

# **ĐẠI VIỆT SỬ LƯỢC DIỄN CA**

*Lịch sử Việt-Nam với 8512 câu thơ liên tục  
từ Hồng-Bàng đến năm 2009.*

**HỒ-ĐẮC-DUY**  
và  
**NGUYỄN-BÁ-TRIỆU**

# **ĐẠI VIỆT SỬ LƯỢC DIỄN CA**

*Lịch sử Việt-Nam với 8512 câu thơ liên tục  
từ Hồng-Bàng đến năm 2009.*

**HỒ-ĐẮC-DUY**  
và  
**NGUYỄN-BÁ-TRIỆU**

# ĐẠI VIỆT SỬ LƯỢC DIỄN CA

\*\*\*\*

## THƯỢNG CỔ THỜI ĐẠI

Dân Việt Nam yêu nòi thương nước ,  
Dầu ở đâu nguồn gốc chẳng quên.  
Diễn ca yếu lược chép biên ,

0004- Sử ta, ta cố lưu truyền về sau .

Tài liệu xưa bắt đầu ghi được,  
Ba nghìn năm, tinh trước lịch tây.(1)  
Kỷ nguyên dựng nước từ đây

0008- Dưới thời thượng cổ xưa nay tục truyền ,

Không tài liệu truy nguyên vững chắc (2)  
Nên có điều huyền hoặc khó tin .  
Tuy nhiên ai cũng nhận mình

0012- Tự hào giòng giới anh linh Tiên Rồng .(3)

### Họ Hồng Bàng (2879-257 TCN)

Vua **Thần-Nông** vốn giòng **Lạc-Việt** ,  
Cháu: **Đế-Minh** khởi nghiệp phương Nam. (2879 TCN)  
Rừng xanh, **Ngũ-Linh** chiếm quan ,

0016- Thiên duyên gặp gỡ cưới nàng **Vụ-Tiên** . (4)

1- Năm 2879, trước Tây lịch kỷ nguyên-

2- Việt-Nam Sử Lược, trang 18 Trần-Trọng-Kim viết : "*Xem thế đủ biết những chuyện về đời ấy khó lòng mà đích xác được. Chẳng qua nhà làm sử cũng nhặt nhanh những chuyện hoang đường, tục truyền lại cho nên những chuyện ấy toàn là những chuyện cổ thần tiên quý quái, trái với lẽ tự nhiên*" .

3- "*Nhưng ta phải hiểu rằng : Nước nào cũng vậy, lúc ban đầu mù mịt, ai cũng muốn tìm gốc tích mình ở chỗ thần tiên cho vẻ vang chủng loại của mình. Chắc cũng bởi lẽ ấy mà sử ta chép rằng họ Hồng-Bàng là con Tiên, cháu Rồng*"

4- Tục truyền :Vua Đế-Minh là cháu ba đời vua Thần-Nông, đi tuần thú đến Ngũ-Linh, lấy tiên, sinh ra hai con: Con trưởng là Đế-Nghi, làm vua phương Bắc, con thứ là Lạc-Tục, làm vua phương Nam, xưng là Kinh-Dương-Vương, sinh con là Sùng-Lãm nối ngôi, hiệu Lạc-Long-Quân, kết duyên cùng Âu-Cơ .

Hạ sinh được: hoàng nam **Lạc-Tục** .  
Dựng trại lều ra sức chiêu dân ,  
Mở đầu lập quốc an bang ,

0020- Nước tên **Xích-Quỷ**, giang san một vùng .

**Kinh-Dương-Vương**, xưng hùng một cõi ,  
Kết duyên cùng con gái **Thần-Long** ,  
Sinh ra **Sùng-Lãm** nối giòng ,

0024- **Lạc-Long-Quân** kết duyên cùng **Âu-Cơ** .

Tục truyền rằng sinh ra trăm trứng  
Nở trăm con xây dựng giang san  
Nửa lên núi với mẹ Tiên

0028- Cùng cha, một nửa ra miền biển khơi .

### Hùng-Vương - Văn-Lang (5)

Để nối ngôi, chọn người con trưởng,  
Đất **Phong-Châu** khi vượng đóng đô .  
**Văn-Lang** lập quốc bấy giờ

0032- **Hùng-Vương** xưng đế, cõi bờ tuần tra .

Nước **Văn-Lang** nhìn ra **Đông-Hải** .  
**Động-Đình-Hồ**, biên giới bắc-phương .  
Biên tây, **Ba-Thục** chắn đường .

0036- Phía Nam giáp nước **Hồ-Tôn** của **Chàm** .

Đất nước chia mười lăm địa bộ :  
Lấy **Văn-Lang** làm chỗ trung quân ,  
**Việt-Thường, Ninh-Hải, Cửu-Chân** ,

0040- **Hoài Hoan, Giao-Chỉ, Bình-Văn, Dương-Tuyền**.

5- Theo sử liệu thời cận đại thì Họ Hồng-Bàng làm vua từ năm 2897 đến năm 258, trước Tây lịch. Như vậy là 2639 năm và truyền tất cả 20 đời vua. Không rõ ai đã tính sang dương lịch từ bao giờ, căn cứ theo tài liệu nào hay chỉ là phỏng đoán . Vì 20 đời vua trong 2639 năm thì mỗi đời vua trị vì hơn 130 năm. Như vậy tuổi thọ trung bình mỗi người phải ít nhất là 150 tuổi. Hoặc đời xưa, tổ tiên ta tuổi thọ cao như vậy chăng ? Hoặc có thể là chữ Bát Thập Hùng-Vương là 80 đời Hùng-Vương mà người chép sử sau này viết lầm thành Thập Bát là 18 đời Hùng Vương rồi cho rằng như thế mới là thần tiên, lạ lùng, và lấy làm hãnh diện nên cứ để nguyên. Nếu 80 đời, tính ra mỗi đời làm vua trung bình khoảng 30 năm, có vẻ hữu lý hơn .

Miền **Vũ-Định, Chu Diên, Cửu-Đức** ,  
Miền **Tân-Hung, Phúc-Lộc, Vũ-Ninh** .  
Ngoài xa **Lục-Hải** mấy thành ,

0044- Dân **Bách-Việt** sống bên ghềnh sông Lô , (6)

Đất, núi, rừng trời cho trù phú,  
Chế trống đồng rạng rỡ **Đông-Son**,  
Xâm minh tục cũ vẫn còn .

0048- Phòng loài thủy quái chui luôn dưới sông .

Vào cuối đời vua Hùng thứ sáu  
**Phù-Đổng** thôn có cậu con trai ,(7)  
Lên ba chẳng nói, chẳng cười ,

0052- Nghe tin giặc đến liền đòi sứ vô .

Tâu lên vua: "*Xin cho tảo tặc*  
*Sẽ đánh cho tan tác giặc **Ân** .*  
*Xin ban ngựa sắt, thiết côn,*

0056- *Để làm vũ khí diệt quân bạo tàn* ”.

Vươn vai đứng, dẹp tan lũ giặc ,  
Xong quay về lại đất Sóc-Son .  
Trúc nhưng bỏ lại bên đường ,

0060- Dấu chân **Phù-Đổng Thiên Vương** hãy còn .

-----  
6- Nước Văn Lang :Đông giáp biển Nam-Hải, Tây đến Ba Thục, Bắc đến hồ Động Đình, Nam giáp nước Hồ Tôn tức là nước Chiêm Thành. Kinh đô của Văn Lang ở Phong Châu nay là huyện Bạch Hạc (Vĩnh Phú) chia nước ra làm 15 bộ : Giao Chỉ, Chu Diên, Vũ Ninh, Phúc Lộc, Việt Thường, Ninh Hải, Dương Tuyền, Lục Hải, Vũ Định, Hoài Hoan, Cửu Chân, Bình Văn, Tân Hưng, Cửu Đức; đặt quan văn : Lạc Hầu; quan võ : Lạc Tướng. Người Bách-Việt chuyên nghề nông, sống quanh vùng hạ lưu sông Hồng.

7- Chuyện Phù-Đổng Thiên Vương cũng là một chuyện thần tiên.Tục truyền rằng, đời Hùng-Vương thứ 6, khi giặc Ân ở trong nước nổi lên, nhà vua phải cho sứ giả đi tìm người đánh giặc. Có một em bé 3 tuổi, người làng Phù-Đổng bỗng đứng dậy thành người lớn xin với sứ giả nhà vua cho một con ngựa sắt và một cây roi sắt để đi dẹp giặc. Ngựa hét ra lửa và Phù-Đổng Thiên Vương, nhổ tre rừng đánh giặc, đánh tới đâu, giặc tan tới đó. Ở Bắc-Việt còn có những cụm tre mọc ở giữa đồng, quen gọi là Tre Đức Thánh Gióng. Tan giặc, Phù-Đổng Thiên Vương về núi Sóc Sơn và người ngựa biến mất, Vua phong tặng là Phù-Đổng Thiên-Vương. Làng Phù-Đổng, tỉnh Bắc-Ninh, có đền thờ, nhân dân quen gọi là Đức Thánh Gióng, hằng năm mở hội rất trọng thể vào ngày mùng 08 tháng 04 âm lịch .

Đời **Thành-Vương**, tính toán cống lễ (1061 TCN)  
Biểu nhà Chu : Bạch trĩ vũ mao .

Mở đầu hai nước bang giao ,

0064- **Chu vương** đáp lại, xe trao đưa về .(8)

Nàng **Mị-Nuong** muôn bề nhan sắc ,  
Trai **Thục-bang** háo hức cầu thân .  
Vua **Hùng** phán hỏi quần thần ,

0068- Tâu rằng : Ý **Thục** mười phân đáng ngờ .

Việc hôn nhân chẳng qua dự định ,  
Dùng mưu ngầm thôn tính **Văn-Lang** .  
Vua **Hùng** đã biết ý gian ,

0072- Lựa lời từ chối **Thục-Vương** việc này .

Lại treo bảng kén tài phò mã ,  
Ai nhanh chân sẽ gả **Mị-Nuong** .

**Son-Tinh** lẹ bước lên đường ,

0076- Chậm chân, chàng **Thủy** đau thương hận lòng .

**Thủy-Tinh** thề hằng năm làm lụt  
Ra oai thân mưa trút, nước dâng .

**Thục vương** xấu hổ hờn căm ,

0080- Dặn con cháu phải quyết tâm trả thù .

**NHÀ THỤC** (257-208 TCN)

**An-Dương-Vương - Âu-Lạc** . (9)

Năm Giáp Thìn thổ tù **Thục-Phán**  
Đem quân sang xâm lấn Văn-Lang .

Tự xưng hiệu **An-Dương-Vương**

0084- Kinh đô đóng ở **Việt-Thường, Phong-Khê** .

-----  
8- Đời Thành Vương nhà Chu (1063- 1026TCN) Văn Lang cống Trung Quốc chim trĩ trắng. Chu Công chế ra xe đưa sứ giả nước ta về gọi là đáp lễ.

9- Đời Hùng Vương thứ 18 có công chúa Mị Nuong. Thục Vương định hỏi làm vợ, quần thần can vua Hùng không nên gả vì đó là âm mưu thôn tính Văn Lang của Thục Vương. Sau gả cho Sơn Tinh.

Thục Vương bị chối từ, thề rằng sẽ tiêu diệt Văn Lang, còn Thủy Tinh thì dâng nước mỗi năm để đánh nhau với Sơn Tinh.

Bỏ **Văn-Lang** tên đề ngày trước , (257-TCN)

Đổi ra thành **Âu-Lạc** từ đây .

Tính theo năm tháng đến nay ,

0088- Hăm bảy thế kỷ kể thay vua **Hùng** .

Đời cuối cùng của giòng **Hồng-Lạc**

Tính ra là **Thập Bát Hùng-Vương** .

Trái bao biến đổi tang thương ,

0092- Đến khi **Thục-Phán** chiếm riêng cả miền .

Chọn được chỗ lương điền, mầu mỡ ,

Vua cho người động thổ khởi công .

**Cổ-Loa** thành gọi **Tur-Long** ,

0096- Xoáy theo tròn ốc từ trong ra ngoài .

Thành **Tur-Long** xây hoài không được ,

Thần **Kim-Guy** bày chước trừ ma .

Dặn rằng nếu trái can qua ,

0100- Linh-quang, Kim-trảo, móng ta cho người .(10)

**Cổ-loa** thành bồi bồi khi dưng ,

Tường thật cao, hồ rộng hào sâu .

Giang sơn vua **Thục** từ sau ,

0104- **Linh-Giang**, Nam, Bắc đối đầu Trung-Hoa .

**Tần-Thủy-Hoàng** làm vua Trung-Quốc,

Cho **Nhâm-Ngao** đất được một miền (214-TCN)

**Triệu-Đà** giữ trấn **Long-Xuyên** ,

0108- Phía nam **Thiên-Đức** thuộc quyền **Thục-vương** .

Những lăm le Nam phương, muốn lấy ,

Thất bại liền cả mấy mưu sâu ,

Đưa con **Trọng-Thủy** sang hầu

0112- Làm quan túc vệ bắc cầu thông gia .

-----  
10- Năm Giáp Thìn (257 TCN) tức Chu Noãn Vương năm thứ 58 ở Trung Hoa, Thục Phán người Ba Thục, thôn tính Văn Lang, đổi quốc hiệu Âu Lạc, đóng đô ở phong Khê.

Xây thành Cổ Loa mãi không được. Thần Kim Quy mách chước trừ ma và cho móng làm nô thần để phòng bị khi có giặc.

..

**Trọng-Thủy**, theo kế cha, đánh cấp

Lấy nô thần hết phép linh thiêng

Báo cho họ **Triệu** tỏ tường ,

0116- Đem quân tiến đánh **Thục-vương** chiếm thành .

Cho tới khi chiến tranh xảy đến ,

Cứ tưởng rằng nô vẫn như xưa ,

Đến khi lâm trận, nhà vua

0120- Phép linh đã mất nên thua chạy dài .

Giặc đuổi gấp bèn nơi chân ngựa ,

Tới đường cùng, núi Dạ chắn ngang .

Thục-vương ngựa mặt mà than :

0124- "*Nô kia vô dụng, Rùa Thần cứu ta*" .

**Kim-Guy** hiện, nhìn vua rồi gất :

"*Kẻ ngồi sau là giặc biết không ?*"

**Mị-Châu** tình đã nặng lòng ,

0128- Rắc đường lòng ngỗng, cho chồng đuổi theo .

Vua quay lại, chém vèo một nhát ,

Rồi đưa gươm tụt sát chết liền .

Từ đây nghiệp **Thục** mất luôn .

0132- Năm mươi năm chẵn chỉ còn vết lông (257-208-TCN)

Đất **Phiên-Ngung** vốn giòng **Chân-Định** ,

Vua **Triệu-Đà** (11) thôn tính **Linh-Nam** .

Là người quý quyết mưu thâm ,

0136- Đã từng tự phụ : "*Ta bằng Lưu-Bang*".

-----  
11- Tần Thủy Hoàng, năm thứ 33 (214TCN) cho Nhâm Ngao làm Nam Hải úy (Quảng Đông), Triệu Đà làm Long Xuyên Lệnh. Triệu Đà đánh nhau với Thục Vương nhưng không thắng nổi vì sự linh nghiệm của nô thần. Triệu Đà dùng kế cho con là Trọng Thủy sang hầu làm quan túc vệ và cầu hôn con gái của Thục Vương là Mị Châu. Trọng Thủy đánh cắp nô thần và trở về phương Bắc. Triệu Đà tiến đánh Thục Vương. Vương thua chạy ra bờ biển. Thần Kim Quy hiện mách rằng : "*Kẻ ngồi sau ngựa là giặc đấy*". Vua rút gươm chém chết Mị Châu, chỗ đó tục truyền là núi Dạ Sơn. Trọng Thủy theo vết lông ngỗng tìm thấy xác, đem về chôn ở Loa Thành rồi nhảy xuống giếng mà chết.

..

## **NHÀ TRIỆU** (207-111 TCN)

**Triệu-Đà** (Vũ-Đế) (207-137 TCN) ở ngôi 71 năm .(12)

**Nam-Việt-Vương, Triệu-Đà** xưng đế , (207- TCN)

Mậu Ngọ niên làm lễ lên ngôi .

Giang sơn hùng cứ một thời ,

0140- Cất quân chiếm lấy đất ngoài **Trường-Sa** .

Đánh **Ngô-Nhuế** chạy xa khỏi đảo ,

Nơi biên thùy tiến thảo viễn chinh .

Quyền uy riêng một triều đình

0144- Dùng cờ **Tả-đạo** xưng minh để quân .

**Triệu-Vũ-Đế** thâu dần đất nước ,

Xướng phía Nam tới được **Việt-Thường** .

Bắc phương đến tận biên cương ,

0148- Cùng người **Trung-Quốc** vạch đường phân ranh .

**Hán-Văn-Đế** trị bình cường thịnh ,(179-TCN)

Sai người vào **Chân-Định** tìm ra ,

Mộ phân, gia tộc **Triệu-Đà** ,

0152- Sửa sang miếu mạo, mấy tòa cung lẫm .

Kể từ đó, hai phương giao hảo ,

**Hán Đế** cùng xếp dáo lui binh .

Bàn dân, thiên hạ an ninh .

0156- Nước non thịnh trị, thanh bình cả hai .

**Văn-Vương** (137-125 TCN) tại vị 12 năm .

Cháu tên **Hồ**, con trai **Trọng-Thủy** ,

Nổi ngôi vua **Vũ-Đế** noi theo.

**Văn-Vương** học đạo **Thuấn Nghiêu** .

0160- Lấy Nhân, Lễ, Nghĩa, làm điều trị dân .

-----  
12- Triệu-Đà người huyện Chân Định nước Hán, đóng đô ở Phiên Ngung (nay là tỉnh Quảng Đông). Năm Mậu Ngọ (183 TCN) vua xưng làm Hoàng đế đem quân đánh Trường Sa của nhà Hán. Hiến Văn Đế thu phục được Triệu, vì biết sai người đến Châu Định để sửa sang mồ mã tiên nhân của Triệu Đà, phong cho anh em bà con Triệu Đà quan tước và giao hiếu với Triệu Đà. (đây là một mưu sâu của Hiến Văn Đế để chiếm đất Nam Việt sau đó). Triệu Đà cảm kích lòng nhân ái của Vua Hán nên xin làm Phiên Vương. Triệu Đà làm vua được 71 năm thọ 121 tuổi (256-136 TCN)...

**Mân Việt-Vương** cho quân xâm lấn

**Nam-Việt** xưa thuộc Hán từ lâu .

**Kiến-Nguyên** sai tướng vào châu,

0164- Kết liên **Nam-Việt**, giúp nhau lúc này .

Lời giao ước chung tay chống giặc ,

Giữa hai miền **Nam-Việt, Hán Gia**.

Nếu khi gặp việc can qua .

0168- Đưa quân tiếp viện để mà cứu nhau .

Vì **Văn-Vương** ơn sâu cầu cạnh

Cho nên vua toan tính thiệt hơn .

Sai người sắm sửa đưa con

0172- Đem qua nhà Hán để làm con tin .

**Triệu-Văn-Vương** (13) ngôi trên ngai được

Mười hai năm nối nghiệp **Triệu-Đà** (137-125 TCN)

**Anh-Tê** lúc trước cho qua

0176- Nay về nước để thay cha trị vì .

**Minh-Vương** (125-113 TCN) tại vị 12 năm

Vừa mới về lên ngôi thiên tử ,

**Triệu-Minh Vương** đã phụ lòng tin :

Bỏ trưởng lập thứ, đương nhiên

0180- Phong **Cù Hoàng-hậu** gây thêm bất hòa .

Mất kỹ cương, quốc gia phân hóa .

Phép nước suy, tai họa kề bên .

Vợ thì dâm loạn chuyên quyền ,

0184- Con còn thơ ấu, đưa lên trị vì .

**Hán Nguyên-Đĩnh** tính bề xâm lược :

Sai **Ngụy Thần** dùng chước gián ly ,

Khi dụ dỗ, lúc răn đe .

0188- Khuyên vua lệ thuộc theo về Bắc phương .

-----  
13- Triệu-Văn-Vương là con trai Trọng Thủy, cháu của Triệu Đà, lên ngôi lúc 40 tuổi, làm vua được 12 năm hiệu là Văn Vương Hoàng đế . Năm Bính Ngọ (135 TCN) Mân Việt Vương Sinh xâm lấn biên ập nước ta, vua Hán sai Vương Khôi xuất quân từ Dự Chương, Hàn An Quốc từ Cối Kê để giúp ta đánh Mân Việt. Để tỏ lòng biết ơn Văn Vương cho con là thái tử Anh Tê sang Hán làm con tin. Anh Tê đã có vợ người Việt nhưng khi sang Hán thì lấy thêm Cù Thị ở Hàm Đan, sinh được con trai là Hưng .

**Ai-Vương** (113-112 TCN) tại vị 1 năm . (14)

**Triệu-Ai-Vương** hèn uon tuổi trẻ ,  
Thái hậu **Cù** là kẻ trắng hoa .  
Giữa triều Tể-tướng **Lữ-Gia**

0192- Sớ dăng can gián nhưng bà làm ngơ.

**Triệu-Dương-Vương** (112-111 TCN) tại vị 1 năm .

**Lữ-Gia**, (15) vì cơ đồ, nhà Triệu ,  
Giết **Ai-vương**, họ **Thiếu**, **Cù-nuong** .  
Lập con trưởng của **Minh-vương** ,

0196- Hiệụ là **Kiến-Đức**, **Thuật-Dương Vương** hầu .

Không bao lâu biết vua bị giết ,  
**Nguyên-Đĩnh** liền thừa dịp ra tay .  
**Phiên-Ngung** sắp đặt mấy ngày ,

0200- Mùa đông Canh-Ngọ bao vây thành trì .(111 TCN)

## BẮC THUỘC THỜI ĐẠI

**Nhà Tây Hán** ( 110 TCN - 39 SCN)

Nước suy vi, sinh linh đồ thán ,  
Quốc gia thì quân Hán chiếm đi .  
Đất phân chín quận, giặc chia ,

0204- Đặt quan tàn ác, khinh khi mạng người .

Đất **Linh-Nam** từ thời lập quốc ,  
Đến bây giờ mất nước, đau thay !  
Nước ta Bắc thuộc từ đây , (110 TCN)

0208- Giặc gây thảm họa đọa đày nhân dân .

-----  
14- Tên húy là Anh Tề, con trai trưởng của Văn Vương. Anh Tề lên ngôi hiệu là Minh Vương, Ai Vương tên húy là Hưng, con thứ của Minh Vương. Khi Anh Tề chết. Hưng nối ngôi hiệu là Ai Vương .(125- 113 TCN) Cù Thị mẫu hậu chuyên quyền. An quốc Thiếu Quý, người Bá Lăng nước Hán thông dâm với Cù Thị, khuyến dụ Ai Vương dâng Nam-Việt cho Hán .

15- Lữ Gia làm tể tướng dâng thư can gián vua và Mẫu hậu không nghe. Tể tướng Lữ Gia giết Ai vương, Cù Thị và Thiếu Quý (sứ giả nhà Hán) rồi lập con trưởng của Anh Tề là Thuật Dương Vương hầu Kiến Đức lên làm vua .

..

Coi nước Nam là đồ hộ phủ ,  
**Thạch-Đái** làm thứ sử **Giao Châu** .

**Tích-Quang**, văn hóa thâm sâu ,

0212- Tiếp theo **Tô-Đĩnh** ác đầu, bạo quan .

Dân **Giao-Chỉ**, công ơn vẫn nhớ ,  
Việc của người thái thú **Nhâm-Diên**  
Dạy ta cây cấy, tang điền ,

0216- Tỏ lòng tưởng niệm lập đền khói nhang .

Thời **Tây-Hán** lằm than khốn đốn ,  
Suốt thời gian trăm bốn chín (149) năm ,  
Biết bao uất hận hờn căm ,

0220- Nhất tên **Tô-Đĩnh** tham tàn hại dân . (16)

## CÁC CUỘC KHỞI NGHĨA

**Trung-Nữ-Vương** (40-43 SCN)

Hai bà **Trung** con quan Lạc-tướng ,  
Quê **Phong-Châu** thuộc huyện **Mê-Linh** .  
**Trung-Trắc** đến tuổi trưởng thành ,

0224- Cùng người **Thi-Sách** kết tình phu thê .

Thù **Tô-Đĩnh** lằm bẻ hà khắc ,  
Lại giết người : **Thi-Sách** tướng quân .  
Tham tàn một lũ bất nhân ,

0228- Đọa đày thiên hạ muôn phần đốn đau .

Hận **Tô-Đĩnh** không sao kể xiết ,  
Cùng với em thê quyết một lòng .  
Nam nhi sánh với quân hồng ,

0232- Để coi nhi nữ vẫy vùng thử xem .

-----  
16 - Sau khi thôn tính Lĩnh Nam, nhà Hán chia đất nước làm chín quận là **Nam Hải**, **Thương Ngô**, **Uất Lâm**, **Hợp Phố**, **Giao Chỉ**, **Cửu Chân**, **Nhật Nam**, **Chân Nhai**, **Đạm Nhĩ**, đặt thứ sử cai trị một châu, thái thú cai trị một quận (quận cấp dưới của châu), phong Thạch Đái (110 TCN) làm thứ sử Giao Châu, Tích Quang làm thái thú và sau là Nhâm Diên rồi đến Tô Đĩnh, đó là thời kỳ Bắc thuộc đời Tây Hán.

..

## ***Hai bà Trưng -***

- Bà **Trưng-Trắc** (17) cùng với em **Trưng-Nhị** ,  
Phất cờ đào quyết chí trừ gian .  
Thù chồng không trả nào cam ,  
0236- Nước non nô lệ, nhân dân lao tù .
- Vua nhà Hán khởi từ năm Sửu (41 SCN) .  
Cử **Phục-Ba** sang cứu **Phong Châu** .  
**Lưu-Long, Phù-Lạc** phong hầu ,  
0240- Đặt làm phó tướng dẫn đầu tiến quân .
- Mê-Linh** cùng nhân dân cả nước,  
Đã sẵn sàng chặn bước xâm lăng .  
**Nhật-Nam, Hợ-Phố, Cửu-Chân**  
0244- **Thanh-Tri, Nam-Hải, Linh-Nam** theo về .
- Lệnh phát đi, bốn bề cảnh trọng ,  
Dụ giặc vào chia mỏng địch quân .  
Kẻ thù như nước đang dâng,  
0246- Ào ào tiến đánh đến gần **Tây-Nhai** .
- Trước thế giặc như loài lang sói ,  
Sợ quân mình khó nổi chống nhau ,  
Vua bà hạ lệnh lùi sâu ,  
0248- Vào vòng cừ địa đào hào cắm chông .
- Trận khởi đầu hạ xong **Hàm-Vũ** ,  
Giết tên này ở chỗ **Tây-Nhai** ,  
Hàng trăm giặc chết phơi thây ,  
0252- Khiến cho **Mã-Viện** phải thay ý đồ .
- Vượt sông **Hồng** thừa cơ đánh úp ,  
Lệnh hai bà : Tạm núp, án binh .  
Bảo toàn lực lượng để dành ,  
0256- **Cấm-Khê** tinh sẽ đánh nhanh, bất kỳ .

-----  
17- Trưng Trắc nguyên là họ Lạc, con gái Lạc tướng, huyện Mê Linh, đất Phong Châu vợ của Thi Sách ở huyện Chu Diên. Thi Sách cũng là con Lạc tướng hai nhà kết nghĩa thông gia. Thù Tô Định giết chồng mình, cùng em là Trưng Nhị, nổi binh đánh lại. Các quận Cửu Châu, Nhật Nam, Hợ Phố theo về.

- Giặc biết ý cho đi từng đội ,  
Lấn chiếm dần không vội ra quân .  
Bên ta ta đánh chậm, cầm chân ,  
0260- Điều quân đại thắng ở gần **Hát-Giang** .
- Dưới lọng vàng, trên đầu voi chiến ,  
Bóng hai bà ẩn hiện trong sương .  
Cờ đào phấp phới hiên ngang ,  
0264- Quân thoa nữ kiệt mở đường tiến quân .
- Ồ ! một trận giao tranh ác liệt ,  
Sa cơ, đành tuân tiết hi sinh .  
**Hát-Giang** nước biếc gieo mình ,  
0268- Đèn ơn nợ nước, tiết trinh theo chồng .
- Hai bà Trưng** (18) một lòng vì nước ,  
Gương anh thư vị quốc vong thân .  
Muôn đời còn nhớ ơn công ,  
0272- Mê Linh ghi dấu nữ vương băng hà .
- Năm Quý Mão, hai bà tuần tiết , (43 SCN)  
Dân, quân ta thương tiếc vô cùng  
Hai bà trọn nghĩa trinh trung  
0276- Tấm gương liệt nữ hết lòng vì dân .
- Rút về Nam, **Đô-Dương** vào núi ,  
Cố tìm đường đánh đuổi Hán quân .  
Nghĩa binh **Chu Bá** theo chân ,  
0280- Mấy năm kháng chiến yếu dân tiêu hao .
- "Cột đồng gãy, thi Giao-Chỉ diệt"** ,  
Là lời thề tướng giặc ghi đây .  
**Phục-Ba** dựng cột đồng này ,  
0284- **Cổ-Lâm** dấu tích đến nay khó tìm .

-----  
18- Vua lấy được 65 thành trì xưng là Trưng Vương, đóng đô ở Mê Linh. Ở ngôi được 3 năm, vua Hán Kiến Vũ sai Phục ba tướng quân Mã Viện cùng phó tướng Lưu Long sang đánh. Bà Trưng giết được tướng Hàn Vũ, về sau quân sĩ yếu dần, vua bà rút lui về Cấm Khê. Trong một trận giao tranh ác liệt hai bà gieo mình xuống sông Hát Giang hy sinh. Khi Mã Viện bình định xong, cho đúc một cột đồng và thề rằng cột đồng này gãy thì Giao Châu mất. Quân Đông Hán tha hồ vơ vét của cải và bóc lột nhân dân Việt Nam.

**Bắc thuộc nhà Đông-Hán** (43-226)

Quân Đông-Hán gọng kìm siết chặt ,  
Trị dân Nam tàn ác, dã man .  
Tha hồ vơ vét túi tham ,  
0288- Ngà voi, tê giác, bạc vàng mang đi .

Những thái thú người Di, người Hán ,  
Rất nhiều tên táng tận lương tâm ,  
Làm quan đâu được vài năm ,  
0292- Vén thu lông trĩ, kỳ trân đem về .

Năm Canh Tuất,(190) Man Di Nam-Chiếu ,  
Quy tụ người ở đạo Nhật-Nam ,  
Cũng người dân ở Tượng-Lâm ,  
0296- Lập nên nước mới là Chăm sau đây .

Nước Lâm-Áp tôn ngay thủ lĩnh ,  
Là Khu-Liên thống lĩnh biên cương .  
Về sau đổi lại Hoàn-Vương ,  
0300- Đất đai khai phá mở mang xuống dân .

Cuối Đông Hán vào năm Giáp Tý (184)  
Lý-Tiến làm quản lý Giao-Châu ,  
Rời sai Sĩ-Nhiếp về sau ,  
0304- Chức phong Thái-thú cầm đầu, danh xưng .

**Bắc thuộc, Nhà Đông-Ngô** (226-280)

Sĩ-Nhiếp, (19) người Văn-Dương, nước Lỗ ,  
Cuối năm Dân đầu thú Ngô-vương .  
Tôn-Quyền cho gửi thư sang ,  
0308- Giữ nguyên chức tước, phong hàm tướng quân .

Kẻ xâm lược dần dần áp đặt ,  
Lấy luật Tàu bắt buộc dân ta .  
Đổi thay phong tục từ xưa,  
0312- Những toan đồng hóa, dân dã diệt luôn .

-----  
19- Họ Sĩ, húy là Nhiếp, người huyện Quảng Tín, quận Thượng Ngô, ở ngôi 40 năm, thọ 90 tuổi. Là người khoan hậu khiêm tốn, lòng người yêu quý, giữ vẹn đất Việt để đương đầu với sức mạnh Tam quốc, đã sáng suốt lại mưu trí, đáng gọi là người hiền...

**Bà Triệu khởi nghĩa** (248-249) tại vị 1 năm .

Năm Bình Dân (246) nữ vương Triệu-Ấu (20) ,  
Dấy dân quân chiến đấu diệt Ngô .  
Núi Nưa tụ nghĩa dựng cờ ,  
0316- Giết viên thứ sử nhà Ngô đương thời .

Triệu-Thị-Trinh là người nhan sắc ,  
Cùng anh là Quốc-Đạt cầm quân .  
Lệnh bà sức khỏe đang xuân ,  
0320- Cười đầu voi dữ diệt quân bạo tàn .

Trong núi Nưa luyện quân dạy tướng .  
Dùng cờ mao khiểu tượng điều binh ,  
Khiến cho giặc phải khiếp kinh,  
0324- Tôn-Quyền biệt phái sai Hành-Dương sang .

Triệu Nữ Vương, kiên cường chiến đấu ,  
Trước ba quân Triệu Ấu giáp vàng .  
Dân tôn 'Lệ-Hải Bà-Vương'.  
0328- Tên bà nghe đến kinh hoàng giặc Ngô .

Chúa Đông-Ngô mưu cơ xảo quyết ,  
Nhưng lệnh bà quyết diệt ngoại bang ,  
Đánh cho Lục-Dận kinh hoàng ,  
0332- Đánh cho Ngô tặc hết đường rút binh .

Đất Mỹ-Hóa, địa hình kỳ diệu ,  
Giặc xếp hàng Phú-Điếu chôn thây .  
Ngô-vương chiến thuật đổi thay,  
0336- Dằng dai phản kích đêm ngày cầm chân .

-----  
20- Năm Bình Dân (204) bà Triệu cùng anh là Triệu Quốc Đạt phất cờ khởi nghĩa ở Núi Nưa giết chết tên thứ sử nhà Ngô. Bà Triệu cùng anh lập căn cứ ở Phú Điền, là một thung lũng nằm giữa hai núi đá vôi vừa gần biển lại vừa gần cửa ngõ từ đồng bằng phía bắc vào. Lúc đầu anh bà có ý can ngăn sợ phận gái đào tơ, bà trả lời : 'Tôi muốn cỡi cơn gió mạnh, đạp bằng sóng dữ, chém cá kình ở biển đông, giành lại giang sơn, cởi ách nô lệ, chứ không thêm cúi đầu, còng lưng để làm ti thiếp cho người ta' Mỗi lần ra trận bà thường mặc áo giáp vàng, đi guốc ngà, cài trâm vàng, cỡi voi dẫn quân xông trận, Tôn quyền, chúa Đông Ngô, phải vội đưa một viên tướng giỏi là Hành Dương và đốc quân đô úy Lục Dận qua đàn áp. Theo truyền thuyết thì bà hy sinh năm 249 về sau dân chúng lập đền thờ. Bà Triệu còn được tôn là Lệ Hải Bà Vương .  
..



Lũ giặc **Ngô** lâu dần trụ vững ,  
Chiếm từ từ dân chúng chung quanh .

**Bà Triệu** thua, rút khỏi thành ,

0340- Nghĩa quân kiệt sức nên đành bại vong .(248)

Giòng sông **Luong** binh không thấy bóng

Của **Nhụy-Kiều** nữ tướng năm nao .

Lẻ loi bóng ngọn cờ đào ,

0344- Sơn hà phứt lại lọt vào ngoại bang .

## **BẮC THUỘC THỜI ĐẠI** (tiếp theo)

**Các nhà Tấn, Tống, Tề, Lương** (280-540)

Đất **Giao-Châu** tách làm hai phía ,(264)

Phần miền Nam, **Giao-Chỉ** là tên .

**Tấn, Ngô**, hai nước tranh quyền

0348- Đất vùng thuộc địa rồi ren tơ bờ .

Lúc **Đông Ngô**, khi đời nhà **Tấn** .

Lũ cầm quyền táng tận lương tâm .

Dân ta đói rách lầm than,

0352- Dưới ách nô lệ ngoại bang bấy giờ .

Ông **Đào-Hoàng** (21) phong cho hầu tước ,

Khi **Tấn** triều cướp được **Giao-Châu** . (271)

Cầm quyền cũng được khá lâu .

0356- Bốn đời thứ sử nối nhau kế thừa .

Quân xâm lược dù **Ngô** hay **Tấn** ,

**Tống, Lương, Tề**, cũng vẫn ác ôn .

Ngày càng bóc lột nhiều hơn ,

0360- Thu nhật tất cả gom bòn tây riêng ,

21- Đào Hoàng là một thủ binh nổi lên đánh phá, đuổi viên thái thú Cửu Chân, giữ chính quyền họ Đào thay nhau làm thứ sử thái thú 4 đời.

Đào Hoàng Thứ sử Giao Châu dâng thư cho Tấn Vương báo như sau : “*Giao Châu ngoài cách Lâm Ấp nghìn dặm, tướng Lâm Ấp là Phạm Hùng đời đời trốn tránh làm giặc tự xưng vương, nhiều lần đánh phá trăm họ, và lại nước ấy nối liền với nước Phù Nam rất nhiều chủng tộc, người bè đảng dựa nhau cậy thế đất hiểm không thần phục..*”

..

Bọn quan lại tranh quyền dành chức ,

Giết lẫn nhau cưỡng bức nhân dân ,

Như tên **Luong-Thạc, Lu-Tuần** , (322)

0364- Như tên **Lý-Tổn, Trương-Nhân** bấy giờ .(380)

**Phạm-Hồ-Đạt** (22) làm vua **Lâm-Ấp** , (399)

Cất quân vào đánh đất **Nhật-Nam** .

Trần qua tiến chiếm **Cửu-Chân** .

0368- **Giao-Châu** thôn tính, bàn hoàn **Tấn-Vương** .

**Hoàn vương** sau tìm đường đánh tiếp ,

Vào **Giao-Châu** cướp giết dã man .

Bắt theo võ số thường dân ,

0372- Đem về **Phật-Thệ** để làm tù binh .

Chúng cướp phá tan tành nhà cửa ,

Hủy kho tàng, phóng lửa đốt dinh .

**Cửu-Chân** thiên hạ rùng mình ,

0376- Dã man, tàn bạo, dân lành đảo điên .

Viên thứ sử đương quyền trao trở ,

Dụ **Hoàn-Vương** vào chỗ nghi binh ,

Ra tay tốc chiến thành linh ,

0380- Giết ngay **Hồ-Đạt**, đuổi binh khỏi thành .

**Phạm-Dương-Mại** (23) nhân danh **Lâm-Ấp**,

Xin quyền cai quản đất **Giao-Châu** .

**Tống vương** xuống chiếu phê vào

0384- Rằng không chấp thuận yêu cầu của y .

22- Năm Quý sửu 413 tháng 2 vua Lâm Ấp là Phạm Hồ Đạt cướp quận Cửu Chân. Tuệ Độ quan cai trị của Trung Quốc đánh chiếm được. Năm 415 Quân Lâm Ấp xâm chiếm Giao Châu. Lợi dụng tình thế loạn lạc, bất an ở Giao Châu, vua Lâm Ấp là Phạm Hồ Đạt đem quân chiếm Giao Châu và các vùng lân cận. Đó là thời vàng son nhất trong tất cả các triều đại của Chiêm Thành.

23- Vua Lâm Ấp là Phạm Dương Mại sai sứ sang cống nước Tống xin lãnh đất Giao Châu. Vua Tống không cho. Năm 436 Vua Tống sai Đàn Hòa Chi đánh Lâm Ấp. Vua Tống cho Tống-Xác làm Chân Vũ tướng quân, Khương Trọng Cơ làm thuyết khách đến gặp Mại nhưng Mại bắt giữ. Hòa Chi giận lắm sai Tống Xác đánh Phạm Dương Mại, Phù Long và tiến vào Tượng Phố. Quân Lâm Ấp thua to, Phạm Dương Mại cùng các con chạy thoát, quân Tống thu võ số châu báu, vàng bạc không biết bao nhiêu mà kể.

..

Năm Bình-Tý,(436) **Hòa-Chi** khởi đánh ,  
Giết **Phù-Long**, tướng lãnh **Chiêm-Thành** .  
Tấn công tiến chiếm thật nhanh ,  
0388- Tiếp thu **Tượng-Phổ** là kinh đô **Chàm** .

Ở **Nhật-Nam**, giặc không quấy rối ,  
Thời **Hoàn-Vương** suy thoái dần dần .  
**Lâm-Áp**, **Nam-Chiếu**, là dân  
0392- Không còn đáng sợ như lần trước đây .

Bọn quan lại, lũ này gian ác ,  
Lo làm giàu, cướp bóc của dân .  
Như tên **Lưu-Hội**, **Trương-Nhân** ,  
0396- Như là **Lưu-Khải**, tham quan đương quyền .

Bọn Bắc phương triển miên cướp bóc,  
Hại dân lành, xúi dục **Man, Di** .  
Điều tàn, non nước suy vi ,  
0400- Lòng dân mong ngóng những vì cứu tinh .

## NHÀ TIỀN LÝ

**Lý Nam-Đế** (541-547) tại vị 7 năm .

Ở **Thái-Bình**, tháng hai Tân Dậu (541)  
Có một người hiểu thấu lòng dân .  
Đó là **Lý-Bí** (24) tướng quân ,  
0404- Chống **Lương**, đuổi giặc bắt nhân bạo tàn .

Đặt quốc hiệu : **Vạn-Xuân** cho nước, (544)  
Dời đô về ở trước **Long-Biên** .  
Hiệu xưng **Nam-Đế** nguyên niên ,  
0408- Xây cung **Vạn-Thọ**, đặt nền điểm tô .

Đất **Việt-Thường**, cũng từ đạo đó  
Có vương triều, phủ, bộ, bách quan .  
Đặt ra tướng võ, quan văn ,  
0412- Định thêm luật lệ để ngăn lạm quyền .

-----  
24- Năm Tân Dậu (541) Lý-Bí, hoặc Lý Bôn, người Thái Bình, phủ Long Hưng lên ngôi xưng Nam Đế, đặt quốc hiệu **Vạn Xuân**, đóng đô ở Long Biên, xây cung Vạn Thọ làm nơi triều hội đặt văn, võ trăm quan định ra luật lệ cai trị .

Cho **Triệu-Túc** được làm Thái-Phó ,  
Đặt **Tinh-Thiếu** vào chỗ quan văn .  
**Phạm-Tu** đã có công ngăn  
0416- Giặc người **Lâm-Áp**, võ quan uy quyền .  
Nhà **Lương** sai **Bá-Tiên** tư mã ,  
Làm tiên phong đánh trả **Giao-Châu** ,  
**Chu-Diên**, chống đỡ từ đầu ,  
0420- Dằng dai chống cự, năm sau vỡ thành (545) .

Trận **Gia-Ninh** trên sông **Tô-Lịch** ,  
Cả hai bên truy kích lẫn nhau .  
Địch dùng chiến thuật đánh mau ,  
0424- Lệnh vua cho rút ngô hầu đường quân .

Đất **Khuất-Lạo**, **Tân-Xương** đóng tạm ,  
**Quân** số còn hai vạn binh nguyên ,  
Lại thêm ngàn lẻ chiến thuyền ,  
0428- Bỏ sung binh lính dành riêng dự phòng .

**Hồ-Điển-Triệt** dàn quân phục kích ,  
Đánh cầm chân địch hết lương .  
Nhằm khi chúng sắp cùng đường ,  
0432- Tốc thần vua sẽ đánh tràn một phen .

**Trần-Bá-Tiên**, (25) tướng quân của giặc ,  
Khích quân mình đánh thật cho hay ,  
Thời cơ giờ đã đến tay ,  
0436- Lúc dâm ngập nước đánh ngay tức thì .

**Quân** ta vỡ, rút về **Khuất-Lạo** ,  
Để sửa binh, grom dáo, quân lương .  
Chỉnh quân đội ngũ đàng hoàng ,  
0440- Chọn thêm tướng giỏi bổ sung chiến trường .

-----  
25- Năm Ất Sửu (545) vua nhà Lương cho Dương-Thiên làm thứ sử Giao Châu, Trần Bá Tiên làm Tư mã, sang đánh Lý Nam Đế. Lý Nam Đế đem 3 vạn quân ra chống cự và bị thua ở Chu Diên, rồi thua thêm trận ở bờ sông Tô Lịch. Địch chiếm thành Gia Ninh, vua rút vào hồ Điển Triệt để đánh du kích đợi cho địch hết lương và bị hao tổn binh tướng vì thủy thổ.

Nhưng Trần Bá Tiên bèn đánh nhân lúc nước dâng tràn ngập, nước cao đến 7 thước. Quân Lý Nam Đế tan rã.

Vua cho vời **Triệu-Quang-Phục** đến , (546)  
Trao cho người ấn triện thay vua .  
Dân quân, đất nước đang chờ ,  
0444- Dặn người giữ vững cơ đồ cha ông .

**Triệu-Quang-Phục** anh hùng dũng liệt ,  
Điều khiển quân, hiểu biết mọi đàng .  
Thế vua, ông nhận ngai vàng ,  
0448- Sửa sang binh mã lên đường ra tay .

### **Triệu-Việt-Vương** (26)

**Triệu-Quang-Phục** (548-570) *tại vị 22 năm* .

**Triệu-Việt-Vương** lên thay **Nam-Đế** ,  
Đất **Vũ-Ninh** được kẻ lăm người .  
Anh hùng hào kiệt khắp nơi ,  
0452- Tụ về dưới trướng chen vai diệt thù .

Đầm **Dạ-Trạch** ở **Chu-Diên** huyện ,  
Chọn gỗ cao huấn luyện dân binh .  
Bùn lầy bụi rậm vây quanh ,  
0456- Um tùm cây cỏ, rừng xanh bạt ngàn .

**Dạ-Trạch-Vương** đánh tan tướng giặc  
Là : **Dương-Sàn**, chiếm đất **Giao-Châu** .  
Nền độc lập được mở đầu ,  
0460- Dựng xây đất nước, nêu cao ngọn cờ .

Dân yên, kể từ giờ nước mạnh .  
Vùng nông tang ở cạnh **Long-Biên** ,  
Được mùa, thóc lúa nhiều thêm .  
0464- Diệt tan xâm lược chưa yên nội tình .

-----  
26- Triệu-Quang-Phục, con của Triệu Túc người huyện Chu Diên, là người uy tráng, dũng liệt, theo Nam Đế đi đánh dẹp có công được trao cho chức tá tướng quân" - Triệu Quang Phục dời đô từ Long Biên về Vũ Ninh.

Anh hùng hào kiệt tụ về rất đông dưới trướng, Triệu Quang Phục lấy đầm Dạ Trạch để cất giấu binh lương và huấn luyện dân binh, làm căn cứ địa, đại bản doanh đặt tại đó. Triệu Quang Phục được người đời gọi là Dạ Trạch Vương.

Sau khi giết Dương Sàn là tướng giặc, thống nhất đất nước, xưng vương gọi là Triệu Việt Vương. Anh của Lý Nam Đế là Lý Thiên Bảo cùng với Lý Phật Tử chạy trốn vào đất của người Di Lao khi quân Lương xâm chiếm nước ta, bốn ba hải ngoại, xưng là Đào Lang Vương .

..

**Lý-Thiên-Bảo** là anh **Nam-Đế** ,  
Cùng một người họ **Lý** bốn ba .  
Trong khi giặc mới tràn qua ,  
0468- Vào đất **Di-Lạc** xưng là **Đào-Lang** .

**Đào-Lang-Vương** sau khi tạ thế ,  
**Lý-Phật-Tử** kế vị chúa công ,  
Bèn xua quân xuống miền Đông  
0472- Giành nhau với **Triệu-Việt-Vương** đất này .

**Phật-Tử** vốn là tay quý quyết ,  
Đã năm lần thất thiệt thua đau .  
Nay dùng chước quỷ mưu sâu ,  
0476- Tìm ra diệu kế dất nhau trá hàng .

Xin cho con, **Nhã-Lang** gửi rể ,  
Cài vào nhà, tính để đoạt ngôi .  
**Việt-Vương** vốn tính thương người .  
0480- Vô tình để hấn vào nơi thăm dò .

**Triệu-Quang-Phục** chẳng lo chú ý ,  
Bị **Phật-Tử** tìm kế giết đi . (570)  
**Cảo-Nương** vì quá đam mê ,  
0484- Nền cha phải chết bởi nghe lời chồng .

**Hậu Lý-Nam-Đế** (571-602) *tại vị 22 năm* .

**Lý-Phật-Tử** (27) tiếm xưng **Nam-Đế** ,  
Lấy họ xưa là để lừa dân .  
**Ô-Diên** đô đóng mấy năm ,  
0488- Rời sau dời đến ở gần **Phong-Châu** .

-----  
27- Triệu Quang Phục thống nhất. Lý Phật Tử về đòi chia giang sơn vì cho là của Lý Nam Đế. Phục nghĩ tình chúa cũ, chia đất cho để ở, Lý Phật Tử cùng con trai là Nhã Lang xin cưới con gái vua là Cảo Nương. Nhân khi Vua không để phòng, Lý Phật Tử đoạt ngôi, đóng đô ở Ô Diên, sau dời về Phong Châu. Là một người quý quyết xảo trá đầu hàng ngay khi quân giặc nhà Tùy do Lưu Phương tiến sang. Lý Nam Đế làm vua được 7 năm. Triệu Quang Phục được 23 năm. Lý Phật Tử được 32 năm (571-602). Sau thời kỳ đô hộ của nhà Tùy suy, đến nhà Đường năm Mậu Dần (618) đổi Giao Châu làm An Nam đô hộ phủ .

Quan quân nhà Đường ra tay bóc lột nhân dân, cướp bóc của cải vàng bạc, châu báu và tài nguyên đất nước. Trong thời gian này nhiều nhân vật nổi lên chống lại ách thống trị của ngoại bang .

..

Năm Nhâm-Tuất (602) vua Tào sai tướng  
Là : **Lưu-Phuong** tổng quản quân doanh .  
Đưa quân uy hiếp kinh thành  
0492- **Phật-Tử** hèn mặt, trối mình hàng ngay .

Tướng nhà **Tùy** cho người áp giải ,  
Đưa **Lý** về giam tại **Bắc-Kinh** .  
Đau đớn thay phận nước mình.  
0496- Chịu ách đô hộ, lại thành thuộc bang .

## **BẮC THUỘC THỜI ĐẠI** (Tiếp theo)

**Các nhà Tùy, Đường** (603- 938) **335 năm** .

Đất **Việt-Thường** vào trông lệ thuộc ,  
Quân **Tùy, Đường**, lần lượt kéo sang ,  
Dưới giầy xâm lược ngoại bang ,  
0500- Nước non xơ xác hoang tàn thảm thương .

Đánh hơi, bọn **Bắc phương** thấy lửa ,  
**Lâm-Áp** (27a) kia, vàng quả thật nhiều .  
**Lưu-Phuong** được phái đem theo ,  
0504- Quân hơn một vạn, vượt đèo đánh sang .

Vua **Phạm-Chí** chặn đường chống trả ,  
Quân nhà **Tùy** bèn giả vờ thua  
Đột nhiên quay lại thừa cơ ,  
0508- Trung quân phản kích, khiến Vua chạy dài .

Nhà **Tùy** mất, Đường sai **Đạo-Hựu** ,  
Sang **Giao-Châu** phủ dụ **Khâu-Hòa** .  
Là người khét tiếng điều ngoa ,  
0512- **Khâu-Hòa** thái thú xin qua châu hầu . (618)

Y cướp bóc trân châu ngọc quý ,  
Khi về **Đường** làm lễ dâng lên .  
Địa đồ, sổ bộ, tịch điền ,  
0516- Của dân **Nam-Việt** không quên một vùng .

**Đường-Thái-Tông** đổi tên thành phủ, (622)  
Xứ **Giao-Châu**, tên cũ **Việt-Thường**,  
Danh xưng được đổi rõ ràng  
0520- **An-Nam Đô-Hộ**, thuộc Đường từ đây ...

## **NHỮNG CUỘC NỔI DẬY**

**Lý-Tự-Tiên** (687)

Quan cai trị thẳng tay vơ vét ,  
Của trong dân thu hết làm riêng .  
Có người tên **Lý-Tự-Tiên** (28),  
0524- Hung binh khởi nghĩa đứng lên diệt thù .

Vì lực ít, khó cơ chiến thắng ,  
Bị quân Đường vây hãm đó đây ,  
Về sau bị bắt, lưu đày ,  
0528- Quân tan, binh vỡ, tiếc thay anh hùng .

**Đinh-Kiến** (687)

Tướng của người là ông **Đinh-Kiến** (28) ,  
Gom tàn quân quyết chiến tới cùng .  
Đánh thành, vây phủ, tấn công ,  
0532- Giết **Lưu-Diên-Hựu**, dẹp xong lũ này .

Vua nhà Đường cử ngay **Tư-mã** ,  
**Tào-Trực-Tĩnh** qua ngả **Quế-Châu** .  
Phục binh giết **Kiến**, lấy đầu ,  
0536- Trả thù cho **Hựu** bấy lâu tham tàn .

**Mai-Hắc-Đế** (722)

Mấy trăm năm, mấy lần Bắc thuộc ,  
Bị quân thù trói buộc triền miên .  
Quan quân, nha lại đương quyền ,  
0540- Làm điều thất đức đảo điên lòng người .

Chúng nhân khắp nơi nơi đồ thần,  
Mong có người báo hận cho dân .  
May thay có bậc thánh nhân ,  
0544- Quê làng **Mai-Phụ, Thúc-Loan** (29) tên ngài .

-----  
28- Lý Tự Tiên nổi lên đoạt chính quyền trong tay bọn quan lại Trung Hoa sau bị Lưu-Diên-Hựu giết. Đinh Kiến là bộ tướng của Lý-Tự-Tiên tập hợp nhân dân và giết chết Lưu-Diên-Hựu nắm giữ chính quyền được vài năm. Nhà Đường cho Tào-Trực-Tĩnh sang bắt giết được Đinh-Kiến để trả thù cho tên tham quan Lưu-Diên-Hựu. ...

Cả toàn dân đến nơi **Can-Lộc** <sup>(713)</sup>  
Một lòng trừ ngoại tộc **Bắc phương** .  
Thề nay đánh đuổi quân **Đường** ,  
0548- Trừ quân xâm lược nhiều nhường giống nòi .

Năm **Quý Sửu** <sup>(713)</sup> lên ngôi cửu ngũ ,  
Ngài là người đất cũ : **Hoan-Châu** .  
Thu về đất nước, đã lâu  
0552- Bị **Đường** đô hộ cát đầu không lên .

Năm Giáp Dần <sup>(714)</sup> đổi tên Đô-hộ ,  
**Sở-Khách** kia phải bỏ **Giao-Châu** ,  
Từ nay sạch bóng quân Tàu ,  
0556- Toàn dân mở hội khởi đầu kỷ nguyên .

Băm hai châu thu liền một mối ,  
Một vương quyền đổi mới cho dân .  
Ngoại giao các nước ở gần ,  
0560- **Lâm-Áp, Chân-Lạp, Kim-Lân** một lòng ,

Lập chân vạc thế chung giữ nước ,  
Định ngay ra chiến lược liên hoàn .  
Kết đoàn các nước lân bang ,  
0564- Tạo thành sức mạnh sẵn sàng đấu tranh .

Bốn mươi vạn dân binh các nước ,  
Lâm kinh hồn lủ cướp **Bắc phương** .  
Mười năm ròng rã, **vua Đường**  
0568- Vạch xong kế hoạch chiến trường xuất quân .

**Dương-Tư-Húc** <sup>(30)</sup> làm quan Vệ-tướng , <sup>(722)</sup>  
Tiến quân vào theo hướng **Phục-Ba** .  
**Húc** theo đường cũ đi qua ,  
0572- Từ **Khâm-Châu** đến chỉ vừa một đêm .

-----  
29- Mai Thúc Loan người đất Hoan Châu, là người mưu lược văn võ song toàn, có óc phán đoán nhạy bén, là người Việt đầu tiên trong lịch sử Việt Nam đã đề ra một kế hoạch liên minh các nước lân bang, hợp thành một khối đồng minh để chống lại áp lực chính trị quân sự và kinh tế của Trung Hoa trong thời kỳ đó. Sự thành lập được một liên minh đó phải nói là thành công rực rỡ. Dưới tay Mai Hắc Đế, lực lượng quân đồng minh là 400.000 quân, đó là một điều quá vĩ đại vượt khỏi sức tưởng tượng đương thời .  
..

Trong thoáng chốc đẩy lên quân giặc ,  
Uà vào theo lối tắt đường sông ,  
Quân ta bối rối vô cùng ,  
0576- Những nơi xung yếu lọt vòng bao vây .

**Mai-Hắc-Đế** rời ngay khỏi phủ ,  
Rút vào rừng chống trả địch quân .  
Quân lương, khí giới hao dần ,  
0580- Thế cùng lực tận, mười phần còn hai .

Nước độc lập vừa mười năm chẵn , <sup>(712-722)</sup>  
Ngài mất rồi, uy vẫn còn đây .  
Tiếc thương trăm nỗi vơi đây  
0584- Đền **Mai-Hắc-Đế** đời đời khói hương .

**Bố-Cái Đại-Vương** <sup>(761-802)</sup>

Ba quý tử con **Phùng-Hạp-Khánh** <sup>(767)</sup>  
Vị tướng tài bên cạnh **Thúc-Loan** .  
Những trang văn võ kiêm toàn .  
0588- **Phùng Hung**, anh cả lại càng oai phong .

Vật ngã trâu, tay không bắt hổ ,  
Uy danh như sấm nổ gần xa .  
Hung binh vì nước, vì nhà <sup>(766-780)</sup>  
0592- Anh hùng hào kiệt nghe qua theo về .

Cờ khởi nghĩa, lời thề vì nước ,  
Quyết tâm giành cho được non sông ,  
Cứu dân khỏi ách gai chông ,  
0596- Đau thương nô lệ ở trong tay Đường .

Phất cờ soái khải trương đại nghĩa ,  
Đánh tan thành khiếp vía ngoại bang .  
Đánh cho tướng giặc kinh hoàng ,  
0600- Đánh cho toi tả đầu hàng mới thôi .

-----  
30- Sự khôn ngoan của vua Đường là ra lệnh cho bộ tướng là Dương Tư Húc đánh thần tốc vào Giao Châu bằng con đường tắt mà ngày xưa Mã Viện đã đi qua . Sự tấn công bất ngờ của Dương Tư Húc làm tan rã nhanh chóng đầu não của liên minh, kéo theo sự sụp đổ của triều đại Mai Hắc Đế. Ông ở ngôi được 10 năm (713-723).  
..

**Cao-Chính-Binh** sợ oai mà chết ,<sup>(791)</sup>  
Giặc nhà Đường, kế hết, cạn lương .  
Vẫn còn ngoan cố không hàng ,  
0604- Nên ta tận diệt quân tàn mới thôi .

Diệt giặc xong, vua tôi trị nước ,  
Ở trên ngôi vừa được ba năm ,<sup>(782)</sup>  
Một lòng vì nước, vì dân ,  
0608- Khi ngài tạ thế nhân nhân sứt sùi .

Ngài đã vì, mệnh trời, quốc tổ ,  
Nước thanh bình, sáng tỏ kỷ cương .  
Tôn xưng **Bố-Cái Đại-Vương** ,<sup>(31)</sup>  
0612- Muôn đời lập miếu khói hương phụng thờ .

Con, **Phùng-An** <sup>(32)</sup> thay cha kế nghiệp ,  
Bị nhà Đường uy hiếp đánh tan .  
**Triệu-Xương** cũng được cử sang ,  
0616- Làm quan **Đô hộ An-Nam** lúc này .

Nửa thế kỷ từ ngày mất nước ,<sup>(790-840)</sup>  
Cứ mỗi lần kẻ trước người sau ,  
Sang làm thứ sử Giao Châu ,  
0620- Tên nào cũng trở thành giầu có thêm .

Tội cho dân lên rừng xuống biển ,  
Mô ngọc trai, tìm kiếm ngà voi .  
Còng lưng tôi mọi suốt đời ,  
0624- Ngoại bang xâm lược tác oai dân mình .

-----  
31- Mấy chục năm sau, con một bộ tướng của Mai Thúc Loan là Phùng Hạp Khánh, tên Phùng Hưng một người kiệt xuất có sức mạnh phi thường nổi lên đánh đổ lũ quan lại nhà Đường bấy giờ là Cao Chính Bình, một tên quan lại tham tàn, bất dân đóng góp quá nặng. Phùng Hưng cùng em là Phùng Hải phát cờ khởi nghĩa, đánh nhau với Cao Chính Bình lâu ngày không thắng được, nghe theo kế của Đỗ Anh Hàn vây chặt phủ bộ. Cao Chính Bình lo sợ mà chết. Sau khi chiến thắng ông lên ngôi, dân tôn là Bố Cái Đại Vương, rất tiếc là ở ngôi chỉ có 7 năm, ông mất năm 789 ông đã để lại một tấm gương anh hùng, yêu nước.

32- Phùng-An nối nghiệp cha cầm quyền, sau bị Triệu Xương đàn áp và cuối cùng thì đầu hàng. Sau thời kỳ này, nước ta rơi vào con loạn lạc. Thiên tai liên tiếp, quan lại bóc lột. Dân tình lầm than. Quân Nam Chiếu tha hồ quấy phá, đất Giao Châu lúc bấy giờ tan nát đến tận cùng. Người Nam Chiếu coi như đất của họ. Nam Chiếu đuổi quân nhà Đường ra khỏi Giao Châu, giết chết thái thú.

Tướng **Cao Biền** <sup>(34)</sup> được sai sang đánh,  
Vớ mưu đồ toan tính **Giao-Châu** .  
Chủ trương trấn áp làm đầu ,  
0628- Xây thành, khẩn đất bắc cầu giao thông .

**Dương-Thanh** <sup>(819)</sup>

Năm Kỷ Hợi, <sup>(819)</sup> **Dương-Thanh** thứ sử ,  
Người **Giao-Châu** chiêu dụ dân quân  
Phất cờ khởi nghĩa đánh tan ,  
0632- Giết **Lý-Tượng-Cổ** tham tàn hiếp dân .

Mấy năm sau, **Dương-Thanh** tử trận ,  
Nam-Chiếu, dân **Hoàn-Động** kéo sang .  
Cùng đi có cả **Hoàn-Vương** ,  
0636- Là vua **Lâm-Ấp** lên đường xâm lăng .

**Nam-Chiếu xâm lăng** <sup>(858)</sup>

Năm Mậu Dần, <sup>(858)</sup> **An-Nam** loạn lạc ,  
Khắp mọi nơi đói khát triển miên .  
Bên trong xã hội không yên ,  
0640- Cõi ngoài **Nam-Chiếu** chiếm nguyên mấy vùng .

Bọn giặc này hân hung xâm lấn ,  
Đuổi quân **Đường** đến tận biên cương .  
Thành tan, tướng chết thảm thương ,  
0644- Giết ngay **Sái-Tập** nhà Đường năm sau .

Quân **Nam-Chiếu** cầm đầu một cõi ,  
Đuổi giặc **Đường** ra khỏi **Giao-Châu** .<sup>(863)</sup>  
Đặt **Dương-Tu-Tấn** <sup>(33)</sup> ngôi cao ,  
0648- Từ đây đất **Việt** thuộc vào người **Man** .

Quân **Nam-Chiếu** hai lần lấy đất ,  
Đường binh thua mất mặt **Hải-Môn** .  
Quan quân thất đảm kinh hồn ,  
0652- Bị bắt, bị giết đến hơn vạn người

-----  
33- Năm Mậu Dần (850) là một năm đầy thảm họa đối với Giao Châu, trong thì đô hộ Lý Trác tàn bạo hà hiếp nhân dân, ngoài thì Nam Chiếu 2 lần chiếm Giao Châu, đặt quan cai trị. Nam Chiếu để lại 2 vạn quân và giao cho Dương-Tu-Tấn trấn giữ Giao Châu. Đoàn-Từ-Thiên làm tiết độ sứ Giao Châu.

Năm Bình Tuất, (866) xem xong dự án ,  
**Cao-Biên** cho đào móng sửa sang .  
**La-thành** xây mới khang trang ,  
0656- Nhà hơn bốn chục vạn gian để dùng .

Đi một vòng gần hai nghìn trượng ,  
Đắp quanh thành, một ngọn đê cao .  
Vọng lâu liên kết cùng nhau ,  
0660- Châu mai bốn mặt thêm vào phía trên .

Lại đào kênh **Thiên Vi** lấy lối (867)  
Để thuyền bè lui tới thông thương .  
Về sau dân gọi **Cao-Vương** ,  
0664- **Cao-Biên** ở lại địa phương mấy đời .

Đến năm Tỵ (880) lòng người không thuận ,  
Bèn dấy lên tổng tấn công ngay .  
Đuổi tên **Tăng-Cổn** chạy dài ,  
0668- Lại thêm **Nam-Chiếu** phía ngoài tác oai.

Quân nhà **Đường** không người cai quản ,  
Chạy xô nhau, khinh mạn bỏ thành .  
Nhắm đường **Ung, Quảng** cho nhanh ,  
0672- Sau lưng để lại vô vàn binh lương .

Thuở bấy giờ dân đang khổ ải ,  
Một là do quan lại nhà **Đường** ,  
Hai là **Nam-Chiếu** nhiều nhung ,  
0676- Cùng nhau cướp phá tan hoang nước mình .

Giặc hai bên mặc tình vơ vét ,  
Chúng thẳng tay cần quét chằng thương .  
Can qua tan nát miếu đường,  
0680- Lòng người uất hận những mong có ngày .

---

34- Năm Giáp Thân (864) vua Đường cho Cao Biền sang thay và đánh đuổi quân Nam Chiếu ra khỏi đất Giao Châu. Cao Biền là người có kế sách thôn tính Giao Châu lâu dài, y tăng cường các biện pháp thống trị, cho khai khẩn, di dân, làm đường giao thông, mở mang kinh tế..., đắp thành Đại-La ở bờ sông Tô-Lịch. Cao-Biên trị dân có phép tắc nên ai cũng kính phục, tôn lên làm Cao-Vương. Năm 875 Cao-Biên được gọi về làm Tiết-Độ-Sứ Tứ-Xuyên, giao cho người cháu là Cao-Tầm làm Tiết-Độ-Sứ Giao-Châu.

### **Khúc-Thừa-Dụ** (906-907)

**Khúc-Thừa-Dụ** (35) vừa ngày khi ấy,  
Với danh gia nổi dậy cơ đồ .  
Một lòng vì nước toan lo ,  
0684- Cùng dân khởi nghĩa đắp mô chiếm thành .

Đẹp giặc, phong **Đổng Bình Chương Sự** ,  
Chức kèm theo **Tiết-Độ-Sứ-Quân**. (906)  
Dụ người giặc tính phải cần ,  
0688- Dụ con phần uất của dân Việt mình .

Giặc biết đâu chí anh hùng ấy ,  
Xoay thế cờ, đoạt lấy thời cơ .  
Cùng dân giữ vững cõi bờ ,  
0692- Dễ dàng bẻ gãy ý đồ mưu thâm .

### **Khúc-Hạo** (907-917)

Người chẳng may hai năm vội thác ,  
**Khúc-Hạo**, (36) con gánh vác lên thay .  
Một trang anh kiệt nhân tài ,  
0696- Lấy dân làm gốc vạch ngay tỏ tường .

Nhà cải cách, kiếm đường phát triển ,  
Từ nghèo nàn, cần kiệm, ấm no .  
Tổ chức quản lý giao cho ,  
0700- Từng châu, từng phủ phải lo chu toàn .

Đừng đầu tỉnh là viên quản giáp ,  
Giáp chia thành xã ấp nhỏ hơn .  
Lựa người lệnh trưởng khôn ngoan ,  
0704- Binh quân cấp ruộng vẹn toàn cho dân .

---

35- Năm Ất Sửu (905) Khúc Thừa Dụ, người Hồng-Châu, thừa cơ nổi dậy chiếm thành Đại La xưng là Tiết độ sứ, xây dựng chủ quyền .

36- Năm 907, Khúc Thừa Dụ chết, con là Khúc Hạo lên thay. Khúc Hạo là người tài ba thao lược, một nhà chính trị giỏi, thiết lập hệ thống hành chính và quản lý dân sự lấy các tiêu chuẩn như khoan dung, giản dị, yên ổn, binh quân thuế ruộng cho dân, ngoại giao khôn khéo đối với người Trung Hoa, cho người qua lại buôn bán thông thương đồng thời dò xét được ý đồ của phương Bắc. Với Chiêm Thành, Chân Lạp, phân định biên giới rõ ràng và cắt đặt các đội biên phòng để kịp thời ứng phó vì người Chiêm Thành hay đưa quân sang cướp phá quá nhiều . Khúc Thừa Hạo cầm quyền được 10 năm thì qua đời.

Lấy an lạc, khoan dung, giản dị ,  
Lâm phương châm cai trị toàn dân .  
Cải cách hành chính dần dần ,  
0708- Quốc gia đổi mới ngày gần thắm tươi .

Khi tạ thế chọn người kế vị ,  
Suốt đời vua chỉ nghĩ đến dân .  
Giữ cho đất nước bình yên ,  
0712- Dân thêm giàu mạnh vững bền mở mang .

Để giang sơn ngày càng vững chắc ,  
Phải đối đầu với giặc **Bắc phương** ,  
Ngoại giao khôn khéo nhún nhường ,  
0716- Sứ thần trao đổi binh thường với nhau .

Giữ yên nơi địa đầu biên giáp ,  
Với **Chiêm-Thành, Chân-Lạp** phương Nam .  
Phân chia ranh giới rõ ràng ,  
0720- Đặt quân canh giữ sẵn sàng chặn ngay .

#### **Khúc-Thừa-Mỹ** (917-923)

**Khúc-Thừa-Mỹ** (37) lên thay **Khúc-Hạo** ,  
Sai sứ thần sang báo vua **Lương** .  
Giữ tình giao hảo bình thường ,  
0724- Nhận cờ tiết việt tượng trưng Phiên-thần (919)

Quân **Nam-Hán** mạnh tâm chiếm đoạt ,  
**Lý-Khắc-Chính** được cất đem qua .  
Bình hùng, tướng mạnh, quân xa ,  
0728- Mạnh tâm chiếm lại nước ta bấy giờ .

Năm Canh Dần (930) kẻ thù **Nam Hán** (38) ,  
Lấy đất đai ở quận **Giao-Châu** .  
**Đại-La, Hoan-Ái** xem nao,  
0732- Cất quân mấy vạn đánh vào **Champa** .

---

37- Khúc Thừa Mỹ lên thay. Nước Trung Hoa đổi chủ từ Lương sang Hán. Khúc Thừa Mỹ quyết định giao thiệp với nhà Lương, nên vua Nam Hán tức giận. Năm 923 sai kiêu tướng là Lý Khắc Chính đem quân sang đánh Giao Châu. Khúc Thừa Mỹ bị quân Tàu bắt đem về Trung Hoa, Lý Khắc Chính lấy bộ tướng của mình là Lý Tiên cùng ờ lại cai trị Giao Châu. Họ Khúc cầm quyền được 25 năm .

Thứ sử mới tên là **Lý-Tiến** ,  
Được điều sang điều khiển việc quân .  
Nhưng mà thế giặc đã tàn ,  
0736- **Đại-La** giữ được mấy phần chung quanh .

Ở **Dương-Xá** vang danh bộ tướng ,  
Người họ **Dương**, hào trưởng năm xưa.  
Ba ngàn quân sẵn phòng ngừa,  
0740- Phất cờ khởi nghĩa diệt trừ ngoại xâm .

#### **Dương-Diên-Nghệ** (931-938)

**Dương-Diên-Nghệ** (39) phá tan bọn giặc ,  
Đuổi quan Tàu, vây bắt tàn quân .  
Giết tên **Trần-Bảo**, hung thần ,  
0744- Tự xưng **Tiết-Độ Sứ Quân** cầm quyền .

**Dương-Diên-Nghệ** giữ yên đất nước ,  
Coi binh quyền mới được bấy năm ,  
Phải tên gia tướng gian tham ,  
0748- Tên **Kiều-Công-Tiền** manh tâm hại hiền (937) .

Ham địa vị, giết viên chủ cũ ,  
**Công-Tiền** kia lòng thú dạ lang .  
Cũng vì ham chức làm càn ,  
0752 - Toan đem ngoại tộc phá tan cơ đồ .

---

38- Năm Canh Dần (930) quân Nam Hán chiếm Giao Châu, lấy thành Đại La, châu Hoan, châu Ái, cử thứ sử Lý Tiên cùng Lương Khắc Trinh, Trình Bảo, rồi cử quân tiến đánh Nam Chiếu. Quân Nam Hán tuy là chiếm được đất Giao Châu nhưng chúng chỉ kiểm soát ở chung quanh thành Đại La, còn bên ngoài và các châu, phủ khác đều dưới quyền kiểm soát của Dương Diên-Nghệ .

39- Dương Diên Nghệ là một bộ tướng của họ Khúc, người Dương Xá. Trong nhà lúc nào cũng có 3.000 quân binh thiện chiến. Dương Diên Nghệ giết Lý Khắc Chính, Trình Bảo và đuổi Lý Tiên, giành chủ quyền, độc lập lại cho đất nước. Dương Diên Nghệ đánh đuổi đám tàn quân và làm chủ đất nước từ năm Tân Mão (931) tự xưng là Tiết độ sứ Giao Châu, sau bị nha tướng là Kiêu Công Tiên mưu hại giết chủ, đoạt chức năm 937.

..



**Ngô-Quyền** (938-944)

Tính năm tháng kể từ Mậu-Tuất (938),  
Đất nước ta quả thật rối bời .  
Lăm le, **Nam-Hán** bên ngoài ,  
0756- Bên trong nội loạn, lòng người oán than .  
  
Đất nước chìm trong cơn nguy biến ,  
Nam-Hán vương muốn chiếm nước ta .  
Sai con **Hoàng-Tháo** đem qua ,  
0760- Bình hùng tướng mạnh tính đã xâm lăng .  
  
Chúa **Nam-Hán** chiếu ban mũ áo ,  
Cho Vạn-Vương **Hoàng-Tháo** tiên phong .  
Cử thêm binh mã lên đường ,  
0764- Chiến thuyền theo hướng **Bạch-Đằng** tiến vô .  
  
Còn riêng y đóng đô **Bắc Bạch** ,  
Ở **Hải-Môn** ứng trực sẵn sàng ,  
Nghe tin quân giặc tràn sang ,  
0768- **Ngô-Quyền** (40) gấp rút chặn đường đánh ngay .  
  
Trước giết **Tiền**, sau bày thế trận ,  
Sóng **Bạch-Đằng** dụ tiến vào sâu .  
Cọc ngầm từng khoảng cách nhau,  
0772- Đợi khi nước lớn trong bầu đổ ra .  
  
Thuyền của ta nhấp nhô mặt sóng ,  
**Tháo** khinh thường nổi trống tiến quân .  
Đuổi theo sát khi đằng đằng ,  
0776- Quân ta giả chạy theo giòng nước xuôi .

---

40- Ở ngôi 6 năm, thọ 47 tuổi (898-944). Ngô Quyền con rể Dương-Điên-Nghệ giết Kiều Công Tiễn. Ngô Quyền đã kết thúc một ngàn năm đô hộ của ngoại bang và mở đầu kỷ nguyên độc lập lâu dài của dân tộc. Ngô Quyền người Đường Lâm thuộc giòng quý tộc có trí dũng, sức có thể nâng được vạc. Dương Diên Nghệ gả con gái và cho Quyền quận Ái Châu. Sau khi đánh thắng Nam Hán, Ngô Quyền xưng vương, đóng đô ở Loa thành, lập Dương Thị làm hoàng hậu, đặt trăm quan, chế định triều nghi phẩm phục. Hưởng dương 47 tuổi, lên ngôi 6 năm (898 - 944).

Rồi đột nhiên phản hồi truy kích ,  
Khi thủy triều vừa kịp rút nhanh .  
Thuyền **Tháo** đung cộc tan tành ,  
0780- Quân, quân, tướng giặc thân phanh, hết hồn .

Thuyền **Nam-Hán** khôn đương cộc sắt ,  
Nát lũng sườn khiến giặc thất kinh ,  
Nhác trông lại thấy **Ngô-Quyền**  
0780- Oai phong lẫm liệt trên thuyền chỉ huy .

Quân mai phục không ly đội ngũ .  
Giặc bỏ thuyền ló nhớ lên bờ ,  
Chúng không học đến chữ ngờ,  
0784- Lọt ổ phục kích ta chờ từ lâu .

Địch khiếp vía quay đầu tháo chạy ,  
Phía quân ta cướp lấy chiến trường.  
Dồn cho chúng đến cùng đường ,  
0788- Hết còn có dám nghênh ngang coi thường.

Chém tại trận đương trường **Hoàng Tháo** ,  
**Nam-Hán vương** mếu máo thương con .  
Thề rằng chẳng dám ngó dòm ,  
0792- Nước **Nam** xin để người **Nam** trị vì .

**Bạch-Đằng-Giang** (41) sông kia hùng dũng ,  
Tiếng sóng rền còn vọng đầu đay .  
Hồn thiêng chót vót chân mây ,  
0796- Ngọn cờ độc lập tung bay trên thành .

Người truyền tụng có vành ánh sáng ,  
Khi vua sinh tỏa rạng khắp nơi .  
Khí thiêng hun đúc nên người ,  
0800- Tướng đi tựa hổ, nốt ruồi ngang lưng .

---

41- Năm Mậu Tuất (938) chúa Nam Hán sai con là Hoàng Tháo đem quân xâm chiếm nước ta dưới danh nghĩa là cứu Kiều Công Tiễn. Vua Nam Hán đóng ở Bắc Bạch, Hải Môn để chờ viện. Hoàng Tháo đem chiến thuyền theo sông Bạch Đằng mà tiến vào. Ngô Quyền đã sai người đem cọc lớn vạt nhọn, đầu bịt sắt, đóng ngầm ở cửa biển, khi nước triều lên Quyền sai người đem thuyền nhẹ ra khiêu chiến, giả thua để dụ địch đuổi theo. Khi nước triều hạ, quay lại tấn công. Thuyền địch mắc vào cọc ngầm lật úp, rối loạn tan vỡ. Quyền thừa thắng đuổi bắt được Hoàng Tháo giết đi. Vua Hán đau khóc, thu nhặt tàn quân rút về. ..

Có trí dũng, sức nâng đợc vạc ,  
Lúc sơ sinh, tên đặt **Ngô-Quyền** .  
Cùng con **Diên-Nghệ** kết duyên ,  
0804- Đợc phong Nha tướng cầm quyền **Ái-Châu** .

Đất **Đường Lâm**, on sâu vũ lộ ,  
Chọn **Loa-thành** làm chỗ đóng quân .  
Lập **Dương Hoàng-hậu**, đấng đàn ,  
0808- Đặt ra chức tước cho hàng vương thân.

Chế nghi lễ đại cân phẩm phục ,  
Thiết triều đình theo bậc đế vương .  
Bốn mươi bảy tuổi ngài băng ,(944)  
0812- Ở ngôi cửu ngũ **Việt-Thường** sáu năm .

Một chiến thắng lưu truyền muôn thuở,  
Sông **Bạch-Đằng** ghi nhớ ngàn thu ,  
Mở trang lịch sử bấy giờ ,  
0816- Thời kỳ tự chủ, từ xưa đến rầy .

#### **Dương-Binh-Vương** (945-950)

**Ngô-Xương Ngập** lên thay ngôi báu ,  
Có **Tam-Kha** là cậu, nghĩa tình .  
Di thư vua viết phân minh ,  
0820- Cậu **Kha** giúp đỡ con mình lên ngôi .

Nhưng **Tam-Kha** nuốt lời di chúc ,  
Tên gian thần thừa lúc ấu vương .  
Mon men trở dạ bất lương ,  
0824- Cướp ngôi của cháu, **Binh-Vương** xưng càn .

**Dương-Tam-Kha** (42) mưu gian hại cháu ,  
Bọn cận thần gỡ dẫu lăm trò ,  
Cũng không giấu đợc ý đồ ,  
0828- Soán ngôi phản nghịch mờ hồ mị dân .

---

42- Dương Tam Kha là anh của Hoàng hậu, sau khi Ngô Quyền chết, cướp ngôi của cháu là Xương Ngập tiếm xưng là Bình Vương. Kha bắt Ngô Xương Văn là em Xương Ngập, đem về làm con nuôi. Kha làm vua đợc 6 năm, sai Xương Văn và hai tướng là Đỗ Cảnh Thạc và Dương Cát Lợi đi đánh hai thôn Thái Bình (Sơn Tây) nổi loạn.

#### **Hậu-Ngô-Vương** (951-965)

**Ngô-Xương Văn**, (43) nhân danh triều cũ ,  
Cùng hai người họ **Đỗ**, họ **Dương** .  
Dùng mưu bắt đợc **Binh-Vương**,  
0832- Bảo toàn cơ nghiệp tông đường họ **Ngô** .

Rước anh về cùng lo việc nước ,  
**Xương-Ngập**, sau lấn lướt chuyên quyền ,  
Muốn giành tất cả làm riêng ,  
0836- Gây nên chia rẽ anh em trong nhà .

#### **Loạn sứ quân** (966)

Loạn sứ quân (44) tạo ra thảm cảnh ,  
Mười hai phe tranh đánh lẫn nhau .  
Sứ quân tên họ như sau :  
0840- **Lý-Khuê**, **Bạch-Hổ**, **Đằng-Châu** chiếm thành .

Đất Vinh-Tường, **Nguyễn-Khoan** hùng cứ ,  
**Đỗ-Cảnh-Thạc**, **Xương-Xí**, **Nguyễn-Siêu** ,  
**Lã-Đường**, **Kiều-Thuận** tiếp theo ,  
0844- **Nhật-Khánh**, **Công-Hân** cũng gieo kinh hoàng .

**Trần-Lâm** trấn đóng làng Kỳ-Bá (Thái-Bình).  
**Nguyễn-Thư-Tiếp** chiếm cứ Bắc-Ninh  
Nồi da nấu thịt, đao binh,  
0848- Cuối cùng **Bộ-Lĩnh** tổng binh sứ quân .

---

43- Trên đường dẹp giặc Xương Văn báo Đỗ-Cảnh-Thạc và Dương-Cát-Lợi đem quân quay về đánh úp bắt Dương-Tam-Kha lập nên triều Hậu-Ngô nhưng không đợc bao lâu thì mất và trong nước rối loạn vì Thập Nhị Sứ Quân.

44- Loạn Thập-Nhị Sứ Quân (955-967) Xương-Ngập, Xương-Văn tuy làm vua nhưng lãnh địa thu hẹp lại một nơi. Đến đời sau là Ngô-Xương-Xí lại càng yếu kém nữa nên chỉ còn là một sứ quân mà thôi. 12 sứ quân là :

- |  |   |
|--|---|
| 1- <b>Ngô-Xương-Xí</b> : Khoái-Châu, Hưng_Yên. | 2- <b>Đỗ-Cảnh-Thạc</b> : Thanh-Oai, Hà-Đông .   |
| 3- <b>Trần-Lâm</b> : Kỳ-Bá, Thái-Bình .        | 4- <b>Kiều-Công-Hân</b> : Bạch-Hạc, Vĩnh-Yên .  |
| 5- <b>Nguyễn-Khoan</b> : Vinh-Tường, Sơn-Tây.  | 6- <b>Ngô-Nhật-Khánh</b> : Phúc-Thọ, Sơn-Tây.   |
| 7- <b>Lý-Khuê</b> : Thuận-Thành, Bắc-Ninh .    | 8- <b>Nguyễn-Thư-Tiếp</b> : Tiên-Du, Bắc-Ninh . |
| 9- <b>Lã-Đường</b> : Văn-Giang, Bắc-Ninh .     | 10- <b>Nguyễn-Siêu</b> : Thanh-Trì, Hà-Đông.    |
| 11- <b>Kiều-Thuận</b> : Cẩm-Khê, Sơn-Tây .     | 12- <b>Phạm-Bạch-Hổ</b> : Đằng-Châu, Hưng-Yên.  |

..

**Đinh-Bộ-Linh** (968-980)

**Đinh-Bộ-Linh** (45) vốn chân hổ hám ,  
Của sứ quân **Trần-Lâm** minh công .

**Châu-Hoan** thứ sử cha ông ,

0852- Quê người ở đất **Đại-Hoàng, Hoa-Lư** .

Mồ côi cha kể từ lúc bé ,

Mẹ, họ **Đàm** quanh quẽ nuôi con .

Ngày thường cùng trẻ trong thôn ,

0856- Tréo tay làm kiệu, suy tôn dõn đũa .

Cắm cờ lau, tay khua nghi trượng,

Bày trò chơi điều tướng khiến binh ,

Người già thấy thế giật mình,

0860- Điềm này, sau lớn ắt thành đế vương .

Quả nhiên, sau khang cường khôn lớn ,

Đầu quân về dưới trướng **Minh-công** ,

Họp dân dấy nghĩa xung hùng ,

0864- Sứ quân hàng phục, cuối cùng tôn lên .

**Vạn-Thắng-Vương** thành tên thường gọi ,

Bởi mỗi lần nổi trống xuất quân ,

Điều binh tốc thắng như thần ,

0868- Khiến bao hào trưởng quy hàng dưới tay .

-----  
45- Đinh Bộ Linh, người động Hoa Lư, châu Đại Hoàng, con của thứ sử châu Hoan Đinh Công Trứ, nha tướng Dương Diên Nghệ, dẹp yên các sứ quân, tự lập làm đế, ở ngôi 12 năm (968-979), bị nội nhân là Đỗ Thích giết, thọ 56 tuổi, táng ở Sơn Lăng Trường Yên.

Vua mồ côi từ bé, mẹ họ Đàm đưa gia thuộc vào ở cạnh đền sơn thần trong động. Chơi với các trẻ cùng lứa. Chúng tôn Linh làm tướng, treo tay nhau làm kiệu dùng hoa lau làm cờ rước như nghi trượng thiên tử.

Năm 967 Đinh Bộ Linh cùng con là Liễn nghe tiếng Trần Minh Công là người có đức mà không có con nổi nên xin đến nương tựa. Về sau Công trao quyền, được sai đi đánh các hào trưởng, Đinh bộ Linh đánh đầu thắng đó, nhân dân các nơi khâm phục theo về.

Năm 968 lên ngôi, đặt quốc hiệu là **Đại Cồ Việt** dời kinh ấp về động Hoa Lư, bắt đầu dựng cơ đồ mới lập thành, đào hào xây cung điện đặt triều nghi lập ra luật pháp nghiêm minh.

Năm 971 bắt đầu quy định cấp bậc văn võ tăng đạo.

..

Năm Mậu-Thin (868) lên ngôi Hoàng-Đế ,

Dời đô về đóng ở **Hoa-Lư** ,

Đắp thành, bảo vệ kinh đô ,

0872- Luyện binh tập mã để lo giữ gìn .

**Đại-Cồ-Việt**, đặt tên cho nước ,

Kinh tế là điều trước cho dân .

Nghiêm minh, trái lệnh bất tuân ,

0876- Vạc dầu, sắt đỏ để răn mọi người .

Vua lại sai, phân chia nhiệm vụ ,

Chọn nhân tài để bổ làm quan .

Tính năm, lịch sử rõ ràng .

0880- Ghi từng sự kiện để làm tàng thư .

Chia binh ra quân cơ mười đạo (46).

Cấp quân trang mũ áo chỉnh tề .

Định phân cấp bậc uy nghi ,

0884- Đạo, Quân, Lữ, Tố, Ngũ, ghi rõ ràng .

**Đinh-Tiên-Hoàng** lập năm hoàng hậu,

Quá yêu con thơ ấu **Hạng-Lang**

Phong làm Thái-Tử thay vương ,

0888- Buộc trướng **Đinh-Liễn** phải nhường cho em .

Năm Bình-Tý (976) thương thuyền các nước ,

Lần đầu tiên dừng bước đất ta ,

Đem dâng phẩm vật, lụa, ngà ,

0892- Cống triều cốt để làm quà giao thương .

Lần đầu tiên bán buôn từ đây ,

Các nước ngoài muốn cạy nhờ ta

Bán buôn trao đổi lại qua ,

0896- Giữa dân các nước diễn ra trong vùng .

-----  
46- Theo Việt-Nam Sử Lược của Trần-Trọng-Kim thì Đinh- Tiên-Hoàng có 10 đạo quân mà: 1 đạo 10 quân, 1 quân 10 lữ, 1 lữ 10 tốt, 1 tốt 10 ngũ. Như vậy thì quân đội của ĐTH có 1.000.000 người sao ? Con số này hơi khó tin.

Căn cứ vào tên gọi thì ‘**Tốt**’ là người lính thì tổ chức này có lẽ nên ngưng ở ‘**1 lữ 10 tốt**’ và không có ‘**1 tốt 10 ngũ**’. Như vậy thì 1 đạo chỉ có 10.000 người và 10 đạo là 100.000 người so với dân số vào thời kỳ đó đã là nhiều lắm rồi .

..

**Liễn** mất quyền sinh lòng chiếm đoạt ,  
Giết **Hạng-Lang**, tội ác **Việt-Vương** ,  
Vì ngôi, làm việc bất lương ,

0900- Nhẫn tâm đến nỗi coi thường tình thâm (797)

Việc nhu thế nẩy mầm bạo loạn ,  
**Đỗ-Thích** kia thí mạng nhà vua .  
Khi ngài ăn uống say sưa ,

0904- Trong sân cung cấm, bấy giờ nửa đêm .

Hắn giết luôn **Việt-Vương Đinh-Liễn** ,  
Rồi trèo tường ẩn lên trong cung .  
Bị quan **Nguyễn-Bặc** truy lùng ,

0908- Tìm ra hung thủ ở trong lỗ vò .

Tên **Đỗ-Thích** bấy giờ bị bắt ,  
Tội tử hình băm nát thịt xương .  
Đáng đời răn kẻ làm gương ,

0912- Âm mưu thoán đoạt ngôi vương của người .

Lỗi tại ai ? Chung quy là thế !  
Chuyện quốc gia phải để vô tư ,  
Bỏ trưởng lập thứ ấu thơ ,

0916- Đến năm hoàng hậu, cơ đồ phải hư .

Rước linh cữu nhà vua đem táng ,  
**Mã-Yên-Son** thuộc huyện **Tràng-An** .  
Quân thân đưa trẻ cầm quyền ,

0920- **Vệ-Vương Đinh-Tuệ** (47) đưa lên ngai vàng .

**Phế đế : Vệ-Vương Đinh-Tuệ** (979-980)

**Cự-Lượng** kêu **Vệ-Vương** còn nhỏ  
Thưởng phạt e sẽ khó minh phân .  
Chi bằng **Thập-Đạo Tướng-Quân**

924- Lên ngôi giữ lấy giang san mối rường .

-----  
47- Đinh-Tuệ, con thứ của Tiên Hoàng, ở ngôi 8 tháng. Họ Lê cướp ngôi giáng phong là Vệ Vương, thọ 18 tuổi. Vua còn thơ ấu phải nổi nghiệp lớn gian nan, cường thân nhiếp chính, người trong nước lia lòng, nhà Đinh mất. Đinh quốc công Nguyễn Bặc cùng Thập đạo tướng quân Lê Hoàn rước Vệ Vương Toàn 6 tuổi lên ngôi hoàng đế, tôn mẹ đẻ của Toàn là Dương Thị làm Hoàng Thái Hậu rồi rước linh cữu của Đinh Bộ Lĩnh về táng ở Sơn Lăng .

Cuộc thăng trầm, lẽ thường là thế .  
Lợi với Tình, giàu bề mà thôi .  
Vợ chồng, đạo nghĩa, than ôi !

928- Long bào trao tặng, tình đời bất nhân !

**Đại-Hành Hoàng Đế** (980-1005)

Tôn Thập-Đạo tướng quân : Thiên-tử  
Năm Canh-Thìn (980) bái lễ tân quân .  
Tung hô vạn tuế mấy lần ,

0932- **Vân-Nga** thái hậu trao dâng áo bào .

Lẽ đương nhiên nhân nào quả ấy ,  
**Bộ-Linh** xưa từng lấy vợ người .  
Trớ trêu biết mấy, sự đời ,

0936- Vợ mình kẻ khác cướp rồi biết chẳng !

Quê Ái-Châu, **Lê-Hoàn** (48) xung đế ,  
Lấy vợ vua, **Dương-thị** phu nhân ,  
Lên ngôi hoàng hậu để gần,

0940- Mười hai trai lớn theo dân chủ trương .

-----  
48- Năm (980) Phạm Cự Lượng làm đại tướng âm mưu cùng thái hậu tôn Lê Hoàn lên ngôi Thiên Tử. Đây là một nghi vấn lịch sử ? Đỗ Thích không phải là tên họ người nào mà chỉ có nghĩa là = : "*thích khách họ Đỗ*". Chẳng lẽ kẻ giết vua, rồi bị đình thần xử tội như vậy mà không ai biết rõ tên là gì ?

Có thể, những việc xảy ra từ khi vua Đinh-Tiên-Hoàng phế trưởng lập thứ, cho đến việc Đỗ-Thích giết vua, việc đình thần lập Đinh-Tuệ, cho đến khi Lê-Hoàn lên làm vua đều là do kế hoạch chiếm ngôi nhà Đinh của Lê-Hoàn và Dương-thái-hậu ? Rồi sau khi Lê-Hoàn lên làm vua, ém nhem tất cả mọi chuyện, không ai dám nói đến hoặc phan phui những bí mật đó ra nữa .

Lê-Hoàn, người Ái Châu, làm quan nhà Đinh chức Thập đạo tướng quân. Quân Tống xâm lược đem quân ra chống cự, rồi thay nhà Đinh làm vua, ở ngôi 24 năm, thọ 65 tuổi (941-1006). Lê Hoàn phế Đinh Toàn làm Vệ Vương - Hai năm sau (982) Lê Hoàn lấy Dương Thị làm vợ tôn là Đại Thắng Minh Hoàng Hậu, bà này là vợ của vua Đinh Tiên Hoàng, là mẹ Vệ Vương Toàn. Chuyện như là luật nhân quả.

Số là Ngô Nhật Khánh một trong 12 sứ quân bị Đinh Tiên Hoàng đánh bại, Đinh tiên Hoàng lấy mẹ của Nhật Khánh làm vợ, bắt em gái Khánh gả cho con trai mình là Đinh Liễn, gả con gái cung của mình cho Khánh, ý muốn dập tắt lòng oán vọng của Khánh, nhưng trong lòng Khánh vẫn bất bình, bèn đem cả vợ chạy sang Chiêm Thành đến cửa biển Nam Giới (Hà Tĩnh) rút dao ngăn xẻo má vợ kẻ tội rắng: "Cha mày ức hiếp mẹ con ta lẽ nào ta vì mày mà quên tội ác của cha mày hay sao? cho mày trở về, ta đi.." sau nghe tin Đinh tiên Hoàng chết, Khánh dẫn người Chiêm vào cướp đất .

..

Năm Canh Thìn (980) **Tống vương** hạ chiếu (49) ,  
**Đa-Tôn** kia mang biểu thư sang ,  
Vừa đe, vừa dọa, vừa nương,  
0944- Đánh đòn tâm lý, dọn đường xuất quân .

Tống hành binh, quân phân bốn mũi ,  
Hướng **Bạch-Đằng** thủy đội tiến qua .  
Tập trung quân ở **Đại-La** ,  
0948- **Lạng-Son**, quân bộ, chia ba kéo vào .

**Hầu-Nhân-Bảo** làm **Giao-Châu** sứ ,  
**Tôn-Hoàn-Hung**, **Khâm Tộ** theo chân .  
**Lưu-Trùng** đốc thúc thủy quân ,  
0952- Hon ba vạn lính rần rần vượt sang .

**Hầu-Nhân-Bảo** dương dương tự đắc ,  
Kéo quân vào đi tắt lối sông .  
Vừa qua gần tới **Chi-Lãng** ,  
0956- Bị ta phục kích giết phăng, trận tiền .

Quan quân Tống thất điên bát đảo ,  
Tướng **Lưu Trùng** thủy đạo thoái vong .  
Giặc phơ thây chết đầy đồng ,  
0960- Đánh tan ba vạn quét xong kẻ thù .

Bắt **Phụng-Thiên**, trói gô **Quân-Biện** ,  
Giải giặc Tống về đến **Hoa-Lư** .  
Bộ binh **Khâm-Tộ** thua to,  
0964- **Tống-vương** xuống chiếu truyền thu quân về .

Vua nhà **Tống** suy đi tính lại ,  
Dùng chiến tranh không khỏi thương vong .  
Chi bằng đưa kế sách phong ,  
0968- Gửi cho thông hiếu, được lòng hai bên .

---

49- Lê Hoàn lên ngôi thiên tử - tháng 8 năm Canh Thìn (980) vua Tống sai Lư Đa Tôn đem thư sang dụ hàng lời lẽ ngạo mạn đồng thời cử Hầu Nhân Bảo, Tôn Toàn Hưng, Hác Thủ Tuấn, Thôi Lương...chia quân làm bốn hướng tấn công xâm lược nước ta.Hầu-Nhân-Bảo và Tôn-Hoàn-Hung, tướng nhà Tống, chỉ huy bộ binh tiến vào mặt Lạng-Son. Lê-Đại-Hành cho người trá hàng, dụ Hầu-Nhân-Bảo đến chỗ hiểm, bắt được đem giết. Bộ binh Hầu-Nhân-Bảo tan .

Lưu-Trùng, tướng nhà Tống chỉ huy thủy quân tiến vào mặt Bạch-Đằng, thấy bộ binh của Hầu-Nhân-Bảo bị tan, vội rút ngay về nước...

**Lê-Đại-Hành** nắm quyền quân lữ ,  
Sai **Tử-An** mở lộ Nam chinh (992)  
Thân hành đốc chiến tiến binh (50).  
0972- Chém **Bê-Mi-Thuế**, thất kinh Chiêm hoàng.

Vì trước đó Chiêm bang bắt giữ ,  
Quan **Tử-Mục**, **Ngô-Tử-Canh** sang .  
Đưa thư hỏi tội **Hoàn-Vương**  
0976- Lâu nay không thấy đưa sang cống triều .

Trăm cung nữ bắt theo về nước ,  
Cùng bạc vàng lấy được trong cung.  
Nhà sư **Thiên-Trúc** bị cùm ,  
0980- Theo đoàn chiến thắng về cùng quân quan .

Vua ra lệnh phá tan lăng miếu ,  
Hủy thành trì, quốc bảo thu gom .  
Đánh **Chiêm** một trận thất hồn ,  
0984- Rửa xong mối hận bắt giam sứ thần .

Đối với **Tống**, dần dần thông hiếu ,  
Sai sứ thần dâng biểu **Ung, Hy** .  
Xin làm tiết trấn biên thùy , (985)  
0988- Đến năm **Thuần-Hóa**, phong vì (51) **Quận vương** (995)

Khéo ngoại giao, khi cường, khi nhược ,  
Lúc sứ thần **Lý-Giác** sang thăm , (987)  
Vua sai sư **Thuận** giả làm  
0992- Chèo đò đưa sứ, đối ngâm thơ rằng :

**"Bạch mao phò lục thủy ,  
Hồng trạo bãi thanh ba"**  
Hai người ứng đối ngâm nga ,  
0996- **Giác** còng kính phục về nhà tâu lên .

---

50- Năm 982 vua thân đi đánh Chiêm Thành. Trước đó vua sai Từ Mục và Ngô Tử Canh sang sứ Chiêm Thành, bị người Chiêm bắt giữ, vua giận nên cho quân đi đánh - chém chết vua Chiêm là Bê Mi Thuế, Chiêm Thành thua to, bắt được quân sĩ của chúng nhiều vô kể cùng là kỹ nữ trong cung trăm người và một nhà sư Thiên Trúc. Lấy các đồ quý đem về, thu được vàng bạc quý báu kể hàng vạn, san phẳng thành trì, phá hủy tông miếu một năm thì về kinh sư.

51- Năm 986 sai sứ sang thông hiếu với nhà Tống, năm 985 xin Tống phong chức Tiết Trấn đến 995 phong làm Giao Chi Quận vương. .

..

Vua trả bọn **Quách, Quân** binh biện ,  
Là tù binh trong trận **Chi-Lãng** .  
Nhân khi sứ Tống sang thăm ,  
1000- Tỏ tình thông hiếu, Hòa, Nhân, của mình .

Vua cầm quyền, thông minh, thấy rộng ,  
Quả là người lương đồng tài cao .  
Khéo tài nội trị, ngoại giao ,  
1004- Giỏi tài khai khẩn vét đào kênh mương .

Năm **Quý Mão** (1003), trên đường thị sát ,  
**Đa-Cái** kênh, hết nước cạn khô .  
Vua liền ra lệnh truyền cho ,  
1008- Quân dân nạo vét để đưa nước vào .

Giặc **Cử-Long** lâu lâu quấy rối ,  
Vua đích thân đi tới **Cùng-Giang** ,  
Điều quân, bày trận dọn đường ,  
1012- Kêu trời ba tiếng, đánh tràn giặc tan .

Nam-Bình-Vương tước phong của Tống ,  
Vì bãi binh ở trận **Như-Hồng** .  
Vua Tống cũng muốn đẹp lòng ,  
1016- Nên sai sứ đến tặng công cho ngài .

Năm **Ất-Mùi**, (995) , việc quân phải kể ,  
Trăm chiến thuyền trực chỉ Trung-Hoa .  
Hành quân tốc chiến từ xa ,  
1020- **Như-Hồng** thị trấn vòng qua đánh vào .

Châu **Tô-Mậu, Ung Châu** (52) nước Tống ,  
Bị quân ta chiếm đóng mấy ngày .  
Chiếm rồi ta rút ra ngay ,  
1024- Cốt là nhắc nhở từ nay chớ nhờn.

Sai quan nha đúc tiền Thiên-Phúc (964)  
Xây thêm lâu **Long-Lộc, Trường Xuân** .  
Dựng nhà trên núi **Đại-Vân** ,  
1028- Điện vàng, nhà bạc, sức dân đổ vào .

-----  
52- Đối với Tống thì Đại Hành đã làm Tống Triều phải lo nghĩ. Năm 994 cho quân sang đánh trấn Như Hồng thuộc Khâm Châu, đánh châu Tô Mậu, rồi đánh Ung-Châu .  
..

Đối với nước, tài cao trông thấy ,  
Nhưng việc nhà chẳng mấy kỷ cương .  
Anh em không biết nhún nhường ,  
1032- Mưu giành ngôi báu tranh vương đoạt quyền .

**Trung-Tông hoàng đế** (1005)

Điện **Trường-Xuân** vào niên Ất Tị ,  
Vua băng hà, chiếu chỉ truyền ngôi .  
Anh em giành giật ghế ngôi ,  
1036- Cuối cùng **Long-Việt** (53) là người lên thay .

**Lê Ngọa Triều** (1005-1009)

**Lê-Long-Đĩnh** (54) bèn sai hạ sát ,  
Giết anh mình để đoạt ngôi vua .  
Sửa quan chế, đổi triều thư ,  
1040- Rập khuôn theo đúng kiểu như bên Tàu .

Mẹ **Long-Đĩnh**, tên **Hầu-Di-Nữ** ,  
Là nữ tì, gốc ở **Champa** ,  
Phi tần này đã sinh ra  
1044- Nửa mang máu **Việt**, nửa là dân **Chiêm**.

**Đĩnh** sắc phong bốn tên hoàng hậu ,  
Xin Tống vương cho mũ áo dát vàng .  
Tống triều chấp thuận gửi sang,  
1048- Vua đưa trâu trắng lên dâng Bắc-triều (1007)

Sử sau chép lăm điều quái đản ,  
Được gán cho **Long-Đĩnh Minh-vương** .  
Một là dâm dăng, bạo tàn ,  
1052- Hai là ác đứ coi thường mạng dân .

Như chuyện lấy thần lằn làm gỏi ,  
Bắt trẻ thơ ra gọi cho ăn .  
Bắt người trấn nước sủi tâm ,  
1056- Đem người xẻo thịt, bắt nằm chuồng heo .

-----  
53- Lê-Long-Việt, con thứ ba của Lê Đại Hành, mẹ là Hầu Di Nữ. Lên ngôi được 3 ngày thì bị em cùng mẹ là Long Đĩnh giết, thọ 23 tuổi (983-1005).

54- Lê-Long-Đĩnh, lại có tên là Chí Trung, con thứ năm của Đại Hành, cùng mẹ với Long Việt, ở ngôi 4 năm, thọ 24 tuổi (986-1009), băng ở tâm diện. Vua làm việc càn dỡ, giết anh, cướp ngôi, thích dâm dăng, tàn bạo, không mất nước sao được ?

Bắt trèo cây cheo leo cao vút .  
Đốn gốc rồi cho rút coi chơi .  
Lấy cỏ tranh quấn quanh người ,  
1060- Rồi đem đốt lửa vua tôi giải sầu .

Lại róc mía trên đầu sư trọc ,  
Rồi giả vờ như mắc phải gai ,  
Thả tay vua để dao rơi ,  
1064- Đầu sư đổ máu, vua cười vỗ tay .

Vua lại sai cho người bắt rắn ,  
Bỏ vào quần bày lăm trò chơi .  
Lão bà hoảng vía la trời  
1068- Vỗ tay thích thú vua cười bò lăn .

Lúc thiết triều vua nằm nghiêng ngả ,  
Bởi vì người đã quá ham mê ,  
Tửu sắc dâm dật ê chề ,  
1072- Mắc thêm bệnh trĩ khó bề ngồi lâu .

Tên "**Ngọa Triều**" (54a) bắt đầu từ đó ,  
**Tắm điện lâu** là chỗ vua băng .  
Đồng dao có tiếng hát rằng :  
1076- "**Ngọa-Triều Hoàng đế**" rõ ràng quái thai .

---

54a- Sư của ta từ đời Đinh, Tiền Lê, đến đời Lý có nhiều bí ẩn, khó hiểu như cái chết của Đinh-Tiên-Hoàng, vụ tôn Lê-Hoàn lên làm vua, tư cách Long-Đĩnh, vai trò của mấy vị thiên sư, thân thể Lý-Công-Uân.....

Có một số tài liệu cho rằng Lê-Long-Đĩnh không xấu như thường nói mà là một ông vua trẻ, tiến bộ, như những thí dụ sau đây :

"Thái độ của vua Tống đối với Long Đĩnh là sự kính nể ta đọc được đoạn này trong Đại Việt Sử Ký Toàn Thư trang 235 "Vua Tống cho rằng Tê ngu từ xa đến không hợp với thủy thổ muốn trả lại, nhưng sợ trái ý vua, sai dợt cho sứ nước ta về rồi mới thả ra bãi biển".

Tháng tám (1008) Nhà Tống phong vua làm Giao chỉ Quận Vương, lĩnh Tĩnh Hải Quân Tiết Độ Sứ .Tháng 9 năm ấy nhà Tống đúc ấn " Giao Chỉ Quận Vương" sai Quảng Nam Chuyển Vận sứ đem sang ban" .

Đối với một cường quốc như Trung Hoa thì vua của họ là bậc thiên tử trong thiên hạ, đối với vua các nước chư hầu, tiểu quốc như nước ta mà thái độ của Hoàng Đế nước Tống đối đãi như vậy có thể gọi là hiếm có, phải nói là Long Đĩnh có một nền ngoại giao như thế nào đó mới làm cho vua Tống ưu ái như vậy, có thể xem Long Đĩnh đã thành công trong việc thiết lập một nền ngoại giao hòa bình với Trung Hoa thời bấy giờ .

"Phải công bằng ghi nhận Long Đĩnh là vị vua đầu tiên làm việc văn học này, việc mà từ trước các vị vua nước ta chưa thấy ai làm chỉ sau khi Long Đĩnh cho người qua Tống xin chín bộ sách Dịch, Thi, Thư, Lễ, Xuân thu, Hiếu kinh, Luận ngữ, Mạnh Tử, Chu lễ và bộ kinh Đại Tạng thì mãi đến năm 1018 Lý Thái Tổ mới sai Viên Ngoại Lang là Nguyễn Đạo Thanh và Phạm Hạc qua Tống Đề xin Kinh (ĐVSKTT trang 246) .

..

Có một điều mà đời chẳng hiểu ,  
Tại sao vua dâng biểu xin kinh ? (1007)  
Đắp đường, dựng cột, đào kênh ,  
1080- Đóng thuyền để chở bộ hành sang sông (?) (1009)

Suốt bốn năm coi trông việc nước ,  
Đã năm lần giặc giã phá tan .  
Dù vua là một hôn quân ,  
1084- Triều thần sao chẳng can phân mọi bề .

Nên chấm dứt **Tiền Lê** (55) từ đây ,  
Kỷ Dậu niên (1009) nhà ấy mất ngôi .  
Cầm quyền hăm chín năm trời ,  
1088- Thay vua họ khác hai ngày lạ chưa .

## NHÀ LÝ

**Lý-Thái Tổ** (1010-1028)

Đã mấy lần cơ đồ nguy biến ,  
Cảnh sơn hà lâm nạn chiến tranh .  
Quốc gia chìm nổi lênh đênh,  
1092- Cuối cùng cũng thoát xích xiềng ngoại bang .

**Lý-Công-Uân**, (56) người làng **Cổ-Pháp**,  
Sinh ra đời đáng bậc minh vương .  
Lên ngôi hoàng-đế **Việt-Thường** ,  
1096- Là người khoan thứ, tinh tường việc dân .

Cha không có, mẫu thân họ **Phạm** ,  
Chùa **Tiêu-Son**, giao cảm thần nhân .  
Sinh con tuấn tú lạ ngần ,  
1100- Không cha, nên thuộc thành phần con côi .

---

55- Nhà Tiền Lê làm vua 3 đời, 29 năm (981-1009)

56- Tục truyền: Lý-Công-Uân không có cha, mẹ là Phạm-Thị đi chơi chùa Tiêu-Son (làng Tiêu-Son, phủ Từ-Son, Bắc-Ninh) nằm mộng thấy đi lại với thần nhân rồi về có thai sinh ra con trai. Lên ba tuổi cho người sư ở chùa Cổ-Pháp là Lý-Khánh-Vân làm con nuôi, đặt tên là Lý-Công-Uân - (Việt Nam Sử Lược/ Trần-Trọng-Kim, trang 94-) Những huyền thoại như vậy thấy rất nhiều trong lịch sử để che đậy một tội lỗi hay một việc làm thường bị coi là xấu xa, hoặc để tôn vinh, ca tụng một người khi làm lớn. Tuy nhiên, người đặt ra huyền thoại cũng đã ngầm cho ta đoán biết Lý-Công-Uân là con ai.

..

**Lý-Khánh-Văn** nhận nuôi đứa bé ,  
Trí thông minh, đủ về lương tương .  
Sư chùa **Lục-Tổ** rất thương ,  
1104- Nói rằng không phải người thường thế đâu .

Mãi về sau, lời sư **Vạn-Hạnh** (57),  
Đã trở thành định mệnh quốc gia .  
Nhiều năm ròng rã trôi qua ,  
1108- Tiên tri lúc trước quả là đúng ngay .

Sau hai ngày, vua **Lê-Long-Đĩnh** ,  
Chết chưa chôn thì chuyện xảy ra .  
Trong triều nổi cuộc phong ba ,  
1112- **Nguyễn-Đê, Cam-Mộc** đứng ra nói rằng :

*"Nhân lúc này lo chung việc nước ,  
Tôn **Lý-công** lên chức Thánh-Hoàng .  
Nếu không khi gặp tai ương ,  
1116- Liệu ta giữ được đầu thường này chăng" .*

Cuộc chính biến tôn vương chớp nhoáng ,  
Kế hoạch xong chỉ đúng hai ngày .  
Cho dù ai muốn trở tay ,  
1120- Cũng khó xoay được đổi thay thế cờ .

**Lý-Công-Uân** thời cơ có sẵn ,  
Người khôn ngoan thủ đoạn khá nhiều .  
Thiền sư **Vạn-Hạnh** (58) phò theo ,  
1124- Thái sư **Khuông-Việt** đem điều nghĩa nhân ,

-----  
57- Mấy vị thiền sư Lý-Khánh-Văn, Vạn-Hạnh, Khuông-Việt giữ vai trò gì, chính trị hay tôn giáo, trong việc đưa Lý-Công-Uân lên làm vua ? Phải chăng các thầy đã chủ trương một triều-đình của các thầy, tổ chức một cuộc đảo chính lật đổ nhà Lê và Lê-Long-Đĩnh biết nên mới bắt bớ giết chóc tăng chúng. Rồi thì được làm vua, thua làm giặc, triều Lý tha hồ kẻ xấu Lê-Long-Đĩnh mà thối đời phủ thính, không ai dám bênh vực kẻ bại .

58- Cuộc đổi ngôi từ Nhà Tiền Lê sang Nhà Lý xảy ra chớp nhoáng, một biến động chính trị rất ngoạn mục không đổ máu, chỉ có một người chết duy nhất đó là Ngô Triều Hoàng Đế người điều khiển và đạo diễn cuộc "đảo chính" này là Đào Cam Mộc .

Kế hoạch được thực hiện từng giờ không để một khoảng trống nào cho các thế lực khác kịp phản ứng.

Có thể xem nhà sư Vạn Hạnh là linh hồn của việc đảo chánh và Đào Cam Mộc là người thực hiện cái ý đồ đó. Cho nên sau khi lên ngôi Lý Công Uân phong cho Vạn Hạnh làm Quốc Sư, gả con gái và phong tước Nghĩa Tín Hầu cho Đào Cam Mộc .

Gốc là dân, mỗi giềng trị nước ,  
Việc khởi đầu làm chước : lên ngôi .  
Bỏ giềng lưới, bỏ giam người ,  
1128- Đại xá thiên hạ, đổi đời từ đây .

Vua xuống chiếu : *"Từ rầy có việc  
Không thuận lòng giải quyết với nhau ,  
Được quyền diện kiến trình tâu  
1132- Vua thân phán quyết ngộ hầu mình oan" .*

Lại hạ lệnh : *Người đang trốn tránh ,  
Cho phép về lại cảnh quê hương ,  
Áo com giúp kẻ cùng đường ,  
1136- Tha người **Nam-Chiếu**, cấp lương đưa về" .*

Vua lại phê : *Ba năm miễn thuế ,  
Sửa đình chùa tàn phế hư hao .  
Công, Hầu, Khanh, Tướng, ban trao ,  
1140- Chọn người xứng đáng để giao trọng quyền" .*

Viết chiếu truyền dời đô đến chỗ  
Thành **Đại-La**, đất cổ **Cao-Vương** .  
Vùng này đất thẳng mười phương ,  
1144- Long châu, hổ phục, dị thường địa linh .

Nhìn địa hình : Đông, Tây, Nam, Bắc ,  
Thế đất này nét sắc vẻ oai .  
Vì dân lập kế lâu dài ,  
1148- Tĩnh theo vận nước, nhân tài hội đây .

Lạ lòng thay, thuyền vua vừa đến ,  
Có rồng vàng xuất hiện trên sông .  
Đổi tên thành, gọi **Thăng-Long** (59) .  
1152- Mùa thu, tháng bảy, khởi công dựng nền .(1010)

-----  
59- Mùa Thu tháng 7 năm ấy khi thuyền ngự đến thành Đại La có rồng vàng hiện lên nhân đó mà đổi tên là thành Thăng Long, đổi Châu Cổ Pháp là phủ Thiên Đức, xây dựng các công trình kiến trúc trong kinh thành Thăng Long. Phía trước dựng điện Càn Nguyên để coi châu, tả là điện Tập Hiền, giữa là điện Giảng Võ, cửa Phi Long thông với cung Nghênh Xuân, cửa Đan Phượng thông với cửa Uy Viễn, hướng chính Nam dựng điện Cao Minh. Sau điện Càn Nguyên dựng hai điện Long An và Long Thủy làm nơi vua nghỉ bên tả xây điện Nhật Quang, bên hữu là điện Nguyệt Minh phía sau là cung Thúy Hoa. Thành có bốn cửa : Đông là Tương Phù, Tây là Quảng Phúc, Nam là Đại Hưng- Bắc là Diệu Đức .



Điện **Càn-Nguyên**, nơi coi triều chính ,  
Điện **Tập-Hiến**, hướng định chính Nam .  
Năm sau là điện **Long-An** ,  
1156- Phía Đông : **Giảng-Võ**, **Thư-Tàng** kế bên .

Cửa thành trên : **Tương-Phù**, **Quản-Phúc** ,  
Cửa Bắc là **Diệu-Đức** mở ra .  
**Đại-Hùng** theo hướng Tây qua ,  
1160- Tường cao, hào chắn, phía xa ngoại thành .

Cửa **Đan-Phượng** thông liền **Uy-Viễn** .  
Bậc thềm rộng trước điện **Cao-Minh** .  
**Thăng-Long** quang cảnh hữu tình ,  
1164- **Nghinh-Xuân** cung cấm, ngoại thành chùa **Nghiêm**.

Đổi niên hiệu **Thuận-Thiên**, dễ tính (1010)  
Chức đặt ra phân định rõ ràng .  
Sắc phong cho sáu bà Hoàng ,  
1168- Các con đều được tước Vương, tước Hầu .

Lấy kinh-tế làm đầu trị quốc . (1013)  
Quy định ra luật nước nghiêm trang .  
Sáu khâu (60) sưu thuế đàng hoàng ,  
1172- Năm lần giảm thuế, nước càng phồn vinh .

Nơi **Phiên-trấn** tình hình không ổn (1020)  
Giặc xâm lăng khốn đốn dân binh .  
Cất quân dẹp giặc thân chinh ,  
1176- Đánh cho mấy trận tan tành **Cử-Long** (61) .

Vua một lòng tôn sùng đạo Phật ,  
Xuống chiếu truyền khuyến tập chép kinh (62) .  
Để lâu bát giác tôn vinh ,  
1180- Đức chuông, xây tháp, linh đình đàn trai .

60- Sáu sắc thuế là : Thổ-Trạch, Tầm-Tạng, Lâm-Sản, Hải-Sản, Thực-Vật và  
Ái-Quan . Sắc thuế sau này đánh vào những hàng hóa giao dịch với phương Bắc.

61- Vua Thân chinh đi đánh thắng giặc Cử-Long ở Ái-Châu.

62- Năm 1018, sai quan Nguyễn-Đạo-Thành và Phạm-Hạc sang nhà Tống  
thỉnh kinh Tam-Tạng về để ở kho Đại-Hung. Lý-Công-Uẩn xuất thân từ chùa, là  
con nuôi sư Lý-Khánh-Vân và lại do Sư Vạn-Hạnh không phò thì việc chấn hưng  
Phật-giáo là lẽ tất nhiên và dễ hiểu .

Chia đất đai, hai mươi bốn bộ .  
Thuế má gồm sáu vụ rõ ràng .  
Lại còn bắt các ông hoàng  
1184- Luyện tập võ nghệ giỏi giang tinh tường .

Hay cũng đấy, họa thường cũng tới ,  
Khi **Lý-công** vừa mới từ trần (1028)  
Mấy hoàng tử vội đem quân (63)  
1188- Về kinh mong những tranh giành ngôi vương .

**Lý-Thái-Tông** (1028-1054)

**Lý Phật-Mã** theo trong di chiếu,  
Đến **Cấm-thành** mới hiểu tình hình  
**Vô Đức, Thành Dục, Đông Chinh**  
1192- Lăm le những muốn giết mình cướp ngôi .

**Lý-Công-Uẩn**, vốn người đạo Phật ,  
Sao các con lại mất lương tâm .  
Không còn tình nghĩa anh em ,  
1196- Than ôi ! Cốt nhục tương tàn buồn thay !

Cuộc tranh chấp, ba tay vương tử ,  
Khiến triều đình phải xử cho nghiêm .  
**Quan Lê-Phụng-Hiểu**, điện tiền ,  
1200- Rút gươm thẳng đến chém liền **Vô-Vương** .

Các vương kia tìm đường chạy cả .  
**Phụng-Hiểu** tôn **Phật-Mã** lên ngôi .  
**Thiên Thành** niên hiệu đặt rồi ,  
1204- Máu hòa nước mắt sang đời **Thái-Tông** .

63- Khi Lý-Công-Uẩn mất (năm 1028, thọ 55 tuổi, trị vì 19 năm) chưa kịp  
làm tang lễ thì ba hoàng tử: Vô-Đức-Vương, Dục-Thánh-Vương, và Đông-Chinh-  
Vương kéo quân toan chiếm ngôi của thái-tử Phật-Mã. Vô-Vệ Tướng-Quân Lê-  
Phụng-Hiểu bèn đâm chết Vô-Đức-Vương tại trận khiến hai người kia sợ phải chạy  
trốn. Dĩ nhiên đâm táng Lý-Công-Uẩn nhiều máu hơn nước mắt. Lý-Công-Uẩn và  
các con hẳn phải được được trau dồi kỹ càng giáo lý từ bị đạo hạnh của Phật-giáo,  
mà sao có thể xảy ra nhưng chuyện đau lòng như vậy. Thế mới biết cái vòng danh  
lợi nguy hiểm thật ! Phật-Mã lên ngôi là Lý-Thái-Tôn. Hai người kia sau đó xin về  
chịu tội. Lý-Thái-Tôn tha và cho cả hai người được phục chức.

Vua tha cho mấy vương dấy loạn ,  
Lấy tình người đổi oán thành ân .  
Đem tiền, gạo, phát cho dân ,  
1208- Gội là bố thí, trong lần lên ngôi .

Vua lại sai đặt ra thứ bậc ,  
Để trao quyền cho thật phân minh .  
Lựa người tài giỏi việc binh ,  
1212- Phong làm thượng tướng giữ gìn quốc gia .

Vua lập ra bảy bà hoàng hậu  
Là một điều dễ hiểu không sai  
Sắc phong Thái-tử, truyền ngôi ,  
1216- **Nhật-Tôn** hoàng tử được ngài ban cho .

Là một người nhân từ, sáng suốt ,  
Lại hiểu thông thao lược, kinh luân .  
Sáu nghề lễ nhạc luật âm ,  
1220- Ngự văn, thư số, cũng trang anh tài .

Suốt một đời trên ngai hoàng đế ,  
Bước trường chinh tế thế đông, tây ,  
Ở ngôi hăm bảy năm đây ,  
1224- Tám lần chinh phạt dạn dầy sương phong (64).

**Thái-Tông** vốn quảng thông, dinh ngộ,  
Lại lược thao võ nghệ, anh minh .  
Dưới tay, tinh nhuệ quân binh ,  
1228- Lãnh đạo xứ sở thanh bình khắp nơi .

Hành quân chiếm xứ Hời, Nam tiến ,  
Sông **Ngũ-Bồ** trận chiến lừng vang .  
Quan ta khí thế tràn lan ,  
1232- Chém đầu **Sạ Đẩu** bắt ngàn tù binh .

64- Năm 1029 : đánh giặc ở Đan Nãi. Năm 1031 : đánh ở Châu Hoan. Năm 1033 : đánh châu Đinh Nguyên. Năm 1033 : đánh châu Tuệ Nguyên. Năm 1035 : Đánh châu Di, khi đi, vua tiên đoán là đại tướng Nguyễn Khánh sẽ làm phản, đúng như lời tiên đoán Khánh đã làm phản. Vua xuống chiếu bắt giam đóng cũi giải về kinh sư. Tháng sau vua trở về kinh đô . Năm 1037 : vua đi đánh đạo Lâm Tây mất hết 2 tháng. Năm 1039 : đánh Nùng-Tồn-Phúc. Năm 1044 : vua thân chinh đi đánh Chiêm Thành ở phía Nam là bờ sông Ngũ Bồ quân Chiêm Thành bày binh bố trận vua cho quân đô bộ tắt ngang sông tấn công, Chiêm Thành tan Quách Gia Di chém đầu vua Chiêm là Sạ Đẩu tại trận, đoạt được 30 voi, bắt sống 5 nghìn người.

Vào **Phật-Thệ**, đế kinh Chiêm quốc  
Vua **Thái-Tông** bắt được **Mị-Ê** (65)  
Khải hoàn, thuyền ngự trở về .  
1236- Động tình, vua phán **Mị** kẻ long nhan .

Nàng thủ tiết, quán chẵn tự tận.  
Nhưng đời sau sử vẫn còn nghi :  
Lý triều đạo hạnh từ bi,  
1240- Tại sao có chuyện náo nề, đau thương ?

**Nùng-Tồn-Phúc** vẫn thường quấy phá,  
Vua **Thái-Tông** ngự giá thân chinh .  
Bắt **Nùng** về chốn đế kinh ,  
1244- Khép vào tội trọng hành hình chẳng tha .

**Nùng-Tri-Cao** chạy ra châu Đàng  
Lập nước riêng tính toán phục thù .  
Tướng **Lý-Tiến** đánh, **Nùng** thua ,  
1248- Bắt toàn gia quyền về chờ lệnh trên .

**Lý-Thái-Tông** lương hiền, nhân đạo ,  
Tước gia phong Thái-Bảo rồi tha .  
Thương tình trước đã giết cha ,  
1252- Nèn không nỡ hại cả nhà **Nùng-Cao** (66) .

Bộ Hình-thư mở đầu quốc pháp ,(1042)  
Bởi vì là ứng đáp mọi nơi .  
Luật nghiêm lại hợp tình người ,  
1256- Công bằng, đúng lẽ, thuận trời, an dân .

65- Phật-Thệ nay là làng Nguyệt-Bậu, huyện Hương-Thủy, Thừa-Thiên. Mị-Ê là vương phi của Chiêm quốc, tự từ khi Lý-Thái-Tôn toan làm nhục. Hiện nay, tại phủ Lý-Nhân (Hà-Nam) vẫn còn đền thờ người đàn bà ngoại nhân tiết liệt này . Chỉ một hành động Mị-Ê phải quán chẵn (vì không có quần áo) để gieo mình xuống sông tự tử đủ biết Lý-Thái-Tôn định hoặc đã giở trò gì với người đàn bà xấu số này. Sử gia viết nhưng vụng 'lách' về chuyện này .

66-Năm 1041, con Nùng-Tồn-Phúc là Nùng-Tri-Cao và mẹ là A-Nùng chạy về châu Đàng, lập ra một nước gọi là Đại-Lịch. Lý-Thái-Tông sai tướng Lý-Tiến đi đánh, bắt sống cả hai mẹ con về Thăng-Long, nhưng Thái-Tôn thương tình trước đã giết cả cha, anh Nùng-Tri-Cao nên tha cho về lại còn phong cho chức Thái-Bảo. Bắt được phản loạn, không giết, lại cho quan tước rồi tha cho về, thì quả là Lý-Thái-Tông nhân từ thật. Phải chăng hành động này để chuộc lại việc đối xử với Mị-Ê . Hoặc Thái-Tông nhân từ thật nhưng cũng không cảm lòng nổi trước sắc đẹp .

Luyện thủy quân đóng thuyền cỡ lớn ,  
Đầu tiên là chiến hạm **Vạn-An** .(1034)  
**Vinh-Xuân** rồi chiếc **Nhật-Quang** ,(1037)  
1260- Hạm đội có cả vài trăm tiểu thuyền .(1043)

Vua hạ lệnh đào kênh **Đản-Nãi** ,(1029)  
Rồi lại sai vét giải **Lãm-Kinh** (1050)  
**Tây-Nhai** mở chốn thị hành,  
1264- Trên sông **Tô-Lịch** chênh vênh bắc cầu .

Lệ từ lâu năm nào cũng thế ,  
Vua thân hành tế lễ Thần-Nông .  
Tịch điền, ruộng đã cày xong ,  
1268- Nêu gương thiên hạ đốc lòng làm ăn .

Đạo đức dạy cháu con giữ lễ,  
Cho muôn đời lấy để làm gương .  
Tình vua đôi lúc khác thường ,  
1272- Thích nghe sấm ký, khoa trương việc mình .

Khắp đất nước thanh bình, an lạc ,  
Vua là người trăm mực, tinh thông .  
Tháng mười Giáp-Ngọ, tiết đông ,  
1276- **Trương-Xuân**, (67) vua mất đau lòng thần dân .

Là một người bội phần cơ trí,  
Việc quốc gia chăm chỉ sớm hôm .  
Tiếc rằng hay nói khoe khoang ,  
1280- Là người khai sáng mới ruộng về sau .

**Lý-Thánh-Tông** (1054-1072) **ĐẠI-VIỆT**  
Được ngôi cao, **Thánh-Tông** (68) hoàng đế,  
Là Đông cung thừa kế **Nhật-Tôn** .  
Một người tâm tính ôn tồn ,  
1284- Thương dân, trọng việc lại còn lo xa .

67-Vua mất ngày 1-10 năm Giáp Ngọ (1054).

68-Tên húy là Nhật Tôn, con trưởng của Thái Tông. Mẹ là Kim Thiên thái hậu họ Mai, khi trước chiêm bao thấy mặt trăng vào bụng rồi có mang, ngày 25 tháng 2 năm Quý Hợi, Thuận Thiên thứ 14 (1023) sinh vua ở cung Long Đứ. Năm Thiên Thành thứ nhất (1028) được sách phong làm Đông Cung thái tử. Thái Tông bèn lên ngôi báu, ở ngôi 17 năm (1054-1072) thọ 50 tuổi (1023-1072) băng ở điện Hội Tiên...

Đổi quốc hiệu thành ra (69) **ĐẠI-VIỆT** ,(1054)  
Lập lịch triều, chi tiết chính danh ,  
Gọi tên **Long-Thụy Thái-Bình** ,  
1288- Sửa sang chính sự, dân tình, an sinh .

Lập **Văn Miếu**, nặn hình **Phối Tử** ,  
Những người hiền : **Khổng-Tử, Chu-Công** .  
Bấy hai (72) trò giỏi thờ chung ,  
1292- Là đất văn vật, tấn phong nhân tài .

Ngoài **Cấm-thành**, xây đài cao nhất ,  
Đặt tên là **Bảo Tháp Báo-Thiên** . (1054)  
Mười hai tầng đứng dính liền ,  
1296- Vươn cao chọc trượng oai nghiêm vô cùng .

Gặp phải khi trời đông lạnh giá ,  
Thương người tù thiếu cả chiếu mền (70) .  
Giàn ngay chưa rõ trắng đen ,  
1300- Truyền hữu ty phát chiếu chăn cho nằm .(1055)..

Xót dân tình, phải chăng, không biết ,  
Nên nhiều khi làm việc lỡ lầm .  
Xử người như với thân nhân,  
1304- Lấy điều khoan giảm gia ân cho người .

Dân thiếu ăn, đức trời thừa thiếu ,  
Tha thuế tô, một kiểu khuyến nông .  
Vua, quan, dân, lính, một lòng ,  
1308- Giữ yên bờ cõi chẳng mong riêng tây .

Năm Kỷ Hợi, (1059) lựa ngày Bắc phạt ,  
Đánh **Khâm-Châu**, cả nước kinh hoàng .  
Biểu dương lực lượng vài hôm ,  
1312- Rồi cho triệt thoái, truyền gom quân về .

69- Quốc hiệu **ĐẠI-VIỆT** bắt đầu từ đây cho đến hết triều Hậu-Lê .

70- Mùa Đông, tháng 10 năm Ất Mùi (1055) nhằm lúc tiết Đại Hàn vua bảo các quan rằng : "*Trẫm ở trong cung sưởi than xương thú, mặc áo lông chồn còn rét thế này nghĩ đến người tù bị giam trong ngục, khổ sở về gông cùm, chưa rõ gian ngay, ăn không no bụng, mặc không kín thân, khổ khổ vì gió rét, hoặc có kẻ chết không đáng tội, trẫm rất thương xót vậy lệnh cho hữu ty phát chăn chiếu và cấp cơm ngày hai bữa..."*

..

Đánh thị uy chẳng hề chiếm cứ,  
Bởi vì vua giận dữ Tống-vương .  
Phản phúc đối trá dị thường ,

1316- Nuốt lời binh viện, đánh **Nùng-Tri-Cao** .

Đánh **Chiêm-Thành** tiến vào **Phiên-Trấn** ,  
Chúa Champa thất trận đầu hàng .  
Thế cùng, **Chế-Củ** (71) xin dâng ,

1320- Ba châu cắt đất kính nhường **Thánh-Tông** .

Vua bằng lòng, tha cho **Chế-Củ**,  
Côi biên thù, uy vũ vang danh ,  
Thu về **Địa-Lý, Ma-Linh** ,(1069)

1324- Cùng châu **Bố-Chính** trở thành nước ta .

Tuổi bốn mươi, sinh ra con nhỏ, (1066)  
Vua mừng vui, trăm họ hân hoan .  
Có người nói giỏi ngai vàng ,

1328- Phong ngay **Thái-Tử**, đăng quang sau này .

**Lý-Thánh-Tông** có tài văn học ,  
Làm minh văn cho đục trên bia (1056)  
Cung, Thương sáng tác nghề kia ,

1332- Phỏng theo nhạc khúc chẳng lia âm Chiêm .

Tiếng trống Chàm vô cùng hấp dẫn ,  
Điệu **Py-Dền** khi bổng, lúc khoan .  
Tám mươi điệu trống **Kỳ-Nặng** ,

1336- **Ri-Nai** khúc hát nhẹ nhàng vui thay .

Nhân một hôm, gặp ngày xuân nhật ,  
Dân hiếu kỳ nô nức tranh đua.  
Nhân ngài đi văn cảnh chùa ,

1340- Cố nhìn được mặt đức vua một lần .

Chỉ riêng một giai nhân tuyệt sắc ,  
Không nhìn vua, đứng nép bên lan .  
Vua lấy làm lạ vô vàn ,

1344- Sai lấy võng kiệu để mang nàng về .

---

71- Tháng 0-1069 đánh Chiêm Thành bắt được vua nước ấy là Chế Củ xin dâng ba châu Địa Lý (Quảng Bình), Ma Linh (Quảng Trị), Bố Chính (phía Tây tỉnh Quảng Trị)

..

Tên **Ỗ-Lan** (72) cũng vì tích đó ,  
Là một người đức độ thông minh .  
Thay vua việc nước điều hành ,

1348- Khi chồng sang đánh Chiêm-Thành năm sau .

**Lý-Thánh-Tông** tài cao, nhân hậu ,  
Coi việc dân, đặt thấu lẽ Trời ,  
Cơ đồ gánh vác trên vai ,

1352- Bình **Chiêm**, phạt **Tống**, trong ngoài vô yên .

**Lý-Nhân-Tông** (1072-1127)

Vua băng hà, con lên bảy tuổi ,(1072)

**Càn-Đức**, tên, miếu hiệu **Nhân-Tông** .

**Ỗ-Lan** cũng được sắc phong

1356- Thái-phi vì đã có công sinh thành .

Bà buông mình tham gia chính sự ,  
Rời tranh quyền, bức tử Hoàng phi  
Là **Hoàng Thái hậu** đương thì.

1360- Bấy hai (72) thị nữ tội gì thác oan ?

Thái sư **Lý-Đạo-Thành** phụ chính ,  
Việc triều đình hoàn chỉnh giúp vua.  
Trong ngoài hết sức chăm lo ,

1364- Trung trinh báo quốc kuông phò ấu quân .

Đắp đê chống thủy thần gieo họa,  
Mở khoa thi tuyển lựa cống sinh (1075)  
Kén người bác học, minh kinh ,

1368- Tam trường lều chông lưu danh với đời .

**Lê-Văn-Thịnh** tên ngài bằng hổ ,  
Được vời vào để dỗ dạy vua .

Thăng dần lên chức **Thái-sư** , (1085)

1372- Về sau tạo phản mưu đồ thí quân (1096)

---

72- Vua đã 40 tuổi mà không có con trai, trong một chuyến du xuân thường ngoạn cảnh chùa, xa giá đi đến đâu, trai gái nô nức xô đến xem không ngớt duy có một cô gái hái dâu cố đứng nép trong bụi lan. Vua trông thấy gọi đưa vào cung, được vua yêu mến phong làm Ỗ Lan phu nhân, sau đó Ỗ Lan sinh ra thái tử Càn Đức và hoàng tử Minh Nhân Vương . Bà này, được Thánh-Tông sủng ái, xui vua bắt bỏ ngục Dương-Thái-Hậu và 72 người thị nữ rồi đem giết cả ..

..

Gia nô **Thịnh** là dân **Đại-Lý** ,  
Có thuật riêng kỳ bí quái chiêu .  
Tuởng rằng áp đảo làm liêu ,  
1376- Nên chi suýt chết vì theo lũ này .

**Lý-Nhân-Tông**, một tay thư pháp ,  
Nét rồng bay, chữ khắc trên bia .  
**Minh-Văn** mấy vận Đường thi ,  
1380- "**Lam-Son Dạ Yến**" vườn khuya gảy đàn .

Nước thanh bình, on trên thắm gội ,  
Khấp kinh thành mở hội hoa đăng .  
Luận thơ giữa buổi xuân quang ,  
1384- Trên trời trắng xóa một màn tuyết rơi .

Để có người sáng ngời văn hiến ,  
Lựa nhân tài, hội tuyển chiêu sinh .  
Học theo **Khổng, Mạnh**, thánh minh .  
1388- Rèn văn, luyện võ, rạng danh nước nhà .

**Quốc-Tử-Giám** mở ra trường mới ,  
Để cho người chữ giỏi học thêm .  
So tài, kén trí phân minh .  
1392- Môn thi : Tính toán, luật hình học riêng .

**Mạc-Hiến-Tích** (73) đề tên bảng chỉ ,  
Bổ làm quan **Học-Sĩ Hàn-Lâm** .(1086)  
Về sau đi sứ mấy lần ,  
1396- Thay vua yên võ quan quân **Chiêm-Thành** .

Cho lão thần được quyền ngôi tấu,  
Trời vào thu ban áo các quan .  
Mùa xuân, tiệc yến đãi đàng , (1123)  
1400- Vua quan cùng sống thân bằng với nhau .

Vua ra lệnh : Giết trâu phải phạt ,  
Đến mùa xuân không chặt đốn cây .  
Cấm dùng gậy nhọn cầm tay ,  
1404- Cùng đồ sắt thép, kết bầy đánh nhau .

-----  
73- Năm 1086 tổ chức khoa thi, Mạc Hiến Tích trúng tuyển bổ làm Hàn lâm học sĩ.

..

Để giao thông, xây cầu, đắp lộ ,  
Sửa kinh thành những chỗ hư hao .  
Đắp đê **Cơ-Xá** thêm cao ,  
1408- Để ngăn nước lụt tràn vào kinh đô .

Việc xây cất truyền cho nung ngói ,  
Để lợp nhà tránh khỏi hỏa tai .  
Hội đàm với sứ nước ngoài ,  
1412- Định xong cương giới đất đai rõ ràng .

**Vương-An-Thạch** nghĩ rằng **Đại-Việt** (74),  
Bị **Chiêm-Thành** đánh giết hết quân .  
Bây giờ công phá một lần ,  
1416- Chắc rằng chiến thắng sẽ nằm trong tay .

Vua Tống sai **Lưu-Di, Thẩm-Khởi** (1075)  
Ngầm dấy binh yểm tại **Quế-Châu** .  
Thuyền bè, quân dụng, grom đao ,  
1420- Cấm dân buôn bán ra vào nước ta .

Biết ý đồ của nhà **Bắc Tống** ,  
**Thuờng-Kiệt**, phong làm tướng điều quân .  
Tiến sang đánh trước **Châu Khâm** ,(1075)  
1424- **Châu Liêm** có thể đầu hàng **Đại-Nam**.

Vây Ung-Châu, **Tô-Đam** cố thủ .  
Năm vạn người thăm tử vong thân.  
Tướng quân **Tôn-Đản** hạ thành .  
1428- **Tô-Đam** cùng với gia đình tự thiêu

Ta vây **Liêm, Khâm-Châu** hai huyện ,  
Diệt toàn quân tiếp viện họ **Trương** ,  
**Quảng-Tây Đô Giám** tử thương  
1432- **Lý, Tôn** ca khúc khải hoàn, ban sư .

-----  
74-Năm 1075, Vương An Thạch nhà Tống tâu với vua Tống sai Thẩm Khởi, Lưu Di dấy binh. Vua Lý Nhân Tông biết tin, sai Lý Thường Kiệt, Tôn Đản đem hơn 10 vạn ứng chiến. Thường Kiệt đánh Châu Khâm, Liêm, Đản vây thành Ung. Đô giám Quảng Tây nhà Tống là Trương Thủ Tiết đem quân đến cứu. Thường Kiệt đón đánh ở cửa ải Côn Lôn, phá tan và chém Thủ Tiết tại trận. Tri phủ Ung Châu là Tô Giám cố thủ, không hàng. Quân ta đánh đến hơn 40 ngày, hạ được thành. Giám cho gia thuộc 36 người chết trước chôn xác vào hố rồi châm lửa tự thiêu. Lý Thường Kiệt giết hơn 58.000 ngàn người, cộng với số chết ở 2 châu Khâm, Liêm thì khoảng 10 vạn. Thường Kiệt còn bắt sống một số tù binh ở 3 châu kể trên đem về nước.

..

Vào tháng ba, (1076) Tống cho phủ sứ ,  
Đến **Chiêm-Thành** phủ dụ **Nam Man** .  
**Tống quân, Chân-Lạp** họp bàn ,  
1436- Bao vây **Đại-Việt** dọn đường tiến quân .

Chúng liên minh bày dàn thế trận ,  
Hai gọng kìm dưới tấn, đánh ngang .  
**Quách-Quy, Triệu-Tiết** lên đường ,  
1440- Đem theo chín tướng sẵn sàng tấn công .

Ta chặn địch tại sông **Như Nguyệt**,  
Quyết một lòng tiêu diệt Tống quân .  
Hi sinh, nhất trí bền gan,  
1444- Địch quân tổn thất hàng ngàn tử thương .

Tống rút về **Phú-Lương** hạ trại .  
Bắn đá ra chống lại tấn công .  
Ngàn quân ta phải mạng vong ,  
1448- Khiến cho quân sĩ nản lòng lo âu .

**Lý-Thường-Kiệt** ban câu thần dạy (75):  
" *Vua Nam ngự trị tại nước Nam*  
*Sở trời đã định rõ ràng*  
1452- *Cớ chi cậy mạnh xâm lăng trái lời* .

*Mua thất bại, các ngươi đừng oán" .*  
Khiến quan quân mạnh dạn tinh thần .  
Quyết tâm bảo vệ giang san .  
1456- Bốn vạn uống tử, Tống đành lui binh .

-----  
75- Năm sau (1076), vua Tống Hy Ninh xuống chiếu liên minh với Chiêm Thành và Chân Lạp đem quân Tống vào Đại Việt bị Lý Thường Kiệt đón đánh, đến sông Như Nguyệt thì đánh tan được quân Tống do tướng nhà Tống là Quách Quy và Triệu Tiết chỉ huy. Quy phải rút lui lấy châu Quảng Nguyên làm ranh giới. Người đời truyền rằng một đêm trong đền Trương tướng quân có tiếng đọc to rằng :

**Nam quốc sơn hà Nam Đế cư**  
**Tiết nhiên định phận tại thiên thư**  
**Như hà nghịch lỗ lai xâm phạm**  
**Nhữ đẳng hành khan thủ bại hư**

Quân sĩ cho đây là lời thần nhân nên càng nức lòng chống giặc. Bài thơ trên coi như một tuyên ngôn độc lập của nước ta..Năm 1087, nổi lại giao hảo với nhà Tống. Vua truyền thả dân và binh lính bị bắt ở 3 châu Ung, Liêm, Khâm cho nước Tống. Năm 1084, hội đàm định lại biên giới. trả lại Tống châu Quan Nguyên chiếm từ ba năm trước.

Từ đó, Tống hãi kinh khiếp sợ  
Bỏ giấc mơ dòm ngó nước ta .  
Hai bên thông sứ giao hòa ,  
1460- Lý triều thịnh trị, nước nhà bình an .

**Lý-Thường-Kiệt** giám quan trong nội ,  
Lại là người danh nổi ngoài biên .  
Nức tài phạt **Tống**, binh **Chiêm** ,  
1464- Chính thơ người viết văn tuyên để đời .

Năm Giáp Thân (1104) ở nơi biên trấn ,  
**Quân Chiêm-Thành** xâm lấn nước ta .  
Vua Chiêm là **Chế-Ma-Na** ,  
1468- Đem quân đòi lại đất nhà trước đây .

Vua cử ngay, tướng quân **Thường-Kiệt** ,  
Trở oai thần đuổi hết giặc **Man** .  
Thu hồi toàn vẹn giang san ,  
1472- Bắt Chiêm triều cống mấy năm một lần .

**Lý-Nhân-Tông** không con nối nghiệp ,  
**Dương-Hoán** nuôi để tiếp ngôi mình .  
Con **Sùng hiên đệ** thông minh ,  
1476- Phong làm **Thái-tử** thay mình mai sau .

Trong tiết thu vào năm Đinh Dậu, (1117)  
Ngày qua đời Thái-hậu **Ỗ-Lan** .  
Tổ chức hỏa táng, quốc tang ,  
1480- Làm theo nghi lễ. hỏa đàn thiêu thân .

Nghe biên cương phỉ quân quấy nhiễu ,  
Vua vội vàng xuống chiếu viễn chinh ,  
Rợp trời cờ xí tinh binh ,  
1484- Thả ra kế hoạch tự mình điều quân (76) ,

-----  
76- Năm Giáp Thân 1104 mùa xuân tháng hai, sai Lý Thường Kiệt đánh Chiêm Thành, trước đây Lý Giác trốn sang Chiêm Thành có nói tình hình hư thực của nước ta. Vua Chiêm Thành là Chế Ma Na nhân thể đem quân vào cướp lấy đất ba châu Địa Lý, Ma Linh, Bồ Chính mà Chế củ đã dâng. Lý Thường Kiệt đánh thắng. Vua Chiêm lại dâng nộp đất.

Bến **Thiên-Thu** âm vang tiếng trống .  
Đoàn chiến thuyền rẽ sóng đại dương ,  
Đánh tan bất sống **Nguy-Bàng** ,  
1488- Dẹp yên các động dục đường quan san .

Cho tịch thu bạc vàng tơ lụa ,  
Cùng trâu dê, thóc lúa, bò heo .  
Tù binh bắt được đem theo  
1492 - Vua tha không giết làm điều hiếu sinh .

Ngày cuối cùng biết mình sắp chết , (77)  
Vua dặn rằng : “*Bỏ việc xây lăng ,  
Lễ tang giản dị khiêm cần ,*  
1496- *Giảm phần nghi lễ cho dân khỏi phiền .*

*Trăm, nhiều năm, từ lên nối nghiệp ,  
Nhiệm vụ thì chưa kịp làm xong .  
Nay thời đến phút lâm chung ,*  
1500- *Ta lo Thái-tử chưa thông việc triều .*

*Nhờ **Thái-Úy** hãy theo phò tá ,  
Coi ấu vương, Trẫm đã giao cho .  
Vì dân giữ vững cơ đồ ,*  
1504- *Còn ta, lăng mộ đơn sơ, nhẹ nhàng” .*

Ngày vua băng, sao sa, sấm hiện ,  
Năm Đinh Mùi ở điện **Vinh-Quang** (1127) .  
Thái-tử thọ lễ, miếu đường .  
1508- Quý bên linh cửu đang quàn nơi đây .

Bỏ cõi đời, từ nay vĩnh biệt ,  
Gió lạnh lòng, khí tiết đông sang .  
Ngậm ngùi, đi, ở, lễ thường ,  
1512- Sáu ba tuổi ấy, xót thương vua hiền .

-----  
77- Vua không khỏe, gọi Thái úy Lưu Khánh Đàm vào nhận di chiếu  
rằng : “...*Ta đã ít đức không lấy gì làm cho trăm họ được yên, khi chết đi lại khiến  
cho thứ dân mặc áo xô gai, sớm tối khóc lóc... làm lỗi ta thêm nặng...Việc tang thì  
chỉ 3 ngày, không xây lăng mộ riêng, nên để ta hầu bên cạnh Tiên đế. Than ôi !  
Mặt trời đã xế, tác bóng khó dùng, từ giờ cõi đời, nghìn thu vĩnh quyết, các người  
nên thực lòng kính nghe lời trẫm, báo rõ cho các vương công bày tỏ trong  
ngoài...”*Lý Nhân Tông chết ngày Đinh Mão năm 1127 ở điện Vĩnh Quang.  
..

**Lý-Thần-Tông** (1128-1138)

**Lý-Thần-Tông** nguyên niên **Thiên-Thuận**, (1128)  
Thái-Úy **Lưu** kê cận bên ngôi .  
Làm vua vào tuổi mười hai ,  
1516- Huởng dương quá ít, đức tài cũng không .

Việc triều chính do công Thái-Úy .  
Đám bề tôi thì chỉ nịnh vua ,  
Đem vàng bạc với hươu rùa (1129),  
1520- Dâng lên Hoàng thượng để mua vui lòng (1137).

Từ hoạn quan, Vương công, Tể tướng  
Toàn một bầy bất xứng, tham lam .  
Vua thì mê tín, dị đoan,  
1524- Mới mười bảy tuổi có con đẻ bỗng .

Vua xuống chiếu : “*Lấy chồng phải đợi ,  
Đẹp xinh thì tuyển tới cung đình  
Nhưng cô xấu xí ngoại hình*  
1528- *Thì vua không tuyển mặc tình tự do” .*

**Lý-Thần-Tông** (78) hồ đồ, kém cỏi ,  
Lại dâm bôn để dưới lộng quyền .  
Lân bang **Chân-Lạp** và **Chiêm** ,  
1532- Thường hay quấy nhiễu ven biên bực mình .

Trong kinh thành, vua ra chiếu chỉ .  
Mỗi ba nhà quản lý tam đầu .  
Nếu không kiểm soát trước sau ,  
1536- Thì cùng liên đới cùng nhau tội hình .

Lệnh ban ra, rùng mình sớn óc (1137),  
Gieo nghi ngờ, tang tóc trong dân .  
Suy đồi hỗn loạn nhân tâm ,  
1540- Gây thêm chia rẽ toàn dân bấy giờ .

-----  
78- Hủy Dương Hoán, cháu gọi Thánh Tông bằng ông, gọi Nhân Tông bằng bác, con  
của Sùng Hiền Hầu (em kế Nhân-Tông) do phu nhân họ Đỗ sinh ra. Khi mới lên 2 tuổi được  
nuôi trong cung, lập làm thái tử.. Đồi niên hiệu Thiên Thuận phong Lưu Khánh Đàm làm  
Thái úy. Tính của Thần Tông dâm bôn ngu muội (1129) phép nước không nghiêm. Năm  
1132, vua vừa 17 tuổi đã có 2 con là Thiên Lộc sau là Minh Đạo Vương và trưởng nữ...Năm  
1130 mùa vua xuống chiếu cho con gái các quan phải đợi sau khi chọn vào hậu cung xong,  
người nào không trúng tuyển mới được đi lấy chồng ...

Biết thời cơ nước đang hỗn loạn ,  
Quân **Chiêm-Thành** (79) tiến đánh nước ta .  
Chúng vào đánh cướp **Đỗ-Gia** ,  
1544- Bấy trăm thuyền chiến tiến qua vùng này .

**Lý-Công-Binh** trở tài trấn áp ,  
Chặn **Chiêm-Thành Chân-Lạp** mấy phen .  
Dụng binh quân pháp rất nghiêm ,  
1548- Nhờ ông, nên giữ được yên cõi bờ .

Ở kinh thành cũng như biên trấn ,  
Ba bốn năm hạn hán liền liền .  
Vua thì đau ốm triển miên ,  
1552- Bao nhiêu quyết định dưới quyền **Thái-sư**.

Thuở bấy giờ **Thần-Tông** tại vị ,  
Ban ra nhiều chiếu chỉ oái oăm .  
Dựa vào tiền của đem dâng ,  
1556- Mà ban chức tước, quan hàm, đất đai .

Năm Bình Thìn (1136) đất khai cày cấy ,  
**Hương-Lãnh-Kinh** tìm thấy chuông xưa .  
Đó là di chỉ Đông sơ,  
1560- Cửa nền văn hóa có từ ngàn năm .

Phá **Tô-Lãng**, tướng người **Chân-Lạp** ,  
Đem quân vào trấn áp **Nghệ-An** .  
Làm dân khiếp đảm kinh hoàng ,  
1564- May mà cứu viện dẹp tan tức thì .

**Lý-Thần-Tông** ham mê tiền bạc (80),  
Việc triều đình để mặc các quan .  
Biên thù giặc cướp dọc ngang ,  
1568- Quốc gia bất ổn lại càng khổ thêm .

-----  
79- Năm Mậu Thân 1128, hơn hai vạn người Chân Lạp vào cướp bến Ba Đầu ở châu Nghệ An bị Lý Công Bình đánh tan.

80- Vua thì thích tiền bạc, bọn quan lại muốn làm vừa lòng vua đem dâng nhiều thứ như năm 1129 thái úy Dương Anh Nhĩ dâng hươu trắng, Hà Văn Quảng dâng hai khối vàng sống cân nặng 33 lạng 5 đồng cân, Mậu Du Đô dâng ngựa trắng bờm đen v.v...

### **Lý-Anh-Tông** (1138-1175)

Tân hoàng đế, húy tên **Thiên Tộ** (81) ,  
Lên làm vua (1138) tuổi độ lên ba .  
Mẫu thân : **Cảm-Thánh** lệnh bà ,  
1572- Được phong **Thái-hậu** cũng là người gian .

Mấy năm sau bốn phương loạn lạc ,  
**Triệu-Trí-Chi** khoác lác xưng vương .(1140)  
Sau **Đàm-Hữu-Lượng** làm cần ,  
1576- Sách dân, quấy nhiễu nát tan một thời .

**Lý-Anh-Tông** tuổi đời non nớt ,  
Bao nhiêu điều việc nước, việc dân ,  
Đều do **Thái-úy** đại thần ,  
1580- Một tay quyết định lấn dần quyền vua .

**Đỗ-Anh-Vũ** (82) thừa cơ làm ầu ,  
Tư thông cùng **Thái-hậu** họ **Lê** ,  
Gian dâm trong chốn phòng the ,  
1584- Giữa triều khoác lác chẳng hề nể nang .

Sai quan thường hát hàm ra hiệu ,  
Vung tay lên như kiểu côn đồ .  
Nội cung tự tiện ra vô ,  
1588- **Quần** thân sợ hãi, giả đồ làm ngờ .

Điện-tiền, Đô chỉ huy ; **Vũ-Đái** ,  
Cùng đại thần khảng khái bắt giam .  
Lũ quan hối lộ tham lam ,  
1592- Thông dâm Thái-hậu càng làm ô danh .

-----  
81- Thiên Tộ lên ngôi, bấy giờ mới 3 tuổi là vua Anh-Tông, đổi niên hiệu là Thiên Minh, tôn mẹ là Cảm Thánh phu nhân họ Lê lên làm Hoàng thái hậu. Thái hậu tư thông với Đỗ Anh Vũ là em của Đỗ thái hậu...

82- Lý Anh Tông còn nhỏ tuổi nên tất cả việc triều chính ở trong tay Đỗ Anh Vũ. Vũ chuyên quyền lại tư thông với mẹ vua. Ở triều chính thì khoác lác, vung tay múa chân lớn tiếng. Đỗ Anh Vũ là em của Đỗ Thái Hậu, tất cả việc lớn nhỏ đều ủy cho Vũ. Vũ sai vợ là Tô thị ra vào cung cấm do đó mà có việc đi lại tư thông với Lê thái hậu, mẹ vua Anh Tông. Vũ Đái và các quan đại thần bàn nhau ra lệnh bắt giam Anh Vũ. Anh Vũ và Lê thái hậu rút lót tiền vàng cho Vũ Đái nên chỉ xử Vũ làm điển nhi (là người nhỏ có ruộng) chỉ có Nguyên Dương bảo phải giết đi. Vũ Đái không nghe, sau Anh Vũ được vua tha, bắt đầu trả thù và thù tiêu các địch thù. Sau khi phục chức vụ cũ, Đỗ Anh Vũ cho lập đội cận vệ gọi "Phụng quốc vệ" chuyên săn lùng bắt bớ, giết chóc các địch thù. Tình trạng khủng bố gây kinh hoàng trong nhân dân chỉ chấm dứt sau khi Vũ chết .



Tội rành rành phải đem xử trảm,  
Quan **Nguyễn-Dương** tấu bẩm xử liền ,  
Nhưng vì **Vũ-Đái** tham tiền ,  
1596- Chỉ phạt **Thái-úy** làm điền nhi thôi .

Thái-hậu đòi phục quyền **Anh-Vũ** ,  
Cho y làm chức cũ như xưa .  
Y bèn nấp bóng sau vua ,  
1600- Bức người đến chết, trả thù đến nơi .

Y hạ lệnh cho người khủng bố ,  
Làm kinh thành ngạt thở khắp nơi .  
Cấm không tụ họp ba người (1150)  
1604- Cấm không một tiếng chê bai triều đình .

Lệnh khủng bố, tình hình như cũ ,  
Cho đến khi **Anh-Vũ** lia đời (1164)  
Bàn dân thiên hạ khắp nơi ,  
1608- Thở phào nhẹ nhõm, khỏi loài sói lang .

**Tô-Hiến-Thành** (83) được làm đại-tướng (1161)  
Bên cạnh vua chính đốn việc triều .  
Được vua rất mực mến yêu ,  
1612- Ngoại giao, nội trị, nhiều điều sửa sang .

Vua nước Tống, vào năm **Bảo-Ứng** (1164)  
Sai sứ sang đem tặng **Anh-Tông** ,  
**An-Nam** chiếu chỉ sắc phong ,  
1616- Đổi tên **Giao-Chỉ** để hồng dụ ta .

Ngoại giao giữa nước nhà cùng Tống ,  
Suốt nhiều năm chẳng động can qua .  
Giữ tình lân quốc hiếu hòa ,  
1620- Bán buôn hai nước vào ra dễ dàng .

Với các quan, đặt trường khảo thí ,(1162)  
Cử chín năm thanh lý một lần .  
Thăng quan tiến chức lên dần,  
1624- Giúp người trung chính, đàng hoàng lập thân .

---

83- Tô Hiến Thành làm Nhập nội Kiểm hiệu Thái phó Bình chương Quân quốc trọng sự. Tháng 4, vua yếu, sai Tô Hiến Thành ẵm thái tử mà quyền nhiếp chính sự. ..

Vua đi tuần những nơi hiểm yếu,  
Bời vì người muốn hiểu ý dân .  
Hình sông thế núi xa gần ,  
1628- Bản đồ ghi chú phiên thân lân bang (1172)

Vua học bắn, xạ trường dựng bảng ,  
Khuyên các quan võ tướng hàng ngày .  
Tập tành, huấn luyện cho hay,  
1632- Phép công, phá trận lại bày ra ôn .

Nơi đảo xa, **Vân-Đôn** lập trại ,  
Cho thuyền buồm đi lại thông thương .  
**Xiêm-La, Lô-Lạc** cũng thường (84)  
1636- **Trảo-Oa** (85) cũng đến bán hàng cho ta .

Vua quyết định không tha Thái-tử  
**Long-Xưởng**, (86) người cư xử vô luân .  
Làm điều trái đạo bất nhân ,  
1640- Thông dâm cùng với phi tần của cha .

Lệnh ban ra phong cho **Long-Trát** ,  
Nói nghiệp nhà kỹ thác truyền ngôi .  
Đông cung Thái tử lập rồi  
1644- Quyền nhiếp chính sự triệu vời **Tô-quân** .

**Tô-Hiến-Thành** được vua phó chức , (1175)  
Giao con mình cho bậc đại thần .  
Dốc lòng phò tá ấu quân ,  
1648- Một người trung nghĩa cầm cân giữa triều .

Vua băng hà, vâng theo di chiếu ,  
**Tô-Hiến Thành** rước kiệu tân quân .  
Lên ngôi hoàng đế chấn dân ,  
1652- Chăm lo chính sự, chỉnh tân mọi đàng .

---

84, 85- Năm Kỷ Tị (1149) mùa xuân tháng 2, thuyền buôn của ba nước Trảo Oa (Java Nam Dương), Lô Lạc (La Hộc Thái Lan) ; Xiêm La xin cư trú buôn bán, bèn cho lập trang trại ở hải đảo gọi là Vân Đồn để mua bán.

86- Long Xưởng là thái tử bị phế làm thứ dân và bắt giam vì thông dâm với cung phi của cha. Lập Long Trát mới hai tuổi làm hoàng thái tử. Bấy giờ có người thân ẵm Long Trát ra hầu, thấy vua đội mũ khóc đòi đội. Vua chưa kịp tháo mũ đưa cho thì khóc to hơn, đến khi cho đội thì cười, nhân thế vua quyết định cho Long Trát làm Hoàng thái tử.

..

**Lý Cao-Tông** (87) (1176- 1210)

Hiệu **Trinh-Phù** vua ban cho nước ,  
Việc triều đình sau trước cân phân .  
Tháng giêng năm đó, Bình-Thân , 1176)  
1656- Đại xá thiên hạ lấy dân làm đầu .

Nơi biên trấn diệt loài giặc cướp ,  
Việc triều đình từng bước sửa sang .  
Vua, quan, nhiệm vụ rõ ràng ,  
1660- Chia làm ba bậc quan trường biểu nghi .

Mời giáo thụ dạy vì ấu chúa ,  
Cáo trong dân để lựa nhân tài .  
Sửa sang luật pháp thẳng ngay ,  
1664- Mở trường dạy học giúp người mở mang .

**Tô-Hiến-Thành** bỗng dưng bạo bệnh (88) ,  
Thương thay ! ông mới đến giữa đường . (1179)  
Bao nhiêu kế hoạch dở dang ,  
1668- Không ai tiếp nối theo gương hiền tài.

Sắp lâm chung có người đến hỏi  
Khả năng ai đánh đổi chỗ ông ?  
-“Lựa người lương đống tôi trung ,  
1672- Vì nước tiến cử, không dùng ơn riêng” .

**Đỗ-An-Di** nắm quyền phụ chính ,(1179)  
Cũng ra tay bình định biên cương ,  
Chọn người tài giỏi hiền lương ,  
1676- Chăm lo việc nước tìm đường cứu dân .

Giặc nhiều nhưng muôn phần khốn đốn ,  
Thêm thiên tai bất ổn triều miên .(1181)  
Đói to, người chết liên liền ,  
1680- Có nơi một nửa, khi nguyên cả làng .(1208)

-----  
87- Lý-Long-Trát con thứ 6 của Anh Tông, mẹ là hoàng hậu họ Đỗ sinh ngày 25 tháng 5 năm Quý Tỵ, Chính Long Bảo Ứng thứ 11 (1173).

88- Tháng 6 năm 1179 thái úy Tô Hiến Thành chết, vua bỏ ăn 3 ngày, nghi thiết triều 6 ngày. Tô-Hiến-Thành đời Lý được ví như Gia-Cát-Lượng đời Tam-Quốc, là một người rất mưu cơ, dẹp giặc Nam-Hồng ở Phú-Thọ, giặc Thận-Lợi ở Thái-Nguyên, Đỗ-Anh-Vũ và Lê-Thái-Hậu lộng hành nhưng vẫn nể trọng ông này

Gạo chẩn cấp, vua ban cứu đói ,  
Vấn sợ rằng cướp lại nảy ra ,  
Gieo xong vụ lúa tháng ba ,  
1684- Dân dần ổn định, vượt qua hiểm nghèo .

Năm Ất-tị, (1185) vua treo yết bảng ,  
Chọn hiền tài hương đảng thôn lân ,  
Chiếu ra, tử sĩ xa gần ,  
1688- Mang lễ, vắc chông, dự phần ghi danh .

**Bùi-Quốc-Khái** đã giành đầu bảng ,  
Đỗ khoa này vào khoảng ba mươi .  
Văn hay, võ giỏi chọn người ,  
1692- Hầu vua, dạy học ngay nơi điện rồng .

**Đàm-Si-Mông** được phong **Thái-Phó** ,(1190)  
Đất nước ta từ đó điều linh .  
Trùng tu lại điện **Vĩnh-Ninh** ,  
1696- Đào sông **Tô-Lịch** ngoài thành **Thăng-Long** ,(1192)

**Đàm-Si-Mông** (89) vốn không kiến thức ,  
Lại là người ý nhược, tâm nhu .  
Cho nên triều chính rối mù ,  
1700- Quốc gia phân hóa, cơ đồ tan hoang .

Vua càng lớn lại càng biếng nhác ,  
Mải rong chơi, quên nước, quên nhà .  
Ham tiên, ưa chuyện trăng hoa ,  
1704- Lún sâu chìm đắm khó mà rút ra .

Năm Mậu thìn (1208), tháng ba đói lớn ,  
Người chết nằm từng đống gối nhau .  
Trong triều yến tiệc ra vào  
1708- Bên ngoài dân chết vua nào biết chi !

Lấy thú vui, cầm, kỳ, thi, tửu ,  
Rủ trưởng đào, vũ điệu Chiêm-nương .  
Tối ngày nhà nhạc xênh xang ,  
1712- Chế ra khúc hát vô vàn thương tâm .

-----  
89-Năm 1190, sau khi Đỗ An Di và Ngô Lý Toa chết thì Đàm Sĩ Mông được phong làm thái úy. Mông là người kém kiến thức tham ô, khi có biến thì theo giặc.

Điệu **Chiêm-Thành**, tiếng ngâm ai oán ,  
Đàn **Kha-Nhi** bi thảm, ai thương .  
Mủi lòng, sấu rút dây buồng ,  
1716- Hồn đau tiếc nuối ngâm buồn ngàn năm .

Đàn như tiếng thì thầm vạn kiếp ,  
Khèn như lời nuối tiếc thương hờ .  
Nhạc **Hời** xé ruột thần thờ ,  
1720- **Cao-Tông** lại chế tiếng hồ, tiếng thanh .

Trong Cấm-thành cầm canh chưa đã ,  
Ở bên ngoài giặc già nổi lên,  
Vua quan, một lũ tham tiền ,  
1724- Lâu đài cung điện xây riêng cho mình .

Nước tan tành, sinh linh ly tán ,  
Khắp nơi nơi ta thán vua quan .  
Lại nghe sầm tấu bắt giam ,  
1728- Giết người vô tội, oán càng oán thêm .

Bọn **Quách-Bốc**, (90) giận đem quân đến , (1209)  
Xông vào thành, định chém hôn quân .  
**Cao-Tông** bạt vĩa, kinh hồn ,  
1732- Cùng con tháo chạy đến **Đông-Bộ-Đầu** .

**Bốc** vào thành cùng nhau phế lạm ,  
Đưa ngay **Hoàng-tử Sâm** lên ngôi .  
**Sĩ-Mông, Chính-Lại** được ngôi ,  
1736- Vào cương vị cũ như thời **Cao-Tông** .

Phế vương chạy ra sông **Quy-Hóa** ,  
**Thái-tử Sam** tạm trú **Lưu-Gia** .  
Được nhà **Trần-Lý** (91) đón qua ,  
1740- Giúp vua dựng lại sơn hà từ đây .

---

90-Vua giết oan Phạm-Bình-Di nên Quách Bốc là bộ tướng của Di quá giận vì vua nuốt lời đã giết Di bèn kéo quân tấn công cầm thành, đuổi vua và thái tử chạy dài. Tim con thứ của Cao Tông tên là Thẩm Tôn lên ngôi. Bọn Đàm Sĩ Mông và Chính Lại đầu hàng Quách Bốc được giữ lại chức vụ cũ.

91- Bị đánh bức, Lý Cao Tông chạy ra mạn sông Quy Hóa, đến ở một làng chài lưới, gặp nhà Trần Lý là một nhà giàu có của vùng ấy làm nghề chài lưới. Trần Lý cùng các anh em họ hàng giúp vua khôi phục lại giang sơn., khởi đầu cho họ Trần chiếm ngôi nhà Lý sau này . Sau khi trở về triều Cao Tông vẫn rong chơi làm những việc vô đạo, việc triều đình phó mặc các quan. ..

Nhưng vua vốn là tay khinh xuất ,  
Triều chính thì để mặc các quan ,  
Lại tham lắm bạc nhiều vàng ,  
1744- Gây thù kết oán với hàng vương thân .

Ngày vua băng vào năm Canh Ngọ (1210)  
**Thái-tử Sam** nhân đó lên ngai ,  
**Kiến-Gia** niên hiệu mới thay ,  
1748- Sai thuyền đi đón vợ ngài ở xa .

**Lý-Huệ-Tông** (92) (1211-1224)  
Cho thuyền rồng đi ra để đón,  
**Trần-Thị-Dung** (93) về chốn kinh sư .  
Cùng đi còn có **Trung-Tử** ,  
1752- **Nguyễn-phi** ban chức, chiếu thư rành rành .

Cho anh vợ đảm đang việc nước ,  
**Trần-Tự-Khánh**, (93) phong tước Thanh-Hầu .  
Rồi phong **Thái-Ủy** năm sau ,(1216)  
1756- Chính trang việc nước từ lâu rồi mù .

Còn **Trần-Thừa** phong làm **Phán-Thủ** ,  
Ở trong cung phục vụ hoàng gia .  
Mon men đến việc nước nhà ,  
1760- Lên chức phụ chánh đứng ra điều hành .

Giặc **Đoàn-Thương** tung hoành ngang dọc ,  
Dựa thời cơ cướp bóc lương dân .  
**Quân Chiêm** đánh phá **Nghệ-An** ,  
1764- Lại thêm **Nguyễn-Nộn** ngang tàng xưng vương .

Nước ly loạn trăm đường khốn đốn ,  
Kho quân lương hao tổn quá nhiều .  
Vua thì mắc bệnh hiểm nghèo ,  
1768- Tâm thần phân liệt, đủ điều bi ai .

---

92- Húy là Sâm, con trưởng của Cao Tông, mẹ là hoàng hậu họ Đàm, sinh tháng 7 năm Giáp Dần (1194) lên ngôi là vua Lý-Huệ-Tông lúc 16 tuổi, niên hiệu là Kiến Gia..

93- Khi đi lánh nạn, Thái tử Sâm gặp Trần-Thị-Dung là một người con gái đẹp của nhà Trần Lý, bèn lấy làm vợ, phong cho Trần Lý tước Minh Tá. Sau khi dẹp yên cuộc đảo chính, Huệ Tông trở về triều, Huệ Tông cho thuyền đón vợ về phong làm Nguyễn Phi, cho anh vợ là Trần Tự Khánh, Trần Thừa, cả hai về sau được phong lên làm thái úy cai quản cả triều đình, mọi việc đều giao cho thái úy, khởi đầu việc mất triều Lý .

..

**Lý-Chiều-Hoàng** (1224-1225)

Huệ Tông không có trai nối dõi ,  
Bèn truyền cho con gái lên ngôi .  
Tháng mười, **Chiêu-Thánh** thay người ,

1772- Vua bèn xuống tóc bỏ đời đi tu .

Vua xuất gia ở chùa **Chân-Giáo** ,  
Bỏ vương y, mặc áo nâu sồng .  
An vui tự tại trong lòng .

1776- May ra căn bệnh tâm thần được yên .

**Lý-Chiều-Hoàng** vừa lên bảy tuổi ,  
Được **Điện-Tiền Thủ-Độ** trông coi (1224)  
Đưa người hầu hạ bên ngài ,

1780- Ông cho **Trần-Cảnh** trong vai người hầu .

Tuổi trẻ con rất mau kết bạn ,  
Thường bày trò chạy cản trước sau .

**Chiêu-Hoàng** té nước, ngờ đâu

1784- **Độ** rằng ấy “Nước” vua hầu cho ngay .

Phải chiếm lấy thặng tay ngôi báu,  
Bằng mọi đường cho dầu gian manh .  
Viết tờ chiếu chỉ nhân danh ,

1788- **Chiêu-Hoàng, Trần-Cảnh** (94) trở thành lừa dối .

**Lý-Chiều-Hoàng** nhường ngôi cho **Cảnh** , (1225)

Được tiến hành trong điện **Thiên-An** ,  
Vua ban chiếu chỉ rõ ràng ,

1792- Nhường cho **Trần-Cảnh** ngài vàng từ đây .

-----  
94- Trần Cảnh một hôm được giao việc bung nước rửa cho Chiêu Hoàng, Chiêu Hoàng trông thấy lấy làm ưa, mỗi khi chơi đêm cho gọi Cảnh đến cùng chơi, thấy Cảnh ở chỗ tối thì đến trên chóc, hoặc nắm lấy tóc, hoặc đứng lên bóng. Có một hôm Cảnh bung chậu nước đứng hầu, Chiêu Hoàng rửa mặt lấy tay vốc nước té ướt cả mặt Cảnh rồi trên, đến khi Cảnh bung khay trầu thì lấy khăn ném cho Cảnh, Cảnh không dám nói gì về nói ngầm với Trần Thủ Độ. Thủ Độ nói : “*Nếu thực như thế thì họ ta thành hoàng tộc hay diệt tộc đây*”.

Lễ Truyền Ngôi cho chồng là Trần Cảnh được tổ chức ở điện Thiên An vào ngày 11/12 Ất Dậu (1225). Vua mới là Trần Cảnh xuống chiếu đại xá thiên hạ và phong Thủ Độ là Quốc Thượng Phụ .

Trần-Thủ-Độ quả là tay mưu cơ, đã đạo diễn màn đảo chính thật chu đáo, vui vẻ cả triều, có thể được coi là người sáng lập nhà Trần mặc dầu Thủ-Độ không làm vua.

Đổi niên hiệu chọn ngày miếu hỷ,  
Xuống chiếu rằng đại xá toàn dân .  
Phong cho **Thủ-Độ** đại thân ,

1796- Là **Quốc Thượng Phụ** đỡ dần bên vua .

Triều nhà **Lý**, chín vua lưu dấu ,  
Trải hai trăm mười sáu năm già .  
Kể từ **Công-Uẩn** tính qua ,

1800- Đến đời **Chiêu-Thánh** cũng là khá lâu .(1010-1225)

Hai trăm năm xôn xao mọi vẻ ,  
Sân cung đình bóng quế trần gian.  
Cột chùa một nét bút son ,

1804- Cũng là định mệnh vô thường đó chẳng !

*“Nhất bát công đức thủy ,  
Tùy duyên hóa thế gian  
Quang quang trùng chiếu chúc  
Một ánh nhật đăng san”.*

Cơ đồ nửa mảnh trăng tan ,

1808- Tử sinh rồi cũng qua đàng trăm luân .

**NHÀ TRẦN** (1225-1413)

**Trần-Thái-Tông** (1226-1258)

Kỷ nhà **Trần** bắt đầu ghi dấu ,

Kể từ năm Ất-Dậu nguyên niên (1225)

**Thái-Tông, Trần-Cảnh** (95) cầm quyền ,

1812- Nhờ **Chiêu-Hoàng-đế** đã truyền ngôi cho .

Hiệu **Kiến-Trung** kể từ đạo đó ,

Qua năm sau phế bỏ Thượng-Hoàng (95a).

Pháp danh đổi gọi **Huệ-Quang** ,

1816- Mượn nơi cửa Phật tìm đường nương thân .

-----  
95- Trần Cảnh nhận truyền vị của Lý Chiêu Hoàng, lên ngôi hoàng đế là Trần Thái Tông, đổi niên hiệu là Kiến Trung (1225) Tổ tiên của Trần-Cảnh là người đất Mân (có người gọi là Quế Lâm) có người tên Kinh đến ở làng Tức Mặc phủ Thiên Trường sinh ra Hấp, Hấp sinh ra Lý, Lý sinh ra Thừa, Thừa sinh ra Cảnh đời đời làm nghề đánh cá .

95a- Thượng hoàng đây là Lý Huệ Tông.

Chùa **Chân-Giáo**, một lần hội ngộ ,  
**Độ** thấy vua nhỏ cỏ ngoài sân (96) ,  
Bèn quay nhẩn một lời rằng :  
1820- "*Nhỏ cỏ phải nhỏ cả thân rể này*" .

Hiểu ý ngay âm mưu của **Độ** ,  
Ý muốn rằng bức tử mình đây .  
Vua bèn treo cổ lên cây ,  
1824- Sau chùa **Chân-Giáo** trước ngày trung thu .

Đem **Thái-Hậu** gả cho **Thủ-Độ** ,  
Vua bắt cần chỗ đó bà con , .  
Khởi đầu những cảnh loạn luân ,  
1828- Anh chị em cũng họ **Trần** lấy nhau !

Thập kỷ đầu trên ngôi cửu ngũ,  
Việc an dân tất cả đều do ,  
Một tay **Thủ-Độ** bấy giờ ,  
1832- Toàn quyền quyết định, lăm trò đặt ra .

Tiền **Tĩnh-Bách** tung ra khắp nước ,  
Mọi giấy tờ muốn được làm tin ,  
Lăn tay điểm chỉ mà in ,  
1836- Vào trong đơn viết hai bên đã làm .

Lệ hàng năm, lễ đèn **Đông-Cổ** ,  
Hộp vua quan, máu nhỏ ăn thê .  
Truyền cho Tư pháp lập ty ,  
1840- Đặt tên **Bình-Bạc**, xét vì cung chiêu .

Cho cải biên "**Quốc Triều Thống Chế**", (1230)  
Viết "**Quốc Triều Thường Lễ**" mười pho .  
Soát xem từ trước tới giờ ,  
1844- Lễ nghi, luật lệ sửa cho hợp thời ,

---

96- Có lần Thủ Độ đi qua trước cửa chùa thấy Huệ Tông ngồi xôm nhỏ cỏ, Thủ Độ nói : "*Nhỏ cỏ thì phải nhỏ cả rể sâu*". Huệ Tông đứng dậy phui tay nói "*Điều người nói ta đã hiểu rồi*". Đến mai sai người mang hương hoa đến báo Huệ Tông "thượng phụ sai thần đến". Thượng hoàng nhà Lý nói "*Ta tụng kinh xong sẽ tự tử*". Nói rồi vào buồng ngủ khẩn rằng: "*Thiên hạ nhà ta đã về tay người, người lại còn giết ta, đến khi khác con cháu người cũng sẽ bị như thế*". Bèn thắt cổ tự tử ở vườn sau chùa .

..

Mở khoa thi tìm người trí thức,  
Chọn những ai đáng bậc tài danh.  
Tháng hai vào đúng năm Thìn ,  
1848- **Trương-Hạnh, Lưu-Điểm**, xướng danh bảng tiên .

Đệ nhị giáp : **Đặng-Diên, Trịnh-Phẫu** (97),  
Còn đệ tam, **Chu-Phổ** họ **Trần** .  
Quốc miếu, chữ hủy đã ban ,  
1852- Để cho dân chớ vương mang tên này ,

Lời **Thủ-Độ** xưa nay đã rõ ,  
Nhân vào ngày cúng giỗ tiên vương , (1232)  
Tổ chức ở chốn **Thái-Đường** (98),  
1856- Mời người họ **Lý** bốn phương trở về .

**Trần-Thủ-Độ** sai đi đào hố ,  
Phủ đất rồi lợp cỏ ở trên ,  
Lễ đài hương án trang nghiêm,  
1860- Giật cho đất sập chôn nguyên mọi người .

Qua năm sau, tháng hai Giáp Ngọ (1234)  
Vua **Thái-Tông** giận **Độ** làm càn ,  
Bỏ cung lên núi **Phù-Vân** ,  
1864- **Độ** xin, vua dẫn quần thần về kinh .

Cho xây thêm đại doanh, cung điện ,  
Lại truyền cho vét giếng đào kênh .  
Xét xem lại sổ dân đình ,  
1868- Khảo thi tam giáo, chùa đình trùng tu .

Dưới triều **Trần** thói hư khó nói ,  
Dư luận chê những tội loạn luân :  
Anh em, nội tộc xa gần ,  
1872- Chị dâu, em rể, hôn nhân lộng hành .

---

97- Năm 1232, mở khoa thi thái học sinh : Đệ nhất giáp là Trương Hạnh và Lưu Điểm; Đệ nhị giáp là: Đặng-Diên, Trịnh-Phẫu, Đệ tam giáp là Trần Chu Phổ.

98- Vào tháng 8 năm 1232, nhân Tôn thất nhà Lý làm lễ tế các vua Lý ở thôn Thái Đường làng Hoa Lâm, Thủ Độ ngầm đào hố sâu, làm nhà bên trên, đợi khi mọi người uống rượu say, giật sập hố chôn sống hết.

..

**Thái-Tông** lấy vợ anh : **Trần-Liêu** ,  
Là đề tài đàm tiếu trong dân ,  
Nhưng **Trần-Thủ-Độ** bất cần ,  
1876- Chị dâu, giáng chức, lấy luôn cho mình .

Chuyện **Trần-Liêu** vào thành khải tấu ,  
Nhân đi ngang nhìn thấy cung phi ,  
Động lòng, quên cả nhân nghi ,  
1880- Dở trò nham nhở, **Liêu** đề cương dâm .

**Độ** ép vua cam tâm mang tội ,  
Lấy vợ anh vừa mới mang thai .  
Khiến cho **Trần-Liêu** (99) hận đời ,  
1884- Kéo quân trách cứ vua tội loạn hành .

Trong đời tư, có phần xấu hổ ,  
Nhưng việc triều lại tỏ lương thân .  
Chỉnh trang phép nước mấy lần ,  
1888- Cải canh thuế khóa, khép dần vào khuôn .(1242)

Việc binh bị, tuyển quân khỏe mạnh ,(1246)  
Mở thao trường dạy đánh kiếm côn .  
Khảo thi để chọn văn quan ,  
1892- Lựa người tài đức chăm nom dân tình .

Có lần vua thân chinh đi đánh,  
Dồn binh về thôn tính **Khâm Châu** ,  
**Như-Hồng** hạ trại tiến sâu ,  
1896- **Châu Liêm** chẳng dám đương đầu quân ta .

-----  
99-Vua Huệ Tông có 2 công chúa: Thuận Thiên gả cho Trần Liễu anh vua, Chiêu Hoàng được truyền ngôi, lấy Trần Cảnh và truyền ngôi lại cho chồng. Bấy giờ Chiêu Hoàng không có con mà Thuận Thiên vợ Trần Liễu lại đang mang thai, Trần thủ Độ bàn kín với Trần Cảnh nên mạo nhận lấy đẻ làm chỗ dựa về sau, Trần Liễu rất bất bình trước cảnh em ruột mình cướp vợ của mình nên đem quân ra sông Cái làm loạn, Trần Cảnh áy náy về chuyện này, ban đêm ra khỏi kinh thành đến chỗ quốc sư Phù Vân là bạn cũ ở trên núi Yên Tử rồi ở lại đó không về, Trần Thủ Độ dẫn các quan đến mời vua về kinh sư nhưng vua từ chối, về sau Phù Vân phải khuyên vua trở về kinh đô .

Trần Liễu thể yếu, dùng thuyền độc mộc, giả làm người đánh cá đến chỗ vua xin hàng, lúc ấy vua đang ở trên thuyền, anh em nhìn nhau khóc, Thủ Độ nghe tin đến thẳng thuyền vua, rút gươm thét lớn: “Giết thẳng giặc Liễu”. Vua giải hòa và bảo Thủ độ rút quân về. Trần Cảnh lấy đất Yên cho Trần Liễu, giết hết binh lính làm loạn đã đi theo Liễu, từ đó Trần Liễu có tên gọi là An-Sinh-Vương ...

Người nước **Tống** bỏ nhà bỏ cửa ,  
Chạy trốn về theo ngã môn quan ,  
**Quan quân Nam-Tống** thất thần ,  
1900- Kéo ngang xích sắt chặn quân **Trần triều** .

Hành chính, nước chia mười hai lộ ,  
Cử người hiền tới đó trông coi ,  
Dưới là thôn xã rạch ròi .  
1904- Đặt chức An, Trấn, đất đai bảo toàn .

Lụt vỡ **Đại-La** thành, tháng Tám (1243)  
Rồi tiếp theo cơn hạn tháng Tư ,  
Đắp đê quai vạc chăm lo ,  
1908- Ngăn giòng nước lũ tuôn vô kinh kỳ .

Vào mùa thu mở thi tiến sĩ (1247)  
Lệ bảy năm khảo thí một lần .  
Bốn tám người đỗ xướng danh ,  
1912- Họ **Lê**, họ **Đặng**, riêng dành tới ưu .

**Lê-Văn-Hưu** danh lưu **Bảng-Nhân** (100),  
**Đặng-Ma-La** đứng hạng **Thám-Hoa** ,  
Tam khôi giờ mới phân ra ,  
1916- **Trạng-nguyên**, **Bảng-nhân**, **Thám-hoa** rõ ràng ,

Năm Tân-Hợi (1251) vua ban bài viết ,  
Cả một chương về việc dạy con .  
Dạy về cung, kiếm, lương, ôn ,  
1920- Dạy về hòa, tốn, bảo tồn hiếu trung .

Tết Nguyên-đán vui chung đình đám ,  
Cho diễn trò, triển lãm, quan chiêm .  
Kết hoa, hội chợ, treo đèn ,  
1924- Trai thanh, gái lịch, vui liền bảy hôm .

-----  
100- Qua năm 1247, tổ chức kỳ thi vào mùa xuân. ban cho Nguyễn Hiền đỗ trạng nguyên, Lê Văn Hưu đỗ Bảng nhãn, Đặng-Ma-La đỗ thám hoa, 48 người đỗ Thái học sinh xuất thân thứ bậc khác nhau. Trước đây, hai khóa năm Nhâm Thìn 1232 và 1239 chỉ chia ra Giáp, Ất chưa đặt ra lệ tam khôi, đến khoa này mới đặt ra tam khôi: (Trạng nguyên, Bảng nhãn, Thám hoa). Tháng 8 cho tổ chức thi khoa thông Tam Giáo, Ngô Tản người Trà Lộ đỗ Giáp Khoa, Đoàn-Diển, Hoàng Hoa, Đỗ-vị-Phù đỗ Ất khoa .

..

Cũng năm này, toàn dân **Mông-Cổ** ,  
Tôn **Mông-Kha** làm chủ **Trung-Nguyên** (101).  
Em **Kha**, (Hốt- Tất-Liệt) chiếm hết toàn miền ,  
1928- **Vân-Nam**, **Đại-Lý** thuộc quyền ngoại **Mông** .

**Trần-Thái Tông** sắc phong Lưu-Thủ ,  
Cho **Nhật-Hiệu** trấn giữ đất xa .  
Kinh thành, biên ải trở ra ,  
1932- Vua thân thống lĩnh như là tướng quân .

Cuối mùa đông, vào năm Nhâm-Tý (1252)  
**Bộ-La-Da** (102) vợ quý **Chiêm-Thành** ,  
Bị ta bắt sống một mình ,  
1936- Khi ta chiếm tổng hành dinh nước này .

Vua hạ lệnh đổi thay quân kỹ ,  
Xuống chiếu mời lực sỹ trong dân .  
Vô đường luyện tập kiếm côn ,  
1940- Mở **Quốc-tử-giám**, lập trường giảng văn .

Huy động người kinh luân xây đắp,  
Lo kiện toàn đê đập bên sông .  
Hà đê, chánh phó bố phòng ,  
1944- Cho dân mua lại ruộng công cấy cày (1254) .

Xuống chiếu sai vét sông Tô-Lịch ,  
Mở khoa thi khuyến khích người hiền .  
**Quốc-Lặc**, chấm đỗ Trạng-nguyên ,  
1948- **Chu-Hình**, **Bảng-Nhân**, tiếp liền **Thám-hoa** .

Quân **Mông-Cổ** dần dà xâm chiếm ,  
Suốt **Trung Hoa**, thẳng tiến **Vân-Nam** .  
Nguyên cho sứ giả đi sang ,  
1952- Giữa năm Ất-Tị dụ hàng đừc vua .

---

101- Cũng năm này, đại hội quý tộc trên bờ sông Ô Môn đã đưa Mông Kha lên ngôi Hãn ở Trung Nguyên, em Mông Kha là Hốt Tất Liệt được lệnh đánh Vân Nam, Đại Lý và Đại Việt.

102- Năm 1252 Chiêm Thành, từ khi nhà Lý suy yếu thường đem thuyền nhẹ đến cướp bóc dân cư ven biển lại đòi xin lại đất cũ. Vua giận đem quân đi đánh cho Nhật Hiệu làm lưu thủ, mùa đông tháng 12 bắt được vợ của chúa Chiêm Thành là Bô Đa La và nhiều thần thiếp, dân binh rồi về.

Vào mùa thu, tin từ **Quy-Hóa** (1257)  
Báo về triều, sứ đã tới biên .  
Nói năng ngạo nghễ xằng xiên ,  
1956- Vua bèn hạ lệnh trời liền giam ngay .

Ta chuẩn bị một ngày tháng chín ,  
Thủy, bộ quân gửi đến biên thùì .  
Giao **Trần-Quốc-Tuấn** chỉ huy ,  
1960- Vòng đai phòng ngự trấn vì dọc biên .

Vua lại truyền sắm thêm vũ khí ,  
Trữ quân lương chuẩn bị sẵn sàng .  
Đội quân của tướng **Ngột-Luong** (102a),  
1964- Lọt vào cửa tử dọc đường **Cà-Giang** .

**Bình-Lê-Nguyên**, bầy giương đội giặc ,  
Sông bên này san sát ngựa voi .  
Quân **Nguyên** vừa kéo tới nơi ,  
1968- Bị ta mai phục đánh lui bọn này .

**Triết-Triệt-Độ** cho người qua trước ,  
Còn **Hoài-Đô** chậm bước theo sau ,  
Quân ta chặn đánh phủ đầu ,  
1972- Địch lâm thế bí ra vào chẳng xong .

Phía hạ lưu, giặc đông như kiến ,  
Quân lính **Trần** vẫn tiến đánh sang .  
Dụ cho chúng đến cùng đường ,  
1976- Đột nhiên đánh úp cắt ngang bọn này .

Quân, tướng **Trần** đổi ngay chiến lược ,  
Cắt đội hình từng bước ém quân .  
Địa bàn **Cự-Bản** lui dần ,  
1980- **Sông Lô** án ngữ mấy trăm chiến thuyền .

---

102a-Tướng Mông Cổ là Thi Yangga dai (Ngột-Luong-Hợp-Thai) tiến quân đóng ở A Mân phía bắc biên giới Đại Việt, chờ mãi không thấy sứ trở về liền quyết định xâm lược bằng quân sự. Y sai Ca-Ca Du và một tên tướng khác mỗi tên đem 1000 quân chia làm hai đường dọc theo sông Thao tiến xuống, tướng Aju con của Ngột Lương được phái đi tiếp viện cho đạo quân đi trước, gặp quân ta rất đông đã dàn trận sẵn sàng bèn báo tin cho cha. Triệt-Triệt-Đô dạy như sau : "*Quân người khi đã sang sông đừng đánh chúng vội, chúng tắt đến đánh ta, phò mã Hoài Đô theo sau cắt hậu quân của chúng người rình lấy cướp thuyền, quân Nam nếu tan vỡ chạy ra sông không có thuyền tắt bị ta bắt*".

..

Đại quân **Nguyễn** thấy liền khuyết điểm ,  
Nhắm thuyền vua, cung tiễn bắn sang .  
May mà lúc đó **Lê-Tân** (103),  
1984- Gan lì chịu đựng, quay ngang mạn thuyền .

Rồi lấy khiên đưa lên đỡ đạn ,  
Để mình rỗng khỏi chạm phải tên .  
Cho quân chèo, rút thật êm  
1988- Xuôi về **Phù-Lỗ** cho truyền lệnh ngay .

Vua lo lắng, gặp ngay **Nhật-Hiệu** ,  
Hỏi kế hay, tìm hiểu tình hình .  
Ông này ngậm miệng làm thính ,  
1992- Lấy tay chấm nước viết thành nửa câu .

Vua đọc được chữ đầu "**Nhập Tống**" ,  
Vừa thoát trông thất vọng vô cùng  
Chưa chi tính chuyện bại vong ,  
1996- Làm sao xứng đáng với lòng toàn dân .

Ngài lập tức dời thuyền lên bộ .  
Hỏi ý hay **Thủ-Độ** thái sư .  
Tâu rằng : "**Bệ-Hạ** đừng lo ,  
2000- *Đầu thần chưa rụng, giặc to coi thường.*"

Mưu cướp thuyền vô phương thành tựu,  
Tướng **Ngột-Luong** đổ tại **Triệt-Đô** ,  
Tên này vừa sợ vừa lo ,  
2004 - Uống liều thuốc độc để cho xong đời .

Ngày hôm sau, vua sai phá sập ,  
**Phù-Lỗ** kiêu đã bắc qua sông (104).  
Chặn đường giặc đuổi tấn công ,  
2008 - Lập ra phương án, **Thăng-Long** rút về .

---

103-Triệt Triệt Đô theo hạ lưu sang sông đánh nhau với quân nhà Trần, vua Thái Tông xông lên phía trước đốc thúc quan quân đánh giặc. Thế yếu dần lui quân ở Cự Bàn. Tướng Lê Tân hiên ngang cỡi ngựa điềm nhiên vào trận giặc phò vua về thuyền, giặc thấy lấy tên bắn. Tân lấy ván gõ thuyền che cho vua khỏi trúng tên.

104- Vua cho phá sập cầu Phù Lỗ chặn đường tiến công của giặc, bọn giặc đi theo dọc bờ sông bắn tên xuống nước chỗ nào thấy tên không nổi thì biết chỗ sâu lựa theo đó mà vượt sông. Quân nhà Trần lui về hướng Thăng Long, quân địch đuổi theo...

..

Trước thế giặc đang bẻ hưng phần ,  
Quân nhà **Trần** lẩn tránh giao tranh .  
Dụ cho giặc đuổi chạy quanh  
2012- Hao hơi, nhọc sức, chúng đành dừng quân .

Ở **Thăng-Long**, binh **Trần** bỏ trống ,  
Bốn cửa thành vắng bóng dân thường .  
Linh từ, quốc mẫu lên đường ,  
2016- Đem theo thái-tử cùng hàng thân vương .

Cả một đoàn con quan, vợ tướng ,  
Theo lệnh bà về hướng Đông-nam .  
Xuôi giòng **Thiên-Mạc** về ngang ,  
2020- Chọn nơi yên ổn tìm đường lánh thân .

Mười hai ngày quân Trần bị đánh ,  
Lệnh rút về ổn định quan binh .  
Lựa cơ tốc chiến thình lình ,  
2024- Tập kích, địch hoảng bỏ thành thoát thân .

**Đông-Đầu-Bộ** (105) bày quân bố trận ,  
Cho người vào do thám mật sau ,  
Biết rằng địch đã tiêu hao ,  
2028- Thiếu lương, quân đói, ốm đau khá nhiều .

Truyền thái tử đem theo linh thủy ,  
Thọc cạnh sườn đánh quy hậu quân .  
Khinh thuyền bám sát bên chân .  
2032- Đuổi theo lưng địch đến gần **Vân-Nam** .

Đường rút lui chạy ngang **Quy-Hóa** (106) ,  
Ta tấn công ở giữa khoảng này .  
Giặc Nguyễn hỗn loạn loay hoay ,  
2036- Bị quân **Hà-Bồng** giáng ngay mấy đòn .

---

105- Đầu năm Đinh Tị quân ta phản kích tấn công quân Nguyễn sau khi chúng đã mệt mỏi hạ trại. Thế trận của giặc bị phá vỡ chạy tán loạn, trên đường tháo chạy chúng không còn hơi sức đâu mà cướp bóc phá phách, bằng mọi cách phải tìm đường thoát thân nhanh nhất nên dân ta mỉa mai chúng là "giặc Phật".

106- Khi chạy ngang Quy Hóa bị Hà Bồng tập kích đánh cho một trận toi bời. Để giải thích sự thất bại nhục nhã này vua quân nhà Nguyễn đổ lỗi là do khí hậu uất nhiệt của phương Nam và vì vừa thôn tính xong Vân Nam nên không tính đến chiếm Đại Việt.

..



Thua nhục nhả vội vàng che đậy ,  
Đổ lỗi rằng bên ấy, phương Nam ,  
Sơn lam chướng khí quanh năm ,  
2040- Muối mòng uất nhiệt, khí âm nặng nề .

Giặc thất trận trở về nhếch nhác ,  
Thân ngựa què lại vác thương binh .  
Tìm đường chạy trốn lấy mình ,  
2044- Còn đâu nghĩ chuyện đốt thành, cướp lương .

Dân ta diều, gọi phường "**Giặc Phật**".  
Kêu cách này nghe thật mỉa mai .  
Mời qua, hung dữ tác oai ,  
2048- Khi về thất trận chạy dài, hiền khô .

Về kinh đô sau khi chiến thắng,  
Đất nước ta sạch bóng quân thù .  
Sửa sang cung điện như xưa,  
2052- Xây thêm thành lũy, đình chùa, miếu lăng .

Ngày mông một đầu năm Mậu Ngọ (1258)  
Trước triều đình, vua ngự trên ngai ,  
Điểm danh công tội từng người ,  
2056- Nhớ ơn tử sĩ, lập đài ghi sông .

Xướng chiếu phong **Đại-Phu Ngự Sử** ,  
Cho **Lê-Tân** vì đã có công ,  
Ban khen **Hà-Bồng** hết lòng ,  
2060- Giữ yên biên giới trấn phong cõi ngoài.

**Trần-Thánh-Tông** (1258-1278)

Vào một ngày tháng hai năm Ngọ ,  
Vua truyền ngôi nhường chỗ cho con .  
**Thánh-Tông** (107) năm ấy vừa tròn ,  
2064- Tuổi đang mười tám đủ khôn với đời .

-----  
107- Tên húy là Hoàng con trưởng dòng đích của Thái Tông. Mẹ là Hiền Từ Thuận Thiên hoàng thái hậu Lý thị, nhân Thái Tông chiêm bao thấy thượng đế trao cho gươm báu, hậu có mang. Năm Canh Tý Thiên Ứng chính Bình năm thứ 9, ngày 25 giờ Ngọ sinh, sau đó lập làm hoàng thái tử. Thái Tông băng liền lên ngôi báu, ở ngôi 21 năm, nhường ngôi 13 năm, thọ 51 tuổi, Vua trung hiếu, nhân thứ, tôn hiền trọng đạo, cha khai sáng trước, con kế thừa sau, cơ nghiệp nhà Trần được bền vững vậy .

..

Lễ nhường ngôi cho Hoàng-Thái-Tử ,  
Lui về nhà ở tại **Bắc cung** ,  
Con tôn lên chức **Thượng-Hoàng** ,  
2068- Trông coi chính sự cùng chung một lòng .

**Thượng-Hoàng** tu trên non Yên-Tử ,  
Gột lòng trần vui thú kệ kinh .  
Thành tâm sám hối đời mình ,  
2072- Đời như bóng nước vô minh đắm chìm .

Nơi thiền môn đã quen từ trước ,  
Bữa tương chao ở **Trúc-Lâm Từ** (108) .  
**Thái-Tông** tìm đến **Chân-Như** ,  
2076- Viết thành **Phổ-thuyết Thân Tu** lưu truyền .

*Tam thời trấn liêm thiên biên tử ,*  
*Nguyệt lạc trường giang dạ kỷ canh ,*  
Ngôi cao những bước gập ghềnh ,  
2080- Mượn mẫu thiền đạo giúp mình định tâm .

Mười chín năm đi tìm bến Giác ,  
Chuyện triều đình ủy thác cho con .  
Chuyên tâm nghiên cứu Thiên tông  
2084- Đến năm Đinh-Sửu vua ông băng hà .

Ráng trời chiếu sương sa mặt nước ,  
Gió trảm luân một bước thế gian .  
Có, không, một giác kê vàng ,  
2088- Khoanh tay có được vô thường hay chăng ?

Ngôi ở trên ngai vàng Hoàng-đế ,  
**Trần-Hoảng** lên ngôi thế **Thái-Tông** .  
Đổi thành niên hiệu: **Thiên-Long** ,  
2092- Lo cha yên vị, lập cung riêng mình .

-----  
108- Thái-Tông nghiên cứu về đạo Phật môn phái Thiên Tông cùng với Trúc Lâm, Trúc Lự, Đại Đẳng, Ứng Thuận, Thiên Phong. Thái Tông viết nhiều tác phẩm về đạo Phật như Thiên Tông chi Nam, Kim Cương tam muội kinh Chú giải, Lục thì Sám hối khoa nghi, khóa hươu lục thi tập... Thái-Tông rất chú trọng đến sám hối vì cuộc đời của ông có quá nhiều đau khổ như đã lấy vợ của anh mình, giết tất cả quân lính của Trần Liễu khi Liễu làm loạn...Thánh Tông lên ngôi lúc 18 tuổi, ở ngôi 21 năm, nhường ngôi 13 năm chết lúc 51 tuổi vua trung hiếu nhân từ tôn lên, trọng đạo là một người kế thừa xuất sắc xây dựng nền tảng cho triều đại nhà Trần vững chắc về nhiều mặt như văn hóa, chính trị, kinh tế, pháp luật và quân đội .

..

**Thánh-Tông** sinh vào năm Canh-Tý ,  
Là một người có trí, có nhân .  
Tôn hiền, trọng đạo, thương dân ,  
2096- Kế thừa cơ nghiệp nhà **Trần** về sau .

Hăm mốt tuổi cầm đầu đất nước ,  
Vua đã đi những bước vững vàng .  
Xiển dương văn hóa dân gian ,  
2010- Chinh trang quân đội, lo toan quốc phòng .

Việc xã hội, chưa thông phải sửa ,  
Khắp mọi vùng đều mở Thái-Y (109).  
Nơi nơi đều có trạm, ty ,  
2104- Chăm lo sức khỏe cấp kỳ cho dân .

Lấy những người tinh thông nghề nghiệp ,  
Đem những điều hiểu biết dạy dân .  
Khuyến nông, trồng trọt chuyên cần ,  
2108- Lập phường, lập hội, ngày dần an vui .

Để tôn kính những người cao tuổi ,  
Thượng-hoàng bày một buổi tiệc to ,  
Lão ông, ban tước lão-từ ,  
2112- Lão bà được tặng lụa vua để dành .

Giáo dục thành ưu tiên tối thượng (1272)  
Lấy đạo Nho làm hướng trị dân .  
An sinh xã hội đang cần ,  
2116- Đem lời **Khổng, Mạnh** dạy răn mọi người .

Định quy chế tuyển người làm việc ,  
Phải tinh thông, chữ viết cho nhanh .  
Nghề nào, nghiệp đó phải rành ,  
2120- Mới cho bổ nhiệm trong thành ngoài biên .

Lại xuống chiếu chiêu hiền đãi sỹ ,  
Mở khoa thi định lệ hàng năm .  
Chọn người vào viện **Hàn-Lâm** (110),  
2124- Lựa ai tài giỏi nhứt tâm để dùng .

109- Lần đầu tiên có tổ chức y tế công cộng cho dân .  
110- Lần đầu tiên có Hàn-Lâm-Viện .

Dạy Đông-cung, tìm người uyên bác ,  
Thông ngũ kinh, lâu thuộc tứ thư .  
Chọn người đức hạnh có thừa ,  
2128- Hiểu thông Phật-giáo lại vừa minh kinh .

**Lê-Văn-Huu**, thông tinh, hiểu biết.  
**Sử Toàn Thư Đại-Việt** (111) soạn biên .  
Ba mươi quyển bộ, đem in ,  
2132- Từ đời **Triệu-Vũ** đến năm **Chiêu-Hoàng** .

Nhà vua, năm Bình-Dần xuống chiếu (1261)  
Cho vương hầu, đất mới khai hoang .  
Mộ dân cây cuốc mở mang ,  
2136- Phá rừng, khẩn đất, nông tang chuyên cần .

Chia binh lính ra thành đội ngũ . (1267)  
Chọn những ai nghề võ thực tài ,  
Một **Đô** gồm tám mươi người ,  
2140- **Quân** gồm ba chục **Đô** thời đủ đông .

Cho tập trận nơi sông **Bạch-Hạc** ,  
Lại sai người chế tác gươm đao .  
Đóng thêm thuyền chiến thật nhiều  
2144- Dự phòng xử dụng khi nào chiến tranh .

Để biết thêm nội tình của địch ,  
Vua sai ngầm gián điệp sang Nguyên.  
**Thế-Quang**, mượn cờ đi tìm ,  
2148- Thu mua dược thảo để đem về dùng .

Vào mùa đông, tháng mười Giáp-Tuất (1274)  
Ba mươi thuyền **Trung-Quốc** (112) ghé vô .  
Xin vua lánh nạn rợ **Hồ**  
2152- **Nhai-Tuân** cấp đất lưu cư tạm thời .

111- Năm 1272, Hàn Lâm viện học sĩ kiêm Quốc sử viện giám tu Lê Văn Hữu vàng sắc chỉ soạn xong bộ Đại Việt Sử Ký từ Triệu Vũ đến Lý Chiêu Hoàng, gồm 30 quyển dâng lên. Vua xuống chiếu khen ngợi, Bộ sử này được coi như bộ sử được in đầu tiên của nước ta .

112-Năm Giáp Tuất (1274), người Tống sang quy phục đem theo 30 chiến thuyền chở đầy của cải, vợ con vượt biển đến. Những người này tự xưng là Hồi Kê. Vua cho ở tạm phường Nhai Tuân. Có lẽ ta có tiếng gọi người Tàu từ đây?

**Hốt-Tát-Liệt** sai người sang dụ ,  
Vua liền sai chánh sứ mang thư  
Sang **Nguyễn** thông hiếu đáp từ (113).

2156- **Phụng-Công, Nguyễn-Thám** công du chuyến này .

Chọn được ngày lên ngôi hoàng đế  
Cho con là **Thái-tử Trần-Khâm** ,  
Tháng mười, ngày tốt, năm Dần (1278)

2160- Lên làm Thái thượng, dành phần cho con .

**Trần-Nhân-Tông** (1278-1293)

**Trần-Nhân-Tông**, (114) con bà **Thiên-Cảm** ,  
Là ngoại tôn **Từ-Thiện Đại-Vương** .  
Xiển dương sự nghiệp trùng hưng ,

2164- Nhân từ, hòa nhã hết lòng vì dân ,

Người cũng đã hai lần tham chiến ,  
Cả hai đều toàn thắng quân Nguyên .  
Xưng danh là đấng vua hiền ,

2168- Có công chống giặc, bảo toàn giang san ,

## TRẦN TRIỀU CHIẾN SỬ

Thuở đó, nếu vua quan mặt Lý ,  
Trận giặc này xử trí thế nào ?  
Hay là phó mặc binh đao ,

2172- Nước còn hay mất, ra sao cũng đành !

-----  
113- Năm 1261, Nhà Nguyên sai Mạnh Giáp đưa thư sang dụ, đại ý nói "Quan liêu sĩ thứ Đại Việt hãy làm ăn yên ổn như cũ". Vua cho Trần Phụng Công và Nguyễn Thám mang thư sang Nguyên thông hiếu.

114- Tên húy là Khâm, con trưởng Thánh Tông, mẹ là Nguyễn Thánh Thiên Cảm hoàng thái hậu, sinh năm Mậu Ngọ Nguyên Phong năm thứ 8 tháng 11, sắc thái như vàng, thể chất hoàn hảo, thần khí tươi sáng, ở ngôi 14 năm, nhường ngôi 5 năm, xuất gia 8 năm, thọ 51 tuổi, băng ở am Ngọa Vân núi Yên tử. Vua nhân từ hòa nhã, cố kết lòng dân, sự nghiệp trùng hưng sáng ngời thực là bậc vua hiền của nhà Trần. Song đề tâm nơi kinh Phật, tuy nói là đề siêu thoát, nhưng đó không phải là đạo trung dung của thánh nhân.

Quân **Mông-Cổ** lừng danh thuở đó ,  
Đi tới đâu ngọn cỏ chẳng lên , (115)  
Kị binh ăn ngủ trên yên ,

2176- Dồn quân xâm chiếm khắp miền Á, Âu . (116)

Mà ta dám đương đầu với chúng ,  
Nhưng tưởng rằng đem trúng chọi bia .  
Nào ngờ khi chiếm nước ta ,

2180- Quân Nguyên đã phải chịu thua toi bời .

Phải chăng bởi lòng Trời còn chứng  
Nên có nhiều danh tướng can trường ,  
Nhất là **Hung-Đạo Đại-Vương** .

2184- Tài kiêm văn võ, trung lương, kiêu hùng .

Chiến tích đã vang lừng lịch sử,  
Đức độ còn muôn thuở ghi công .  
Quân dân trên dưới một lòng .

2188- Quyết tâm gìn giữ non sông vẹn toàn .

## CHỐNG NGUYÊN XÂM PHẠM LẦN THỨ NHẤT

**Trận Đông-Đầu- Bộ** (1282)

Kể chiến tích triều Trần lừng lẫy,  
Khiến quân Nguyên thất bại ba lần :  
Lần đầu khi chiếm Vân-Nam

2192- **Ngột-Lương** sai sứ giả sang đòi Trần (117)

-----  
115- Nguyên chủ Thanh-Cát-Tur Hãn nói : "Vớ ngựa quân ta đi tới đâu, cỏ không mọc lên tới đó" . Lời nói chứng tỏ là Nguyên chúa rất kiêu ngạo, nhưng sau lại thua một nước nhỏ như nước ta .

116- Quân Mông- Cổ chiếm hết lục địa Trung-Hoa, Tây-Tạng, sang đến gần hết Âu-Châu, sát biên giới các nước Pháp, Ý .

117- Tướng Mông Cổ này tên là **Wouleangoptai (Ngột Lương Hạp Thai)** . Vì tên quá dài nên viết tắt là **Ngột Lương**.

Làm chư hầu, cam thân nhược tiểu .

Vua **Thái-Tông** không chịu, bắt giam .

Quân Nguyên từ phía **Thao-Giang** , (118)

2196- Tấn công tiến chiếm được **Thăng-Long** thành .

Thế quân yếu, ta đành lui bước .

Vua **Thái-Tông** hỏi chước Thái-Sư ? (119)

Tâu rằng : “*Bệ-Hạ đừng lo*

2200- *Đấu Thần chưa rụng, giặc to sá gì*”!

Lời cứng cỏi Thái-Sư **Thủ-Độ**

Khiến quân dân vững dạ bền gan

Trận **Đông-Đầu-Bộ** giao tranh . (120)

2204- Quân Nguyên đại bại tan tành rút lui .

Mông-Cổ vẫn không thôi hạch sách ,

Để lại tim kế khác xâm lăng .

Dem **Trần-Di-Ái** phong vương , (121)

2208- Rời cho Lê-Bộ **Sài-Thung** đưa về,

Đến Nam-Quan, quân ta sắp đặt ,

Bắn **Thung** mù một mắt, phản hồi . (122)

Vua Nguyên lửa giận sục sôi ,

2212- Dồn quân phục hận vua tôi nhà Trần

-----  
118- Sau khi vua ta giam sứ lại, Ngột-Lương mượn cơ đó để đem quân tiến đánh, dùng đường sông Thao-Giang (Hồng-Hà), từ tỉnh Hưng-Hóa đánh xuống Thăng-Long .

119- Trần Thủ Độ lúc đó lãnh chức Thái-Sư Thống-Quốc Hành-Quân Chinh-Thảo-Sự .

120- Quân Mông-Cổ đến Đông-Bộ-Đầu (phía đông sông Nhị-Hà, ở huyện Thượng-Phúc). Quân ta thua phải rút. Vua Thái-Tôn bỏ kinh đô chạy về sông Thiên-Mạc (Huyện Đông-Anh, tỉnh Hưng-Yên). Mông-Cổ vào Thăng-Long, giải thoát 3 tên sứ bị giam thì một tên đã chết nên Ngột-Lương tức giận, giết rất nhiều dân chúng trong thành .

121- Trần-Di-Ái là chú họ vua Nhân-Tôn, cùng với Lê-Tuấn, Lê-Mục sang sứ Tàu. Vua Mông-Cổ lợi dụng được lòng tham và phản trắc của Ái, phong làm An-Nam Quốc-Vương rồi cho Sài-Thung đưa về để có cơ chiếm nước ta .

122- Sài Thung đem 1.000 quân đưa Trần-Di-Ái về đến Nam-Quan, bị quân ta bắn mù một mắt phải trở về .

..

## CHỐNG NGUYÊN XÂM PHẠM LẦN THỨ HAI (1285)

### **Trần-Quốc-Toản**

Năm Nhâm-Ngọ, **Bình-Than** đại hội ,(1280)

Bàn kế cho quân đội thủ, công .

**Khánh-Dư**, phó tướng được phong ,

2216- **Quốc-Toản** còn nhỏ nên không được bàn

Lòng tự ái, sôi gan tuổi trẻ ,

Nắm trong tay bóp vỡ quả cam .

May cờ, chiêu mộ dân quân ,

2220- “**Phá cường địch báo hoàng ân**” (123) quyết thề .

Thuyền tiểu tướng xông kẻ mũi sóng ,

Bóng cờ vàng lồng lộng gió bay .

Đánh **Mông Cổ** phải chạy dài ,

2224- Quân Nam thắng lợi ở ngay trận đầu .

### **Hội Nghị Diên-Hồng** (1284)

Điện **Diên-Hồng**, đầu đầu về họp ,(1284)

Để toàn dân cùng góp một lời ,

Ý dân biểu hiện ý trời ,

2228- **Hoà** hay **Chiến** để mọi người cùng hô .

Ai nấy cùng thề to vang dội ,

Chẳng cùng **Nguyên**, chung đội trời xanh,

Hội- nghị bỏ lão đồng thanh

2232 - Lời thề “**Quyết Chiến**”, hùng anh còn truyền .

Mười vạn Nguyên, chiến thuyền vô kể ,

**Toa-Đô** vờ mượn kế **Chiêm** chinh ,

**Thoát-Hoan** thống lãnh đại binh

2236- Đến nơi biên giới, tình hình hiểm nguy :

-----  
123- Vua thấy Quốc-Toản, Trần-Kiên còn nhỏ, không cho dự bàn. Quốc Toản trong lòng hồ thẹn phần kích trong tay cầm quả cam bóp nát lúc nào không biết. Sau đó lui về huy động hơn 1000 gia nhân, đóng chiến thuyền viết lên cờ 6 chữ “**phá cường địch, báo hoàng ân**”. Khi đối diện xông lên trước, giặc trông thấy phải lui.

..

Đưa điều kiện, khó ư chấp nhượng ,  
Lời lẽ còn trịch thượng đàn anh ,  
Sai tên **A-Lý** xảo trình :

2240- *"Mượn đường, **Hoan** đánh **Chiêm-Thành** mà thôi .*

*Nếu nước Nam, vua tôi phản đối ,  
Sẽ san bằng bờ cõi chẳng thương" .*

Tình hình đến độ khẩn trương ,

2244- Chia quân chống giữ **Lạng-Son** địa đầu .

Đại-quân đóng chặn khâu **Kỳ-Cấp** .  
Chiến thuyền về giữ mặt **Bái-Tân** .  
Quân Nguyên tiến đánh **Chi-Lăng** .

2248- **Lộc-Châu** thất thủ, ta đành tạm lui .

Về **Vạn-Kiếp** là nơi hậu cứ .

Vua **Nhân-Tôn**, thuyền ngự tới ngay (124),

Cùng **Vương**, vua mới tỏ bày :

2252- *"Thế giặc quá mạnh, khổ thay dân tình ,*

*Hay Trẫm tạm liều mình hàng giặc ?*

*Họa may ra cứu được sinh linh*

*Khỏi con khói lửa đao binh ,*

2256- *Gây nên thảm họa chiến chinh tan tành" .*

Trước lời nói khoan nhân độ lượng ,

**Hung-Đạo-Vương** quý xuống tàu rằng :

*"Hạ thân hiếu ý **Thánh-Hoàng***

2260- *Thương dân những muốn đầu hàng cứu dân" .*

*Xin hãy chém đầu Thần rưng trước ,*

*Rời **Thánh-Hoàng** tính chước đầu **Nguyên**" (125).*

Đẹp thay lời nói trung-kiên !

2264- Nức lòng tướng sĩ, trấn an muôn người .

-----  
124- Thế giặc Nguyên rất mạnh. Thế quân ta thua mấy trận liền, như mành nhện treo chuông. Vua thân chinh ra bên Bình-Thanh hội cùng chư tướng, lo ngại,, tính chuyện đầu hàng .

125- "*Bệ-hạ muốn đầu hàng thì xin chém đầu thần trước*" Câu nói trung kiên này của Hung-Đạo-Vương muôn đời còn ghi trong lịch sử Việt-Nam .

..

Quân tập hợp, hơn hai mươi vạn ,  
Hịch loan truyền, căn dặn, răn khuyên .  
Ba quân thích chữ lời nguyên :

2268- Cánh tay "**SÁT ĐẤT**" (126) chống **Nguyên** chẳng sòn.

**Thoát-Hoan** chiếm **Lạng-Son**, thừa thắng,

Kéo quân sang **Nam ngạn sông Hồng** ,

Bắc cầu tiến chiếm **Thăng-Long** .(127)

2272- Vương đưa xa giá mình rông tạm lui .

Thế giặc mạnh, khắp nơi nguy hiểm :

Quân **Toa-Đô** vượt biển vào **Chiêm** ,

Hè về, nhân có gió Nam ,

2276- Quay về đổ bộ **Nghệ-An** sẵn sàng .

Lại một đội chiến thuyền tiếp viện ,

**Ô-Mã-Nhi** từ biển tiến vô .

Liên quân hai tướng **Toa, Ô**

2280- Tướng chừng nuốt sống cơ đồ nước Nam (128).

Đội quân của **Thoát-Hoan** cùng tiến

Theo trận đồ lưỡng diện giáp công .

Vua ta chạy xuống **Thiên-Trường** ,

2284- Lưỡng đầu thọ địch muôn đường gian nan .

**Quang-Khải** mặt **Nghệ-An** chống giữ ,

Hãy tạm thời án ngữ đối phương .

**Binh-Trọng** trấn thủ **Thiên-Trường** ,

2288- Cố sao cản giặc trên đường hành quân .

-----  
126- Ngày 12 giặc vào Gia Lâm, Đông Ngàn, Vũ Ninh bắt được quân của ta thấy người nào cũng thích hai chữ "Sát Thát" bằng mực vào cánh tay, chúng tức lắm, giết hại rất nhiều.

127- Quân của Thoát-Hoan thừa thắng ở Lạng-Son kéo xuống Nam ngạn sông Hồng bắc cầu phao tiến chiếm Thăng-Long. Tình thế vô cùng nguy ngập

128- Nguyên chúa nói với Lê-Đà và Đinh-Củng-Viên khi hai vị này sang sứ :"*Quân ta đi đến đâu giặc tan đến đó, chỉ sông, sông cạn chỉ núi núi tan*". Tình hình lúc đó thật nguy hiểm. Nếu không phải là một đại tướng tài ba lỗi lạc như Hung-Đạo-Vương thì nước ta khó thoát được họa Mông-Cổ .

..

Đoàn xa giá vua **Trần** triệt thoái ,  
Tạm thời về đóng tại **Hải-Dương** .  
Quân **Nguyễn** mạnh mẽ khôn lường .  
2292- **Quang-Khải** yếu thế chẳng đương được nào .

**Toa-Đô** thúc quân vào thành **Nghệ** ,  
**Trần-Kiện** đành cô thế ra hàng .  
**Trần-Bình-Trọng** ở **Thiên-Trường** ,  
2296- Quyết tâm cùng với **Bắc phương** thư hùng ,

Bài bố trận trên sông **Thiên-Mạc** ,  
**Bình-Trọng** thua, bị bắt đương trường .  
Đưa về sủng phủ, **Thoát-Hoan**  
2300- Thấy viên hổ tướng, những toan dụ hàng :

Cơm rượu đãi, chẳng màng ăn uống ,  
Hỏi quân tình, chỉ uống công thôi .  
**Thoát-Hoan** đổi giọng ướm lời :  
2304- "*Lâm Vương đất Bắc, liệu Người chịu chăng*" ?

- "*Thà rằng ở nước Nam làm quý,  
Chẳng thêm làm nguyên sủng Bắc phương .  
Bại tướng, ta có một đường .*"  
2308- *Chém đi ! Ta đợi lười gươm chẳng sòn* "(129) .

**Trọng** trả lời kiên cường khảng khái .  
Giặc chém rồi cũng phải ngợi khen :  
- "*Anh hùng liệt sĩ trung kiên* " ,  
2312- Danh thơm muôn thuở lưu truyền làm gương .

**Trần-Bình-Trọng** đường đường tử tiết ,  
Vua, quan, quân, thương tiếc vô cùng .  
Nói gương, ai nấy một lòng  
2316- Quyết tâm chống giặc, chẳng chung đội trời .

**Hung-Đạo-Vương** trước thời nguy cấp ,  
Phò giá lui về mặt **Quảng-Yên** .  
Vua tôi thất đảo, bát điên ,  
2320- Muôn vãn khổ cực, liên miên vô cùng .

-----  
129- "*Ta thà làm quý nước Nam chứ không thêm làm vương đất Bắc*" Lời  
khảng khái của **Bình-Trọng** được muôn đời nhắc lại làm gương cho hậu thế . ...

Bị giặc đuổi trên sông **Tam-Chỉ** ,  
Chạy bộ lên **Thủy-Chú** bôn đảo ,  
Nhưng rồi kịp đến **Nam-Triều** ,  
2324- Mượn được đường thủy chạy vào xứ **Thanh** .

Thế giặc mạnh, núi tan, sông cạn .  
Tình thế ta, mạng nhện treo chuông .  
Từ **Thăng-Long** đến **Thiên-Trường** ,  
2328- Chỗ nào cũng có đối phương lan tràn :

**Toa-Đô** từ **Nghệ-An** đánh tới .  
Cùng quân **Đường-Ngột-Ngải, Mã-Nhi**.  
Mấy người hoàng tộc bất nghi .  
2332- **Tú-Viên, Ích-Tắc** (130) trở về hàng **Nguyễn** .

Nhờ có **Hung-Đạo-Vương** bên chỉ .  
Vừa phò vua, vừa chỉ huy quân ,  
Vào sinh ra tử bao lần ,  
2336- Đầu sóng, ngọn gió, gian truân vô vàn .

Đưa đất nước qua cơn quốc nạn  
Thật kiêu hùng, chẳng quản hiểm nguy .  
Công ơn muôn thuở còn ghi : (131)  
2340 - "*Sinh vi danh tướng, tử vi linh thần* " .

Trong khi đó, tướng **Trần-Quang-Khải**  
Ăn ngữ miền biên ải **Nghệ-An** ,  
Đánh qua, đánh lại nhiều lần ,  
2344- **Quân Nguyễn** chẳng năm được phần thượng phong.

-----  
130- **Trần-Tú-Viên, Trần-Ích-Tắc** đều là người trong hoàng tộc, ra đầu hàng  
trong lúc dầu sôi lửa bỏng như vậy, thật đáng phi nhỏ .

131- Thế giặc bức bách, hai vua ngầm đi thuyền nhỏ đến Tam Chỉ,  
sai người đem thuyền ngự ra Ngọc Sơn để đánh lừa giặc. Lúc ấy xa giá nhà  
vua phiêu giạt, mà Quốc Tuấn vốn có kỹ tài, lại còn mối hiểm cù nên nhiều  
người nghi ngại. Quốc Tuấn theo vua, tay cầm gậy có bịt sắt nhọn. Mọi  
người đều gườm mắt nhìn. Quốc Tuấn liền rút đầu sắt nhọn đi. Sử thần  
Ngô Sĩ Liên: "*Bậc đại thần vào hoàn cảnh bị hiềm nghi, tức phải thành thực tin  
nhau, sáng suốt khéo xử như hào cừu tứ của quê Tùy thì mới có thể giữ tròn danh  
dự, làm nên sự nghiệp. nếu không thì nhất định sẽ mang tai họa. Quách Tử Nghi  
nhà Đường, Trần Quốc Tuấn nhà Trần đã làm được như vậy*".

Đánh dai dẳng, quân lương cũng cạn .  
Tình thế này chẳng dám ở lâu ,  
Chiến thuyền được lệnh nhổ neo (132),  
2348- Dương buồm, mát mái, thuận chèo trở ra .

**Trận Hàm-Tử** Tháng 4 Năm Ất-Dậu (1285)

**Trần-Nhật-Duật** thắng **Toa-Đô**

Được tin đó, quân ta cấp báo  
Vua hội bàn, **Hung-Đạo** trình tâu :  
-“*Quân Nguyên lặn lội rừng sâu ,*  
2352- *Trèo đèo vượt biển, bấy lâu mỗi mòn .*

*Ta đem quân chặn đường đón đánh ,*  
*Nhân dịp này thủ thắng chẳng không ”?*

**Nhật-Duật** lãnh ấn tiên phong ,  
2356 - **Nguyễn-Khoái, Quốc-Toản** phụ tòng hành quân .

Phía quân **Nguyên** có gần năm vạn ,  
Thắng **Hải-Dương**, xuôi mạn tiến lên .  
Bến đò **Hàm-Tử** ,(Hung-Yên)

2360- **Nhật-Duật** đưng độ chiến thuyền **Toa-Đô** .

Đúng như đã dự trù từ trước ,  
**Quân Toa-Đô** bạc nhược tinh thần .  
Phía ta khí thế đàng đàng,  
2364- Lờ vờng trên hịch vẫn hăng ghi tâm,

**Trận Hàm-Tử**, (133) quân **Trần** thắng lợi .

**Toa-Đô** lui ra tới **Thiên-Trường** .

**Quốc-Toản** về báo tin mừng ,

2368- Tinh thần quân sĩ bừng bừng sục sôi .

-----  
132- Lúc đó đầu mùa hè, Toa-Đô mượn gió Nam trở ra Bắc, bỏ trống Nghệ-An. Đây là một điều thất sách và cũng là một nguyên nhân thất bại quan trọng của quân Nguyên .

133- Quân Nguyên từ Chiêm-Thành trở ra, qua vùng Ô, Lý (Thuận-Hóa) Châu Hoan (Nghệ-An) Châu Ai (Thanh-Hóa), địa thế rất hiểm trở. Hơn nữa, quân Nguyên quen ở xứ lạnh, khí hậu miền núi, lúc đó mùa hè, nóng bức không chịu nổi nên mới quyết định bỏ Nghệ-An ra Bắc. Trần-Nhật-Duật, Nguyễn-Khoái, Trần-Quốc-Toản đem quân đánh Toa-Đô ở Hải-Dương. Tháng 4 năm Ất Dậu (1285) quân ta gặp Toa-Đô ở Hàm-Tử và chiến thắng ở đây .

..

**Hung-Đạo-Vương** biết thời đã đến ,  
Nhân dịp này tiến chiếm Thăng-Long .  
Quân binh chuẩn bị sắp xong ,

2372- Tướng **Trần-Quang-Khải** đường trong trở về .

Tình nguyện tiên phong đi dẹp giặc .

Vua chuẩn y, sắp đặt binh lương :

Lệnh truyền ra mặt **Thiên-Trường**

2376- Cho **Trần-Nhật-Duật** chặn đường **Toa-Đô** ,

Án ngữ quyết không cho **Toa, Thoát** ,

Hai cánh quân liên lạc cùng nhau .

Nhắc lại vị trí quân Tàu ,

2380-Từ khi thắng lợi, tiến vào **Thăng-Long** :

Đại binh đóng ở trong thành nội ,

Bến **Chương-Dương**, thủy đội đóng quân ,

Chiến thuyền tinh nhuệ mấy trăm ,

2384- Thủy bộ sát khí đàng đàng binh đao .

**Trận Chương Dương** Tháng 4 năm Ất Dậu - (1285)

**Trần Quang Khải** thắng **Thoát-Hoan**

**Trần-Quang-Khải** tài cao, đảm lược ,

Tả hữu quân lại được tăng thêm :

**Quốc-Toản, Ngũ-Lão** hai bên .

2388- Quân từ **Thanh-Hóa**, chiến thuyền trở ra ,

Đến **Chương-Dương**, (134) quân ta gặp địch ,

Lên tinh thần, xung kích thật hăng .

Địch quân tan vỡ tứ tung .

2392- Chiến thuyền tan nát, tử vong rất nhiều .

-----  
134- Thượng tướng Trần-Quang-Khải trấn mặt Nghệ-An, Khi Toa-Đô rút ra Bắc thì trở về phụng mệnh. Chiến thuyền Thoát-Hoan đóng tại bến Chương-Dương, huyện Thượng-Phúc, tỉnh Hà-Đông. Trận Chương-Dương do Trần-Quang-Khải chỉ huy, Trần-Quốc-Toản, Phạm-Ngũ-Lão làm tả hữu, cất quân từ Thanh-Hóa ra đánh. Quân ta phá tan thủy đội của Thoát-Hoan ở bến Chương Dương rồi đuổi giặc đến tận chân thành Thăng-Long .

..

Giặc Mông-Cổ hồn siêu, phách lạc .  
Quân ta hò **SÁT ĐẤT** rền vang ,  
Tấn công vũ bão hùng anh ,  
2396- Đuổi địch đến tận chân thành **Thăng-Long** .

**Thoát-Hoan** kéo đại-binh chống lại ,  
Bị phục binh **Quang-Khải** đánh tan .  
Vượt sông, **Nguyễn** cố thoát thân ,  
2400- Chạy về **Kinh-Bắc**, tàn quân khốn cùng .

Quân ta vào **Thăng-Long** tiếp quản ,  
Đặt tiệc mừng chiến thắng khao quân .  
Tướng **Trần-Quang-Khải** hứng ngâm  
2404- Câu thơ danh tiếng, sử xanh còn truyền :

*-"Bến Chương-Dương, đoạt gươm của giặc.  
Hàm-Tử-Quan ta bắt quân Nguyễn ,  
Thái-binh, gắng sức đừng quên .  
2408- Nước non còn đầy lưu truyền ngàn thu" (135).*

Được tin báo, quân thù đại bại ,  
Toàn quân, dân, ai nấy nức lòng .  
Đình thần bèn rước **Thượng-Hoàng**  
2412- Cùng xa giá đến **Tràng-An (Ninh-Binh)**.

**Trận Tây Kết- Tháng 5 năm Ất Dậu (1285)**  
**Trần-Nhật-Duật giết Toa-Đô**

Nhắc lại việc lui binh **Hàm-Tử** .  
**Toa-Đô** về, đóng ở **Thiên-Trường** .  
Quân ta án ngữ, chặn đường ,  
2416- Nên không biết việc **Thoát-Hoan** bôn đảo .

Đưa thủy quân tiến vào **Thiên-Mạc** ,  
Mới được tin họ **Thoát** rút lui ,  
**Toa-Đô** kinh hãi rụng rời ,  
2420- Rút về **Tây-Kết**, tạm thời đóng quân .

-----  
135- Ngày 6 tháng 6 về kinh sư, Thượng Tướng Trần Quang Khải có làm thơ rằng:

**"Đoạt sáo Chương Dương độ,      Cầm hồ Hàm Tử Quan**  
**Thái bình tu trí lực                      Vạn cô thử giang san..**

**Vương** dùng kế triệt phân lực địch :  
**Quang-Khải** lên giữ chặt **Thoát-Hoan** .  
**Trần-Nhật-Duật** xuống phía Nam ,  
2424- **Hung-Đạo** thống lĩnh đại quân diệt thù .

Quân ta tiến mạnh như vũ bão ,  
Chia quân làm hai đạo tấn công .  
**Tây-Kết**, một trận giao phong ,  
2428- **Toa-Đô, Ô-Mã**, đuôi cong chạy dài .

Hai bại tướng trúng nơi phục kích ,  
Bị trúng tên, hết kiếp **Toa-Đô (136)** ,  
Phúc dầy còn tựa họ **Ô** , (137)  
2432- Thuyền con thoát hiểm, có cơ về **Tầu** .

Trận **Tây-Kết** đi vào mai hậu ,  
Tháng 5 năm **Ất-Dậu** còn truyền ,  
Cầm tù ba vạn quân **Nguyễn**  
2436- Thu chiến lợi phẩm, quân lương hằng hà .

**Trận Vạn-Kiếp- Tháng 5 năm Ất Dậu (1285)**  
**Hung-Đạo-Vương** đại thắng **Thoát-Hoan**

**Hung-Đạo Vương**, nhân đà chiến thắng ,  
Điều khiển quân thanh toán **Thoát-Hoan** .  
Bấy giờ **Hoan** ở **Bắc-Giang** ,  
2440- Được tin quân ở phía **Nam** khốn cùng.

Biết quân tướng ngã lòng, nản chí ,  
Cho nên **Hoan** có ý triệt hồi .  
Địch tinh rối rắm toi bời .  
2444- **Đại-Vương** được báo khức nhôi tỏ tường .

-----  
136- Toa-Đô bị trúng tên chết, Khi đưa đầu Toa-Đô về nộp, vua Nhân-Tôn trông thấy thù cấp của Toa-Đô, thương hại nói: "*Người làm tôi phải nên như thế này*", rồi cởi áo ngự sai quân đem liệm chôn. Sử thần Ngô Sĩ Liên nói: "*Than ôi, câu nói ấy của vua thực là câu nói của bậc đế vương ! Nói rõ đại nghĩa để người bầy tôi muốn đời biết rằng trung với vua, chết vì phận sự là vinh, tuy chết mà bất hủ, mối quan hệ lớn lắm vậy. Huống chi lại cởi áo ngự, sai người liệm chôn nữa. Làm vậy, có thể khích lệ sĩ khí để trừ giặc mạnh là phải lắm*".

137- Còn Ô-Mã-Nhi dùng thuyền nhỏ chạy ra biển được, để về nước .



Cắt đặt quân lên đường tiến đánh :  
**Khoái, Lão** cùng ba vạn tinh binh ,  
Đến sông **Vạn-Kiếp** ẩn mình ,  
2448- Đến rừng lau chặn lộ trình quân **Nguyễn** .

Cử quân trấn **Quảng-Yên**, ba vạn ,  
Dưới quyền của **Ủy, Nghiễn** hai vương .  
Đại quân ta tấn **Bắc-Giang** (138).  
2452- Thế không đương nổi, **Thoát-Hoan** chạy dài .

**Vạn-Kiếp** cũng là nơi hết kiếp  
Của tập đoàn quân phiệt bạo tàn .  
Phục-binh **Khoái, Lão** tràn lan .  
2456- Đánh cho **Nguyễn tặc** tiêu tan nửa phần (139).

**Lý-Hằng** trúng tên đành bỏ mạng ,  
**Thoát-Hoan** cùng **Lý-Quán, Phàn, A** ,  
Cố mở đường máu chạy ra ,  
2460- **Hoan** chui vào ống, quân xa kéo về .

Quân tướng **Nguyễn** thảm thê chạy trốn (140)  
Tàn quân về đến chốn **Tư-Minh** ,  
Hai vương **Ủy, Nghiễn** phục binh  
2464- **Hoan, Phàn, Bát-Xích** liều mình thoát thân .

**Lý-Quán** trúng tên đành bỏ mạng .  
Kể từ đây chiến trận tạm yên .  
Tội thay nửa triệu quân **Nguyễn** ,  
2468- Gửi thân đất khách chẳng yên năm mỗ .

-----  
138- Đại quân ta tấn công Bắc-Giang đuổi giặc về phía Vạn-Kiếp, ở đó ta đã có quân phục sẵn, chỉ đợi quân Nguyễn để tiêu diệt. Nguyễn-Khoái và Phạm-Ngũ-Lão đem 3 vạn quân phục kích ở 2 bên sông Vạn-Kiếp. Hung-Võ-Vương Nghiễn và Hung-Hiếu-Vương Uy đem ba vạn quân phục ở Quảng-Yên, biên giới Hoa-Việt không cho quân Nguyễn có thể rút qua ngã Lạng-Son.

139- Hung-Đạo-Vương nắm vững được địch tình lúc đó nên kế hoạch chu đáo vô cùng .

140- Tướng Nguyễn Lý-Quán, Phàn-Tiếp, A-Bát-Xích mở đường máu chạy về biên giới phía Tư-Minh. Lý-Hằng, Lý Quán bỏ mạng. Thật nhục nhã cho Thoát-Hoan, đại tướng chỉ huy cả nửa triệu quân mà thảm bại đến nỗi phải chui vào ống xe chở về.

..

On cứu quốc ấy nhờ tài đức  
**Hung-Đạo-Vương** thao lược, tận trung  
Ra tay gìn giữ non sông ,  
2472- Ghi trang lịch sử oai hùng ngàn thu .

## CHỐNG NGUYỄN XÂM CHIẾM LẤN THỨ BA (1287)

**Nguyễn** khởi binh phục thù lần nữa,  
Bảy vạn quân tinh nhuệ sẵn sàng .  
Năm trăm thủy đội chiến thuyền ,  
2476- Cùng quân mấy tỉnh của miền **Đông-Nam** (141).

Tổng số có chừng hơn ba ức .  
**Thoát-Hoan, A-Bát-Xích** chỉ huy ,  
**Phàn-Tiếp, Lỗ-Xích, Mã-Nhi** (142)  
2480- Dáo gươm, cung nỏ, tinh kỳ biểu dương .

Mười bảy vạn thạch lương đầy đủ  
Giao cho **Trương-Văn-Hổ** (143) chở sang .  
Sẵn **Trần-Ích-Tắc** đầu hàng ,  
2484- Phong **An-Nam-Quốc**, tước **Vương** đưa về .

**Nguyễn-Bá-Linh**, (144) giỏi nghề tà thuật,  
Làm một tên mồi quốc, dẫn đường .  
Được tin giặc đến biên cương  
2488- **Nhân-Tông** tỏ vẻ hoang mang, ngại ngùng .

-----  
141- Nhà Nguyễn thiếu quân chính quy cho nên phải lấy quân địa phương tỉnh Vân-Nam và các châu ven biển cho đủ số quân 30 vạn. Có lẽ vì quân lính ô hợp như vậy cho nên ta thắng dễ dàng.

142- Lại những tên bại tướng cũ hẳn là không thể nào thắng được quân ta được trong khi quân tướng đang lên tinh thần lúc đó .

143- 17 vạn thạch lương. Không rõ một 'thạch' là đơn vị đo lường thể nào? Việt-Nam Sử-Lược của Trần-Trọng-Kim trang 153 cước chú : "Sử cũ chép 70 vạn". Có lẽ cũng lại có sự nhầm lẫn giữa hai chữ Thất-Thập (70) và Thập-Thất (17) như chữ Thập-Bát (18) và Bát-Thập (80), một nghi vấn về đời Hùng-Vương chăng? Trương-Văn-Hổ, tướng Nguyễn phụ trách quân lương, rất giỏi về hàng hải. Sở dĩ thua Trần-Khánh-Dư ở Vân-Đôn vì ý có Ô-Mã-Nhi hộ tống nên khinh địch, mà trên thuyền lương không có khí giới. Cũng có thể, Hổ giỏi về hàng hải nhưng khi vào sông thì không có kinh nghiệm, nên thất bại .

..

Cho vờ **Hung-Đạo-Vương** hỏi kế ,  
**Vương** tâu trình cặn kẽ tình hình .  
Rằng :- “ *Ta quen việc đao binh ,*

2492- *Quân dân trên dưới hi sinh một lòng .*

*Địch lại mới qua vòng thất trận ,  
Xuống tinh thần ất hẳn hoang mang .  
Phen này **Mông-Cổ** kéo sang ,*

2496- *Mua lấy thất bại, **Thánh-Hoàng** chớ lo ” .*

**Vương** chuẩn bị quân cơ nghinh chiến :  
Lược trận đồ, thoái, tiến, thủ, công .  
Ngài rằng : “*Quân chẳng kể đông .*

2500- *Nhiều mà không giỏi cũng không ích gì ” .*

Tướng tá, **Vương** tức thì cất đặt :  
**Nguyễn-Khoái, Trần-Nhật-Duật : Lạng-Son .**  
**Phụ-Trần, Quốc Toản : Nghệ-An .**

2504- Mỗi đoàn ba vạn điểm quân lên đường .

Đại quân do chính **Vương** thống lãnh  
Thủy binh làm nút chặn **Đại-Thần** ,  
Bản doanh đóng tại **Phù-Son** ,

2508- Bài binh, bố trận, khản trương đề phòng .

Thế **Nguyễn** mạnh, **Lạng-Son** thất thủ .  
Quân **Thoát-Hoan** làm chủ tình hình :  
Tấn công **Phả-Lại, Chí-Linh** ,

2512- Chiếm đóng **Vạn-Kiếp**, ấy **Trình-Bằng-Phi** ,

-----  
144- Nguyễn-Bá-Linh là con một người Hoa ở Quảng-Đông, sang nước Nam, lấy vợ người làng An-Bài. Việt-Nam Sử-Lược ghi chú thuộc huyện Đông-Triều nhưng có lẽ không đúng, vì làng An-Bài, tục gọi là Làng Bê, thuộc tổng Bất-Nạo, huyện Phụ-Dực, tỉnh Thái-Bình, ở bờ sông Hóa, cách nơi Hung-Đạo-Vương xuất quân đi đánh trận Bạch-Đằng 8km về phía Đông-Nam, (làng A-Sào, tục gọi là Làng Gạo, cũng thuộc huyện Phụ-Dực). Sau khi Linh bị chém ở An-Bài, dân quen gọi là Phạm-Nhan, (có nghĩa là = phạm vào long nhan chứ không phải họ Phạm tên Nhan). Nghe nói, sau khi chết, tên này hay hiện hồn về quấy nhiễu nên dân làng lập miếu thờ bên bờ sông. Đền đời Minh-Mạng, tổ phụ 7 đời chúng tôi hành quân qua đó, hỏi dân làng, được biết là miếu thờ Nguyễn-Bá-Linh. Thấy cùng họ Nguyễn-Bá mà lại là một tên bán nước, nên ngài cho phá sập miếu thờ và sau đó được phong làm thành hoàng làng An-Bài. Cho đến năm 1945, làng An-Bài vẫn cứ người tới từ đường họ chúng tôi cúng giỗ .

Lại sai Ô-Mã-Nhi, Bát-Xích ,  
Từ **Lục-Đầu** thủy kích sông **Hồng** .

**Vương** về trấn thủ **Thăng-Long** (145)

2516- Sai tướng hộ giá **Thánh-Hoàng** tạm lui .

Quân **Nguyễn** biết, tức thời truy kích ,  
Nhưng ơn nhờ hồng phúc tổ tiên .  
Vua **Trần** thoát hiểm bằng thuyền ,

2520- Kịp vào **Thanh-Hóa** bình yên vẹn toàn .

Không kết quả vì hành quân chậm ,  
**Ô-Mã-Nhi** nổi giận đùng đùng ,  
Trần quân vào phủ **Long-Hung**,

2524- Phá hoại tan nát miếu lăng nhà **Trần** (146) .

Đánh **Thăng-Long** mấy lần thất bại ,  
**Hoan** trở về **Phả-Lại, Chí-Linh** .  
Tạm thời ngồi nghỉ, án binh (147),

2528- Những chờ cơ hội thỉnh linh tấn công .

**Trận Vân-Đôn** - (1288)

**Trần-Khánh-Dư** thắng **Trương-Văn-Hổ**

Trú đóng lâu, quân lương sắp cạn ,  
**Ô-Mã-Nhi** ra bến **Đại-Bàng**  
Đón thuyền **Văn-Hổ** chở lương .

2532- **Khánh-Dư** chặn đánh trên đường hành quân .

Bến **Vân-Đôn** quân Trần tán loạn .  
Họ **Ô** càng ngạo mạn, khinh thường .  
Khi về, đi trước dẹp đường

2536- **Chẳng** gặp trở ngại dương dương tự hào .

-----  
145 Tình thế cũng nguy hiểm. **Lạng-Son** thất thủ. **Thoát-Hoan** chiếm **Phả-Lại, Chí-Linh**. **Trình-Bằng-Phi** chiếm đóng bản doanh **Vạn Kiếp**. **Hưng-Đạo-Vương** rút về **Thăng-Long**, cho tướng đưa vua chạy vào **Thanh-Hóa** .

146- **Ô-Mã-Nhi** đuổi theo không kịp, tràn vào phủ **Long-Hung** phá tan hết lăng miếu nhà **Trần** .

147- **Thoát-Hoan** tấn công **Thăng-Long** nhiều lần. Ta chống cự mãnh liệt nên rút về **Phả-Lại** dưỡng quân .

..

Thuyền họ **Trương** đi vào cửa Lục .

**Khánh-Dur** từ ổ phục tấn công

Tiêu diệt toàn bộ thuyền lương (148).

2540- Thua to, trốn thoát, họ **Trương** về **Tâu** .

Chiến-lợi-phẩm tịch thâu khôn tả .

Rồi lệnh truyền cho thả tù binh .

**Thoát-Hoan** nhận được hung tin ,

2544- Toàn quân xao xuyến, hoảng kinh rụng rời .

**Trận Bạch-Đằng** Tháng 3 năm Mậu-Tý (1288)

**Hung-Đạo-Vương đại phá quân Nguyên.**

Quân ta trấn các nơi yếu hiểm ,

Chặn hết đường cầu viện của **Hoan** .

Lại khi Xuân hết, hè sang .

2548 -Tiết trời nóng nực chói chan vô cùng .

Toàn quân Nguyên ngã lòng nản chí ,

Tính kế dùng hai phía lui quân :

Thủy binh xuôi nẻo **Bạch-Đằng** ,

2552- Bộ binh theo ngã **Chi-Lãng** cuốn cờ .

**Hung-Đạo-Vương** thân cơ, diệu toán ,

Bố trí quân chặn đánh giặc **Nguyên** :

**Nguyễn-Khoái** dẫn đội khinh thuyền ,

2556- Cắm cọc bịt sắt giữa triển **Đằng-Giang** .

Thủy triều lên, **Nam Bang** khiêu chiến ,

Nhử giặc qua phòng tuyến giữa sông .

Tới khi thấy có nước ròng ,

2560- Quay thuyền trở lại, phản công hết mình .

-----  
148- Trần-Khánh-Dur chặn đánh Ô-Mã-Nhi trong chuyến đi và bị thua to, nhưng sau đó lại thắng Trương-Văn-Hồ, cũng ở địa điểm này. Trận Vân-Đồn là động cơ chính cho sự thất bại của quân Nguyên kỳ này. Trên đường đi, vì Khánh-Dur thua, nên khi về, Ô-Mã-Nhi cho là không còn ai cản đường nữa, khinh địch, cho là vào chỗ không người, không cần hộ tống thuyền lương của Trương-Văn-Hồ nữa. Bởi vậy khi Trần-Khánh-Dur tấn công, Trương-Văn-Hồ chỉ có 2000 quân không chống cự nổi nên hoàn toàn thất bại..

..

**Ngũ-Lão** cùng đại binh **Chế-Nghĩa** ,

Phục kích Nguyên ở phía **Nội-Bàng** ,

Chặn đường rút của **Thoát-Hoan** ,

2564- Chờ quân **Nguyên** đến, sẵn sàng tấn công .

Đại quân do chính **Vương** điều khiển ,

Xuất phát từ cứ điểm **Hóa-Giang** ,

Đầu voi, **Vương** quyết thề vang :(149)

2568- “ *Không phá xong giặc, chẳng đành trở về* ”.

Quân sĩ nghe lời thề cương quyết ,

Lên tinh thần, tâm huyết sục sôi ,

Nhất tâm chẳng đội chung trời ,

2572- Quét sạch bờ cõi, hết loài sói lang .

Chiến thuyền **Nguyên** nghênh ngang kéo tới ,

Thấy khinh thuyền **Nguyễn-Khoái** bên sông .

Thủy triều đang độ mênh mông ,

2576- **Mã-Nhi, Phàn-Tiếp** thuận giòng đuổi theo .

Đội đứng lúc thủy triều vừa giáng ,

**Khoái** quay thuyền lướt sóng phản công .

Đại quân chờ sẵn bên sông ,

2580- Đổ ra ứng chiến, một lòng diệt **Nguyên** .

**Phàn, Ô** phải quay thuyền chạy trốn .

Đúng vào nơi cọc nhọn cản đường .

Quân ta làm chủ chiến trường .

2584- **Nguyên** chết, nhuộm nước **Đằng-Giang** đỏ lôm .

Thuyền tan nát, không còn một chiếc .

**Ô-Mã-Nhi, Phàn-Tiếp, Tích, Co**

**Bạch Đằng** một trận không ngờ

2588- Bị ta bắt sống để chờ lệnh trên .

-----  
149- Cứ điểm này thuộc làng A-Sào, huyện Phụ Dực, tỉnh Thái Bình là kho dự trữ lương thực của quân Trần nên còn được gọi là Làng Gạo, sát bờ sông Hóa. Sử chép rằng: khi xuất quân, voi của Hung-Đạo-Vương sa lầy bên bờ sông Hóa. Quân sĩ sợ là điềm chẳng lành nên Hung-Đạo-Vương thề quyết chiến như vậy để tác động tinh thần binh sĩ. Tại đây, có tạc một con voi đá trên một cái gò cao bên bờ sông Hóa để làm kỷ niệm, hiện nay vẫn còn và dân quen gọi là Đổng Voi Phục. Làng A-Sào cũng có một ngôi đền thờ Hung-Đạo-Vương tuy nhỏ nhưng rất đẹp. Lời nói của Hung-Đạo-Vương là tất nhiên vì nếu không thắng địch thì làm sao về được.

..

**Trận Nội-Bàng - Tiêu diệt giặc NGUYỄN**

Thủy quân **Nguyễn** hoàn toàn tan nát ,  
Được tin hung, họ **Thoát** thất thần .  
Đem **A-Bát-Xích, Trương-Quân** ,  
2592- **Lỗ-Xích, Trương-Ngọc** cùng **Trình-Bàng-Phi**,  
Tình mở đường kéo về Trung-Quốc  
Há dễ dàng về nước được chăng ?  
Vừa khi đến ải **Nội-Bàng** .  
2596- Quân phục **Phạm, Nguyễn** đương trường tiến ra .

**Trương-Quân** bị tướng ta chém chết .  
**Quân Nguyễn**, mười, thiệt hết sáu, năm .  
Tàn quân lại được tin rằng :  
2600- Suốt hơn trăm dặm đầy quân **Nam triều** .

**Quang-Ngọc, Bát-Xích** liêu đi trước ,  
Bị trúng tên phải bước tử vong .  
**Quân Nguyễn** thấy chết ngổn ngang .  
2604- Chết chông như núi, máu loang đầy tràn (150) .

**Trình-Bàng-Phi, Thoát-Hoan, Lỗ-Xích**,  
Thoát hiểm bằng đường tắt **Tur-Minh** ,  
Chạy về được đến **Yên-Kinh** .  
2608- Nước ta từ đó thanh bình khắp nơi .

**Chiêu-Lăng**, tạ Đất Trời chúng giám ,  
Tiệc “ **THÁI BÌNH DIÊN YẾN** ”(151) khao quân .  
Ba ngày mở hội toàn dân .  
2612- **Thượng-Hoàng** lưu lại đối thần một câu :

-----  
150- Bại tướng **Nguyễn** bị bắt trong trận này là Ô-Mã-Nhi, Phàn-Tiếp, Tích-Lệ, Cơ-Ngọc. Bại tướng trong bộ tham-mưu của **Thoát-Hoan** là : **A-Bát-Xích**, phó nguyên súy, **Trương-Quân**, **Trương Ngọc**, **Áo-Lỗ-Xích**, **Trình-Bàng-Phi**, **Phạm-Ngũ-Lão** chém **Trương-Quân** ở đây . **Trương-Ngọc, A-Bát-Xích** bị trúng tên chết - Đường tắt qua ngã **Lạng-Son** về châu **Tur-Minh, Quảng-Đông** .

151- Vua **Trần-Thái-Tôn** đem tù binh làm lễ **Hiển Phù** (trình tù binh) ở **Chiêu-Lăng** (nơi thờ tổ tiên, mở tiệc ba ngày để khao quân gọi là **Thái Bình Diên Yến**.  
Đôi câu đối bằng chữ Hán này, Việt-Nam Sử Lược dịch Nôm :  
**Xã tắc hai phen bon ngựa đá**  
**Non sông thiên cổ vững âu vàng** .

**“ Xã tắc lưỡng hồi lao thạch mã,  
Sơn hà thiên cổ điện kim âu ”** .

Tuy nhiên ta vẫn ngại **Tầu** ,  
2616- Nên xin thông sứ (152) cùng nhau giảng hòa .

Tù binh thả cho về cố quốc (153).  
Duy **Mã-Nhi** tội trước quá to ,  
Đục thuyền cho đắm giết **Ô** .  
2620- Nước Nam xây dựng cơ đồ hanh thông .

Theo chiếu vua, định công dẹp giặc ,  
Thưởng khen người tiết liệt, anh tài .  
Ghi ơn, đức độ từng người ,  
2624- **Trung-Hưng Thực Lục**, vua sai vẽ hình .

Trong chiến tranh, kẻ Nam người Bắc ,  
Cũng có người theo giặc xin hàng .  
Đến khi đất nước bình an ,  
2628- Bắt được hòm biểu kẻ hèn trước kia .

Không xem, sai đốt đi tất cả ,  
Để tỏ lòng lượng độ không nghi .  
Khiến cho những kẻ phi vi ,  
2632- Thành tâm hối cải, đội nhờ ơn thâm .

Năm Canh Dần, (1290) đầu xuân xuống chiếu,  
Đánh **Ai-Lao**, áp đảo **Nam-Di**,  
Cát quân vừa đến biên thùỵ,  
2636- Lân bang khiếp vía, sợ ụy xin chừa .

Gặp nạn đói mở kho chẩn cấp ,(1290)  
Thuế dân đình bỏ bớt đi nhiều .  
Thăm dân để biết dân kêu ,  
2640- Lấy quan văn học hỏi điều tới nơi .

-----  
152- Sứ giả **Đỗ-Thiên-Thứ** sang **Nguyễn** giảng hòa chịu thần phục nhà **Nguyễn**.**Nguyễn** chủ bằng lòng thông hiếu, nhưng vẫn hậm hực, hạch sách đủ điều kể cả việc giam giữ sứ giả.

153- Tù binh **Phàn-Tiếp**, thành bệnh chết. Vua cho hỏa táng và cấp người ngựa cho vợ con đem tro về nước. **Tích-Lệ, Cơ-Ngọc** được tha cho về. **Ô-Mã-Nhi** can tội phá hoại lăng miếu nhà **Trần**, vua muốn đem chém nhưng sợ tổn thương chính sách ngoại giao với **Nguyễn** nên cũng cấp thuyền cho về, nhưng khi ra biển, ta cho đục thuyền và **Ô-Mã-Nhi** vốn là thù quân, vùi thân dưới lòng biển cả .

**Hịch Tướng Sĩ Văn**  
**Nguyên bản chữ Hán của HÙNG-ĐẠO ĐẠI-VƯƠNG**  
**Bản dịch Việt-ngữ trong Việt-Nam Sử Lược**

Ta thường nghe chuyện :

- Kỷ-Tín liều thân chịu chết thay cho vua Cao-Đế.
- Do-Vu lấy mình đỡ ngọn dáo cho vua Chiêu-Vương.
- Dự-Nhượng nuốt than để báo thù cho chủ .
- Thân-Khoái chặt tay để cứu nạn cho nước.
- Kinh-Đức là một chức quan nhỏ mà liều thân cứu vua Thái-Tông được thoát vòng vây .

-Kiều-Khanh ở xa mà kẻ tội mắng thẳng Lộc-Son là quân nghịch tặc .

Các bậc trung thần nghĩa sĩ ngày xưa, bỏ mình vì nước, đời nào không có. Giả sử mấy người ấy cũng cứ bo bo theo lối thường tình chết già ở xó nhà thì sao cho lưu danh sử sách đến nghìn muôn đời như thế được .

Nay các người vốn giòng vũ tướng, không hiểu văn nghĩa, nghe những chuyện cổ tích ấy, nửa tin nửa ngờ, ta không nói làm gì nữa. Ta hãy đem chuyện đời Tống, Nguyên mới rồi mà nói :

Vương-Công-Kiên là người thế nào ? Tỳ tướng của Vương-Công-Kiên là Nguyễn-Văn-Lập lại là người thế nào mà giữ một thành Điều-Ngư (1) nhỏ mọn chống với quân Mông-Kha (2) kẻ hàng trăm vạn, khiến cho dân sự nhà Tống đến nay còn đội ơn sâu.

Đường-Ngột-Ngay là người thế nào ? Tỳ tướng của Đường-Ngột-Ngay là Xích-Tu-Tư là người thế nào mà xông vào chỗ lam chướng xa xôi, đánh được quân Nam-Chiếu trong vài ba tuần, khiến cho quân trưởng đời Nguyên đến nay còn lưu tiếng tốt .

Huống chi ta cùng các người, sinh ở đời nhiều nhương, gặp phải buổi gian nan này, trông thấy những nguy sứ đi lại rầm rập ngoài đường, uốn lưỡi cú diều mà xỉ mắng triều đình, đem thân dê chó mà bắt nạt tổ phụ, lại cậy thế Hốt-Tất-Liệt mà đòi ngọc lụa, ý thế Vân-Nam-Vương (3) để vét bạc vàng. Của kho có hạn, lòng tham không cùng, khác nào đem thịt mà nuôi hổ đói giữ sao cho khỏi tai vạ về sau .

Việc xử phạt hợp thời đúng luật ,  
Dân được quyền thắc mắc điều chi ,  
Trống đình quan phải lắng nghe ,

2644- Tiếng dân khiếu nại được ghi rõ ràng .

Trong cuộc chiến vì dân, vì nước ,  
Rất nhiều người đáng được ghi công .  
Như là con của **An-sinh**

2648- Đại-Vương **Quốc-Tuấn** điều binh diệt thù .

Vua phong là **Quốc-Công Tiết-Chế** ,  
Thống lĩnh quân, tính kế bày mưu .  
Chọn binh quân hiệu hổ đầu ,

2652- Chỉ huy tác chiến dễ hầu mấy ai .

Cho ra đời **Binh-Thư Yếu Lược** ,  
Sách đầu giường cho các tướng quân .  
Một bài **Hịch Tướng Sĩ Văn** (154),

2656- Là lời tuyên huấn viết bằng máu xương .

Bài hịch đó khuyên răn tướng sĩ  
Phải làm sao hợp ý toàn dân ,  
Chung lưng đoàn kết quây quần ,

2660- Quyết tâm sắt đá đánh tan giặc ngoài .

Có nhiều người trở thành danh tướng ,  
Như : **Yết-Kiên, Dã-Tượng, Khắc-Chung** .  
**Đỗ-Hành, Man-Trưởng** một lòng ,

2664- **Tất-Năng, Quang-Khải** cùng chung chiến hào .

**Hịch Tướng Sĩ Văn**  
xem 2 trang dưới .

Ta đây, ngày thì quên ăn, đêm thì quên ngủ, ruột đau như cắt, nước mắt đầm đìa, chỉ cảm tức rằng chưa được sả thịt lột da của quân giặc, dầu thân này phơi ngoài nội cỏ, xác này gói trong da ngựa, thì cũng đành lòng. Các người ở cùng ta, coi giữ binh quyền cũng đã lâu ngày, không có áo thì ta cho áo, không có ăn thì ta cho ăn, quan còn nhỏ thì ta thăng thưởng, lương có thì ta tăng cấp, đi thủy thì ta cho thuyền, đi bộ thì ta cho ngựa, lúc hoạn nạn thì cùng nhau sống chết, lúc nhàn hạ thì cùng nhau vui cười. Những cách cư xử so với Vương-Công-Kiên, Đường-Ngột-Ngại ngày xưa cũng chẳng kém gì .

Nay các người trông thấy chủ nhục mà không biết lo, trông thấy quốc sỉ mà không biết thẹn, thân làm tướng phải hầu giặc mà không biết tức, tai nghe tiếng nhạc để hiển nguy sứ mà không biết căm, hoặc lấy chuyện chọi gà làm vui đùa, hoặc lấy việc đánh bạc làm tiêu khiển, hoặc vui thú về vườn ruộng, hoặc quyền luyện về vợ con, hoặc nghĩ về lợi riêng mà quên việc nước, hoặc ham về săn bắn mà quên việc binh, hoặc thích rượu ngon, hoặc mê tiếng hát. Nếu có giặc đến, thì cựa gà trông sao cho đâm thủng được áo giáp, mèo cờ bạc sao cho dùng nổi được quân mưu. Dầu rằng vườn ruộng nhiều, thân ấy nghìn vàng khôn chuộc, vả lại vợ biu con dúi, nước này trăm sự nghĩ sao ? Tiền của đâu mà mua cho được đầu giặc, chó săn ấy thì địch sao nổi quân thù. Chén rượu ngon không làm được cho giặc say chết, tiếng hát hay không làm được cho giặc điếc tai. Khi bấy giờ chẳng những là thái-áp của ta không còn, mà bổng lộc của các người cũng hết. Chẳng những gia quyến của ta bị đuổi mà vợ con của các người cũng nguy, chẳng những là ta chịu nhục bây giờ, mà trăm năm về sau, tiếng xấu hãy còn mãi mãi, mà gia thanh các người cũng chẳng khỏi mang tiếng nhục. Đến lúc bấy giờ các người đâu muốn vui về, phỏng có được hay không ?

Nay ta bảo thật các người :

Nên cẩn thận như nơi củi lửa, nên giữ gìn như kẻ húp canh, dạy bảo quân sĩ, luyện tập cung tên, khiến cho người nào cũng có sức khỏe như Bàng-Mông, Hậu-Nghệ, thì mới có thể dẹp tan được quân giặc, mà lập nên được công danh. Chẳng những là thái-áp của ta được vững bền mà các người cũng được hưởng bổng lộc, chẳng những là gia quyến của ta được yên ổn mà các người cũng đều được vui với vợ con. Chẳng những là tiên-nhân của ta được về vang mà các người cũng được phụng thờ tổ phụ, trăm năm vinh hiển. Chẳng những là một mình ta được sung sướng mà các người cũng được lưu

truyền sử sách, nghìn đời thơm tho. Đến bấy giờ, các người đâu không vui về cũng tự khắc được vui về .

Nay ta soạn hết các binh pháp của các nhà danh gia làm một quyển gọi là "Binh Thư Yếu Lược". Nếu các người biết luyện tập sách này, theo lời dạy bảo thì mới phải đạo thân tử, nhược bằng khinh bỏ sách này, trái lời dạy bảo, thì tức là kẻ nghịch thù .

Bởi có sao ? Bởi giặc Nguyên cùng ta là kẻ thù không đội trời chung, thế mà các người cứ điềm nhiên không nghĩ đến việc báo thù, lại không biết dạy quân sĩ, khác nào như quay ngọn dao mà đi theo kẻ thù, giờ tay không mà chịu thua quân giặc, khiến cho sau trận Bình-Lỗ (4) mà ta phải chịu tiếng xấu muôn đời, thì còn mặt mũi nào đứng trong trời đất nữa. Vậy nên ta phải làm ra bài hịch này để cho các người biết bụng ta .

-----  
1- *Điếu-Ngư là núi thuộc phủ Trùng-Khánh, tỉnh Tứ-Xuyên .*

2- *Mông-Kha (Mungke) là vua Mông-Cổ, anh Hốt-Tát-Liệt .*

3- *Khi quân Mông-Cổ lấy được đất Vân-Nam rồi, Hốt-Tát-Liệt phong cho con là Hốt-Kha-Kích làm Vân-Nam-Vương .*

4- *Bình-Lỗ là tên thành nhưng sử cũ không chép rõ ở đâu và ai xây lên. Sách Khâm-Định Việt-Sử chép rằng : Theo bộ Địa-Dư-Chí của ông Nguyễn-Trãi thì đời Lý có đào con sông Bình-Lỗ để đi lên Thái-Nguyên cho tiện. Vậy thành Bình-Lỗ có lẽ ở vào hạt Thái-Nguyên. Xem lời dẫn của Hưng-Đạo-Vương thì thành Bình-Lỗ này xây vào đời Đinh hay đời Tiên-Lê, rồi Lý-Thường-Kiệt đời Lý đã đánh quân Tống ở đó .*

..

Trong cuộc chiến, biết bao tử sĩ ,  
Góp máu xương hậu thế lưu danh ,  
Sẵn sàng xông trận hi sinh ,  
2668- Bọc thây da ngựa, hiến mình vì dân .

**Trần-Anh-Tông** (1293-1314)

**Thái-Tử Thuyên** (155) ngôi lên hoàng đế (1293)  
Vào tháng Ba, Quý-Tị, cuối xuân .

**Hung-Long** niên hiệu tân quân ,  
2672- Bắt tay vào việc điều quân biên phòng .

Giặc động binh ở vùng biên giới ,  
Sứ **Luong-Tằng** đã tới **Thăng-Long** .  
Đem thư cùng chiếu sắc phong ,

2676- Dụ rằng cho gọi **Anh-Tông** sang châu .

**Tử-Kỳ** (156) được vua giao đi sứ ,  
Qua **Trung-Nguyên** để giữ bang giao .  
Nại có rằng **Nam-đế** bị đau ,

2680- Nên không sang được để châu vua **Nguyên** .

**Hốt-Tát-Liệt** tháng giêng tạ thế ,  
Nên mưu đồ tính để xâm lăng  
Phải đánh bỏ cuộc giữa chừng ,

2684- **Tử-Kỳ** (193) lại được lên đường về ngay .

Quân **Ai-Lao** thường hay quấy nhiễu ,  
Đã bốn lần thanh tảo **Man Di** .

**Phạm-Ngũ-Lão** (157) hai lần đi ,

2688- Một lần **Trương-Hiến** chết vì thị khinh .

-----  
155- Tên là Thuyên, sinh năm 1276, con trưởng Nhân Tông, mẹ là Khâm Từ Bảo Thánh hoàng thái hậu, ở ngôi 21 năm, nhường ngôi 6 năm, thọ 45 tuổi, băng ở cung Trung Quang, phủ Thiên Trường, táng ở Thái Lăng. Vua khéo biết kế thừa cho nên thời cuộc đi tới thái bình, chính trị trở nên tốt đẹp, văn vật chế độ ngày càng thịnh vượng, cũng là bậc vua tốt của triều Trần .

156- Sang sứ lần sau là Đào-Tử-Kỳ. Nhà Nguyên lại định đánh ta một lần nữa nhưng khi đó Hốt-Tát-Liệt chết, Người kế vị là Nguyên Thành-Tôn lên ngôi mới bỏ ý định xâm chiếm nước ta .

157- Ai Lao thường hay quấy nhiễu người biên giới. Phạm-Ngũ-Lão, Trương-Hiến đem quân đi tiêu trừ vào các năm 1290, 1294, 1298, 1301. Năm 1298 tướng Nguyên đầu hàng là Trương Hiến được cử đi đánh Ai-Lao tử trận được phong tước Minh Tự và cho thờ ở Thái Thường.

..

**Trương-Hiến** vốn quân binh Mông-Cổ ,  
Đã đầu hàng xin ở nước ta .  
Vua ban phẩm tước lụa là ,  
2692- Tuyển vào quân đội, điều ra biên phòng .

**Hiển** tử trận được phong **Minh-Tự** ,  
Tên được đưa vào ở **Thái-Thường** .  
Tỏ lòng thương kẻ hiền lương,  
2696- Ban cấp chu áo, khói hương tôn thờ .

Xướng chiếu cho sĩ phu được biết ,  
Ôn luyện bài để kịp kỳ thi .  
Định ra mũ, áo, nhung y ,  
2700- Cho quan văn võ, phân chia tỏ tường .

Lệnh vua ban khẩn trương các trại ,  
Thả tù nhân khinh tội, hàm oan ,  
Và cho thông báo rõ ràng ,  
2704- Quy chế thi cử biểu chương thế nào .

Về phép thi khởi đầu ám tả ,  
Kế đến là Kinh Nghiã, Kinh Thi .  
Đề thơ, theo luật, phú ghi ,  
2708- Thứ ba: Chế chiếu, biểu quy, thư đồ .

Kỳ thứ tư, thi về đối sách ,  
Hỏi luận đề bẫy mục khoa riêng .  
**Mạc-Đĩnh-Chi** đậu **Trạng-Nguyên** ,  
2712- **Bùi-Mộ**, **Bảng-nhân**, ghi tên từng người .

**Nguyễn-Trung-Ngạn** đương thời **Hoàng-Giáp** (1304)  
Đỗ khoa này xuyết xóat ba trăm ,  
Tiếng đồn, **Trung-Ngạn** thần đồng ,  
2716- Cũng tay xuất chúng, nằm chung bảng vàng (158) .

Rước về làng, vinh quy bái tổ ,  
Các khôi nguyên ra cửa long môn .  
Để dân chiêm ngưỡng dung nhan,  
2720- Những người giỏi nhất nước Nam thời này .

-----  
158- Tháng 3/1304, Mạc Đĩnh Chi đỗ trạng nguyên, Bùi Mộ đỗ bảng nhãn, Nguyễn Trung Ngạn 16 tuổi đỗ hoàng giáp. ..

**Chữ Nôm** (159) được dùng thay Hán tự  
Mở đầu cho thơ phú loại này ,  
**Nguyễn-Sỹ-Cổ**, thích khôi hài ,  
2724- Được vời vào giảng những bài ngữ kinh .

Một người nữa nức danh kim cổ ,  
**Mạc-Đinh-Chi**, thô xú dung nhan .  
Cầm đầu sứ bộ An-Nam,  
2728- Giải khoa ứng đối, vua **Nguyễn** phục tãi .

Năm Kỷ Hợi, vua dời lên núi , (1299)  
Chốn thiên môn một cõi am mây ,  
Pho kinh, tràng hạt trên tay ,  
2732- Đầu-đà khổ hạnh, đêm ngày tịnh tâm .

Núi **Yên-Tử**, dā lan mấy đóa ,  
Chim hót mừng bên **Ngọc-Vân** am .  
Phù sinh ảo ảnh thế trần ,  
2736- Phát phơ khóm trúc, thì thầm suối reo .

Bỏ việc đời noi theo hành đạo ,  
Đất **Chiêm-Thành**, một đạo dừng chân .  
**Thượng-hoàng** gặp gỡ **Chế-Mân** ,  
2740- Trong lòng muốn gả **Huyền-Trân** (160) cho người .

Năm Bình-Ngọ, tiết trời tháng sáu ,  
Phái đoàn **Chiêm** lễ mạo đón đầu .  
Thốt voi, kiệu rước quân hầu ,  
2744- Cung nhân cờ quạt trước sau diễn hành .

Vua Chiêm-Thành dâng châu **Ô, Lý** ,  
Để làm quà hôn lễ **Huyền-Trân** ,  
**Đoàn-Nhữ-Hải** đến coi dân ,  
2748- Đổi thành **Thuận Hóa**, thuộc phần đất ta .

---

159- Chữ Nôm do Nguyễn-Thuyền chế ra được dùng trong mọi văn từ và thơ văn. Vua đặt cho ông họ Hàn để ví với Hàn-Dũ của Bắc-phương .

160-Năm Bình Ngô (1306) tháng 6 gả Công chúa Huyền Trân cho vua Chiêm Thành là Chế Mân, trước đây khi Thượng hoàng vẫn du sang Chiêm có hứa gả rồi . Chế-Mân dâng đất hai châu Ô, Lý . Năm Đinh Mùi (1307) tháng 5 Chế Mân qua đời, vua sai Nhập Nội Hành Khiển thượng thư tá bộc xạ Trần Khắc Chung và An Phủ Sứ Đặng Vân sang Chiêm Thành đón công chúa Huyền Trân và thế tử Chế Đa Đa về . Cái chết của Chế-Mân cho đến nay vẫn còn là một nghi án lịch sử. Làm vua mà để mất đất, mất nước, mất mạng vì đàn bà như vậy, thiết tưởng không còn gì ngu ngốc hơn nữa ..

**Chế-Đa-Da** là con công chúa ,  
Sai sứ thân báo hỉ về kinh ,  
Tháng năm, vua của **Chiêm-Thành**,  
2752- Phải con bạo bệnh thỉnh linh tử vong .

Vua ta sai **Đặng-Vân** cùng với  
**Trần-Khắc-Chung** qua tới **Chiêm** bang.  
Lựa lời than thở điệu tang ,  
2756- Rồi đem công chúa hồi loan tức thì .(1306)

**Thượng-Hoàng**, một mùa thu thánh hóa , (1308)  
Ngài băng hà ở **Ngọc-Vân-Am** .  
**Long-Hung**, tang lễ vừa an , (161)  
2760- Triều thần văn võ vô văn cảm thương .

Mười năm sau, chiến trường xẩy đến ,  
**Trần-Quốc-Chân** đánh chiếm Chiêm-Thành .  
Lao vào một cuộc viễn chinh ,  
2764- Trên đường Nam tiến, quên tình thông gia .

**Đoàn-Nhữ-Hải** vượt qua tới trước ,  
Dùng chước hay bắt được vua **Chiêm** .(1312)  
Đem về giam ở **Gia-Lâm** , (162)  
2768- Năm sau bỏ mạng, âm thầm, đau thương .(1313)

Vua **Anh-Tông** cầm cương trị nước ,  
Người thông minh, mực thước, nhân hòa .  
Việc triều luôn duyệt xem qua ,  
2772- Truyền ngôi vào giữa tháng ba năm Dân (1314)

Thơ một tập "**Thủy-Vân Tỳ Bút**"  
Sắp băng hà sai đốt hết đi .  
Đến khi long thể lâm nguy ,  
2776- Dặn rằng tang lễ cực kỳ đơn sơ (163).

---

161- Năm Mậu thân (1308) Thượng hoàng Nhân Tông ngồi bổng nhiên mà hóa ở am Ngọc Vân, núi Yên Tử, hiệu Trúc Lâm Đại Sĩ, nhà sư Pháp Loa thiêu xác thượng hoàng được hơn ba ngàn hạt xá lợi mang về chùa Tư Phúc ở kinh sư .

162- Năm Tân Hợi (1311) Vua đi đánh Chiêm Thành, dụ vua Chiêm là Chế Chí đem gia thuộc đi đường biển tới hàng, đưa Chế Chí về Thăng Long phong làm Hiệu Thuận Vương, qua năm sau thì Chế Chí chết ở hành cung Gia Lâm (1313) .



**Trần-Minh-Tông** (1314-1329)

**Thái-tử Mạnh**, (163) làm vua nối tiếp ,  
**Đại-Khánh**, tên vương nghiệp năm đầu (1314)  
Triều đình sắp đặt trước sau ,  
2780- Quốc phòng, nội trị, vua giao từng người .

Với bề trên, một đời tôn kính ,  
Với thuộc viên, được tiếng nhân hòa .  
Một người trung hậu, lo xa ,  
2784- Trong yên, ngoài phục, quốc gia thái bình .

Có các quan nổi danh triều nội ,  
**Đỗ-Thiên-Hu, Phạm-Mại, Đinh-Chi .**  
**Nhữ-Hải, Lê Quát, Lê-Duy ,**  
2788- **Hán-Siêu, Sư Mạnh**, thiếu gì người hay .

**Trần-Thị-Kiến** cũng tay tâm cỡ ,  
**Lê-Cư-Nhân, Nguyễn-Dữ** giúp vua .  
Kể lại oan khuất chuyện xưa  
2792- **Minh-Tông** ân hận, án kia để đời .

**Trần-Khắc-Chung** vốn người họ **Đỗ** ,  
Có công nên đổi họ là **Trần** ,  
Thăng quan tiến chức lên dần ,  
2796- Là người đem được **Huyền-Trần** trở về .

**Văn-Hiến Hầu** kéo bè kết đảng ,  
Muốn đưa **Hoàng-tử Vượng** nối ngôi .  
Bởi vì hoàng hậu hiếm hoi ,  
2800- Hoàng nam chưa có, ngôi trời phải toan .

**Hoàng-tử Vượng** là con bà thứ ,  
Nên **Quốc-Chân** muốn thử chờ sau,  
Thế là họ hại lẫn nhau  
2804- **Khắc-Chung** (164) bày được mưu sâu hại hiền .

---

163- Trần Minh Tông Hoàng Đế, đổi niên hiệu là Đại Khánh. Thái tử là con thứ tư của Anh Tông, mẹ là Trần Thị là con của Trần Bình Trọng. Ở ngôi 15 năm, nhường ngôi 28 năm, thọ 55 tuổi..

164- Tiếc rằng không nhận ra mưu gian của Trần Khắc Chung để đến nỗi giết oan Trần Quốc Chân ..

Trăm lạng vàng cho tên **Trần-Nhạc** ,  
Để tên này cáo giác **Quốc-Chân** .  
Cầm đầu một nhóm nghịch thần  
2808- Định làm phản loạn mưu toan cướp quyền .

Năm Mậu-thin, án đem xét xử,  
Hàng trăm người đều có liên can ,  
Phân nhiều bị cáo hàm oan ,  
2812- Bắt nhện đối khát, **Quốc-Chân** lia đời .

**Trần-Quốc-Chân** đương thời quốc trượng ,  
Đã lập nên công trạng bình **Chiêm** .  
Sau, vua biết nỗi oan khiên ,  
2816- Cuối đời hận đã hại hiền đau thương .

Để công bằng, sửa sang luật pháp ,  
Phạt nặng người cưỡng đoạt ruộng tư .  
Với người giả mạo văn từ ,  
2820- Chặt đứt ngón trái cho chừa thói gian .

Với ruộng lúa còn đang ngâm sừa ,  
Việc kiện thừa sẽ xử như sau :  
Người cày được một nửa đầu ,  
2824- Nửa phần còn lại về sau sẽ bàn (1323)

Vào mùa hạ, tháng năm Tân Dậu (1321)  
Vụ lúa chiêm, bắp đậu được mùa .  
Năm sau cũng được bội thu ,  
2828- Nhân dân an lạc, ấm no, thái bình .

Đúc tiền kẽm (165) lưu hành trong nước ,  
Tiện bán buôn đổi chác trong dân .  
Năm sau lại xuống chiếu rằng  
2832- Bỏ đồng tiền kẽm thay bằng tiền khoen .

Quan nhà **Nguyễn** chấp tranh biên giới ,  
Vua sai **Bang-Hiến** tới **Nam-Kinh** ,  
Lựa lời tranh biện phân minh .  
2836- Để cho hai nước tình hình bớt căng .

---

165- Tháng 10, lệnh đúc tiền kẽm nhưng tháng 12 sang năm lại ra lệnh cấm tiền kẽm.

**Trần-Hiến-Tông** (1329-1341)

Năm Kỷ-Tị (1329) **Hiến-Tông** lên thế ,  
Thay cha mình, **Hoàng đế Minh-Tông** .  
Học hành rất mực tinh thông,  
2840- Xiển dương đất nước từ trong ra ngoài .

Vua lên ngôi mới mười tuổi chẵn ,  
Và yếu vong số ngắn hăm ba .  
Triều đình nhờ cậy có cha ,  
2844- Điều hành chính sự nước nhà dùm con .

Ở dưới triều **Hiến-Tông** hoàng đế ,  
Có mấy điều đáng kể như sau :  
Một là đi đánh **Ai-Lao** ,  
2848- Hai lần xung trận, thua Lào một phen .(1334)

**Nhữ-Hải**, chỉ huy quân, đốc tướng ,  
Bị phục binh hai hướng giáp công .  
Sông **Tiết-La**, ém bên giòng,  
2852- **Nhữ-Hải** bị nhử lọt vòng bao vây .

Khi giao chiến **Nhữ-Hải** (166) chết đuối ,  
Ấy là năm Ất-Hợi (1335) đầu thu .  
Quân ta trận đổ thua to ,  
2856- Năm sau rút hết trở về kinh sư .

Phó tướng **Đỗ-Thiên Hư** đánh giặc ,  
Bệnh nặng nên đột thác giữa đường ,  
Thượng-hoàng đau đớn, tiếc thương ,  
2860- Sắc cho dùng nhạc **Thái-Thường** nghi tang .

Cho lập kho, làm sân chứa thóc ,(1337)  
Phòng đói nghèo chần cấp cho dân .  
Lại sai xét xử việc quân ,  
2864- Thải hồi những kẻ sâu dân biếng làm .

-----  
166- Lần thứ 2 vào tháng 9-1335, Thượng hoàng đi đánh Ai Lao bị thua. Đoàn Nhữ Hải chết đuối. Hải đem quân Thân Vũ và Nghệ An tiến đánh, ngày giao chiến mây mù che tối, giặc phục sẵn voi ngựa, hai mặt giáp công, quan quân thua to sa xuống nước chết đuối quá nửa. Nhữ Hải cũng ở trong số chết đuối đó.

..

**Trần-Nhật-Duật**, (167) thọ gần bảy bảy ,  
Được tin dùng trái mấy đời vua .  
Một người nổi tiếng giao du ,  
2868- Với người ngoại quốc, bấy giờ ít ai .

Làm Tể-tướng, vua sai tiếp khách,  
Tiếng nước ngoài, kiến thức bằng nhau .  
Ngũ cung biến tấu đôi câu ,  
2872- Thi thư, vũ, nhạc, dạy đào uốn tay .

Ông cũng người hiền tài, đức hạnh ,  
Chưa bao giờ quở đánh gia nô .  
Lại đem đức hiếu nhân từ ,  
2876- Khuyên răn kẻ dưới, dạn dò quan, dân .

**Trần-Khánh-Dư**, (168) từng làm phó tướng ,  
Cũng lia đời vào khoảng cuối thu . (1339)  
Là năm lịch đổi theo vua ,  
2880- Lung linh khảo nghiệm định giờ chẳng sai .

Vua khen **Dư** có tài trí lược ,  
Nhưng là người không được đoan tâm .  
Dám cùng công chúa thông dâm ,  
2884- Đầu cơ tích trữ tham lam quá chừng .

Ông từng nói : “*Chim ưng là tướng ,  
Vịt là dân, chẳng đáng bận tâm .  
Nuôi vịt là để chim ăn ,*  
2888- *Có chi là lạ mà bàn tới lui*” .

Vua giận lắm, lột ngay chức tước ,  
Đuổi về nhà, cày cuốc, bán than .  
Nhân khi thuyền ngự đi ngang ,  
2892- Vua thương cho được phục hoàn việc quân (1282)

-----  
167- Trần Nhật Duật chết (1330) thọ 77 tuổi là một thân vương tôn quý, làm quan trải 4 triều, ba lần coi giữ trấn lớn. Trình Túc phu nhân là người Thanh Hóa cho nên các hầu vợ lẽ của Nhật Duật đều là người Thanh Hóa..

168- Trần Khánh Dư: chết vào tháng 8/1339. Lần trước, quân Nguyên vào cướp, Trần Khánh Dư nhân cơ hội đánh úp quân giặc được Thánh Tông khen, sau Khánh Dư thông dâm với công chúa Thiên Thụy. Con trai của Hưng Đạo định lấy Thụy làm vợ, vua sợ phật ý Hưng Đạo nên sai người đánh chết Dư ở Hồ Tây nhưng dặn là đừng đánh chết, đuổi về Chí Linh làm nghề bán than ..

..

**Trần-Dụ-Tông** (1341-1369)

Vừa Tân-Tị, vua băng năm đó ,  
**Thượng-hoàng** cho em nhỏ **Hiển-Tông** .  
Tên là **Trần-Hạo** (169) nối dòng ,  
2896- Đổ ra niên hiệu **Thiệu-Phong** từ rầy.(1341)

Cha bên cạnh, chỉ bày việc nước ,  
Việc triều đình coi được êm xuôi .  
Khi vua cha đã qua đời,  
2900- Trỏ mời dân loạn ăn chơi hết điều .

Cũng năm đó, **Hán-Siêu, Trung-Ngan** ,  
Bộ **Hình-thư** biên soạn vừa xong .  
Dâng vua cùng với sách phong .  
2904- "**HOÀNG TRIỀU ĐẠI DIỄN**" để dùng dài lâu .

Từ Nhâm-Ngọ (1342) đến sau năm Dậu .  
Những đổi thay ghi dấu thế này :  
Có năm hạn hán lâu ngày , (1343)  
2908- Có năm lụt lội vỡ đài, sạt đê (1359)

Dân đói kém, coi bề khốn đốn (1343, 1344, 1345)  
Tên **Bảo-Vy** lấy trộm áo vua ,  
Giặc già nổi dậy lu bù ,  
2912- Năm nào cũng có mất mùa, hạn to .

Vua xuống chiếu soát tù, giảm tội ,  
Dựng đồn điền, lập đội khuyến nông .  
Duyệt quân, tảo giặc, tạm xong ,  
2916- Đánh tan **Ngô-Bệ** ở vùng núi Yên. (1345)

Những năm đó **Trung-Nguyên** loạn lạo ,  
Giặc nổi lên trộm đạo nhiều nhưong .  
**Hữu- Lượng** đánh với **Nguyên Chương** ,  
2920- Xung hùng, xưng bá, Bắc phương loạn ngầu .

-----  
169- Tên húy là Hạo, con thứ 10 của Minh Tông, do Hiến-Từ hoàng thái hậu sinh ra. Ở ngôi 28 năm thọ 34 tuổi, băng táng ở Phụ Lăng. Vua tính rất thông tuệ, học vấn cao minh, chăm lo việc võ, sửa sang việc văn, các di thần đều thần phục. Đời Thiệu Phong chính sự đều tốt đẹp. Từ năm Đại Trị về sau, chơi bời quá độ, cơ nghiệp nhà Trần suy yếu từ đó.  
..

Nước **Chiêm-Thành** cướp châu **Di Lý** ,(1361)  
Vua nhà **Minh** sai sứ hiểu thông ,(1359)  
Rồi **Trần-Hữu-Lượng** (170) xin quân ,(1360)

2924- Mà vua thì vẫn bình chân như thường .

Còn ra lệnh : Thân vương, công chúa . (1362)  
Dâng các trò tạp hí để xem .  
Trò nào hay quá thì đem

2928- Dạy cho cung nữ lập riêng một đoàn .

Tổ truyện tuồng, tên là **Nguyên-Cát** ,  
Người lập ra gánh hát đầu tiên ,  
Diễn trò cho mọi người xem ,  
2932- Có đào, có kép, áo xiêm xanh vàng .

Áo quân thù, đánh đàn thổi sáo ,  
Phấn son tô, đội mào, mang râu .  
Truyện xưa, tích cũ muôn mẫu ,  
2936- Tuồng **Tây-Vương-Mẫu** diễn lâu chẳng nhàm .

Vua say mê, mãi ham tuồng cổ ,  
Việc triều đình giao phó các quan .  
Gọi người giàu có trong làng ,(1362)  
2940- Vào cung đánh bạc (171) ngàn quan một lần .

Lấy đất gần, bên sông **Tô-Lịch** ,  
Sai ti nô vĩa gạch trồng hành .  
Đậu, rau, gừng, tỏi, ớt, chanh .  
2944- Lại làm thêm quạt vào thành bán chơi .

Để có người vào nơi quán các ,  
Thi học trò đối trát vài câu .  
Hỏi sang văn nghệ, cô đầu ,  
2948- Thi nhau uống rượu đủ mẫu trò vui .

-----  
170- Năm 1359 Trần Hữu Lượng là con cháu Trần Ích Tắc em vua Trần Nhân Tông chiếm Giang Tây - Trung Quốc xưng đế, đặt quốc hiệu là Hán đổi niên hiệu Đại nghĩa đánh nhau với Chu Nguyên Chương (Minh Thái Tổ) đến năm 1366 Chương và Lượng đánh nhau ở hồ Phiên Dương bị chết trận, Chu Nguyên Chương đến vây ở Vũ Xương, con của Lượng là Trần Lý đầu hàng.

171-Năm 1262 vua ra lệnh cho các vương hầu công chúa dâng các trò hí tạp vua xét duyệt trò này hay thì thưởng, cho gọi các nhà giàu trong nước vào cung đánh bạc, có tiếng bạc đặt tới 300 quan tiền, ba tiếng thì đã gần ngàn quan rồi .  
..

Lại đào hồ khai ngòi dẫn nước (1363)  
Xếp đá thành suối thác, núi non .  
Tìm tôi cỏ lạ, hoa thơm ,

2952- Chim lông, cá cảnh, đầy hòn giả sơn (172) .

Sống buông thả ngày thêm sa đọa ,  
Đêm rong chơi có bữa quên về .  
Rượu đà cạn chén tới khuya ,

2956- Mất cả ấn kiếm chỉ vì tắm sông .

**Trần-Dụ-Tông**, chơi bời trác táng ,  
Chơi tới cùng vong mạng chẳng hay .  
Mặc cho đất lở trời lay ,

2960- Để lọt ngòi đế vào tay kẻ ngoài .

**Dương-Nhật-Lễ** (1369-1370)

Thời **Dụ-Tông** có người ca xướng ,  
Vợ **Dương-Khuông**, ba tháng có thai .  
Ả này lợi dụng sắc tài ,

2964- Bỏ chồng, ăn ở với ngài **Túc-Vương** .

Sinh con trai, tên mang **Nhật-Lễ** ,  
**Cung-Túc-Vương** cũng kể như con .  
Mang họ **Trần** đến lớn khôn ,

2968- Ngờ đâu tai họa vì tên **Lễ** này .

**Dụ-Tông** mất, không trai nối dõi ,  
Quần thần toan lập lại người anh .  
**Cung-Túc-Vương** thực chính danh ,

2972- Nhưng **Hoàng-Thái-hậu** quyền hành mạnh hơn.

Đòi lập đưa con hoang : **Nhật-Lễ**  
Là con nuôi **Vương** để lên ngôi .

**Lễ** chiếm ngôi báu được rồi ,

2976- Giết ngay **Thái-Hậu** cùng ngài **Túc-Vương** .

172- Mùa đông cho đào hồ ở vườn ngự trong hậu cung. xếp đá làm núi trên bờ hồ trồng thông, tre và hoa thơm cỏ lạ. Lại nuôi chim quý thú lạ trong đó. Lại gọi tên điện là điện Lạc Thanh, lại đào một hồ nhỏ khác, sai người Hải Đông chở nước mặn vào đó, đem các thứ hải vật như đồi mồi, cua cá nuôi trong đó. Lại sai người Hóa Châu chở cá sấu đến thả vào đó. Lại có hồ Thanh Ngự để thả cá thanh phụ vào đó. Đặt chức Khanh Đô để trông coi. Có thể xem đây là vườn bách thú đầu tiên của nước ta .

**Lễ** cải ngay họ **Dương** chẳng ngại (173)

Tinh lập nên triều đại nhà **Dương** .

May nhờ được các triều quan ,

2980- Hợp cùng tôn thất, thân vương họ **Trần** .

**Trần-Nghệ-Tông** (1370-1372)

Giết **Nhật-Lễ**, quần thần mừng rỡ ,

Rước **Tinh-Vương** lên chỗ cửu trùng .

Xung danh vương hiệu **Nghệ-Tông** ,

2984- Cứ theo phép cũ để cùng trị dân .

**Trần-Nghệ-Tông** (174) dần dần khôi phục ,

Dựng nghiệp nhà sau lúc ngã nghiêng .

Sau ba năm chặn cầm quyền ,

2988- Nhường ngôi cho **Kinh** là em của mình .

Mẹ **Nhật-Lễ**, chân nhanh trốn thoát ,

Sang **Chiêm-Thành**, được gặp vua **Chiêm** .

**Chế-Bồng-Nga**, giỏi võ biên ,

2992- Quân binh tề chỉnh, chiến thuyền tinh thông .

Nước **Chiêm-Thành** đem quân xâm lấn,

Phá thành trì, đau đớn tâm can ,

Cung dinh phút chốc tiêu tan ,

2996- Vua quan trốn chạy, điêu tàn, tiêu vong .

Quân giặc đến mặc lòng cướp bóc ,

Phá thành trì, giết chóc chẳng chừa .

Cầm hồn tích lũy từ xưa ,

3000- Bấy giờ được dịp thừa cơ trả thù .

173- Lúc mẹ Nhật Lễ đang có thai, Cung Túc Đại Vương Dục (anh Hiến Tông - Dụ Tông) thích nàng xinh đẹp lấy làm vợ, khi đẻ, Dục nhận Dương Nhật Lễ làm con mình. Hoàng Thái Hậu bảo các quan : "Đại vương Dục là con đích trưởng mà không được ngôi vua, lại mất sớm, Nhật Lễ chẳng phải là con của Dục ư" ? Rồi đón Nhật Lễ lập làm vua . Lễ toan lập thành triều họ Dương nhưng bị các quan giết. Mẹ Lễ chạy sang Chiêm Thành.

174- Tên húy là Phù, con thứ ba của Minh Tông. Mẹ đích là Hiến Từ Tuyên Thánh hoàng thái hậu, mẹ đẻ là thứ phi họ Lê của Minh Tông, em gái cùng mẹ với Hiến Từ, do con gái của Nguyễn Thánh Huân lấy một người họ Lê sinh ra. Ở ngôi 3 năm, nhường ngôi 27 năm, thọ 74 tuổi. Vua đẹp yên được tai nạn bên trong, khôi phục lại cơ đồ to lớn. Công nghiệp lớn lao, song cung kính kiệm ước thì có thừa mà cương nghị quyết đoán thì không đủ, bên ngoài thì quân giặc xâm phạm kinh kỳ, bên trong thì gian thần ngấp nghé ngôi báu. Xã tắc suy mòn rồi đến diệt vong ...

Chúng vợ vét những đồ quý giá ,  
Đập tan sành, phá cả miếu cung .  
Sổ sách thư tịch, gom chung .(1371)

3004- Phó cho ngọn lửa cháy bùng thành tro (175).

Lửa cháy thiêu cả kho văn hóa ,  
Nhà **Tàng-thư** chốc đã tan hoang .  
Nhân dân kinh khiếp, bàng hoàng ,

3008- Giặc đã rút hết xuôi **Nam** trở về .

Kể từ đó mỗi khi tra cứu,  
Biết tìm đâu tài liệu mà tra .

Rối ren nhiều chuyện sinh ra ,  
3012- Vì mất sổ gốc nên ta nhọc lòng .

Vua sai người thi công sửa chữa ,  
Xây những gì cháy lở ra tro .  
Cung thất tiết giảm cốt cho (1371)

3016- Giữ phần nghiêm chỉnh khi vua nghị bàn .

Vua lại sai **Trung Lang** soạn chế , (1371)  
Sách **Quốc Triều Thống Chế** lễ nghi .  
Ruộng vườn đo đạc tác ni ,

3020- Tịch điền làm lại bởi vì cháy tan .(1372)

Khi ngự triều vua ban chiếu chỉ ,  
Cho tự khai lấy lý lịch mình .  
Bởi vì sổ bộ **Chiêm Thành**

3024- Đốt mất tất cả, tan tành hết tron .

Giặc **Chiêm-Thành** thâm hơn **Mông-Cổ** ,  
Đập thành trì, đốt bỏ sách chương .  
Cháy tiêu văn khố, cội nguồn ,

3028- Bao nhiêu di tích vô phương phục hồi .

-----  
175- Năm 1371, vào tháng 3 quân Chiêm Thành từ cửa Đại An tiến thẳng vào thành Thăng Long . Du binh của Chiêm vào đến bên Phục Cổ (Phố Nguyễn Du Hà Nội hiện nay) Nghệ Tông chạy thoát sang Đông Ngàn. Ngày 27 giặc ủa vào thành Thăng Long, đốt phá cung điện, cướp lấy con gái, ngọc lụa, đặc biệt là chúng đốt trụi hết tất cả, từ cung điện, nhà cửa, tư tịch, sổ sách. Do vậy kho tàng thư sạch không, nước nhà từ đó sinh ra nhiều chuyện .

..

**Lê-Quý-Ly** làm nơi mật viện ,  
Nên thường ngày diện kiến với vua .  
Bao nhiêu công việc bấy giờ ,

3032- Trong triều ngoài nội phải nhờ tay **Ly** .

Cha **Quý-Ly** kêu vua bằng cậu ,  
Bà **Minh-Từ**, thân mẫu **Nghệ-Tông** ,  
**Huy-Ninh**, em gái góa chồng ,

3036- Vua đem gả lại cho không **Thượng-Hầu** .

**Trần-Duyệt-Tông** (1372-1377)

Nhường ngôi cao cho **Hoàng Thái-tử** ,  
Tên **Kính**, là con thứ **Minh-Tông** .

**Long-Khánh**, niên hiệu **Duyệt-Tông** (176).

3040- Một người kiệt xuất anh hùng đời xưa .

Vua **Duyệt-Tông** nhìn xa thấy được ,  
Họa **Chiêm-Thành** lúc trước qua đây .  
Hỏa thiêu tất cả đền đài ,

3044- Văn sách, văn khố bỏ ngay vào lò .

Với ý đồ vô cùng nham hiểm ,  
Cuộc chiến tranh hủy diệt văn minh  
Chặn ngay kế hoạch cố tình ,

3048- **Duyệt-Tông** ra lệnh phải dành ưu tiên .

Xuống chiếu truyền cho dân cả nước ,  
Rèn kiếm cung, dự ước binh lương .  
Phân chia đội ngũ rõ ràng ,

30052- Đặt ra quân hiệu, tước hàm phân minh .

Quan văn võ chia thành thứ bậc , (1374)  
Chọn người tài hạng nhất trong dân .  
Điều cho làm tướng coi quân ,

3056- Ngày đem huấn luyện dần dần tinh thông .

-----  
176- Tên húy là Kính, con thứ 11 của Minh Tông và là em Nghệ Tông. Mẹ là Đôn Từ hoàng thái phi. Sinh năm Đinh Sửu (1337) tháng 6 ngày mồng 2. Khi Nghệ Tông lánh nạn, quân lính, khí giới đều là công sức của vua cả, vì thế sau này Nghệ Tông mới nhường ngôi cho. Vua ở ngôi 4 năm, thọ 41 tuổi. Duyệt Tông thấy rõ cái họa Chiêm-Thành, nhưng ương gàn cố chấp, không nghe lời can, khinh thường quân giặc nên mang họa vào thân chứ không phải bất hạnh...

..

Vua bỏ lệ, trước không được tuyền ,  
Kẻ nghèo nàn hay phạm dân đen ,  
Từ đây chỉ kể người hiền ,  
3060- Không dành đãi ngộ cho riêng loại nào .

Để chuẩn bị khai đao hỏi tội ,  
Bởi tính tình trở tráo của Chiêm .  
Vua sai sửa soạn chiến thuyền ,  
3064- Khai thông đường xá, lấy thêm người vào .

Bổ sung bao quân nhân mạnh khỏe ,  
Dạy tân binh để thế lớp già .  
Đắp đường cho đến **Hà-Hoa** (1375)  
3068- Chọn ngày xuất phát tiến qua Chiêm-Thành .

Năm Bình-Thìn vào đầu tháng chạp (1376)  
Vua thân chinh quyết dẹp **Nam Man** .  
Quân mười hai vạn sẵn sàng  
3072- Cùng nhiều chiến cụ, quân lương lên đường .

Động **Ỗ-Mang**, dừng quân hạ trại ,  
**Chế-Bông-Nga** sai tới trá hàng .  
Thưa rằng : *Thành đã trống trơn* ,  
3076- *Xin vua kíp lấy, hãy còn thời cơ* .

Ý nhà vua : Dựng binh thần tốc ,  
Bèn cho quân đánh thốc càng nhanh .  
Để cho giặc khó điều binh ,  
3080- Đánh nhanh, đánh mạnh, dễ thành công hơn .

Ngựa **Nê-Thông** (177), hí vang giữa trận ,  
Áo huyền bào thấp thoáng bóng vua .  
Thúc ngang lưng ngựa cướp cờ ,  
3084- Áo ào gió cuốn, bụi mù cát bay .

Quân qua khỏi, lọt ngay vào trận ,  
**Chế-Bông-Nga** phục sẵn từ lâu .  
Bốn bên giặc đánh thẳng vào .  
3088- Cắt chia đội ngũ trước sau hai phần .

-----  
177- Vua thi kiệt xuất mà đám quần thần thì quá ngu ngốc yếu hèn, nhân tài sĩ tử biến mất là một điềm báo sự diệt vong của nhà Trần .  
..

Vua vùng grom tìm đường thoát hiểm ,  
Mở vòng vây quyết chiến tới cùng .  
Nửa ngày đường máu mở xong ,  
3092- Vừa công, vừa thủ, trông chừng viện binh .

Cánh hậu ứng, **Tử-Bình** không đến ,  
Để cho vua thế cạn, cùng đường .  
**Hạp-Hoa** vùng mấy thước grom ,  
3096- Mong cho **Thánh thượng** an toàn tám thân .

May nhờ có tướng quân **Đỗ-Lễ** ,  
Dem tài ba bảo vệ cho người .  
**Huyền-Linh, Hành-Khiển** vòng ngoài ,  
3100- Lấy khiên đỡ đạn lần hồi hết hơi .

**Đỗ-Tử-Bình**, một người trí trá ,  
Trên lừa vua, dưới đã lạm quyền .  
Lê ra thì việc trước tiên ,  
3104- Là cho tốc chiến đánh liền mặt sau .

Cánh hậu quân đánh vào kẻ địch ,  
Chắc chắn là phá được phụ binh .  
Khốn thay tên **Đỗ-Tử-Bình** ,  
3108- Mưu cầu sự sống riêng mình, rút êm .(178)

**Lê-Quý-Ly** nghe tin vua chết ,  
Cũng rút về, bỏ hết quân binh .  
Nhân dân ở khắp kinh thành,  
3112- Nặng lời chửi rủa địch danh lữ này .

**Duyệt-Tông** chết nhưng ngài vẫn sống ,  
Nếu quần thần như thuở **Nhân-Tông** .  
Quan quân trên dưới một lòng ,  
3116- Thì dù nguy khốn cũng không thế này .

-----  
178- Giặc thấy thế xông ra đánh chặn. Vua đã dặn Đỗ Tử Bình và Lê Quý Ly đánh bọc hậu phía sau địch cắt đường bắt tay với tiền quân. Nhưng Đỗ Tử Bình không thực hiện lệnh vua. Quân ta giao chiến với giặc từ giờ Tị hơn nửa ngày không thấy quân đánh bọc hậu của Đỗ-Tử-Bình và Lê-Quý-Ly đến. Quan quân tan vỡ, vì thế mà vua bị hãm trong trận mà chết. Bọn đại tướng như Đỗ Lễ, Nguyễn Nạp Hoà, Phạm Huyền Linh đều chết cả. Giặc bắt sống được Ngự Câu vương, đem con gái gả cho.  
..

**Trần-Phế-Đế** (1377-1388)

**Thái-tử Hiến** (179) lên ngôi kế vị ,  
Hiệu **Giản-Hoàng**, cai trị muôn dân .  
Ở ngôi cửu ngũ mười năm ,

3120- Bị quân gian ác mưu thâm hại người .

Vừa lên ngôi, ban ngay đại xá ,  
Xuống lệnh truyền cho cả thần dân .  
Chỉnh trang thuyền chiến, binh quân ,

3124- Các nơi xung yếu phải tuần tra thêm .

Trong mười năm cầm quyền trị nước ,  
Việc triều đình cất đặt quan quân ,  
Thường do quyết định **Nghệ-Tông** ,

3128- Và quan phụ chính hết lòng ở bên .

Lục bảy giờ nước **Chiêm** hùng mạnh ,  
Cứ hàng năm tiến đánh quân ta .  
Chúa **Chiêm** là **Chế-Bồng-Nga** (180),

3132- Một người dũng lược trông xa thấy gần .

Tập hợp dân bảo ban dạy dỗ ,  
Thay đổi dân thói cũ thời xưa .  
Trở nên can đảm có thừa ,

3136- Hình thành mối họa, nỗi lo vua **Trần** .

Thành **Thăng-Long** ba lần bị chiếm ,  
Có thật nhiều những chuyện xảy ra ,  
**Quân Chiêm** đốt hết cửa nhà,

3140- Phá tan đền miếu chẳng tha mạng người .

-----  
179- Tên húy là Hiến, con trưởng của Duệ Tông, mẹ là bà Gia Từ hoàng hậu Lê thị, sinh ngày mùng 6 tháng 3 năm Đại Trị thứ 4 (1361) đến khi Duệ Tông đi đánh phương Nam rồi mất, được Nghệ Tông lập lên làm vua. Sau bị giáng làm Linh Đức Vương, rồi bị thất cổ chết. Ở ngôi 12 năm thọ 28 tuổi, chôn ở núi An Bài.

180- Chúa Chiêm Thành là Chế Bồng Nga một vị minh quân của nước Chiêm Thành, đã tụ tập quân dân Chiêm Thành lại. Trước đó từ thời Lê, Lý quân Chiêm hèn nhát, hễ quân ta đến là đem cả nhà chạy trốn hoặc hợp nhau khóc lóc xin hàng. Chế Bồng Nga nay lại dạy cho họ thay đổi dân thói cũ trở nên can đảm hăng hái chịu gian khổ và trở thành tai họa của nước ta.

..

Lê phủ-sứ chẳng may bị bắt ,  
Tại trường tiên, tướng giặc bảo quý .

**Lê-Giốc** chửi lù **Man-Di** :

3144- “*Tà quan nước lớn, sao quỳ trước bay.*”

Giặc nổi giận, giết ngay Phủ-Sứ ,  
Đốt kinh thành, thiêu hủy văn thư ,  
**Nghệ-Tông** quá sợ kẻ thù ,

3148- Tìm đường trốn đến **Tiên-Du** cũng gần.

Năm Canh-Thân, **Xương-Phù** thứ bốn ,(1380)

Vào tháng hai, ở chốn Nghệ-An ,

**Quân Chiêm** cướp của làm càn ,

3152- Vua sai đại sứ **Tử-Bình** tảo thanh .

**Quân Chiêm-Thành** xuất quân ra đánh ,  
**Ngao** quay thuyền hồng tránh tấn công .

**Quý-Ly** nổi giận đùng đùng ,

3156- Chém đầu **Ngao** để thị hùng quyền trên .

Năm Quý Hợi (1383) xuất quân tiến đánh ,

**Lê-Quý-Ly** thống lĩnh thủy binh .

Giong buồm hướng tới **Chiêm-Thành** ,

3160- Nửa đường gặp bão nên đành trở lui (181).

Vua nhà **Minh** luôn đòi cống tiến ,

Khi đòi lương cho lính **Lâm-An** ,

Khi đòi sư sãi, tặng nhân ,

3164- Lại đòi cây trái, có lần đòi voi (182).

**Lê-Quý-Ly** trở mời thao túng ,

Giữa triều đình ngầm chống lại vua .

Các quan, lăm kẻ theo hùa ,

3168- Như **Trần-Nguyên-Đán** cậy nhờ nuôi con .

-----  
181- Quý Ly thống lĩnh quân đi đánh Chiêm Thành. Thuyền đến vịnh biển Lại-Bộ-Nương (Kỳ Anh Hà Tĩnh) và Ô-Tôn (Quảng Bình) bị sóng đánh hư bèn đem quân trở về.

182- Tháng 2.1386 nhà Minh sai Lâm Bật sang đòi hộ giống các loại cây cau, vôi, mít, nhãn vì Nguyễn Tông Đạo nói hoa quả phương Nam có nhiều thứ ngon. Nhà Minh sai bọn Lý Anh sang mượn đường đánh Chiêm Thành, đòi 50 con voi, đặt các dịch trạm từ phủ Nghệ An cung cấp có thức ăn đưa voi đến Vân Nam.

..

**Đán** những hồng nhờ **Ly** nâng đỡ ,  
Chỉ cốt là tránh chỗ hiểm nguy .

**Đán** từng nói bóng **Quý-Ly**

3172- Là loài quạ dữ khác gì sát tinh .

Vua bàn mưu với mình **Thái-Úy** ,  
Chuyện lộng hành đi quá của **Ly** .  
Vua bàn phải giết ngay đi ,

3176- Để lâu mang họa, sau thì khó khăn .

**Ly** nghe được, vờ toan tự tử ,  
Tay chân bàn xin thử **Nghệ-Tông** .

*"May ra ngài cứu được ông ,*

3180- *Lựa lời nói khéo lấy lòng ngài đi "* .

Chuyện xảy ra như y lời luận ,  
**Trần-Nghệ-Tông** ngu xuẩn bắt vua .

Các quan, tướng sĩ bất ngờ ,

3184- Đem quân định cướp lấy vua đem về .

Vua ngăn lại truyền đi ra hết ,  
Viết chữ đề "**giải giáp**" trao cho (183).

**Thượng-hoàng** bảo nhỏ với vua ,

3188- **Thái-Dương** phủ đệ cũng đưa đi cùng .

Vừa đến nơi, dây dùm siết cổ ,  
Giáng xuống làm dân già mà thôi .

Lập cho con út lên ngôi ,

3190- **Thuận-Tông Hoàng-đế** thay người đăng quang .

**Trần-Thuận-Tông** (1388-1398)

Trong mười năm nắm quyền cai trị ,

Mấy năm đầu nhờ có **Nghệ-Tông** .

Quyền hành được tóm thu dần ,

3196- Vào tay **Phụ Chính Đại Thần Quý-Ly** .

183-Lúc đó các quan chỉ huy như Thiết Liêm, Nguyễn Khoái, Nguyễn Văn Nhi, tướng quân chỉ huy thiết giáp là Nguyễn Kha, Lê Lạc, tướng chỉ huy quân thiết sang là Nguyễn Bát Sách định đem quân vào cướp lấy vua đem ra nhưng vua Nghệ Tông viết hai chữ "giải giáp" đưa ra cho các tướng và răn bảo họ không được trái ý thượng hoàng, các tướng mới thôi do đó thượng hoàng Nghệ Tông mới giết chết được vua . . .

Năm Kỷ Tị, (1389) **Quý-Ly** làm tướng ,  
Đem quân đi chặn đánh **Chiêm-Thành** .

Quân Chiêm đặt sẵn phục binh ,

3200- **Quý-Ly** thua chạy về thành **Thăng-Long** .

Quân thất trận như ong vỡ tổ ,

Ta tử thương vô số tướng quân ,

Bao nhiêu còn lại chết dần ,

3204- Thế mà **Ly** vẫn vững chân như thường .

Qua năm sau Chiêm-vương lại đánh  
Trăm chiến thuyền thấp thoáng ngoài xa .

Trước thuyền vua **Chế-Bồng-Nga** (184),

3208- Đăm đăm quan sát quân ta trên bờ .

**Trần-Khát-Chân** được nhờ chỉ điểm ,  
Liên truyền quân súng bắn đúng nơi ,

**Bồng-Nga** đang ở trên đài ,

3212- Trúng thuyền, đạn nổ tức thời chết ngay .

Quân **Chiêm-Thành** vừa hay vua chết ,  
Liên vội vội vàng rút hết còn đâu .

**Bồng-Nga** bị cắt lấy đầu,

3216- Báo tin chiến thắng về triều hân hoan .

**Nghệ-Tông** chết cuối năm **Quý-Dậu** ,  
Là một người hủ lậu, u mê .

Bất tài, thất đức, ngu si,

3220- Thật là hổ phụ, thố nhi triều **Trần** .

Cũng là kẻ gieo mầm sụp đổ ,

Đưa nhà **Trần** đến chỗ suy vong .

Việc triều chẳng chút bận tâm.

3224- Chỉ ưa tán tụng của quân nịnh thần ,

-----  
184- Năm 1390 tháng giêng Chế Bồng Nga cùng với Nguyên Diệu dẫn hơn 100 chiến thuyền đến quan sát tinh thể quân quan ta. Các thuyền giặc chưa tập hợp lại thì có tên Tiêu thần của Chế Bồng Nga là Ba Lêu Kê Nhân bị Bồng Nga trách phạt, sợ bị giết chạy sang doanh trại quân ta trở vào chiến thuyền sơn xanh báo rằng đó là thuyền của quốc vương hân. Khát Chân liền ra lệnh các cây súng nhất tề nhả đạn, bắn trúng thuyền Bồng Nga, xuyên suốt ván thuyền, Bồng Nga chết, người trong thuyền ồn ào kêu khóc Nguyên Diệu cắt lấy đầu Bồng Nga chạy về với quan quân.ta. Đại đội phó Thượng đô quân Long Tiệp là Phạm Như Lạc và đầu ngũ là Dương Ngang liền giết luôn Nguyên Diệu lấy cả đầu Bồng Nga, bỏ đầu giặc vào hòm đi thuyền về báo tin thắng trận ...



**Trần-Thiếu-Đế** (1398-1400)

**Lê-Quý-Ly** vô nhân tác quái ,  
Thật dã tâm, chẳng đoái tình người .  
Giết ngay con rể như chơi ,

3228- Loạn thân tặc tử cướp ngôi nhà **Trần** .

Ở **Đồn-Sơn**, hội quân thề ước ,  
**Trần-Khát-Chân** tính nước giết đi (185).

Định làm đảo chính **Quý-Ly** ,  
3232- Nhưng vì do dự nên chỉ hại người .

**Ly** biết được ra oai khủng bố ,  
Bắt con trai chẳng kể tuế niên  
Đem đi trấn nước chết liền ,

3236- Hoặc đem chôn sống khó tìm thảo nha .

Là một kẻ ranh ma quỷ quyết ,  
Một tay y đã giết biết bao .

Tình ra từ trước đến sau ,  
3240- Năm trăm mạng sống năm nào còn ghi .

Bao kẻ sĩ đương thì phê phán ,  
Ly bắt người kết án đày xa .

Một lời phê phán lộ ra ,  
3244- Là đem xử tội, không tha giết liền .

-----  
185- Mùa hạ năm Kỷ Mão (1399) Quý Ly họp thề ở Đồn Sơn. Trần Khát Chân và Tôn thất Hăng, trụ quốc Nhật Đôn các tướng Phạm Khả Vĩnh, Hà Đức Lân, Lương Nguyên Buru, Phạm ông Thiện, Phạm Nguru Tất đã có ý muốn giết Quý Ly. Quý Ly ngồi trên lầu nhà Khát Chân để xem y như lệ của thiên tử .

Phạm Tô Thu và thích khách Phạm nguru Tất cầm gươm định chém. Trần Khát Chân trừng mắt ngăn lại. nên việc không xong .

Quý Ly chợt dạ đứng dậy võ sĩ hộ vệ xuống lầu. Nguru Tất vút gươm xuống đất nói "*Chết cả lũ thôi*".

Sau việc phát giác. Quý Ly ra lệnh giết hơn 370 người liên quan, tịch thu gia sản, con gái bắt làm tỳ, con trai từ 1 tuổi trở lên hoặc bị chôn sống hoặc bị chìm nước, lũng bắt dư đảng liên mấy năm không ngớt, người quen biết nhau chỉ đưa mắt ra hiệu, không dám nói chuyện với nhau. Nhà dân không được chứa người đi đường ngủ trọ hễ có ngủ trọ thì phải báo nhà láng giềng cùng nhau xét giấy tờ hành lý, lý do đi qua để làm chứng báo lãnh. Các xã đều đặt điểm tuần, ngày đêm tuần tra canh giữ.

Trần Khát Chân người Hà lang, Huyện Vĩnh Linh ba đời làm thượng tướng quân. Người đời truyền rằng Khát Chân khi sắp bị hành hình, lên núi Đồn Sơn gào lên ba tiếng, chết ba ngày sắc mặt vẫn như khi sống, ruồi nhặng không dám bâu .

**NHÀ HỒ** (1400-1407)

**Hồ-Quý-Ly** (1400) (186)

Cướp ngôi vua, chuyên quyền quá quắt .

Đổi quốc danh thành nước **Đại-Ngu** (1400)

Nhận giòng **Nghiêu, Thuấn** từ xưa ,

3248- Bỏ họ **Lê**, đổi họ **Hồ** từ đây .

Thuở bấy giờ nhiều tay ẩn sĩ ,

Cũng nhiều phường quái quỷ lưu manh .

Như là **Đổng-Thức, Hối-Khanh** ,

3252- Dâng thư sàm tấu những mong lấy lòng .

**Vương-Nhữ-Chu** có công chế tác (1396)

Làm ra đồng giấy bạc lưu thương .

Định ra tỷ lệ rõ ràng ,

3256- Quan hai tiền giấy bằng quan tiền đồng (187) .

Ông đã từng đặt ra triều phục ,

Quy định mũ, thước, mực các quan ,

Tùy theo chức tước mà mang ,

3260- Khi vào triều kiến nghiêm trang thêm phần.

**Hoàng-Hối-Khanh** lại dâng kế sách ,

Lập hộ-tịch rồi bắt kê khai .

Ghi danh từ tuổi lên hai .

3264- Chép vào sổ bộ, sai người thống kê .

-----  
186- Quý Ly tên tự là Lý Nguyên, tự suy tổ tiên là Hồ Hưng Dật vốn người Chiết Giang, đời Hậu Hán thời Ngũ Quý sang làm thái thú Diên Châu. Sau đó làm nhà ở hương Bảo Đột châu này, rồi là trại chủ. Đền đời Lý có người lấy công chúa Nguyệt Địch, sinh ra công chúa Nguyệt Đoan, đến đời cháu thứ 12 là Hồ Liêm đời đền hương Đại-Lại, Thanh Hóa làm con nuôi tuyên úy Lê Huân, từ đây lấy họ Lê làm họ mình. Quý Ly là cháu bốn đời của Huân. Đời Trần Nghệ Tông, từ chức Chi hậu tứ cục chánh chương thăng lên Khu mật đại sứ, lên Tiểu tư không, tiến phong Đồng bình chương sự, liên tiếp gia phong tới Phụ chính thái sư nhiếp chính, rồi thay ngôi nhà Trần, đặt quốc hiệu là Đại Ngu, trở lại họ Hồ chưa đầy một năm rồi truyền ngôi cho con là Hồ Hán Thương..

187-Vương-Nhữ-Chu là tác giả việc thiết kế và qui định thời trang triều phục mũ áo cho các quan và việc làm ra tiền giấy và các quy chế của đồng tiền này, mùa hạ tháng 5 năm Bính tý (1396) phát hành tiền giấy tên Thông Bảo Hội Sao, in xong ra lệnh cho mọi người đổi, cứ 1 quan tiền đồng lấy 1 quan 2 tiền giấy. Thể thức tiền giấy :

Tờ 10 đồng vẽ : Rồng. Tờ 30 đồng vẽ : Sóng.

Tờ một tiền vẽ : Mây. Tờ 3 tiền vẽ : Lân .

Tờ 5 tiền vẽ : Phượng. Tờ 1 quan vẽ Rồng

Lệnh đuổi về, những người lưu xứ ,  
Quyết định ra hạn chế gia nô ,  
Cho mua thóc lúa vào kho ,  
3268- Giao thông thiên lý, lệnh cho đắp đường . (1402)

**Nguyễn-Đại-Năng**, am tường châm cứu, (1403)  
Dùng kim châm chữa khỏi bệnh người .  
Đặt chức **Quảng-Tế** khắp nơi .  
3272- Chăm nom sức khỏe trông coi giữ gìn .

Về hành chính, đổi tên các lộ ,  
Đặt danh xưng chánh phó chính tề .  
Định ra mức thuế điền tô ,  
3276- Tổ chức **Liêm Phóng** để dò xét dân .

**Hồ-Quý-Ly** dùng trăm biện pháp ,  
Mục đích là đàn áp nhân dân ,  
Sau là để diệt nhà **Trần** ,  
3280- Thi hành bạo lực chẳng cần nhân tâm .

Chỉ trong vòng bảy năm thống trị ,  
**Hồ-Quý-Ly** xử thí nhiều người .  
Truất vua, giết rể chẳng nài ,  
3284- Giết luôn đồng đội, con thầy chẳng thương .

Dựng quán xá dọc đường sơn cốc , (188)  
Chằng dây thừng để giúp thuyền qua .  
Lập thêm trường học nơi xa ,  
3288- Quan điền chực mẩu để mà trả lương .

Dùng chữ **Nôm** thay luôn chữ Hán ,(1396)  
Lần đầu tiên môn toán ra thi .  
Khảo hạch có đến bốn khi ,  
3292- Chọn ra ngày tháng, định kỳ mỗi khoa .

“**Câu nói thẳng**”, bày ra cách ấy ,  
Thực chất là cái bẫy giăng qua .  
Nghề này học được của cha ,  
3296- Đã làm trước đó mười ba năm rồi .

-----  
188- Năm 1402 đắp sửa đường từ Tây Đô đến Hóa Châu dọc đường đặt phố  
xá trạm truyền thư gọi là đường thiên lý. Đây là việc làm tốt .

Kinh đô dời ra ngoài **Thanh-Hóa** ,(1397)  
Lấy **An-Tôn**, trấn tọa đóng đô .  
Ai can thì để ý thù ,  
3300- Tinh tinh nhỏ nhặt như trò trẻ con .

“**Cốt ở đức, không hơn ở hiểm**”,  
Đó là lời **Nhu-Thuyết** can ngăn .  
**Ngụy-Thúc, Nguyễn-Bẩm** tâu rằng :  
3304- “*Sống cho phải đạo hiếu trung với người*”

**Hồ-Hán-Thuong** (1401-1407)

**Hồ-Hán-Thuong** thay ngôi lệnh ngự ,  
Đem đại quân phủ dụ Chiêm-Thành .  
**Bồ-Điền** sứ giả nói quanh,  
3308- Dâng đất **Chiêm-Động** xin mình lui quân .

**Quý-Ly** ép dâng luôn **Cổ-Lũy**,  
Đặt đất này thành lộ **Thăng-Hoa** .  
**Cảnh-Chân** lại được điều qua ,  
3312- Làm **An-Phủ-Sứ**, đất ta bấy giờ .

Vua nhà **Minh** thừa cơ rối loạn ,  
Vì gian thần mưu soán đoạt ngôi .  
Kể đã sách nhiễu lắm hồi ,  
3316- Lúc bắt triều cống, khi đòi viếng thăm .

Đầu tháng tư vào năm Bính Tuất (1406)  
Quân nhà **Minh** chiếm đoạt **Lãnh-Kinh** .  
Đem sang mười vạn tinh binh (189),  
3320- **Nguyễn-Trùng** tướng quốc xuýt thành tù binh .

Đến tháng chín, thêm lần thua đủ .  
**Tân-Thành Hậu, Trương-Phụ** tướng quân ,  
Đem theo bốn chục vạn binh ,  
3324- Đánh vào **Pha-Lũy** đến gần kinh sư .

-----  
189- Tháng 4 năm 1406 Minh sai Hàn-Quan và Hoàng-Trung đem 10 vạn  
binh lấy cớ đưa Thiêm Bình là Trần Vương con cháu nhà Trần về nước. (Thiêm  
Bình là gia nô của Trần- Nguyên-Huy). Quân Minh đánh vào cửa ải Lãnh Kinh  
quân Hồ thất bại rút chạy, Nguyễn Trùng xuýt bị bắt sống. Trương-Phụ đem đại  
quân đánh vào Pha-Lũy .

Một cánh khác thì do **Mộc-Thạnh** ,  
Mở đường vào tiến đánh tạt qua .  
**Hán-Thương**, ra lệnh quân ta ,  
3328- Trãi dài trận thế tung ra chiến trường .

Địch tốc chiến tấn công doanh trại ,  
Tướng nhà Hồ đang mãi vui chơi .  
Tả thần dục **Nguyễn-Công-Khôi** (190),  
3332- Chết ngay tại trận không lời trời trăn .

Quân **Thiên-Trường** không ngăn nổi giặc ,  
Chung tràn vào ở khắp **Thăng-Long**  
Ra tay vét hết tiền đồng ,  
3336- Thiêu con trai nhỏ, trụy lòng gái tơ .

Quân nhà **Hồ** rút về **Thanh-Hóa** ,  
Còn lòng dân thì quá chán chê .  
Nhà **Hồ** ác đức gớm ghê ,  
3340- Cho nên giặc đến theo về chẳng kinh .

**Hồ-Quý-Ly** bị Minh bắt sống (191).  
Cho đem về giải thẳng **Kim-Lăng** .  
Đặt quan cai trị dần dần,  
3344- Đổi tên **Giao-Chỉ**, đặt thành phủ châu (1407)

Bốn tám phủ, năm châu áp đặt ,  
Lập ra tòa **Án sát, Đô-ty** .  
Đặt quan **Bố-Chính, Tham-Tri** ,  
3348- Dẽ bề cai trị, đất chia thành vùng .

Tổng kết giặc thu chung tất cả ,  
Chín nghìn thuyền, chiến mã, bốn trăm .  
Hơn ba triệu một hộ dân ,  
3352- Một trăm voi chiến, băm lăm ngàn bò .

-----  
190- Tháng 12 quân Minh chiếm Việt Trì quân ta không giữ nổi rút sang phía nam sông Cái. Ngày mồng 9 giặc đánh úp quân Hồ ở bãi Mộc Hoàn. Tướng chỉ huy là Nguyễn-Công-Khôi đang vui chơi nữ sắc, không phòng bị, thuyền bị cháy gần hết, toàn quân bị tiêu diệt, lặng im không có tiếng động của chiến trận .

191-Tháng 5 giặc tấn công vào cửa Kỳ La. Ngày 11, đánh vào Vinh Ninh. Bọn vệ quân Vương-Sài-Hồ bắt được Quý Ly ở bãi Chi. Ngày 12 Hán Thương và Thái tử Nhuế cùng các quan bị bắt ở núi Cao Vọng (huyện Kỳ Anh - Hà Tĩnh) .

## NHÀ HẬU TRẦN

**Giản-Định-Đế** (1407-1409)

**Giản-Định-Đế** (192) bấy giờ đang ở ,  
Châu **Trường-Yên, Mộ-Độ** lên ngôi .  
“**Diệt Minh**” treo bảng cầu người ,  
3356- **Đặng-Tất** nghe được tới nơi hội cùng .

Vua phong **Tất** , : **Quốc công đại tướng** ,  
Khắp nhân dân hưởng ứng rần rần .  
**Bô-Cô** một trận oai hùng ,  
3360- Đánh cho **Mộc-Thạnh** quay lưng chạy về .

Giết **Lưu-Tuấn**, Đô-ty **Lữ-Nghị** .  
Quân nhà Trần như thế chẻ tre .  
Tiếc thay vua tính cả nghe ,  
3364- **Mộng-Trang** sàm tấu, giết đi đại thần .

Giết cả đến (193) **Cảnh-Chân, Đặng-Tất** , (1409)  
Khiến bao người phẫn uất, chán chê .  
Nghĩa quân tan vỡ tức thì ,  
3368- Mặc cho **Trương-Phụ** ra uy vẫy vùng .

**Phụ** đến đâu grom vung thẳng tới ,  
Xác người phơi thành núi thảm thay ,  
Móc gan ruột, quấn vào cây ,  
3372- Hoặc đem rân lấy mỡ rày đốt chơi .

Lại có đưa moi thai mổ bụng ,  
Có đưa thì cắt họng xẻo tai .  
Hoặc đem thiên hoạn bé trai ,  
3376- Lùa theo gái đẹp khắp nơi đem về .

-----  
192- Tên húy là Ngỗi, con thứ của Nghệ Tông, tên hiệu cũ là Giản Định, họ Hồ đổi phong là Nhật Nam Quận Vương. Khi Quý-Ly bị quân Minh bắt, được Trần-Triệu-Cơ phò tá, dấy binh đưa lên ngôi, khôi phục nhà Trần. Ở ngôi 2 năm. Vua không có tài dẹp loạn lại giết bỏ người giúp mình, tự chuốc lấy diệt vong, chẳng phải vì không may .

193-Năm 1409, vua nghe lời học sinh Nguyễn-Mộng-Trang mật tâu rằng Nguyễn- Cảnh-Chân và Đặng-Tất chuyên quyền, nếu không tính sớm đi sau này e khó lòng kiềm chế. Vua cho gọi 2 người đến bóp cổ giết Tất, Chân chạy lên bờ, lục sĩ đuổi theo chém chết, do vậy mà nghĩa quân tan rã .

Đói thê thảm, dân què mắt trắng ,  
Khấp ruộng đồng lúa chẳng trở bông .  
Lại thêm bệnh dịch quá chùng ,  
3380- Xác người vất vưởng nằm chồng lên nhau .

Mấy tháng sau, suy tôn **Quý-Khoách** (1409)  
Lên làm vua (194), thống nhất quyền uy .  
Các nơi hào kiệt hoàn quy ,  
3384- Chinh trang binh mã, chỉ huy mọi người .

Trong khi đó, nhiều nơi trong nước ,  
Có người như **Hà-Mạc** nổi lên .  
Giết tên tả địch đương quyền ,  
3388- Quân không thống nhất cho nên nản lòng .

Vua **Trùng-Quang** hòa trong thế yếu ,  
Sai sứ thần **Nguyễn-Biểu** cầu phong .  
Giữa triều xem giặc như không ,  
3392- Đem thân thuyết khách một lòng vì dân .

**Nguyễn-Biểu** đem chí nhân đại nghĩa ,  
Cùng luận bàn ở giữa hành dinh .  
Mắt nhìn **Trương-Phụ** tổng binh ,  
3396- Buông lời đánh thép chẳng kinh kẻ thù .

**Trương-Phụ** dọn ngày cho bàn tiệc ,  
Cổ đầu người để thết **Nguyễn quân** .  
Đầu lâu luộc chín bày mâm ,  
3400- Nhe răng như dọa, quỷ thần cũng kinh .

**Nguyễn-Biểu** (195) uống hết bình rượu đỏ ,  
Miệng ngâm thơ tay gõ nhịp đời .  
“*Trần tu, ngọc thiết trên đời* ,  
3404- *Gia hào phương Bắc đầu người thật ngon* .

---

194- Tên húy là Quý Khoách, con thứ của Mẫn Vương Ngạc, cháu nội Nghệ Tông, gọi Giản Định Đế bằng chú, Ngày 17 tháng 3 năm Kỷ Sửu Trần Quý Khoách lên ngôi ở Chi La (Đức Thọ -Hà Tĩnh) hiệu là Trùng Quang ở ngôi 5 năm. Vua gặp thời loạn lạc, gắng chí mưu việc khôi phục nhưng vì trời không giúp nhà Trần nữa, nuốt hận mà chết, thương thay !

195- Nguyễn-Biểu cầu phong với Trương-Phụ. Trương-Phụ bắt giữ, dọn tiệc cho Biểu một cái đầu người và một bình rượu. Biểu uống rượu ngâm thơ, ăn hết cái đầu người rồi mắng Trương-Phụ tàn tệ. Phụ giận, dim xuống dưới cầu cho chết .

..

*Chả phượng, nem công còn thua béo ,  
Gan lân cùng thịt gấu kém tươi ,  
Còn ta thì đối với người ,  
3408- Anh hùng hảo hán ai người hơn nhau” .*

**Phụ** giận quá, cột đầu **Nguyễn-Biểu** ,  
Dim dưới cầu chết đuối mới thôi .  
**Đặng-Dung** ôm hận để đời ,  
3412- Quyết bắt **Trương-Phụ** chẳng rời lòng son .

Kênh **Soái Già** trời nhem nhá tối ,  
Đột nhập vào thủy trại quân Minh .  
Định tâm bắt **Phụ** một mình ,  
3416- Nhưng không biết mặt nên đành rút lui.

Dân và vua, nhóm người phục quốc ,  
Đường gập ghềnh những bước nguy nan .  
Còn đâu thuở trước huy hoàng ,  
3420- Nước non **Đại-Việt** vô vàn gian truân .

Hết **Đặng-Dung** đến lần (196) **Cảnh-Dị** ,  
Cả vua **Trần** cũng bị giặc vây .  
Vua quan bị lọt vào tay , (1413)  
3424- Tổng binh **Trương-Phụ** giết ngay mấy người .

Mười hai đời khởi công dựng nước ,  
Triều nhà **Trần** chấm dứt từ đây ,  
Một trăm bảy bốn năm dài ,  
3428- Nhà tan nước mất, đổi đời thay ngôi .

Quân cướp nước đặt người cai trị ,  
Cả một vùng **Giao-Chỉ** bấy giờ .  
Ngọc nga vợ vét đầy kho ,  
3432- Bắt người, giết chóc, tội đồ, thảm thay .

Giặc **Minh** lại thẳng tay uy hiếp ,  
Khiến người mình sống kiếp ngựa trâu .  
Tịch thu sách vở về **Tàu** ,  
3436- Dân tinh thảm cảnh thương đau muôn bề .

---

196- Tháng 11 Cảnh Di và Đặng Dung bị Phụ bắt. Vua chạy qua Lão Qua (Ai Lao) Phụ sai người lùng bắt được thế là nhà Trần mất. Trờ lên là 12 đời vua nhà Trần, bắt đầu năm 1226 chấm dứt năm 1399 tổng cộng là 174 năm và 2 đời vua Hậu Trần 7 năm. ..

## NHÀ LÊ

### Kháng chiến chống Minh

**Lê-Lợi** (1428-1433)

Hịch Mậu-Tuất truyền về khắp cõi ,  
Rằng **Lam-Son Lê-Lợi** (197) dấy binh ,  
Muôn người nhất loạt tôn vinh ,

3440- Lên làm thống lãnh “**Diệt Minh**” báo thù .(1418)

Phò dưới cờ, anh hùng hào kiệt ,  
Cùng một lòng thề quyết đánh tan ,  
Lũ quân xâm lược hung tàn .

3444- Giành nền độc lập, giang san của mình .

Kể từ đó, đồn binh tích thảo ,  
Gởi truyền đơn bá cáo khắp nơi ,  
Anh hùng hội tại **Lũng-Nhai** ,(1419)

3448- Chung lòng giết lũ giặc trời cứu dân .

Trận đầu tiên dàn quân **Lạc-Thủy**,  
Đánh **Mã-Kỳ** (198) như thể chẻ tre .  
Quân lương, khí giới thu về ,

3452- Ba ngàn xác giặc hồn lìa khỏi thân .

Tên **Lý-Bân** (199) đem quân soát lục ,  
Bị **Vương** cho mai phục dọc đường .  
Bắn tên, giặc chết vô vàn ,

3456- Hoảng hồn vội kéo tàn quân chạy về .

Giặc kiệt quệ khó bề chống đỡ ,  
Dân thừa cơ từ đó nổi lên .  
Cùng nhau tiến đánh ngày đêm ,

3460- Thượng thư **Hoàng-Phúc** phải xin hồi triều .(1420)

-----  
197- Vua họ Lê, húy là Lợi, người hương Lam Sơn huyện Lương Giang, trấn Thanh Hóa, ở ngôi 6 năm, thọ 51 tuổi, táng ở Vĩnh Lăng.

198- Vua đóng quân mai phục ở Lạc Thủy (thượng lưu sông Chu) đánh Mã Kỳ, chém được hơn 3000 thù cấp rồi dời quân đến núi Chí Linh .

199- Tháng 9 Tổng binh nhà Minh là Lý-Bân đem quân đến lũng sục bị quân kháng chiến mai phục ở Mường Một, dùng tên tẩm thuốc độc bắn giặc chết và bị thương quá nửa. Bân thua rút quân về, quân ta luôn luôn tập kích mai phục giặc Minh. Nhân dân hưởng ứng nồng nhiệt, quân và dân cùng đánh giặc .

..

Giặc đóng đầu dân đeo ở đây ,  
Như tăng hình lúc thấy, lúc không .  
Hở ra, giặc bị tấn công ,

3464- Tham mưu **Trần-Trí** buộc lòng rút lui .(1421)

Người **Ai-Lao**, (200) quân vài ba vạn ,  
Cùng trăm voi giả dạng theo ta .  
Vào trong doanh trại chung nhà ,

3468- Nửa đêm bất ý đổ ra phá thành .

Vua đích thân liêu minh cự chiến ,  
Giữa trận tiền vung kiếm dẹp tan.  
**Ai-Lao** bạt vía kinh hồn ,

3472- Quân ta đuổi đến **Lư-Son** mới về .

Ta chặn đánh, **Mã-Kỳ** phải chạy.  
Nhưng thế không ở lại được lâu .  
Quân Minh tiến đánh lần sau ,

3476- Kháng chiến quân phải rút vào **Chí-Linh** .

Ta đột kích đồn binh **Nga-Lạc** ,  
Tướng **Nguyễn Sao** chịu thác trong quân .  
Ta không giữ nổi rút dần ,

3480- Tạm thời nương nấu quanh gần **Chí Linh** (201) .

Thế ta yếu, quân Minh đã biết ,  
Đại binh vây tinh diệt quân ta .  
Vương rằng : “*Ai giả dạng ta*

3484- *Ra cho giặc bắt ắt là chúng lui*” .

Liều tính mạng, **Lê-Lai** đảm nhận ,  
Mặc áo bào, trước trận xông pha .  
Quân Minh bắt giết, reo hò

3488- Rút về vị trí, quân ta thoát nạn .

-----  
200- Nhưng đúng lúc ấy Ai Lao đem 3 vạn quân và 100 thớt voi, thỉnh linh tới doanh trại, phao tin cùng hợp sức với vua để đánh giặc. Vua tin họ, không phòng bị nửa đêm họ đánh úp. Vua phải đích thân điều động phản kích, đuổi quân Ai Lao, bắt được 14 voi, chém hơn 1 vạn thù cấp đuổi đến tận sào huyệt của chúng.

201- Vua đem quân về núi Chí Linh. Ở Chí Linh hơn hai tháng lương cạn dần vua phải giết 4 con voi và ngựa của mình cỡi để nuôi quân .

..

Tàn quân về **Lư-Sơn** tạm trú ,  
Rồi được quan tri phủ **Phan-Liêu** ,  
**Lê-Hành, Công-Chúng** tiếp theo ,  
3492- Bền gan chiến đấu hiểm nghèo gian nan.

Chinh đón quân, kiện toàn sĩ tốt ,  
Đánh **Đa-Cãng, Nhữ Hốt** (202) thoát thân (1424)  
Nhà Minh cho trả **Lê-Trần** ,  
3496- Yêu cầu ngừng chiến, rút quân xin hàng .

Sai **Lê-Ngân**, lại truyền **Lê-Liệt** ,  
Đường tắt đi vây chặt **Độ-Gia** .  
Phục binh **Bồ-Ái**, quân ta (203)  
3500- Dưới quyền **Lê-Sát**, đánh ba hôm liền .

Lấy thêm quân, vua truyền vây hãm ,  
Thành **Nghệ-An** cùng quần lâu nay .  
Tướng giặc **Trần-Trí** khoanh tay ,  
3504- Cửa thành đóng kín, chờ ngày viện binh .

Vây **Tân-Bình**, giao cho **Lê-Nỗ** (1425)  
**Trần-Náo** dẫn binh chỡ **Hoá-Châu** .  
Vùng đất **Thuận-Hóa** từ lâu ,  
3508- Dưới ách của địch, nay vào tay ta .

Cho chia quân làm ba mũi nhọn ,  
Hai đạo dùng giữ chốn biên cương .  
Chặn binh **Lương Quảng** tiến sang ,  
3512- Khởi đầu bắc tiến, quyết dành lại dân .

Giặc ở thành **Đông-Quan** nao núng ,  
Tướng **Lý-An, Phương-Chính** quay về .  
Bản cùng **Trần-Trí** rút đi ,  
3516- **Tây-Đô** cô lập coi bề nguy vong .

-----  
202- Tháng 9 năm Giáp Thìn (1424) Vua chỉ huy quân và voi đánh úp đồn Đa-Cãng, (Thanh Hóa).Tham chính nhà Minh là Lương-Nhữ-Hốt chạy thoát, ta thu nhiều khí giới, lương thực. Đô chỉ huy Sứ quân Minh là Nguyễn-Xuất-Anh cứu viện cũng bị đánh bại phải chạy về thành Tây Đô, vợ con của Anh bị quân ta bắt, vua tha cho trở về .

203- Tháng 12.(1424) Sau khi chấn chỉnh binh tướng, vua cho bao vây thành Nghệ An, sai Lê-Liệt đem 1000 quân vây xiết Độ-Gia, rồi phục binh ở Bồ Ái. Giặc không ngờ tới đem hết quân ra đánh. Vua bèn tung phục binh phân công, chém đầu giặc không sao kể xiết, thuyền giặc trôi ngổn ngang, xác chết đuối tấp nghẽn cả khúc sông, ta chém chết tướng tiền phong của giặc là Đô-ty Hoàng-Thành, bắt sống Chu-Kiệt .

Tiếp viện quân **Vương-Thông** vừa đến,  
Bị nghĩa quân giáp chiến toi bời .  
Tử thương hơn một ngàn người ,  
3520- Tàn quân lóp ngóp chạy dài qua sông .

Vào mùa đông trong năm Bình Ngô , (1426)  
Vua nhà Minh cho cử **Vương-Thông** ,  
Ngã **Vân-Nam** đến thẳng xông  
3524- Thêm quân ba vạn đi cùng **Mã-Anh** .

Sông **Yên-Nguyệt** vây quân binh giặc ,  
Giết **Trần-Hiệp** đón bắt **Vương-Thông** .  
Giặc **Minh** chết đuối đầy giòng ,  
3528- Chém đầu **Lý-Lượng**, bắt chừng vạn tên .

Cho tiến lên đuổi theo **Phương-Chính**,  
Bọn **Mã-Kỳ** trốn tránh rút đi .  
Ta thu quân khi bọn bề ,  
3532- **Vương-Thông** chạy thoát được về **Đông-Quan** (204) .

**Bình-Định-Vương** chọn làng **Phù-Liệt** ,  
Đặt bản doanh trực tiếp chỉ huy .  
**Đông-Đô** bốn đạo phân đi ,  
3536- Đặt quan văn võ để bề điều quân .

**Vương** tìm được họ **Trần** tên **Cảo** (205),  
Lập làm vua, bố cáo trong dân .  
Ấn ghi danh tính chẳng lầm ,  
3540- Hiệu là **Thiên-Khánh** cũng hàng đế vương .

Giặc bị vây trăm đường khốn khổ ,  
Ở nhiều nơi chúng đổ ra hàng .  
**Vương-Thông** mong được bảo toàn ,  
3544- Sai đưa thư đến tính toan nghị hòa .

-----  
204- Lê-Triệu đem quân bao vây thành Đông Quan, khi ấy Trần-Trí đang ở Đông Quan thấy thành trợ nguy hiểm mới cho đắp thêm lũy, đào thêm hào, gửi thư báo Phương- Chính, Lý-An bỏ thành Nghệ-An rút về Đông-Quan. Bọn giặc bỏ Nghệ-An vượt biển chạy về Đông Quan chỉ để Thái-Phúc giữ thành, Lê-Lợi đuổi theo Phương-Chính .

205- Tháng 11 Lê Lợi tìm được con cháu nhà Trần là Trần-Cảo tôn lên làm vua đặt niên hiệu là Thiên-Khánh .

..

Vua bằng lòng, ban ra quân lệnh ,  
Cho từng đoàn binh lính người Minh ,  
Mau mau tập hợp về dinh ,  
3548- Giải trừ vũ khí, **Yên Kinh** tha về .

**Vương-Thông** nghe lời tên phản quốc ,  
Nên đem lòng ngờ vực quân ta .  
Đắp thêm thành lũy, trừ trừ  
3552- Đợi quân tiếp viện sẽ qua cứu mình .

Giận giặc **Minh** đã không thành thật ,  
Lại sai người bí mật mang thư ,  
Xin binh cứu viện bấy giờ ,  
3556- Nên vua quyết định đánh cho tan hàng .

Bản doanh nơi **Đông-Quan** (206) đổi mặt .  
Địch và ta chỉ cách sông Lô .  
Truyền cho **Nguyễn-Trái** đại phu ,  
3560- Dự bàn soạn thảo một tờ chiếu an .

Giặc nhiều nơi ra hàng đồng loạt ,  
Tướng nhà Minh hoảng hốt vô vàn .  
Lấy **Thị-Cầu**, chiếm **Tam-Giang** ,  
3564- **Diễn-Châu** cùng với **Nghệ-An** quy hàng .

**An-Viên-hầu Liễu-Thăng** xuất trận ,(1427)  
Cùng đem theo mười vạn tinh binh .  
Tham tướng Bảo-Định **Lương-Minh** ,  
3568- **Đô-Đốc Thôi-Tụ** thượng trình kéo sang .

Tướng chinh Nam, quốc công **Mộc-Thạnh** ,  
Năm vạn quân một cánh tiến qua .  
Đánh vào cửa ải **Lê-Hoa** ,  
3572- Dừng chân nghe ngóng lấy đà tấn công .

-----  
206- Phương Chính theo đường Cổ Sở trốn về. Vương-Thông, Mã-Kỳ thoát thân chạy về thành Đông Quan. Quân ta vây hãm thành. Vua lúc bấy giờ đang ở Thanh Hóa, nhận được thư báo thắng trận của Lê-Lễ bèn đích thân dẫn đại quân và 20 thớt voi chia 2 đường thủy bộ đi gấp.

Ngày 22 tháng 10 vào tới Phù-liệt, ngày 23 đến đêm hồi canh ba đánh úp, giặc ùa chạy vào thành xác gổ lên nhau. Ta vây kín, giặc càng ngày càng cùng quẫn cố thủ trong thành chỉ mong đợi viện binh .

Còn **Liêu-Thăng** (207) vượt vòng **Pha-Lũy** ,  
**Lê-Lựu** lui, trấn giữ **Ái-Lưu** .  
Kế hay, ta đã lập mưu .

3576- Đánh nhau vài trận ra chiều thua to .

**Liêu-Thăng** cho hành quân thần tốc ,  
Lọt vào vòng mai phục của ta ,  
Bốn bên pháo lệnh nổ ra ,  
3580- **Quân Minh** tháo chạy kêu la rần trời .

Chém **Liêu-Thăng** ở đồi **Yên-Mã** , (1427)  
Đêm bêu đầu ngay giữa ba quân .  
**Lương-Minh, Lý-Khánh** lui dần (208),  
3584- Để rồi tử trận ở gần **Chí-Linh** .

Ngày mười lăm quân Minh đại bại .  
**Hoàng-Phúc, Thôi-Tụ** trời dẫn đi .  
Ta thu ấn bạc, châu phê ,  
3588- Hồ phù, chiến phẩm đem về **Đông-Quan** .

Ở Vân-Nam, tướng già **Mộc-Thạnh** ,  
Thấy rừng mình trước cảnh **Liêu-Thăng** .  
Vội vàng bỏ mặc tàn quân ,  
3592- Một mình một ngựa tháo thân trốn về .

Ở **Đông Quan**, giặc nghe đại bại ,  
Vội vàng đưa thư lại, xin hòa .  
Cấp kỳ sai sứ mang qua ,  
3596- Xin vua mở lượng hải hà tha cho .

-----  
207- Ngày 18 tháng 9 năm Đinh Mùi (1427), nhà Minh sai Tổng binh Chinh lỗ tướng quân Thái tử Thái phó An viễn hầu Liễu Thăng, Tham tướng Bảo-Định, Bá Lương-Minh, Đô đốc Thôi-Tụ, Thượng thư Lý-Khánh, Thượng thư Hoàng-Phúc đem hơn 10 vạn quân và hai vạn ngựa đánh vào cửa Pha Lũy (Nam Quan). Mộc-Thạnh, Từ-Hạnh, Đàm- Trung đem 5 vạn quân, 1 vạn ngựa đánh vào cửa Lê Hoa .

Lê-Sát, Lê-Liệt và các tướng khác mai phục ở ải Chi Lăng .  
Ngày 20, Liễu-Thăng đốc xuất đại quân đuổi theo bị Lê-Sát và Nhân-Chú tung hết quân mai phục chém Liễu-Thăng ở núi Yên Mã .

208- Ngày 28, giết chết Lý-Khánh. Thôi-Tụ, Hoàng-Phúc đại bại, rút về Xương Giang nhưng Xương-Giang đã bị ta lấy, chúng bèn giả xin hòa để tìm đường chạy vào thành Chí-Linh nhưng Lê Lợi cương quyết khước từ không cho giảng hòa .

Ngày 15 tháng 10, quân Minh đại bại ta chém hơn 5 vạn tù cấp bắt sống bọn Thôi-Tụ, Hoàng-Phúc, hơn 3 vạn tù binh và rất nhiều khí giới, binh lương. Mộc-Thạnh chỉ còn một mình một ngựa tháo chạy. Mùa đông tháng 11 Vương Thông và Sơn Thọ xin được giảng hòa và xin mở cho đường về. Lê Lợi chấp nhận ...

Vua xuống lệnh trả tù làm chước (209),  
Cấp bạc tiền, gạo nước, quân lương .  
Cho thuyền, cấp ngựa sẵn sàng ,  
3600- Lấy điều nhân nghĩa huấn ban giặc Tàu .

Cho **Phuong-Chính** bắt đầu về trước ,(1427)  
Còn **Mã-Kỳ** tha đợt tiếp theo ,  
**Hoàng-Phúc, Son-Thọ** kỳ sau ,  
3604- Mấy tay bại tướng, dắt nhau phản hồi .

Khi lên đường, tới nơi lạy tạ ,  
**Binh-Định-Vương** trước cửa hành dinh .  
Vua ta khuyên nhủ hàng binh :  
3608- Từ đây, đừng đại chiến chinh với người .

Bạc quân tử trên đời hiếm có ,  
Vua cùng **Thông**, (210) luận cổ suy kim .  
Trước thù, nay lại hàn huyên .  
3612- Cạn ly, giải mối thù hiểm từ lâu .

Uống cạn bầu, chuyện trò tới sáng ,  
Nghĩa hiếu hoà thỏa đáng từng câu .  
Tặng thêm bảo ngọc trên châu ,  
3616- Khôn ngoan đáng bậc ngoại giao tuyệt vời .

-----  
209- Lê Lợi ra lệnh cho: cánh đường thủy cấp 500 chiếc thuyền giao cho Phuong Chính, Mã Kỳ nhận lãnh, cánh đường bộ cấp lương thảo giao cho Son-Thọ, Hoàng-Phúc lãnh nhận. Còn hơn 2 vạn người bị bắt hoặc đầu hàng và 2 vạn con ngựa thì do Mã-Anh lãnh nhận. Chinh man tướng quân Trần-Tuần đem quân trấn thủ đi theo. Tất cả đều tới dinh Bồ-Đề nơi ở của Lê Lợi mà lạy tạ. Bọn Phuong-Chính vừa xúc động vừa hổ thẹn mà rơi nước mắt .

210- Ngày 17 tháng 12, Vương Thông cùng vua nói chuyện từ biệt suốt đêm rồi lên đường về nước. Vua sai đưa trâu, rượu, cờ thêu, trống vẽ cùng lễ vật tiễn chân rất hậu.

Từ đây, việc binh đao dập tắt, thiên hạ thái bình.

Sau khi dẹp yên giặc Minh vua ban bố Đại Cáo khắp thiên hạ, toàn văn bài **Bình Ngô Đại Cáo** do Nguyễn Trãi soạn như sau :

### **Phiên âm nguyên bản Hán văn**

*(Xem những trang dưới)*

## **BÌNH NGÔ ĐẠI CÁO**

**của Nguyễn-Trãi**

**Cái văn :**

**Nhân nghĩa chi cử ,  
Yếu tại an dân .**

*Điếu phạt chi sư ,  
Mạc tiên khử bạo .*

**Duy ngã Đại-Việt chi quốc ,  
Thục vi văn hiến chi bang .**

*Son xuyên chi phong vực kỳ thù ,  
Nam Bắc chi phong tục diệc dị .*

**Tự Đinh, Lý, Trần, nhi triệu tạo ngã quốc ,  
Dữ Hán, Đường, Tống, Nguyên nhi các đế nhất phương .**

*Tuy cường nhược thì hữu bất đồng ,  
Nhi hào kiệt thế vị thường pháp .*

**Cố Lưu-Cung tham công dĩ thủ bại ,  
Nhi Triệu Oai hiếu đại dĩ xúc vong .**

*Toa-Đô, ký cầm ư Hàm-Tử Quan ,  
Ô - Mã, hựu ế ư Bạch-Đằng Hải .*

**Kê chư vãng cổ ,  
Quyết hữu minh trung .**

*Khoảnh nhân Hồ chính chi phiên hà ,  
Trí sử nhân tâm chi oán bạn .*

**Cưỡng Minh tứ khích, nhân dĩ độc ngã dân ,  
Ngụy đảng hoài gian, cánh dĩ mai ngã quốc .**

*Hân thương sinh ư ngược diệm ,  
Hâm xích tử ư hạ khanh .*

**Khi thiên, vong dân, quý kế cái thiên vạn trạng ,  
Liên binh kết hần, năm ác đãi nhị thập niên .**



*Bại nghĩa thương nhân, càn khôn cơ hồ dục tức ,  
Trọng khoa hậu liêm, sơn trạch mỹ hữu kết di .*

**Khai kim trường, tác mạo lam chuồng nhi phủ sơn đào sa ,  
Thái minh châu, tác xúc giao long hoàn yêu thộn hải .**

*Nhiều dân thiết huyền lộc chi hãm tịnh ,  
Diễn vật chức thủy cầm nhi vông la .*

**Côn trùng thảo mộc giai bất đắc dĩ toại ký sinh ,  
Quan quá điền liên câu bất hoạch dĩ an kỳ sở .**

*Tuấn sinh dân chi huyết, dĩ nhuận kiệt hiệt chi vãn nha ,  
Cực thổ mộc chi công, dĩ sùng công tư chi giải vũ .*

**Châu Lý chi chinh giao trọng khốn ,  
Lu diêm chi trư trực giai không ,**

*Quyết Đông hải chi thủy, bất túc dĩ trạc kỳ ô ,  
Khánh Nam sơn chi trúc, bất túc dĩ thư kỳ ác .*

**Thần nhân chi sở cộng phần ,  
Thiên địa chi sở bất dung .**

**Dư :**

*Phấn tích Lam-Son ,  
Thê thân hoang dã .*

**Niệm thế thù khởi khả cộng đãi ,  
Thệ nghịch tặc nan dữ câu sinh .**

*Thống tâm, tạt thủ, giả thủy thập dư niên thường  
đảm ngộ tân, giả cái phi nhất nhật .*

*Phát phần, vong thực, mỗi nghiên đàm thao lược, tức  
cổ nghiệm kim, suy hưng vong chi lý .*

**Đổ hồi chi chí ,  
Ngộ mị bất vong ,**

*Dương nghĩa kỳ sơ khởi chi thì ,  
Chính tặc thế phương trượng chi nhật .*

**Nại dĩ : Nhân tài thu điệp ,  
Tuấn kiệt thần tinh .**

*Bôn tẩu tiên hậu giả, ký pháp, kỳ nhân ,  
Muru mô duy ác giả, hựu quả kỳ trợ .*

**Đặc dĩ cứu dân chi niệm, mỗi uất uất nhi đông,  
Cố y đãi hiền chi xa, thường cấp cấp dĩ hư tả .**

**Nhiên kỳ :**

*Đắc nhân chi hiệu, mang nhược vọng dương ,  
Do kỷ chi thành, thậm ư chứng nịch .*

**Phản hung đồ chi vị diệt ,  
Niệm hộ quốc chi tao truân .**

*Linh-Son chi thực tận kiêm tuần ,  
Khôi huyện chi chúng vô nhất lữ .*

**Cái thiên dục khốn ngã quyết tâm ,  
Cố dư ích lệ chi dĩ tế vu nan .**

*Yết can vi kỳ, mạnh lệ chi đồ tứ tập ,  
Đầu giao hưởng sĩ, phụ tử chi bình nhất tâm .*

**Di nhược chế cường, hoặc công nhân ,  
Dĩ quả địch chúng thường thiết phục dĩ xuất kỳ .**

**Tốt năng :** *Dĩ đại nghĩa nhi thắng hung tàn ,  
Dĩ chí nhân nhi địch cường bạo .*

**Bồ-Đàng chi đình khu điện xiết ,  
Trà-Lân chi trú phá khôi phi .**

*Sĩ khí dĩ chi ích tăng ,  
Quân thanh dĩ chi đại chấn .*

**Trần-Trí, Sơn - Thọ, văn phong nhi trí phách ,  
Lý - An, Phương-Chính, giả túc dĩ thâm sinh .**

*Thừa thắng trường khu, Tây kinh ký vi ngã hữu ,  
Tuyển phong tiến thủ, Đông đo tận phục cụ cương .*

**Ninh-Kiều chi huyết thành xuyên, lưu tinh vạn lý ,  
Tuy - Động chi thi tích dã, dĩ xú thiên niên .**

*Trần-Hiệp chi phúc tâm, ký kiêu kỳ thủ ,  
Lý-Lượng tặc chi gian đố hựu bộc quyết thi .*

**Vương-Thông lý loạn nhi phân giả ích phân ,  
Mã - Anh cứu đấu nhi nô giả ích nô .**

*Bỉ tri cùng nhi lực tận, thúc thủ đái vong ,  
Ngã mưu phạt nhi tâm công, bất chiến tự khuất .*

**Vị bị tất dịch tâm nhi cải lự,  
Khởi ý phục tác nghiệp dĩ tốc cô .**

*Chấp nhất kỷ chi kiến, dĩ giá họa ư tha nhân ,  
Tham nhất thi chi công , dĩ dĩ tiểu ư thiên hạ .*

**Toại lệnh Tuyên-Đức chi giáo đồng, độc binh vô yếm ,  
Nhưng mệnh Thanh, Thăng chi nhụ tướng, dĩ du cứu phần**

*Đinh-Vị cứu nguyệt, Liễu-Thăng toại dẫn binh do  
Khâu-Ôn nhi tiến,  
Bản niên bản nguyệt, Mộc-Thanh diệp phân đồ tự  
Vân-Nam nhi lai .*

**Dư tiền ký tuyển binh tác hiểm dĩ tởi kỳ phong ,  
Dư hậu tái điều binh tiết lộ dĩ đoạn kỳ thực .**

*Bản nguyệt, thập bát nhật, Liễu-Thăng vi ngã quân sở công,  
kế đạo ư Chi-Lãng chi dã .  
Bản nguyệt, nhị thập nhật, Liễu-Thăng vi ngã quân sở  
bại, thân tử ư Mã-Yên chi sơn .*

**Nhị thập ngũ nhật Bảo-Định Lương Minh trận hãm  
nhi táng khu.**

**Nhị thập bát nhật, Thượng-Thư Lý-Khánh kế cùng  
nhi vãn thủ .**

*Ngã toại nghinh nhận nhi giải ,  
Bỉ tự đảo qua tương công .*

**Kế nhi tứ diện thêm binh dĩ bao vi ,  
Kỳ dĩ thập nguyệt trung tuần nhi diệp diệt .**

*Viên tuyển tỳ hưu chi sĩ ,  
Thân mệnh trảo nha chi thần .*

**Âm tượng nhi hà thủy can ,  
Ma dao nhi sơn thạch khuyết .**

*Nhất cổ nhi kinh khô ngạc đoạn ,  
Tái cổ nhi điều tán quân kinh .*

**Quyết hội nghị ư băng đê ,  
Chấn cương phong ư cỏ diệp .**

*Đô - đốc Thôi - Tự tất hàng nhi tống khoản ,  
Thượng-thư Hoàng-Phúc, diệp phục dĩ tựu cầm .*

**Cương thi tác Lạng - Giang , Lạng - Sơn chi đồ ,  
Chiến huyết xích Xương-Giang, Bình-Than chi thủy .**

*Phong vân vị chi biến sắc,  
Nhật nguyệt thâm dĩ vô quang .*

**Ký Vân - Nam , binh vi ngã quân sở ách ư  
Lê-Hoa tự đồng nghi, hư hát nhi tiên dĩ phá đảm .  
Ký Mộc-Thanh, chúng văn Thăng quân đại bại ư  
Cần-Trạm, toại lạn tạ bôn hội nhi cận dắc thoát thân .**

*Lãnh câu chi huyết xử phiêu ,  
Giang thủy vị chi ô yết .*

**Đan xá chi thi sơn tích ,  
Dã thảo vị chi ân hồng .**

*Lương lộ cứu binh, ký bất tuyên chủng nhi câu bại, các  
thành cùng khấu, tương giải giáp dĩ xuất hàng .  
Tặc thủ thành cầm, bỉ ký điệu ngã hổ khất kiên chi võ, thân  
vũ bất sát dư diệp thể Thượng đế hiếu sinh chi tâm .*

**Tham tướng Phương-Chính, nội quan Mã-Kỳ, tiên cấp ngũ  
bách dư suu, ký độ hải, nhi do thả hồn phi phách táng .  
Tổng binh Vương-Thông, Tham chính Mã-Anh, hựu cấp số  
mã thiên dư thất, dĩ hoàn quốc, nhi ích tự cổ lật tâm kinh .**

*Bỉ ký úy tử tham sinh , nhi tu hiếu hữu thành ,  
Dĩ dữ toàn quân vi thượng, nhi dục dân đắc tức ,*

**Phi duy kế mưu chi cực kỳ thâm viễn ,  
Cái diệp cổ kim chi sở vị kiến văn .**

*Xã tắc dĩ chi diệp an ,  
Sơn xuyên dĩ chi cải quán .*

**Càn khôn kỹ bí nhi phục thái ,  
Nhật nguyệt kỹ hối nhi phục minh .**

*Vu dĩ khai vạn thế thái bình chi cơ ,  
Vu dĩ tuyết thiên cổ vô cùng chi sử .*

**Thị do thiên địa tổ tông chi linh ,  
Hữu dĩ mặc tương âm hựu nhi tri.**

**Ô hô !**

*Nhất nhưng đại định, ngật thành vô cánh chi công ,  
Tứ hải vinh thanh, đản bố duy tân chi cáo .*

**Bá cáo hà nhi ,  
Hàm sử văn tri .**

\*\*\*

**Bản diễn Nôm của Bùi-Kỷ**

**Tùng nghe :**

**Việc nhân nghĩa cốt ở yên dân ,  
Quân điều phạt chi vì khử bạo .**

*Như nước Đại-Việt ta từ trước ,  
Vốn xưng nền văn hiến đã lâu .*

**Son - hà , cương vực đã chia ,  
Phong tục Bắc Nam cũng khác .**

*Từ Đinh , Lê , Lý , Trần , gây nên độc lập ,  
Cùng Hán , Đường, Tống, Nguyên, hùng cứ một phương .*

**Dẫu cường nhược có lúc khác nhau ,  
Song hào kiệt đời nào cũng có .**

**Vậy nên :**

*Lưu-Cung tham công nên thất bại ,  
Triệu-Oai thích lớn phải tiêu vong .*

**Cửa Hàm-Tử giết tươi Toa-Đô ,  
Sông Bạch-Đằng bắt sống Ô-Mã .**

*Việc xưa xem xét ,  
Chứng cứ còn ghi .*

**Vừa rồi :**

**Vi họ Hồ chính sự phiên hà ,  
Để trong nước lòng dân oán hận .**

*Quân cuồng Minh thừa cơ gây họa ,  
Bọn gian tà bán nước cầu vinh .*

**Nướng dân đen trên ngọn lửa hung tàn ,  
Vùi con đỏ xuống dưới hầm tai vạ .**

*Dối trời, lừa dân đủ muôn ngàn kế ,  
Gây binh, kết oán trải hai mươi năm .*

**Bại nhân nghĩa, nát cả đất trời ,  
Nặng thuế khóa, vét không đầm núi .**

*Người bị ép xuống biển, lòng mò ngọc, xá chi  
cá mập thường luống ,  
Kẻ bị đem vào núi, đãi cát tìm vàng, chẳng quản  
lam sơn chướng khí .*

**Vét sản vật, bắt dò chim trả, chốn chốn lưới giăng ,  
Nhiều dân đen, đánh bắt huơu nai, nơi nơi đặt cạm .**

*Tàn hại đến cả côn trùng cây cỏ ,  
Nheo nhóc thay kẻ góa bụa khốn cùng .*

**Kẻ há miệng đưa nhe răng máu mớ bầy no nê chua chán,  
Nay xây nhà, mai đắp đất chân tay nào phục dịch cho vừa .**

*Nặng nề những nỗi phu phen ,  
Tan tác cả nghề canh cửi .*

**Độc ác thay ! trúc Nam-Son không ghi hết tội ,  
Dơ bẩn thay ! nước Đông-Hải chẳng rửa sạch mùi.**

*Lê nào trời đất dung tha .  
Ai bảo thánh thần chịu được .*

**Ta đây :**

**Núi Lam - son dấy nghĩa ,  
Chốn hoang dã nương mình .**

*Ngắm thù lớn há đội trời chung ,  
Căm giặc nước thề không cùng sống .*

**Đau lòng nhức óc, chốc đã mười mấy năm trời ,  
Ném mặt nằm gai, há phải một hai sớm tối .**

*Quên ăn vì giận, sách lược thao, suy xét đã tinh ,  
Ngẫm trước đến nay, lẽ hưng phế, dẫn đo cang kỹ .*

**Những trần trọc trong con mộng寐 ,  
Chỉ bản khoản một nỗi đồ hồi .**

*Vừa khi cờ nghĩa dấy lên ,  
Chính lúc quân thù đang mạnh .*

**Lại ngật vi :**

**Nhân tài như lá mùa thu .  
Tuấn kiệt như sao buổi sớm ,**

*Việc bôn tẩu thiếu kẻ đỡ đàn ,  
Nơi duy ác thiếu người bàn bạc .*

**Tám lòng cứu nước vẫn dăm dăm muốn tiến về đông ,  
Cỗ xe cầu hiền luống đàng đẵng hướng về phía tả .**

**Thế mà :**

*Trông người, người càng vắng bóng, mặt mù như  
nhìn chốn biển khơi .*

*Tự ta , ta phải dốc lòng, vội vã hơn  
cứu người chết đuối .*

**Phản thi giận hung đồ ngang dọc ,  
Hoặc vì lo vận nước khó khăn .**

*Khi Linh - Sơn, lương hết mấy tuần ,  
Lúc Khôi-Huyện, quân không một đội .*

**Có lẽ trời muốn trao gánh nặng, bắt trải qua  
bách chiết thiên ma ,**

**Cho nên ta cố gắng bền gan chấp hết cả  
nhất sinh thập tử .**

*Nhân dân bốn cõi một nhà, cần trúc ngọn cờ pháp phối ,  
Tướng sĩ một lòng phụ tử, tiệc quân chén rượu ngọt ngào .*

**Lấy yếu chống mạnh, bày trận bất kỳ ,  
Dùng ít địch nhiều, đặt quân mai phục .**

**Trợn thay :**

*Dem đại nghĩa để thắng hung tàn ,  
Lấy chí nhân hậu thay cường bạo .*

**Trận Đồ-Bàng, sấm vang, sét dậy .  
Miền Trà-Lân, trúc chẻ tro bay .**

*Sĩ khí đã hăng ,  
Quân thanh càng mạnh .*

**Trần - Tri, Sơn - Thọ, nghe hơi mất vía ,  
Lý-An, Phương-Chính, nín thở thoát thân .**

*Đánh Tây-Kinh phá tan thế giặc ,  
Lấy Đông-Đô thu lại đất xưa .*

**Ninh-Kiều máu chảy thành sông, tanh trời vạn dặm ,  
Tuy-Động thây chất đầy đồng, như để ngân năm .**

*Trần-Hiệp đã phải bêu đầu ,  
Lý-Lương cũng đành bỏ mạng .*

**Vương-Thông cuống quít lo lường ,  
Mã - Anh khôn đường cứu đỡ .**

*Giặc trí cùng lực kiệt, bó tay, đợi bại vong ,  
Ta mưu phạt tâm công, chẳng đánh, người chịu khuất .*

**Tướng chúng đã thay lòng đổi dạ, biết lẽ tới lui ,  
Ngờ đâu còn kiếm kế tìm phương, gây mầm tội nghiệt .**

*Tham danh một lúc, để cười cho cả thế gian .  
Chấp nhất ý mình, gieo vạ đến bao kẻ khác .*

**Đến nỗi đưa trẻ ranh Tuyên Đức diều võ không thôi .  
Lại sai đồ nhút nhát Thạnh, Thăng đem dầu chữa cháy .**

*Năm Đinh-Mùi tháng chín, Liễu-Thăng đem binh từ  
Khâu-Ôn tiến sang ,  
Cùng tháng mười năm ấy, Mộc-Thạnh chia đường từ  
Vân - Nam kéo lại .*

**Ta trước đã điều binh giữ hiểm, ngăn lối Bắc quân .  
Rồi sau lại sai tướng chẹn ngang, cắt đường lương đạo .**

*Mười tám, ở bãi Chi - Lăng, An-Viễn cuốn cờ ,  
Hai mươi, tại đồi Mã-Yên, Liễu-Thăng bỏ mạng .*

**Ngày hăm năm, Bá-tước Lương-Minh đại bại tử vong ,  
Ba hôm sau, Thượng-thu Lý-Khánh kể cùng tự vẫn .**

*Lưỡi dao ta đang sắc .  
Ngọn dáo giặc phải lùi ,*

**Lại thêm quân bốn mặt vây thành ,  
Hẹn đến giữa tháng mười diệt giặc .**

*Sĩ tốt ra oai tỳ hổ ,  
Bê tôi chọn kẻ vuốt nanh .*

**Guom mài đá, đá núi cũng mòn ,  
Voi uống nước, nước sông phải cạn .**

*Một trận giao phong, sạch không kinh ngạc ,  
Hai phen xung trận tan tác chim muông .*

**Con gió to trút sạch lá khô ,  
Tổ kiến hồng, sụt toang dẽ vỡ .**

*Đò - đóc Thôi - Tụ lè gói dăng tờ tạ tội ,  
Thượng-thư Hoàng-Phúc trối tay để tự xin hàng .*

**Lạng-Giang, Lạng-Son, thầy chất đầy đồng ,  
Xuong-Giang, Binh-Than, máu trôi đỏ nước .**

*Ghê gớm thật ! Sắc phong vân cũng đổi ,  
Thảm đạm thay ! Ánh nhật nguyệt phải mờ .*

**Bị ta chặn tại Lê - Hoa , binh Vân - Nam ,  
không ngờ khiếp vía mà vỡ mặt ,  
Nghe Thăng thua ở Càn-Trạm, quân Mộc-Thạnh,  
xéo lên nhau chạy để thoát thân .**

*Suối máu Lành-Câu, nước sông rên rĩ ,  
Thành xương Đan-Xá, cỏ nội đẫm đìa .*

**Cứu binh hai đạo tan tành, gót quay chẳng kịp ,  
Quân giặc các thành khốn đốn, cỏi giáp đầu hàng .**

*Tướng giặc bắt về, như hổ đói vẫy đuôi xin tha mạng ,  
Tha không nở giết, thể lòng trời ta mở lượng hiếu sinh .*

**Mã-Kỳ, Phương-Chính, cấp cho hơn trăm chiến thuyền,  
ra tới biển chưa thôi trống ngực ,  
Vương-Thông, Mã-Anh, phát cho vài nghìn cỗ ngựa,  
về đến Tàu còn đỏ mồm hôi .**

*Nó đã tham sống sợ chết, xin hòa hiếu thực lòng ,  
Ta lấy toàn quân làm cốt, để nhân dân nghĩ sức .*

**Thế mới là mưu kế thật khôn ,  
Mà cũng xưa nay chưa thấy có .**

*Xã tắc từ đây vững bền ,  
Giang sơn từ đến ngày đổi mới .*

**Càn khôn bí mà lại thái ,  
Nhật nguyệt hối mà lại minh .**

*Muôn thuở nền thái bình vững chắc ,  
Ngàn thu vết nhục nhã sạch lâu .*

**Âu cũng nhờ trời đất tiên tổ linh thiêng  
Nền mới được hạnh phúc vinh quang thắng lợi**

**Ô hô !**

*Vậy vùng một mảnh nhưng y nên công đại định ,  
Phẳng lặng bốn bề thái vũ mở hội vĩnh thanh .*

**Xa gần bá cáo ,  
Ai nấy đều hay .**

\*\*\*

### **Lê-Thái-Tổ** (1428-1433)

Năm Mậu-Thân lên ngôi hoàng đế ,(1428)

Dời đô về ở phía **Đông-Kinh** . (211)

**Thuận-Thiên** niên hiệu chính danh ,

3620- Quốc danh : **ĐẠI-VIỆT**, sử xanh muôn đời .

Vua cùng người nghị bàn việc nước ,

Luận tội công cho được phân minh .

Lại sai **Nguyễn-Trãi** đệ trình ,

3624- **Binh-Ngô Đại Cáo** rao truyền mọi nơi .

Bản tuyên ngôn chuyển lời khắp nước ,

Cho thần dân biết được ý vua .

Nước nhà độc lập từ giờ ,

3628- Thái bình thịnh trị, cơ đồ phục hưng .

Bản đại cáo danh vang lịch sử ,

Nguyễn Hán văn từng chữ dịch qua .

Ngàn sau giữ lấy tinh hoa ,

3632- Bảo toàn đất nước ông cha lưu truyền .

-----  
211- Vua họ Lê, húy là Lợi, người hương Lam Sơn huyện Lương Giang, trấn Thanh Hóa, ở ngôi 6 năm, thọ 51 tuổi, táng ở Vĩnh Lăng . Vua hàng hải đầy nghĩa binh đánh dẹp giặc Minh. Sau 10 năm thi thiên hạ đại định. Đến khi lên ngôi đã ấn định luật lệnh, chế tác lễ nhạc, mở khoa thi đặt cấm vệ, xây dựng quan chức, thành lập phủ huyện, thu nhập sách vở, mở mang trường học, có thể gọi là có mưu kế xa rộng mở mang cơ nghiệp, song đa nghi, hiếu sát, đó là chỗ kém.

Xuống chiếu chỉ chiêu hiền đãi sĩ ,  
Khuyến khích dân tiến cử nhân tài ,  
Lắng nghe can gián của người ,  
3636- Lúc bàn việc nước dẫn lời thánh nhân .

Với thuộc cấp, định công phong tước ,  
Phẩm trật chia ba bậc triều quan .  
Kê khai tài sản cá nhân ,  
3640- Sổ điền, sổ bộ rõ ràng phân minh .

Dem xử tội những tên phản nghịch ,  
Theo giặc làm những việc bất lương .  
Như là **Nhữ-Hốt, Văn-Phong** ,  
3644- Tên **Sùng**, tên **Lê**, tên **Sung**, tên **Tôn** (212).

Vua giết oan tướng quân **Phạm-Xảo** (213) (1430)  
Cũng như là **Trần-Cảo** trước đây (1428)  
Tiếp theo **Nguyễn-Hân** sau này ,  
3648- Vì nghe đêm siểm, thương thay trung thần

Vua làm sách **Lam-Son Thục-Lục** ,  
Chép lịch triều từ lúc khởi binh .  
Viết lên sự nghiệp kháng Minh ,  
3652- Ghi công chiến sĩ lưu danh muôn đời .

Cùng đồng thời xây cung **Vạn-Thọ** (1418)  
Bổ sung thêm chiến cụ, thuyền bè .  
Đúc tiền, biểu chế, phù nghi .  
3656- Định ra ấn tín, quốc huy rõ ràng .

Năm **Quý-Sửu**, thượng tuần tháng **Tám** (1433)  
Vua băng hà, chính tẩm **Đông-Kinh** .  
Là người áo vải xuất chinh ,  
3660- Mười năm ròng rã kháng Minh phục thù .

-----  
212- Ngày 24.11.1428, giết bọn phản nghịch tên Văn-Phong, Nhữ-Hốt trong khi giặc rút về, vua đã tha tội lại còn sai người đi đường tắt xui quân Minh gây sự và sẽ làm nội ứng. Người đưa thư bị bắt, giấu chuyện ấy đi. Đến tháng 8 lại có một trong mấy đứa phản nghịch cáo giác việc giống y như vậy vua mới hạ chiếu giết hết cả bọn .

213- Tháng 11.1430, giết công thần Phạm Văn Xảo, tịch thu gia sản vì nghe lời bọn Lê Quốc Khí, Trình-Hoành-Bá khuyến Thái-Tổ giết đi. Tháng 2.1429, công thần Trần Nguyên Hân khi ấy đã về trí sĩ, bị triều đình bắt tội, Trần-Nguyên-Hân uất hận tự tử. Ngày 10 tháng giêng Trần-Cảo uống thuốc độc chết Theo VNSL/TTK thì Cảo biết mình khó yên được nên trốn đi nhưng bị bắt trở lại và uống thuốc độc từ từ .

Khi côi bờ không còn bóng giặc ,  
Ngài chăm lo việc nước, việc dân .  
Chỉnh tu luật pháp dần dần ,  
3664- Mở mang trường học, theo chân thánh hiền .

Ngoài chống giặc, trong yên vận nước ,  
Chuyện áo com, lo trước cho dân .  
**Lam-Son Thục Lục** tự thân ,  
3668- Viết lên quan điểm trị dân rõ ràng .

**Lê-Thái-Tông** (1433-1442)

Thái-tử **Long**, (214) lên ngôi thế chỗ ,  
Tôn cha là **Thế-Tổ** nhà **Lê** .  
**Thiệu-Bình** đổi lại niên kỷ ,  
3672- Sai quan **Nguyễn-Trái** soạn bia, dựng đền

**Lê-Thái-Tông** tầm hiền dụng sĩ ,  
Chọn người tài, chiếu chỉ tước phong .  
Tổ chức khảo hạch thật đông ,  
3676- Ngàn người thi đỗ ở trong thời này .

Quốc-tử-giám, mở ngay để học ,  
Bạc thừ ba, sách đọc huyện châu .  
Định ra ngạch thuế bãi dẫu ,  
3680- Luật vườn, ruộng, đất, đầm, ao, rõ ràng .

Trên ngai vàng vua còn non nớt ,  
Đại tư-đồ **Lê-Sát** (215) ra oai .  
Hạch quan sách lại hằng ngày  
3684- Những điều nhân nghĩa không bày cho vua .

**Sát** quyền uy không thua vương đế ,  
Giết oan **Nhân-Chú**, phế **U-Đài** .  
Đày quan **Cầm-Hổ** ra ngoài ,  
3688- Truất quyền **Trình, Khả**, hiền tài ghét ghen .

-----  
214- Ngày 8.9.1432, thái tử Nguyên Long nối ngôi mới 11 tuổi, hiệu là Lê-Thái-Tông, niên hiệu Thiệu-Bình. ở ngôi 7 năm, băng khi đi tuần ở miền Đông, thọ 20 tuổi táng ở Hựu lăng. Vua thiên tư sáng suốt, song đam mê tử sắc đến nỗi chết ở bên ngoài tự mình chuốc lấy tai họa mà còn làm lụy đến biết bao người khác chết oan uổng tức tưởi .

215- Quyền chính nằm trong tay các quan đại thần Lê-Sát, Lê-Ngân, Lê -Liệt, Lê-Bôi :bãi chức hành khiển Lê-Khắc-Phục, giết chết Lê-Nhân-Chú, cho tay chân là Lê-Quốc-Trình làm hành khiển, Lê-Hữu-Thừa làm thiết đột trung quân Lê-E làm điện tiền đô.

Vua ham chơi thường xuyên bỏ học ,  
Ngự-sử quan dở khóc, dở cười .  
Hộp bàn viết sớ dâng người ,  
3692- Khuyên vua chớ có buông lời tập rên .

Sau ba năm, tuổi lên mười bốn ,  
Suốt cả đời ở chốn lầu son .  
May thay, tư chất khôn ngoan ,  
3696- Cho nên hiểu ý các quan muốn gì .

**Sát** lộng quyền lắm khi sàm tấu ,  
Tiếng ong ve đã thấu tai vua .  
**Thái-Tông** xuống chiếu giao cho  
3700- Hình quan xét hỏi, thực hư tấu trình .

Ra lệnh bãi chức liền **Lê-Sát** (216) . (1437)  
**Ngọc-Đao** hoàng hậu, bắt phế đi .  
Phong cho **Nhật-Lệ, Chiêu-Nghi** ,  
3704- Được làm chính thức Huệ-Phi của mình .

Để an bang, thân chinh dẹp giặc .  
Đòi chiến bào vua mặc ra quân .  
Đánh dân thiếu số họ **Cầm** ,  
3708- **Thuận-Châu, Thu Vật**, đầu hàng năm sau (1440).

Phế **Nghi-Dân** rồi giao con thứ ,  
Tên húy là thái-tử **Bang-Cơ** (1441).  
Thừa ngôi nên tự bấy giờ .  
3712- Tạo mầm bạo loạn kể từ khi nay .

Vua rất trẻ, tuổi đời mười sáu (217),  
Đã là cha mấy cậu con trai ,  
Hàng trăm cung nữ trong tay ,  
3716- Ngập chìm tử sắc, tháng ngày hoang dâm .

---

216- Bấy giờ vua đã lớn (14 tuổi) xét đoán mọi việc đã sáng suốt mà Lê-Sát vẫn tham quyền cố vị nên vua càng ghét Sát, nhưng ngoài mặt vẫn tỏ vẻ bao dung. Sát không nhận ra điều đó. Bên bãi chức tước của đại tư đồ Lê-Sát vào tháng 6 năm Đinh Tỵ (1437) cho Lê Sát được tự tử ở nhà, vợ con và điền sản bị tịch thu. .

217- Năm vua Thái Tông 16 tuổi thì có 4 con là Nghi-Dân, Bang-Cơ, Khắc-Xương và Tư-Thành.

..

Thứ thất đại công thần **Nguyễn-Trái**,  
**Thị-Lộ**, xinh lại giỏi văn chương .  
Nhân vua đang ở **Quy-Dương** ,  
3720- Ghé thăm **Nguyễn-Trái** tại vườn **Lệ-Chi** .

Vua đòi **Lộ** làm thơ, hầu chuyện ,  
Lại hàn huyên, bịn rịn suốt đêm .  
Đang vui, sao bỗng tự nhiên ,  
3724- Một cơn đột quỵ, chết liền trên tay .

**Lộ** kinh hoàng cố lay vua dậy (218),  
Trăm cái đầu chẳng thấy hồi sinh .  
Xác vua đang ở bên mình ,  
3728- Long lanh giọt lệ thất kinh ngại ngần .

Xác vua quàn ở nhà **Nguyễn-Trái** ,  
Đưa về kinh, đi phải hai ngày .  
Vào cung rồi phát tang ngay ,  
3732- Khiến cho trăm họ tiếng rày tiếng ve .

Để ém chuyện sau khi biến cố ,  
Đổ tội là **Thị-Lộ** giết vua .  
Cả dòng **Nguyễn-Trái** bị đưa  
3736- Tru di tam tộc không chừa một ai.

Đại trượng phu, than ôi ! Oan trái !  
Bệnh dâm quân, yếm hại công thần .  
Cả giòng không kẻ thoát thân ,  
3740- Sử xanh ghi chép muôn phần xót xa .

**Lê-Nhân-Tông** (1442-1459)

Lập **Bang-Cơ** lên ngôi hoàng đế (1442)  
Hai tuổi, là thứ kế con vua .  
Một người sáng suốt có thừa ,  
3744- Tiếc thay chết trẻ khi chưa trưởng thành .

---

218- Theo sự suy đoán thì ông vua con này uống rượu say rồi, có gái đẹp bên cạnh lại ngủ ở ngoài vườn gió lạnh nên bị thượng mã phong ở Lệ-Chi-viên (vườn vải) ở nhà đại công thần Nguyễn-Trái. Mặc dầu Thị-Lộ đã dùng ngoại khoa chữa chạy ngay nhưng không cứu được Thái-Tôn. Thế là triều thần nhiều người không ưa Nguyễn-Trái, thừa cơ đổ tội cho Nguyễn-Trái giết vua và giết cả ba họ ông này. Đời sau bày ra chuyện “**Rắn bảo thù**” để che đậy tội lỗi cho ông vua con hoang dâm này, một cách rất lộ liễu và khà ó.

..

Việc triều chính, thân hành thái-hậu ,  
Buông rèm ngồi nghe tấu việc triều .

**Lê-Khắc-Phục** được đi theo ,

3748- Lại thêm **Thụ, Khả**, góp điều phò vua .

Hậu kể như mắt lòa chẳng thấy ,(1449)

Bọn đại thần che đậy cho nhau .

Túi tham vợ vét thật nhiều .

3752- Lập bè, kéo đảng, kết giao loạn thần .

Bọn triều quan, một đoàn xiêm nịnh ,

Ghen hiền tài, yếm chính, dung gian .

Kẻ chi xã tắc suy tàn ,

3756- Cậy quyền, ý thế, làm can hiếp dân .

Nạn hối lộ dần dần thành tật ,

Việc bán quan mua trật thường xuyên .

**Nghiêu-Tử** rồi lại **Trịnh-Kiên** ,

3760- **Hàn-lâm học sĩ**, đốt nguyên cả làng ,(1448)

Năm Giáp Tý, bắt giam **Lê-Liệt** ,

**Phục, Khả** cùng bị giết oan khiên ,(1452)

Ra tay, **Thái-Hậu** nắm quyền ,

3764- Lệnh bà quyết định chấp chuyên mọi đảng .

Năm Bình-Dần, chọn dân khỏe mạnh ,

Bổ xung quân để đánh **Chiêm man** .

Xuất binh chiếm được **Chà-Bàn** .

3768- **Bí-Cai, Chiêm chúa** đầu hàng quân ta .

**Lê-Nghi-Dân** (1459-1460)

Năm Kỷ-mão, (1459) nổ ra chính biến ,

**Lê-Đắc-Ninh** giữ điện cấm quân ,

Theo phe phản nghịch **Nghi-Dân** (219),

3772- Nửa đêm, trăm đứa leo thành vào cung .

-----  
219- Nghi-Dân là con cả Lê-Thái-Tôn nhưng bị phế ngôi Thái tử vì mẹ là Dương Thị Bí phạm lỗi, bị giáng làm thứ dân. Năm Kỷ-Mão (1459) Phan-Bang, Phạm-Đôn, Lê-Đắc-Ninh, Trần-Lãng giết vua Nhân-Tông, lên ngôi hoàng đế đổi niên hiệu là Thiên Hưng. Tám tháng sau, Nguyễn-Xí, Đinh-Liệt, Lê-Lãng, Lê-Niên, Lê-Yên cùng nhau giết bọn phản nghịch đầu sỏ là Phan-Bang, Phạm-Đôn trước Nghị sự đường, sai đóng các cửa thành, giết Nghi Dân và bè đảng phản nghịch là Trần-Lãng hơn trăm tên, rồi đón Tư- Thành lên ngôi hoàng đế .

..

Giết cả **Nhân-Tông** cùng Thái-Hậu ,

Đoạt ngai vàng kết cấu gian nhân .

Sang Tàu, xin được gia ân ,

3776- Cầu phong, lạy lục xin ban vương hầu

Tám tháng sau, hội bàn triều dịch ,

Gồm công thần **Đinh-Liệt, Lê-Yên** .

Với quan **Nguyễn-Xí**, Điện tiền ,

3780- Cùng nhau mưu sự giết liền hai tên .

Đóng cửa thành, giữ yên thống xuất .

Bắt **Nghi-Dân**, trảm truất tức thời .

Quần thần hội kiến với người ,

3784- **Tư-Thành** hoàng-tử được mời lên ngôi .

**Lê-Thánh-Tông** (1460-1497) (220)

Theo mệnh trời, giữa năm, mỏng sáu ,

Lên ngai vàng lễ hậu phát tang .

Cho anh và mẹ đảng hoàng ,

3788- Rước vào thế miếu lập đàn cầu siêu .

Vua có nhiều thiên tư đặc biệt ,

Là một người tuần kiệt không hai .

Toàn tài võ giỏi văn hay ,

3792- Lâu thông kinh sử, thuở nay mấy người .

Ngự trên ngai tuổi đời mười tám ,

Sửa nhân luân, quyết đoán mỗi rường .

**Đào-Biểu** truy nghĩa tuyên dương ,

3796- **Đắc-Ninh**, xử tử làm gương cho đời .

Niên hiệu đổi là thời **Quang-Thuận** ,

Xuống chiếu truyền tha án tù nhân .

Xét xem chức tước bá quan ,

3800- Cấp cho ruộng đất để làm của riêng .

-----  
220- Tên húy là Tư-Thành, con thứ 4 của Thái Tông, ở ngôi 38 năm thọ 56 tuổi' bằng tán ở Chiêu Lăng. Vua sáng lập chế độ văn vật khá quan mở mang đất đai, cõi bờ khá rộng thực là bậc vua anh hùng tài lược, tuy nhiên có hơi tự phụ về vấn đề văn học, tình nghĩa anh em thiếu hẳn lòng nhân ái .

..



Năm Canh-thìn sai quan **Lê-Liệt** , (221)  
Đem quân đi tiêu diệt **Bồn-man** .(1460)  
Dựng văn bia ở **Mục-Lăng** ,  
3804- Bắt làm hộ tịch để răn phản thần .

Lệnh cho khắp các quan huyện phủ ,  
Phải ưu tiên khuyên nhủ nhân tâm .  
Chăm lo cây cấy , chuyên cần,  
3808- Bỏ gốc theo ngọn, vô ân, không làm .

Lệ thi Hương, vua ban định rõ ,(1462)  
Danh sách thi gạt bỏ những người  
Dù cho học giỏi, có tài ,  
3812- Mà vô đạo đức, cũng hoài bỏ đi .

Lại định hai kỳ thi : Hương, Hội ,  
Đệ nhất, đầu đề hỏi Tứ Thư .  
Thứ hai : Chế, Chiếu, Biểu, Tờ ,  
3816- Thứ ba : Thơ, Phú ; thứ tư : Sách, Bài .

Về hành chánh, chọn người mẫn tiệp ,  
Chốn nha môn phải biết kỹ tên .  
Hưu quan sáu chục trở lên ,  
3820- Được về trí sĩ, giữ nguyên tước hàm .

Đổi sáu bộ ra làm sáu viện ,  
Mỗi viện đều riêng tuyển Thượng-thư .  
Truyền cho làm việc đúng giờ ,  
3824- Chấn hưng khoa cử như xưa làm rồi .

Tháng hai năm Quý-Mùi thi Hội ,  
Vua thân hành vấn hỏi thí sinh .(1463)  
Trạng-Nguyên (222) được **Luong-Thế-Vinh** ,  
3828- Bắc loa truyền gọi, xướng danh từng người .

---

221- Năm 1460 sai Lê-Liệt dẫn quân đi đánh họ Chăm ở Bồn Man. Sai Nguyễn Bá Kỳ dựng bia ở Mục Lăng ghi công Nhân Tông, chinh đốn lại quân ngũ, làm lại sổ hộ tịch răn đe Đồ Ngự sử dãi là Ngô-Sĩ-Liên và Nghiêm-Nhân-Thọ vì tội quan thân bán nước vì đã theo Nghi-Dân .

222- Cải tổ văn học, định lại thi cử. Năm 1463, tổ chức thi Hội cho các sĩ nhân trong nước. Bấy giờ có 4400 người, lấy đỗ 44 người tỷ lệ 1%. Lương Thế Vinh đỗ Trạng, ngày 22 truyền loa xướng danh các tiến sĩ, ban ân mệnh cho từng người, sai các quan lễ bộ đem bảng vàng treo ngoài cửa Đông Hoa. Bắt đầu định lại lệ thi Hội, cứ 3 năm thi hội lại một lần .

..

Trăm kẻ thi, một người được đỗ ,  
Treo bảng vàng ngoài cửa **Đông-Hoa** .  
Ban ân ủy dụ thật là  
3832- Vô cùng trân trọng, vang xa dội gần .

Năm Giáp-Thân (1464) vua về cúng tế ,  
Ở **Son-Lăng** theo lệ thường niên .  
Giải oan **Nguyễn-Trãi** , (223) chiếu rằng :  
3836- Cháu con **Nguyễn-Trãi** chức đồng Tri-châu .

Cấp trăm mẫu ruộng sâu thờ phụng ,  
Cho phục hồi toàn lượng thơ văn .  
Đề cao giá trị tinh thần ,  
3840- Phần nào chuộc lại lỗi lầm tiên vương .

Sai người đi tìm đường, dò bể ,(1490)  
Vẽ bản đồ hình thể quốc gia .  
Định ra biên giới nước ta ,  
3844- **Ai-Lao, Chiêm-Quốc** thật là phân minh .

Quân ngũ được đặt thành quy chế ,(1467)  
Chia ra làm các vệ như sau :  
Vệ thì : Năm sở làm đầu ,  
3848- Sở : hai chục đội được giao tuyển người .

Binh tốt, đội là hai mươi chẵn,  
Luyện còn , quyền, thương, giản cho tinh .  
Được khi đất nước thanh bình ,  
3852- Cho về một nửa dân đình cấy cày .

Sai **Khuất-Đà** (224) ra tay đánh giặc ,(1467)  
Đến **Mã-Giang** vây bắt **Đạo-Đông** .  
Tiểu trừ giặc ở **Mang-Nhung** ,  
3856- Dẹp hết giặc cỏ yên lòng nhân dân .

---

223- Năm Giáp Thân (1464) tháng 7 giải oan cho Nguyễn Trãi, truy phong chức Đặc tiến kim tử vinh lộc đại phu, cho con trai Nguyễn-Trãi là Anh-Vũ đã đổ hương cống, chức đồng tri châu cấp cho 100 mẫu ruộng để làm tự điền . Tháng 2 năm Đinh Hợi (1467), vua ra lệnh tìm kiếm những di cảo thơ văn của Nguyễn Trãi .

224- Tháng 2 Đinh Hợi (1467), sai hành tống binh là Khuất Đà đem quân đi đánh Ai Lao, đến sách Cầu Lộng ở Mã Giang, đóng quân nửa tháng, Khuất Đà sai người lấy lễ họa phúc lợi hại dụ bao Đạo Đông là tướng giặc ra hàng . Tiểu trừ giặc ở Mang Nhung . Thái sư Đinh-Liệt, Nguyễn-Lỗi, Lê-Niêm, Nguyễn-Đức-Trung đánh giặc cỏ ở trấn An-Bang .

..

Với quần thần, vua ban sắc dụ ,  
Thường hay dùng điển cũ, xa xưa .  
Răn người bất nghĩa a dua ,  
3860- Lời trong sắc dụ nghe như văn tài .

**Nguyễn-Bá-Kỳ** là tay học sĩ ,  
Chê vua không chú ý sử kinh .  
Không theo lối học thực hành ,  
3864- Phù hoa, sáo diễn, thiếu phân canh tân .

Vua tự xưng **Tao-Đàn** nguyên súy (225),  
Hội "**Nhị Thập Bát Tú**" làm thơ .  
Đa phần bài xướng của vua ,  
3868- Các quan họa lại ngợi ca trầm trở .

Vua sai **Ngô-Si-Liên** phụng chỉ (226),  
Viết "**Đại-Việt Sử Ký Toàn Thư**" .  
**Phu-Tiên**, năm Hội bấy giờ ,  
3872- Hơn hai niên kỷ đến chừ mới xong .(1479)

Truyền **Lễ, Cử, Nhuận, Trung, Đinh-Bảo** ,  
Biên tập xong chính đạo quốc triều .  
Viết từ **Thái-Tổ** tiếp theo ,  
3876- Soạn thành trăm quyển chia nhiều bộ môn .

Các sử quan vâng theo chiếu chỉ ,  
Cổ cho xong, bất kể đêm ngày .  
"**Thiên Nam Dư Hạ**" tập này ,  
3880- Công trình biên soạn bấy nay hoàn thành .(1483)

Lại sai chép "**Thần Chinh Ký Sự**" (227)  
Ghi rõ ràng chiến sử đánh **Chiêm** .  
**Ai-Lao**, biên giới dẹp yên ,  
3884- Viết thành một quyển tân biên bấy giờ .

---

225- Lập ra hội Tao Đàn gồm có 28 nhà thơ đương thời, xưng là Tao-Đàn Nguyên súy đại đa số là các quan lại dưới quyền. Vua làm thơ khẩu khí, tự ví mình hơn Đỗ Phủ, Lý Bạch, thường làm bài xướng còn các quan thì làm các bài họa .

226- Vua sai Ngô-Si-Liên làm tiếp bộ **Đại-Việt-Sử-Ký-Toàn-Thư** mà trước đó Phan-Phú-Tiên đã làm từ năm 1455. Bộ này có 15 quyển làm xong tháng giêng năm Kỷ Hợi (1479). Đó là một bộ sử cải biên lại từ **Đại-Việt-Sử-Ký** của Lê-Văn-Hưu đời Trần .

227-Sắc dụ cho Hàn lâm viện thừa chỉ Đông các đại học sĩ Thân-Nhân-Trung, Ngự sử đài Quách-Đình-Bảo, Đông các Đổ-Nhuận, Hàn lâm viện Đào-Cử và Đàm-Văn-Lê biên soạn các sách "**Thiên Nam dư hạ tập**" và "**Thần Chinh Ký sự**" .

Luật **Hồng-Đức** (228) trong "**Dư-Hạ-Tập**",  
Là biểu trưng luật pháp quốc gia .  
Hình quan theo đó hỏi tra ,  
3888- Những điều luật định thật là phân minh .

Vua ví mình ngang danh **Đỗ-Phủ** ,(1496)  
Thường huênh hoang giữa chỗ triều đình .  
**Tao-Đàn** nguyên súy xưng danh ,  
3892- Thơ văn khẩu khí chỉ dành hạng trung .

**Lê-Thánh-Tông** có chừng vài quyển ,  
Đại khái là "**Quyển Uyển Cứu Ca**" .  
"**Cổ Kim Bách Vịnh**" viết ra ,  
3896- "**Xuân Vân**", **Kim Cổ** "**Anh Hoa**" thơ Đường .

Về ngoại giao, lựa phương khôn khéo ,  
Nước **Chiêm-Thành** chọn mẹo cầu phong .  
**Nhã-Lan** không dám hai lòng ,  
3900- **Bồn, Sơn-man** cũng phục tòng nước ta .

Với nhà **Minh** hiếu hòa giữ đúng ,  
Cứ ba năm triều cống một lần .  
Chọn làm nhiệm vụ sứ thần ,  
3904- Có tài ứng đối ngoại nhân nể vì .

Viết cáo thom truyền đi khắp nước ,  
Cuốn "**Binh Chiêm Sách Lược**" phát hành .  
Xuất quân tiến đánh **Chà-Bản** ,  
3908- Năm Tân Mão (1471), bắt mấy ngàn tù binh .

Băm tám năm Tư-Thành nổi nghiệp ,  
Được tôn xưng Hoàng Đế **Thánh-Tông** (229).  
Một người nổi tiếng hiếu trung ,  
3912- Có tài văn học tinh thông mọi điều .

---

228- "**Thiên Nam Dư hạ tập**": là một bộ sách gồm 100 quyển, ghi chép đủ các chế độ, luật lệ, điều lệ, các sắc của cả một thời. Bộ luật **Hồng-Đức** là một phần trong tập sách này. Sau đời Lê Trung Hưng bộ sách này bị tan tác mười phân chỉ còn lại một .

229- Vua Lê-Thánh-Tông tuy hơi kiêu ngạo về văn học nhưng được coi là một đấng minh quân có nhiều công ơn nhất với văn học, văn hóa, luật pháp, xã hội, lại còn là một người con rất có hiếu. Hoàng thái hậu đau, vua cùng hoàng thái tử ngày đêm chăm sóc không lúc nào rời, khi dâng thuốc hay đồ ăn uống vua nhất định tự mình nếm thử. Khi mẹ chết, mọi việc mặc áo, khâu liệm, bỏ gạo vào miệng người chết vua đều tự làm lấy .

Trong đời vua có nhiều trước tác  
Định luật hình cùng các việc binh .  
Xây thêm đền điện, cung đình .

3916- Sửa sang chính sự cho thành nếp hơn .

Đạo làm con, một lòng hiếu thảo , (1496)  
Mẫu hậu đau, dâng cháo, hầu com .  
Luôn bên mình mẹ chăm nom ,

3920- Đến khi mẹ chết, làm tròn ma chay .

Chầu bên quan, đêm ngày tang chế ,  
Tụng niệm kinh táng tế đủ tuần .  
Bỏ vào miệng mẹ kim ngân ,

3924- Cầu xin cho mẹ siêu thần cõi tiên .

Lê-Thánh-Tông minh quân một thuở ,  
Lúc làm vua, uy vũ, anh minh .  
Giữ yên trăm họ thái bình ,

3828- Xiển dương văn hóa, luật hình sửa sang .

Trước khi băng vào năm Đinh-Tị, (1497)  
Giữa triều, ban chiếu chỉ truyền ngôi .  
Lựa trong mười bốn con trai ,

3932- Hai mươi con gái đưa người lên thay .

**Lê-Hiến-Tông** (1497-1504)

**Thái-tử Huy** (230) lên ngôi hoàng đế , (1497)  
Là một người thông tuệ, anh minh .  
Việc dân cho chí việc binh ,

3936- Thân hành khảo xét, tự mình duyệt phê .

Vua ở ngôi tuổi vừa hăm bảy ,  
Giữ phép công văn phải theo xưa .  
Thường đem Kinh Dịch, Kinh Thi ,

3940- Khuyến răn thân tử giữ bề vua tôi .

-----  
230- Vua Thánh-Tôn sinh được mười bốn hoàng tử và 20 công chúa. Chọn trưởng tử là hoàng tử Tranh lên nối ngôi. (VNSL/TTK đọc là Tăng) lại húy là Huy, con trưởng của Thánh Tông, ở ngôi 7 năm, thọ 44 tuổi, táng ở Dụ Lăng. Vua thiên tư anh minh, thông tuệ, giữ vững thịnh trị, thái bình, hiệu là Hiến Tông, lúc đó vua 37 tuổi, đã chừng chạc, thông hiểu kinh điển, tính nết rất thuần hậu, ai có điều gì phải trái, ngài lấy lời êm ái như bảo. Ngài khuyến khích việc nông tang, lo việc đắp đường đào sông nên đời sống dân chúng rất thư thái. Trong khoảng 7 năm mà thiên hạ bình yên, xứng đáng là bậc vua giỏi giữ cơ đồ, thế mà ở ngôi không lâu, đáng tiếc thay !..

Năm đó ngài cùng quan Lại-Bộ ,  
Điện **Kính-Thiên**, vua ngự xướng danh .  
Loa rao khắp cả kinh thành ,

3944- Đệ nhất tiến sĩ một mình (231) **Lý-Khiêm** (1499)

Thẩm tra hết đương quyền quan lại ,  
Tiết giảm dần bộ máy quốc gia .  
Tham lam, ngu dốt, quá già ,

3948- Cho về trí sĩ, thả ra loại này .

Kể từ nay, thân vương, dân chúng ,  
Không cưới xin **Man chủng Chiêm-Thành** (232).  
Bảo toàn giòng giống tinh anh ,

3952- Giữ gìn phong tục chính danh nước mình

Quan Hàn-lâm, triều **Minh** sang sứ ,  
Là **Luong-Trừ** đem ngự sắc phong  
**An-Nam** một cõi **Quốc-Vương** ,

3956- Lệnh cho hai nước nghị đường hiếu thông .

Kỳ thi **Hội** hoán dung có khác , (1502)  
Lễ xướng danh cửa Bắc gọi loa .  
Bảng vàng trước ở **Đông-Hoa** ,

3960- Nay nhà **Thái-học** chuyển qua bấy giờ .

**"Quan Gia Đình Trung Thu Ngoạn Nguyệt"** ,  
Là bài thơ điển thuyết của vua .

Khuyến dân cấy cấy đúng mùa ,

3964- Lưu tâm lụt lội, dặn dò về sau .

Vua kính hành, ngự vào **Thanh-Hóa** ,  
Bái **Son-Lăng**, xa giá trở về .  
Minh rỗng nghe đã hơi se (233) ,

3968- Lại ham nữ sắc có bề đáng lo .

-----  
231- Lý-Khiêm, Lương-Đắc-Bằng, Nguyễn-Khắc-Kiệm ba người đậu đệ nhất giáp tiến sĩ cập đệ .

232- Tháng 8 xuống chiếu kể từ nay, trên từ thân vương dưới đến dân chúng đều không được lấy đàn bà con gái Chiêm Thành làm vợ để cho phong tục được thuần hậu.

233- Tháng 2 Giáp Tý (1504), vua ngự về Tây Kinh, tháng 4 ngự về Lam Sơn, khi xa giá trở về cung bị ốm, tháng 5 ngày 23 vua vì ham nữ sắc, bị bệnh nặng khi sắp băng di mệnh cho hoàng tử tên Thuần nối ngôi ...

**Lê-Túc-Tông** (1504)

Khi sắp băng, truyền cho Thái-tử ,  
Húy danh : **Thuần**, con thứ **Hiển-Tông** .  
Một trong sáu vị nối giòng ,  
3972- Lên ngôi cửu ngũ, thuận lòng nhân dân .

Lễ đăng quang vào năm Giáp-Tý (1504),  
Từ năm nay, niên chỉ : **Thái-Trinh** ,  
Ngày sinh, khánh tiết, **Thiên-Ninh** ,  
3976- Ra ân đại xá, thanh bình yên dân .

Vua ở ngôi được gần sáu tháng ,  
Là một người yếu mạng không may .  
Thiếu niên hiếu học, tài hay ,  
3980- Làm vua mấy tháng, tiếc thay nửa chừng .

**Lê-Uy-Mục** (1504-1510)

Lúc lâm chung để lời di mệnh ,  
Đến **Hung-Minh**, cung thỉnh hoàng huynh .  
Người này tên húy là **Huyền** ,  
3984- Hiệụ **Uy-Mục Đế**, (234) nối truyền chẵn dân .

Mẹ của vua, người làng **Phù-Chấn** ,  
Thuở cơ hàn tự bán mình đi .  
Bị sung làm kẻ nô tỳ ,  
3988- Đưa vào trong nội cận kẻ tiên vương .

Lúc **Hiển-Tông** đang là **Thái-tử** ,  
Thấy người xinh, tình tứ, thướt tha .  
Đưa về trong phủ làm hoa ,  
3992- Hạ sinh **Uy-Mục**, chợt qua đời liền .

-----  
234- Tên húy là Tuấn lại húy là Huyền, con thứ hai của Hiển Tông, anh thứ hai của Túc Tông, ở ngôi 5 năm thọ 22 tuổi, nghiện rượu, hiếu sát hoang dâm, tàn hại người tông thất, giết ngầm tổ mẫu, họ ngoại hoành hành, trăm họ oán giận, người bấy giờ gọi là Quý Vương, điếm loạn đã xuất hiện từ đây. Mẹ là Nguyễn-Thị-Cận, lúc bé mồ côi cha, nhà nghèo tự bán mình cho người phủ Phụng Thiên, sau nhà ấy có tội, Nguyễn Thị bị tịch thu sang làm nô tì hầu Trương Lạc Hoàng hậu, vợ vua Thánh tông. Khi Hiển Tông còn là thái tử thấy có sắc đẹp, lấy làm phi sinh ra Uy-Mục Đế nhưng mất sớm.

Trương Lạc hoàng hậu cho rằng Uy-Mục là con người tỳ thiếp, không thể nối được nghiệp đế nên đòi lập người khác. Bấy giờ Nhữ-Vi đóng các cửa thành lại và lập Uy Mục lên ngôi. Tổ mẫu có ý không vui. Sau Uy Mục làm vua, sai quan hầu cận ngầm giết chết bà nội của mình là Trương Lạc hoàng hậu .

Vì thù riêng, giết ngầm tổ mẫu ,  
Dáng hung thần, tướng mạo quý vương .  
Coi thường triều chính, kỷ cương ,  
3996- Dâm tà, hiếu sát, thói thường hung hăng .

**Mạc-Đặng-Dung** làm Thiên-vũ vệ ,  
Gia phả ghi : Hậu duệ **Đinh-Chi** .  
Tướng tinh phân trắc, bất nghi ,  
4000- **Ngự-Tiền Túc-Vệ**, chỉ huy một thời .

Vạc nhà Lê đến hồi suy thoái ,  
Nên sinh ra quý quái lên ngôi .  
Hôn quân bạo chúa không hai ,  
4004- Nơi nơi phản nộ, người người oán than .

Vua **Uy-Mục** ngày thêm cần rờ ,  
Khi say mềm, giết cả cung nhân (235).  
Để cho họ ngoại chiếm dần :  
4008- **Nhữ-Vi, Khuong-Chúng**, chẳng cần hỏi ai .

Cậy quyền thế ra oai vùi dập ,  
Từ dân lành đến cấp vương thân .  
Muôn dân ta thán vô vàn ,  
4012- Còn vua vẫn với cung nhân vui vậy.

Hành lạc xong giết ngay xử nữ , (1509)  
Và người Chiêm đang giữ trong tù .  
Giết luôn tôn thất nhà vua ,  
4016- Hại cả cốt nhục không chừa một ai .

Suốt năm năm trên ngôi hoàng đế ,  
Tội ác nhiều không xuể nhớ ghi .  
Giết người, vét thuế đem đi ,  
4020- Tiêu xài phung phí kể gì của công .

**Giản-Tu-Công** họp cùng ba phủ ,  
Được tôn làm minh chủ nghĩa binh .  
Cùng nhau sắp đặt chương trình ,  
4024- Diệt trừ bạo chúa, sát tinh hung thần .

-----  
235- Năm Kỷ Ty (1509), từ khi lên ngôi, vua đem nào cũng cùng cung nhân chuyện vui đùa uống rượu say, liền giết cả cung nhân. Mùa thu tháng 8. Năm Kỷ Ty (1509), giết những người Chiêm đang bị giam giữ và giết các nữ sử nội thần người Chiêm.

Từ **Tây-Đô** đem quân tiến đánh (236),

**Uy-Mục-Vương** vội lánh khỏi thành .

**Tu-Công** chiếm được **Đông-Kinh** ,

4028- Hoàn toàn làm chủ tình hình rồi ren .

Bắt hôn quân giết liền, kéo uống,

Xác bỏ vào miệng súng thành tro .

Kết liễu đời kẻ ác đồ ,

4032- Hôn quân bạo ngược bấy giờ còn kinh .

**Lê-Dục-Tông** (1510-1516)

**Giản-Tu-Công** (237) hợm mình đắc thế ,

**Tương-Dục** xưng hoàng đế dõng truyên .

Chỉnh trang bộ máy chính quyền ,

4036- **Ngô-Hoán, Tân-Trị** thừa tuyên đứng đầu .

Ngoại giao tiếp theo sau lối cũ,

Sai **Lý-Khiêm** đi sứ sang Minh (1510)

Đem đồ tuế cống thâm tình ,

4040- Theo như đòi hỏi triều đình Trung-Hoa .

**Minh** chính-thức cho qua đáp lễ ,

Sai **Hy-Tăng, Nhược-Thủy** đem sang (1513)

Sắc phong cho nước **An-Nam** ,

4044- Ban cho mũ áo được làm bằng da .

**Phạm-Hy-Tăng** chê vua đáng lệt ,

Là "Vua Heo" (238) chỉ thích ăn chơi .

Loạn vong sẽ xảy tới nơi ,

4048- Ngai vàng **Giao-Chỉ** khó ngồi được lâu .

-----  
236- Tháng 11.1509, Giản-Tu-Công từ Tây-Kinh tiến đánh vào Thăng Long, ngày 28 Uy Mục thua chạy đến phường Nhật Chiêu, bị bắt và bức tử. Giản Tu Công giết Uy Mục vì đã giết cha mẹ, anh chị em, con rể mình lên lấy xác Uy-Mục bỏ vào miệng súng thần công cho nổ tan hết hài cốt .

237- Giản-Tu-Công lên ngôi là Tương-Dục đế niên hiệu Hồng-Thuận (1509) xét bản luận công, tội, ban phát tước hàm cho các người ứng nghĩa.

238- Tháng giêng năm Quý Dậu (1513), vua Minh sai chánh sứ Trạm-Nhược-Thủy, Phan-Hy-Tăng sang sách phong vua làm An Nam Quốc Vương, ban cho một bộ mũ áo quan võ bằng da và một bộ thường phục. Hy-Tăng trông thấy vua bảo Nhược-Thủy rằng Quốc vương An Nam mặt thì đẹp mà người lại lệt, tính háo dâm là vua lợn, loạn vong sẽ không lâu đâu .

..

Vua thông dâm nàng hầu của bố ,

Rồi giao hoan cả vợ anh, em .

**Hồ-Tây** cho sửa sang thêm ,

4052- Khóa thân cung nữ chèo thuyền làm vui .

Lại sai đắp thành cao ngàn trượng ,(1516)

Làm cống ngà, đập chắn sông Tô .

Cửu trùng, mặt trước đào hồ .

4056- Xây nhà trăm nóc, muôn bề tốn hao .

Cũng phải kể, dưới triều **Tương-Dục**

**Quan Thượng-thư Đông-các Lê-Tung** .

Viết bài tổng luận hiến dâng ,

4060- **Đại-Việt Thông Giám, Vũ-Quyển** khảo biên .

Khấp mọi nơi nổi lên giặc cỏ :

Nhu **Hung, Hy, Triệt** ở Nghệ-An (239) ,

**Lê-Hốt** cùng bọn **Trần-Tuân** ,

4064- Vua sai **Đỗ-Nhạc** đem quân tiêu trừ .

Chiếm đất chùa **Quyển-Lâm**, xào xạc ,

Ở **Thủy-Đường, Cao** tặc xưng vương (240) . (1516)

Sau khi chiếm được **Hải-Dương** ,

4068- Dồn quân toan chiếm **Thăng-Long** tức thời ,

Thế giặc mạnh, vua sai **Hoảng-Dụ** ,

Đem quân sang trấn thủ **Bồ-Đề** .

Thế yếu, **Cao** phải quay về,

4072- **Châu-Son** đóng tạm, đợi chờ dịp sau.

**Duy-Sân**, (241) nhân danh câu khứ bạo ,

Hợp cùng **Lê-Quảng-Độ, Chí-Sâm** .

Tiến vào cửa **Bắc** nửa đêm ,

4076- Giết vua **Tương-Dục**, trở nên chuyên quyền .

-----  
239- Ở Thanh-Hóa, Nghệ-An, Ngọc-Son có Lê-Hy, Trịnh-Hung, Lê-Minh-Triệt, Lê-Hốt, Trần-Tuân nổi loạn. Tán lý quân vụ Đỗ-Nhạc tiêu trừ vào các năm 1512, 1515.

240- Năm 1516 Trần-Cao tự xưng là con cháu của Trần-Thái-Tông, dấy quân ở chùa Quyển-Lâm đem quân qua các huyện Tiên Du, Gia Lâm đánh vào thành Thăng Long, vua đem quân đánh. Cao lui quân. Sau vua bị Trịnh-Duy-Sân ám hại.

241- Trịnh-Duy-Sân cùng một số đồ đệ mưu phẫn lập, nói phao đi đánh giặc, đem 3000 quân vào thành. Vua ngờ là có giặc đến bèn ngự ra ngoài cửa Bảo Khánh. Ngày mùng 7 mờ sáng, vua gặp Sân và hỏi: "Giặc ở đâu ? "Duy Sân không trả lời, vua quay ngựa chạy về phía Tây. Duy-Sân sai vũ sĩ cầm giáo đâm vua ngã ngựa rồi giết chết.

**Lê-Chiêu-Tông** (242) (1516-1522)

Bắt quân thân đưa lên vua mới .

Ý bất đồng giết hại lẫn nhau ,

**Sản** đưa **Quang-Trị** dẫn đầu .

4080- **Phùng-Mại** muốn để **Ỗ** vào đứng tên .

Tại triều, **Sản** chém liên **Phùng-Mại** ,

Các quan triều ai nấy hoảng hồn .

**Quang-Trị** sau đó ba hôm ,

4084- Bị bè đảng **Sản** giết luôn chẳng hiềm .

Sau đó lại dựng lên hủ **Ỗ** ,

Lấy hiệu là **Hoàng-đế Chiêu-Tông** .

Đổi năm **Quang-Thuận** để xưng ,

4088- Trong triều, lại **Mạc-Đãng-Dung** chuyên quyền .

**Trịnh-Duy-Sản** lấy thêm quân lính ,

Cùng **Trần-Chân** đi đánh Chi-Linh ,

Bị quân **Trần-Cao** (243) phục binh,

4092- Cuối cùng tử trận gần thành **Lạng-Nguyên** .

**Trần-Chân** đánh, **Cao** thêm khốn khổ ,

Lại rút về đóng ở **Lạng-Nguyên** .

**Cao** cho trai trưởng cầm quyền .

4096- Còn mình xuống tóc tu tiên lánh đời .

Các quan lại tùy thời tranh cử

Đem quân mình trừ khử lẫn nhau (244) .

**Trần-Chân, Hoàng-Dụ**, rồi sau ,

4100- **Xuân-Thị, Nguyễn-Áng** đánh vào kinh sư .

---

242- Tên hủ là Ỗ lại là Huệ, con trưởng của Cẩm-Giang-Vương Sùng, đích tôn của Kiến Vương Tân, cháu bốn đời của Thánh-Tông, lấy hiệu là Chiêu-Tông Hoàng-Đế, ở ngôi 7 năm, bị Mạc-Đãng-Dung giết, thọ 26 tuổi, chôn ở lăng Vĩnh Hưng .

243-Trịnh-Duy-Sản và Nguyễn-Thượng đem quân đi đánh Trần-Cao ở Chí Linh bị Cao giết chết ở gần Vạn Kiếp, sau Cao thua chạy về ẩn ở Lạng-Nguyên và truyền ngôi cho con là Lạng, rồi cắt tóc đi tu sau không ai biết ở đâu.

244- Các quan lại xưng hùng, xưng bá gây hiềm khích với nhau. Trần Chân đánh nhau với Nguyễn-Hoàng-Dụ, Mạc-Đãng-Dung đánh Hoàng-Dụ, đào mã Nguyễn-Văn-Lang là cha của Hoàng-Dụ. Nguyễn-Kính, Nguyễn-Áng, Nguyễn-Hiệu đánh vào kinh sư. Đỗ-Duy-Nhac vào trong thành tha hồ cướp phá, trước đó mấy năm, quân Trần-Cao đã làm sạch kinh thành cướp bóc đốt phát vứt hết sách vở giấy tờ.

..

Ở kinh thành bảy chữ khói lửa (1518)

Giặc tha hồ cướp của lương dân ,

Trước **Trần-Cao** đã tham lam ,

4104- Sau **Duy-Nhac** phá tan hoang kinh thành .

**Mạc-Đãng-Dung**, hồi binh theo lệnh

Của **Chiêu-Tông** bình định loạn quân .

Quyền uy, **Dung** chiếm lần lần ,

4108- Vào tay họ **Mạc** loại dân người ngay .

Vua gọi **Hiển**, (245) cho vời **Phạm-Thứ** ,

Sai người làm mật sứ gọi **Tuy** .

Nửa đêm vua lên ra đi ,

4112- **Dung** sai **Duy-Nhac** gấp truy cản đường .

**Lê-Cung-Hoàng** (1522-1527)

Nhưng **Duy-Nhac** đương trường bị giết ,

Tại kinh thành, xếp đặt thay ngôi .

Thái-su **Lê-Phụ** cử người ,

4116- **Lê-Xuân** là cháu bốn đời **Thánh-Tông** .

**Đặng-Dung** giết **Chiêu-Tông hoàng đế** (1526)

Giữa năm sau (1527) lại phế **Cung Hoàng** (246) .

Giáng vua xuống chức **Cung-Vương** ,

4120- Bắt Hoàng thái hậu giam chung với người .

Bà khẩn trời trước khi bị thí :

**"Mạc-Đãng-Dung là kẻ bề tôi ,**

**Manh tâm phế chúa, cướp ngôi ,**

4124- **Ngày sau con cháu nó thời như ri"** .

---

245-Mạc-Đãng-Dung được gọi về để trấn yên, Dung lợi dụng thời cơ, tóm đầu quyền hành, vua sợ nên ngầm âm mưu với quan Phạm-Hiển, Phạm-Thứ đang đem trốn ra khỏi thành cùng mưu với Trịnh-Trung để dẹp Mạc-Đãng-Dung. Dung biết vua trốn, sai Hoàng-Duy-Nhac đuổi theo, đến Thạch-Thất. Nhac bị quân sở tại giết. Vua Chiêu-Tông chạy lên Sơn-Tây rồi vào Thanh-Hóa với Trịnh-Tuy . Năm Giáp-Thân, Mạc-Đãng-Dung đánh vào Thanh-Hóa, giết Trịnh-Tuy, bắt Chiêu-Tông về Đông-Hà rồi giết đi .

246- Ngày 28 tháng 7 năm 1522 Đãng-Dung cho kéo cờ ở kinh thành cùng với thái su Lương Quốc Công Lê phụ, tôn Lê Xuân, em của Chiêu-Tông lên làm vua, là Lê-Cung-Hoàng để niên hiệu Thông Nguyên. Đến năm Đinh Hợi 1527, tháng sáu, ngày 15, phế vua bắt nhường ngôi cho Mạc- Đãng-Dung. Dung giáng phong vua làm cung vương, bắt luôn mẹ là Hoàng thái hậu giam chung rồi giết chết. Thái hậu trước khi chết khẩn trời : "**Đãng-Dung là kẻ bề tôi, cướp ngôi, lại giết mẹ con ta, ngày sau con cháu nó cũng bị như thế"**.

..

**Dung** bắt triều thần **Lê** thảo chỉ  
Truyền ngôi cho **Mạc thị** làm vua (247).

Bách quan chúng khẩu đồng từ ,  
4128- Không nghe là **Mạc** đưa đi giết liền .

Có người ném cả nghiên đầy mực ,  
Vào người tên họ **Mạc**, cả cười ,  
Có người mắng chửi nặng lời ,  
4132- Tự vẫn, giữ tiếng trọn đời tận trung .

## **NHÀ MẠC** (1527-1592)

**Mạc-Đãng-Dung** (1527-1529)

**Mạc-Đãng-Dung** vốn nghề đánh cá ,  
Thuở thiếu thời sống ở **Cổ-Trai**  
Có dư sức khỏe hơn người ,  
4136- Xuất thân lục sĩ vào thời **Hậu Lê** .

**Đô-chỉ-huy**, sau là **Thái-Phó** ,  
Tóm thâu quyền lực ở trong tay .  
Ra oai trái với lẽ trời ,  
4140- Bắt vua viết chiếu nhường ngôi cho mình.

Dung sai người qua **Minh** kính báo ,  
Cắt hai châu tiến cáo đêm dâng (248) .  
Vua **Minh** được đất, vui lòng ,  
4144- Cho quan giao hảo, sử thông binh thường .

---

247- Năm Đinh-Hợi (1527), Mạc-Đãng-Dung bắt các quan nhà Lê thảo bài chiếu truyền ngôi cho Mạc. Các triều thần như Vũ-Duyệt, Ngô-Hoán, Nguyễn-Văn-Vận, Nguyễn-Thái-Bạt, Lê-Tuần-Mậu, Đàm-Thân-Huy, Nguyễn-Duy-Tường, Nguyễn-Tự-Cường, Nghiêm-Bá-Kỳ, Lại-Kim-Bảng, Nguyễn-Thiệu-Trị, Nguyễn-Hữu-Nghiêm, Lê-Vô-Cương nhiều người giận, có người lớn tiếng chửi mắng, có người nhỏ bọ, có người ném cả nghiên mực vào mặt Dung. Tất cả bị Dung giết hết. Một số khác tự tử hay trốn về ở ẩn .

248- Năm 1540, mùa đông tháng 11, Mạc Đãng Dung cùng cháu là Văn-Minh cùng bề tôi là Nguyễn-Như-Quốc, Đỗ Chí Khanh cùng 7 viên đại thần qua trấn Nam Quan. Mỗi người cầm thước, buộc dây ở cổ, đi chân không, đến phủ phục trước mạc phủ của quân Minh, quỳ gối cúi đầu dâng tờ biểu đầu hàng, nộp hết sổ sách về đất đai, quân dân và quan chức cả nước để chờ phân xử, dâng các động Tê Phù, Kim Lạc, Cổ Sâm, Liễu Cát, An Lương, La Phù của châu Vĩnh An trấn Yên Quảng xin cho nội thuộc vào Khâm Châu, lại xin ban chính sóc, cho ấn chương, để kính cẩn coi giữ việc nước và chờ lệnh thay đổi hay quyết định khác. Lại sai bọn Văn-Minh và Nguyễn-Văn-Thái, Hứa-Tam-Tĩnh mang biểu đầu hàng sang Yên-Kinh .

**Mạc-Đãng-Dung**, ngôi vương cướp được .  
Ba năm sau bắt chức thuở xưa ,

Truyền cho con trưởng làm vua (1529),  
4148- Lên ngôi **Thái-Thượng** (249) được vừa mấy năm .

**Mạc-Đãng-Doanh** (1529-1540)

**Mạc-Đãng-Doanh** hiệu niên : **Đại-Chính** (250) ,  
Năm binh quyền ước tính mười năm .  
Điều quân, trị nước sai lầm ,  
4152- Nhân dân ta thán, hờn căm quá nhiều .

Thuở bấy giờ, dân kêu thảm thiết ,  
Bao năm trường chém giết lẫn nhau ,  
Lại thêm sâu cắn hoa mầu ,  
4156- Gia đình ly tán, khổ đau vô cùng .

Người nghèo cổ trông mong lãnh tụ ,  
Đưa quốc gia khỏi chỗ lầm than .  
Dẹp yên bè lũ tham thân ,  
4160- Sâu dân một nước đã làm suy vong .

Năm Canh-Dần (1530) có ông **Lê-Ý** (251),  
Dòng họ Lê, khởi nghĩa dấy binh .  
Nhiều nơi trong nước từng chinh ,  
4164- Chỉ vài ba tháng, uy thanh lẫy lừng .

**Mạc-Đãng-Dung** tập trung quân đánh ,  
Mấy trận liên xinch vình tả toi .  
**Sơn quan** tìm lối rút lui ,  
4168- **Tống-Giang** cứ điểm cho người trấn biên .

**Mạc-Đãng-Doanh** điều quân **Hoàng-Hóa** ,  
Cùng **Quốc-Trinh** trấn ngả **Thạch-Thành** .  
Bất thần dốc lực đánh nhanh ,  
4172- Tưởng rằng thắng thế hóa thành thua to .

---

249- Mạc-Đãng-Dung ở ngôi 3 năm, nhường ngôi cho con, làm Thái-thượng-Hoàng, sau truy tôn là Thái Tổ .

250- Doanh xưng là Mạc-Đại-Chính năm thứ nhất, nắm chính quyền được 11 năm.  
251- Lê Ý người Thanh-Hóa, cháu ngoại họ Lê nổi lên chống họ Mạc. Chỉ trong vài tháng có đến mấy vạn người về theo. Lê-Ý đóng quân ở Tây-Đô. Đãng-Doanh đem quân vào đánh mấy lần bị thua.

Quân **Lê-Ý** bảy giờ kiêu ngạo ,  
Vì coi thường nên dẫu hùng binh ,  
Nhân khi sơ ý coi khinh (252),

4176- Bị quân nhà **Mạc** công thành đánh tan .

Bắt được **Ý**, cửa Nam, bãi cát ,  
Ngựa năm con xé xác hành hình .(1530)  
Nghĩa quân tan vỡ rất nhanh ,

4180- Người thì phân tán, kẻ đành trốn lui .

Nước **Ai-Lao**, chọn đường ẩn náu ,  
Sống tạm thời rên dáo, mài gươm .  
Chờ khi khôi phục giang sơn ,

4184- Cùng xây dựng lại mối rường quốc gia .

Doanh cũng cho mở khoa thi **Hội** ,  
Tuyển nhân tài cứ mỗi ba năm (253).  
Trạng-nguyên là **Nguyễn-Bình-Khiêm** (1535)

4188- Tiến sĩ cập đệ có thêm họ **Bùi** .

Ở trong nước, on trời đổ xuống ,  
Mưa thuận hòa, được cả lúa chiêm .  
Nhân dân, cuộc sống tạm yên ,

4192- Không còn trộm cướp liền liền như xưa (254).

Họ **Mạc** sai viết tờ dâng biểu ,  
Nộp sổ đình điền, chịu đầu hàng .

**Đặng-Dung** quỳ trước phủ đường ,

4196- Cột dây vào cổ, xin nhường đất đai .

-----  
252- Tháng 8, Doanh hội quân ở Hoàng-Hóa chia quân 2 đạo cùng tiến, Lê-Ý phục binh chặn đánh quân Mạc sợ hãi thua chạy, bỏ lại thuyền bè khí giới. Quốc-Trinh là một cánh quân khác không biết là đại quân họ Mạc đã tan tác, tiến lên bị quân của Ý quay lại giết hơn 1 vạn tên quân của Mạc. Ý một ngày thắng liền hai trận uy danh vang dội, quân lính trở nên kiêu ngạo, không phòng bị, coi thường địch quân. Mạc-Quốc-Trinh biết yếu điểm đem quân đánh úp, bắt được Ý đem về kinh sư dùng xe xé xác ở ngoài cửa Nam Thành.

253- Năm 1532, cho mở khoa thi Hội chọn Nguyễn-Thiến, Bùi-Vinh, Ngô-Son-Khoái 3 người đỗ Tiến Sĩ cập đệ. Năm 1535, lấy đỗ Nguyễn-Bình-Khiêm, Bùi-Khắc-Độc .Năm 1538, lấy Giáp-Hải, Trần-Toại định lệ cứ 3 năm thi Hội 1 lần để chọn nhân tài .

254- Họ Mạc ra lệnh người trong xứ không được dùng giáo mác, kỹ luật nghiêm minh, từ đây đất nước thanh bình. Người đi đường, kẻ buôn bán đều đi tay không, ban đêm không còn trộm cướp, trâu bò thả chân không phải đem về, chỉ mỗi tháng xem lại một lần, có khi sinh đẻ cũng không biết là gia súc của mình. Trong khoảng vài năm, người đi đường không nhát của rơi, công ngoài không phải đóng, được mùa liên tiếp ..

## LÊ TRUNG HUNG

**Lê-Trang-Tông** (255) (1533-1548)

**Nguyễn-Kim** cho người tìm khắp nước ,  
Kiếm cháu con đời trước nhà Lê .

Được ông **Lê-Huyến** đưa về ,  
4200- Tôn làm hoàng đế trị vì nước non ,

Từ **Lê-Lợi, Lam-Son** dấy nghiệp ,  
Đến **Cung-Hoàng** nối tiếp nhiều năm .  
Kéo dài niên kỷ hơn trăm .

4204- **Lê** sơ nay chuyển sang làm **Trung-Hung** .

Vua **Trang-Tông** trở về lại nước ,(1533)  
Cùng **Nguyễn-Kim** lo việc binh, dân .  
Ngày đêm chinh đốn quan quân ,

4208- **Nguyễn-Hòa** niên hiệu, kết thân nước **Lào** .

Phía Tây, dựa **Ai-Lao** hùng cứ ,  
Bắc thì cho sai sứ cầu phong .  
Đất đai giữ được phía trong ,

4212- **Cao-Bằng** họ **Mạc** tranh hùng với **Lê** .

Cả hai xin **Minh** về phân xử ,  
Bọn **Mạc, Lê** là thứ hám danh .  
**Đặng-Dung** lại tự trói mình ,

4216- Lấy dây buộc cổ ở thành **Nam-Quan** .

**Dung** dâng biểu đầu hàng quân giặc ,  
Còn **Trang-Tông** lại mách **Đặng-Dung** .  
Tiếm ngôi rồi lại tự xưng ,

4220- Làm vua **Đại-Việt**, cúi dâng chuyện này .

Vua nhà **Minh** hiểu ngay sự thể ,  
**Mạc-Phúc-Hải** theo lệ cống mình .  
Lạy, quỳ trước mặt quân **Minh** ,

4224- Để quan hội khán ở thành **Nam-Quan** .

-----  
255- Tên húy là Ninh, lại húy là Huyền, con của Chiêu Tông, mẹ là Phạm-thị, tên húy là Ngọc Quỳnh, người Cao Trí, huyện Thủy Nguyên ở ngôi 16 năm, thọ 34 tuổi.. Khi Mạc-Đặng-Dung cướp ngôi, tiếm hiệu, vua tránh về Thanh Hoa. Thái sư Hưng quốc công Nguyễn-Kim sai người dò tìm, đón vua sang nước Ai Lao tôn lập .



Cho người mang đồ sang tuế cống ,  
Bị quân **Minh** rẻ rúng tiện thân .  
Việc này nhục quốc khi dân ,  
4228- Khiến cho bá tánh hận quân cầm quyền .

Người trong nước bùng lên chính nghĩa,  
Theo **Trang-Tông**, vì quá chán chê .  
**Nguyễn-Kim** là tổng-chỉ-huy ,  
4232- Anh hùng hào kiệt theo về khá đông .

**Dương-Chấp-Nhất**, (256) gian hùng họ **Mạc** ,  
Về trá hàng giết được **Nguyễn-Kim** .  
Vua sai **Trịnh-Kiểm** thay quyền ,  
4236- Nam **Lê**, Bắc **Mạc**, hai miền phân tranh .

#### **Mạc-Phúc-Nguyên** (1546-1561)

Năm Bình Ngô (1546) **Phúc-Nguyên** kế vị ,  
Việc triều đình lại để chú coi .  
Khiêm-vương **Kính-Điển** dùng người ,  
4240- Cùng quan **Thái-tể**, trong ngoài giữ yên .

**Mạc-Kính-Điển** uy quyền quyết đoán ,  
Thắng tay trừ dẹp loạn **Chính-Trung** .  
Họ hàng giết lẫn lung tung ,  
4244- **Trung** bèn chiếm cứ một vùng **Quảng-Yên** .

#### **Lê-Trung-Tông** (1548-1556)

Thái-tử **Nguyễn**, sau khi cha chết ,  
Được đưa lên kế nghiệp tiên vương ,  
Mậu-Thân (1548) làm lễ đăng quang ,  
4248- Giữa triều ngự trị lo toan nước nhà .

Việc Nam triều phải qua **Trịnh-Kiểm** ,  
Vua giao cho xét tuyển nhân tài .  
Tính trừ mưu lược lựa thời ,  
4252- Trung-Hung để chế trong ngoài vỗ yên .

---

256- Năm 1545, tháng 5, tướng họ Mạc là Dương-Chấp-Nhất giả hàng mời Thái-tử Nguyễn-Kim đến dinh hắn, ngầm bỏ thuốc độc trong quả dưa dâng lên trước mâm cỗ, Kim tin thực, ăn dưa bị trúng độc chết. Đất nước bấy giờ đã dần dần phân hóa thành 2 miền Nam Bắc. Bắc : triều họ Mạc, Nam triều : Vua Lê.

..

**Lê-Bá-Ly** tướng bên nhà Mạc ,  
**Phùng-Khắc-Khoan** và các anh hào .  
**Khải-Khang**, **Nguyễn-Thiếu** cùng nhau ,  
4256- Vượt biên để tới Nam-triều, **Lam-Kinh** .

Vua cả mừng, thân hành ủy lạo ,  
Ban tước phong, áo, mào, cân, đai .  
Tùy theo sở ý mỗi người ,  
4260- Mà trao nhiệm vụ trông coi việc triều ,

Mở chế khoa vừa treo bảng hổ , (1554)  
**Đinh-Bạt-Tụy** chấm đỗ đầu tiên.  
Người làng **Bùi-Khổng**, Nghệ-An ,  
4264- Là tay uyên bác, danh nhân bấy giờ .

Năm Bình Thịn, nhà vua tạ thế ,  
Nước một ngày không thể không vua .  
Chọn người tùy ở Thái-Sư ,  
4268- Tìm trong con cháu, **Lê-Trừ** đưa lên .

#### **Lê-Anh-Tông** (1556-1573)

**Lê-Duy-Bang** (257) trở nên thiên tử  
Lấy **Phạm-Đốc** Bình-bộ thượng thư .  
Tạm tha thu thuế địa tô ,  
4272- **Trung-hung** giềng mối tiền đồ tổ tiên ,

Thuở bấy giờ hai miền Nam, Bắc ,  
Ở phương Nam là đất nhà **Lê** .  
Phía Bắc, họ **Mạc** trị vì ,  
4276- Lấy đèo **Tam-Điệp**, ranh chia tạm thời .

#### **Trịnh-Kiểm** (1545-1570)

**Trịnh-Kiểm** (305) người **Sóc-Son**, **Vinh-Lộc** ,  
Rất thông minh, mưu lược hơn người .  
**Nguyễn-Kim** yêu mến vì tài ,  
4280- Gả cho con gái, trông coi binh quyền .

---

257- Tên húy là Bang, ở ngôi 16 năm, bị Trịnh-Tùng giết, thọ 42 tuổi .

258- Sau khi Kim chết, Trịnh-Kiểm là con rể làm Đô Tướng Tiết Chế các dinh được vua giao kế nhiệm cha vợ và về sau quyền hành đều nằm trong tay Trịnh-Kiểm.

..

Từ **Nguyễn-Kim** (259) bị đầu độc chết ,  
**Kiểm** được trao kế nghiệp **Tĩnh-Công** .  
Toàn quyền thống lĩnh ngoài trong ,  
4284- Đốc binh, xuất tướng, bổ xung nhân tài .

**Trịnh-Kiểm** thay vua **Lê** điều khiển ,  
Cuộc tương tranh trận tuyến hai miền .  
Sáu năm chinh chiến triền miên ,  
4288- Một hôm **Kính-Điển** (260) đem thuyền tấn công .

Vào **Thanh-Hóa**, vượt sông **Đại-Lại** (1555)  
Quân nhà **Lê** giữ núi **Kim-Son** .  
Hai bên giao chiến tương tàn .  
4292- Cuối cùng quân **Mạc** bị đòn phản công .

Quận công **Thọ** liệu không thể thoát ,  
Nhảy xuống sông bắt chước **Yết-Kiều** .  
Sức người nào dễ chiều theo ,  
4296- Mệnh mông sóng nước rong rêu cuốn người .

Hai năm sau, vua sai đánh nữa ,  
**Thanh quận công** chống giữ **Nga-Son** .  
**Vũ-Lăng** lựa kế đánh đồn ,  
4300- Khiến cho **Kính-Điển** thua luôn trận này .

Để đánh trả, **Kiểm** sai năm vạn ,  
Vừa chiến thuyền, lính tráng binh lương .  
Giọng buồm trực chỉ **Nam** phương ,  
4304- Hai bên quần thảo cùng đường lui quân .

Năm Kỷ-Mùi, vừa gần tháng Tám ,(1559)  
**Trịnh Kiểm** đem sáu vạn tinh binh .  
Sau khi hiểu rõ sự tình ,  
4308- Đích thân làm tướng điều binh lên đường .

-----  
259- Năm 1545, tháng 5, tướng họ Mạc là Dương-Chấp-Nhất giả hàng mời Thái-tể Nguyễn-Kim đến dinh hấn, ngầm bỏ thuốc độc trong quả dưa dâng lên trước mâm cỗ, Kim tin thực ăn dưa bị trúng độc chết.

260- Năm 1557, Mạc-Kính-Điển đem quân vào đánh phá Thanh-Hóa bị Vũ-Lăng nhảy qua thuyền Điển chém quân hầu đứt làm 2 đoạn, Kính-Điển hoảng hồn nhảy xuống sông chạy trốn vào hang núi ẩn náu 3 ngày mới tìm đường trốn về.

**Mạc-Phúc-Nguyên** vội vàng chống đỡ ,  
Đặt dinh cơ trú sở cửa **Nam** .  
Đóng từ **Bạch-Hạc, Nam-Xang** ,  
4312- Trại binh thuyền chiến trải dàn một phương .

Mặc cho **Kiểm** trên đường đánh tới ,  
Chiếm một vùng ra mãi phía Tây .  
Dự cho quân **Trịnh** sa lầy ,  
4316- Lén sai **Kính-Điển** vào ngay **Yên-Trường** .

Quân **Trịnh-Kiểm** (261) hoang mang chẳng biết ,  
Bị **Mạc**-quân tập kích sau lưng .  
**Tây-Đô** bối rối vô cùng ,  
4320- Thái-su hốt hoảng rút trung quân về .

Cuộc chiến tranh không bẻ thắng bại ,  
Khiến dân tình quá đổi lầm than.  
Lòng người khốn khổ hoang mang ,  
4324- **Bắc Nam** tương sát điều tàn không người .

Về xã hội suy đồi cùng cực ,  
Kinh tế càng gặp lúc nguy nan .  
Sâu rầy cắn hết mùa màng ,  
4328- Khi thì hạn hán, khi tràn vỡ đê .

Nước ngả nghiêng, nhiều bề thảm khốc ,  
Lòng trung quân vị quốc hiếm thay .  
Quần thần, vua chẳng tin ai ,  
4332- Hôm nay trung đó, ngày mai phản thần .

**Mạc-Mậu-Hợp** (1562-1592)

**Mạc-Phúc-Nguyên** chết năm Tân-Dậu ,(1561)  
Lúc chiến tranh đổ máu tương tàn .  
Triều thần tổ chức đăng quang .  
4336-Tiến phong **Mậu-Hợp** (262) lên làm quốc vương .

-----  
261- Tháng 9 năm Đinh-Tị 1557, thái sư Trịnh-Kiểm đem 5 vạn quân thủy bộ đánh ra miền giữa Sơn-Nam. Họ Mạc sai Nguyễn-Quyện chống giữ ở sông Giao-Thủy, quân họ Trịnh thất bại bị quân Mạc đánh bọc hậu, đến tháng 10 thì Trịnh-Kiểm rút quân về Thanh-Hóa. .

262- Mạc-Mậu-Hợp ở ngôi 31 năm (1562-1592) cũng là tên thật vì bị giết nên không được đặt miếu hiệu, con của Mạc-Tuyên-Tông. Năm 1592 bị Trịnh-Tùng giết.

Điều binh tướng, cố ngăn quân **Trịnh** .  
Giữ **Son-Nam**, chặn đánh **Trương-Yên** .  
Mấy năm tương sát triển miên , (263)

4340- Tổn thất sinh mạng hai bên quá nhiều .

**Mạc-Mậu-Hop** nghe theo **Kính-Điển** ,  
Nhân sau khi **Trịnh-Kiểm** qua đời ,  
**Trịnh-Tùng**, **Trịnh-Cối** dằng dai ,

4344- Tranh nhau ngôi chúa như loài sói lang .

Nhân cơ hội bằng vàng lúc đó ,  
**Mạc-Kính-Điển** phủ dụ thân vương .  
Đem quân mười vạn lên đường , (1570)

4348- Bấy trăm thuyền chiến giương buồm vào **Nam** .

Trong lúc đó, ngôi vương phủ chúa .  
Việc chấp tranh ở giữa hai bên .

**Trịnh-Tùng** được lập đưa lên ,

4352- Vua **Lê** chấp thuận giao quyền quốc gia .

**Trịnh-Tùng** (1570-1623)

**Trịnh-Cối** (264) vốn trước là anh cả ,  
Nếu được ngôi là họa cho dân .  
Một người tưu sắc hoang dâm ,

4356- Khó lòng điều tướng khiến quân bấy giờ .

Quân nhà **Mạc** từ từ chiếm cứ ,  
Lấy **Thanh-Hóa**, cầm giữ **Long-Sùng** .

Vua **Lê** giao tướng **Trịnh-Tùng** ,

4360- Đem quân tái chiếm các vùng trước đây .

**Mạc-Kính-Điển** lâu nay vẫn sợ ,  
Nản lòng quân, khi ở quá lâu .  
Truyền cho binh lính lui sau,

4364- Vạch con sông **Cả**, địa đầu phân ranh .

---

263- Đất nước bị can qua, dân tình khốn khổ, đói kém dịch bệnh, ruộng vườn xơ xác dân ta thán động trời. Xã hội suy đồi, quan quân hà khắc bóc lột, tư tui. Trong triều quân thần sa đọa. Ở gia đình thì con cái vợ chồng loạn luân, cương thường đạo lý xuống dốc thảm hại.

264- Ngày 18.2.Canh Ngo (1570) Thái-sư Trịnh-Kiểm qua đời. Trịnh-Cối, Trịnh-Tùng là hai anh em tranh quyền với nhau. Cuối cùng yếu thế, Trịnh-Cối đầu hàng nhà Mạc. Mạc-Kính-Điển tiếp nhận, phong cho Cối tước Trung Lương Hầu. ..

Ngoài **Nghệ-An** xảy con chính biến ,(1572)  
Vua **Anh-Tông** vội trốn đi xa .

Vì nghe **Hấp-Nhan** dèm pha ,

4368- Tả quân quyền thế, quan gia khó lòng .

Tả tướng quân **Trịnh-Tùng** hay chuyện ,  
Đem binh gia đến huyện **Thủy-Nguyên** .  
Rước ngay Hoàng tử về liền ,

4372- Tôn làm Hoàng-đế, vỗ yên lòng người ...

**Lê-Cập-Đệ** (265) vốn nuôi đại chí ,  
Đang trên sông mưu thí **Trịnh-Tùng** . (1572)  
Thương cho một đấng anh hùng ,

4376- Mưu không thành tựu, bị **Tùng** chém luôn .

**Nguyễn-Hoàng** (1558-1613)

**Nguyễn-Kim** mất, hai con làm tướng ,  
Tước hiệu dưới trướng : **Quận công** .

Người anh danh tính **Nguyễn-Uông** ,

4380- Còn người tên gọi **Nguyễn-Hoàng** là em .

**Trịnh-Kiểm** tính nhỏ nhen, hiểm tị ,  
Sợ sau này em vợ tranh công .  
Cho nên ngầm hại **Nguyễn-Uông**

4384- **Nguyễn-Hoàng** (266) nghi ngại tìm phương xử hành .

Cho người gặp **Trạng-Trinh** hỏi ý .  
Trạng nhìn đàn kiến, chỉ một lời :

*"Hoành-Son một dải chạy dài ,*

4388- *Dấn thân đến đó, muôn đời hiển vinh"* .

Được chỉ dạy, **Hoàng** xin **Trịnh-Kiểm** ,  
Cho mình đi viễn trấn **Hóa-Châu** .  
Xa xôi ở chốn địa đầu ,

4392- Khỉ ho cò gáy biết bao hiểm nghèo ,

---

265- Lê-Cập-Đệ rừ Trịnh-Tùng ra sông du ngoạn và lập mưu giết Trịnh-Tùng. Việc bị phát giác, Tùng cho chém Cập-Đệ.

266- Con thứ hai của Nguyễn-Kim (người dựng ra Nam triều) sinh 1525, vào trấn thủ Thuận-Hóa .Nguyễn-Hoàng từ khi vào trấn nhậm Thuận-Hóa như cá gặp nước, mở mang bờ cõi, yên định nhân tâm, pháp luật nghiêm minh, càng ngày càng trù phú. Dân chúng, hiền sĩ các nơi theo về càng ngày càng đông .

**Kiểm** cho rằng vào nơi đất lạ ,  
Trước sau **Hoàng** mang họa vào thân .  
Nào ngờ Trời đã dành phần ,

4436- Được nơi vượng địa dung thân dựng nhà .

Bỏ những lúc bôn ba khó nhọc ,  
Dựng nên thành vương quốc sau này ,  
Một phen cờ phát đến tay ,

4400- Thống binh, xuất tướng, tính ngay mỗi giềng .

Tướng **Nguyễn-Hoàng** rất nghiêm quân lệnh,  
Có lòng nhân, bản tính khoan hòa .

Công bằng, phép nước ban ra ,

4404- Chấn hưng phong tục, kiểm tra thuộc quyền .

### **Lê-Duy-Tân** (1573-1599) **Lê-Kính-Tông**

Khi lên ngôi, **Duy-Tân** sáu tuổi ,  
Niên hiệu là **Gia-Thái**, đầu năm .  
Việc quân cho đến việc dân .

4408- **Trịnh-Tùng** khống chế quần thần thay vua .

Hạ lệnh cho **Hữu-Liêu, Đức-Vị** ,  
Đi rước về **Hoàng-đế Anh-Tông** (267) .

Gặp vua đang ở giữa đồng ,

4412- Xin vua lên kiệu để cùng hỏi loan .

Đến nửa đường mưu toan bức hại ,

Rồi phao vua sợ hãi quyên sinh .

Quần thần nghe được thất kinh ,

4416- Kể từ dạo đó triều đình mới yên .

Ở Bắc triều, nắm quyền cai trị ,

**Mậu-Hợp** xem mạch địa **Thăng-Long** .

Sai quan dựng trại ngoài trong ,

4420- Mở khoa thi **Hội** yên lòng thứ dân .

-----  
267- Trịnh-Tùng sai Nguyễn-Hữu-Liêu đi đón Anh-Tông từ Nghệ An về. Liêu gặp vua Anh-Tông giữa ruộng mía. Liêu quỳ lạy và xin bệ hạ mau mau trở về. Tống-đức-Vị theo hầu vua khi xa giá về đến Lôi-Dương, Vị bức hại vua phao là vua thất cố tự tử. Bình-An-Vương Trịnh-Tùng cùng với triều thần tôn con thứ là Duy-Tân lên làm vua hiệu Kính-Tông, đổi niên hiệu Thuận-Đức, đến tháng 7 năm sau đổi là Hoàng-Định...

Năm Mậu Dần, Đốc binh **Kính-Điền** ,

Hội cùng **Mạc-Ngọc-Liễn** đem quân

Đánh vào **Thanh-Hóa** mấy lần ,

4424- Mặt trên phương Bắc chiếm gần châu Thu .

**Mạc-Kính-Điền** được vua yêu quý ,

Là một người tài trí thông minh ,

Với vua một mực trung thành ,

4428- Trong hàng tướng lãnh vang danh một thời .

Các quan khác xu thời hèn nhát ,

Chỉ tham lam , vợ vét của dân .

**Hợp** thi dâm dục bất nhân ,

4432- **Bắc-triều** từ đó dần dần diệt vong .

Thành **Thăng-Long**, từ nay tu bổ ,(1587)

Sửa sang nhiều những chỗ hư hao .

Trồng tre chống giặc làm rào ,

4436- Đắp thêm lũy đất còn cao hơn thành .

**Hợp** lại sai dựng đình xây điện ,

Bày ra trò tiệc yến liên miên .

Mê người thiếu nữ, vợ **Niên** (268) ,

4440- Lập mưu bức hại, dành riêng cho mình.

Bảy mươi năm chiến tranh **Nam, Bắc** ,

Nỗi kinh hoàng gieo rắc trong dân .

Ba mươi tám trận qua phân ,

4444- Nước non xơ xác, muôn phần xót xa .

Năm Nhâm-Thìn, (1592) mừng ba, sau tết ,

Dựng đàn tràng để **Tiết-chế Tùng**

Nam-giao tế lễ núi sông ,

4448- Cáo trời **Bắc** phạt, dùng dùng tiến công .

Sông **Minh-Giang, Trịnh-Tùng** vừa đến ,

Cho dựng đồn, dàn trận trước tiên .

Lệnh ban, không được thù riêng ,

4452- Nếu ai vi phạm, luật nghiêm : tử hình .

-----  
268- Mạc-Mậu-Hợp ở trên ngôi vua là một người háo sắc bị sét đánh gần chết. Lại bị bệnh thong manh. Mưu lấy vợ của Bùi-Văn-Khuê là Nguyễn-Thị-Niên, con gái của Nguyễn-Quyện, Hợp giết Khuê, Khuê biết chạy trốn đầu hàng Trịnh-Tùng. ...

Hành quân nhanh, qua giồng **Tô-Lịch** ,  
Đến **Xạ-Đôi** vừa kịp sang sông .  
Hẹn mai cùng đánh **Thăng-Long** , (269)  
4456-Cửa **Tây** thẳng tiến tấn công vào thành .

Ba cửa **Nam-Giao** cùng **Câu Gỗ** ,  
Tướng **Trần-Phuong** coi chỗ tượng binh .  
Dàn quân bố trận thật nhanh ,  
4460- Cuốn cờ, im trống, nghi binh đợi giờ .

Qua **Thiên-Phái**, đến đò **Đan-Vỹ** ,  
Lệnh xuất quân về phía cửa sông .  
Đánh thượng lưu, đuổi đến cùng ,  
4464- Mạc quân tan vỡ, **Quốc-công** đầu hàng .

Tháng mười một, lập xuân gần tới,  
**Mậu-Hạp** thì, tiến thoái lưỡng nan .  
Bốn bề dẫy đặc quân Nam ,  
4468- Quan binh nhà **Mạc** vỡ tan dần dần

**Quan Tiết-chế** ban hành quân lệnh :  
Nhắc lệnh truyền phải tránh tối đa .  
Kẻ nào nào phạm đến cửa nhà ,  
4472- Cướp bóc, hãm hiếp, tội là giết ngay .

Quân **Nam-triều** bao vây họ **Mạc** ,  
Sa-thảo tân, lấy được hàng nghìn  
Khí tài, lương thảo, chiến thuyền .  
4476- Đem điều nhân nghĩa vỗ yên dân lành .

Vua nhà **Mạc** bỏ thành chạy trốn ,(270)  
Đem tàn binh về trấn **Hải-Dương** .  
**Trịnh-Tùng** đuổi đến **Tranh-Giang** ,  
4480- Dừng quân đóng trại, cắt đường về kinh .

---

269- Tiết chế Trịnh-Tùng ngăn cấm quân sĩ không được cướp bóc để dân yên nghiệp. Dân Sơn-Nam đem giỏ com, bung nước ra đón vương sư, trai gái già trẻ không ai không ngưỡng mộ ơn đức. Trịnh-Tùng đóng quân ở bến Sa-Thảo, Liêm quận công đem 5000 người đến hàng .

270- Mạc-Mậu-Hạp bỏ thuyền đi bộ đến một ngôi chùa ở huyện Phượng-Nhôn ẩn nấp đó 11 ngày, cuối cùng bị quan quân bắt được trong chùa khi đang giả làm thầy tu. Hạp bị bắt về kinh sư, bêu sớ 3 ngày rồi chém gởi đầu về hành tại Vạn-Lai, Thanh-Hóa. Mạc-Kính-Chi chạy về thôn Tân-Mạnh, Yên-Quảng thì bị bắt.

..

**Mạc-Mậu-Hạp** một mình chạy lạc ,  
Bị dân binh bắt được trong chùa .  
Trong khi đang giả làm sư ,  
4484- Trói tay, bêu sớ, dang tù, đóng đinh .

**Mạc-Kính-Chi** về miền **Yên-Quảng** ,  
Tồn thất thì tản mạn khắp nơi .  
Mười phần chết tám, còn hai ,  
4488- Kể như họ **Mạc** hết thời từ đây .

Thành **Thăng-Long** cho xây sửa tạm ,  
Chỉ trong vòng một tháng làm xong .  
Sắm bày xe cộ nghi phong ,(271)  
4492- Thiết đài lễ đón **Thế-Tông** ngự triều .

Ngày mười sáu, cờ treo đại yến ,(1593)  
Vua ngồi trên chính điện khai triều .  
Thưởng ban ân trạch trước sau ,  
4496- Đại xá thiên hạ buổi đầu trung hưng .

Còn họ **Mạc**, cuối cùng bôn tẩu ,  
Lấy **Bắc-phương** nương nấu thân tàn .  
Năm Đinh Hợi (1527) nắm được quyền ,  
4500- Đến năm **Quý-Hợi** (1623) hoàn toàn tay không .

Sáu thập kỷ, **Đặng-Dung** xưng đế ,  
Tiếm ngôi trời quốc thể hưng vong .  
Cháu con nay chịu long đong , (272)  
4504- Năm đời vua **Mạc** cuối cùng dứt xong .

Khi ấy **Nguyễn-Hoàng** còn thống lĩnh ,  
Đem thủy binh bình định **Kính-Chương** .  
Dồn cho quân **Mạc** hết đường ,  
4508- Lấy thêm các xứ **Hải-Dương, Đại-Đông** .

---

271- Cùng năm đó, Tiết-chế Trịnh-Tùng sai người xây cung điện, làm hành tại ở phía Tây Nam thành Thăng-Long chỉ trong vòng 1 tháng thì xong. Khi đó Thế-Tông từ Thanh Hóa Tây Đô vào kinh sư. Ngày 16 tháng tư, Quý Tỵ (1593) vua lên chính điện, nhận lễ châu mừng của trăm quan, đại xá thiên hạ.

272- Họ Mạc tiếm ngôi bắt đầu từ năm Đinh-Hợi (1527) kể từ Mạc-Đặng-Dung đặt niên hiệu Minh-Đức, truyền 5 đời đến năm Nhâm Thìn 1592 là Hồng Minh năm thứ 3, Mạc-Mậu-Hạp bị bắt lại tiếp từ năm Quý Tị 1593 cho đến tuyệt diệt 67 năm.

..

**Mạc-Ngọc-Liễn** lâm chung trần trối ,  
Bản chúc thư kêu gọi thật hay : (273)  
“*Vận nhà Mạc hết từ đây ,*

4512- *Họ Lê hưng phục chuyển xoay mệnh trời .*

*Đừng bao giờ đem người ngoại xứ ,  
Rước voi dây mả tổ nghe chãng !”*  
Thật là lời nói thủy chung ,

4516- Ghi lòng tạc dạ, làm gương muôn đời .

Rất nhiều nơi mất mùa năm ấy ,  
Dân **Hải-Dương** chết đói quá cao .  
Không com gạo, thiếu đậu rau ,

4520- Ngoài đường xác chết gối đầu, giơ xương .(1595)

Quân trộm cướp nhiều nhưong nhiều chỗ,  
Chúng đốt nhà cướp của lương dân ,  
Tình hình quá đổi bi quan,

4524- **Vua Lê, chúa Trịnh** mãi đang tranh giành .

**Lê-Thế-Tông** lại băng năm đó (1599),  
Hăm bảy năm ngự ở ngôi trời .  
Quyền hành giao phó cho người ,

4528- Chúa sư, vua Bụt thối đời mả mai .

**Lê-Kinh-Tông** (1600-1619)

**Binh-An-vương** chọn người kế tự ?

Con thứ là công tử **Duy-Tân** .

Lên ngôi, niên hiệu **Kinh-Tông** ,

4532- Đồi năm **Thuận Đức** nổi giòng hoàng gia .

Thực sự vua chỉ là tượng gỗ ,  
Cho quốc gia khi có sứ thần  
Tuy vua biểu tượng cho dân ,

4536- Nhưng quyền quyết định thuộc phân Trịnh-gia .

-----  
273- Mạc-Kính-Chương chạy vào Hải-Dương và Sơn-Nam về sau bị dẹp dần. Mạc-Ngọc-Liễn, một công thần nhà Mạc được phong làm thái phó, một cột trụ của họ nhà Mạc khi sắp lâm chung (1594) có di chúc lại : "*Nay vận nhà Mạc đã hết. Họ Lê lại phục hưng đó là số trời... chớ nên rước người ngoài vào trong nước ta để dân ta phải lâm than đau khổ... tội đó lớn không gì nặng bằng*".

Cho **Nguyễn-Hoàng** trở về **Thuận-Hóa** ,  
Giao **Trịnh-Tùng** phò tá **Tây-Đô** .

Loạn trong cả nước bấy giờ ,

4540- Quan quân, hào trưởng tha hồ ra oai .

Cả ba miền nhiều tay cát cứ : (274)

Họ **Mạc** thì chiếm giữ **Bắc phương** ,

**Trịnh, Lê** chiếm đến **Hoàng-Giang** ,

4544- **Phương Nam** riêng để **Nguyễn-Hoàng** đóng quân .

**Binh-An-Vương** sai quân đi đánh ,

Đem bộ binh vào chiếm **phương Nam** .

Bị dân sở tại phá tan ,

4548- Kể từ khi đó đôi đảng ly phân .

Năm **Quý Sửu** (1613) **Nguyễn-Hoàng** tạ thế ,

Để mấy ai sống đủ chín mươi .

Giang sơn một dải ơn trời ,

4552- Đất từ **Thuận, Quảng** kéo dài vô Nam .

**Nguyễn-Phúc-Nguyên** (1613-1635)

**Nguyễn-Phúc-Nguyên** (275) nổi dòng đời trước ,

Gọi **Thương-công**, tước của vua Lê .

**Duy-Từ** khuyên **Chúa** lờ đi .

4556- Giữ thêm ràng buộc khó bề mai sau .

Ba mươi năm, từ vào trấn nhậm ,

Khai khẩn thành đất ruộng phi nhiều .

Đàng trong hào kiệt đã nhiều ,

4560- Nhân tài đất **Bắc** đi theo lắm người .

Và càng ngày càng nhiều thanh thế ,

Biết chiêu hiền đãi sĩ trong dân ,

Chọn người đảm trách việc quan ,

4564- Cầm cân nẩy mực làm gương cho đời .

-----  
274- Nước chia làm ba. Phía Bắc là nhà Mạc. Từ Thăng-Long đến Hà-Tĩnh là nhà Lê-Trịnh. Từ Thuận-Hóa là Nguyễn-Hoàng.

275- Còn gọi là chúa Sãi, con thứ 6 của Nguyễn-Hoàng (4 con trước mất sớm, con thứ 5 ở làm con tin Đàng Ngoài), thân mẫu họ Nguyễn (Gia Dụ hoàng hậu) sinh 1563. Năm 50 tuổi nổi nghiệp chúa (1613) tước Thụy Quận Công, ở ngôi 22 năm, thọ 72 tuổi, được truy tôn là Hy-Tông Hiếu-Văn Hoàng-Đế.

**Lê-Thần-Tông** (1619-1643)

Năm Kỷ Mùi tiết trời đầu hạ ,  
Vua **Lê** sai xạ thủ giết **Vương** .

Chẳng may, đạn chỉ xẹt ngang ,  
4568- **Trịnh-Tùng** nổi giận, căm gan bấy giờ .

Sau biến cố, bắt vua thất cố , (276)

Giam **Trịnh-Xuân** nội phủ tức thì .

Đưa ngay **Thái-tử Duy-Kỳ** , (277)

4572- Lên ngôi cửu ngũ trị vì thay cha .

**Trịnh-Tráng** (1623-1652)

Bốn năm qua, trong cơn bạo bệnh ,

Chúa **Trịnh-Tùng** viết lệnh truyền vương .

Giao cho **Trịnh-Tráng** đảm đương , (278)

4576- Nắm quyền phủ **Chúa** sửa sang mỗi giếng .

Không được quyền, **Trịnh-Xuân** nổi loạn ,

Đem quân vào phá tán nội cung .

Bức cha cho tới đường cùng ,

4580- Phóng tên đốt cháy khắp vùng kinh sư .

Anh em **Chúa** tranh đồ ngôi báu ,

Gây nên trò đổ máu dân lương .

Lựa lời theo kế **Bình-Vương** ,

4584- Bắt **Xuân**, làm tội chặt chân, chết dần .

Kể từ khi **Trịnh-Xuân** bị giết ,

Bọn tiếm quyền mới dẹp đao binh .

Nước non hưởng chút thái bình ,

4588- Bắc Nam tạm hoãn giao tranh bấy giờ .

-----  
276- Tháng 3 năm Kỷ-Mùi (1619) Bình-An-Vương Trịnh-Tùng đến lầu ở bên Đông xem đua thuyền, khi trở về đến chỗ ngã ba chọt có tiếng súng nắp bắn voi của Vương. Vương cho điều tra, biết là vua Kính-Tông cùng con trai thứ của mình là Trịnh-Xuân mưu giết mình. Trịnh-Tùng bắt vua thất cố chết, giam con là Trịnh-Xuân trong nội phủ, rồi chặt chân cho đến chết.

277- Tên húy là Duy-Kỳ, con trưởng của Kính-Tông ở ngôi 25 năm, nhường ngôi 6 năm, lại lên ngôi 13 năm, thọ 56 tuổi thì mất, chôn ở lăng Quần Ngọc. Sau khi vua chết, lấy thái tử Duy-Kỳ lên nối ngôi là Lê-Thần-Tông Uyên hoàng đế.

278- 4 năm sau (1623) Trịnh-Tùng bệnh, truyền ngôi cho con trưởng là Trịnh-Tráng.

..

Mỗi ba năm lại cho thi Hội (1627)

Cả hai miền sĩ khối Đông Đoài

**Trịnh, Lê** hưng thịnh đàng ngoài ,

4592- Đàng trong, chúa **Nguyễn** đất đai được đà .

**Nguyễn-Phúc-Lan** (1635-1648)

**Nguyễn-Phúc-Lan** (279) thay cha kế vị ,

Mọi người đều yêu quý tân vương .

Một người dũng lược, am tường ,

4596- Mấy lần chặn đứng xâm lăng đàng ngoài .

Coi đàng trong trên mười năm lẻ ,

Chẳng may nên tạ thế bất thần .

Trên thuyền qua phá **Tam-Giang** ,

4600- Một cơn đột qụy làm **Vương** từ trần .

**Lê-Chân-Tông** (1643-1647)

**Lê-Thần-Tông tái vị** (1647-1662)

**Thần-Tông** truyền ngôi con thừa kế ,

Làm **Thượng-Hoàng** những để dưỡng già .

**Chân-Tông** tuổi mới mười ba ,

4604- Khi lâm triều phải có cha đi cùng .

Mấy năm sau, **Chân-Tông** bệnh chết ,

**Thái-Thượng-Hoàng** phải tiếp ngôi vua .

Vén tay trở lại ngôi xưa ,

4608- Thái bình thịnh trị, được mùa nhiều năm .

**Sự hiện diện của Tây Dương** .

Ở đàng ngoài, lệnh trên xuống chiếu ,

Cấm nhà thờ giảng đạo **Gia-Tô** .

Chỉ vua, cấm các giáo đồ ,

4612- Tuyên truyền "**tà đạo**" kể từ hôm nay .

-----  
279- Còn gọi là chúa Thượng, con thứ hai của Nguyễn-Phúc-Nguyên, sinh 1601, ở ngôi 13 năm, thọ 47 tuổi, được truy tôn là Thần-Tông Hiếu-Chiêu Hoàng-Đế.

..

Giáo sĩ “**Rốt**” (280) (Rhodes) rời ngay khỏi nước ,  
Ông là người đoán được việc sau .  
Giúp người truyền bá được mau ,  
4616- Tìm ra chữ mới từ lâu để dùng .

Đặt ra vần, gọi chung : **Quốc Ngữ** ,  
Được viết bằng mẫu tự **La-Tinh** .  
Dạy cho giáo sĩ thật rành ,  
4620- Soạn thêm tự điển để dành cứu tra .

Năm Kỷ-Hợi (1659), kiếm nhà có đạo ,  
Ở đàng ngoài đồ giáo ba trăm ,  
Nhất là ở trấn **Son-Nam** ,  
4624- Nhà thờ **Thiên-Chúa** xây gần sát nhau .

Tại ven biển, thuyền tâu các nước ,  
Đưa chiếu thư xin được giao thương .  
Công ty, **Đông-Ấn, Hòa-Lan** ,  
4628- Mở ra thương điểm ở gần **Hung-Yên** .

Người **Hòa-Lan** mở thêm **Phố Hiến** ,  
Ở **Hung-Yên** làm điểm bán buôn .  
Thương thuyền tấp nập thị trường  
4632- **Mã-Đảo, Ấn-Độ** chở hàng đem sang .

Phần nhiều là lái buôn **Nhật, Pháp** ,  
**Bồ-Đào-Nha** muốn cập lên bờ .  
**Thanh-Tri, Kê Chợ** dành cho ,  
4636- Làm nơi thuê mướn lưu cư tạm dùng . (1662)

Cuối Tân-Mão cửa **Đàng Trong** mở (1651)  
Nước **Hòa-Lan** cử sứ giả sang .  
**Vertegen** (Vóc To-Ghen) xin giao thương ,  
4640- **Phúc-Tân** cho phép **Tây Dương** họp bàn .

Một hiệp ước được **Vương** ký kết ,  
Với **Hòa-Lan** trong việc bang giao .  
**Faifo** (Hội-An) thương điểm dôi dào ,  
4644- Lại cho miễn thuế hàng vào nước ta .

-----  
280- Giáo sĩ Alexandre de Rhodes là người chế ra chữ quốc ngữ để đọc viết tiếng Việt bằng mẫu tự La-Tinh. Cũng thời kỳ này người Tây-phương với danh nghĩa truyền đạo để đặt màng lưới tinh báo hầu xâm chiếm thuộc địa ở khắp nơi trên thế giới .

**Đạo-Gia-Tô**, trong ngoài cấm đoán ,  
Bất giáo dân, phỉ báng giáo điều .  
**Đàng Ngoài**, giáo sĩ khá nhiều ,  
4648- Trăm ngàn tín hữu đi theo đạo này . (1664)

Các giáo sĩ từ Tây phương đến (281),  
Theo thương thuyền những chuyến ngang qua.  
Thương nhân nhưng lại thực ra ,  
4652- Họ là **Giám-mục** hay là **Thừa-sai** .

Ở **Đàng Ngoài** cho tâu được đáp ,  
Các công ty **Anh, Pháp** giao thương .  
Mở ra phố, điểm, hiệu buôn ,  
4656- Đổi trao sản vật, mua hàng đem ra .

Cấm triệt để mua qua bán lại ,  
Với nước ngoài các loại điều thương ,  
Nhất là quân dụng tai ương ,  
4660- Ai mà vi phạm, khám đường, không tha.

## TRỊNH NGUYỄN PHÂN TRANH

Năm Quý Mùi, giao cho **Trịnh-Tạc** ,  
Lãnh đại binh đến Bắc sông **Gianh** .  
Bất ngờ đánh úp thật nhanh ,  
4664- Tấn công **Nhật-Lệ**, chiếm thành giữ dân .

Người **Hòa-Lan** giúp ngầm **Trịnh-Tráng** (282),  
Ba chiến thuyền dàn sẵn ngoài khơi .  
Đàng trong, trinh sát đã hay ,  
4668- Lập ra kế hoạch, định ngày phản công .

-----  
281- Tháng 7 năm Ất Dậu (1645) có lệnh cấm đạo gắt gao ở Đàng ngoài. Giáo sĩ Alexandre Rhodes bị trục xuất chạy sang Ma Cao, Sở thương nhân Tây phương đến rất nhiều trong số đó có cả một số giáo sĩ và gián điệp giả dạng, mở đầu cho cuộc xâm chiếm thuộc địa của các nước Tây-phương lúc đó. Năm 1659 thống kê số lượng nhà thờ Thiên Chúa giáo ở Đàng Ngoài gồm có: Nghệ An 75, Sơn Nam: 183, Hải Dương: 37, Kinh bắc: 15, Thanh Hoá: 20, Sơn Tây: 10.

282- Năm Quý-Mùi 1643 sai Trịnh-Tạc, Trịnh-Lệ thống lĩnh đại quân đi đánh Nguyễn-Phúc-Lan ở Thuận Hóa, tiến quân thẳng tới cửa biển Nhật-Lệ, đóng quân ở xã An-Bài.

Ba chiếc tàu chiến của Hà-Lan định giúp Trịnh-Tráng đánh Nguyễn ở cửa sông Gianh, kết quả một chiếc bị phá hủy, hai chiếc hỏng phải chạy vội ra Đàng ngoài. Nguyễn-Phúc-Tân và Chương-Cơ, Tôn-Thất-Trung đánh đắm một chiếc ở cửa biển Hoàn-Hải (Cửa-Môn) .

..



Nguyễn-Phúc-Tần cho dùng tàu chiến ,  
Khi **Hòa-Lan** đã tiến gần bờ ,  
Tấn công lúc địch bất ngờ ,

4672- Đánh chìm một chiếc, giơ cờ đuổi theo .

Đến tháng ba tiết trời nóng bức ,  
Gió hạ Lào thổi rất thịnh da .  
Sức quân kiệt quệ can qua ,

4676- Vua Lê hạ lệnh rút ra trở về .

**Nguyễn-Phúc-Tần** (1648-1687)

**Nguyễn-Phúc-Tần** (283) lên ngôi phủ chúa ,  
Lãnh việc quân tuổi vừa ba mươi .

Cầm cân nảy mực trong tay ,

4680- Chăm coi chính sự đêm ngày chăm lo .

Năm Ất-Mùi (1655), vừa qua tháng Tám ,  
Nguyễn điều binh đi đánh Trịnh quân .

**Trịnh-Luong** yếu thế lui dần ,

4684- **Bắc-Hà, Nghĩa-Liệt** dậm chân đợi ngày .

Cho viện binh, vua sai **Trịnh-Tạc** ,  
Đem đại quân cùng các thân vương .  
Điểm binh, hạ lệnh lên đường ,

4688- **Phúc-Tần** được báo vội vàng lui binh .

Quân **Trịnh, Nguyễn** giao tranh liên tục ,  
Cuộc chiến này tàn khốc dã man .

Khi thì đột phá phương **Nam** ,

4692- Khi thì **Bắc** phạt, tan hoang ruộng vườn .

**Trịnh-Tạc** (1657-1682)

**Trịnh-Tráng** chết, **Chúa** nhường thừa kế ,  
Giao con mình thay thế việc quân .

Vua phong **Trịnh-Tạc** (284) đại thân .

4696- Năm quyền cai trị, trấn an biên thùy.

**Lê-Thần-Tông** làm vì cho có ,

Vừa băng hà vào độ cuối thu .

Con là **Duy-Vũ** còn thơ ,

4700- **Huyền-Tông** là hiệu bấy giờ nhận ngôi .

**Lê-Huyền-Tông** (1663-1671)

Vua **Huyền-Tông** lên ngôi kế vị ,

Lãnh sắc phong theo lễ quốc vương .

Vua sai **Lê-Hiệu** lên đường ,

4704- Mang theo cống lễ đem sang **Thanh triều** .

Trong chín năm dưới triều **Duy-Vũ** ,

Có năm lần lốc bão vỡ đê .

Gắt gay nắng, mưa dầm dề ,

4708- Mùa màng mất trắng, nhiều bề khó khăn .

Đất **Cao-Bằng** giao cho họ **Mạc** ,

Đã mấy lần **Trịnh-Tạc** thảo chinh .

Sau theo đề nghị vua **Thanh** ,

4712- Bốn châu tạm cắt đất mình trao đi .

**Lê-Gia-Tông** (1672-1675)

Năm Tân-Hợi lên thay ngôi vị

Cho anh mình : Hoàng-đế **Huyền-Tông**

Là người vừa mới chết xong

4716- Triều thần tôn gọi **Gia-Tông** (285) từ rầy .

Năm Nhâm-Tý, vua sai **Trịnh-Tạc**

Cùng **Trịnh-Doanh** điểm các quân doanh (286),

Ước chừng mười tám vạn binh

4720- Vượt qua phòng tuyến, tiến nhanh biên phòng .

Bị quân **Nguyễn** vây vòng đánh rất ,

Sáu tháng sau **Trịnh-Tạc** phải lui .

Chiến tranh tạm lắng một thời

4724- Sông **Gianh** giới tuyến chia đôi hai miền .

-----  
283-Năm 1648 Nguyễn-Phúc-Lan chết..Con thứ 2 là Nguyễn-Phúc-Tần, còn gọi là chúa Hiền lên thay ở ngôi chúa 39 năm,được truy tôn là Thái-Tông Hiếu-Triết Hoàng-Đế.

284-Tháng 4 Ất Dậu (1645), Trịnh-Tráng phong cho con là Trịnh-Tạc làm Thái úy Tây Quốc công và trao quyền trông coi việc nước. Trịnh-Sâm, Trịnh-Lịch là em Trịnh Tạc đem quân chống lại bị Trịnh-Tráng đánh dẹp và giết chết.

-----  
285- Tên húy là Duy-Cối, con thứ của Thần-Tông. Thần-Tông mất, con là Duy-Vũ tức là vua Huyền-Tông lên thay được 8 năm cũng mất, em lên thay hiệu là Gia-Tông cũng ở ngôi được 4 năm khi mới 25 tuổi .

286- Năm 1672, tháng Chạp, Trịnh-Tạc, Trịnh-Doanh đem 18 vạn quân đi đánh chúa Nguyễn ở Châu Bố-Chính. trước khi tiến quân, tế cáo trời đất..

Đầu tháng tư, nhằm năm Ất-Mão,  
Phủ **Trịnh** cho khẩn báo vua băng .

Cả nhà họ **Trịnh** bàng hoàng

4728- Vì vua chúa đã như tuồng anh em .

**Lê-Hy-Tông** (1676-1704)

Để nối ngôi, chúa đem thế lập

**Hoàng đế là Duy-Cáp** đưa lên .

**Vinh-Trị**, năm ấy nguyên niên ,

4732- **Hy-Tông** (287) Hoàng-Đế rao truyền trong dân .

**Phạm-Công-Trứ** là quan Đông-Các ,

Một người hiền, tháo vát, tài ba .

Cũng là một vị sử gia ,

4736- Có nhiều trước tác như là : **Tục Biên** .

Ở **Đàng trong**, chúa ban ân tứ

Người Minh-hương, **Đông-Phổ** định cư .

**Mạc-Cửu** (288) được cấp đất cho ,

4740- Mở mang cương thổ kể từ **Hà-Tiên** .

Đất phía **Nam**, một miền sung túc ,

Mà **Đàng ngoài** bão lụt liên miên .

Thế mà còn sửa chùa chiền ,

4744- Làm cho dân khổ, hao tiền tốn công .

**Nguyễn-Si-Dương**, quan tâm sử sách .

Ông soạn biên : **Thực-Lục triều Lê** (1881)

Trung Hưng công nghiệp nhiều bề ,

4748- Tục biên sử ký, **Lê-Huy** viết lời .

Bài đề tựa, vua sai biên soạn

Sửa những phần sai, đáng bỏ sung .

Giữ lại bài của **Lê-Tung** ,

4752- Làm bài tổng luận vô cùng tuyệt luân .

-----  
287- Húy Lê-Duy-Hiệp, con Lê-Thần-Tông nhưng khi vua mất chưa chào đời, sinh 1663, lên ngôi 1675, ở ngôi 30 năm.

288- Năm 1667, Nguyễn-Phúc-Tần cho bọn tướng cũ nhà Minh là Dương-Ngạn-Đích, Hoàng-Tiêu kéo 3000 quân đến xin trú ngụ nước ta. Họ được trú ngụ tại Đông Phố (Tân Mỹ). Mạc-Cửu lập ấp rải rác ở vùng Thom, Kê-Nàng, Rạch-Giá. Đất nước càng ngày càng mở rộng, Đàng Trong trúng mùa liên tục thóc lúa đầy nhà trong khi đó Đàng Ngoài bị lụt lội hạn hán liên miên vào các năm 1680, 1681, bệnh dịch 1686. ..

**Trịnh-Căn** (1682-1709)

Con **Trịnh-Tạc**, **Trịnh-Căn**, (289) thế tử ,

Được truyền ngôi nối giữ chức **Vương** .

Sửa sang chính trị, mới giếng ,

4756- Ngoại giao khôn khéo, chỉnh trang nhiều bề .

Hoàng đế Pháp **Lu-Y** (Louis) mười bốn ,

Gửi quốc thư đến chón triều đình .

**Trịnh-Căn** chuẩn thuận hoan nghênh ,

4760- Gửi thư phúc đáp tỏ tình bang giao .

**Lê-Hy-Tông** yêu cầu Trung-Quốc ,

Trả lại vùng đất nước biên cương .

Mà dân **Thanh** đã lấn đường ,

4764- Vượt qua cột mốc giao thương hai đàng .

**Nguyễn-Phúc-Trần** (1687-1691)

**Nguyễn-Phúc-Trần** (290) được trao ngôi chúa ,

Năm vừa rồi (1687) chọn chỗ dời đô .

**Phú-Xuân** xây dựng cơ đồ ,

4768- Thành trì gia cố, bồi tô miếu đường .

Tên ông được gọi thường : **Chúa Nghĩa** ,

Chọn làm người kế vị tiên vương .

Thuế, tô, tha giảm mọi đường ,

4772- Tình tình rộng rãi, nhún nhường khiêm cung .

Cho tiên phong đem quân cứu viện ,

**Chân-Lạp** kia nội chiến tương tàn (291).

Bổ sung cho tướng **Dương-Lâm**,

4776- Tình binh thiện chiến, định an cả vùng .

-----  
289- Trịnh Tạc mất, Con là Trịnh Căn, lên thay (1682-1709) Trịnh-Căn tiếp quốc thư của vua Pháp Louis 14.

290- Tháng 3 Đinh Mão 1687, Nguyễn-Phúc-Tần chết. Con là Nguyễn-Phúc-Trần thường gọi là Chúa Nghĩa, là con lên nối ngôi. Phúc-Trần dời đô từ Ái-tử về Phú-Xuân và bắt đầu xây dựng kinh đô Huế.

291- Năm 1693, sai Cai cơ Nguyễn-Hữu-Kính đánh Chiêm-Thành vì vua Chiêm-Thành là Ba-Tranh hay quấy nhiễu ở vùng Diên-Ninh, Bình-Thanh (Phú-Khánh). Năm 1700, Đàng Trong cho thao diễn ngựa chiến. Đàng Ngoài tổ chức thi Hội lấy đỗ 19 tiến sĩ.

..

Chúa **Nguyễn-Phúc**, cuối cùng đánh bại (292),  
Vua **Chiêm-Thành** ở mãi **Đàng trong** .

Bởi **Chiêm** không chịu phục tòng ,

4780- Lại đem quấy nhiễu ở vùng **Diên-Ninh** .

**Nguyễn-Phúc-Chu** (1691-1725)

Vừa trưởng thành thì cha tạ thế ,

**Nguyễn-Phúc-Chu** (293) thừa kế **Chúa cha** .

Một người đức độ, khoan hòa ,

4784- Lo toan chính sự, mở ra cõi bờ .

Để giữ vững cơ đồ, xã tắc ,

Chúa chọn người, sát hạch trang nghiêm .

Quan tâm đãi sĩ chiêu hiền ,

4788- Ưa lời nói thẳng, nịnh thần coi khinh.

Phủ **Gia-Định**, khai sinh gần cuối ,

Năm Mậu-Dần triều đại **Hiển-Tông** (1698)

Chương cơ **Hữu-Kính** được phong

4792- Làm quan kinh-lược vào trong xây đồn .

Xứ **Sài-Gòn**, lập doanh **Phiên-Trấn** ,

Đất **Đông-Nai**: địa phận **Biên-Dinh** .

**Sài-Gòn** thuộc huyện **Tân-Bình**

4796- **Minh-Hương**, thị xã, dành riêng Hoa-Kiều .

Đất **Gia-Định** có nhiều sông rộng .

Phía **Đông-Nam**, đất ruộng **Cần-Giờ** .

**Tây Bắc**, dựa núi **Lấp-Vò** ,

4800- Có sông **Ngưu-Chủ** bến đò **Thủ-Thiên** .

292- Lấy hết phần đất còn lại của Chiêm-Thành (1693), biên giới cực Nam của xứ Đàng Trong, từ đó kéo dài đến Bình-Thuận ngày nay. -Lấy phần đất Chân-Lap tiếp giáp với xứ Đàng Trong (1698) là vùng miền Đông Nam Bộ ngày nay.

293-Nguyễn-Phúc-Chu, còn gọi là Quốc chúa, con trưởng Nguyễn-Phúc-Trần, sinh 1675, ở ngôi 34 năm thọ 50 tuổi, có 3 lần mở mang bờ cõi :

-Lấy hết phần đất còn lại của Chiêm-Thành (1693), biên giới cực Nam của xứ Đàng Trong, từ đó kéo dài đến Bình-Thuận ngày nay.

-Lấy phần đất Chân-Lap tiếp giáp với xứ Đàng Trong (1698) là vùng miền Đông Nam Bộ ngày nay.

-Mạc-Cửu dâng đất Hà Tiên cho Chúa, đó là diện tích của các tỉnh Kiên Giang, Bạc Liêu, Cà-Mâu và một phần của tỉnh An-Giang, Sóc-Trăng ngày nay (1714).

..

Năm Canh-Thin, (1700) **Đàng trong** thao diễn .

Lấy ngựa nòi nổi tiếng xung quân .

Trong khi ngoài **Bắc** đặng quan ,

4704- Mở khoa thi Hội đỗ gần hai mươi

Năm Nhâm-Ngọ, (1702) nước trôi đê vỡ ,

Ở **Thanh-Hoa**, nước cỡ quá đầu .

Mất mùa, hạn hán, năm sau ,

4708- Nhân dân tị nạn lao đao vô cùng .

**Lê-Dụ-Tông** (1705-1728)

**Lê-Hy-Tông** mới vừa tạ thế ,

**Lê-Duy-Đường** (294) kế vị vua cha .

Bấy giờ hết nạn can qua ,

4712- Bình đao tạm lắng, quốc gia thái bình .

Ở trấn biên, giặc **Nùng** quấy phá ,

Chiến thuyền **Anh** đổ bộ **Côn-Luân** .

**Đảo-Quốc** cùng với **Phúc-Phan** ,

4716- Lập đồn trấn thủ đánh tan giặc này .

Đai phòng ngự lập ngay **Phiên-Trấn** ,

Sai **Cửu-Vân** giữ mạn **Vũng-Cù** .

Xây thành, đắp lũy phòng lo ,

4720- Luân phiên canh gác không cho giặc vào .

Vua **Ai-Lao** (295) cưới con họ **Trịnh** ,

Cuộc hôn nhân để tránh ngoại xâm .

Đàng trong dẹp loạn dân **Chàm** ,

4724- Lấy tên nước cũ an phần nhân tâm .

Chiêu tập dân khai hoang vỡ đất ,

**Mạc-Cửu** xin thần phục **Đàng Trong** .

Chúa bèn xuống lệnh gia phong ,

4728- Cử làm trấn thủ coi vùng **Hà-Tiên** .

294- Thái thượng hoàng mất, Lê-Duy-Đường, con trưởng Lê-Hy-Tông lên ngôi Năm Canh Tý (1720), hiệu Lê-Dụ-Tông đổi niên hiệu là Bảo-Thái, tháng 11 ra lệnh đánh các sắc thú trên đồng, muối, quế và kiểm soát chặt chẽ việc mua bán. Công ty Đông-Án của Anh bãi bỏ thương điếm và triệu hồi toàn bộ trở về .

295- Năm 1706, Triều-Phúc vua Ai-Lao đến dâng cống xin cưới con gái họ Trịnh để lấy chỗ dựa chống lại sự xâm lấn của các bộ lạc chung quanh.

Miền đất biển ngày thêm đông đúc ,  
Càng ngày càng sung túc, thịnh hưng .  
Lập nên thương cảng Nam bang ,  
4832- Thuyền buôn các nước thuận đường ghé qua .

**Trịnh-Cương** (1709-1729)

Năm Kỷ-Sửu (1709), vâng theo lệnh Chúa,  
Đưa **Trịnh-Cương**, (296) chất của **Khang-vương** .  
Lên ngôi nối dõi tông đường ,  
4836- Nắm quyền phủ **Chúa**, đảm đương việc triều .

Phép thuế theo **Tô-Dung Điện Học** ,  
Luật thuế này Trung-Quốc đem sang .  
Ngô hầu hạn chế thuế quan ,  
4840- Hiện không thích hợp mà đang được dùng .

Ở **Đàng Trong**, Chúa sai đo đạc ,  
Diện tích vùng bãi cát **Trường Sa** .  
Đồng hồ **Bố-Chính** đặt ra .  
4844- Dùng đo viên độ khoảng xa lộ trình .

Xuống lệnh truyền quan viên nội phủ ,  
Phải du hành đến đó mà xem .  
Đắp đường tu sửa lẫm kinh ,  
4848- Ngăn ngừa lụt lội, dân sinh thế nào .

Đổi niên hiệu là đời **Thái-Bảo** (1720)  
Đánh thuế đồng, thuế muối, bán buôn .  
Công ty **Đông-Ấn** tạm ngưng ,  
4852-Rút về toàn bộ khỏi vùng **Nghệ-An** .

Kiểm tra để biết toàn dân số ,(1723)  
Những di dân, các hộ ven sông .  
Ba năm sổ sách phải xong ,  
4856- Quý riêng trường học, ruộng công để dành .

-----  
296 Trịnh-Cương là con trưởng của Tấn-quan-vương Trịnh-Bính là chất của Khang-Vương Trịnh-Cần. Năm 1709, Cương lên ngôi được gia phong là Nguyên-Soái Tổng-Quốc-Chinh An-Đô-Vương. Cương là người biết giữ mối quan hệ giữa vua và chúa không quá mức lấn quyền như các chúa trước. Đáp lại, vua Lê đặc biệt kính trọng Cương khác thường. Cương là người có học thức đã lấy phép Tô-Dung điện học và các cải cách ở Trung-Quốc để áp dụng lại chính sách thuế khóa, hạn chế các bất công mà nền hành chính, gây ra.

Truyền nộp nhanh bản đồ thủy lợi ,  
Của mỗi vùng để đợi chỉnh tu .  
Khai thông, dẫn thủy, đào hồ ,  
4860- Vét sông tắc nghẽn, đắp bờ lên cao .

Để chặn đứng cường hào ác bá ,  
Vạch trần ra bè lũ tham ô .  
Vua cho yết bảng bảy giờ ,  
4864- Ở nơi công cộng để cho dân bàn .

Đặt ra thi riêng dành môn Toán ,  
Ở **Đàng Ngoài** có khoảng trăm ba .  
Lại cho thi tuyển chuyên khoa  
4868- Chọn người giỏi võ lập ra môn này .

Cấm ngoại quốc, đào khai kim loại ,  
Khu mỏ đồng hiện tại của ta .  
Báo cho vua nước Trung-Hoa ,  
4872- Rút phu mỏ lại, hiếu hoà kết thân .

**Lê-Duy-Phường** (1729-1732)

Pủ **Chúa** cần đổi thay ngôi đế ,  
Bảo quân thần ép để **Dụ-Tông** ,  
Nhường ngôi lui ở trong cung ,  
4876- **Duy-Phường** (297) lên thế, hợp cùng **Trịnh-Cương** .

**Nguyễn-Phúc-Trú** (1725-1738)

Ở miền Nam, **Nguyễn-vương** mở rộng  
**Bình-Thuận** miền đất trống phía Tây (298),  
**Phan-Rang, Phan-Rí**, thu ngay ,  
4880- Lại thêm **Đông-Phố** lựa ngày phân ra .

Pủ **Gia-Định, Hòa-Đa, An-Phúc** ,  
Xứ **Đông-Nai**, đóng cọc, chia vùng .  
**Tân-Bình**, lấy xứ **Sài-Gòn** ,  
4884- Dựng dinh **Phiên-Trấn** coi chung nơi này .

-----  
297- Lê-Duy-Phường, con thứ của Lê-Dụ-Tông, sinh 1709, lên ngôi 1729, năm 1732 bị chúa Trịnh-Giang phế, đến năm 1735 bị giết, thọ 26 tuổi .  
Ở Đàng Trong, chúa Nguyễn-Phúc-Chu mở mang bờ cõi phía Nam.

298- Năm 1697, đặt phủ Bình-Thuận gồm đất Phan-Rang, Phan-Rí phía Tây.

Năm Ất-Tị (1725) chẳng may tạ thế ,  
**Nguyễn-Phúc-Chu** được kế lẫm con .

Cháu chất, nội ngoại, tông môn ,  
4888- Cộng trên trăm rưởi, vợ hơn chục bà .

**Nguyễn-Phúc-Trú**, (299) con bà vợ cả ,  
Lên ngôi vương tuổi đã ba mươi .

Đặt ra quan hệ nước ngoài ,  
4892- Tổ chức thi cử, nhân tài lựa riêng .

**Lê-Thuần-Tông** (1732-1735)

**Trịnh-Giang** (1729-1740)

Năm Kỷ-Dậu, (1729) **Trịnh-Cương** tạ thế ,  
Đưa **Duy-Tường** lên kế ngôi vua .

**Thuần-Tông**, (300) để hiệu bấy giờ ,  
4896- **Long-Đức** niên kỷ nhà vua một triều .

Chúa **Trịnh-Giang** (301) ưa điều quái dị ,  
Lại là người rất dễ dèm pha .

Tính tình nhiễm thói dâm tà ,  
4900- Áo quần diêm dúa xa hoa vào mình .

Cũng học đòi phê bình văn sách ,  
Cũng xây chùa, cung thất phiên hà .

Ăn chơi nhiều thói trăng hoa ,  
4904- Cường bức cung nữ của cha dâm loạn.

**Trịnh-Giang** bệnh, bán thân bất toại ,  
Làm lẫm điều tội bại phi nhân.

Triều đình quyết định năm Thân (1740)  
4908- **Trịnh-Doanh** được chọn thế chân cầm quyền .

-----  
299- Con trưởng Nguyễn-Phúc-Chu sinh 1696, trước Đinh-Quốc-Công thường gọi là Ninh-Vương, ở ngôi 13 năm thọ 42 tuổi sau được truy tôn Túc-Tông Hiếu-Ninh Hoàng-Đế.

300- Húy Lê-Duy-Tường, con trưởng Lê-Dụ-Tông, sinh 1699, lên ngôi 1732, hiệu là Lê-Thuần Tông .mất 1735, thọ 36 tuổi..

301- Trịnh-Giang là người ươn hèn, dâm dục, loạn luân với cung nữ của cha là Kỳ-Viên. Bị sét đánh gần chết sau mắc bệnh điên. Năm Canh-Thân 1740, thấy tình hình nguy ngập, thái phi Vũ -Thị đã cùng triều thần bàn cách lập Trịnh-Doanh là em Trịnh-Giang lên ngôi chúa. Suốt đời Trịnh-Giang thích sống dưới hầm không ra ngoài, nơi ở gọi là cung Thường Tri. ..

**Lê-Ý-Tông** (302) (1753-1740)

**Trịnh-Doanh** (1740-1767)

Kế **Thuần Tông**, đưa lên : **Duy-Thận** ,

Giữ ngôi vua cang đáng việc triều .

**Ý-Tông** vâng lệnh nghe theo ,

4912- Là con cháu ngoại được giao đời truyền .

**Trịnh-Giang** phải trao quyền nhiếp chính ,

Cho **Trịnh-Doanh** (303) quyết định mọi điều

Đầu tiên, từ bọn quan liêu ,

4916- Giết ngay **Công-Phụ** và nhiều kẻ gian .

Truyền quan quân lên đường dẹp loạn ,

Tuyển ưu binh lực lưỡng để dùng .

Trung thu đến cả hồng chung ,

4820- Để đúc binh khí, kiếm cung, tàu thuyền .(1740)

Dưới thời này văn chương kiệt xuất ,

Nhiều thơ văn trước thuật tài tình .

**Nguyễn-Kiều**, một thuở nổi danh ,

4924- **Sử Hoa Tùng Vịnh** để dành hậu lai .

**Chinh-Phụ-Ngâm**, tuyệt vời thi phẩm ,

Bản Hán văn của Đặng-Trần-Côn .

Bà **Đoàn-Thị-Điểm** diễn Nôm .

4928- Văn chương muôn thuở vẫn còn lưu danh .

**Lê-Hiển-Tông** (1740-1786)

**Lê-Duy-Thiều** (304) được nhường ngôi đế ,

Vì **Trịnh-Doanh** muốn thế **Ý-Tông** .

Vời ngay **Thái-Tử** đồng cung ,

4932- **Hiển-Tông** để hiệu trung hưng mới giềng .

-----  
302- Lê-Duy-Thận, con thứ 11 của Dụ-Tông, sinh 1719, lên ngôi năm 1735 hiệu là Lê-Ý-Tông . Năm 1740, lên làm thượng hoàng 19 năm, mất năm 1759 thọ 40 tuổi .

303- Là em của Trịnh-Giang nối ngôi anh năm 1740. Năm 1740, Trịnh-Doanh thế Trịnh-Giang, đem quân đi tiêu trừ và vỗ yên dân chúng nhưng phải tổn nhiều sức, của, và sinh mạng. Năm 1744, dự đảng nhà Mạc đứng lên ở vùng Thái-Nguyên, Cao-Băng, Tuyên-Quang, Hưng-Hóa.

304- Lê-Duy-Thiều. Con trưởng Lê-Thuần-Tông được chú ruột là Lê-Ý-Tông truyền ngôi năm 1740, hiệu Lê-Hiển-Tông, ở ngôi 46 năm, mất 1786, thọ 69 tuổi.

..

Dân **Đàng Ngoài** triển miên thiếu đói ,  
Ruộng bỏ hoang, đồng nội xác xơ .  
Thiên tai, bệnh dịch bất ngờ .  
4936- Nhiều năm hạn lụt, mất trơ mùa màng .

Số giáo dân bao gồm cả nước ,  
Đến lúc này kiểm được xong xuôi .  
Hai trăm năm chục ngàn người ,  
4940- Nhà thờ, giáo xứ nhiều nơi cát quyền .

Cả hai miền đều cho cấm đạo ,  
Sợ gây mầm khuynh đảo trong dân .  
Truyền cho giáo sĩ ngoại nhân ,  
4944- Phải ra khỏi nước, không cần lệnh vua .

Có nhà sư **Dương-Hùng** (305) khởi nghĩa .  
**Tam-Đảo** sơn, chiếm cứ một vùng ,  
Lại thêm tù trưởng **Quách-Công** ,  
4948- Giữ nơi **Lạc-Thổ**, vẫy vùng một phương .

Người nhà **Lê**, thân vương tôn thất ,  
Hợp lại cùng **Duy-Mật** (306) hưng binh .  
Những mong đảo ngược tình hình ,  
4952- Tấn công đốt phá kinh thành tan hoang .

Âm mưu lộ, tìm đường đào thoát ,  
Vi nghĩa binh không biết kết đoàn .  
Nên nhiều người đã chết oan ,  
4956- Bị quan quân **Trịnh** dẹp tan tức thì .

**Lê-Duy-Mật** chạy về **Thanh-Hóa** ,(1740)  
Cùng nông dân, quen quá vùng này .  
Luyện quân, dựng trại mưu bày ,  
4960- Dân binh gia nhập mỗi ngày một đông .

305- Chúa Nguyễn và Trịnh đều ra lệnh cấm đạo Gia-Tô và buộc các giáo sĩ người ngoại quốc phải rời khỏi nước ta. Trong năm đó, nhà sư Nguyễn-Dương-Hùng dẫn binh khởi nghĩa ở vùng Tam-Đảo.

306- Năm 1738, tháng Chạp, Lê-Duy-Mật mưu đồ dẹp chúa Trịnh lộng hành. Cơ mưu bại lộ. Duy-Mật chạy về Thanh-Hóa lập căn cứ chiêu tập quân sĩ nông dân, các dân tộc thiểu số ở trấn Ninh vùng Nghệ An, Thanh Hóa. Cuộc chiến đấu kéo dài 32 năm. Năm 1770 nhân khi Duy-Mật đang trấn ở thành Trịnh-Quan thuộc Trấn-Ninh, bị ba đạo quân họ Trịnh tấn công. Quân Trịnh bắt mẹ của con rể là Lại-Thê-Triều viết thư đầu hàng. Triều phản bội mở cửa thành quân Trịnh tràn vào. Lê-Duy-Mật tự vẫn. ..

Khi tiến công, khi vây **Phúc-Lộc** ,  
Vượt sông **Đà**, đánh suốt sông **Thao** .  
**Lôi-Dương** ngấp nghé tiến vào ,  
4964- **Ngọc-Lâu** còn dấu chiến hào thân vương .

Ở **Đàng Ngoài** nhiều phương chống lại ,  
Bọn kiêu binh ác hại tham tàn .  
**Công-Chất** cát cứ **Sông-Nam** ,  
4968- **Tuyển, Cừ, Trác, Oánh**, chiếm miền **Hải-Dương** .

Ở **Bắc phương** dư đồ **Mạc chúa** ,(1744)  
Chiếm **Cao-Bằng, Hưng-Hóa, Tuyên-Quang** .  
**Ngân-Gia** lại có **Đình-Dung** (1740)  
4972- Tể-Bồng thủ lĩnh giữ vùng **Son-Tây** .

**Nguyễn-Hữu-Cầu** (307) cho xây doanh trại ,  
Kiểm soát miền duyên hải **Đồ-Son** .  
**Ngũ-Phúc**, tướng **Trịnh** bị dôn ,(1744)  
4976- Dịch quân vây hãm, hết hồn lo âu .

**Nguyễn-Danh-Phuong** cầm đầu lực lượng,  
Mười vạn quân cả tướng và binh .  
Lấy vùng **Thanh-Lãng** xây thành ,  
4980- Cuối cùng bị bắt, tử hình tại đây .

**Nguyễn-Phúc-Khoát** (1738-1756)

**Nguyễn-Phúc-Trú** lên ngôi phủ **Chúa** ,  
Ở **Đàng Trong** được quá mười năm  
Giữa năm Mậu-Ngọ (1738) thì băng .  
4984- **Khoát** lên nối nghiệp đấng quang lúc này .

**Nguyễn-Phúc-Khoát** (308) xuống ngay chiếu chỉ ,  
Lập lễ đài ở **Huế** đấng quang .  
Sai người đúc ấn quốc vương ,  
4988- Đặt ra triều phục, kỷ cương khi châu .

307- Miền Bắc giặc giã loạn lạc khắp nơi. Quan trọng nhất là năm 1742 Nguyễn-Hữu-Cầu đi 180 thuyền, tiến vào cửa sông gần Chí-Linh đánh nhau với quân Trịnh. Cầu kiểm soát duyên hải miền Bắc. Hoàng-Ngũ-Phúc tướng nhà Trịnh bị tấn công dữ dội.

308- Nguyễn-Phúc-Trú lên nối nghiệp chúa lúc 30 tuổi, ở ngôi được 13 năm. Sau Trú là Nguyễn-Phúc-Khoát. Khoát bắt đầu xưng vương. Khoát còn cho xây dựng kinh đô, điện Kim Hoàng, Quang Hoa các gác Dao-Trì, Triệu Dương... Kinh đô Phú Xuân trở thành nơi đô hội lớn, văn vật thanh danh lừng lẫy. ..

Xây kinh đô, các lâu, cung điện ,  
Đài **Giao-Tri** , nội viện **Triều-Dương** .  
Thuyền rồng đậu ở **Hương-Giang** ,  
4992- Cái quan đắp rộng, dễ dàng giao thông ,

Ở **Trần-Biên** có quân tạo phản ,  
**Chúa Nguyễn** sai dẹp loạn thật nhanh .  
Được tin giặc cỏ **Long-Xuyên** (309),  
4996- Lệnh sai cơ đội đem thuyền đi ngay .

Lại xuống chiếu chọn ngày đúc súng ,  
Làm thêm tiêm kềm cứng lưu thông .  
Cộng chung với cả tiền đồng ,  
5000- Định ra luật lệ tiêu dùng dễ phân .

Năm Giáp-Tuất, (1754) đem quân tiến đánh ,  
Chân-Lạp thua rút tận **Nam-Vang** .  
**Nặc-Nguyên** (310) dâng biểu xin hàng ,  
5004- Từ rầy thần phục, xin làm phiên vương .

**Trịnh-Sâm** (1767-1782)

Ở **Đàng Ngoài**, **Trịnh-Sâm** (311) làm Chúa ,  
Đoạt tiến phong một thuở ngôi vương .  
Đổi ngày triều nội kỷ cương ,  
5008- Không theo phép cũ dùng thường khi xưa .

Chúa **Trịnh-Sâm** thay vua quyết đoán ,  
Đã một lần làm tướng xuất quân .  
Đã từng chiếm đóng **Phủ-Xuân** ,  
5012-Đuổi quân chúa Nguyễn-Phúc-Thuần vào Nam .

---

309- Năm 1746, Dương-Bao-Lai, Diệp-Mã-Lãng cầm đầu cuộc khởi nghĩa của người Chăm ở Thuận-Thành. Lý-Văn-Quang tụ tập 300 người nổi loạn ở Trần-Biên, vua sai Cai cơ Tống-Phước-Đại đánh dẹp, dân ở miền Long-Xuyên nổi loạn cũng bị dẹp ngay.

310- Năm 1754, tháng 6, quân Nguyễn chia làm 2 đạo tiến đánh Chân-Lạp đến tận Nam-Vang. Nặc-Nguyên dâng biểu xin hàng phục.

311- Là con Trịnh-Doanh, Sâm là người cứng rắn, thông minh quyết đoán, được học hành đến nơi đến chốn nhưng rất tự hiềm với thái tử Duy-Vĩ nên sau khi lên nghiệp chúa được 2 năm thì ngầm giết Thái tử. Khi Sâm lên ngôi Chúa, em là Trịnh-Lệ định đoạt ngôi, bị bại lộ nên Trịnh-Sâm bắt giam tháng 10 Quý Tị (1773).

Tháng 11 Tân-Mão (1771), triều đình Lê, Trịnh cảm thương nhân Trung-Quốc chờ trộm thóc gạo về nước. Cảm không được ở lẫn với dân địa phương và không ai được bán các loại gỗ tứ thiết cho họ. ..

**Lê-Quý-Đôn**, một người văn học ,  
Để lại đời **Tiểu Lục Kiến Văn** .  
**Lê Triều Thông Sứ**, trăm trang .  
5016- Một nhà bác học thuộc hàng quán quân .

Đất **Hải-Dương** có **Lê-Hữu-Trác** ,  
Là một người uyên bác y khoa .  
**Y Tông Tâm Lĩnh** viết ra ,  
5020- **Vệ Sinh Yếu Quyết** thật là ích dân .

**Đan-Loan** có nhà văn **Đình-Hổ** ,  
Chuyên tâm vào chuyện cổ, điển văn .  
**Vũ-Trung Tuy Bút, Tang Thương** ,  
5024- **An-Nam Chí Lược** trăm trang để đời .

Từ Tân-Dậu (1741) kéo dài cho tới ,  
Mãi đến năm Đinh Hợi, (1767) hai miền ,  
Có nhiều sự kiện khó quên ,  
5028- **Khoát** mất, **Thuần** thế, **Trịnh-Sâm** Đàng Ngoài .

**Nguyễn-Phúc-Thuần** (1765-1777)

**Nguyễn-Phúc-Thuần** (312) nổi ngôi nghiệp Chúa,  
**Trương-Phúc-Loan** nắm cả quyền hành .  
Trong triều có **Nguyễn-Cu-Trinh** ,  
5032- Cũng không ngăn được tình hình rối ren .

**Trương-Phúc-Loan** lấy quyền Quốc-Phó ,  
Xem triều thần chẳng có một ai .  
Chuyên quyền, giết hại người ngay .  
5036- Tóm thâu mọi việc trong tay một mình .

Ở **Đàng Ngoài**, **Trịnh Doanh** bố cáo (1754) ,  
Cấm người Âu truyền đạo Gia-Tô (313).  
Cấm người **Trung-Quốc** bấy giờ ,  
5040- Trắc, Lim, gỗ quý, không cho mang về .

---

312- Năm Ất-Dậu 1765 Phúc Khoát chết, Nguyễn-Phúc-Thuần 12 tuổi lên thay. Quyền thần Trương-Phúc-Loan không muốn lập Nguyễn-Phúc-Luân vì Luân đã lớn tuổi không thể lộng hành được. Phúc-Thuần nhỏ tuổi mọi quyền hành đều do Trương-Phúc-Loan sắp đặt. Các nguồn lợi chủ yếu của vương quốc Đàng Trong đều rơi vào tay Loan.

313- Trịnh-Sâm cấm đạo Thiên-Chúa.

Cả hai miền, dân quê ly tán ,  
Lại mất mùa, lụt, hạn triền miên .  
Gian manh làm giả bạc tiền .  
5044- Khiến cho mất giá, dân thêm đói nghèo .

Biển **Hà-Tiên** có nhiều hải sản ,  
Lắm ghe thuyền lai vãng mưu sinh .  
Ngư dân ngoại quốc cố tình ,  
5048- Đánh bắt tôm cá nước mình mang đi .

Việc trấn thủ lắm khi quá yếu ,  
Muốn tuần tra lại thiếu chiến thuyền .  
Tân-Mùi (1771) năm ấy vua **Xiêm** ,  
5052- Cất quân tiến đánh **Hà-Tiên** (314) mấy ngày .

**Mac-Thiên-Tứ** sai người dụ địch ,  
**Tống-Phước-Hiệp** đột kích sau lưng .  
Dồn quân giặc tới đường cùng ,  
5056- Vượt qua biên giới tấn công mới về .

Vua **Xiêm** vội gửi đi sứ giả ,  
Sang cầu hòa vì đã bội giao .  
Hứa rằng nay trở về sau ,  
5060- Có gì xích mích cùng nhau nghị bàn .

Vùng **Hội-An**, thuyền buôn tấp nập ,  
Các nước **Anh, Pháp, Nhật, Gia-Va** (Java)  
Thuế quan thâu được hơn xưa ,  
5064- Ba mươi ngàn lễ, tiền vừa nhập kho .

Tiền thu vô, **Phúc-Loan** chiếm đoạt ,  
Thuế mười phần chỉ được một hai .  
Chuyên quyền, **Loan** lại tác oai .  
5068- Nhân dân phần uất ai ai cũng thù .

Đồng bỏ hoang, ruộng khô cỏ cháy ,  
Có nhiều làng chẳng thấy lũy tre .  
Nhân dân cực khổ nào nề ,  
5072- Nhiều nương trộm cướp lắm bề tang thương .

-----  
314- Cuối năm 1771 và đầu 1772, vua Xiêm đem quân đánh Hà-Tiên, Tống-Phước-Hiệp và tướng Trần-Liên giữ Hà-Tiên đem quân vòng sau lưng tiến qua Chân-Lạp đánh vào nước Xiêm, vua Xiêm chạy về Hà-Tiên, gửi thư cầu hòa cho Mạc-Thiên-Tứ.

**Tây-Son dấy nghiệp** (1773)  
Trước bối cảnh thế lương đổ nát ,  
Đất **Tây-Son, Nguyễn-Nhạc** (315) hưng binh .  
Nêu cao danh nghĩa của mình ,  
5076- Loạn thần phải diệt, quyền dành cho dân .

Vào tháng Tám, nghĩa quân chiếm cứ , (1773)  
Ở **Quy-Nhon**, (364) Tuần-phủ **Đắc-Tuyên** ,  
Vội vàng tháo chạy xuống thuyền ,  
5080- Giông buồm trốn thẳng ra miền **Hóa-Châu** .

Binh **Tây-Son** thọc sâu vào chiếm ,  
Đánh mạnh vào cứ điểm **Bình-Khang** .  
Rồi cho áp sát phía Nam ,  
5084- Lấy vùng **Bình-Thuận** như tầm ăn dâu .

Quân chúa **Nguyễn** hai đầu bị ép ,  
Đường giao thông khó tiếp tế nhau .  
Lại thêm quân lính ốm đau ,  
5088- **Phúc-Thuận** ra lệnh rút vào **Trần-Biên** (1775)

Thấy **Đàng Trong** khắp miền nội chiến ,  
Chúa **Trịnh-Sâm** hạ lệnh động binh (317).  
Hành quân, giông trống Nam chinh ,  
5092- Cờ giông tiết việt chính mình chỉ huy .

**Hoàng-Ngũ-Phúc** sai đi tiên trạm ,  
Vượt sông **Gianh**, vây hãm **Phú-Xuân** .  
Vợ con, gia quyến **Phúc-Thuận** ,  
5096- Dắt nhau bồng bế tránh quân **Đàng Ngoài** .

Thành **Phú-Xuân** vào tay **Chúa Trịnh** ,  
**Nguyễn-Phúc-Thuận** chạy lánh nguy nan .  
Để con trấn giữ **Quảng-Nam** ,  
5100- Bị **Tây-Son** đuổi bắt làm con tin .

-----  
315-Năm 1771, Nguyễn-Nhạc lãnh đạo cuộc khởi nghĩa Tây-Son, lên ngôi hoàng đế 1778 niên hiệu Thái- Đức, tại thành Đồ-Bản (sau còn đổi thành Hoàng Đế).

316- Tháng 8 năm Quý Tỵ (1773) nghĩa quân Tây-Son đánh thành Quy-Nhon, tuần phủ Bùi- Đắc-Tuyên bỏ chạy. Sau khi hạ thành Quy-Nhon nghĩa quân tiến công Quảng-Ngãi, Diên-Khánh, Bình-Khang.

317-Tháng 5 Giáp Ngọ 1774, Trịnh-Sâm đem quân đánh Đàng Trong, chiếm Phú-Xuân Nguyễn-Phúc-Thuận chạy vào Quảng-Nam sau chạy vào Trần-Biên, Gia-Định.

...



Phe **Tây-Son**, dưới quyền **Nguyễn-Nhạc** ,  
Cùng **Lập-Đình** ngầm ước với nhau .

**Cẩm-Son**, buộc **Trịnh** đổi đầu (318),

5104- Giao tranh mấy trận, tiến vào **Phú-Xuân** .

Đổi sách lược với quân **Lê, Trịnh** ,

Tạm nghị hòa để tránh giao tranh ,

**Tây-Son** đoán trước tình hình ,

5108- Chống cả **Trịnh, Nguyễn**, khó dành phần hơn .

**Trịnh** phong **Nhạc** : **Tây-Son** **Hiệu-Trưởng** ,

Trấn giữ vùng đất **Quảng** trở vô .

**Lữ, Huệ**, được **Nhạc** giao cho ,

5112- Coi quân giữ đất kể từ **Phú-Yên** .

**Khoa-Kiên** bị **Tây-Son** bắt sống ,

Sự kiện này rúng động ba quân .

Đại binh **Chúa Nguyễn** lần lần ,

5116- Ném mùi thất bại, rút dần vào **Nam** .

Tại xứ **Quảng**, trời làm dịch bệnh ,

Phía **Trịnh** quân binh lính chết nhiều .

**Ngũ-Phúc** không dám đánh liều ,

5120- Rút lui ra khỏi chân đèo **Hải Vân** .

**Tôn-Thất-Xuân**, mộ quân chiếm lại (1775)

Vùng đất này **Trịnh** phải buông tay .

**Thất-Xuân** giữ được mấy ngày .,

5124- Bị binh **Nguyễn-Nhạc** đuổi ngay khỏi thành .

Năm Bình-Thân,(1776) **Tây-Son** thừa thắng ,

Chiếm **Long-Hồ**. đánh thẳng **Trần-Biên** .

Lấy **Sài-Gòn**, (319) lại tiến lên ,

5128- Trần vào **Gia-Định**, trăm thuyền tịch thu

---

318- Tháng 4/1775, Nguyễn-Nhạc cùng Lập-Đình, Lý Tài đón đánh quân Trịnh ở Cẩm-Son, bị thua quân Tây-Son rút về. Nguyễn-Nhạc đổi sách lược tìm cách hòa hoãn với chúa Trịnh để rảnh tay thôn tính Nguyễn-Phúc-Thuần.

319- Năm Bình-Thân 1776 Nguyễn-Lữ đem quân vào đánh chiếm Trần-Biên, Phiên-Trần Long-Hồ, chiếm thành Sài Gòn . Nguyễn-Phúc-Thuần bỏ Sài Gòn chạy về Bà-Rịa. Sau chiến thắng, Nguyễn-Lữ rút quân đem theo hơn 200 thuyền lương lấy được ở Gia-Định đưa về Qui-Nhon.

Quân **Tây-Son** dưới cờ **Nguyễn-Lữ** .

Võ yên dân, cắt cử nha quan .

Thu gom khí giới, kho tàng ,

5132- Kiểm kê tài sản cho mang ngay về .

**Đàng Ngoài**, thế **Trịnh, Lê**, suy yếu ,

Gặp thiên tai, lại thiếu tài nguyên .

Mặc cho **Nguyễn-Nhạc** lấn quyền ,

5136- Tóm thâu lãnh thổ cả miền **Đàng Trong** .

## NHÀ TÂY SON (1788-1802)

Năm Đinh-Dậu (1777) chiếm xong **Gia-Định** ,

**Nguyễn-Huệ** liền tiến đánh **Vĩnh-Long** .

**Long-Xuyên** cứ điểm cuối cùng

5140- Cửa quân **Chúa Nguyễn** lọt vòng bao vây .

**Nguyễn-Phúc-Dương** tới nơi **Ba-Vược** ,

Bị **Tây-Son** bắt được giết đi .

**Đàng Trong** đến lúc suy vi (320),

5144- **Phúc-Thuần** biết được khó bề thoát thân .

**Phúc-Ánh** theo tàn quân trốn thoát ,

Từ **Thổ-Châu** vào đất **An-Giang** .

Hội quân sửa soạn binh lương ,

5148- **Long-Hồ** tái chiếm, **Lật-Giang** đợi thời .

**Trung-Uong Hoàng-Đế** (1778-1793)

Năm Mậu-Tuất (1778) lên ngôi Hoàng-đế ,

**Nguyễn-Nhạc** (321) cho **Nguyễn-Huệ** coi quân .

Phong làm **Long-Nhượng Tướng Quân** ,

5152- Còn riêng **Nguyễn-Lữ** miền Nam một vùng .

---

320- Năm Đinh-Mão (1777) nhà Trịnh suy yếu nên để mặc Nguyễn-Nhạc làm trấn thủ Quảng-Nam. Tháng 8 Nguyễn-Huệ kéo quân đến Vĩnh-Long, Phúc-Dương chạy về Ba- Vược thì bị bắt và bị giết, tháng 9 Nguyễn-Huệ về Quy-Nhon.

321- Tháng giêng năm Mậu-Tuất 1778, Nguyễn-Nhạc lên ngôi Hoàng-Đế lấy niên hiệu Thái-Đức, đổi thành Đồ-Bàn ra thành Hoàng-đế, phong Nguyễn-Lữ chức Tiết-chế, Nguyễn-Huệ làm Long-Nhượng tướng quân.

Ở **Đàng Trong** tình hình đổi khác ,  
Kể từ ngày **Nguyễn-Nhạc** xưng vương .  
Đổi tên thành cũ **Đô-Bàn** ,  
5156- Thành tên **Hoàng-Đế** dùng làm kinh sư .

Chữ "**Thái-Đức**" dùng cho niên hiệu ,  
Kể từ đây chấp chiếu tiên vương .  
Cơ đồ một cõi **Nam phương** ,  
5160- **Đàng Trong** tạm ổn, mùa màng bội thu .

#### **Trịnh Sâm** (tiếp theo)

Ở miền Bắc mất mùa hạn hán ,  
Tỉnh **Nghệ-An** mất hẳn mùa màng .  
Trộm cướp quấy nhiễu **Son-Nam** ,  
5164- Thổ tù **Văn-Đổng** lấy luôn mỏ đồng .

**Đặng-Thị-Huệ** (322) ở trong phủ chúa ,  
Quả là trang mỹ nữ tuyệt trần.  
Mất đưa nghiêng nước nghiêng thành.  
5168- **Trịnh-Sâm** say đắm, kết làm tri-âm .

Người đẹp vốn quê làng **Phù-Đổng** ,  
Tỉnh **Bắc-Ninh** thuộc trấn **Đông-Anh** .  
Trước là tỳ nữ trong dinh ,  
5172- Về sau được **Chúa** phong thành tuyên phi.

Kể từ khi sinh ra **Trịnh-Cán** ,  
**Thị-Huệ** tham, những muốn cướp ngôi .  
Cho con vừa mới chào đời ,  
5176- Âm mưu soán đoạt, kiếm người tiếp tay .

Hàng quận công có ngay **Đình-Bảo** ,  
Sâm tấu rằng **Trịnh-Khải** bất lương ,  
Con bất hiếu, thần bất trung ,  
5180- Khiến cho **Sâm** cũng bằng lòng phế đi .

-----  
322- Ở phủ Chúa, một hôm tiếp dư Trần-Thị-Vịnh sai nữ tỳ là Đặng-Thị-Huệ bung khay hoa đến trước mặt Chúa Trịnh-Sâm. Thị-Huệ mặt phượng, mày ngài vẻ người rất xinh đẹp hấp dẫn. Chúa Trịnh trông thấy đem lòng yêu. Sống với chúa như vợ chồng. Khi Huệ có thai, Chúa lại càng cưng quý hơn. Huệ sinh con trai tên là Cán, Thị Huệ mặc sức tung hoành, Trịnh-Sâm càng ngày càng say mê Thị-Huệ. Huệ tìm được người trong phủ chúa là Huy-quận-công Hoàng-Đình-Bảo hai người cầu kết và thuyết phục Trịnh-Sâm truyền ngôi chúa cho Cán, phế Trịnh-Tông.

#### **Trịnh-Cán** (1782)

**Cán** (323) lên ngôi trị vì một tháng ,  
Ở kinh thành nổi loạn kiêu binh .  
Các quân **Tam-Phủ** hợp thành  
5184- Một bè ác đảng tung hoành khắp nơi .

#### **Trịnh-Khải** (1782-1786)

Đám kiêu binh phế ngay **Trịnh-Cán** ,  
Giết **Bảo** rồi phế giáng **Huệ-phi** .  
**Trịnh-Khải** lại được rước về ,  
5188- Nổi ngôi vương phủ, chỉ huy quan triều .

Loạn kiêu binh càng nhiều trầm trọng ,  
Chúng coi thường tính mạng dân lương .  
Không còn luật pháp kỷ cương ,  
5192- Nhân tâm oán hận kêu thương thấu trời .

#### **Nguyễn-Phúc-Anh phục hồi** (1780-1802)

**Nguyễn-Phúc-Anh** (324) phục hồi năm Tý ,  
Cho đúc ngay ngọc tỷ để truyền ,  
Niên hiệu cũ vẫn giữ yên ,  
5196- Lấy theo đế hiệu nguyên niên, Lê-triều .

Năm Tân-Sửu, (1781) nguyên tiêu vừa hết ,  
**Nguyễn-Anh** thề quyết diệt **Tây-Son** .  
Chiến thuyền, ba vạn quân hơn ,  
5200- Lên đường ra tới **Nha-Trang** phục thù .

-----  
323- Con thứ của Trịnh-Sâm, mẹ là Đặng-Thị-Huệ nổi ngôi chúa nhưng bị anh là Trịnh-Khải cùng kiêu binh truất phế. Năm Nhâm-Dần 1782, Trịnh-Sâm chết. Cán lên ngôi được 1 tháng thì bị loạn kiêu binh và Trịnh-Tông phế lập, giết Thị-Huệ và Đình-Bảo, đưa Trịnh-Khải lên ngôi.

324- Trong khi đó ở Đàng Trong, Nguyễn-Phúc-Anh chính thức lên ngôi Vương vào năm Canh Tý 1780, Năm 1782, Nguyễn-Nhạc và Huệ dẫn mấy trăm chiến thuyền vào biển Cần Giờ đánh tan thủy binh Tổng-Phước-Thiên, quân Nguyễn thua rút về Ba-Giồng. Nguyễn-Anh phải chạy trốn ra đảo Phú Quốc. Nguyễn-Anh quay về tái chiếm Gia-Định. Nguyễn-Huệ vào đánh lần 11, năm sau (1783) Nguyễn-Huệ đuổi gấp, Anh phải cưỡi trâu lội qua sông thoát thân rồi đem vợ con ra Phú-Quốc, bị Nguyễn-Huệ truy kích tới cùng may nhờ Lê-Phúc-Điều mặc áo ngự đứng đầu thuyền giả làm Nguyễn-Anh làm lạc hướng quân Tây-Son .

Quân **Chúa Nguyễn** mới vừa đưa đến ,  
Bị **Tây-Son** khởi chiến ưu tiên.  
Cả bộ binh lẫn chiến thuyền ,  
5202- Lọt vào thế trận phải liên rút quân .

Qua năm Dân (1782) **Tây-Son** trả lễ ,  
Mấy trăm thuyền vượt bể vào Nam .  
**Cần-Giờ**, thuyền chiến xếp hàng ,  
5208- Dưới quyền **Nguyễn-Huệ**, dọn đường thọc sâu .

Quân **Nguyễn-Ánh** lúc đầu chống trả ,  
Sức yếu dần vội vã rút lui .  
Gọi quân **Hà-Nghĩa** tới nơi ,  
5212- Bị phục kích, chạy toi bởi gian nan .

Dưới tay **Huệ**, mấy trăm thuyền chiến ,  
Tiến vào trong cửa biển **Cần-Giờ** ,  
Thủy binh **Nguyễn-Ánh** thua to ,  
5216- Vội vàng bôn tẩu, vượt bờ ra khơi .

**Ánh** bôn tẩu ra ngoài **Phú-Quốc** ,  
Thế **Nguyễn triều** phút chốc lâm nguy .  
Cho **Hoàng-tử Cảnh** (325) ra đi , (1783)  
5220- Qua **Tây** cầu viện bởi vì thế cô .

Từ **Côn-Lôn** chạy vô **Thổ-Cốt**,  
Rồi **Thổ-Châu**, (326) hoảng hốt qua **Xiêm** .  
Nhiều khi đói khát trên thuyền ,  
5224- **Nguyễn-vương** vẫn giữ vững nguyên ý mình .

Được vua **Xiêm** (327) vị tinh giúp đỡ ,  
Ba trăm thuyền, một số tinh binh .  
Kéo về **Gia-Định** tung hoành ,  
5228- Bị quân **Nguyễn-Huệ** vây quanh phía ngoài .

-----  
325- Nguyễn-Ánh giao con là hoàng tử Cảnh cho giám mục Bá-Đa-Lộc sang Pháp để cầu viện, cũng là bước đầu công rấn cắn gà nhà .

326- Từ Côn-Lôn chạy qua đảo Thổ-Cốt rồi Phú-Quốc, cuối cùng trốn sang Xiêm nương thân và cầu viện.

327- Tháng 2 năm Giáp-Thìn 1784 dẫn 2 vạn thủy quân Xiêm, Việt cùng 300 chiến thuyền kéo về Gia-Định. Nguyễn-Ánh chiếm được Ba-Xắc, Trà-Ôn, Sa-Đéc.

Ở **Rạch-Gầm, Huệ** sai mai phục ,  
Đưa người vào **Xoài-Mút** ém quân .  
**Chiêu-Sương** cùng với **Chiêu-Tảng** ,  
5232- Trùng đòn mai phục, chết gần hết quân .

**Nguyễn-Ánh** sang đất **Xiêm** nhờ cậy ,  
**Nguyễn-Huệ** thì quay lại **Quy-Nhon** .  
Bốn lần vào đánh **Sài-Côn** ,  
5236- Bốn lần đại thắng, vinh quang bốn lần.

**Nguyễn-Huệ Bắc chinh** (1786)  
Ở **Đàng Ngoài** hoang tàn đổ nát ,  
Nạn kiều binh (328) lấn át vua **Lê** .  
“**Phù Lê, Diệt Trịnh**” làm đề ,  
5240- **Nhạc** sai **Nguyễn-Huệ** diệt đi lũ này .

**Nguyễn-Huệ** được phong ngay **Tiết-Chế** ,  
Thống lĩnh quân toàn thể đấng quan.  
Vượt đèo đánh thẳng **Phú-Xuân** ,  
5244- **Ngô-Cầu** nhanh chóng đầu hàng **Tây-Son** .

Chiến lợi phẩm mấy muôn học thóc ,  
Hành quân nhanh đánh thốc **Vị-Hoàng** .  
Thẳng đường tiến đến **Thăng-Long** ,  
5248- **Trịnh-Khải** (329) tháo chạy, cuối cùng sa chân .

Nhà **Trịnh** gần hai trăm năm lẻ,  
Bị **Tây-Son** xóa kể từ đây .  
Nước nhà thống nhất trong tay ,  
5252- **Thăng-Long, Gia Định**, thẳng ngay một đường .

**Lê-Hiến-Tông** sau con binh biến ,  
Điện **Kính-Thiên** diện kiến tướng quân .  
Để cho yên phận thần dân ,  
5256- Vua bèn hứa gả (330) **Ngọc-Hân** cho người .

-----  
328- Ở Đàng Ngoài năm 1784, nạn kiều binh làm náo loạn kinh thành giết chết Nguyễn-Triêm, phá nhà Nguyễn-Lễ và Dương-Khuông .

329- Tháng 5/1786, Nguyễn-Huệ làm Tiết chế quân thủy bộ cùng với Nguyễn-Hữu-Chinh, Vũ-Văn-Nhậm, Nguyễn-Lữ đem quân đánh Phú-Xuân. Phạm-Ngô-Cầu ra hàng. Tây-Son. Thần tốc tiến quân đến sông Vị-Hoàng.. Trịnh Khải tháo chạy bị bắt ở Hạ-Lôi .

330- Vua Lê-Hiến-Tông gả con gái là công chúa Ngọc-Hân cho Nguyễn-Huệ, lúc đó công chúa mới 18 tuổi..

Thư đưa về báo hồi chiến thắng ,  
Lấy **Bắc-Hà**, chiếm đặng kinh đô ,  
Nghe tin, **Nguyễn-Nhạc** rất lo ,  
5260- Năm trăm binh sĩ vội cho lên đường .

**Nhạc** sợ **Huệ** một phương lừng lẫy ,  
Rồng gặp mây vùng vẫy khó thêm .  
**Huệ** thừa biết rõ tim đen ,  
5264- Vội thân ra đón, đưa lên tờ trình .

**Bắc-Bình-Vương**, (331) nêu danh **Nguyễn-Huệ** ,  
**Đông-Định-Vương** ở phía **Trấn-Biên** .  
Giao cho **Nguyễn-Lữ** cầm quyền ,  
5268- **Trung Ương hoàng-đế** giữ miền **Qui-Nhơn** ,

**Nhạc** và **Huệ** cùng bàn kế hoạch ,  
Đất **Bắc-Hà** để mặc vua **Lê** .  
Kiểm tra sắp đặt mọi bề ,  
5272- Sai quan chinh đốn võ về, an bang .

**Nguyễn-Huệ** biết tay gian **Hữu-Chỉnh** ,  
Là một người nổi tiếng kiêu ngoa .  
Khi về ông chẳng nói qua ,  
5276- Im lìm binh tướng rút ra khỏi thành .

Chỉnh hay tin thất kinh mất mật ,  
Giọng thuyền theo tới kịp **Hóa-Châu** .  
**Huệ** dư biết **Chỉnh** lo âu ,  
5280- Cho nên hạ lệnh tạm giao vùng này .

**Lê-Chiêu-Thống** (1787-1789)

**Lê-Duy-Kỳ** (332) lên thay ngôi báu ,  
**Thái-Tử** này là cháu đích tôn ,  
Của vua đời trước **Hiển-Tông** ,  
5284- Hiệu là **Chiêu-Thống**, nối dòng họ **Lê** .

---

331- Tháng 4 Đinh Mùi 1787, Nguyễn Nhạc chia phía Nam làm 3 miền, từ Hải-Vân trở ra Bắc giao cho Nguyễn -Huệ gọi Bắc-Bình-Vương.Đất Gia Định thuộc Nguyễn-Lữ gọi Đông-Định-Vương .Nhạc thì đóng ở Qui-Nhơn xưng là Trung-Ương Hoàng-Đế.

332- Lê-Duy-Kỳ, con trưởng Lê-Duy-Vĩ, là vua Lê-Chiêu-Thống lên ngôi 1786, ở ngôi 2 năm, sau mất vì bệnh trong khi đang sống lưu vong tại Trung-Quốc 1793, thọ 28 tuổi.Nhà Lê tuy gián đoạn nhưng xét về danh nghĩa gồm 27 đời vua trên 360 năm .

Khi **Tây-Son** rút về đến **Huế** ,  
Ở **Bắc-Thành**, **Trịnh-Lệ** cướp ngôi .  
Vua **Lê**, chúa **Trịnh** tranh oai ,  
5288- Vua tôi mâu thuẫn làm ai cũng buồn .

**Trịnh-Bồng** (1786-1787)

Trước việc làm tranh phân phủ **Chúa** ,  
**Đinh-Tích-Nhuông** về phía quận công .  
Đã đưa **Tiết-chế Trịnh-Bồng** ,  
5292- Lên ngôi kế vị nối giòng **Trịnh-gia** .

Nội bộ nhà **Tây-Son** mâu thuẫn ,  
Hai anh em ngầm ngầm chống nhau .  
Nôi da nỡ xáo thịt sao !  
5296- Về sau hưu chiến đào hào phân chia .

Ở kinh sư, vua **Lê** cầu viện .  
Vì **Trịnh-Bồng** lấn chiếm hết quyền .  
Vua bèn sai viết thư riêng ,(1786)  
5300- Gọi **Nguyễn-Hữu-Chỉnh** đem quân về triều .

**Nguyễn-Hữu-Chỉnh** (333) bèn điều binh tướng ,  
Đuổi **Trịnh-Bồng**, **Tích-Nhuông** chạy xa .  
Quyền uy một cõi sơn hà ,  
5304-“*Đường trời mở rộng riêng ta một vùng*”.

Mới thắng, **Chỉnh** dương dương tự đắc ,  
Việc triều đình qua mặt nhà vua ,  
**Huệ** nghe tin ấy lòng ngờ ,  
5308- Nên đem quân sĩ phất cờ trừ gian .

**Ngô-Văn-Sở** (334) lên đường dẹp loạn ,  
**Phan-Văn-Lân** dẫn toán bộ binh .  
Cùng quan **Tiết-chế** khởi hành ,  
5312- **Hạ-Lôi** tập kết đánh thành **Thắng-Long** .

---

333- Nguyễn-Hữu-Chỉnh vâng lệnh vua Lê về mộ binh ở Nghệ An. Chỉnh đánh tan thế lực của Trịnh-Bồng một cách dễ dàng, các tướng của Trịnh bỏ chạy. Trịnh-Bồng trốn về xã Dương-Xá rồi Quyết-Võ Hải-Dương và đi mất không ai tìm ra tung tích.

334- Nguyễn-Huệ sai Ngô-Văn-Sở, Phan-Văn-Lân ra Nghệ-An hợp với Vũ-Văn-Nhậm để diệt Chỉnh. Bị quân Nhậm tấn công, Chỉnh đem vua Lê-Chiêu-Thống chạy sang Kinh-Bắc, đến Mục-Son thì Chỉnh bị Nguyễn-Văn-Hòa bắt được giải về kinh và giết chết.

Chinh đưa vua vào vùng **Kinh-Bắc** ,  
Quân **Tây-Son** xiết chặt vòng vây .  
**Mục-Son** nương nấu mấy ngày ,  
5316- Về sau bị bắt trói tay giải về .

**Vũ-Văn-Nhậm** (335) sai đi thay thế ,(1788)  
Cũng lộng hành chẳng kể vua quan .  
**Nguyễn-Huệ** lại phải lên đàng ,  
5320- Mười ngày đã tới cửa thành **Thăng-Long** .

Chém **Nhậm** xong, đặt **Ngô-Văn-Sở** ,  
Coi việc quân, trấn ở **Đàng Ngoài** .  
Còn **Lê-Chiêu-Thống** chạy dài ,  
5324- Sai **Lê-Duy-Đán** sang mời quân **Thanh** .

Trong khi đó, tại thành **Gia-Định** ,  
Dùng đại binh, **Nguyễn-Ánh** phản công .  
Quan quân **Nguyễn-Lữ** sồn lòng ,  
5328- Di tản chiến thuật theo đường **Quy-Nhon** .

**Bồ-Đào-Nha** cử tân sứ giả ,  
Đem quốc thư vua đã chuẩn y ,  
Năm mươi thuyền chiến cho đi ,  
5332- Theo lời cầu viện những gì đã xin .

Cho con tin là **Hoàng-tử Cảnh** ,(1787)  
Theo **Bá-Đa** (Rhodes) cùng đến **Véc-Xay** (Versailles)  
Nhân danh **Nguyễn-Ánh** qua đây ,  
5336- Ký xong hiệp ước, xin vay khí tài .

Trong hiệp-ước có hai điều khoản (336):  
Nhường cho **Tây** đảo cảng **Côn-Lôn** ,  
**Tam-Kỳ**, cửa biển **Hội An** ,  
5340- Để thuyền của họ thông thương dễ dàng.

-----  
335- Vũ-Văn-Nhậm giết được Chinh trở nên lộng hành, mưu phản chống lại Nguyễn-Huệ. Được Ngô-Văn-Sở mật báo, Nguyễn-Huệ trong 10 ngày đem quân ra Thăng-Long và giết chết Nhậm.

336- Pháp hiệp ước Versailles trong đó có 2 điều khoản chính : Chúa Nguyễn nhượng đảo Côn-Lôn và cảng Hội-An cho Pháp để cho Pháp dễ dàng buôn bán. Đổi lại, Pháp cung cấp cho Chúa Nguyễn 4 chiến thuyền, 1650 lính đánh thuê và quân nhu đạn dược. Hai hiệp ước với Bồ-Đào-Nha và Pháp chỉ bản trên giấy tờ chứ không được thực thi. Trong lúc đó Nguyễn Ánh cùng cố lực lượng.

Về phía **Pháp** sẽ nhường cho **Chúa** ,  
Bốn chiến thuyền, tiền của, quân lương .  
Cộng thêm nghìn sáu **Lê-Dương** ,  
5344- Để thêm lính tráng, quân trang xử dùng .

Các hiệp ước bàn suông trên giấy ,  
Chưa bao giờ được thấy thực thi .  
**Hạ-Châu**, truyền sứ ra đi .  
5348- Mua thêm súng đạn đem về bổ sung .

**Nguyễn-Phúc-Ánh** phán cùng các tướng ,  
Lập thao trường huấn luyện rèn quân .  
Chủ trương đãi ngộ đương nhân ,  
5352- Võ về tướng sĩ, đe răn loạn thần .

**Nguyễn-Huệ Đại Phá Quân Thanh** (1789)

Năm Mậu-Thân, (1788) lúc gần tháng Chạp ,  
Quân nhà **Thanh** ồ ạt kéo sang .  
Hai mươi chín vạn lên đường ,  
5356- Tổng-đốc (337) **Lương-Quảng** tiên phong phát cờ .

**Nhiệm** bàn kế cùng **Ngô-Văn-Sở** ,  
Ngầm điều quân đến ở **Trường-Yên** .  
Rồi cho cấp báo hiện tình  
5360- Về cho **Nguyễn-Huệ** biết tin tức thời .

Buổi trưa ngày hăm lăm tháng Chạp ,  
Vua **Quang-Trung** truyền khắp mọi nơi  
Rằng : “ **Giặc Thanh** đã tới rồi ,  
5364- Tập trung lực lượng ở ngoài Nam-Quan” .

**Quang-Trung Hoàng-Đế** (1788-1792)

Núi **Ba-Tàng** thiết đàn làm lễ ,  
Cáo đất trời xin để lên ngôi .  
**Quang-Trung** (338) hiệu triệu mấy lời ,  
5368- Lễ xong hạ lệnh tức thời xuất quân .

-----  
337- Tháng 10 Mậu Thân (1788) 29 vạn quân Thanh chia làm 3 đạo, do tổng đốc Lương-Quảng Tôn-Sĩ-Nghị chỉ huy, ồ ạt -éo vào xâm lược nước ta.

338- Ngày 25 tháng chạp năm Mậu-Thân (1788), Nguyễn-Huệ làm lễ tế cáo trời đất ở phía Nam núi Ngự-Bình ở Phú-Xuân lên ngôi Hoàng đế niên hiệu Quang-Trung rồi lập tức ra lệnh xuất quân, đến Nghệ- An lấy thêm quân.

**Nghệ-An** sẵn có quân tinh nhuệ ,  
Lấy mười ngàn chưa kể dân binh .  
Vài trăm voi chiến đang trình ,  
5372- Chia ra tả hữu năm doanh rõ ràng .

Vua **Quang-Trung** đương trường đốc trận ,  
Aó hoàng bào liệt lẫm oai phong .  
Gươm thiêng nạm bạc đeo cùng ,  
5376- Trên đầu voi chiến hào hùng ruổi rong .

Sau năm ngày bụi hồng nhuộm áo,  
Tới **Đèo-Ngang**, dựng dáo nghỉ chân  
Vua cho mở tiệc khao quân (339),  
5380- Định ngày mồng Bảy, khai xuân sẽ vào ,

**Thăng-Long** thành, xuân chào năm mới ,  
Nụ hoa đào chớm đợi đông phong .  
Cành non thấp thoáng búp hồng ,  
5384- Mai vàng núp bóng thẹn thùng nắng mai .

Vua **Quang-Trung** đến ngay **Gián-Khẩu** (340),  
Hành quân qua đánh đạo **Son-Nam** .  
**Hà-Hồi** ở cách trung tâm ,  
5388- **Thăng-Long**, nhắm hướng phía **Nam** nửa ngày .

**Quân Tây-Son** bao vây kín mít ,  
Mà giặc **Thanh** chẳng biết chút gì .  
Đầu hôm cho đến nửa khuya ,  
5392- Áp vào đồn giặc đợi giờ tấn công .

Sáng mồng năm **Quang-Trung** đến kịp ,  
Đồn **Ngọc-Hồi**, tràn nhập quân ta (342) .  
Trong thành giặc chẳng dám ra .  
5396- Chỉ thấy lỗ nhổ hăng hà chông tre .

---

339- Ngày 20 tháng chạp đến Tam-Điệp, ông hạ lệnh cho quân sĩ ăn Tết nguyên đán trước và hẹn ngày mồng bảy tháng giêng Kỷ-Dậu "sẽ vào thành Thăng-Long mở tiệc ăn tết khai hạ". Đất Bắc đang vào những ngày đầu xuân .

340- Quang-Trung dụng binh thần tốc, đêm 30 tháng Chạp quân Tây-Son vượt bến đò Gián-Khẩu đánh tan quân trấn thủ Sơn-Nam Hoàng-Phùng-Nghĩa.

341- Ngày mồng 3 tháng giêng Kỷ-Dậu, tiến sát đồn Ngọc-Hồi. Hạ-Hồi cách trung tâm Thăng-Long khoảng chừng 20 km về phía Nam. Quân Tây-Son bao vây 4 phía bắt loa gọi đầu hàng. Quân Thanh không dám chống cự, ra hàng, nộp hết khí giới lương thực.

Vua sai lấy ván che rom ướt ,  
Cho trăm voi lên trước tấn công .  
Vượt qua hỏa pháo, gai chông ,  
5400- Dập dồn trống trận xung phong tấn vào .

Xáp lá cà, (342) vượt hào, chiến lũy ,  
Giặc **Mãn-Thanh** bạt vía kinh hồn .  
**Quân Tây-Son** tựa sóng cồn .  
5404- Toàn quân Thanh xác chất chông thảm thay .

**Hứa-Thế-Hanh** chết ngay tại trận ,  
**Trương-Sĩ-Long** cũng chẳng hơn gì .  
**Quân Thanh** đại bại ê chề .  
5408- Theo đề **Yên-Phụ** chạy về **Đông-Quan** .

Giặc **Mãn-Thanh** tan hàng vỡ mặt ,  
Một cánh quân chạy lạc vào đầm .  
Chết vì ngựa đá voi dẫm ,  
5412- Chết vì đói khát cạn dần binh lương .

**Đô-Đốc Long** chặn đường lữ giặc ,  
Dùng kị binh vây chặt **Đống-Đa** (343).  
Thâu đồn **Khương-Thượng** về ta .  
5416- Giặc **Thanh** khốn đốn phải ra đầu hàng .

**Sâm-Nghi Đống** cùng đường nhỏ lệ .  
Thắt cổ treo ở lũy **Nam-Đông** .  
Lính thì tên trúng mạng vong ,  
5420- Chết hơn quá nửa, nửa vòng tù binh .

Nghe được tin ở thành **Khương-Thượng** ,  
Đã đầu hàng, binh tướng bị giam .  
Khiến **Tôn-Sĩ-Nghị** kinh hoàng  
5424- Kéo quân chạy trốn bằng đường cầu phao .

---

342- Sáng ngày mồng 5 đến đồn Ngọc-Hồi quân Mãn-Thanh đóng kín cổng thành, bắn tên như mưa. Trên thành cắm chông, bố trí súng hỏa pháo. Nguyễn-Huệ thân đốc chiến cho hơn 100 voi tiến trước, quân Tây-Son mang lá chắn bằng ván và rom, dắt đoàn đao, vượt qua súng đạn và chông sắt xông vào đánh xáp lá cà với quân Thanh.

343- Thừa thắng, quân Tây-Son phá vỡ luôn các đồn Văn-Điện, Yên-Quyết. Tướng giặc Trương-Sĩ-Long, Hứa-Thế-Thanh, Thượng-Duy-Thăng tử trận. Ở Đống-Đa, đô đốc Long đem quân chọc thủng đồn Khương-Thượng trong khi đó một toán quân Thanh bị đánh lạc vào đầm Mực nhiều tên chết vì bị voi ngựa giày đạp. Ở đồn Phương-Thượng, tri phủ Điền-Châu Sâm-Nghi-Đống cận thế chạy đến gò Đống-Đa, thắt cổ tự vẫn.

Cánh **Vân-Nam** vừa vào cửa ải ,  
Nhận được tin thất bại hoàn toàn .  
Tổng-đốc **Lương-Quảng** (344) vội vàng ,  
5428- Thu quân tháo chạy theo đường **Nam-Quan** .

**Lê-Chiêu-Thống** theo chân Tổng-đốc ,  
Cùng tàn quân xâm lược **Mãn-Thanh** ,  
Chạy về đến được **Yên-Kinh** ,  
5432- Lưu vong đến thác, giận mình ngu si .

Từ **Trang-Tông** đến **Lê-Chiêu-Thống** (345),  
Mười tám đời, tổng cộng hai trăm (1533-1789)  
Sáu lăm năm (265) lẻ đủ làm  
5436- Triều **Lê** suy thịnh, nước Nam một giềng .

Ngày mồng **Bảy tháng giêng Kỷ-Dậu** (1789),  
Giữa kinh thành còn dấu chiến tranh (346).  
**Đống-Đa** đầy xác quân **Thanh** ,  
5440- Đường in vó ngựa, trên thành cờ bay .

Tiết Khai-Hạ, vua bày trước trận ,  
Lễ ăn mừng chiến thắng **Mãn-Thanh** .  
Áo bào thuốc súng bám quanh ,  
5444- Trên mình bạch mã long lanh giáp vàng .

**Thăng-Long** thành, pháo vang, hội mở ,  
Một nụ đào mới nở đêm qua ,  
Nhà vua ngắt một cành hoa (347)  
5448- Gửi về công chúa nơi xa đang chờ .

Trời **Phú-Xuân** mừng thơ đại thắng ,  
Thêm cảnh đào chút nắng tình yêu ,  
**Ngọc-Hân** có biết bao điều ,  
5452- Mừng vui cho bỏ những chiều đợi mong .

---

344- Tôn Sĩ Nghị hoảng hốt cầm đầu chạy trốn, quân sĩ nhón nhào tranh nhau qua cầu phao. Cầu gãy, vô số quân giặc bị chết đuối.

345- Lê-Chiêu-Thống cùng 25 cận thần theo bại tướng Mãn-Thanh về Yên-Kinh. Chiêu-Thống uất ức và chết sau 5 năm sống lưu vong, thọ 28 tuổi.

346- Ngày mồng bảy, tháng giêng, năm Kỷ-Dậu, quân dân Thăng-Long ăn tết khai hạ mừng chiến thắng như lời hứa của vua Quang-Trung. Vua Quang-Trung áo bào còn vương mùi thuốc súng, trước ba quân mở tiệc ăn mừng.

347- Nguyễn-Huệ đã cho đắp một cảnh đào đất Bắc gởi về Phú Xuân cho vợ là công chúa Ngọc-Hân, mang theo hương vị của khói súng, hương vị của mùa xuân chiến thắng .

Vua yết bảng an dân, tha mạng .  
Quan quân **Thanh** thực bụng đầu hàng .  
Kinh thành, đèn miếu sửa sang ,  
5456- Giao cho **Lân, Sở** liệu toan mọi điều .

**Ngô-Thời-Nhiệm** đứng đầu chính trị ,  
**Phan-Huy-Ích** phụng chỉ ngoại giao (348) .  
Sứ **Thanh** thù tiếp ra vào ,  
5460- Bình thường quan hệ với **Tầu** cho yên .

Vua **Càn-Long** muốn xem **Nguyễn-Huệ** ,  
Tiếp phái đoàn trọng thể sứ Nam .  
Cho **Phạm-Công-Trị** giả làm (349) ,  
5464- Thay mình đến lễ vấn an vua **Tầu** .

**Vũ-Văn-Dũng** lần sau đi sứ ,  
Sang **Thanh** triều giả bộ cầu thân .  
Xin miễn **Lương-Quảng** hồi môn ,  
5468- Hai bên thương thuyết hãy còn chưa xong .

Sau chiến thắng vô cùng vĩ đại ,  
Vua **Quang-Trung** trở lại **Phú-Xuân** .  
Khẩn hoang, ban chiếu khuyến cần ,  
5472- Mở trường dạy học đưa dân về làng .

Mở thi, **Nguyễn-Thiếp** làm chủ khảo (350),  
Trọng chữ **Nôm** từ dạo bấy giờ .  
Bỏ sưu, giảm thuế, hậu cho .  
5476- Nhân dân bớt khổ, bớt lo phần nào ...

"**Thiên Hạ**, thê bài trao : **Đại Tín**" (1790),  
Cho công dân tuổi đến trưởng thành .  
Thu mua đồng thếp vào doanh ,  
5480- Đúc ra vũ khí, giáp binh, chiến thuyền .

---

348- Việc binh giao cho Ngô-Văn-Sở và Phan-Văn-Lân, về ngoại giao chính trị giao cho Ngô- Thời-Nhiệm và Phan-Huy-Ích .

349- Tháng ba năm Canh Tuất 1790, Phan-Công-Trị giả đồng làm Quang-Trung cùng Ngô-Văn-Sở, Phan-Huy-Ích sang Trung-Quốc dự lễ mừng thượng thọ bát tuần của vua Càn-Long. Càn-Long tiếp đón long trọng sứ đoàn nước ta .

350- Trường học mở rộng xuống tận xã ấp, mượn đền chùa của phủ huyện để làm trường học. Tháng 8 mở khoa thi Hương dùng chữ Nôm đầu tiên của triều Tây-Son. Nguyễn-Thiếp (La-Son-Phu-Từ) làm chánh chủ khảo. Vua xá thuế ruộng đất và cấp thê bài "thiên hạ đại tín" cho dân vào tháng 10 năm Canh Tuất (1790) . ..

Sai đúc tiền “**Quang-Trung Thông Bảo** ,  
Lại lập kho chứa gạo thặng dư .  
Lục tìm sách cổ tàng thư ,  
5484- Khắc in **Sử-Ký**, **Từ-Thư** lưu hành .

Viện **Sùng-Chính** (351) thuộc ngành giáo dục ,  
Cho nhân tài dịch sách **Hán Nôm** .  
Di tích văn hóa bảo tồn ,  
5488- Vua truyền **Nguyễn-Thiếp** kiêm luôn viện này .

Ông **Nguyễn-Thiếp**, nhân tài hiếm có ,  
Chẳng ngại công, đã bỏ nhiều năm .  
Chuyển từ **Hán ngữ** ra **Nôm** ,  
5492- **Từ -Thư**, **Ấu-Học**, bao gồm **Ngũ-Kinh** .

Triều **Quang-Trung**, tinh anh chẳng ít ,  
**Thời-Nhiệm**, **Phan-Huy-Ích**, **La-Son** .  
Đến nay trước tác vẫn còn ,  
5496- Góp phần di sản, nét son sau này .

**Nguyễn-Thế-Lịch** (352) là thầy thuốc giỏi ,  
Tìm nhiều phương chữa khỏi cho dân .  
Đẩy lui bệnh dịch tràn lan ,  
5500- Trong năm **Đinh-Dậu** (1777) **Quan Ôn** hoành hành .

Ở **Đàng Ngoài**, nổi danh y trưởng ,  
Người này tên **Hải-Thượng Lân-Ông** .  
Thuốc **Nam**, **Kinh**, **Mạch** lâu thông ,  
5504- Tìm ra nền tảng y tông lâu dài .

**Nguyễn-Gia-Thiều**, biệt tài thơ phú ,  
Sáng tác bằng cả chữ **Hán**, **Nôm** ,  
Đến nay sách vẫn hãy còn ,  
5508- **Cung-Oán Ngâm Khúc**, nổi buồn tân phi ,

---

351- Tháng 6 Tân-Hợi (1791), cho thành lập viện Sùng-Chính ở tập hợp nhiều sĩ phu như Nguyễn-Thiện, Phan-Tô-Định, Bùi-Dương, Lịch-Viện, La-Son Phu-Từ phụ trách giáo dục và chuyên dịch sách chữ Hán sang Nôm. Ngô-Thời-Nhiệm biên soạn Hải-Dương Chí-Lược và "Đại Việt Sử Ký tiền biên", Phan-Huy-Chú, Nguyễn-Gia-Thiều.

352- Nguyễn-Thế-Lịch giỏi về y học tác giả các tập: Lý âm dương pháp thông lục, Liêu dịch phương pháp toàn thư. Năm 1777 ông chế ra một loại thuốc chống bệnh dịch đang lan tràn ở Sơn Tây .Lê-Hữu-Trác (1724-1791) hiệu Hải-Thượng Lân-Ông, đã xây dựng nền y học dân tộc toàn diện về lý luận, phương pháp điều trị bằng dược phẩm có trong nước.

..

Ở **Đàng Trong**, từ khi quay lại ,  
**Nguyễn-Ánh** liên canh cải cơ binh ,  
Chia quân còn lại năm doanh ,  
5512- Đặt quan **Điền-Trấn**, bốn dinh từ rầy .

Thành **Gia-Định** khởi xây kiếu khác ,  
Một vành đai bát giác chung quanh ,  
**Kiến-Phương**, **Kim-Án**, **Gác Mạnh** ,  
5516- Đất xưa, **Gia-Định** đổi thành kinh sư .

Khu định cư trở nên trù phú ,  
Cấp cho dân dụng cụ làm nông ,  
Chọn tay nghề giỏi thủ công ,  
5520- Những người tinh xảo được phong tước hàm .

Cho thuyền buôn ngoại bang giảm thuế ,  
Thóc giống cho cốt để khuyến nông .  
Để khuyến khích giới thương nhân ,  
5524- Tự do mua bán tăng phần thuế quan .

Giặc nhiều nhưng tràn lan miền Bắc ,  
**Miến-Điện** riêng muốn đặt bang giao ,  
**Trịnh-Cao**, **Quy-Hợp** cùng nhau (353) ,  
5528- Cùng quân **Vạn-Tượng** đánh vào **Nghệ-An** .

**Trần-Quang-Diệu** đem quân vào trước ,  
Tiến sâu vào đất nước “muôn voi” ,  
Đuổi quân **Vạn-Tượng** chạy dài .  
5532- Tận cùng biên giới mới lui trở về .

Thuở bấy giờ phân chia ranh giới ,  
Triều **Tây-Son** mãi tới **Quy-Nhon** ,  
Phương Nam, **Nguyễn-Ánh** hãy còn (354),  
5536- Xây thành **Gia-Định** để làm kinh đô .

---

353- Năm 1790 vào tháng ba, Lê-Duy-Chi em ruột Lê-Chiêu-Thống gây loạn ở xứ Trấn-Ninh, Trịnh-Cao, Quy-Hợp liên kết với quân Vạn-Tượng mưu đánh Nghệ-An.. Đốc trấn Nghệ-An là Trần-Quang-Diệu đánh bại quân Vạn-Tượng vào tháng 8, và tiến sâu vào đất nước này, đuổi vua Vạn-Tượng chạy dài đến tận biên giới nước Xiêm mới lui quân về sau khi giết các tướng Phan-Dung, Phan-Siêu, bắt sống Thiệu-Kiên và Thiệu-Đề.

354- Năm 1790, đô đốc Hồ-Văn-Tự của Tây-Son đem 9 ngàn quân đánh chiếm Nha-Phân, Mai-Nương (Thuận-Hải) quân Nguyễn-Ánh rút về Phan-Rí. Nguyễn-Ánh luôn luôn đề phòng và bổ sung lực lượng.

..



## AI TU VÂN

### *Công chúa Ngọc-Hân khóc vua Quang-Trung*

Than rằng :

*Chín từng ngọc sáng bóng Trung Tinh, ngoài muôn nước vừa  
cùng trông về thụy ,  
Một phút mây che vầng Thái-Bạch, trong sáu cung, thoát  
đã lạc hơi hương .*

**Tơ đứt tám lòng ly biệt ,  
Châu sa giọt lệ cương thường .**

*Nhớ phen bến Nhị thuận buồm, hội báii việt  
chín châu lừng lẫy .  
Vừa buổi cầu Ngân sẵn nhíp, đoạn ý la  
đôi nước rõ ràng .*

**Hôn cấu đã nên nghĩa cả ,  
Quan san bao quản dặm trường .**

*Nhờ lượng trên cũng muốn tôn Châu, tình thân hiếu đã  
ngăn chia đôi nước .  
Song thế đã trót đã về Hán, hội hõn đồng chi  
cách trở một phương ,*

**Lòng đau xót thấy con cách chánh ,  
Thân lại nhờ gặp hội hung vương .**

*Thành Xuân theo ngọn long-kỳ, đạo tế trị  
gần nghe tiếng ngọc .  
Cung Hữu rạng mầu địch phát, tình ái ân  
muôn đội nhà vàng .*

**Danh phận ấy cậy vun trồng mọi vẻ .  
Nề nếp xưa nhờ che chở trăm đường .**

*On sâu nhuần gội cỏ cây, chốn lãng tãm chẳng  
phạm chồi du tử .*

*Lòng nặng thom tho hương khói, coi miếu đường nào  
khuyết lễ cương thường .*

Năm Canh-Tuất, tướng **Hồ-Văn-Tự** (355),

Dẫn chín nghìn thủy bộ quân binh,

**Nha-Phân** mở trận giao tranh

5540- **Nguyễn vương** thất thế, **Long-Thành** rút lui .

Trước tình trạng dầu sôi lửa bỏng ,

Quân **Nguyễn vương** bất động chờ thời .

Lựa khi dịp tốt tới nơi ,

5544- Tung trăm thuyền chiến đánh rồi rút ngay .

Vua **Quang-Trung** (403) đem hai vạn lính ,

Chuẩn bị vào **Gia-Định** tảo thanh .

Hịch truyền đến các trấn doanh ,

5548- **Quy-Nhon, Quảng-Ngãi**, các thành **Đàng Trong** .

Đặt kế hoạch ngoại trung liên kết ,

Đối với **Tâu**, lễ yết cầu hôn .

Miền Nam, **Nguyễn-Ánh** không còn ,

5552- Quốc gia **Đại-Việt** nước non lấy lòng .

Nhưng tiếc thay, nửa đường vãn số ,

Vua **Quang-Trung** dứt bỏ ra đi .

Lìa trần một giấc ngàn thu ,

5556- Trăm năm còn lại những gì nữa đây !

**Ngọc-Hân** ôm đấng cay thảm thiết .

Mối hận sâu tử biệt nào nguôi .

Khóc chồng ướt đầm tóc mai ,

5560- Mực mài lệ máu. viết lời bi thương .

“**Ai-Tu-Vân**” một chương tuyệt tác ,

Viết thương chồng quận thất niềm đau .

Ái ân sao vội qua mau ,

5564- Hương yêu còn đọng cành đào **Nhật-Tân** .

-----  
355- Năm đó Quang-Trung sai tuyển 2 vạn quân chuẩn bị vào Gia-Định đánh Nguyễn-Ánh. Tháng 7, Quang-Trung đang chuẩn bị nhưng đột nhiên Ngày 29 tháng 7 năm Nhâm-Tý (1792) vua Quang-Trung từ trần, ở ngôi 5 năm, thọ 40 tuổi, mọi kế hoạch của vua về việc cầu hôn Công chúa nước Trung-Hoa và dự định tiêu diệt Nguyễn-Ánh phút chốc trở thành một giấc mơ mà người kế nhiệm không thể nào thực hiện được. Công chúa Ngọc-Hân, vợ vua Quang-Trung, được phong làm Bắc cung hoàng hậu vô cùng đau xót trước sự ra đi đột ngột của chồng mình ở tuổi 40. Bà viết bài **Ai-từ-Vân** để khóc chồng và khóc cho số phận của đất nước và của chính mình. Về sau bà bị bắt phải uống thuốc độc quyền sinh hưởng dương 29 tuổi, hai con bị thắt cổ chết .

Mọi nỗi mọi nhò trọn vẹn .  
Một điều một được về vang ,

*Phép hằng gia, hạc thược, tước hoa, buông quế  
rạng khuôn nội tắc .*

*Điêm sớm ửng, chung tư, lân chỉ, phái lam  
thêm diễn thiên hoàng .*

Mấy chút chưa đèn đúc cả .  
Gót đầu đều trọn on sang .

*Đền Vị-Uong, bóng đuốc bùng bùng, lòng cần miễn,  
vừa khi giống giá .*

*Miền Cực-Lạc, xe mây vùn vụt, duyên hảo cầu,  
sao bỗng dờ dang .*

Ồi ! Gió lạnh buông đào, roi cầm nảy sát .  
Suong pha cung đỏ, hoen phấn mờ gương .

*Tiệc vầy vui nhớ hây rành rành, dịp ca múa  
bồng khuấy chùng Thần-ngự .*

*Buổi châu chực tướng công phảng phát, chuông điểm hồi  
sao vắng tiếng Cảnh-dương .*

Ván vít máy ! bấy năm kết phát .  
Đau đón thay ! trăm nỗi đoạn trường .

*Hé nhà sương, ngắm quyển cung châm, tiếng chi phát  
hây mơ màng trên gối .*

*Nương hiên nguyệt, ngắm lời đình chỉ, bóng thủy hoa  
còn nhấp nhoáng bên tường .*

Hang núi cũng phân nản đòi chốn .  
Cỏ hoa đều sùi sụt mấy hàng .

*Liều trâm thoa, mong theo chốn chân du, da tóc  
trăm thân nào có kể .*

*Ôm cương bảo, luống ngập ngừng đi thể, măng hài  
đòi chút lại thêm thương .*

Tiếc thay !

Ngày thoi thấm thoát .  
Bóng khích vội vàng .

*Nếp hoàng tuyền xa cách mấy trùng, nỗi ngao ngán  
thêm ngừng con biệt duệ .*

*Thuyền ngự tỏa ngang ghềnh Thất-Thủy, bánh long xa  
thẳng chỉ chốn tiên hương .*

Chén hoàng thủy kinh dâng một lễ .  
Xét soi xin thấu côi dương gian .

\*\*\*\*\*

Vua **Quang-Trung** mãn phần quá trẻ ,  
Việc triều đình không kẻ đảm đương .  
Tham lam một lũ, tâm thường  
5568- Thái-sư, giám quốc bất lương ngu dân .

**Nguyễn-Cảnh-Thịnh** (1792-1802)

**Nguyễn-Quang-Toản** (356) mới tròn mười tuổi ,  
Thế ngôi cha vào buổi đầu thu .  
Hiệu là **Cảnh-Thịnh** bấy giờ ,  
5572- **Bùi-Đắc-Tuyên**, (357) chức **Thái sư** đương triều .

Từ trong thành như ngoài nội các ,  
Bọn quân thân ra sức tranh nhau ,  
Triều đình vua lại phó giao  
5576- Vào tay kẻ xấu sàm tâu hại hiền .

Năm Quý-Sửu (1793) **Phú-Yên** bị chiếm ,  
**Nguyễn-Ánh** điều binh đánh **Quy-Nhơn** .  
**Nhạc** xin cầu viện **Phú-Xuân** ,  
5580- **Toản** cho **Văn-Sở** đem quân cứu thành .

-----  
356- Nguyễn-Quang-Toản nối ngôi, con thứ của vua Quang-Trung, niên hiệu Cảnh-Thịnh , ở ngôi 10 năm, bị Gia-Long bắt và giết năm 1802 .

357- Cậu là Bùi-Đắc-Tuyên làm thái sư giám quốc, thấu tóm quyền hành trong tay. Lúc đó Quang-Toản mới 10 tuổi. Đồi niên hiệu Cảnh-Thịnh. Đại thần trong triều ngoài trấn nghi kị lẫn nhau. Quang-Toản không ngăn chặn nổi đành chỉ khóc mà thôi. Cận thần gièm pha về oai quyền Trần-Quang-Điệu quá lớn có thể làm phản . Tư khấu Vũ-Văn-Dũng nổi loạn. Cha con Bùi-Đắc-Tuyên và Ngô-Văn-Sở bị tư khấu Vũ-Văn-Dũng giết chết. Dũng nghĩ là Trần-Quang-Điệu, Lê-Văn-Trung cũng là bè đảng với Tuyên nên sai người ra Quy-Nhơn để giết. Diệu biết tin, nên đem quân ra Thuận-Hóa, triều đình Tây-Son hỗn loạn.

..

Quân **Tây-Son** đại binh vừa đến ,  
Lượng thể mình, chúa **Nguyễn** rút ngay .  
Mặc **Ngô-Văn-Sở** ra tay ,  
5584- Thư binh, đồ giáp cho người kiểm kê .

Phe **Quang-Toản** thu về vũ khí ,  
Lấy binh phù ấn chỉ của vua ,  
**Trung-Uông Hoàng Đế** chịu thua ,  
5588- Quyền hành mất hết sống thừa mà thôi .

Vua **Nguyễn-Nhạc** đến hỏi thất thế ,  
Giận cháu mình huyết thổ chết ngay .  
Giậu đổ bìm mọc lên thay ,  
5592- Hồ sinh con thỏ, sử rày còn ghi .

**Tây-Son** đổ kể từ khi đó ,  
Cả triều đình một lũ tham ô .  
Trong khi chúa **Nguyễn** mưu đồ ,  
5596- Dàn quân tiến đánh tóm thu dần dần .

Năm Giáp-Dần (1794) quân hơn bốn vạn .  
**Nguyễn Tây-Son** chiếm trấn **Phú-Yên** (358).  
**Chu-Lai**, cứ điểm giữa miền ,  
5600- Chặn đường tiếp viện luôn luôn công thành .

### **Nguyễn-Ánh phục quốc** (1794-1802)

**Nguyễn-Ánh** trở lại thành **Gia-Định** ,  
**Tôn-Thất-Hội, Diên-Khánh** coi quân .  
Trữ thêm lương thực lúc cần ,  
5604- **Tây-Son** yếu thế dần dần lui binh .

Quân chúa **Nguyễn**, tình hình thắng thế , (1796)  
Đóng chiến thuyền, thủy kế bày ra ,  
Sắm thêm vũ khí phòng xa ,  
5608- Mua sách ngoại quốc khảo tra để dùng .

358- Năm sau (1800) Trần-Quang-Diệu và Võ-Văn-Dũng đem đại thủy bộ vào đánh Qui-Nhon, chặn đường tiếp tế của quân Nguyễn-Ánh từ Phú-Yên vào, án giữ cửa biển Thi-Nại bằng thuyền, vây thành Bình-Định. Võ-Tánh, Ngô-Tùng-Châu cạn hết lương đành tự vẫn và nhân gửi cho Nguyễn-Ánh nên đem quân vào đánh Phú-Xuân vì binh hùng tướng mạnh của Tây-Son đang ở Bình-Định, Phú-Xuân trông trải đánh ắt là thắng.

Đúc đồng tiền **Gia-Hung Thông Bảo** ,  
Hội đồng thi phác thảo lại ngay .  
Mộ binh huấn luyện thật hay ,  
5612- Lấy điều nhân nghĩa giải bày ba quân ,  
Năm Đinh-Tị (1797) sau lần thất bại ,  
Thê trận này lấy lại **Quy-Nhon** .  
Thân chinh **Nguyễn-Ánh** cùng con .  
5616- Dem trăm thuyền chiến giông buồm ra khơi ,

Vừa đến nơi tính không thắng được ,  
Chúa cho thuyền ra tuốt **Quảng-Nam** .  
**Đông-cung, Võ-Tánh** ước ngầm ,  
5620- Qua đêm tiến chiếm, bất thần tấn công .

Lượng sức mình thắng không giữ được ,  
Bèn thu quân về trước lúc nguy .  
**Nguyễn-Văn-Thành**, (359) dạy truyền đi ,  
5624- Trấn miền **Diên-Khánh**, chỉ huy vùng này .

Khi **Xiêm** quốc vào tay quân (360) **Miến** ,  
**Ánh** cho người cứu viện sang ngay .  
**Đức, Trương**, hai tướng được sai  
5628- Chiến thuyền trực chỉ đêm ngày hành quân .

Thành **Diên-Khánh, Trần-Thường** (361) chống giữ ,  
Lệnh **Vương** truyền đề cử **Đông cung** ,  
Lấy **Bá-Đa-Lộc** tháp tùng ,  
5632- **Thái, Phúc**, tùy tướng sẽ cùng công du .

Được biểu tâu của con **Nguyễn-Nhạc** ,  
Xin về hàng để được yên thân .  
Bời vì lắm kẻ gian thần ,  
5636- Những mong chiếm đoạt lấy phần đất chia .

359- Tháng 8-1 795, Trần-Quang-Diệu bỏ Diên-Khánh lui về Phú Xuân. Nguyễn-Ánh để Tôn Thất Hội giữ Diên Khánh còn mình rút về Gia Định.

360- Tháng 2 Mậu-Ngo (1798) Miến Điện đánh Xiêm. Xiêm sai sứ sang xin quân cứu viện, Nguyễn-Ánh cho 7000 lính thủy, 100 chiến thuyền dưới quyền của Nguyễn-Hoàng-Đức Nguyễn-Văn-Trương điều khiển.

361- Nguyễn-Ánh sai Đặng-Trần-Thường, Nguyễn-Công-Thái, Tống-Viết-Phúc cùng Bá-Đa-Lộc Đông cung thái tử Cảnh ra trấn giữ miền Diên-Khánh.

**Anh** liền sai quân đi thôn tính (1779),

Lần ba này chiếm lĩnh **Quy-Nhon** .

Công thành, vây hãm **Tây-Son** ,

5640- **Quy-Nhon** (362) thất thủ, bắt hơn vạn người .

Cho đổi tên gọi nơi **Bình-Định** ,

Xuống chiếu khen tướng lãnh, binh, dân .

**Tùng-Châu, Võ-Tánh** dự phần ,

5644- Giữ thành **Bình-Định** coi quân đề phòng .

Quân **Tây-Son** với trăm thuyền chiến ,

Đem đại binh tái chiếm **Quy-Nhon** (1800)

Cắt đường tiếp liệu quan son ,

5648- Chín mươi căn cứ lập đồn chung quanh .

**Trần-Quang-Diệu** vây thành **Bình-Định** ,

Cùng **Võ-Văn-Dũng** đánh **Phú-Yên** .

Chấn ngang **Thị-Nại** bằng thuyền ,

5652- Làm cho quân **Nguyễn** trong thành hết lương.

Năm Tân-Dậu (1801) mấy lần cứu viện ,

Mong làm sao xoay chuyển tình hình .

Cuối cùng **Võ-Tánh** (363) quyên sinh ,

5656- Trên lầu bát giác đốt mình tự thiêu .

Trong khi đó, binh triều **Nguyễn-Anh** ,

Lại đổi đường không đến **Phú-Yên** ,

Xoay qua một thế gọng kìm ,

5660- Tấn công thành **Huế**, đổ quân ào ào .

Ngày đẹp trời, **Anh** vào tới Huế ,

**Cảnh-Thịnh** bèn lựa thế rút lui .

**Trung-Du** dựng trại tạm thời .

5664- Chiêu quân định kế, nay mai phục thù .

-----  
362- Năm Kỷ-Mùi 1799 tháng 4, Nguyễn-Anh đem đại binh vào đánh Qui-Nhon lần thứ 3. Hạ thành Qui-Nhon, Nguyễn-Anh cho đổi tên là thành Bình-Định, bắt hơn 1 vạn người. Võ Tánh, Ngô- Tùng-Châu được giao ở lại giữ thành.

363- Năm sau (1800) Trần-Quang-Diệu và Võ-Văn-Dũng đem đại thủy bộ vào đánh Qui-Nhon, chặn đường tiếp tế của quân Nguyễn-Anh từ Phú-Yên vào, án giữ cửa biển Thị-Nại bằng thuyền, vây thành Bình-Định. Võ-Tánh, Ngô-Tùng-Châu cạn hết lương đành tự vẫn và nhắn gửi cho Nguyễn-Anh nên đem quân vào đánh Phú-Xuân vì binh hùng tướng mạnh của Tây-Son đang ở Bình-Định, Phú-Xuân trông trái đánh ắt là thắng. Nguyễn-Anh theo lời đánh chiếm Phú-Xuân đuổi Quang-Toàn-chạy ra Bắc-Hà. .

Ở kinh đô, **Vương** cho chiếu dụ ,

Niềm kho tàng chiêu phủ nhân tâm .

Tịch biên tài sản bại quân .

5668- Cấm binh lính hại nhân dân trong thành ,

Vương thân hành coi nơi cung khuyết ,

Thu ấn phù truyền quốc **Tây-Son** ,

Xem qua danh mục kho tàng ,

5672- Tịch thu khí giới quân trang chiến thuyền .

Thù bắt cộng đái thiên chưa trả ,

Nay sai người đào mả (364) **Quang-Trung** .

Nghiền xương của vị anh hùng ,

5676- Đầu lâu giam ngục thỏa lòng thù xưa .

Hành động này rất ư hèn hạ ,

Để về sau muôn thuở coi thường .

Người tài vẫn được thu dùng ,

5680- Tuy khả năng bỏ quan trong tân triều .

Giữa **Phú-Xuân**, cho khao quân sĩ ,

**Nguyễn-Anh** ra chỉ thị như sau :

**Quy-Nhon** cử **Duyệt** trở vào ,

5684- **Trương, Thường** trấn giữ địa đầu sông **Gianh** .

**Chu-Viên** đứng đầu ngành nghiêm túc ,

Biên tập ra **Cương-Mục Chánh Biên** .

Ghi rành sự kiện từng niên ,

5688- Từ khi **Nguyễn-Anh** sinh tiền đến nay .

Triều **Tây-Son** trước đây chính lý ,

Cho phát hành **Sử Ký Tiền Biên** .

Mà **Ngô-Thời-Nhiệm** được xem

5692- Là người chủ chốt soạn biên sách này .

Dân **Tây dương**, mấy tay người **Pháp** ,

Theo Đông-cung đi gấp trở về ,

“**Se-Nhò**” (*Chaigneau*) với lại “**Va-Ni-Ê**” (*Vanier*)

5696- Được phong chánh đội cho đi hộ phòng .

-----  
364- Gia-Long công răn cấm gả nhà là một tội. Hành động đào mả Quang-Trung, giam đầu lâu là một hành động trả thù tiểu nhân và hèn hạ, muôn đời sau còn chê ông vua tầm thường này.

Với các bậc văn phong, học sĩ ,  
Như **La-Son Phu-Tử** đại nhân .  
Nếu không cộng tác dự phân ,  
5700- Thì cho hưu trú an thân dưỡng già .

Ông "**Se-Nhò**" (*Chaigneau*) đem qua toán thuật ,  
Viết về môn tính xuất phương Tây.  
Để vua tham khảo nhân đây ,  
5704- "**Minh Chỉ Tiên Yếu**" luận bày cân phân .

Năm Kỷ-Mùi "**A-Đrăng**" (*Adran*) lâm nạn ,  
Vua bèn phong tước nhận **Quận-Công** .  
Mộ phần nằm ở bên hông .  
5708- Cửa thành **Gia-Định**, tượng đồng ghi ân .

**Nguyễn-Quang-Toản** bất thần đột kích ,  
Ba vạn binh chí quyết trả thù .  
Theo sông **Nhật-Lệ** tiến vô ,  
5712- Liên minh với bọn **Tầu-Ô** phá thành .

Bọn hải tặc tung hoành cướp bóc ,  
Nên trong dân có khúc hát ngâm :  
*"Lạy trời cho chóng gió Nôm ,*  
5716- *Để cho chúa Nguyễn giông buồm thẳng ra"*

Đúng vào lúc người ta oán hận ,  
Bọn cầm quyền táng tận lương tâm .  
**Tầu-Ô** đi kết làm thân ,  
5720- Làm cho ngao ngán lòng dân bấy giờ .

## NHÀ NGUYỄN (1802-1945)

**Vua Gia-Long** (1802-1820)

Hết tháng Tư vào năm Nhâm-Tuất (1802)  
Giữa triều đình, trước mặt muôn dân .  
**Nguyễn-Vương** làm lễ đăng quang (365).  
5724- Cáo cùng Trời đất tại đàn **Nam-Giao** .

-----  
365- Ngày Kỷ Hợi tháng 10 Nhâm-Tuất (1802) ngự tới Thanh-Hóa yết lăng miếu ở Thiên-Tôn-Son miếu Triệu-Tổ (Nguyễn-Kim). Ngày Quý-Dậu tháng 11 (1802), lễ tế trời đất, thân kỳ, hôm sau đem tù cáo trước thềm miếu rồi đem anh em Nguyễn-Quang-Toản, Trần-Quang-Diệu, Võ-Văn-Dũng xử trị .

Đàn **Nam-Giao**, đài cao chính thức ,  
Cáo đất trời đất nước **Đại-Nam** ,  
**Gia-Long** niên hiệu đổi tên ,  
5728- Sáu điều ân điển vua ban cho đời .

Vua **Gia-Long** cử người đi sứ ,  
Sang triều **Thanh** xin để phong vương .  
Cờ trưng chuẩn bị lên đường ,  
5732- Kéo quân Bắc-tiến vượt giong **Linh-Giang** .

Đất **Hà-Trung**, **Tây-Son** còn giữ ,  
Vua **Gia-Long** bèn cử thủy binh .  
Với quân bộ chiến tinh linh ,  
5736- Đột kích đánh phá chiếm thành **Nghệ-An** .

Trong mười ngày hành quân tốc chiến ,  
**Quân Nguyễn triều** tiến chiếm nhiều nơi .  
**Tây-Son** quân tướng rối bời ,  
5740- Tìm đường trốn tránh chạy dài thoát thân .

Thành **Thăng-Long** dần dần hỗn loạn ,  
Đám tàn binh từng toán lang thang .  
Triều đình chẳng thấy bóng quan .  
5744- Các nơi phủ huyện hoang tàn trống trơn .

Lũ bại quân không ai chế ngự ,  
Chúng trở thành thú dữ hại dân .  
Nghe tin quân **Nguyễn** đến gần .  
5748- Tướng, quan **Cảnh-Thịnh** vội vàng rút ngay .

Trong những ngày **Tây-Son** di tản ,  
Cả kinh thành tán loạn khắp nơi .  
Ngả lên **Kinh-Bắc** đây người ,  
5752- Vắng hoe phố thị, một trời tang thương .

Ngày **Đình-Tị** trên đường **Thượng-Trấn** ,  
Vua **Gia-Long** yết bảng chiêu an (366) .  
Võ về, an ủi lòng dân ,  
5756- Xử ngay những kẻ ác gian cướp đường .

-----  
366- Ngày Canh-Thân, Gia-Long ngự giá vào thành Thăng-Long . Đó là ngày thống nhất cả ba miền (Nam Bắc Trung). Gia-Long trú tại Thăng-Long, ngự điện Kính-Thiên, các quan đến làm lễ triều hạ. Bỏ cáo trong ngoài biết rằng Bắc-Hà đã đại định rồi. . .

**Bùi-Thị-Xuân** (367) danh vang nữ tướng ,  
Tùng cưỡi voi điều khiển chiến trường ,  
Điều binh về đến **Thạch-Chương** ,  
5760- Bị quân **Nguyễn-Ánh** đón đường bắt giam .

**Vũ-Văn-Dũng** chạy ngang **Ngọc-Xá** ,  
Cùng ba người bộ hạ tùy tùng .  
Bị nhân dân đón chặn đường ,  
5764- Bắt về trụ sở trong làng giam riêng .

**Nguyễn-Quang-Toản** (368) cùng em qua khỏi ,  
Vượt **Nhị-Hà** gần tới **Xương-Giang** .  
Mái cong chùa cổ **Thọ-Xương** ,  
5768- Dừng chân tạm trú tìm đường rút lui .

**Gia-Long** lấy ngày vui đại thắng ,  
Để làm ngày quốc thống nước ta .  
Kinh sư, chiếu chỉ ban ra ,  
5772- Chiêu an thần tử, thái hòa muôn dân .

Ở kinh thành còn đang rắc rối ,  
**Nguyễn-Văn-Thành** cũng tới tận nơi .  
Phân vùng số trấn đủ mười ,  
5776- Bộ Binh, Hình, Hộ, đặt người trông coi .

Trong tháng mười, đúng ngày mong đợi ,  
Xa giá về vừa tới tỉnh **Thanh** ,  
Lập đàn tế cáo uy linh ,  
5780- Yết lãng **Triệu-Tổ** sinh thành ra vua .

Lễ hiến phù, đem tù trăm quyết ,  
Ngày hôm sau sai giết bại quân .  
Xiềng tay, trói ké, cùm chân ,  
5784- Vua tôi **Cánh-Thịnh** chém dần từng tên .

---

367- Năm 1802, Nguyễn-Quang-Toản sai Quang-Thùy đem binh đánh Nguyễn-Ánh. Bùi-Thị-Xuân, vợ Trần-Quang-Diệu cỡi voi chỉ huy 5.000 quân. Quân Tây-Son không thắng được lui về giữ Dinh Hà-Trung. Vua Gia-Long cất đại quân dễ dàng vượt qua Nghệ An, Thanh Hóa, bắt được Bùi-Thị-Xuân và Trần-Quang-Diệu ở Thanh-Chương, bắt Vũ-Văn-Dũng ở Thanh-Hóa (Ngọc-Xá) đem tàn binh Tây-Son rút về Thăng-Long.

368- Nguyễn-Quang-Toản cùng em vượt qua sông Nhị-Hà đến Xương-Giang vào trú ở chùa Thọ-Xương bị dân bắt nộp cho Gia-Long .

Triều **Tây-Son** (369) nắm quyền Mậu-Tuất .  
Hăm bốn năm nghiệp mất từ đây .  
**Gia-Long** kế tục lên thay ,  
5788- Giang sơn thống nhất từ rày về sau .

Năm **Quý-Hợi** (1803) bắt đầu đúc pháo  
Cho ra lò chín khẩu thần công .  
Sai người đắp lại **Thăng-Long** ,  
5792- Lập đền **Văn-miếu**, tiền đồng làm ngay .

Sửa **Phú-Xuân**, dùng tài **Văn-Yến** ,  
Đo đạc rồi nói điện rộng thêm .  
Vua thân vẽ kiểu đặt nền ,  
5796- Duyệt xem kiến trúc đặt tên công trình .

Động **Thạch-Bích**, người Kinh rất ít ,  
Thiếu số dân lại thích đánh nhau .  
Tướng **Lê-Văn-Duyệt** quỳ tâu  
5800- Cho quân đi đánh tóm thâu bọn này .

Truyền **Văn-Phú** ra ngoài duyên hải ,  
Cụm **Hoàng-Sa**, cửa đảo **Sa-Kỳ** .  
Mộ dân ngoại tịch cho đi ,  
5804- Lập thành hải đội phòng khi cần dùng .

Sứ nước **Anh** sang dâng cống phẩm ,  
Xin thông thương, vua vẫn không cho .  
**Xiêm-La, Chân-Lạp** mang đồ ,  
5808- Sùng tề, lâm sản, quốc thư dâng ngài .

Vua **Trung-Quốc** (370) cử ngày sứ giả ,  
Sang nước ta phù tá, tấn phong (1804)  
Chiếu thư có đoạn rõ ràng :  
5812- Ban cho quốc hiệu **Việt-Nam** bấy giờ .

---

469- Triều Tây-Son bắt đầu với Nguyễn-Nhạc xưng Trung-ương Hoàng-đế năm Mậu-Tuất (1778) đến năm Nhâm-Tuất (1802) Cánh-Thịnh bị Gia-Long bắt, triều đại Tây-Son kéo dài 25 năm .

370- Sứ Trung-Hoa là Bồ-Tế-Sâm tháng Giêng năm Giáp-Tý 1804, đem sức và quốc ấn sang tuyên phong đề nghị đổi quốc hiệu Việt-Nam thay vì Nam-Việt như lời yêu cầu của Gia-Long. Vua Gia-Long thuận theo lời đề nghị này của Hoàng đế Trung-Quốc, đặt quốc hiệu nước ta là Việt-Nam .

Để chính danh truyền cho đúc ấn  
Sáu bộ riêng khỏi lẫn với nhau .  
Sĩ phu cùng các thân hào ,  
5816- Đem điều lợi hại trước sau luận bàn .

**Quốc-Tử-Giám**, sắc ban thành lập ,  
Cho học sinh được cấp tiền lương .  
Chương trình giáo dục tổ tường ,  
5820- Suu tầm sách vở hiện còn trong dân .

**Nguyễn-Công-Trứ** (371) đệ dâng **Thập Sách** ,  
Toàn những là thể cách an dân .  
Ông là người huyện **Nghi-Xuân** ,  
5824- Toàn tài văn võ, lại sành khẩn hoang .

Đúc sách vàng, xây nền xã tắc ,  
Ở kinh thành sắp đặt nghi trang (372).  
**Thái-Hòa**, thổ mộc sửa sang ,  
5828- Chọn ngày hoàng đạo đăng quang thiết triều .

Để hiểu rõ trong ngoài quan ải ,  
Đất nước mình của cải tài nguyên .  
Sai **Lê-Quang-Định** làm nên ,  
5832- Sách “**Địa-Dư Chí**” trình lên cho Ngài .

Sách mười quyển trình bày cận kê ,  
Cảnh núi sông hiểm thế, cầu đường .  
Thói quen, thổ sản, sơn quan ,  
5836- Nguồn sông cửa biển, mỏ than quặng đồng .

Tiếp đến việc sắc phong **Chân-Lạp** ,  
**Nặc-Ông-Chân** cống nạp mỗi năm .  
Phong vua cho đất **Cao-Man** ,  
5840- Sắc ban chiếu chỉ cho làm quốc vương .

---

371- Tháng 8 (1803), Nguyễn-Công-Trứ người huyện Nghi-Xuân dâng 10 việc điều trần, Trứ là người văn võ song toàn. Tháng Giêng 1826 -Nguyễn Công Trứ đem quân đánh Lê-Duy-Lương. Tháng 3 - 1828, Trứ được cử lãnh chức Doanh-diên-sứ chiêu mộ dân khẩn hoang ở vùng Nam-Định.

372- Năm Bình-Dần (1806) tháng 5 ngày Ất-Tị, lên ngôi hoàng đế ở điện Thái-Hòa, đánh chuông vàng hạ chiếu cáo khắp nơi ban tám điều ân xá, định ngày triều ứng, ngày sóc, vọng. Ngày 5, 10, 22, 25 thiết triều ở điện Cần-Chánh, cho sửa lại thuế, tha thuế 3 năm cho lưu dân .

Ở trong nước nhiều nương giặc cỏ ,  
Phái người đi phủ dụ hoàn lương .  
Đặt quan coi giữ đê đường ,  
5844- Thảo ra định lệ thuế buôn thương thuyền

Năm Nhâm-Thân,(1812) tình hình **Chân-Lạp** ,  
Trong anh em tranh chấp lẫn nhau .  
**Nặc-Chân** dâng biểu khẩn cầu ,  
5848- Vua sai Tả-tướng kéo vào **Nam-Vang** .

Mười ba ngàn bằng đường thủy bộ ,  
**Lê-Văn-Duyệt** đến xứ **Cao-Miên** .  
Cho đắp thành mới **Nam-Vang** ,  
5852- **Lô-Yêm** cho đặt trữ lương khi cần .

Lại giúp cho **Nặc-Chân** (373) tiền của ,  
Thêm mười ngàn hộ lúa để ăn .  
Sau khi ổn định an dân ,  
5856- Triệu hồi **Tả-tướng** đem quân trở về .

Trước khi đi bàn giao **Miên chúa** ,  
Lưu ngân quân bảo hộ **Cao-Miên** .  
Khiến dân **Chân-Lạp** cùng làm ,  
5860- Đào kinh **Vĩnh-Tế** (374) mở đàng giao thông .

Xuống chiếu ban đào sông **An-Cự** (1814)  
Sai đắp ngay đập tới **Hà-Trung** .  
**Kim-Đôi** cũng được khởi công ,  
5864- **Tam-Khê** vét rộng, lưu thông xuôi giông .

Cùng năm đó đào sông **Bảo Định** ,  
**Cù-Úc** dài đến tận **Mỹ-Tho** .  
**Mã-Trường** vua lại cấp cho .  
5868- Theo trong bản vẽ đào từ **Phiên-An** (375) .

---

373- Tháng 7 làm xong thành, vua Gia-Long thấy Phiên-quốc mới yên, kho tàng thiếu thốn nên viện trợ cho Nặc-Chân 3.500 lượng bạc, 5.000 quan tiền, 10.000 hộ lúa để chi dùng. Trước khi rút quân về để lại quan hiệp trấn là Nhân-Tĩnh cùng 1000 quân ở lại Nam-Vang để bảo hộ nước này.

374- Năm 1819, đào sông Châu-Độc thông với Hà-Tiên gọi là sông Vĩnh-Tế. Lấy 5.500 người Việt và 5.000 dân Chân Lạp để cùng làm công trình thủy lợi này.

375- Cùng năm này cho đào thêm 2 sông khác là sông Bảo-Định từ vùng Cù-Úc đến sông Mỹ-Tho, sông An-Thông đào từ sông Mã-Trường đến thành Phiên-An, công trình sông An-Thông cũng sử dụng 10.000 dân phu để đào. .

Cho thuyền buôn **Ma-Cao** và **Pháp** ,  
Được ra vào tấp nập tự do .  
**Ma-Cao**, vua thưởng riêng cho ,  
5872- Vì đem dâng bản địa đồ **Hoàng-Sa** (376) .

Đảo **Hoàng-Sa**, quan gia họ **Phạm** ,  
Lập hải trình khảo thám chung quanh .  
Đến năm Bính Tý hoàn thành (1816)  
5876- Cử ngay hải đội giữ canh vùng này .

Việc quốc gia giải bày sau trước ,  
Bộ "**Quốc Triều Thục Lục**" soạn ra .  
Sai **Sàng, Thích, Toàn**, bộ ba .  
5880- Lâm quan tu sửa để mà chỉnh biên .

Dâng vua xem "**Quốc Triều Luật Lệ**" .  
Làm nếp nề để dễ trị dân.  
Cần tra điều luật xét phân ,  
5884- Sách hăm hai quyển rất cần khắp nơi .

#### **Địa Lý Việt-Nam, thời Gia-Long .**

**Duyên-Hải-Lục** (377) đưa Ngải ngự lâm ,  
Khảo sát nơi nông cạn xa gần .  
Men theo bờ biển **Việt-Nam** ,  
5888- Trăm bốn ba cửa hải quan rõ ràng .

Đất nước ta dần dần thay đổi ,  
Qua ngàn năm chìm nổi thịnh suy .  
Bây giờ cột mốc biên thùi ,  
5892- Địa đồ hiệu đính, chỉnh quy tỏ tường .

Nước **Việt-Nam** thuộc **Đông-Nam-Á** ,  
Vị trí ngay tại ngã tư đường ,  
Phía Đông giáp **Thái-Bình-Dương** ,  
5896- Phía Tây: **Miến-Điện, Thái-Lan, Miên, Lào** .

---

376- Năm 1815, đội Hoàng-Sa là Phạm-Quang-Anh ra đảo Hoàng-Sa thăm dò đường biển vào tháng 2 đến tháng 3 năm Bính-Tý (1816) . Thủy quân và đội Hoàng-Sa ra Hoàng-Sa để lập hải trình và trấn thủ .

377- Duyên-Hải-Lục quy định hải phận, hải cảng, dọc theo bờ biển Thái-Bình-Dương. Biên giới lãnh thổ rõ ràng từ Nam-Quan đến Cà-Mâu.. Biên giới rõ ràng phía Tây với các nước Miến-Điện, Xiêm-La, Cao- Miên, Ai-Lao . . .

Ở phương Bắc, đường vào **Trung-Quốc** ,  
**Ái Nam-Quan** cắm mốc phân ranh (378).  
Đông-Nam, nước biển vây quanh ,  
5900- **Cà-Mâu, Phú Quốc** đất lành cực Nam .

Miền Đông-Bắc, cao nguyên, rừng, núi ,  
Những đường mòn giáp giới **Trung-Hoa** .  
Cao nguyên **Quảng-Bạ, Bắc-Hà** .  
5904- Sông **Hồng** đổ xuống chảy qua **Việt-Tri** .

Hồ **Thất-Khê, Lạng-Son** núi đá ,  
Những dãy đồi **Cẩm-Phả, Tiên-Yên** .  
**Cát-Bà** vùng đảo thiên nhiên ,  
5908- **Hạ-Long** nước phẳng, đất liền chân mây .

Miền Tây-Bắc: **Lào-Kay, Châu-Mộc** ,  
Núi **Sa-Pa** rừng đất **Cúc-Phương** ,  
**Điện-Biên, Sông-Mã, Mường-Hum**  
5912- **Hoàng-Liên-Son** xuống tận vùng **Nghệ-An** .

Miền đồng bằng, ở vùng châu thổ ,  
Cửa sông **Hồng**, lắm chỗ phi nhiêu .  
**Son-Tây, Hà-Nội** tiếp theo ,  
5916- **Hung-Yên, Phả-Lại**, đất nhiều ven sông .

Dãy **Trường-Son** xa trông từ Bắc,  
Thoắt nhìn như một bức trường thành .  
Tạo ra về mặt địa hình ,  
5920- Vách sườn mỗi dãy uy linh một vùng .

**Trường-Son-Đông**, núi trông dựng đứng .  
Phía sườn Tây thoải xuống lưng chừng ,  
**Hoành-Son**, đổi hướng Tây, Đông .  
5924- **Đèo Ngang** một thoáng, **Mũi-Ròn** ngoài khơi .

**Trường-Son-Nam** chạy dài xuống tới  
Đất cuối cùng là núi **Chứa Chan** .  
**Cao-Nguyên** năm loại xếp tầng ,  
5928- **Gia-Lai, Đắc-Lác** trải dần về Tây .

---

378- Gia-Long có công thống nhất lãnh thổ từ Bắc chí Nam, từ Nam-Quan, Thất-Khê, Điện-Biên, Hoàng-Liên-Son, đến Sơn-Tây. Hà-Nội, xuống đến Trường-Son, Hoành-Son đến vùng cao nguyên Gia-Lai, Đắc-Lác .....



**Lang-Bi-Ang**, mặt quay ra biển .  
Vùng **Di-Linh**, đất chuyển địa bàn .  
**Ngã Ba biên giới** cao nguyên ,  
5932- Tạo thành khung cảnh thiên nhiên tuyệt vời .

Các đồng bằng vòng đai **Trung-Bộ** ,  
Là các vùng châu thổ **Thanh-Hoa** .  
Vượt sườn núi, đá dôi ra ,  
5936- Từ **Thanh-Nghệ-Tĩnh**, chạy qua **Quảng-Bình** .

Từ **Trị-Thiên** đến vùng **Nam-Ngái**,  
**Bình-Định** vào cho tới **Khánh-Hòa** .  
Đồng bằng dần trải bao la ,  
5940- Đến vùng **Ninh-Thuận**, **Kê Gà**, phía trong .

Các núi lửa miền **Đông Nam-Bộ** ,  
Là **Cao-nguyên** đất đỏ hiện nay .  
**Lộc-Ninh**, **An-Lộc** phía Tây  
5944- Chung quanh **Long-Khánh**, trải dài **Trảng-Bom** .

Hạ-lưu sông **Đông-Nai** rất thoải ,  
Dưới dạng đôi chạy mãi phía Đông ,  
Đan dây khe suối và sông ,  
5948- Tạo nên khí hậu vô cùng đặc trưng .

Sông **Cửu-Long**, đồng bằng châu thổ ,  
**Đông-Tháp-Mười** là chỗ trũng sâu .  
Sông **Tiền**, sông **Hậu** cùng nhau ,  
5952- Mang phù sa lại bồi cao thành giồng .

Đất **Vĩnh-Long**, **Bến-Tre**, **Sa-Đéc** ,  
Vùng **Gò-Công**, đất sét **Trà-Vinh** ,  
**Cần-Thơ**, **Phụng Hiệp**, **U minh** ,  
5956- **Hàm-Luông**, **Rạch-Giá**, **Hà-Tiên** cuối cùng (379).

Cả một vùng phì nhiêu trù phú ,  
Trải bạt ngàn, đồng lúa tươi xanh .  
Ngoài khơi hải đảo cũng gần,  
5960- **Côn-Lôn**, **Phú-Quốc**, vòng quanh bên ngoài .

-----  
379- ...qua **Nghệ-Tĩnh**, **Bình-Định**, **Khánh-Hòa**, **Lộc-Ninh**, **Long-Khánh**, **Đồng-Nai**, **Cửu-Long**, **Đông-Tháp Mười**. **Vĩnh-Long**, **Bến-Tre**, **Sa-Đéc**, **Cần-Thơ**, **Rạch-Giá**. **Hà-Tiên** đến tận các đảo **Phú-Quốc**, **Côn-Lôn** .

### ***Gia Long yếm bạc công thân***

**Gia-Long** sai **Văn-Thành** (380) **Tổng-Trấn** ,  
Trở về kinh lãnh ấn trung quân ,  
Con ông **Thành** đậu **Cử-Nhân** ,  
5964- Tên **Thuyên**, là một văn nhân có tài .

Thơ xướng họa có lời quá trớn :  
**"Ra tay giúp đỡ chuyển cơ đồ"**.  
Nào ai học đến chữ ngờ ,  
5968- Đem thơ diễn dịch cho là đảng gian .

**Lê-Văn-Duyệt** ghét **Thành** từ trước ,  
Nhân dịp này , sớ được tâu lên .  
Xin vua buộc tội trước tiên ,  
5972- Bắt **Thành** tự vẫn, đem **Thuyên** chém đầu .

**Đặng-Trần-Thường** bị tâu lạm thuế ,  
**Lê-Chất** thù, thống kế việc này  
Vua ra lệnh bắt liền tay ,  
5976- Ân tuyên tội giảo, giết ngay trong tù .

Năm **Kỷ-Mão**, (1819) mới vừa tháng **Chạp** ,  
Vua **Gia-Long** truyền khắp đại thần .  
Đến bên giường ngự dụ rằng  
5980- Thọ mang di chiếu, mệnh chung gần kề .

Xét **Gia-Long** có bề hào kiệt ,  
Người dựng xây lại nghiệp tổ tiên .  
Một tay thống nhất ba miền ,  
5984- Quách thành xây dựng, một nền **Nam-Giao** .

Nhưng tội rước voi vào dây mả ,  
Đem người **Âu** vào để tranh phân .  
Xét ra lòng dạ tiểu nhân .  
5988- Đào mồ **Nguyễn-Huệ**, giết oan trung thần .

-----  
380- Nguyễn-Văn-Thành người Thừa-Thiên nhưng vào Nam sống đã qua hai, ba đời. ông là công thần của Gia-Long, theo vua từ khi mới khởi nghiệp. Là người có học, không những giữ chức trung quân, ông còn được cử làm tổng tài coi việc soạn sách luật và quốc sử. Con trai ông là Nguyễn-Văn-Thuyên làm bài thơ xướng họa, bị Lê-Văn-Duyệt phát giác cho là có ý muốn phân loạn. Vua Gia-Long ra lệnh chém Thuyên. Nguyễn-Văn-Thành uống thuốc độc mà chết. Bài văn tế "Chiến sĩ trận vong" hiện còn truyền tụng là của Nguyễn-Văn-Thành.

..

**Vua Minh-Mạng** (1820-1841)

Thái tử **Đảm** lên cầm nghiệp đế (1820)  
Năm Canh-Thìn tiếp kế lên ngôi  
Quen xung Thánh-Tổ một thời ,  
5992- Niên hiệu **Minh-Mạng** (381) từ nay bắt đầu .

Vua thiết triều trước sau xét việc ,  
Vốn là người phán quyết thông minh .  
Châu phê, ghi chú rất tinh .  
5996- Tinh tinh ham học, sử kinh luận bàn .

Trọng văn học, quan tâm thi cử ,  
Cho lập nên Quốc-tử-giám ngay .  
Chiếu ban tuyển chọn nhân tài ,  
6000- Thi Đình, thi Hội định ngày mở khoa .

Cứ mỗi ba năm thi một khóa ,  
**Gia-Định** cho mở cửa trường công .  
Đặt quan **Đốc-Học** từng vùng ,  
6004- Khuyến dân học tập những mong cầu hiền .

Vua cho lập trường riêng ngoại ngữ ,  
Đặt chương trình dạy chữ **La-Tinh** .  
**Pháp văn** (382) học tập cho rành ,  
6008- Chữ **Chàm**, chữ **Thái** học hành siêng năng .

Thầy ngoại quốc dạy môn đàm thoại .  
Cho các quan xuất ngoại học thêm .  
Mở trường thổ ngữ cao nguyên ,  
6012- **Tuyên-Quang**, **Vinh-Điện** dạy riêng chữ này .

Cho **Xuong**, **Thuồng** sang **Tây** tiếp cận,  
Đi bằng thuyền sang tận **Lưu-Ba** ,  
Đóng tàu theo kiểu người ta ,  
6016- Trên sông chạy thử, kiểm tra vận hành .

-----  
381- Nguyễn-Phước-Đảm, con thứ tư của vua Gia-Long, mẹ là Thuận-Thiên Cao hoàng-hậu.. Sinh 1791, ở ngôi 20 năm, thọ 49 tuổi.

382- Khuyến khích học ngoại ngữ như tiếng La-Tinh Pháp, tiếng Chàm, tiếng Thổ, tiếng Hoa.

..

Năm Canh-Tý, (1840) khánh thành ba chiếc ,  
Thiết kế theo lý thuyết bốc hơi .  
Vận hành bằng nước đun sôi .  
6020- Thanh chuyên khởi động kéo lôi chân tàu .

Vua đòi **Se-Nhò** (*Chaigneau*) vào kiểm soát ,  
Việc đào khai mỏ bạc (383) **Thái-Nguyên** ,  
Rồi khai kiểm định thêm xem,  
6024- Tinh ra không lái, nên đem đấu thầu .

**Tôn-Thất-Lang** xin tâu khai đầu ,  
Ở **Phú-Yên** trăm mẫu ruộng hoang ,  
**Hải-An**, **Giao-Thủy** có quan ,  
6028- Chiêu dân, khẩn đất khai quang một vùng .

Việc ngoại giao xem chừng không tốt,  
Chẳng hòa cùng các nước Tây phương .  
Nước **Anh** gửi sứ giả sang ,  
6032- **Hoa-Kỳ**, **Pháp**, (384) cũng đệ tường quốc thư .

Nhưng vua ta chối từ tất cả ,  
Lễ vật dâng cho trả lại liền .  
Đã không tiếp kiến sứ thần .  
6036- Lại còn tỏ cảng bệ quan sau này .

Với **Trung-Hoa**, vẫn đây giao hiếu ,  
Vua thân hành lãnh chiếu thọ phong ,  
Lễ đài đặt ở **Thăng-Long** .  
6040- Sứ Tàu mang ấn theo cùng chiếu thư .

**Giặc giã trong nước**

Muốn khôi phục cơ đồ triều trước ,  
**Phan-Bá-Vành** bắt chước dấy binh ,  
Thành **Nam** đột kích thỉnh linh ,  
6044- Giết quan Trấn-thủ, lấy thành như chơi .

-----  
383- Trước đó vua sai Chaigneau lên Thái-Nguyên khám xét việc khai thác mỏ bạc Tống-Tĩnh, Minh-Mạng biết chuyện đó do đọc nhật báo của Tây, về sau Phan-Thanh-Giản lên thế.

384- Thủy quân Đại-Tá Pháp là Bougainville mang hai tàu chiến vào cửa biển Đà-Nẵng dâng phẩm vật và quốc thư, xin bang giao nhưng vua lấy có triều đình Đại-Nam không ai biết tiếng Pháp nên không tiếp .

..

**Nguyễn-Công Trứ** được sai dẹp loạn ,  
Đuổi **Bá-Vành** (385) ra tận ngoài khơi .  
Bắt **Vành** với bảy trăm người ,  
6048- Sai quân tiếp báo tin vui về triều .

**Lê-Duy-Luong** kéo theo bè đảng ,  
Chiếm ba châu cai quản một vùng .  
Lại thêm có giặc họ **Nùng** ,  
6052- **Văn-Vân** tên gọi xưng hùng một phương .

Tại **Tuyên-Quang**, theo đường mật báo ,  
Biết **Vân** đang ẩn náu trong rừng ,  
Lệnh cho đốt lửa khắp vùng ,  
6056- Họ **Nùng** chết cháy ở trong trận này .

**Lê-Văn-Khôi**, (386) con nuôi **Tả-tướng** ,  
Giận gian thần, dấy loạn **Phiên-An**  
Chiếm luôn sáu tỉnh miền **Nam** .  
6060- Lập ra **Phiên-quốc** tính làm mưu gian.

Truyền đưa vào đạo quân **Gia-Định** ,  
Kế hoạch bày để đánh giặc **Khôi** .  
Quan quân chưa kịp đến nơi ,  
6064- Thì **Khôi** đã chết trước rồi không hay .

Lính bao vây quanh dinh **Nguyễn-soái** ,  
Khi quân triều chiếm lại **Phiên-An** .  
Chém đầu dễ đến hai ngàn ,  
6068- Chôn chung **Mả Ngụy** hãy còn có tên .

Lính bắt được **"Mác-Săng"** (Marchand) đạo trưởng .  
Là **cổ Du** đang vương trong thành .  
Mặc dù ông cố thanh minh ,  
6072- Nhưng rồi cũng bị hành hình như không .

-----  
385- Thời Minh-Mạng có nhiều giặc giã, trong thì Phan-Bá-Vành, Lê-Duy-Luong, Nùng-Văn-Vân, Lê-Văn-Khôi, ngoài thì Xiêm-La, Chân-Lạp, Quân Xiêm-La nhân cơ hội Lê-Văn-Khôi cầu cứu ý muốn đánh ta vì Chân-Lạp không thân phục nữa .

386-Lê-Văn-Khôi là con nuôi Tả-tướng Lê-Văn-Duyệt. Duyệt bị bạc đãi nên Khôi nổi loạn ở Phiên-An, (Gia-Định) nhưng bị dẹp tan . Quân triều bắt được giáo sĩ Mác-Săng tục gọi Cổ Du. Ông này cũng bị xử tử . ..

Cuộc hành hình vô cùng man rợ .  
Chém treo ngành cũng có ở ta .  
Lãng-trì xử giảo nghe qua ,  
6076- Thật là rừng rợn hình tra bấy giờ .

Với cựa thần dấy mơ tới **Ngụy** ,  
**Lê tả quân**, hệ lụy thì cho  
San bằng phá hủy mả mồ ,  
6080- Đục bia buộc tội, tịch thu gia tài .

Giặc ở trong, giặc ngoài biên trấn ,  
**Quân Xiêm-La** muốn tấn công ta .  
Nhân khi xảy việc can qua ,  
6084- **Ngụy Khôi** cầu cứu đừng là dịp may .

Đường hành quân qua đây nhiều lối ,  
Dàn thủy binh thẳng tới **Hà-Tiên** (387) .  
**Nam-Vang**, quân bộ kéo thêm,  
6088- Lại qua **Cam-Lộ**, đánh xiêm cạnh sườn .

Ngã **Ai-Lao**, theo đường **Nghệ-Tĩnh**,  
Cướp phủ nha trong huyện **Trần-Ninh** .  
Giặc nhanh tay chiếm mấy thành  
6092- Quân ta lui giữ đầu ghềnh sông **Gianh** .

Sai các tướng dàn thành thế đánh .  
**Minh-Giang**, cùng **Phúc-Đinh**, **Nguyễn-Xuân** .  
Toàn quyền ra lệnh điều quân ,  
6096- **Chất-Tri** nghe thấy tảng thần rút lui .

Ở **Ai-Lao**, vua người **Nam-Chường** (388),  
Muốn thông đồng với tướng **Xiêm-La** .  
Liệu tình **Chiêu-Nội** phải qua ,  
6100- Xin quân cứu viện nhờ ta giúp dùm .

-----  
387- Tháng Chạp 1833, 100 binh thuyền Xiêm xâm phạm tỉnh Hà-Tiên. triều đình cử hải quân đến An Giang chặn đánh địch dưới quyền thống lĩnh của Trương-Minh-Giang và Nguyễn-Xuân. Ở Nam-Vang cũng bị Trương-Minh-Giang, Trương-Phúc-Đinh đánh, Chất-Tri tướng Xiêm chạy..

388- Cánh Cam-Lộ, Quảng-Trị bị Lê-Văn-Thụy phá tan, bắt được tướng Xiêm là Man-sắc Khôn-la-màn. Cánh Trần-Ninh do Bộ-chánh Nguyễn-Đình-Tân, án sát Võ-Đình, quân vệ đạo Trần-Ninh là Nguyễn-Văn-Thu chống giặc Xiêm.

..

**Trương-Minh-Giang** cầm quyền bảo hộ ,  
**Lê-Đại-Cương** sứ bộ trong quân .  
Thi hành chiến thuật 'giâu tầm' .

6104- Lấy luôn **Chân-Lạp** thay bằng **Trần-Tây** .

Lệnh vua kiểm tra (389) ngay dân số ,  
Mỗi mười năm, muôn hộ tăng thêm .  
Trăm ngàn dân được ghi tên ,

6108- Tách từng nhân khẩu chép biên rõ ràng .

Để dễ dàng điều hành việc nước ,  
Vua đặt ngay nội các trong cung .  
**Lập Cơ-Mật-Viện** (390) để cùng

6112- Giúp vua bàn bạc ý chung mọi người .

Chia nước ra ba mươi một tỉnh ,  
Rõ từng tên danh chính điều hành .

**Tổng-Đốc, Tuấn-Phủ** phân minh ,

6116- Phụ thêm **Bố-Chính** lập dinh quan phòng .

Một công trình vô cùng tuyệt tác ,  
Chín đỉnh đồng (391) vừa được đúc xong .

Nói thêm thành cũ ngoài cùng ,

6120- Dựng lầu **Ngũ-Phụng**, thiết trùng **Ngọ-Môn** .

Về văn **Nôm** dưới triều nhà **Nguyễn** ,  
Có **Nguyễn-Du** viết truyện **Thủy-Kiều** .

Muôn nghìn người thấy cũng yêu ,

6124- Xôn xao anh yến, dập diu trúc mai .

**Nguyễn-Huy-Tự** có tài thi phú ,  
Truyện **Hoa-Tiên** là thú ngâm nga .

Riêng **Phan-Huy-Chú** làm ra ,

6128- "**Lịch Triều Loại Chí**" thật là công phu .

-----  
389- Năm 1840 vua xuống chiếu kiểm tra dân số. Bộ Hộ báo cáo tổng số hộ trong nước như sau : Năm 1818 dân số : 612.912 người Năm 1839 dân số : 970.516 người. Ruộng đất : 4.063.892 mẫu, Thóc thuế : 2.804.744 hộc .

390- Lập ra Cơ-Mật-Viện vào tháng 12 năm 1834, dùng 4 đại thần đeo kim bài để phân biệt, Cơ-Mật-Viện là cơ quan cùng vua bàn bạc và quyết định các vấn đề hệ trọng nhất của đất nước.

391- Tháng 10/1835, cho đúc 9 cái đỉnh đặt ở trước Thái-Miếu, cánh có hoa văn hình núi sông gọi là Cao, Nhon, Chương, Anh, Nghi, Thuần, Truyện, Dù, Huyền.

..

Vua viết bài **Thiên Cơ Dự Triệu** ,  
Thuyết bàn về vương đạo chân dân .  
Để đời bấy tập thơ văn ,

6132- Bài thơ để hệ dễ dàng noi theo .

Vua **Minh-Mạng** có nhiều con cháu ,  
Riêng nữ nhi hơn sáu mươi nàng ,  
Thêm bảy mươi tám hoàng nam ,

6136- Cung tần mỹ nữ cả ngàn chung quanh .

"**Nhất dạ ngũ giao sanh lục tử**" (392) .

Thú mây mưa ắt dữ trăm đường .

Nghe đầu toa thuốc cường dương ,

6140- Còn lưu truyền mãi hoang đường đến nay .

**Vua Thiệu-Trị** (1841-1847)

Năm Canh Tý, (1840) khi ngài tạ thế ,

Cho đời **Trương-Đặng-Quế** vào cung .

Rước **Hoàng Thái Tử Miên-Tông** (393).

6144- Chiếu theo di mệnh tấn phong ngôi trời .

Vua lúc đó ba mươi bốn tuổi,

Tri thông minh, dễ dãi, ôn hòa .

Văn chương đáng bậc tài hoa ,

6148- Siêng năng lo việc quốc gia suốt ngày .

Ông là con thứ hai **Minh-Mạng** ,

Nổi ngôi cha càng đáng việc triều .

Hiền thần cũng có khá nhiều ,

6152- Trung thành giúp đỡ mọi điều tận trung .

-----  
392- Vua có rất nhiều con : 142 người gồm 64 Công chúa và 78 hoàng tử. Tục truyền Minh-Mạng có một toa thuốc cường dương nên có câu "một đêm ngủ với năm bà thì sinh sáu đứa con". (nhất dạ ngũ giao sinh lục tử) .

393- Húy Nguyễn-Phúc-Miên-Tông, -con thứ hai vua Minh Mạng, mẹ là Tá-Thiên Nhân-hoàng-hậu, sinh 1807, thọ 40 tuổi. Hoàng tử Miên-Tông lên ngôi năm 34 tuổi. Mẹ chết lúc mới 13 ngày tuổi được Thuận-Thiên Cao hoàng-hậu nuôi dưỡng, lên ngôi ở điện Thái-Hòa, hiệu là Thiệu-Trị siêng năng chăm chỉ coi việc chính trị đều đặn ở điện Văn-Minh, ngài gọi các đại thần bằng chức tước chứ không kêu tên như các vị vua khác. Là một nhà thơ trước tác hàng ngàn bài thơ để lại .

..

**Tạ-Quang-Cự** hợp cùng **Xuân-Cản** ,  
**Nguyễn-Tri-Phuong** binh trấn **Cao-Man** .

**Trương-Đặng-Quế** bậc cận thần ,

6156- Lại **Nguyễn-Công-Trú** cầm quân vững vàng .

Ở **Trấn-Tây**, (394) **Thổ-man** quấy rối ,

**Trương-Minh-Giang** trở lại đất **Miền** ,

**Xuy, Súc** dấy loạn **Kiên Giang** ,

6160- Nhiều nơi nổi dậy như đàn ong ve .

Để bãi binh, vua phê ra khỏi

Đất **Cao-Man**, tạm thoái lui quân .

**An-Giang**, di tản rút dân ,

6164- Dựng thêm đồn lũy bên phân đất ta .

Theo quân đi vượt qua biên giới ,

**Trương-Minh-Giang** về tới **An-Giang** ,

Nỗi buồn thất trận ngổn ngang ,(1841)

6168- Giận mình, thành bệnh, tuổi vàng quy tiên .

Nước **Chân-Lạp** bị **Xiêm** chiếm đóng ,

Dân thổ cư tìm sống sang ta ,

Khẩn cầu **Nam-Việt** giúp cho ,

6172- **Võ-Văn-Giai** đến điều tra tình hình .

Tướng **Doãn-Uân** (395) đem binh đi trước ,

Chỉ vài ngày lấy được **Nam-Vang** .

**Trấn-Tây**, quân **Việt** chặn đàng ,

6176- **Xiêm-La** hoảng hốt đầu hàng khắp nơi .

Tướng **Chát-Tri** sai người đến báo ,

Xin nghị hòa, xếp oán, bãi binh .

Hứa lui về lại nước mình ,

6180- **Trấn-Tây** trả lại với thành **Nam-Vang** .

---

394- Trước đó giặc già ở **Trấn-Tây** nổi lên như rươi có tên **Súc** và tên **Xuy** trước làm **An-phù-sứ** rồi lên làm loạn ở xứ **Kiên-Giang**. Quan quân vất vả đánh dẹp không thắng. Vua ra lệnh rút quân về **An-Giang**.

395- Tháng 6/1848 vua sai đại thần **Võ-Văn-Giai** đi kinh lược **Nam-Kỳ**. **Nguyễn-Tri-Phuong**, **Doãn-Uân** đánh quân **Xiêm** chiếm **Nam-Vang** và giải phóng đất **Chân-Lạp** - Tướng **Xiêm** là **Chát-Tri** đưa thư xin giải hòa vua thuận cho. Tháng 11/1845 **Nguyễn-Tri-Phuong**, **Doãn-Uân**, **Chát-Tri** ước hòa tại **Hội-quân**. **Chát-Tri** rút quân về nước .

..

**Nguyễn-Tri-Phuong** truyền thu binh chế ,

Năm **Đinh-Mùi** (1847) làm lễ tấn phong

Ngoi vua cho **Nặc-Ông-Đôn** ,

6184- Vua ta xuống chiếu, chức **Vương** cho người .

Ở phương **Nam**, trong ngoài tạm ổn ,

Việc đề điều là vốn nỗi lo .

Bắc thành, **Thanh-Hóa** lụt to ,

6188- Truyền cho tu sửa để ngừa nước dâng ,

Truyền đại thần, trong kinh, ngoài tỉnh .

Nạn lũ trôi bàn tính cho xong .

**Cửu-An** đắp đập khơi sông ,

6192- Bồi thêm đất mới, nơi lòng mặt đê .

Vua sai mở khoa (396) thi võ học ,

Cho khắc truyền ấn quốc **Đại-Nam** .

**Văn-Quan** khai được mỏ vàng ,

6196- Kiểm tra dân số, kho tàng quốc gia .

Định rõ ra, cân đai phẩm phục ,

Xúc tiến ngay việc đúc súng đồng (1846).

Với **Thanh**, quan hệ bình thường .

6200- **Bắc-kinh** phó hội niên chương **Nhâm-Dần** (1842)

Nước **Tây-phương** như **Anh-Cát-Lợi** ,

Sai sứ qua muốn nối bang giao .

Nhân khi nước ấy có tàu (397) ,

6204- Gặp cơn bão biển trôi vào nước ta .

Những năm trước mặt ra chỉ dụ ,

Các tỉnh thành theo kỹ giáo dân .

Thừa sai bám sát theo chân ,

6208- Âm mưu phản động phải ngăn kịp thời .

---

396- Thiệu-Trị sắc xuống Nội các cho các thợ in sách **Võ-Kinh** 45 bộ để phổ biến, lập khoa thi võ. Nhằm ngày lễ **Vạn-Thọ** nhân lúc tế **Nam-Giao** cho khởi công khắc 9 chữ 'Đại-Nam-Thọ-Thiên-Vĩnh-Mệnh-Truyền-Quốc-Chi' trên ấn ngọc.

397- Tháng 9.1847 hai chiếc tàu nước Anh đến cửa **Hàn** muốn dâng quốc thư. Triều đình không thuận nhưng tiền đưa rất hậu. Vì trước đó vào năm 1844 tàu nước Anh mắc nạn ở **Bình-Thuận** vua sai quân ra cứu nạn và đưa về. **Tôn-Thất-Thường** là người đại diện cho **Đại-Nam** để thương thuyết với nước Anh.

..

Nhưng tới đời nguyên niên **Thiệu-Trị** ,  
Lệnh cấm trên nơi nhẹ đi nhiều .

**“Pha-Vanh”** (*Favin*) đại diện **Pháp triều** ,  
6212- Xin cho giảm án người theo đạo này .

Cuộc giao hảo từ đây khởi việc ,  
Pháp cử sang hai chiếc chiến thuyền .

**“Pi-E”** (*DeLapierre*) đưa quốc thư lên ,  
6216- Xin vua cho phép được truyền Thánh-kinh .

Bỗng đang khi điều đình mọi chuyện ,  
**“Gio-Nui-Y”** (*398*) (*Rigault de Genouilly*) nổ súng vào ta .

Giương buồm vượt biển chạy xa ,  
6220- Vua quan nổi giận liền thừa lệnh ngay .

Xuống chỉ dụ : (*399*) Cấm ngay truyền đạo ,  
Bắt những người che dấu Thừa-sai .

Giáo dân, giám mục nhiều nơi ,  
6224- Nổi lên chống đối việc này của vua .

Ít có vua như là **Thiệu-Trị** ,  
Cũng là nhà học sĩ uyên thâm .

**Vũ Trung Sơn Thủy** hỏi văn,  
6228- Còn nằm trong viện bảo tàng **Hiển-Nhon** .

Năm Đinh-Vị (*1847*) thu tàn, tháng Chín ,  
**Hiển-Tổ-Chương** bị bệnh băng hà .

Bấy năm ngôi báu trị vì ,  
6232- Tiếp theo là **Thái-Tử Thi** (*400*) lên ngôi .

-----  
398- Năm sau thiếu tướng Cecile vào xin lần thứ hai, hai bên đang có sự giao hảo tốt thì vào tháng 3/1847 De Lapierre đang làm thương thuyết, hai tàu của Pháp đậu ở Đà - Nẵng muốn lên bờ bị quân ta ngăn lại, quân Pháp biết không thể xâm phạm được, rồi đột nhiên nổ súng vào thuyền của triều đình làm 5 chiếc thuyền của ta bị đắm, Lãnh-Binh Nguyễn-Đức-Chung, Ly-Diên chết trận, ngày hôm sau chúng giương buồm chạy.

399- Vua và triều đình nổi giận về thái độ ngang ngược đó ra lệnh cấm đạo rất ngặt chỉ mấy tháng sau khi ra lệnh này vua Thiệu-Trị từ trần vào tháng 9/1847 làm vua được 7 năm thọ 37 tuổi .

400- Húy Nguyễn-Phúc-Thị, hiệu Hồng-Nhậm, con thứ 2 của vua Thiệu-Trị, mẹ là Từ-Dũ thái hậu tên Phạm-thị-Hàng, sinh ngày 25 tháng 8 năm Kỷ-Sửu, lên ngôi hiệu Tự-Đức (*1829*) ở ngôi 35 năm, thọ 55 tuổi táng ở Khiêm-Lăng (*lăng Tự Đức*) thờ mẹ chí hiếu, tác người nho nhã, mặt hơi dài cằm hơi nhỏ, trán rộng mà thẳng, mũi cao mà tròn, hai mắt tinh mà lạnh. Tự Đức bị bệnh đậu mùa .

**Vua Tự-Đức** (*1847-1885*)

Hưởng ngai vàng tuổi đời mười chín ,  
Là một người vóc dáng thư sinh .

Hiệu niên **Tự-Đức** chinh danh ,  
6236- Khiêm cung, hiếu thuận, thông minh hơn người .

Đối với mẹ rất điều hiếu thảo ,  
Việc nước nhà thường báo cho hay .

Chép riêng lời mẹ hằng ngày ,  
6240- **Quyển Từ-Huấn Lục** trong tay xem dần .

Các đại thần như **Phan-Thanh-Giản** (*401*) ,  
**Nguyễn-Tri-Phương** còn vắng tiếng thom .

Triều thần một dạ sắt son ,  
6244- **Hoàng-Diệu** tuần tiết, hết lòng trung quân .

Vua là người hay văn chữ tốt,  
Để lại đời cả ngót ngàn trang .

Phú thơ xướng họa nhiều chương ,  
6248- Thức khuya dậy sớm siêng năng việc triều .

Sức thì yếu, việc nhiều không xuể ,  
Nên nhà vua chẳng thể đi xa .

Dân tình chỉ được nghe qua ,  
6252- Còn như kinh lý quả là hiếm hoi .

Sức khỏe ngài (*402*) là điều bí ẩn ,  
Vợ thì nhiều mà vẫn không con .

Tuổi cao, lực đã cạn mòn ,  
6256- Lựa người nối nghiệp nuôi con em mình .

Triều **Tự-Đức** thịnh hành Nho học ,  
Kẻ đương thời thích đọc từ chương .

Văn thơ câu nệ khoa trường ,  
6260- Bế quan tỏa cảng ngày càng thoái lui .

-----  
401- Các đại thần phò tá như Phan-Thanh-Giản, Nguyễn-Tri-Phương, Hoàng-Diệu, Tôn-Thất-Cáp, Phạm-Phú-Thứ, Trần-Tiểu-Thành, Ông-Ích-Khiêm...

402- Tự-Đức lấy vợ ở tuổi 15 có tất cả 103 vợ nhưng không có con. Người yếu đuối nên không đi xa được chỉ 1 lần duy nhất là theo cha đi Hà-Nội trong lễ sắc phong, ít khi ra khỏi hoàng cung, chỉ thỉnh thoảng đi săn quanh vùng Huế.

Xướng chiếu sai thêm người các ngạch ,  
Học vị thì sắp đặt như sau :  
Thủ khoa, **Bảng-Nhân** đỗ đầu ,  
6264- **Thám-Hoa, Hoàng-Giáp** đứng sau bậc này .

Gọi **Tiến-sĩ** liền ngay sau đó ,  
Rời **Cử-Nhân**, chót đỗ **Tú-Tài** .  
Đích thân vua xét văn bài ,  
6268- Tấn phong **Khôi, Giáp**, trong ngoài xướng danh .

Vừa hoàn thành "**Đại-Nam Hội-Diển**" ,  
Ghi các điều **Chế, Chiếu, Biếu, Nghi** .  
Các điều lệ định trường quy .  
6272- Chính danh mọi việc dễ bề an dân .

Lập nhà thờ hiền thần, (403) trung nghĩa (1657)  
Lại cho tìm hậu duệ các quan ,  
**Thành, Chất, Văn-Duyệt** tội oan .  
6276- Nay cho con cháu chức, hàm, tước, quan .

**Võ-Trường-Toán**, nổi danh ẩn sĩ  
Là một người chí khí trung kiên .  
Học trò lắm kẻ làm nên .  
6280- Vua phong **Tổ-Đức** hương yên, phụng thờ .

Mấy năm đầu triều vua **Tự-Đức** ,  
Một vài nơi giặc cướp nổi lên .  
**Cao-Bằng** thổ phỉ phía trên ,  
6284- Nông dân làm loạn ở miền **Hải-Dương** .

Ở **Mỹ-Lương** có **Lê-Duy-Cự** ,  
Được tôn làm soái chủ vùng này .  
Cùng **Cao-Bá-Quát** dưới tay ,  
6288- Chiêu binh chiếm lấy **Son-Tây** cấm cờ .

-----  
403- cho lập nhà thờ Hiền-Lương, nhà thờ Trung-Nghĩa 2 nhà thờ này lập bên trái chùa Linh-Mụ. Võ-Xuân-Cần dâng sớ xin lục dụng con cháu Nguyễn-Văn-Thành, Lê-Văn-Duyệt và Lê-Chất. Vua thuận cho lập nhà thờ để tưởng niệm Võ-Trường- Toán. Nguyễn-Tri-Phương dâng biểu xin hiệu Sùng-Đức sau đổi Tổ-đức. Học trò của Võ-Trường-Toán có những người thành danh như Ngô-Tùng-Châu, Trịnh-Hoài-Đức, Phạm-Đặng-Hưng.

..

**Cao-Bá-Quát**, nhà thơ lỗi lạc ,  
Người **Gia-Lâm, Kinh-Bắc** ngoại thành .  
"**Chu-Thân Thi Tập**" nổi danh ,  
6292- Nói rõ lên được nhân sinh bầy giờ .

Làm quân sư cho **Lê-Duy-Cự** ,  
Bị án hình xử tử chém treo .  
Ghép vào tội phản **Hoàng triều** .  
6296- Giúp quân phiến loạn làm điều tác oai .

Sau biến cố dưới thời **Thiệu-Tri** ,  
Vua **Dục-Tông** kỳ thị nhiều hơn .  
Luật ra cấm đạo trong dân ,  
6300- Với điều phân sát giam cầm dã man .

Ba giám mục, (404) công dân nước **Pháp** ,  
Bị triều đình đàn áp tả tội .  
Bắt giam riêng biệt một nơi ,  
6304- Rồi đem xử giảo từng người rắn đe .

Tin thám sát bay về chính quốc ,  
**Ná-Phá-Luân** lập tức ra quân ,  
Bình thuyền sửa soạn đưa sang ,  
6308- Dò đường xâm lược **Đại-Nam** của mình .

"**Mông-Ti-Nhi**" (*Montigny*) điều đình làm chước ,  
Đến nước ta xin được bang giao .  
Cửa **Hàn**, thuyền chiến kéo vào ,  
6312- Sứ thần **Pháp quốc** dâng triều quốc thư .

Vua chối từ truyền sai chuẩn bị ,  
Lập lũy đồn bố trí tuần tra .  
Thần công đặt vịnh **Son-Trà** ,  
6316- Cửa **Hàn**, cửa **Thuận**, quân ta quan phòng .

Tàu của **Pháp** vào trong cửa **Thuận**,  
Đi lòng vòng do thám nước ta .  
Có khi đến bãi **Son-Trà** ,  
6320- Thường xuyên lảng vảng xa xa bên ngoài .

-----  
404- Ba linh mục Pháp là Charbonnier, Matharon, Bonard bị xử chém, tin này làm xôn xao xúc động cả nước Pháp. ..

Ở **Biên-Hòa** cho người lên bộ ,  
Đến **Quảng-Bình** neo để xem tinh .  
Rồi qua Nam-Định, Thái-Bình ,  
6324- Lên bờ khảo sát địa hình ra sao .

## PHÁP XÂM CHIẾM ĐẠI NAM

### **Pháp đánh Đà-Nẵng** (1858)

**Nã-Phá-Luân** mở đầu cuộc chiến ,  
Cử ngay đi pháo hạm chiến thuyền .  
“**Gio-Nui-Y**” (405) (Genouilly) tướng toàn quyền .  
6328- Ba ngàn lính thủy được đem theo cùng .

**Tây-Ban-Nha** hợp chung với **Pháp** ,  
Hội ý nhau thành lập liên quân .  
**Quảng-Nam** trực chỉ giọng buồm ,  
6332- Ra sức bắn phá, hạ đồn **An-Tôn** .(1858)

**Lê-Đình-Lý** cùng quan **Đào-Trí** ,  
Dàn binh vùng **Cẩm-Lệ** giao tranh .  
Chẳng may trúng đạn trên thành ,  
6336- Rút về hậu cứ, chia quân cản đường .

**Nguyễn-Tri-Phuong** tăng cường giữ ải ,  
Đồn **Liên-Tri**, **An-Hải**, **Trấn-Quan** .  
Dằng dai lựa thế cầm chân ,  
6340- Lính **Tây** bị địch, thất thân rút ngay .

### **Pháp chiếm Gia-Định** (1859)

Năm Kỷ-Mùi (1859) bao vây **Đà-Nẵng** ,  
Giặc theo đường kéo thẳng vào **Nam** .  
Hành quân đánh thốc **Phiên-An** .  
6344- **Sài-Gòn**, **Gia-Định**, (406) chúng bèn chiếm luôn .

405- Tháng 7.1858 dưới sự phần ướat của hoàng hậu Eugenie vợ Napoleon III ra lệnh cho hải quân trung tướng Rigault-de-Genouilly đem 14 chiến thuyền với 3000 quân Pháp, Y-Pha-Nho tấn công cửa Đà- Nẵng bắn phá các đồn lũy rồi chiếm hai đồn An-Hải và Tôn-Hải. Vua sai Đào-Trí, Nguyễn-Tri-Phuong, Trần-Hoàng, Châu-Phúc-Minh, Lê-Đình-Lý chia quân chống giữ. Lê-Đình-Lý tử trận .

406- Tháng giêng năm Kỷ-Mùi 1859 Pháp bỏ Đà-Nẵng kéo quân vào Gia-Định bắn phá các đồn Lương-Thiện, thuộc tỉnh Biên-Hòa, Phước-Vĩnh, Danh-Nghĩa thuộc tỉnh Gia-Định và cửa Cần-Giờ .

..

Người chỉ huy là quan **Hộ-đốc** .  
Thấy giặc càng mỗi lúc một đông .  
Rút vào tử thủ bên trong (455),  
6348- Cuối cùng cô thế tử vong trong thành .

Giặc chiếm xong, phá dinh đốt trại ,  
Hủy kho lương, của cải đem đi .  
Giao cho trung tá “**Hăng-Ri**” (Henri) ,  
6352- Đóng quân tại chỗ, chỉ huy vùng này .

“**Gio-Nui-Y**” (Genouilly) được thay người khác (407) ,  
Thiếu tướng “**Pa**” (Page) ủy thác nghị hòa .  
Ước thơ mười một khoản là :  
6356- Cắt đất cho **Pháp** tự do ra vào .

Vua ướm hỏi , muốn hòa hay chiến ,  
Quan trừ trừ, chẳng tiến tới đâu .  
Đợi thư phúc đáp quá lâu ,  
6360- Sứ thần **Pháp** quốc xuống tàu ra đi .

Năm Tân-Dậu, (1861) giặc về **Gia-Định** ,  
Tổng-chỉ-huy : (408) Tư lệnh “**Sác-Ne**” (Charner) .  
**Nam-Kỳ**, giặc muốn lăm le ,  
6364- Điều nghiên kế hoạch phân chia từng người .

## Pháp tấn công đồn Kỳ-Hòa

### **Lấy trọn ba tỉnh miền Đông**

(Biên-Hòa, Gia-Định, Định-Tường)

Đồn **Kỳ-Hòa**, **Cây-Mai**, **Kiến-Phước** ,  
Địch tập trung hỏa lực tấn công .  
Khói mù, đạn pháo nổ tung ,  
6368- **Quân Nam** cố thủ ở trong chiến hào .

407- Sau đó bức thành Gia-Định, quan hộ đốc Võ-Duy-Ninh chạy giầy các tỉnh hội binh cứu viện rồi tự vẫn. Quân ta thua rút lui giặc vào đốt dinh trại kho tàng, lấy lương thực đem đi .

408- Chính phủ Pháp cử Hải-quân Thiếu-Tướng Page thay cho Genouilly. Charner làm tổng tư lệnh hạm đội Pháp đánh chiếm Nam-Kỳ . Đầu năm Tân-Dậu (1861) quân Pháp đánh đồn Gia-Định, đánh các đồn Cây-Mai, Kiến-Phước, Khai-Tường, tấn công vào đồn Trung (đồn Chi-Hòa)- Nguyễn-Tri-Phuong chỉ huy trận chiến, ông bị thương ở cánh tay. Tân lý Nguyễn-Duy-Toàn, Nguyễn-Duy em ruột Nguyễn-Tri-Phuong bị tử thương, Phạm-Thế-Hiến bị đạn khi về đến Biên-Hòa thì mất ..



Súng thần công ào ào trực chỉ .  
Giặc tràn vào chiến lũy quân ta .  
Hai bên đánh xáp lá và ,

6372- Quân **Nam** yếu sức rút ra khỏi đồn .

**Nguyễn-Tri-Phuong**, đốc quân kháng chiến,  
Đang dôi theo diễn biến từng giờ .  
Điều binh, tiến thoái phát cờ ,

6376- Cùng quan **Tham-tán** dận dồ ba quân .

Chẳng may ông bị thương, trúng đạn ,  
**Tán-Lý** quan vong mạng trước đồn .

**Nguyễn-Duy, Thế-Hiến** tử thương ,

6380- Quân ta tan tác rút luôn ra ngoài .

Đồn **Kỳ-Hòa** từ đây thất thủ ,  
**Nguyễn-Tri-Phuong**, rút ở **Phiên-An** .

**Biên-Hòa**, dùng lại dưỡng quân ,

6384- Bổ sung thêm được gần ngàn tinh binh .

Ở triều đình nghe tin rúng động ,  
Lời điều trần trước chẳng thêm nghe .

**Bá-Nghi** (409) đã chỉ mối nguy ,

6388- Giặc luôn cơ động ta thì ngồi yên .

Ở **Gia-Định**, giặc đem quân đánh ,

Nơi **Cửa Hàn**, thế mạnh dương oai .

**Cát-Bà, Cửa Thuận** tới lui (410) ,

6392- Chiến thuyền của **Pháp** ngoài khơi tuần hành .

Quân lính **Pháp** chia thành mấy mũi ,

Ở phía **Tây** lấn tới **Hóc-Môn** .

Ven sông **Ngưu-Chữ** đóng đồn ,

6396- Vượt giông **Vàm-Cổ** vào đường **Long-An** .

---

409- Tháng 7/1861 Nguyễn-Bá-Nghi là thượng thư bộ hộ tâu rằng "tình hình tỉnh Biên-Hòa suy yếu, đánh giữ không được mà hòa lại không xong nên giảm bớt quân thù phái người đi cầu viện nước khác". Vua giáng chức Nghi trước đó vì Nghi có tâu : "Sự thể Nam- kỳ chỉ có hòa mới được. Chẳng dùng thế đó e còn sanh điều ngại khác".

410- Vua chẳng nghe nên về sau quân Pháp dần dần thôn tính Nam Kỳ. Tàu chiến của Y-Pha-Nho đến Biên Hòa rồi ra cửa Cần-Giờ, quanh vùng Cát-Bà đưa thư cho quan trấn thủ xin ở núi Đò-Son, lập sở tuần ty tại huyện Nghiêu-Phong tỉnh Quảng-Yên trong 10 năm sẽ trả lại. Nếu triều đình không cho thì sẽ gây chiến ở Bắc Kỳ.

....

Giặc nghênh ngang như vào nhà trống ,  
Sửa soạn quân nuốt sông **Định-Tường** .

Tấn công đồn ở **Tân-Hương** (411),

6400- Tiến qua cứ điểm **Trung-Lương** dễ dàng .

**Vàm-Cổ-Tây** vượt sang để đánh  
**Cửa Đại** rồi tiến đến **Tịnh-Giang** .

Bất quan **Tướng-quốc Công-Nhan** ,

6404- **Mỹ-Tho** bỏ ngõ, quân **Nam** chạy dài .

Mất **Định-Tường**, (412) tin bay tới Huế ,

Cả triều đình không thể làm ngơ .

Cử ngay **Hộ-Bộ Thượng-Thơ** ,

6408- Ý vua cũng hiểu phải lo đề phòng .

Ở miền **Đông**, quân ta cố thủ ,

Từ **Đông-Nai** cố giữ **Mỹ-Hòa** .

Miền **Tây**, giặc đã dần dà ,

6412- **Gò-Công** tiến chiếm, tràn qua **Tháp-Mười** .

## Nam-Kỳ Kháng Chiến

Bỏ **Mỹ-Tho**, ta lui **Cai-Lậy** ,

Lệnh triều đình giữ lấy **Vinh-Long** .

Nghĩa quân cát cứ **Ba Giồng** ,

6416- Quan gia **Phủ Cậu** (413) một lòng vì dân .

**Trương-Công-Định** cầm quân chống chọi ,

Đất **Gò-Công Huyện-Toại** chiêu binh .

**Di-Dương**, viên lại triều đình ,

6420- **Thủ-khoa-Huân** cử điều hành việc quân .

---

411- Trung tá Bourdal theo đường sông đi vào Bảo-Định, men theo lộ đánh Tân-Hương. Vượt sông Vàm-Cổ đánh Long-An, tiến về phía Trung-Lương. Một cánh khác của giặc theo ngã cửa Đại đánh chiếm Tịnh-Giang.

412- Tổng đốc Nguyễn-Công-Nhan vừa mới bổ nhậm đến Định-Tường dùng kế hòa công ở Tịnh giang nhưng không thành công . Mỹ Tho bỏ ngõ giặc chiếm thành, Bourdois bỏ mạng, thiếu tướng Page đi trên pháp thuyền Fransé vào lấy Mỹ Tho

413- Ở Đồng-Tháp-Mười Võ-Di-Dương được phong chức thiên hộ, dân gọi ông là Thiên-Hộ-Dương ông rất can đảm nhưng "hữu đồng vô mưu", mọi việc binh bị đều giao cho Thủ Khoa Huân điều khiển. Ở Cai Lậy có Phủ-Cậu là vị quan già về hưu bị bệnh cùi đứng ra điều khiển việc quan bản dinh đóng ở Ba-Giồng, Thuộc-Nhiều. Ngày 29-8-1861 bao vây giặc ở Cái-Thia, giết được 22 tên giặc Pháp. Giặc Pháp bắt cha của Phủ-Cậu giết chết để trả thù .

..

**Nguyễn Trung-Trực** (414) mấy lần dụ địch ,  
Đội nghĩa thuyền tập kích bên sông ,  
“Êt-Pê-Răng” (*Espérance*) ở giữa giòng ,  
6424- **Hỏa hồng Nhật-Tảo**, tấn công, tàu chìm .

Vùng **Cái-Thia** thuộc miền **Mỹ-Quý** ,  
Giặc tiến dần về phía **Vinh-Long** .  
“**Lo-Bri**” (*Lebris*) đại-tá tập trung  
6428- Bọn người theo giặc tấn công Nam triều .

Tướng “**Bô-Na**” (*Bonard*) được điều sang thế,  
Thay “**Sác-Ne**” (*Charner*) tổng chỉ huy quân .  
Viễn chinh của **Pháp** đang cần (415),  
6432- Đổi thay chiến lược nuốt dần miền Nam .

Giặc chiêu mộ những tên phản nghịch ,  
Lập một đoàn nô dịch quấy ta ,  
Lấy tiền, chức tước ban cho ,  
6436- Tay sai một lũ côn đồ Việt-gian

Đánh **Biên-Hòa**, tiến sang **Bà-Rịa** ,  
Lấy **Vũng-Tàu**, cứ địa **Bình-Tuy** .  
**Miền Đông** nay đã lâm nguy (416) .  
6440- **Vinh-Long** thất thủ, cấp kỳ báo tin .

Kẻ thù mới từ miền xa lạ ,  
Vô khí thì chất nổ tối tân .  
Mưu mô chiến thuật điều quân ,  
6444- Khác xa các nước lân bang quanh mình .

---

414- Nguyễn-Trung-Trực nghi binh trên sông Vàm-Cỏ-Đông ở Bến-Lức đốt cháy tàu *Espérance* và tấn công đồn binh Lê-Dương Phi-Luật-Tân đóng dọc theo sông giết không còn một tên . Ông rút lui ra khỏi đồn Vinh-Trị qua trú tạm ở huyện Duy-Minh về sau Nguyễn- Trung-Trực bị trảm quyết ở Rạch-Giá ngày 20-10-1868.

415- Hải quân thiếu tướng Bonard được điều sang thế Charner y thay đổi chiến lược, dùng người bản xứ để đánh người bản xứ, dụ dỗ tuyên truyền, chia rẽ lương giáo.

416- Mở màn là các trận đánh về phía Đông : Biên-Hòa, Vũng-Tàu, Bà-Rịa lần lượt bị Pháp chiếm, đồng thời ở phía Tây đột nhiên Pháp chiếm Vinh Long dưới quyền chỉ huy của trung tá Reboul với lực lượng 1.000 quân đổ bộ xóm Lò-Gạch ở xã Hòa-Mỹ cách Long-Châu 5 cây số. Hai bên giao chiến đến tối thì tổng đốc Trương-Văn-Uyên liệu thế khó giữ nên đốt dinh trại kho tàng.

..

Vua quân cả triều đình bối rối ,  
Trước tình hình tiến thoái lưỡng nan .  
Giặc Tây chiếm nửa miền Nam ,  
6448- Nghị **Hòa hay Chiến** biết làm sao đây ?

Trước đó đã có người dâng kế ,  
Xin đức vua liệu thế về sau .  
Nghị hòa hơn để thua đau ,  
6452- Vì so với giặc kém nhau quá nhiều .

Xin vua theo gương người (417) **Nhật-Bản** ,  
Và nhà **Thanh**, hãy tạm bang giao .  
Để cho nhiều nước cùng vào ,  
6456- Tự nhiên thành thế vạch dầu ba chân .

Đất không mất mà quân vẫn giữ ,  
Việc giao thương thì cứ phồn vinh .  
Người ta đem tới văn minh ,  
6460- Giao lưu văn hóa, (418) dân mình lợi thêm .

Vua có xem nhưng không hiểu biết ,  
Lời điều trần tâm huyết đưa ra .  
Kế hay thì lại bỏ qua ,  
6464- Bế quan tỏa cảng riêng ta một mình .

Đến bây giờ, triều đình mới thấy ,  
Bọn giặc **Tây** cướp lấy vương quyền .  
**Biên-Hòa, Gia-Định, Trần-Biên** (419),  
6468- **Định-Tường, Cai-Lậy** thêm miền **Vinh-Long** .

---

417- Tháng 5/1879 Nguyễn-Hiệp đi xứ Xiêm về. Vua hỏi tình hình nước Xiêm. Hiệp tâu rằng: "Chúng tôi hỏi thăm nước ấy khi trước có người Bút-tu-khò ở đó buôn bán, thời tình thế phương Tây cũng đã hơi biết, đến khi người Anh đến cầu thông thương, nước ấy hòa với nước Anh, nên Anh không gây oán được, vì thế đã không mất đất mà lại được giảng hòa với chín nước (Pháp, Ý, Phổ, Mỹ, Y Pha Nho, Tây Ban Nha, Hà-Lan, Bút và Anh) chức lãnh sự thì cho Anh đứng đầu, qua lại giao tiếp không trở ngại gì cả, mà nước Xiêm vẫn giữ được quyền, người ngoài không hiệp chế được."

418- Có những người tâm huyết như giáo dân Đinh-Văn-Điền, 1868 người huyện An- Mô, tỉnh Ninh-Bình dâng bằng điều trần, Nguyễn-Trường-Tộ (1828-1871) đã gợi cho triều đình gồm cả một chương trình cải cách rộng lớn lời lẽ thống thiết xác thực như bản điều trần về tình thế phương Tây, về việc ngoại giao ngày 16-9-1871.

419- Pháp dần dần tiến chiếm thêm các tỉnh Định Tường, Vĩnh Long .

..

**Hòa Ước Nhâm-Tuất** (1862)

“**Bô-Na**” (*Bonard*) cử “**Xi-Mông**” (*Simon*) trung tá ,  
Ở trong vai sứ giả chiêu hàng .

Dem thuyền neo ở **Sông Hương** .

6472- Buộc ta phải ký và nhường đất cho (420).

Giao **Định-Tường** cũng như **Gia-Định** ,  
Nhượng **Biên-Hòa**, các tỉnh phía Nam .

Đất đai, địch cứ lấn dần ,

6476- Biến thành thuộc địa thực dân cả rồi .

**Phan-Thanh-Giản**, vua sai thương thuyết ,  
Thảo sơ qua hòa ước tay ba .

**Tây-Ban-Nha, Pháp và Ta** .

6480- Định năm **Nhâm-Tuất** (1862) trình qua triều đình .

Hòa ước ấy chia thành ba bản ,  
Mười hai điều, các khoản như sau :

Tự do giảng đạo ra vào ,

6484- Buộc ta cắt đất để giao cho người .

**Phan-Thanh-Giản** với tài tranh cãi ,  
Theo nghị hòa đòi lại **Vĩnh-Long** .

Vua sai ông ấy buộc rằng

6488- “**A-Ri-Ét**” (*Ariès*) trả **Vĩnh-Long** về triều (421) .

Thiệt quá nhiều theo như hòa-ước ,  
Triều các quan tính chước nghị bàn .

Chọn ngày sứ bộ gửi sang ,

6492- “**Pa-Ri**” (*Paris*) “**Ma-Drit**” (*Madrid*) lên đường thuyết du.

-----  
420- Bonard cử trung tá Simon đến chiêu hàng triều đình Huế. Cuộc thương thuyết kéo dài từ 26-5-1862 đến 5-6-1862 hòa ước Nhâm-Tuất (5-6-1862) ký giữa Pháp, Y-Pha-Nho, và nước ta có 12 điều khoản cắt đất Gia Định, Định-Tường, Biên-Hòa cho Pháp.

421- Ngày 25-5-1863 hải quân thiếu tướng D'ariès lãnh nhiệm vụ bàn giao tỉnh Vĩnh-Long cho Phan-Thanh-Giản. Sau khi ký hòa ước thấy mình quá thua lỗ nên vua cử một phái đoàn gồm có Phan-Thanh-Giản, Phạm-Phú-Thứ, Ngụy-Khắc-Đản lên đường sang Pháp và Madrid để đàm phán lại. Sứ bộ đem theo 64 gói hàng, thùng đựng lễ vật và 1 cái kiệu, 9 cái lọng, và 24 gói lễ vật để tặng cho Y-Pha-Nho, Đoàn tùy tùng có 62 người ngày 22-6-1863 đến Sài Gòn ngày 4-7 đáp tàu Européen sang Pháp trong đoàn có Trương-Vinh-Ký và Tôn-Thọ-Tường làm thông ngôn ngày 9-9-1863 cập bến Toulon rồi Marseille từ Lyon lên Paris ..

..

Đoàn sứ giả già từ qua **Pháp** ,

**Thanh-Giản** đi với cấp trưởng đoàn .

Tham-Tri **Phú-Thứ** phó quan ,

6496- **Thọ-Tường, Vinh-Ký** đứng làm thông ngôn .

**Nã-Phá-Luân** truyền cho bộ kiến ,

Sứ thần ta đánh tiếng lên rằng :

“*Vì đức độ lẫn tài năng*”

6500- *Xin cho chuộc lại mấy vùng đất đai*” .

Khéo tìm lời, **Pháp hoàng** (422) từ chối ,

Sứ giả **Phan** bối rối vô cùng .

Những lời du thuyết tiêu vong,

6504- Bao nhiêu công sức mất không cả rồi .

Từ nước ngoài quay về đến **Huế** ,

Tâu lại vua sự thể đầu đuôi .

Trước triều ông kể khúc nhòai .

6508- Rằng vua nước **Pháp** tìm lời nói quanh .

**Phạm Phú-Thứ** chép thành một tập .

Viết lại điều mắt gặp, tai nghe .

“**Đông Tây Luận**” một bài thi .

6512- Vẫn còn tính cách khinh khi người ngoài .

“**Grăng-Di-E**” (*Grandière*) trong vai thiếu tướng ,

Được cử sang thanh toán nghĩa quân .

Tuân theo lệnh **Nã-Phá-Luân** (423),

6516- Bác lời thỉnh nguyện sứ thần của ta .

“**Ô-Ba-Rê**” (*Aubaret*) toàn quyền Pháp cử ,

Trước sân châu giữ lễ tâu vua :

Mấy điều hòa ước khi xưa ,

6520- Giữ nguyên không đổi xin đưa xét tường .

-----  
422- Ngày 5-11-1863 sứ bộ được hoàng đế Napoléon III tiếp kiến. Vua nước Pháp từ chối các đề nghị của sứ bộ. Napoléon gửi tặng vua Tự-Đức một bộ đồ sứ.

423- Hải quân thiếu tướng De-La-Grandière được cử sang nước Nam để “đẹp loạn”. Tháng 9.1866 khâm sứ thượng thư Pháp ở Gia-Định là Paul Vial về Huế xin đất 3 tỉnh An-Giang, Vĩnh Long, Hà Tiên. Vua không thuận. Tháng 6.1867 Pháp huy động một số lớn thuyền chiến đến Vĩnh-Long đưa tối hậu thư cho Phan-Thanh-Giản . Giản nói thế nào chúng cũng không nghe .

..

Theo như lời của hoàng đế **Pháp** ,  
Vấn duy tri hòa ước ký xong .

Chỉ cho trả lại **Vinh-Long** ,

6524- Còn ba tỉnh khác xin đừng bàn thêm .

### **Pháp chiếm ba tỉnh miền Tây** (1867)

Muốn đoạt luôn những miền còn lại ,  
Mấy năm sau (1867) đánh lấy miền **Tây** .

Tối hậu thư gửi đi ngay ,

6528- Nhưng vua **Tự-Đức** để ngoài lời đe .

**Phan-Thanh-Giản** cử đi **Kinh-Lược** .

Gửi thêm quân vào trước trong **Nam** ,

Đắp thành, phòng thủ lo toan ,

6532- Ghé qua **Gia-Định** hỏi han tình hình .

Bọn giặc **Pháp** thình lình rạng sáng ,

Lệnh khởi binh tiến đánh **Vinh-Long** .

Một đoàn thuyền chiến rợp sóng ,

6536- Thủy quân lục chiến tấn công vào thành .

Quan **Kinh-Lược** không đành nhìn thấy ,

Cảnh đầu rơi máu chảy dân mình .

Cho nên ông phải thân chinh ,

6540- Mở lời đàm phán, hạ mình cứu nguy .

Thế giặc mạnh, màng chi thương thảo ,

Cứ tràn vào vũ bão chiếm luôn .

**Hà-Tiên, Châu-Đốc** đầu hàng ,

6544- **Pháp** thâu sáu tỉnh miền **Nam** bấy giờ .

Ông không ngờ thực dân tráo trở ,

Khiến cho ông đau khổ vô cùng .

Nhịn ăn đến lúc lâm chung (424),

6548- Áo bào ấn triệu, gửi dâng về triều .

424- Pháp chiếm Vinh-Long, An-Giang, Hà-Tiên. Phan-Thanh-Giản đem triều bào, ấn triệu và làm tờ sớ gởi về dân, nhịn đói mà chết. Đồ-Chiều làm một bài thơ khóc Phan-Thanh-Giản trong khi đó vua quan triều Nguyễn lại trách cứ họ Phan đã để mất Nam-Kỳ án dĩ trảm danh cho họ Phan và vua Tự-Đức ra lệnh đục bỏ tên tuổi của họ Phan trên bia Tiến-sĩ.

**Nguyễn-Đình-Chiều**, giấy điều chấp bút ,

Viết một bài thơ khóc họ **Phan** .

Còn vua và các đình thần ,

6552- Trách **Phan** không quyết đánh quân bạo tàn .

### **Miền Nam dưới thời thuộc địa**

Đất miền **Nam** trở thành thuộc địa ,

**Pháp** bắt đầu nghĩ kế an dân .

Chính quyền quan lại đặt dần ,

6556- **Hương, Ấp** chiêu mộ việt gian tham tiền .

Tỉnh **Gia-Định, Trấn-Biên** (425) thay đổi ,

Chọn **Sài-Gòn** đất mới làm kinh .

San đường, lập chợ xây thành ,

6560- Khơi sông, lập cảng, dựng nhanh nhà tù .

Dinh **Toàn-quyền** làm khu **Soái-phủ** .

Lập nhà thương, mở phố bán buôn .

Xây cầu, đường xá, khai mương ,

6564- Nhà thờ **Thiên-chúa**, gác chuông chọc trời .

Ngạch **Niết-Ty** bỏ người cai trị (426),

Trường "**Ta-Be**" (Taberd) dạy trẻ **Tây-phương** .

Khuyến thêm tiểu thủ công thương ,

6568- Lập ra chi nhánh **Đông-Dương Ngân Hàng** .

Thành lập ra **Hội-Đông Quán-Hạt** ,

Phép tắc thi dựa luật của **Tây** .

Xử dân theo kiểu luật này ,

6572- **Hội-đồng hàng tỉnh** bầu ngay từng miền .

425- Đất miền Nam đã trở thành thuộc địa của Pháp và chúng bắt đầu thiết lập ở Gia-Định một thành phố. Sài-gòn được chọn là nơi đặt nền móng cơ sở của chính phủ thuộc địa. Dinh toàn quyền xây dựng rất sớm, nhà thờ Đức-Bà năm 1880, bưu-điện 1886, bệnh viện Grall, dinh Soái-phủ (dinh Gia-Long) 23-3-1868 .

426- Khi Pháp đặt nền đô hộ ở Sài-gòn họ đặt ra quan cai trị thuộc ngạch Phán-ty, ngạch tư pháp là Niết-ty. Cho sửa lại trường hậu bổ ở Huế và tăng cường các giáo sư Pháp. Aumonier là viên công sứ Pháp là một học giả viết nhiều đề tài về Việt-Nam và dân tộc Chấn. Linh mục Kerlan cha sở nhà thờ Sài-gòn là người sáng lập trường Taberd linh mục từ trần năm 1872. Đông Dương ngân hàng thành lập do chỉ dụ ngày 21-1-1875. Nhà thờ đức bà do giám mục Colombert cử hành ngày 7-10-1877. Lệnh bãi bỏ dùng chữ Hán do Lafont ký ngày 6-4-1878 mãi đến ngày 30-1-1882 mới thi hành .

Để thông tin tuyên truyền các huyện ,  
Đặt đường dây điện tín nhiều nơi .  
Công ty tàu thủy đường dài ,  
6576- **Nam-Vang, Thượng-Hải** đặt ngay tức thời .

Xây thêm đồn sai người cắt đặt ,  
Thành **Chí-Hòa** cho đắp lên cao .  
Chung quanh xây bức tường rào ,  
6580- Thép gai, lò cốt, cổng chào thật to .

Chẳng mấy hồi dân ưa nếp sống ,  
Sành tiếng **Tây**, nói ngọng tiếng ta .  
Phản đông quan lại xin qua ,  
6584- Nhập vào **Pháp** tịch như là dân Tây .

Trước quốc nhục ngoại lai xâm chiếm ,  
Dân **Nam-Kỳ Kháng Chiến** vùng lên .  
Đông Tây khắp cả hai miền ,  
6588- Nghĩa quân hoạt động bung biển hội quân .

Diệt thực dân lập nên khu chiến ,  
Cắt đứt đường tiếp viện vùng sâu .  
Nghĩa binh đóng góp sức vào ,  
6592- Để ngăn quân giặc đào hào diệt gian .

### ***Nghĩa Quân Miền Nam Kháng Chiến***

Cả miền Nam sục sôi máu lửa ,  
Dân cầm hờn ruột ngựa, sôi gan .  
Cùng nhau chống lại thực dân ,  
6596- Tầm vông, dao mác, tông quân lên đường .

Đất **Gò-Công** có **Trương-Công-Định** (427) ,  
Cù **Lao Rông** nổi tiếng **Thủ-Khoa** .  
**Phan-Liên** dũng lược tài ba ,  
6600- Lại thêm **Trương-Huế** theo cha diệt thù .

-----  
427- Trương-Công-Định đánh Pháp ở Gò-Công (1861). Năm 1864 bị Huỳnh-Công-Tân dẫn Pháp đến đánh. Ông từ trần ngày 20-5-1864. Thủ-Khoa-Huân sau khi tách ra khỏi Thiên-Hộ-Dương ông tụ tập nghĩa quân chống Pháp bị giặc bắt và bị chém ở cù lao Rông. Phan-Liên, Phan-An là con Phan-Thanh-Giản, Trương-Huế là con Trương-Công-Định theo chí cha nổi gót lãnh đạo quần dân Nam bộ chiến đấu với thực dân xâm lược. ..

**Thủ-Khoa-Huân** cầm đầu kháng chiến ,  
Người **Định-Tường**, nổi tiếng khắp nơi .  
Ra tay đánh Pháp toi bời ,  
6604- Bị đưa an trí ra ngoài **Côn-Lôn**.

Được tha về, không quên thù nước ,  
Tập hợp quân đánh tiếp thực-dân .  
Tiếc thay, thế lực có ngân ,  
6608- Sức không đương nổi ông đành bó tay .

Bắt ông, chém ở ngay **Phú-Kiệt** ,  
Cả miền Nam thương tiếc biết bao .  
Mấy câu nhắn gửi đồng bào ,  
6612- Lời thơ khảng khái, đời sau còn truyền .

**Thân-Văn-Nhiếp** (428) đứng lên chống lại ,  
Lễ Giáng-Sinh, **Cai-Lậy** công đồn ,  
**Cái-Mơn, Bà-Vát, Trà-Côn** ,  
6616- **Tổng-Thu, Tổng-Cậy, Cầu Vồng** lừng danh .

Từ **Bến-Thành, Trà-Vinh, Vinh-Trị** ,  
**Qua Cổ-Chiên, Tây-Thủy, Vị-Giang** ,  
**Rạch-Gầm, Cần-Giuộc, Trung-Lương** ,  
6620- Nghĩa quân nổi dậy diệt phùng ác ôn .

**Trương-Công-Định**, một phen chống **Pháp** ,  
Ở **Biên-Hòa** gặp lại **Phan-Trung** .  
Dấy binh đóng ở **Gò-Công** ,  
6624- Thuyền, ghe, khí giới, binh đông vạn người .

Phục kích đánh tả toi lính ngự ,  
Giết chỉ huy, đại úy "**Bác-Bê**" (Barbé)  
Đánh đồn như thế chẻ tre ,  
6628- **Tân-An, Cần-Giuộc**, răn đe nguy quyền .

-----  
428- Thân-Văn-Nhiếp tự xưng là nguyên soái tụ tập nghĩa binh tấn công đồn Cai-Lậy vào ngày lễ giáng sinh 1870 bị giặc giết 1-1-1871 . Nghĩa quân ở vùng Bà-Vát , Cái-Mơn, Cần-Thơ dưới quyền điều khiển của Tổng Thu, Tổng Cậy đã đánh tây vào ngày mùng 3 tháng giêng Nhâm Thân (1872) khắp nơi ở Nam bộ từ Sài Gòn cho đến Trà Vinh, Vinh Trị, Cổ Chiên, Tây Thủy, Cần-Giuộc, Trung-Lương... khắp nơi nghĩa quân, thân hào nhân sĩ nổi lên chống Pháp rầm rộ.  
..

Tướng “**Bô-Na**” (*Bonard*) cho thuyền vây bủa ,  
Khu **Bình-Xuân**, chặn cửa **Gò-Công** .  
Sa cơ, thất thế cuối cùng ,  
6632- Bị giặc bắt giết, tiếng còn lưu hương .

**Thiên-Hộ-Dương**, bạn **Trương-Công-Định** ,  
Trấn cả vùng **Thiên-Lãnh**, **Cái-Thia** .  
Pháp cho tướng “**Grăng-Đi-E**” (*Grandière*) .  
6636- Đưa quân truy quét dẹp phe bung biên .

**Trương-Công Định** (429) còn tên **Quản-Định** ,  
Mới nghe tên, quân địch khiếp hồn .  
**Tân-Uyên** phục kích công đồn ,  
6640- Hải-quân pháo hạm chìm luôn giữa giòng .

Đất **Kiên-Giang** vẫn còn ghi dấu ,  
Chiếm giữ thành, đoạt lấy súng **Tây** .  
Đê hèn, giặc **Pháp** giận lây .  
6644- Sai **Huỳnh-Công-Tấn** bắt ngay mẹ già .

Xót thương bà trong tay ác quỷ ,  
Nên đành lòng giải thể nghĩa quân .  
Đem mình nạp lũ thực dân ,  
6648- Tận trung, trọn hiếu, tấm thân chẳng cần .

**Huỳnh-Công-Tấn** (430) và **Trần-Bá-Lộc** ,  
**Trần-Tử-Ca** cùng loạt việt gian .  
Theo đuôi lũ giặc tham tàn ,  
6652- Liếm gậy “mẫu quốc” chẳng màng chi dân .

**Đỗ-Hữu-Phương** thăng lên **Tổng-đốc** .  
Là một người giúp Pháp thực dân ,  
Chó săn, lũng sục nghĩa quân ,  
6656- Đón bắt **Trương-Huế** ở gần **Long-An** .

---

429- Trương-Công-Định đánh Pháp ở Gò-Công 1861. Năm 1864 bị Huỳnh-Công-Tấn dẫn Pháp đến đánh và bắt mẹ ông. Ông tử trận ngày 20-5-1864. Thủ-Khoa-Huân sau khi tách ra khỏi Thiên-Hộ-Dương ông tụ tập nghĩa quân chống Pháp bị giặc bắt và bị chém ở cù lao Rồng.

430- Những việt gian tay sai khét tiếng đàn áp phong trào đáng kể là : Trần-Bá-Lộc, Huỳnh-Công-Tấn, Trần-Tử-Ca, Đỗ-Hữu-Phương, Đỗ-Kiên-Phước.

## **Tình hình xã hội và biến cố ở Bắc-Kỳ**

Ở trong **Nam** là phần thuộc Pháp ,  
Ngoài **Bắc-Kỳ** loạn lạc khắp nơi .  
**Tạ-Văn-Phụng** mạo danh người,  
6660- Họ **Lê** làm loạn miền ngoài **Quảng-Yên** .

Giặc đủ tên : **Cờ Vàng**, **Cờ Trắng** ,  
**Quân Tàu-Ô** có đảng **Cờ-Đen** ,  
Cướp bóc, quấy phá hải duyên ,  
6664- **Lạng-Son** cát cứ, chiếm miền **Tuyên-Quang** .

Vùng biên giới ở gần **Trung-Quốc** .  
**Thổ-phi quân** càng lúc càng đông  
**Cao-Bằng** có giặc **Ngô-Côn** ,  
6668- Giặc **Nùng**, giặc **Thổ**, đông hơn mấy ngàn .

**Nguyễn-Tri-Phương** rồi **Trương-Quốc-Dụng** ,  
**Ông-Ích-Khiêm**, **Đô-thống Trọng-Bình** (431).  
Được vua giao việc điều binh ,  
6672- Tim phương ổn định tình hình rối ren .

Lại giặc **Mọi** ở gần **Quảng-Ngãi** ,  
Ra khỏi rừng nhiều hại cư dân .  
**Nguyễn-Thân** được lệnh cầm quân ,  
6676- Ra sức chiêu dụ dần dần vỗ yên .

Ở **Thừa-Thiên** có nhiều biến cố ,  
Xây **Khiêm-Lãng**, lựa chỗ khởi công .  
Tốn hao tiền bạc vô cùng ,  
6680- Dân tình khổ cực, bất đồng ý vua .

Nên nhiều kẻ thừa cơ nổi loạn ,  
**Huông-Tập** toan nghịch thoán thí vua .  
Không may mưu lộ phải thua ,  
6684- Bị đem trảm quyết, ngăn ngừa loạn sau .

---

431- Trong khi đó ở Bắc-Kỳ có Tạ-Văn-Phụng nổi lên chống triều đình bị Nguyễn-Tri-Phương đánh tan và xử tử, các đảng cướp giặc cò, giặc tàu ở Trung-Quốc, nạn thổ phi nổi lên lung tung làm cho xã hội càng thêm rối rắm như ở Cao-Bằng có Ngô-Côn chiếm Cao-Bằng, năm 1888 vua cử Phan-Chí-Hương đi tiêu trừ. Giặc Mông-Hùng-Thạc ở Tuyên-Quang có dư đảng đến 10.000 người, Năm 1862. Nguyễn-Tri-Phương, Ông-Ích-Khiêm, Đô-Trọng-Bình, Trương-Quốc-Dụng, Lê-Tuấn có công binh bình định.

Hai năm tiếp vào đầu thánh Tâm ,  
Có **Đoàn-Trung** (432) dấy loạn **Chày-Vôi** .  
Cùng em, **Ái, Trục**, mấy người ,  
6688- **Cúc** làm nội ứng, định ngày khả thi .

Cuộc chinh biến có đà thắng lợi ,  
**Trục** chưa chi đã vội mừng vui .  
**Hồ-Oai**, Chuông-vệ kịp thời ,  
6692- Cứu nguy bắt được bọn người loạn quân .

Quân tạo phản kinh hồn tăng đóm ,  
Trước tình hình thoái tiến lưỡng nan .  
Dân phu rối loạn tan hàng ,  
6696- Bị quân thị vệ dễ dàng dẹp xong .

Sau chính biến **Dục-Tông** thức tỉnh ,  
Xét lại nhiều quyết định từ xưa .  
Tìm người tài đức giúp vua .  
6700- Tìm đường chống lại mưu đồ ngoại xâm .

**Nguyễn-Trường-Tộ** uyên thâm Hán học ,  
Đã đi theo Giám-mục "**Gô-Chi-Ê**" (Gauthier)  
Xuất dương tìm kế ra đi ,  
6704- Đem điều quan sát chép ghi rõ ràng .

Dâng lên bản điều trần tâm huyết ,  
Những vấn đề giải quyết của ta .  
Duy tân làm lợi nước nhà ,  
6708- Cho mau bắt kịp người ta phú cường .

Ở **Cái-Mon** có **Trương-Vinh-Ký** ,  
Chủ trương dùng **quốc ngữ** xiển dương ,  
Cho nên văn học **Việt-Nam** ,  
6712- Dùng loại chữ mới trong trường phổ thông .

---

432- Vọng vạn niên cát địa vào tháng 9-1864 cho khởi lên xây Khiêm-cung (lăng Tự-Đức)..Tháng 12-1864 công tử Hương-Tập mưu giết vua việc phát giác bị xử trảm. Tháng 8-1866 Đoàn-Trung cùng em Đoàn-Hữu-Ái, Đoàn-Tư-Trục... Tôn-Thất-Cúc làm nội ứng cùng với các phu phen lính đang ở Khiêm-Cung kéo về Hoàng-thành mưu giết vua Tự Đức có Long-Võ Đình-Hồ-Oai, Cáp-Văn-Sum ngăn chặn . Cuộc đảo chánh thất bại.

..

**Ký** (433) thường làm thông ngôn sứ bộ ,  
Sang **Tây-phương** ngôn ngữ ngoại giao .  
Trở về sau đó ít lâu ,  
6716- Chuyên tâm chuyển ngữ khá nhiều **Hán-Nôm** .

**Pháp** đã chiếm nhiều phần đất nước ,  
Đất **Nam-Kỳ** xâm lược từ lâu .  
**Bắc-Kỳ** tình sẵn mưu sâu (434).  
6720- "**Bua-Ray**" (Bourayne) thuyền chiến khởi đầu tiến vô.

Năm Nhâm-thân tên "**Đồ-Phổ-Nghĩa**" (Jean Dupuis)  
Đem thương thuyền dựa vĩa giặc **Tây** (1872)  
Mượn đường buôn bán qua đây (435),  
6724- **Vân-Nam, Hà-Nội**, về ngay giang trình .

**Phan-Đình-Bình** cùng quan **Khâm-mạng** ,  
Gọi "**Đuy-Puy**" (Dupuis) đàm phán giao thương .  
Cấm không cho chở đi đường ,  
6728- Gạo, thóc, đạn dược, súng trường, quân trang .

"**Giăng-Đuy-Puy**" coi thường khuyến cáo,  
Vẫn cho thuyền chạy tới **Vân-Nam** .  
Quan ta ra lệnh bắt giam ,  
6732- Những tên thủy thủ nghênh ngang trên tàu .

"**Giăng Đuy-Puy**" (Jean Dupuis) bắt đầu làm loạn ,  
Kéo lên bờ sửa soạn tấn công .  
Bắt đi mấy lính hộ phòng ,  
6736- Hai viên quan lại giam chung một phòng .

---

433- Thời đó, Trương-Vinh-Ký là người biết nhiều ngôn ngữ tây phương, thường được dùng làm thông ngôn trong nhiều cuộc hội đàm giữa ta và các phái đoàn tây phương .

434- Lục quân thiếu tướng L'arbaud thay đô đốc Dupré cho chiếc tuần dương hạm Bourayne đi tuần du khắp nơi.

435-Tháng 11- Jean Dupuis đi 3 chiếc tàu đến cửa Cẩm thuộc tỉnh Hải-Dương mượn đường qua Vân-Nam có tên tự xưng tri phủ nước Mãn Thanh là Lý-Ngọc-Trị cùng đi theo.

Vua sai Phan-Đình-Bình cùng với khâm mạng Nguyễn-Tri-Phương gọi Dupuis để cùng nghị hội, nhưng không có ý. Thuộc viên trong tàu còn lại là Ông-Gia-Sư và Hà-Sầm. Quan quân ta muốn khám tàu, hai bên cự cãi sau đó Pháp điều động Fancis-Garnier đang đóng ở Thượng-Hải về Hà-Nội .

..

**Pháp chiếm thành Hà-Nội** (1873)

Trong khi đó giặc đang kiếm cờ ,  
Gọi "**Gác-Niê**" (*Garnier*) đang ở **Trung-Hoa** .

Tuần dương hạm **Pháp** kéo qua ,  
6740- Hai bên họp để tìm ra giải trình .

Đang thương thuyết thỉnh linh giặc đổi ,  
Vây hãm thành gửi tới hậu thư .

**Tri-Phuong** viết lệnh gửi đi  
6744- Phải mau bẻ gãy mưu đồ của **Tây** .

Cửa **Đông-Nam**, giặc vây đầy đặc (436) ,  
Tấn công thành, đại bác nổ vang .  
Cư dân sững sốt bàng hoàng ,  
6748- Còn quan **Khâm-Mạng** bị thương ở đùi .

Thành đã rơi vào tay giặc **Pháp** ,  
Dùng luật rừng trấn áp quan quân .  
Cho người lũng sục trong dân ,  
6752- Bắt giam nghĩa sĩ để ngăn chống ngầm .

**Phò-mã Lâm** mặc dầu trúng đạn ,  
Gục trên thành, tay vẫn cầm gươm .  
Tướng quân cũng đã bị thương ,  
6756- Chối từ băng bó vết thương trên đùi .

**Nguyễn-Tri-Phuong** ngậm ngùi vận nước ,  
Trước địch quân, nhả thuốc nhịn ăn .  
Ba mươi tháng Chạp (1873) trời trần :  
6760- "*Một đời vì nước đành quên thân mình*"

---

436- Lúc 6 giờ 20- 11-1873 Pháp nổ súng vào thành Hà-Nội, Nguyễn-Tri-Phuong bị trúng đạn ở bắp đùi, bị Pháp bắt. Ông quê quán ở Thừa-Thiên làm quan từ thời vua Minh-Mạng, có nhiều chiến công hiển hách. Ông từ trần ngày 30-12-1873. Trong trận này con trai ông là Phò-mã Nguyễn-Lâm cũng tử trận.

"Giặc Pháp khởi sự bắn súng vào thành Hà-Nội hồi 6 giờ sáng ngày 20.11.1873. Thống chế Nguyễn-Tri-Phuong cầm quân đánh giặc, con là phò mã Nguyễn-Lâm ra thăm cha ở Hà-Nội, hai cha con chống giữ ở cửa Đông-Nam. Quân Pháp phá cửa ấy, Nguyễn-Lâm trúng đạn chết, Nguyễn-Tri-Phuong bị thương ở đùi, Francis Garnier bắt được đem về băng bó thuốc thang, ông nhịn ăn, phun thuốc, từ chối sự săn sóc của địch đến ngày 30.12.1873 thì qua đời."

Pháp hạ xong được thành **Hà-Nội**  
Bèn xuất quân tiến tới trung châu .

**Hung-Yên, Phủ-Lý** tóm thâu ,  
6764- **Ninh-Binh, Nam-Định** tiếp sau đầu hàng .

"**Hốt-To-Phoi**" (*Hautefeuille*) hải quân thiếu úy ,  
Chiếm **Hải-Dương** (437) như thế trở tay ,  
Giáo dân **Phát-Diệm** theo **Tây** ,  
6768- Vui mừng được thấy quan thầy trước kia .

"**Frăng-Xi-Gác-Ni Ê**" (*Francis Garnier*) **tử thương**

**Hoàng-Kế-Viêm** được chia trấn thủ ,  
Làm **Tiết-Chế Quân-Vụ** Bắc-Kỳ .  
Cờ-Đen cướp biển đưa về ,  
6772- Do **Lưu-Vinh-Phúc** chỉ huy bọn này .

**Quân Nam** triều ra tay trấn giữ .  
Giặc **Cờ-Đen** cố nhử bọn **Tây** .  
Vu vợ mấy phát đạn bay ,  
6776- Dụ cho quân **Pháp** rời ngay khỏi thành .

**Quân Cờ-Đen** thu binh chạy trốn ,  
Pháp đuổi theo ra đến ngoại ô .  
Đến chân **Cầu-Giấy** thì vừa  
6780- Lọt vào ổ phục bất ngờ của ta .

Trận phục kích thật là diệu kế ,  
Ta bấy giờ ở thế thượng phong .  
"**Gác-Niê**" (*Garnier*) (438) trúng đạn tử vong .  
6784- Làm cho quân giặc vô cùng lo âu .

---

437- Pháp chiếm được Thăng-Long, phân binh tiến chiếm vùng Trung- Châu Bắc-Bộ. Hải quân trung-úy Balny chỉ huy pháp hạm Espagnole đánh chiếm Hưng-Yên, Phủ-Lý. Ngày 4.12.1873, hạ thành Hải-Dương. Hautefeuille chiếm Ninh-Binh ngày 5.12.1873. Ngày 11.12.1873 Pháp làm chủ trọn miền Trung-Châu gồm có sáu thành Hà-Nội, Hưng-Yên, Phủ-Lý, Ninh-Binh, Hải-Dương và Nam-Định.

438- Hoàng-Kế-Viêm được phong làm Tiết-chế quân Bắc-Kỳ, giặc Cờ-Đen, người Trung-Hoa, đầu hàng quân Nam-triều, chủ tướng là Lưu-Vinh-Phúc được cho giữ lại chức vụ. Hoàng-Kế-Viêm cho Lưu-Vinh-Phúc đóng quân ở đồn Hương-Ngan (Phủ Hoài-Đức) Quân Cờ-Đen tấn công vào thành rồi giả vờ rút chạy, Francis-Garnier đem quân đuổi theo qua vùng Thủ-Lệ đến cầu Giấy thì bị binh ta phục kích giết chết. Trong trận này chết chung với Francis-Garnier còn có Bonifay, Dagorne và trung úy Balny .



Quân ta đã từ lâu yếu thế ,  
Nhưng trận này không chế giặc Tây .  
“**Duy-Pré**” (*Dupré*) Thống-đốc lên thay ,

6788- Liên sai sứ giả trình bày với ta .

“**Phi-Lát-Tro**” (*Philastre*) (439) thanh tra đại úy ,  
Theo lệnh Tây đến Huế điều đình .  
Cùng ta giải quyết tình hình ,

6792- Sao cho đừng để chiến tranh lan tràn.

### **Hòa-ước Giáp-Tuất** (1874)

Năm Giáp-Tuất (440), hoàn thành hòa ước ,  
Hăm hai điều ký kết như sau :  
Đặt cho lãnh sự ra vào ,

6796- Ưu tiên thương mại ngoại giao nước ngoài .

**Nguyễn-Văn-Tường** Khâm-Sai Chánh-Sứ ,  
Được triều đình cất cử nghị thương .

Còn “**Krăng**” (*Krant*) đại diện Tây-dương ,

6800- Buộc ta cắt đất để nhường cho Tây .

Từ **Giáp Tuất** tới nay, năm **Ngọ** ,(1882)  
Pháp và ta đã tỏ bình yên .  
Sứ thần trao đổi hai miền ,

6804- Khâm-sứ “**Phi-Lát**” (*Philastre*) giữ quyền ngoại giao .

Ông “**Phi-Lát**”, mặc dầu người **Pháp** ,  
Nhưng lại ưa học tập Hán văn ,  
Biết ông hiện tại đang cần ,

6808- Vua sai thầy đến dần dần dạy cho .

---

439- Thống đốc Nam-Kỳ là đô đốc Dupré cử Philastre đến Huế để thương thuyết với triều đình; Nguyễn-Văn-Tường cùng đi với Philastre ra Hà-Nội để giải quyết việc F. Garnier nhưng được tin quân Cờ-Đen đã giết chết F. Garnier. Philastre và các sĩ quan cao cấp dưới tàu đập tay tức giận bảo Nguyễn-Văn-Tường “*Việc chắc không xong*”. Tường thấy giặc dương nóng giận sợ hư việc lớn nên mới thông thả đưa lời biện bạch thuyết phục. Philastre nghe theo ra đến Hải Phòng. Ra lệnh trả các thành trì lại cho ta,

440- Hòa ước gồm 22 điều khoản, chiếu theo khoản 11, Pháp và Nam triều ký một điều ước thương mại ở Sài Gòn ngày 31.8.1874 đại diện chính phủ Pháp là Hải-quân thiếu tướng Krant, quyền thống-đốc Nam-Kỳ. Hiệp ước này gây cho ta bị thiệt thòi nhiều như việc buôn bán thuế khóa đều do Pháp điều khiển, cấm nhập cảng thiết bị, binh khí vào Trung kỳ, các thành phố Hải- Dương, Hà-Nội, Quy-Nhon đều được Pháp đặt tòa lãnh sự.

..

Việc giao hảo giữa ta và **Pháp** ,  
Đã trở nên hòa hợp nhiều hơn .  
Vấn đề trao đổi ngoại thương ,

6812- Được đem bàn bạc luận cương rõ ràng .

Việc truyền đạo có phần cởi mở ,  
Giáo sĩ được giúp đỡ khá nhiều .  
Để dân thoát cảnh đói nghèo ,

6816- **Văn-Điền** mật tấu mấy điều an dân .

Chính phủ **Pháp** tặng tuần dương hạm ,(1876)  
Cùng khí tài súng đạn cho ta (441).

Vua sai **Tham-Tá** đi qua ,

6820- Nhận về năm chiếc tuần tra dọc bờ .

Năm Mậu-Dần, (1878) cấp cho **Hà-Nội** ,  
Súng trăm cây, quà gửi của **Tây** .  
Để cho hai nước từ đây ,

6824- Giữ niềm hòa khí lâu dài song phương .

Bộ **Ngự-Chế** được biên mấy quyển  
Vịnh sử **Nam**, (442) những chuyện xa xưa .  
Luật hình vua lại truyền đưa ,

6828- Gửi cho **Khâm-sứ** của ta làm quà .

Vua sai người giao hòa thăm viếng ,(1881)  
Một tháng hay hai tháng một lần .  
Có khi tại cửa **Ngọ-Môn** ,

6832- Giao hòa yến tiệc đãi đàng sứ **Tây** .

**Nguyễn-Thành-Ý** (443) được sai đi **Pháp** ,(1877)

Đấu xảo đưa các thức thổ nghi .

Lấy thêm đồ đệ đem đi ,

6836- “**Tu-Lu**” (*Toulouse*) ở lại học nghề động cơ .

---

441- Tháng năm Bính Tý (1878), sai Nguyễn Hữu Độ vào Gia Định nhận chiếc tàu trận của Pháp tặng. Đến tháng 9, Pháp tặng triều đình Huế thêm 5 chiếc tàu, vua có làm bài ký “Ngũ lợi thuyền”.

442- Tháng 6.1877, vua gởi tặng một bộ luật của nước ta mới in vì Phllastre nói là “luật nước ta tinh tường và đích đáng lắm” vua ban thêm 1 bộ ngự chế Việt-sử tổng-vịnh...

443- Tháng 10. 1877 Nguyễn-Thành-Ý đem các đồ thổ nghi qua Paris để đấu xảo trong một hội chợ quốc tế.

..

Lại chọn người tuyển cho sang **Pháp** ,(1879)  
Sang nước **Anh** quan sát xứ người .(1881)  
Mua tàu của **Đức** năm rồi (1872)

6840- Bang giao với **Ý**, tiếp người **Tây phương** .

**Pháp chiếm Hà-Nội lần thứ hai** (1882)

Lúc "**Rây-Na**" (*Rheinart*) sang thay "**Phi-Lát**"  
Tức là khi nội các của Tây .

Lại bầu Thủ-tướng khác thay ,

6844- Chính sách hải ngoại đổi ngay tức thì .

**Pháp** muốn chiếm **Bắc-Kỳ** lần nữa ,  
Một nguồn tin báo của nước **Anh** .

Vua ta nghe được phong thanh,

6848- Rằng chính-phủ **Pháp** động binh tới rồi .

Năm **Nhâm-Ngọ**, tháng Hai vừa quá , (1882)

"**Ri-Vi-E**" (*Rivière*) đại-tá hải-quân ,

Đem hai chiến hạm tuần dương ,

6852- Máy ngàn linh thủy lên đường tới nơi .

Đến **Hà-Nội**, đóng nơi **Đồn-Thủy** (444) ,

"**Ri-Vi-E**" gửi tới hậu thư .

Tổng-Đốc **Hoàng-Diệu** khước từ ,

6856- Chia quân chống giữ để ngừa tấn công .

Thành **Thăng-Long** chìm trong khói lửa ,

Súng trong kho cháy nửa đêm khuya .

Từ bề, đạn pháo, can qua ,

6860- Quân ta giao chiến xông pha chiến hào .

Bọn việt-gian cài vào từng tổ ,

Đội thực-dân súng nổ tấn công ,

Túra ra đốt phá lung tung ,

6864- Khiến quân **Hoàng-Diệu** khó lòng giữ yên .

-----  
444- Henri-Rivière ở trong gạch hải quân đã 37 năm với cấp bậc đại tá, ông cũng là một văn sĩ tài hoa. Khi được đề cử làm tổng chỉ huy đánh Hà-Nội ông đã viết một bức thư gửi cho Ferdinand-de-Lannay tờ báo Le Temps " theo tôi ngà Bắc Kỳ sẽ đi vào Hàn-Lâm-Việt". Ngày 3.4.1882, Henri Rivière rời Sài Gòn ngày 26.3.1882 với hai chiến hạm Drac và Parvesel, ngày 3.4.1882 đến Hà-Nội đóng quân ở Đồn-Thủy ...

**Tôn-Thất-Bá**, (445) tay chân của giặc ,  
Là việt-gian sẵn đặt trong thành .

Đốt kho thuốc súng, nghi binh ,

6868- Giúp cho lũ giặc tràn nhanh ào ào .

Lúc bình minh, chúng vào tiến chiếm ,

Tổng-Đốc **Hoàng** chạy đến **Hành-cung** ,

Thảo tờ di biểu tận trung (446),

6872- Buộc dây oan nghiệt, tạ lòng nước non .

Miếu **Quan-Thánh** vẫn còn ghi dấu ,

Mối căm còn nung nấu tâm can ,

Chữ Trung với nước vô vàn ,

6876- Ngần sau ai dám dễ dàng lãng quên .

**Quan Tổng-Đốc** có tên **Hoàng-Diệu** ,

Người **Điện-Bàn**, thuộc đạo **Quảng-Nam** .

Di thư để lại danh ngôn ,

6880- Những lời tâm huyết đau buồn còn ghi :

"**Tướng bất tài, thậm chí vô ích** ,

**Để mất thành dấu chết đành cam**" .

Noi gương đừng tướng trung can ,

6884- Máu hòa nước mắt, sắt son một niềm .

Cả toàn dân bùng lên khởi nghĩa ,

Mới khởi đầu là phía văn-thân ,

Dâng cao như ngọn sóng thần ,

6888- **Binh-Tây, sát Tả**, đuổi quân **Tam-tài** (447).

Ở **Nghệ-An** : **Nhu-Mai, Trần-Tấn** ,

Lãnh đạo chừng nửa vạn dân quân ,

Truy lùng diệt lũ tham quan ,

6892- Nổi dậy cho giặc phản dân hại nòi .

-----  
445- Giặc Pháp tấn công Hà-Nội, án sát Tôn-Thất-Bá đốt kho thuốc súng, rồi đầu hàng giặc .

446- Tổng đốc Hoàng-Diệu viết tờ di biểu để lại và đến miếu Quan-Thánh thất cô tự vẫn cho trọn lòng với đất nước.

447- Sau khi Hà-Nội thất thủ, tổng đốc Hoàng-Diệu vì nước quyền sinh, khắp nơi trong nước làn sóng nổi dậy chống lại giặc Pháp ngày càng mãnh liệt với chiêu bài Binh-Tây Sát-Tả (đẹp Tây, giết đạo).

..

Chiếm được rồi, vào thành **Hà-Nội** ,  
Pháp bèn trao cho bọn tay sai ,  
**Tôn-Thất-Bá** được giao ngay .

6896- Năm quyền sinh sát thay **Tây** điều hành .

Ở kinh thành, nhiều người phẫn uất ,  
Trước cảnh đau nước mất nhà tan .  
Nam triều họp mật mấy quan ,

6900- Sớ dâng xin đánh giết quân tử thù .

Vua truyền lệnh giao cho **Túc, Độ** ,  
Lập hội-đồng thượng lộ **Thăng-Long** .  
Bởi vì giặc **Pháp** tính chung .

6904- Lợi nhiều nếu trả đất vùng này đi .

**“Ri-Vi-E”** (*Rivière*) liệt kê (448) mười khoản ,  
Buộc triều đình nhượng hẳn **Hà-thành** .  
Từ việc binh đến chính quyền ,

6908- Độc thu quan thuế thương thuyền bán buôn .

Chính phủ **Pháp** được quyền bảo-hộ ,  
Trên toàn phần lãnh thổ **Đại-Nam** .  
Trước nhiều đòi hỏi tham lam ,

6912- Vô cùng láo xược tập đoàn thực dân .

Toàn nước **Việt**, quân dân, thề quyết ,  
Suốt ba miền phải biết quốc thù .  
Với quân cướp nước còn đồ ,

6916- **Cần-vương** tụ nghĩa, phất cờ **Văn-thân** .

Giặc đánh chiếm bất thần **Nam-Định** ,  
Cho pháo thuyền thôn tính **Hòn-Gay** (449).

Quan quân chiến đấu mấy ngày ,

6920- Sức không đương nổi, sau này đành thua .

---

448- Henri Rivière đòi 4 khoản : -Nước Nam phải nhận nước Pháp bảo hộ.  
Phải nhường thành phố Hà-Nội cho Pháp. -Pháp được đặt thương chánh ở Bắc-Kỳ.  
-Sửa lại việc thương chánh ở các nơi và giao cho Pháp cai quản.

449- Pháp chiếm Hòn Gay, ngày 27.3.1883 vào rạng sáng, súng trên các pháo  
thuyền dưới sự chỉ huy của H. Rivière nổ ran, quân ta bắn trả làm hư hại hai pháo  
thuyền Surprise và Fanfare, bắn gãy chân trung tá Careau, tuần sau Careau chết.  
Đến 11 giờ giặc hãm thành. Đề đốc Lê-Văn-Điểm, án sát Hồ-Bá-Ôn tử trận. Pháp  
chiếm luôn Hòn-Gay ...

Bắn gãy chân **“Ca-Rô”** (*Careau*) trung-tá ,  
Đốt cháy luôn hạm cả **“Xuyéc- Pri”** (*Surprise*)  
Quân ta chiến đấu gan lì ,

6924- Đến khi hết đạn rút đi một chiều .

**Hoàng-Kế-Viêm** cùng **Lưu-Vinh-Phúc** ,  
Giữ các đồn khu vực **Gia-Lâm** .

Ngâm cho **Quang-Đản** tấn công ,

6928- Đánh cho **Tây** phải về đồn thủy binh .

Quân **Cờ-Đen** thỉnh linh đánh **Pháp** ,  
Nhắm chiến thuyền pháo tập bắn sang .  
Linh **Tây** mất mật kinh hoàng ,

6932- Lâm tên đại-tá vôi vàng lui binh .

Điểm trăm quân ra thành đánh đuổi ,  
**Quân Cờ-Đen** rút khỏi rất nhanh .  
Lui về **Cầu-Giấy** phục binh ,

6936- **“Ri-Vi-E”** (*Rivière*) bám, cố tình đuổi theo .

Chân **Cầu-Giấy** buổi chiều lãng đãng ,  
Vẫn im lìm hoang vắng thê lương .  
Phục binh nằm sẵn bên đường ,

6940- Đột nhiên pháo lệnh nổ vang trên đầu .

Giặc tranh nhau tìm đường trốn thoát ,  
**Quân Nam-triều** nhất loạt xông lên ,  
Điều thương súng đã nổ rền,

6944- Chơ vơ còn lại mấy tên cầm đầu .

**“Ri-Vi-E”** (*Rivière*) rướn cao lão đảo (450) ,  
Một mũi gươm kết liễu cuộc đời .

Nghĩa trang **“Mông-Mác”** (*Montmartre*) ngậm ngùi .

6948- Hải quân đại tá thành người thiên thu .

---

450-Tổng đốc Bắc-Ninh Trương-Quang-Đản cùng phó-kinh-lược Bùi-Ân-  
Niên đánh quân Pháp ở Gia Lâm, tàu binh Pháp chạy về Đồn-Thủy Hà-Nội để trốn.  
Đêm 11.5. 1883, Pháp đóng quân ở tả ngạn sông Hồng. Nửa đêm bị quân Cờ-Đen  
nã đạn pháo vào các chiến thuyền của giặc Henri-Rivière vô cùng tức giận, lấy 500  
quân rời khỏi thành rượt đuổi quân Cờ-Đen tới ô Cầu-Giấy. Bị phục binh, Rivière  
tử trận vào ngày 19.5.1883 đầu lâu của đại tá H.Rivière bị quân Cờ-Đen bỏ vào 1  
cái hộp vôi chôn cạnh vệ đường đi Sơn-Tây . Bốn tháng sau giặc Pháp mới đào tìm  
được chỗ chôn đầu lâu, còn xác không đầu thì mãi đến 8-10-1887 mới tìm ra .

Triều-đình **Huế** gặp giờ bối rối ,  
Lúc nhà vua hấp hối trong cung .  
Trung tuần (451) tháng Sáu lâm chung (16-06-1882)

6952- Là khi giặc **Pháp** sục lũng khắp nơi .

Vua **Tự-Đức** vốn người hay chữ ,  
Băm sáu năm nắm giữ ngôi vua .  
Văn chương thi phú có thừa ,

6956- Rành về văn học nhưng chưa trải đời .

Thật hiếm hoi thấy ngài kinh lý ,  
Ra khỏi thành hiểu ý nhân dân .  
Có đi mới hiểu được rằng

6960- Quanh ta thế giới muôn phần văn minh .

Ếch đáy giếng tưởng mình là nhất ,  
Hóa ra rằng vốn thật bán khai  
Văn minh mình chẳng bằng ai (452) ,

6964- Bế quan tỏa cảng càng ngày thêm ngu .

Vây quanh vua, triều thần thiển cận ,  
Bỏ ngoài tai những bản điều trần .  
Chỉ nghe một lũ nịnh thần

6968- Ước mong chỉ muốn sao bằng Mãn-Thanh .

**Nguyễn-Trường-Tộ** tâu trình việc nước ,  
Dâng lên vua mưu chước canh tân .

Các quan thiển cận bàn ngang ,

6972- Để người **Thiên-Chúa** sẵn sàng theo **Tây** .

Lại cấm đạo càng ngày càng dữ,  
Đốt thánh đường, giáo xứ tan hoang .  
Thừa sai linh mục kinh hoàng ,

6976- Chặt đầu, xử giáo, dã man vô cùng .

---

451- Ngày 16 tháng 6 năm Quý-Tỵ (1882) vua Tự-Đức hấp hối và băng. Đọc tờ di chiếu ở điện Càn-Chánh, tự quân hoàng trưởng tử Dục-Đức lay và lên ngôi. Trong di chiếu viết "**tính phả hiểu dân, diệc đại bất thiện**" nghĩa "*là tánh dân dưng lại chẳng tốt nên đáng lẽ không lập làm vua...*" lời ấy làm cho Dục-Đức vô cùng khó chịu.

452- Ông là người có tài văn chương uyên bác nhưng không quyết đoán được việc nước, chán chường, đợi thời, chung quanh là các đại thần thì thiển cận nên đã ngăn chặn nhiều ý kiến cải tổ của các nhân sĩ có dịp xuất dương đem cái hay cái tốt của nước ngoài tâu lên. ..

Về văn hóa, nói chung tạm được ,  
Có rất nhiều trước tác khá hay .

**Hoàng, Quang**, còn được đến nay ,  
6980- Chữ nghĩa như **Quát**, tài hay hại mình .

**Vua Dục-Đức , Vua Hiệp-Hòa** (1883)

**Tự-Đức** đã viết thành di chiếu ,  
**Dục-Đức** là người thiếu tác phong .

Tạm đưa lên giữ ngôi rỗng ,  
6984- Triều thần tuân chiếu thuận lòng tôn lên .

Mấy đại thần **Tiền-Thành, Tường, Thuyết** ,  
Chuyên quyền, bèn phủ quyết phế đi .  
Sai người giam bắt tức thì (453),

6988- Vua tôi triều **Nguyễn** đến khi mặt trời .

Rước **Hiệp-Hòa** (454) lên ngôi trị nước ,  
Lễ tấn phong ở trước **Thái-Hòa** .  
Trong khi buổi lễ chưa qua,

6992- Bất đồng đã xảy giữa ba đại thần .

Vị tân vương, dich thân tự quyết ,  
Truất binh quyền **Tường, Thuyết** trong quân .  
Giao cho **Tuy-Lý** hoàng thân ,

6996- Đối đầu cùng **Pháp** giữ phần quân binh .

Ngâm sai quan **Tiền-Thành** phụ chính ,  
Vào trong cung nhận lãnh mật thư .  
Thi hành chiếu chỉ của vua .

7000- Lấy đầu **Tường, Thuyết** kể từ hôm nay .

---

453- Ngày 24.7.1883, Dục-Đức mời ba vị Phụ-chánh đại thần vào điện riêng bàn xin bỏ bớt đoạn ấy đi, Tường và Thuyết giả bộ ưng thuận nhưng khi ra giữa triều đình nhằm lúc Trần-Tiền-Thành đọc di chiếu bỏ bớt đoạn chi trích vua, Tường và Thuyết lập tức buộc tội Dục-Đức đã thay đổi di chiếu và giết đi .

454- Nguyễn-phước-Hồng-Dật, con thứ 29 vua Thiệu-Trị, lên ngôi, hiệu là Hiệp Hòa, lên ngôi thay Dục-Đức được 4 tháng thì bị Tường, Thuyết giết. Hiệp-Hòa muốn dùng kế trừ bớt thế lực của Tường và Thuyết, phong Tuy-Lý-vương coi việc giao thiệp giữa triều đình và chính phủ Pháp. Hồng-Phi con của Tùng-Thiện-Vương dâng mật sớ đề nghị Hiệp-Hòa chém đầu Tường và Thuyết. Vua day thái-giám đem cho Đệ nhứt phụ chánh Trần-Tiền-Thành phụng mệnh, chẳng may lá sớ lọt vào tay Nguyễn-Văn-Tường, cơ mưu bại lộ, Tường, Thuyết sai Ông-Ích-Khiêm đến bắt vua và buộc phải tự vẫn .

..

Nhưng cơ mưu không may bại lộ ,  
**Thuyết** và **Tường** bèn trở tay ngay .  
Tam ban triều điển trên khay ,  
7004- Đổ môm độc dược chết ngay tại nhà .

Rồi hạ lệnh điều tra cận kề ,  
Giết **Tiền-Thành** lặng lẽ trong đêm .  
Triều thần xanh mặt ním êm ,  
7008- Tấn tuồng khủng bố càng thêm kinh hoàng ,

Tình thế gặp lúc đang khủng hoảng ,  
Thuyết và Tường quấy loạn trong cung .  
Trong khi đại-tá hải quân ,  
7012- Bị ta giết chết tin hung đưa về .

Hạ-viện **Pháp** tức thi biểu quyết ,  
Chuẩn chi liền hai triệu phật-lãng .  
Cử ngay **Thiếu tướng lục quân** ,  
7016- Cùng viên **Đô-đốc** hải quân tháp tùng .

### **Pháp Chiếm Cửa Thuận-An**

Cửa **Thuận-An** (455) chập chùng thuyền chiến,  
Cờ tam tài trên biển phát phơ .  
Đô-đốc **Lê-Sĩ** hô to :  
7020- Giặc **Tây** đổ bộ lên bờ phía Nam .

Đồn **Trấn-Hải**, giặc tràn công phá ,  
Quân **Nam triều** chống trả vùng lên .  
Giặc **Tây** bắn phá như điên ,  
7024- Chung quanh đại bác nổ rền inh tai ,

Lũ châu mai, **Nam quân** bắn trả ,  
Lũ giặc **Tây** xác ngã chồng nhau .  
Máy lần giặc cố xông vào ,  
7028- Quân ta tử thủ trong hào giao thông .

-----  
455- Tàu binh của giặc đến Trà-Úc thường đi gần cửa Thuận-An. Vua sai chương-vệ Lê-Văn-Sĩ đem một cây cờ lệnh và một cái bài "dùng việc binh" trao cho Tôn-Thất- Thuyết được phép tùy tiện xử dụng. Thuận An thất thủ, triều đình Huế vội vàng sai Nguyễn-Trọng-Hợp, Trần-Đình-Túc, Huỳnh-Hữu-Thường đại diện cho Nam triều thương thuyết với phái đoàn Pháp do bác sĩ Harmand cầm đầu.

Mặt biển **Đông** ý âm tiếng súng ,  
Pháo thuyền **Tây** bắn trúng vào thành ,  
Ở đồn **Hà-Nhuận**, Nam binh  
7032- Rút lui qua ngã **Hà-Thanh** về **Truồi** .

Tối ngày rằm trăng soi **Bạch-Mã** ,  
Đám **Câu-Hai** đạn phá ngang trời .  
Chiến thuyền nhấp nháy ngoài khơi ,  
7036- Âm hồn tử sĩ lạc loài trong đêm .

Quan trấn-thủ trung kiên tử tiết ,  
**Lê-Sĩ** bèn nhất quyết hi sinh .  
Tới lui trên mặt pháo thành ,  
7040- Mặc cho đạn nổ chung quanh bên mình .

Thái dương tỏa bình minh trên biển,  
Chính là khi giặc hãm công thành ,  
**Nguyễn-Trung, Thúc-Nhẫn, Lâm-Hoành** (456)  
7044- Liệu chừng thất thế gieo mình trận vong .

Chiếm **Thuận-An**, giặc vòng về **Huế** ,  
Địch hành quân như thể chẻ tre .  
Kinh thành sắp sửa lâm nguy ,  
7048- Vua sai **Lại-Bộ** ra đi điều đình .

Năm bảy dặm ngoài kinh đô Huế ,  
Tụi giặc **Tây** tìm kế đi lên ,  
Bị dân ở xã **An-Tuyên** ,  
7052- Phục kích dáo mác hai bên vệ đường .

Lấy gai chông rải trên quan tái  
Mong cầm chân lũ quái 'Lê-dương' .  
Ra công chống lũ bạo cường,  
7056- Đốc toàn lực lượng chặn đường chung quanh .

Giấy 'sắc đá' ngã nghiêng linh giặc ,  
Lòng yêu quê quận thất từng con .  
Có gì ngoài cánh tay trơn ,  
7060- Đèn on sông núi cho tròn nghĩa dân .

-----  
456- Nguyễn-Trung, Thúc-Nhẫn, Lâm-Hoành tử trận,  
..

Theo đường thủy giặc tràn vào nữa ,  
Từ **Thuận-An** đến **Ngã-Ba-Sinh** .

**Hạp-Chân** nằm dưới **Bao-Vinh**

7064- Là kho thuốc súng để dành cho quân .

Đồn **Hòa-Duân**, **Côn-Sơn** chiến lũy ,  
Lính 'lê-dương' phá hủy tan tành .

Thêm kho thuốc súng để dành .

7068- Chẳng may trúng đạn cháy banh cả làng .

Lũ giặc **Tây** sắp tràn tới **Huế** ,  
Buộc quân ta vào thế đầu hàng .

Chiếm đồn **Nhuận-Hải**, **Thuận-An** ,

7072- Hiệp thương được ký với vàng với **Tây** .

**Hòa Ước Quý-Mùi** (1883)

Cuối tháng Tám **Quý-Mùi**, hòa-ước (457) ,

Lại cũng còn gọi được : "**Ác-Mãng**" (Harmand)

Hai mươi bảy khoản ghi rằng :

7076- Từ đây Nước **Việt-Nam** mình thuộc **Tây** .

Trong hòa ước ghi ngay mấy khoản ,  
Một : Nước Nam mất hẳn chủ quyền .

Hai : Là Công-sứ kể bên ,

7080- Ba là : Thu thuế, độc quyền bán buôn .

Chính phủ **Pháp** chủ trương xâm lược ,

Cùng việt-gian bán nước lưu manh .

Hình thành một khối liên minh ,

7084- Mang đi tất cả tài nguyên nước mình .

Trong khi đó nội tình triều chính ,

Phế lập vua theo lệnh quyền thần .

Sá gì phép nước luật dân ,

7088- Loạn trong nên khó phân toan tính ngoài .

---

457- Hòa ước Quý-Mùi được ký vào ngày 25.8.1883 còn gọi là hòa ước Harmand. Nước ta mất hẳn nền độc lập. Ngoại giao, chính trị, quân sự, tài chính thuộc vào thực dân Pháp.

..

**Vua Kiến-Phúc** (1884)

**Tường** và **Thuyết** cho mời Hoàng-tử ,

Là **Ung-Đăng** về ở trong kinh ,

Đăng quang tại trước triều đình

7092- Hiệu là **Kiến-Phúc** cầm quyền quốc gia .

Nhưng quyền hành thực là **Tường**, **Thuyết** .

Hai ông này xét duyệt thay vua .

Lựa người thân tin, a dua ,

7096- Sửa sang quân bị phòng ngừa giặc **Tây** .

Còn dân chúng từng ngày ngao ngán ,

Thấy triều đình thanh toán lẫn nhau .

Giặc **Tây** rồi đến giặc **Tầu** ,

7100- Tranh giành xâu xé, lòng đau vô vòn .

*"Nhất gian lương quốc nan phân thuyết ,*

*Từ nguyệt tam vương triệu bất tường "*

Đồng dao trẻ hát ngoài đường ,

7104- Nghe như cay đắng, ngấm càng đắng cay ,

Trong tình thế mỗi ngày một tệ ,

Trong triều đình cắn xé lẫn nhau ,

**Tây** cho gián điệp xen vào ,

7108- Dùng tiền, vàng, bạc, làm xiêu lòng người .

Ở miền **Trung** nhiều nơi gần **Huế** ,

Lắm phong trào bắt bớ giáo dân (458).

**Bình Tây**, **sát Tả** dã man ,

7112- Thánh đường đốt phá, việt gian truy lùng .

Vùng **Kim-Long**, **Cát-Pa** (Caspar) giám mục ,

Dẫn giáo dân gặp lúc lâm nguy ,

Tòa **Khâm** theo hướng mà đi ,

7116- Chớ nên ngoan cố ở lì nơi đây .

---

458- Nguyễn-Văn-Tường và Tôn-Thất-Thuyết ra mật lệnh cho Đoàn-Kiệt, đêm 30.11.1883 nổi lên phá nhà thờ Thiên-Chúa và giết giáo dân trong khắp cả nước vì cho rằng những người này là gián điệp của giặc. Linh Mục Caspar dẫn đoàn giáo sĩ từ Kim-Long qua ty nạn ở tòa Khâm-sứ ở Huế, cuộc khủng bố đẫm máu này là cái hồ chia rẽ trầm trọng giữa người có đạo Thiên-chúa và dân lương.

..

Vì vùng này, **Huông-Thành** công tử,  
Kêu mọi người bức tử giáo dân .  
Lục tìm khắp cả mấy làng ,

7120- Gần chùa **Linh-Mụ**, dọc đường **Kim-Long** .

Cặp **Tường, Thuyết** ra chung mệnh lệnh ,  
Cho **Đoàn-Kiệt** triệt đánh nhà thờ .  
Cho rằng nơi đó mưu đồ ,

7124- Bắt tay với **Pháp**, kẻ thù dân ta .

Đối với giặc, tạm ra quốc lệnh ,  
Truyền quan quân ngừng đánh giặc Tây .  
Chiếu theo hàng ước mới đây ,

7128- Triệt binh quân thù phải ngay thi hành .

Vua đầu hàng, dân binh vẫn đánh ,  
Khắp cả miền **Hà-Tĩnh, Nghệ-An** .  
Cũng như lục tỉnh trong Nam ,

7132- Bên ngoài **Bắc, Thái, Hải-Dương, Ninh-Bình** .

**“Pa-To-Nốt”** (*Patenotre*) thân hành đến **Huế** ,  
Xem lại điều áp chế trước đây ,  
Điều nào không hợp thì thay ,

7136- Mà hiệp ước **Quý Mùi** này đã ghi .

Thảo luận đất trước kia đã cắt ,  
Nhất định ta đòi giặc trả ngay .  
Hai bên thương thuyết cù nhây,

7140- Qua năm mới ký với **Tây** mấy phần .

**Hòa Ước Giáp-Thân (Pa-To-Nốt)** (1884)

Hòa-ước theo **Giáp-Thân** (459) đã ký ,  
Pháp trả vài tỉnh lỵ cho ta .

Từ **Thanh Nghệ Tĩnh** trở ra ,

7144- Cũng như **Bình-Thuận** trao qua **Nam-triều** .

-----  
459- Sứ thần Patenôtre đi Bắc-Kinh nhận chức, Thủ tướng Ferry giao bản hòa ước Harmand đã sửa lại những điều áp chế trước đây. Hòa ước Patenôtre được ký tại Huế ngày 6.6.1884 giữa Nguyễn-Văn-Tường và Patenôtre . Pháp giao trả lại các tỉnh Thanh-Hóa, Nghệ-An, Hà-Tĩnh và Bình-Thuận lại cho ta.  
..

Có một điều **Pháp** đòi không được ,  
Thu ấn vàng (460) của nước **Đại-Nam** .

Do vua **Trung-quốc** gửi sang ,

7148- Vào đời **Thế-Tổ** đăng quang trị vì .

**Thành Lập Liên Bang Đông Dương**

Pháp muốn chia **Đông-Dương** từng miếng ,  
Việc đầu tiên là đến **Trung-Hoa** .

**Thiên-Tân** ký kết nghị hòa (1884)

7152- Bắt tay **Trung-Quốc**, buộc ta hết đường .

Rồi quay sang **Cao-Miên** dụ dỗ ,  
Bảo nước này hãy cố nghe theo .

**Đông-Dương** liên kết lợi nhiều ,

7156- **Pháp-Quốc** bảo hộ, nên vào **Liên-Bang** .

**“Nô-Rô-Đôm”** nghe bàn mưu chước ,

Ký vào tờ **Hiệp-Uớc Kim-Biên** (1884)

Từ đây đất nước **Cao-Miên** (461),

7160- Do tay người **Pháp** nắm quyền quốc gia .

Qua **Ai-Lao** đặt tòa **Lãnh-sự** ,

Cử **“Pa-Vi”** (*Pavie*) đại sứ lên đường .

**“Um-Kham”** (*Oumkham*) **Vạn-Tượng** quốc vương

7164- Nghe lời Đại-sứ, đất nhường cho **Tây** .

Kể từ đây **Đông-Dương** (462) thuộc Pháp ,

Chúng đem quân trấn áp khắp vùng .

Đâm lầy, sơn cốc, truy lùng ,

7168- Ra tay vợ vết võ cùng dã man .

-----  
460- Pháp muốn thu lại cái ấn bằng bạc mạ vàng có chạm một con lạc đà nằm phủ phục dưới khắc mấy chữ : "Đại Nam quốc vương chi ấn" cái ấn này do nhà Thanh ban cho nước ta nay Patenôtre được lệnh thu bảo ấn đem về Pháp. Triều đình ta không chịu, cuối cùng giải quyết bằng cách nấu chảy cái ấn đó ra.

461- Thống đốc Charles Thompson bắt vua Norodom ký hiệp ước Kim-Biên ngày 17.6.1884 từ đó Cao-Miên thuộc Pháp. Năm 1887, August Pavie được quốc vương Ai-Lao là Oumkham thảo luận và đặt Ai-Lao dưới quyền bảo hộ của Pháp thế là liên bang Đông-Dương đã hình thành.

462- Pháp ký hiệp ước Thiên-Tân với Trung-Hoa, Pháp thành lập Liên Bang Đông-Dương. Việt-Nam mất hẳn chủ quyền và trở thành thuộc địa Pháp.  
....

Cái “**Liên-Bang Đông-Dương**” thuộc Pháp ,  
Là ý đồ đã được Thực-dân ,  
Âm mưu thôn tính lần lần ,  
7172- Cướp quyền, giành đất, nhử dân, tranh phần.

Không che được chúng nhân trong nước ,  
Là những người hiểu được nỗi đau .  
Chung tiền góp sức cùng nhau ,  
7176- Khấp nơi hưởng ứng phong trào **Văn-Thân** .

**Vua Hàm-Nghi** (1884-1888)

Vua **Kiến-Phúc** thân băng đã kể ,  
**Ung-Lịch** lên để thế ngôi vua .  
**Hàm-Nghi**, (463) niên hiệu bấy giờ ,  
7180- Tần quân quá trẻ tuổi vừa mười ba .

Giặc bung ra ngoại ô **Hà-Nội** ,  
Chuẩn bị cho quân đội viễn chinh ,  
“**Ác-Mãng**” (Harmand) rời khỏi hành dinh (464),  
7184- Cử viên Trung-tá chiếm thành **Hải-Dương** .(8-1883)

Nhận được tin **Thuận-An** thất thủ ,  
**Quân Nam-triều** khốn khó nhiều hơn .  
“**Bi-Sô**” (Bichot) nhân thế đánh luôn ,  
7188- **Ninh-Bình** thất thủ, bỏ đồn trống trơn .

Thành **Son-Tây** (465) chiến trường đẫm máu ,(12-1883)  
Pháp ra quân trên sáu pháo thuyền .  
Trong thành Tân-Lý **Kế-Viêm** ,  
7192- Cùng **Lưu-Vinh-Phúc** giữ quyền điều binh .

-----  
463- Vua Hàm-Nghi là Ung-Lịch, em ruột vua Kiến-Phúc, sinh năm 1872.  
Ngày 23-5-1885 xuất bản lãnh đạo phong trào chống Pháp, căn cứ tại Tuyên-Hóa  
Quảng-Bình. Năm 1888 bị Trương-Quang-Ngọc bắt nộp cho Pháp, bị đày sang  
Algérie, mất 1943 thọ 71 tuổi..

464- Pháp cho triệt mấy khẩu súng đại bác để trên mặt kính thành chỉ qua lầu  
khâm sứ và cho lắp các ngòi súng đại bác hết thảy là 45 khẩu. Trước đó vào tháng  
8-1883, Harmand sai lục quân trung tá Brionval đánh chiếm Hải-Dương .

465- Đêm 11.12.1883, đô đốc Courbet ra lệnh xuất quân. Hạm đội gồm có 7  
pháo thuyền như chiếc Trombe, Eclair, Yatayan... sáng 14 đến 17, Pháp tấn công  
Son-Tây, quân Nam-triều và Cờ-Đen tử trận lổ 1000 người, phía giặc Pháp có 82  
tử trận, trong đó có 4 sĩ quan và 319 bị thương.

Hơn ba ngày giao tranh ác liệt ,  
Trong nội thành cạn hết quân lương .  
Hơn nghìn quân sĩ tử thương ,  
7196- **Kế-Viêm** hạ lệnh mở đường rút lui .

**Quân Mãn-Thanh** theo lời cầu viện ,  
Đã vượt biên tiến đến **Bắc-Ninh** .  
Cùng ta chuẩn bị chiến tranh ,  
7200- Đào hào, đắp lũy, xây thành cao thêm .

Ở dưới quyền “**Mi-Lô**” (Millot) thống lĩnh ,  
Đem lữ đoàn thiện chiến đưa sang .  
Trong tay hỏa lực sẵn sàng (466),  
7204- Trong vòng nửa tháng đánh tràn **Thái-Nguyên** .

Chiếm **Bắc-Ninh** rồi liền tiếp tới ,  
**Hung-Hóa** xong, tiếp nối **Tuyên-Quang** .  
Giặc đang hung phấn nghênh ngang ,  
7208- **Quân** ta yếu thế vội vàng rút lui .

**Hoàng-Kế-Viêm** tri thời mẫn thế,  
Theo lệnh vua về **Huế** trấn tình .  
Để vua hiểu rõ tình hình ,  
7212- Nhiều người thất thế ẩn danh vào rừng .

Dù **Hòa-Uớc Thiên-Tân** được ký ,  
**Quân Mãn-Thanh** há lẽ chùn chân .  
Giúp ta vẫn cứ đưa quân  
7216- Phục binh **Bắc-Lệ** giết hơn chục người .

Nước **Pháp** gửi tức thời sứ giả ,  
Phản kháng (467), **Thanh** vì đã nuốt lời .  
Đem quân tiếp viện các nơi ,  
7220- Ở vùng biên giới **Lào-Kay, Cao-Bằng** .

-----  
466- Thống tướng Millot được cử làm Tổng-tư-lệnh đã điều một lữ đoàn có  
8.000 quân gồm 4 chiếc chiến hạm đánh chiếm lần lượt Đáp-Cầu 12.3.1884. Thái-  
Nguyên, ngày 16.3.1884 . Hưng-Hóa thất thủ 12.4.1884.

467- Sau hòa ước Thiên-Tân, quân Mãn-Thanh vẫn ngấm ngấm giúp quân ta  
đánh Pháp. Sứ thần Patenôtre phản kháng đòi Thanh triều phải trả 250 triệu binh  
phí. Nếu không thì sẽ tấn công Đài-Loan. Pháp huy động sư-đoàn hải-quân của đô  
đốc Courbet đang ở Hạ-Long, Sư đoàn của đô đốc Lespes đang ở Thượng-Hải.



Dùng Hải-quân biểu dương lực lượng ,  
Cho hành quân về hướng **Đài-Loan** .  
Báo cho **Trung-Quốc** đầu hàng (468),

7224- Nếu không chúng sẽ đánh tràn **Kê-Lung** .

Mấy sư đoàn được dùng ứng chiến ,  
Đưa tầu từ vùng biển **Hạ-Long** ,  
Dàn ngang một dãy thần công ,

7228- Bắn tan hàng pháo **Kê-Lung** trên bờ .(8-1884)

Ở **Phước-Châu** bấy giờ hỗn loạn ,  
Quân nhà **Thanh** dàn trận chiến thuyền .  
Bị ngay chiến hạm tuần duyên ,

7232- Hải quân của **Pháp** bắn chìm hết tron .

Vùng **Lạng-Son**, giặc đồn ào ạt , .(11-1884)  
Đổ quân vào đánh tạt **Nam-Quan** .  
Cháy nhà bên phía **Đông-Đặng** ,

7236- **Kỳ-Lừa**, phố chợ tan hoang bấy giờ .

Vùng biên giới mịt mờ khói đạn ,  
**Phùng-Tử-Tài** phá tạt **Lạng-Son** . (1885)

Cờ đen vây ở **Tuyên-Quang** (469).(8-1884)

7240- Giặc **Tây** đem lính “lê-duyong” tiểu trừ .

Việc **Hàm-Nghi** lên ngôi **Hoàng-Đế** .(8-1884)  
Lễ không trình **Khâm-sứ** của Tây .

“**Mi-Lô**” (Millot) thống tướng liền sai ,

7244- Tướng **Tham-Muru-Trưởng** đến ngay Nam-triều .

Buộc triều đình tuân theo nguyên lệ ,  
Tổ chức ngay một lễ đăng quang .

Tên sứ thần **Pháp** nghênh ngang ,

7248- Dành quyền tuyên bố phong vương cho người .

-----  
468- Ngày 5.8.1884 thiết giáp hạm Galissonnière nổ súng bắn pháo đài Kê-Lung của Trung-Quốc. Hùng sáng ngày 23.8, hai phóng ngư lôi 45, 46 của Pháp đã đánh chìm tuần dương hạm Phước-Bộ và Giang-Ước của Trung-Quốc.

469- Ngày 13.2.1885, thiếu tướng De Négrier đánh chiếm Lạng-Son. Viên thiếu-tướng này ra lệnh phá ải Nam-Quan. Giữa tháng 11.1884, đại tá Duchesne đem 700 dân Tuyên-Quang để đánh nhau với quân Cờ Đen, giặc Pháp bị vây ở Tuyên Quang, Pháp chết 33 người, hơn 200 bị thương. ..

..

“**Đo-Cuốc-Xi**” (De Courcy) đi ngay đến Huế ,  
Y muốn vào chính cửa (470) **Ngo-Môn** .

Quan ta nhất định không nhường ,

7252- Vì nhục quốc thể, tổn thương triều đình .

“**Đo-Cuốc-Xi**” (De Courcy) tức mình ra lệnh ,  
Buộc triều thần phải đến vấn an .

Cho mời tất cả các quan ,

7256- Sang tòa **Khâm-Sứ** để bàn việc dân .(1885).

Các đình thần vô cùng phần nộ ,  
Trước ý đồ của lũ giặc **Tây** .

Dự **Tôn-Thất-Thuyết** qua đây ,

7260- Nhân cơ hội đó bắt ngay ông này .

**Tôn-Thất-Thuyết** là tay dững lược ,  
Nên ông đã tính được nguy cơ .

Ông bèn hạ lệnh bấy giờ ,

7264- Phải cho chuẩn bị, dự trừ động quân .

### ***Kinh đô Huế thất thủ***

Ngày **Hăm Ba tháng Năm Ất-Dậu** ,(05-07-1885)

Lúc canh tư hỏa pháo đầy trời ,

Là giờ phát lệnh khắp nơi ,

7268- Tấn công nhất loạt đánh loài ngoại xâm .

**Thuyết** chia quân ra làm hai mặt ,

Vượt sông **Hương** vây chặt tòa **Khâm** .

Đây là đầu não **Pháp** quân ,

7272- Giao **Tôn-Thất-Lê** (471) diệt tan tức thì .

-----  
470- Thống tướng Millot sai tham mưu trưởng là đại tướng Guerrier đem 600 quân và một đội pháo binh vào Huế bắt buộc Nam-triều phải nhận vị đại diện của Pháp làm lễ phong vương cho vua Hàm-Nghi . Thống tướng Decourcy đến Huế muốn đi vào đại nội bằng cửa **Ngo-Môn** (cửa này chỉ dành cho vua đi mà thôi). De Courcy nói năng ngạo mạn . Ngày 4.7.1885 mở tiệc buộc các quan đại thần phải qua tòa **Khâm-sứ** để trình diện, nhân tiện để bắt **Tôn-Thất-Thuyết**. **Thuyết** biết điều đó nên cáo ốm, lánh mặt.

471- **Thuyết** chia quân ra làm hai đạo, một đạo do em trai là **Tôn-Thất-Lê** chỉ huy vượt qua sông **Hương** đánh Tòa **Khâm**, Đạo chính do **Thuyết** cùng **Trần-Xuân-Soạn** chỉ huy đánh vào **Mang-Cá**.. Tại đây quân **Pháp** xuống hầm ả núp đợi sáng mới phân kích chỉ có pháo thuyền **Javelin** đậu trên sông gần **Bảo-Vinh** thỉnh thoảng bắn tra .

..

Mặt thứ nhì do **Trần-Xuân-Soạn** ,  
Đồn **Mang-Cá** thanh toán thật nhanh .  
Giặc **Tây** bị đánh thình linh ,  
7276- Xuống hầm trú thất kinh bàng hoàng .

Lính “lê-duong” từ đồn **Mang-Cá** (472) ,  
Chia ra làm hai ngả tiến binh .  
Mặt sau đánh cửa **Hòa-Bình** ,  
7280- Bên hông công hãm cửa thành **Đông-Ba** .

Chiếm thượng thành tiến qua **Lục-Bộ** ,  
Tiến đến gần **Thượng-Tứ, Ngọ-Môn** ,  
Dân binh hỗn loạn kinh hồn ,  
7284- Giặc **Tây** đốt phá chẳng còn kể chi .

Từ **Tĩnh-Tâm** ngó về **Thượng-Tứ** ,  
Cờ tam tài lộng gió tung bay .  
Tìn đưa thất thủ kỳ đài ,  
7288- Vào lúc đúng Ngọ, trưa ngày Hăm Ba .

Giặc phá nhà cướp đi cửa cái ,  
Đốt **Chợ-Mới** rồi trại **Tuyển-Phong** .  
Đốt khu **Long-Võ, Bộ Công**,  
7292- Vào ngay chính điện tấn công **Kiên-Thành** .

Phía hữu ngạn **Nam binh** rút chạy ,  
Vượt qua sông bám lấy **Kim-Long** ,  
Giặc đang ở thế thượng phong ,  
7296- Bắn thêm hỏa pháo phản công **Nam triều** .

Át tiếng kêu lương dân vô tội ,  
Súng của **Tây** vang dội đi đùng .  
Kinh đô lửa cháy hãi hùng .  
7300- Giòng người trốn giặc đạp chồng lên nhau (473).

-----  
472- Đến 3 giờ sáng ngày 5-7-1885 trung tá Pernol và thiếu tá Metzinger mang hai đội quân từ Mang-Cá tiến ra. Đội quân thứ nhất di chuyển từ Cầu-Kho, Tĩnh-Tâm tiến đánh cửa Hòa-Bình và cửa Hậu, cửa An-Hòa. Đội thứ hai di chuyển ngả cửa Trại vượt Thăng-Long đánh vào cửa Đông-Ba. Theo thượng thành giặc chiếm dãy nhà Lục-Bộ rồi cửa Thượng-Tứ đánh thẳng vào Ngọ-Môn.

473- Đến đầu chúng đốt sạch cửa nhà, cướp bóc của cải, dân chúng chạy loạn một số rất lớn bị chết vì dày xéo lên nhau nhất là ở các cửa thành rất thương tâm. Người thì bị đạn, kẻ dùng giày xuống thành, giày đứt rớt chết, số chết kể đến hàng nghìn người..

...

Người với người cầm đầu tháo chạy ,  
Hai bên đường nhà cháy ra tro .  
Qua khúc **Gia-Hội** vạn đò ,  
7304- Dưới sông xác nổi vật vờ thảm thương .

Đò đưa qua bên làng **Tiên-Nộn** ,  
Dân chạy ùa đến huyện **Phú-Vang** .  
**An-Tuyên** người đã đầy tràn ,  
7308- **Phú-Lương, Mỹ-Chánh** tìm đảng lánh thân .

### **Vua Hàm-Nghi linh hồn Kháng Chiến**

Trong khi đó quan quân hộ giá ,  
Vua **Hàm-Nghi** và cả **Tam cung** .  
**Cấm Y** , loan giá theo cùng (474).  
7312- Hai bên thị vệ hết lòng theo chân .

Khi **Tam-cung** đến thôn **Văn-Xá**,  
**Thuyết** theo đoàn ngự giá cùng đi .  
Gặp nhau trước ở **Tràng-Thị** ,  
7316- Vội vàng tôi chúa kể chi nhọc nhằn .

Bước gian nan xuôi đàng **Quảng-Trị** ,  
Ngày hôm sau tạm nghỉ nơi đây ,  
Đức vua chiếu chỉ viết ngay ,  
7320- Thừa cùng **Thái-Hậu** nên quay trở về .

Kéo đường đi mịt mờ khe núi ,  
Chốn rừng xanh lẫm nổi truân chiên .  
Rừng già, dốc núi sơn lam ,  
7324- Địa đầu **Mai-Linh, Mán, Mường** quy theo .

Ngọn **Ấu-Son** cheo leo vực thẳm ,  
Đêm càng khuya càng đậm hơi sương .  
Bút ngà thảo dụ **Cần-Vương** ,  
7328- Ra lời hiệu triệu chỉ đường dân hay .

-----  
474- Nguyễn-Văn-Tường có nhiệm vụ là hộ giá vua và tam cung lục viện đi Quảng- Trị. Hai võ quan là Nguyễn-Hanh và Hồ-Văn-Hiểu chỉ huy lực lượng hộ tống này. Vua Hàm-Nghi và bà Từ-Dũ từ đại nội ra khỏi hoàng thành bằng cửa hữu, qua đò Kê-Van rồi lên Kim-Long đến chùa Linh-Mụ, qua chợ Thông, Chợ Mai rồi ra Văn-Xá điểm cuối cùng của cuộc di tản là Quảng-Trị.

..

Hịch **Sát-Tả Binh Tây** gửi đến (475),  
Cứ như lời theo hịch **Cần-Vương** .  
Sĩ phu khắp nước lên đường ,

7332- Tới miền **Hà-Tĩnh** phò **Vương** diệt thù .

**Vua Đông-Khánh** (1885-1888)

Pháp xếp đặt để đưa nhiếp chính,  
**Nguyễn-Hữu-Độ** thân tín bên tay .

Bù nhìn **Ung-Ký** lên thay , (19-09-1885)

7336- Tân vương hội kiến định ngày tấn phong .

Hiệu **Đông-Khánh**, (476) **Chánh-Mông** nhậm chức ,  
Là anh vua **Kiến-Phúc**, **Hàm-Nghi** .

Thực quyền là tướng “**Quốc-Xi**” (Courcy)

7340- Toàn-quyền Khâm-sứ chỉ huy xứ này .

Viện ngân sách từ nay trong nước .  
Kể từ đây lệ thuộc người ta ,  
Quý lương, bổng lộc phải qua ,

7344- Lệnh bên **Khâm-sứ** chi ra để dùng .

Vua **Đông-Khánh** hết lòng với **Pháp** ,  
**Hữu-Độ** cùng với các tay chân ,  
Triều đình, việc nước, việc dân,

7348- Rơi vào tay lũ gian thần theo Tây .

Trấn **Bình-Đài** cắt ngay cho **Pháp** .  
Nấu sủng đồng, xếp sắp đem đi ,  
Mấy vùng đất **Quảng** lại chia ,

7352- Làm khu nhượng địa giao về cho Tây .

Cờ bảo hộ tung bay khắp chốn ,  
Treo cả nơi công cộng vui chơi .  
Hội hè Tây đến lả lơi ,

7356- Với đám mặc váy cả cười vui chung .

-----  
475- Ngày 9-7-1885 vua Hàm-Nghi từ Quảng-Trị lên Tân-Sở. Ngày 13-7-1885 vua đưa ra Dụ Cần Vương.

476- Nguyễn-Phúc-Ứng-Ky, anh vua Kiến-Phúc và Hàm-Nghi, sinh năm 1863, lên ngôi năm 1885 (Pháp thay vào ngôi khi vua Hàm-Nghi bôn đảo, thọ 25 tuổi. Nguyễn-Hữu-Độ là tay sai đắc lực của Pháp là người bảo hộ và đề cử Ứng-Ky lên thay vua Hàm-Nghi đó là vua Đông-Khánh. Tất cả quyền hành rơi vào tay Độ và thực dân Pháp.

..

Nên văn hóa không cùng quan điểm ,  
Việc khắc xung đã diễn nhiều nơi .  
Khen chê bút chiến lăm bài ,

7360- Triều đình lụn bại, đất đai mất dần .

Còn dân chúng đa phần oán thán ,  
Theo **Cần-Vương** thanh toán kẻ thù .  
**Quảng-Nam**, Chánh-sứ **Văn-Dur** (477),

7364- **Lê-Ninh**, **Hà-Tĩnh** diệt trừ việt gian .

Đất **Quảng-Bình**, **Cần-Vương** phò đế ,  
**Nguyễn-Phạm-Tuân** thanh thế muôn phần .  
**Văn-Mao** đánh phủ **Thọ-Xuân** ,

7368- Thân hào **Bình-Định**, **Nguyễn-Loan**, **Tam-Kỳ** .

Cờ phò vua **Bắc-Kỳ** nở rộ ,  
Các cụ thân nhân đó nổi lên .

**Đốc-Thu**, **Đốc-Sủng** : **Hung-Yên** ,

7372- **Bắc-Giang** : **Bá-Phúc**, **Thái-Nguyên** xung hùng .

**Nguyễn-Thiện-Thuật** (478) trấn vùng **Bãi-Sậy** ,  
Miền **Hung-Yên** biên ải một phương .  
**Bắc-Ninh**, **Đông-Quế** đường đường ,

7376- Ngày đêm tập kích, đối phương kinh hoàng .

Chuyện Nam triều gian nan như thế ,  
Dân **Thần-kinh** ở Huế gọi đùa :  
Một nhà sinh được ba vua

7380- *Vua còn vua mất, vua thua chạy dài”*

-----  
477- Trần-Văn-Dur lập Nghĩa-Hội ở Quảng-Nam, Lê-Ninh ở Hà-Tĩnh, Tri-phủ Nguyễn-Phạm-Tuân ở Quảng-Bình, Hà-Văn-Mai ở Thanh-Hóa, Trương-Đình-Hội ở Quảng-Trị. Ở Bắc-Kỳ phong trào Cần-Vương cũng lên cao : Bắc-Ninh, Hung-Yên có Đốc-Sủng, Đốc-Thu Bắc-Giang có Bá-Phúc, Hưng-Hóa có Đề-Ngũ, Hải-Dương có Nguyễn-Thiện-Thuật, Thái-Nguyên có Hoàng-Hoa-Thám. Các lãnh tụ phong trào Cần-Vương ở mỗi tỉnh tự lập các đội dân quân làm cho quan quân thuộc địa phải điên đầu đối phó.

478- Tấn tương quân vụ Nguyễn-Thiện-Thuật nổi lên chiếm vùng Hải-Dương đánh nhau với giặc Pháp... Ở Bắc-Ninh có Đông-Quế, khắp các vùng trên đất Bắc thân hào nhân sĩ nổi lên, có khi hợp thành một toán nghĩa quân đông đảo, có khi lẻ tẻ, quân Pháp không kiểm soát được nên càng ngày càng sa lầy.

..

Từ **Son-Phong** chiếu thư gửi tới ,  
Hịch **Cần-Vương** kể tội giặc Tây .  
Bôn ba góc biển chân mây ,  
7384- Cơm không kịp bữa, áo đầy bụi pha .

**Nguyễn-Đình-Trình** trốn ra đầu thú ,  
Pháp sai đem thơ dụ đầu hàng ,  
Mời **Trương-Quang-Ngọc** (479) xuống đồn ,  
7388- Lập ra kế hoạch liệu đường bắt vua .

Lúc nửa đêm khi vừa mới ngủ ,  
**Ngọc** lên vào được chỗ ngự miên ,  
Đám **Tôn-Thất-Thiệp** chết liền ,  
7392- Bắt vua, sai lính võng khiêng giải về .

Lũ giặc Pháp hả hê ra mặt ,  
Điện về **Tây** báo bắt được vua .  
Giải ngài về tới kinh đô (480) ,  
7396- Rồi tên **Khâm-sứ** đưa thư dụ hàng .

Vua **Hàm-Nghi** đường đường từ chối ,  
Chúng bèn cho đầy ải đưa sang  
**"An-Gie"** (Alger) cách trở ngút ngàn ,  
7400- Để người ở đó biệt giam bên ngoài .

Được tin buồn rằng **Ngài** bị bắt ,  
Cả toàn dân phần uất hờn căm .  
Hận thù bè lũ việt gian ,  
7404- Bán vua cho giặc tìm đảng tiến thân .

-----  
479- Ngày 12-10-1888, Nguyễn-Đình-Trình ra đầu thú với Pháp ở đồn Đông-Ca, Pháp sai đem thư chiêu hàng Trương-Quang- Ngọc, Ngọc là con của Trương-Quang-Thụ là một tướng giặc năm 1874 có lần kéo quân đánh đồn ở Hà-Tĩnh, Thọ chết, Ngọc thay cha trấn thủ vùng Thanh-Tuyền, giữ thế thủ trên sông Nai, Ngọc không đầu hàng Pháp và cũng chẳng phục triều đình về sau theo phò Hàm-Nghi Pháp dụ dỗ Ngọc làm phản. Nửa đêm Ngọc vào chỗ vua ở, cùng các binh lính dưới quyền giết, chết cha con thông chế Nguyễn-Thúy, giết Tôn-Thất-Thiệp (con Tôn-Thất-Thuyết) cận vệ của vua Hàm-Nghi.

480- Hai giờ chiều ngày 14-11-1888 vua Hàm-Nghi được đưa về đồn Thuận-Bãi ở Quảng-Bình sau đó đem về ở cửa Thuận-An. Khâm sứ Rheinardt cố thuyết phục vua nhưng vua cương quyết từ chối, chính phủ bảo hộ đầy Hàm Nghi qua Alger. Trên chiếc pháo thuyền, vua Hàm Nghi đến Alger vào thượng tuần tháng 1/1889, ông bị lưu đầy ở đó suốt 47 năm .

..

**"Pôn-Be"** (Paul-Bert) (481) được đưa sang thay thế ,  
Vớ chiêu bài dụ để dân ta  
Tự mình điều khiển quốc gia ,  
7408- Còn nên bảo hộ chỉ là giúp cho .

Nên văn hóa tự do trao đổi ,  
Cùng dân **Nam** lập mối ân tình ,  
Vớ nhau chung sống hòa bình ,  
7412- Xây nền dân chủ giả hình giao thương .

Lập **Liên-Bang Đông-Dương** thuộc Pháp .  
**Việt, Mên, Lào**, hợp tác với nhau .  
Pháp quốc chủ thể đứng đầu ,  
7416- Lãnh phần đại diện bang giao nước ngoài .

Lừa thiên hạ chiêu bài bảo hộ ,  
Pháp ra tay tráo trở lẩn lẩn .  
Thu quyền **Kinh-Lược Đại-Thần**  
7420- Dùng tiền mua chuộc các quan **Nam triều** .

Các sĩ phu vâng theo chiếu dụ ,  
Phò **Cần-Vương** đánh lũ **Tây** dương .  
**Tôn-Thất-Đạm**, một tấm gương ,  
7424- Vị thân báo quốc danh thơm bấy giờ .

**Phan-Đình-Phùng**, quan **Đô-Ngự-Sứ** ,  
Vì đưa ra chứng cứ rõ ràng ,  
Vạch trần thâm ý **Thuyết, Tường** ,  
7428- Mưu toan phế lập lúc bàn giao ngôi .

Cặp **Thuyết, Tường** bèn sai bỏ ngục ,  
**Phan-Đình-Phùng** (482) ngày lúc giữa triều ,  
Trước mặt tất cả bao nhiêu  
7432- Đình thần khiếp vía, tuân theo **Thuyết, Tường** .

-----  
481- Paul Bert được thủ tướng Pháp là De Freycinet bổ nhiệm chức Tổng-Thống Toàn Quyền do chỉ dụ ngày 31-1-1886 .Ngày 12-2-1886 y đáp tàu Melbourne đến Sài Gòn nhậm chức, viên toàn quyền cũ là De Courcy ra đi.

482- Phan-Đình-Phùng người làng Đông-Thái huyện La-Son, Hà-Tĩnh, đầu Đình-Nguyên tiên-sĩ làm quan đô-ngự-sứ. Vì can gián mà bị Tường, Thuyết bắt giam 10 ngày cách chức sau đó thả cho về quê quán. Tháng 10.1885 cùng các đồng chí, Phan-Đình-Phùng yết kiến vua Hàm-Nghi ở hành tại, vua phong làm tán lý quân vụ thống tướng, ông chiêu mộ tụ nghĩa xây dựng căn cứ ở núi Vụ-Quan .

..

Ở **Vụ-Quan**, sau khi phóng thích ,  
Ông mở đầu chiến dịch đánh Tây .

**Cần-Vương** phò tá đưa ngay

7436- Hội quân, kích tướng cho người tuyển binh .

Việc đầu tiên, bắt ngay **Quang-Ngọc** ,  
Chém đầu bêu ở trước nhân dân .

Tế cờ trong buổi ra quân ,

7440- Chiếm ngay cứ địa **Hương-Son** mấy vùng .

Ông **Cao-Thắng** (483) thành công chế súng ,  
Dựa theo **Tây** chế đúng năm trăm .

Điều thương loại cỡ bảy trăm ,

7444- Làm cho **Pháp** cũng kinh tâm phục thâm .

Cuộc kháng chiến mười năm gian khổ ,  
Nhưng nghĩa quân vẫn tỏ điềm nhiên .

Đánh Tây thất đảo bát diên ,

7448- Làm cho Bảo-hộ ngày đêm nhưc đầu .

**Hoàng-Cao-Khải**, (484) mưu sâu chước quỷ ,

Dùng tình xưa, lấy lý khuyên can .

Xin mau quy thuận thực dân ,

7452- Tiền tài phú quý vinh thân suốt đời .

**Quan Ngự Sử** trả lời son sắt :

“*Trước vì dân, vì nước, vì nhà* .

*Bảo toàn thể diện quốc gia*

7456- *Chí ta đã quyết khó mà đổi thay*”

Sống kham khổ, chẳng may bệnh lị ,

**Phan-Đình-Phùng** ngã quy nửa chừng .(12-1895)

Tiệc thay một vị anh hùng .

7460- Một lòng yêu nước, tận trung trọn đời .

---

483- Cao Thắng là cánh tay mặt của Phan-Đình-Phùng, theo Phan-Đình-Phùng .Cao Thắng mới 20 tuổi, ông lập xưởng đúc súng trong mấy tháng ông làm được 350 khẩu súng giống như súng của Tây . Cụ Phan bị bệnh kiệt lý rút quân về núi Quạt, và mất 8 giờ sáng ngày 13-11 năm Ất Mùi (1895) .

484- Hoàng-Cao-Khải làm kinh lược sứ Bắc-Kỳ là thông gia với Phan-Đình-Phùng . Ông ta là một tay sai đắc lực của Pháp viết thư dụ hàng .Phan-Đình-Phùng, trả lời rất chí tình nhưng rất cương quyết. Họ Hoàng xem xong biến sắc sai dịch bức thư đó gởi cho toàn quyền Lanessan và cho họ Phan là "hôn mê bất ngộ" đề nghị đem quân tiêu trừ...

Kể từ ngày vua tôi bị bắt ,

Cho đến khi **Lê-Trục** đầu hàng ,

Là lúc chủ lực **Cần-Vương** ,

7464- Bắt đầu tan rã, chẳng còn như xưa .

Giặc bèn đưa những tên phản quốc ,  
Bọn việt-gian bán nước theo Tây ,

**Nguyễn-Thân, Cao-Khải**, thẳng tay ,

7468- Tha hồ bắt giết, tù đầy nghĩa quân .

Sau khi diệt **Tán-tương Bãi-Sậy** (485).

Giặc được đà quật lại **Xuân-Ôn** ,

**Bùi-Điện, Xuân-Thường, Nguyễn-Phuong** (486).

7472- **Phạm-Bành, Công-Tráng** cùng đường phải thua .

Viên Toàn-quyền “**Bi-Ua**” (*Bihourt*) sang thế ,

Mấy tháng sau lại để “**Công-Tăng**” (*Constant*)

“**Ri-Sa**” (*Richard*) nhiếp chính việc quan ,

7476- Tạm thời hành xử chức năng **Toàn quyền** .

Bọn thực dân đã nhìn thấy được ,

Cái tiềm năng của nước **Việt-Nam** .

Đất đai màu mỡ vô vàn ,

7480- Rừng vàng, biển bạc công nhân chuyên cần .

Chúng dự trù vởi nền công nghiệp ,

Khai thác sau liên tiếp nhiều năm .

Tài nguyên, sản phẩm, công nhân ,

7484- Sẽ là yếu tố dễ thành công hơn .

Mỏ than đá lộ thiên **Bắc-Bộ** ,

Từ **Hòn-Gay, Cẩm-Phá, Hải-Ninh** .

Trải dài mấy tỉnh chung quanh ,

7488- Đến vùng **Yên-Tử** thành hình cánh cung .

---

485- Ngoài Bắc thì Hoàng-Cao-Khải đem quân đánh dẹp quân Bãi-Sậy. Nguyễn-Thiện- Thuật sau đó bỏ qua Trung-Quốc lánh nạn.

486- Tân thống đốc Nam-Kỳ là Philippini ra lệnh cho De Lorme, công sứ Aumonier, Trần-Bá-Lộc đem quân đi đánh Văn-Thân ở Bình Thuận, Mai Xuân Thưởng và 2 phó tướng là Bùi-Điện, Nguyễn-Đức-Nhuận bị bắt rồi rồi bị chém .

..

**Hoàng-Liên-Son**, núi rừng trùng điệp ,  
Có mỏ đồng, chì, thiếc, bạc, vàng .  
Rừng trà ở miệt **Suối-Giang** ,

7492- Vô cùng hấp dẫn, đảo miền "**Sa-Pa**" (*Chapa*) .

Rừng **Trường-Son** chưa qua khai thác ,  
Vùng **Cam-Ranh** bãi cát bạt ngàn .  
Quế, hồi, **Quảng-Ngãi**, **Quảng-Nam** ,

7496- Dọc theo duyên hải, cá, tôm thật nhiều .

Miền Nam đất phì nhiêu (*487*) bát ngát,  
Những cánh đồng lúa sát chân mây ,  
Cao-Nguyên cây kỹ nghệ đầy ,

7500- Cao su khai thác, cất xây đồn điền .

Đường xe lửa (*488*) từ Nam ra Bắc ,  
Vốn đầu tư, khai thác tư nhân .  
Công thương kỹ nghệ lấn dần

7504- Tài nguyên thu vét, muôn phần thương đau .

Nền kinh tế bắt đầu phát triển ,  
Một hạng người xuất hiện trong dân .  
Bỏ nghề lao động tay chân ,

7508- Học làm thư ký thông ngôn cho người .

Chữ quốc ngữ nhiều nơi dạy học ,  
Thay Hán văn khó nhọc hơn nhiều .  
Cần năm bảy tháng nơi theo ,

7512- Đọc ngay, viết được những điều phổ thông .

Để thực dụng chủ trương xâm lược ,  
Dem văn minh các nước phương Tây .  
Âm thâm du nhập vào đây ,

7516- Bằng nhiều thủ thuật qua tay cáo già .

-----  
487- Labasfè một đại địa chủ của Pháp có đồn điền rộng mười ngàn mẫu. Những cánh đồng mỗi cánh cò bay của Đông bằng Nam-bộ với những tài nguyên thủy sản trên sông rạch cũng như ven biển là miếng mồi béo mà tư bản thực dân Pháp để tâm đến.. Hầu hết những đại điền chủ người Việt sau này ở miền Nam là tay sai của Pháp lúc đó .

488- Đặt đường hỏa xa, sửa đắp lại đường thiên lý, xây thêm hải cảng ở Hải-Phong, Hà-Nội, Sài-gòn, Huế. Công ty hỏa xa "Compagnie française des Chemins de fer de l'Indochine et du Yunnanfou

...

Vĩ văn hóa cũng là vũ khí ,  
Thuyết phục người bởi ý canh tân .  
Đề cao chủ nghĩa cá nhân ,

7520- Làm cho một số xa dần đạo Nho .

Trên vũ đài tung hô dân chủ ,  
Dùng chiến tranh để giữ hòa bình .  
Lập thành quân đội viễn chinh ,

7524- Thực chất xâm lược biến hình mà thôi .

Trong bối cảnh đương thời rối rắm ,  
Khấp ba kỳ ta thán nhiều hơn .  
Phất cờ tự nghĩa văn thân

7528- Xích xiềng nô lệ cũng đang nặng nề .

**Vua Thành-Thái** (1889-1907)

Năm Mậu-Tý (1888) dễ bề cai trị ,  
**Cơ-Mật** theo chỉ thị **Tòa Khâm** ,  
**Văn-Cương** cố ý dịch lâm

7532- Phong cho Hoàng tử **Bửu-Lân** nắm quyền .

Lễ đăng quang đầu niên Kỷ-Sửu (1889),  
**Thành-Thái** (*489*) là Hoàng tử **Bửu-Lân** .

Hoàng bào, đai ngọc tân quân ,  
7536- Duyệt qua sử bộ quần thân hai bên .

Viện **Cơ-Mật** (*490*) nắm quyền quốc sự ,  
Thực ra là trú sứ của **Tây** .

Nắm quyền quyết định trong tay .  
7540- Viện kia là chỉ để bày cho vui .

Mười tám năm trên ngôi **Hoàng-Đế** ,  
Vua ngấm suy thời thế, bản thân ,  
Việc nhà, việc nước, việc dân ,

7544- Ngôi vua chẳng lẽ giam thân đời mình .

-----  
489- Nguyễn-Phúc-Bửu-Lân, con vua Dục-Đức, mẹ là Từ-Minh-Huệ thái hậu, sinh 1879, lên ngôi 1889, tức là vua Thành Thái, bị Pháp đưa đi an trí tại Vũng Tàu rồi đày sang đảo Réunion (châu Phi thuộc Pháp), về nước 1947 bị quân thù, mất 1954 ở Sài-gòn, thọ 75 tuổi .

490- Trương-Quang-Đảng và Nguyễn-Trọng-Hợp làm phụ chánh viện cơ mật chỉ là cơ quan bù nhìn của chính phủ Nam triều. ...

Vua du hành để mong nhìn thấy ,  
Cảnh nước nhà nát bấy ra sao .  
Ngấm ngấm tổ chức mưu cao .

7548- Lập ra kế hoạch đối đầu với Tây .

Vua thường bày những trò quái đản ,  
Đánh lừa **Tây** cùng bọn tay sai ,  
Giả điên, giả điếc, giả cười ,

7552- Giả người ngốc nghếch coi trời bằng vung .

Ở trong cung ngấm ngấm tổ chức ,  
Lựa nữ binh cho tập kiếm cung .  
Tập tành gian khổ vô cùng ,

7556- Lâm quân hậu bị để dùng về sau .

Súng đồng bỏ khi giao **Tân-Sở** ,  
Cho chuyển về để ở lò vôi .  
Nung ra đúc súng mà chơi .

7560- Nghi ngờ, **Khâm-sứ** cho người dò la .

Những dấu hiệu xem ra rõ rệt ,  
**Thành-Thái** liền cương quyết đổi thay .  
Bác lời **Khâm-sứ** thẳng tay ,

7564- **Thượng-Thư Bộ Lại**, đuổi ngay, bỏ liền .

Mưu của vua giả điên bại lộ (491),  
**Trương-Nhu-Cuong** đi tố chuyện này .  
“**Lê-Véc**” (*Lévecque*) **Khâm-sứ** mới hay ,

7568- Bàng hoàng chưa biết chuyện này tính sao ,

### **Đề-Thám : Nghĩa Quân Yên-Thế**

Khắp cả nước cao trào nổi dậy ,  
Muôn vạn người đã thấy Thực-dân .  
Toàn là một lũ ác nhân ,

7572- Kéo theo **Đề-Thám** xin làm nghĩa binh .

491- Mười tám năm trên ngôi hoàng đế nước Nam, Thành Thái đã trưởng thành, phần nào ông nhận thấy dã tâm của thực dân và ông muốn giành lại quyền độc lập cho nước nhà. Nhưng dự định của vua Thành-Thái bị bại lộ và Pháp bắt năm 1907, đưa đi an trí tại đảo Réunion (Phi châu).

..

**Hùm Yên-Thế** (492) dụng binh du kích ,  
Đòn bất ngờ đánh địch sau lưng .

Khiến cho **Pháp** ngại vô cùng ,

7576- Hoang mang lo sợ khó lòng ngồi yên .

“**Véc-Lét-Cô**” (493) (*Verlesco*) làm tên thuyết khách  
Lên **Yên-Thế** tìm cách nghị hòa .

Thư đưa **Đề-Thám** xem qua ,

7580- Ông bèn chấp thuận, quân ta cũng cần .

Lực lượng ông hiện đang yếu thế ,  
Để kiện toàn vị trí đóng quân .

Nên cần phải có thời gian ,

7584- Cho quân luyện tập vững vàng mới hay .

Nếu cứ đánh, lâu ngày lực cạn ,  
Vậy phải cần tính toán nghiêm minh .

Tương quan giữa địch và mình ,

7588- Tạm thời hòa hoãn, dưỡng binh, bố phòng .

Mười năm ròng, luyện quân, hưu chiến ,  
Có thời cơ, điều kiện hưng binh .

Chính quy, sắp sẵn đội hình ,

7592- Vạch ra chiến thuật giúp mình thành công .

Để mở đầu **Nghĩa-Hung**, đánh trước ,  
Cài quân vào khu vực **Thăng-Long** ,

Hạ độc tất cả trừ phòng ,

7596- Trúng thực và chết tính chung cả nghìn .

492- Hoàng-Hoa-Thám còn gọi là Đề-Thám tên thật Trương-Văn-Nghĩa quê làng Dị-Chí, huyện Tiên-Lữ, tỉnh Hưng-Yên, sinh 1858. Tháng 4 năm 1892 sau khi chủ tướng bị sát hại, Đề-Thám trở thành thủ lĩnh tối cao của phong trào Yên-Thế. Trong 2 năm (1893-1895) Pháp tập trung lực lượng để đàn áp phong trào nhưng thất bại nên quân Pháp phải hòa hoãn với Đề-Thám.

493- Giám mục Verlasco được Pháp làm thuyết khách chiêu hàng Đề-Thám và Đề-Thám đã chấp thuận. Lễ quy thuận ký kết ở Tòa đại lý Nhã-Nam, tỉnh Bắc-Giang ngày 29-2 Tân-Sửu (1901) chỉ sau 2 năm Pháp tráo trở định nhân lúc bất ngờ đánh bật Đề-Thám, nhưng âm mưu đó đã bị Đề-Thám bẻ gãy, lại một lần nữa Pháp lại xin đình chiến.

..

Vụ đầu độc gây nên chấn động (494),  
Từ Nam triều đến tận **“Pa-Ri”** (Paris) .  
Pháp cho Thống-sứ Bắc-Kỳ ,  
7600- Điều tra, gửi tiếp quân đi tiêu trừ .

Quân vạn rưởi, tiến từ nhiều ngã  
Tổng-chỉ-huy, Đại-tá **“Ba-Tay”** (Bataille)  
**Lê-Hoan**, khuyến mã theo Tây ,  
7604- Tiến vào **Yên-Thế**, bao vây khắp vùng .

Hơn một năm tấn công cứ điểm ,  
Phía nghĩa quân quyền biến khôn lường .  
Bám đất, chống trả đối phương ,  
7608- Về sau thế cạn tìm đường rút lui .

Đám dân binh lẫn hồi tan rã ,  
Vũ khí ta thì quá thô sơ .  
Cạn lương hết đạn bấy giờ ,  
7612- Ông cho giải tán để chờ thời cơ .

Ba vạn “phăng” (francs, tiền Pháp) thưởng cho ai bắt .  
**Lương-Tam-Kỳ** ở sát ông ta (495),  
Tham tiền bỏ nghĩa bạn bè ,  
7616- Bắn ngay chủ tướng thật là khốn thay .

**Phan-Bội-Châu** vốn người xứ Nghệ ,  
Đỗ đầu năm Canh-Tý (1900), **Hội** khoa .  
Suốt đời cách mạng bốn ba ,  
7620- **Đông-Du** khởi xướng gần xa hết lòng .

Đưa **Cường-Đề** đi sang **Hương-Cảng** ,  
Đến **Phù-Tang**, tới mạn **Hoành-Tân** .  
Học sinh trong nước đưa lẫn ,  
7624- Sang qua **Nhật-Bản**, học dần từng môn .

-----  
494- Ngày 27-6-1908 âm mưu đầu độc lính Pháp không thành, thống soái Piel ra lệnh truy lùng. Việc chiến tranh lại tiếp tục .

5495- Pháp huy động một lực lượng hùng hậu với 15.000 quân và Lê-Hoan tấn công cứ điểm ở Yên-Thế. Hơn 1 năm đánh nhau lực lượng nghĩa quân yếu thế. Mặt khác thực dân Pháp dùng tiền tài và tung ra một đòn tâm lý. Pháp treo đầu Đề-Thám với giải thưởng 30.000 francs, Lương-Tam-Kỳ tên trùm thổ phi đã đầu hàng Pháp cùng với bọn chỉ điểm người Hoa theo dõi ông. Tháng 2.1913 (Quý Sửu) Đề-Thám bị bọn này ám sát gần chợ Gờ .Giặc Pháp chặt đầu bêu 2 ngày ở chợ Nhã-Nam .

Từ chính trị, việc quân, kỹ thuật ,  
Đào tạo sao cho thật tới nơi .  
Để mai đất nước cần người ,  
7628- Có ngay đầy đủ nhân tài chuyên môn .

Nhưng **Nhật-Bản** thông đồng với **Pháp** ,  
Năm Dậu này (1909) muốn triệt **Đông-Du** .  
Trục xuất ngay **Phan-Bội-Châu** (496),  
7632- Khiến tiên sinh phải lao đao một thời .

Vị thủ lãnh thành người thất thế ,  
Pháp nhờ tay để chế **Trung-Hoa** ,  
Bắt người khi tạt ngang qua ,  
7636- Rồi đem ra xử tại tòa **Quảng-Châu** .

Trong bước đầu, vua ta **Thành-Thái** ,  
Đã công khai chống lại bọn Tây .  
Sĩ phu khắp nước tiếp tay ,  
7640- Hò hào chống lại giặc Tây, phát cờ .

Trước bối cảnh gay go như thế .  
Pháp chọn đường hạ bệ vua ta ,  
Có lần **Thành-Thái** nói ra ,  
7644- Trong khi kinh lý **Bắc-Hà** thăm dân :

**“Những mong diệt giặc yên dân đấy ,  
Ai ngờ đất nước mãi điều linh”**.  
Câu này làm Pháp giật mình ,  
7648- Buộc vua thoái vị, ngôi dành cho con .

**Vua Duy-Tân** (1907-1916)

Danh hiệu gọi **Duy-Tân** Hoàng đế ,  
Pháp đặt quan **Giám-Chế** canh chừng .  
**Như-Cương**, **Cao-Khải** được lòng ,  
7652- Cửa viên **Khâm-sứ** tháp tùng bên vua .

-----  
496- Phan-Bội-Châu người làng Đan-Nhiễn, huyện Nam-Đàn, tỉnh Nghệ-An cùng bạn học tổ chức ra Sĩ-Tử Cần-Vương đội, năm 1900 đỗ thủ khoa trường Nghệ. Năm 1903 yết kiến Kỳ-Ngoại-hầu Cường-Đề. Năm 1906 sang Nhật gặp Lương-Khai-Siêu, lập ra phong trào Đông-Du đưa thanh niên Việt-Nam ra nước ngoài học tập. Ông cùng Từ-Kính, Ngọ-Sanh, Minh-Chung, bốn ba nhiều nơi để tránh sự săn đuổi của Pháp sau khi Nhật giải tán phong trào Đông-Du năm 1909. Cuối cùng bị bắt và an trí ở Huế cho đến cuối đời..



Ngôi được đưa **Vinh-San** (497) cang đáng ,  
Lúc đăng quang mới tám tuổi ngoài .  
Mười năm ngồi ở trên ngai ,  
7656- Uy quyền chẳng có, đóng vai bù nhìn .

Nhói trong tim nghe tin **Thành-Thái** ,  
Bị sinh cảm đây ai đi xa .  
Đau lòng trước cảnh quốc gia ,  
7660- Non sông gấm vóc giặc qua chiếm rồi .

Đất Nam-Kỳ là nơi thuộc địa ,  
Cũng có nhiều nhân sĩ thân thương.  
Như **Trần-Chánh-Chiếu, An-Khuong** (498),  
7664- **Minh-Tâm** cơ sở chủ trương giúp người .

Lâu **Nam-Trung**, vốn nơi khách sạn ,  
Làm bản doanh kết bạn trong ngoài .  
Cử đi du học nhân tài ,  
7668- Cho sang bên **Nhật** trau dồi kiến văn .

Đất **Bắc-Kỳ** ở gần **Trung-Quốc** ,  
Nên thông tin mỗi lúc một nhiều .  
Viết lách có **Lương-Khải-Siêu** ,  
7672- Quốc hồn khơi dậy lắm điều hay ho .

Sách dạy cho dân giàu nước mạnh .  
Chuộng thực hành xa lánh từ chương .  
Biết thêm khoa học tinh tường ,  
7676- Nâng cao kỹ thuật tính đường kinh doanh .

---

497- Nguyễn-Phúc-Vinh-San, con thứ 8 của vua ThànhThái, sinh 1900, lãnh đạo phong trào khởi nghĩa cùng Thái -Phiên và Trần-Cao-Vân...bị bắt đày sang Réunion.Thế chiến II, vua Duy-Tân tham gia lực lượng quân Đồng-Minh chống Phát xít, sau mất trong một tai nạn máy bay tại Bắc-Phi (26-12-1945) thọ 45 tuổi. Ngày 8-9-1907 đặt niên hiệu là Duy-Tân. Lúc đó vua mới 8 tuổi. Trương-Như-Cương và Hoàng-Cao-Khai được cử làm Cơ mật đại thần kèm bên cạnh vua. Vua chỉ đóng vai bù nhìn .10 năm trên ngôi, ông vua con này càng ngày càng trưởng thành và nhận rõ bộ mặt trái của thực dân Pháp.

498- Trên khắp đất nước, từ Nam Kỳ là xứ thuộc địa của Pháp từ đầu, nhưng trong dân chúng vẫn nổi lên, những phong trào yêu nước hưởng ứng phong trào Đông-Du như Gilbert Trần-Chánh- Chiếu là một xã-trưởng ở Rạch-Giá là người nhiệt tình với phong trào yêu nước. Các cơ sở Nam-Trung Khách-Sạn, Minh-Tân Công-Nghệ là nơi yểm trợ tiền bạc và tinh thần cho phong trào Đông-Du như tổ chức cho Đỗ-Văn-Y, Nguyễn-Hào-Vĩnh đi ra nước ngoài để học hỏi.

..

Lập trường tư **Đông-Kinh-Nghĩa-Thục** (499) ,  
Quy tụ về mấy chục sĩ phu ,  
Phong trào đổi mới **Đông-du** ,  
7680- **Nguyễn-Quyền, Bá-Trạc** dự trừ xương lên .

**Hoàng-Tăng-Bí** vang trên thương giới ,  
**Đông-Thành-Hung** mở lối khuếch trương .  
Kinh tài hậu thuẫn khôn ngoan ,  
7684- Cho trường **Nghĩa-Thục** còn đang cần tiền .

**Phan-Châu-Trinh** ở miền **Tây-Lộc** (500),  
Huyện **Hà-Đông**, tỉnh thuộc **Quảng-Nam** .  
Thấy dân đói rét lắm than ,  
7688- Suu cao thuế nặng, lang thang không nhà .

Cổ động trào gọi là **Tiến-Phát** ,  
Biểu tình đòi giảm bớt thuế tô .  
Giải mê một số sĩ phu ,  
7692- Công kích, chống bọn hủ nho quan trường .

**Trần-Quý-Cáp** vạch đường cách mạng ,  
Làng **Bát-Nhi** thuộc tỉnh **Quảng-Nam** .  
Đỗ khoa **Tiến sĩ** Giáp-Thìn, (1904)  
7696- Giữ chân Giáo-Thụ **Thăng-Bình, Phú-Yên** .

Giúp dân đen vùng lên chống thuế ,  
Bị giặc **Tây** chém xẻ ngang lưng .  
Việc gây phản uất vô cùng ,  
7700- Làm dân cả nước bùng bùng đấu tranh.

---

499- Đông-Kinh Nghĩa-Thục bắt chước theo kiểu Khánh-Ứng Nghĩa-Thục của Nhựt-Bôn mục đích của trường là bảo tồn quốc túy, giáo dục phổ thông, đề cao lòng yêu nước. Các học giả cách mạng như : Dương-Bá-Trạc, Hoàng-Tăng-Bí, Võ-Hoành, Lê- Đại, Nguyễn-Quyền là 5 học giả đầu đàn của Đông-Kinh Nghĩa-Thục. Pháp giải tán Đông-Kinh Nghĩa-Thục, bắt bỏ tù đày ải các nhân sĩ.

500- Trong khi đó ở Quảng Nam thì Phan-Chu-Trinh cùng với Trần-Quý-Cáp, Huỳnh-Thúc-Kháng, năm 1904 đi vận động nhân dân nổi lên chống lại thực dân Pháp. Trần-Quý-Cáp, Huỳnh-Thúc-Kháng, Ngô-Đức-Kế là điển hình của cao trào này.Trần-Quý-Cáp lãnh đạo ở Nha-Trang bị thực dân xử tử.

Trong lúc phong trào Đông-Du do Phan-Bội-Châu, Tăng-Bạt-Hổ, Nguyễn Thượng-Hiền, Đặng-Thái-Thân hoạt động mạnh ở hải ngoại thì Phan-Chu-Trinh cùng các đồng chí ông hoạt động chủ yếu trong nước.

..

**Trần-Quý-Cáp** rời **Hùng-Thúc-Kháng** ,  
Bạn đồng khoa vào tận trường thi .  
“**Chí Thành Thông Thánh**” đề ghi ,

7704- Nộp ngay một quyển nhẵn nhe mọi người

Tỉnh hồn nước, gọi đời thức dậy ,  
Phải nhìn ra để thấy năm châu .  
Dân quyền, kế sách hàng đầu ,

7708- Mở trường, lập hội phải mau kịp thời .

Bỏ nếp cũ, khuyên người tự lập ,  
Lo tự cường hãy gấp nhanh đi .  
Chớ mong ngoại quốc làm gì ,

7712- Tự mình cứu lấy đời chi người ngoài .

Theo chủ trương của người **Ấn-Độ** ,  
Không bạo hành là kế đấu tranh ,  
Đình công, bãi khóa, biểu tình ,

7716- Hồ hào dân chủ, liên minh ba miền .

**Phan-Châu-Trình** (501) bôn trình khắp chốn,  
Giương ngọn cờ **Bình-Đẳng, Dân-Quyền** .  
Thực dân bảo-hộ phát điên ,

7720- Chúng liền hạ lệnh giam riêng ông này .

Năm Canh-Tuất (1910), nhân ngày đại xá ,  
Hội Nhân-Quyền Pháp đã đệ đơn .  
Yêu cầu Thủ tướng “**Ray-Mông**” (Raymond)

7724- Tự-do phải trả cho **Phan-Tây-Hồ** .

Khi **Đông-du** bắt đầu tan rã ,  
**Phan-Bội-Châu** cũng đã bị giam ,  
**Âu-châu** thế chiến lan tràn ,

7728- Quân **Đức** thắng thế, **Pháp** càng lo âu .

---

501- Pháp hiểu rõ điều đó nên tổng xuất ông ra khỏi nước. Trong những năm tháng ở Pháp ông vẫn luôn luôn kêu gọi Pháp phải trao lại quyền cho dân tộc Việt-Nam. Cuộc vận động phục quốc của các sĩ phu Việt-Nam đã được manh nha (khoảng 1907-1908) như phong trào Minh-Xã do Phan-Bội-Châu chủ xướng, Am-xã lãnh đạo là Phan-Chu-Trình với chủ thuyết bất bạo động kiểu Ấn-Độ. Thực dân áp 2 phong trào này đã man, chúng đưa đi đày nhiều nhân sĩ như Nguyễn-Tiểu-La, Phan-Thúc-Duyên, Huỳnh-Thúc-Kháng, Ngô-Đức-Kế, Phan-Chu-Trình.

..

Bên chính quốc sắp đầu hàng **Đức** ,  
Quan bảo-hộ nắm chắc lấy quyền .  
Truy lùng khủng bố liên miên ,

7732- Thẳng tay đàn áp dân miền trong **Nam** .

Cả toàn dân chẳng cam vận nước  
Gặp thời cơ để được nói lên ,  
**Dân-Sinh, Dân-Chủ, Dân-Quyền** ,

7736- **Tự-Do, Độc-Lập**, giữ nguyên cõi bờ .

**Tăng-Bạt-Hổ** quân cơ ngày trước ,  
**Đặng-Tử-Kính** người bước đi theo .  
Sĩ phu mỗi lúc một nhiều ,

7740- Thiên-sư **Thiện-Quảng** cũng theo về cùng .

Dân cả nước nóng lòng chờ đợi ,  
Cách-mạng rồi sẽ tới nay mai ,  
Giặc **Tây** cho lũ tay sai ,

7744- Tìm cách trấn áp những người chủ mưu .

**Đỗ-Chân-Thiết**, quân siêu xứ **Bắc**,  
Người **Thịnh-Hào**, ở đất **Hà-Đông** .  
Nhiệt thành yêu nước đến cùng ,

7748- Với nhiều đồng chí đã chung bạc tiền .

Vốn đầu tư “**Đông-Kinh-Nghĩa-Thục**”,  
Giúp nhân tài những lúc khó khăn ,  
Về sau bị lũ việt-gian ,

7752- Báo cho mật thám bắt giam vào tù .

Giặc tung kế hỏa mù chia rẽ (502) ,  
Ở triều đình nhiều kẻ hám danh .  
Sẵn lòng đem bán rẻ mình ,

7756- Cho quân cướp nước tung hoành nhiều ngang .

---

502- Cuộc chiến đấu đằng dai của các chiến sĩ Việt-Nam làm cho thực dân ngày càng sa lầy. Chúng ra sức mua chuộc bọn ham danh hám lợi, gây chia rẽ trong quân chúng và nhân sĩ.

Trong tôn giáo gây hiểm khích đạo Thiên-chúa và đạo Phật giữa người Kinh và người dân tộc.

..

### **Trần-Cao-Vân và Việt-Nam-Quang-Phục-Hội**

Có một người ở làng **Tư-Phú** ,  
Phủ **Điện-Bàn** thuộc xứ **Quảng-Nam** .  
Thấy quân **Pháp** quá tham tàn ,  
7760- Dấy binh tụ nghĩa vạch đường đánh **Tây** .

**Trần-Cao-Vân**, một tay uyên bác ,  
Tư tưởng ông rất được đời ưa .  
**Trung-Thiên Dịch Thuyết**” bấy giờ ,  
7763- Gieo mầm cách mạng vào cho dân mình .

Cùng **Thái-Phiên** liên minh lập đảng ,  
Quy tụ quân cách mạng dưới tay .  
**Việt-Nam Quang-Phục** lập ngay ,  
7768- Vạch ra kế hoạch đánh Tây diệt thù .

Họ nhắm vào vị vua yêu nước ,  
Cài người vào đến được kinh đô .  
Giả làm tài xế cho vua .  
7772- Cùng bàn kế hoạch diệt đô ngoại bang .

Vua **Duy-Tân** (503) trong lòng nôn nóng ,  
Hội kiến cùng với nhóm **Thái-Phiên** .  
**Cao-Vân** giả lão chèo thuyền ,  
7776- **Doanh-Châu** đảo nhỏ dập dềnh nước khuya .

Hồ **Tịnh-Tâm** sen vừa vào Hạ ,  
Nắng hanh vàng đã quá giữa trưa .  
**Phiên, Vân**, diện kiến đức vua ,  
7780- Làm sao chuyển đổi cơ đồ nước Nam ?

Khi luận bàn tình hình thế giới ,  
Biết rằng **Tây** ắt phải đề phòng .  
Tăng cường phòng tuyến phía **Đông** ,  
7784- Nghe đầu quân **Đức** tấn công mặt này .

-----  
503- Trần-Cao-Vân (1866-1916) người làng Tư-Phú, phủ Điện Bàn, tỉnh Quảng-Nam là tác giả bộ "Trung-Thiên-Dịch" Ông vừa là nhà thơ vừa là nhà tư tưởng. Vào Việt-Nam Quang-Phục-Hội ông được cử làm quân sư. Phan-Hữu-Khánh tốt nghiệp trường Bá-Công Huế được cài vào làm tài xế cho vua Duy-Tân. Vua Duy-Tân đi vào Hồ-Tịnh-Tâm và gặp Thái-Phiên và Trần-Cao-Vân đang giả làm người câu cá ở đó. ..

Tình : Thục dân nay mai thất bại ,  
Hỏi : Làm sao giữ mãi **Đông-Dương** ?  
Ta nhân cơ hội sẵn sàng ,  
7788- Ngàn năm một thuở bẻ tan xích xiềng .

Người trong nước, tuyên truyền chống Pháp ,  
Rỉ tai ngầm khắp các đội quân ,  
Nhất là trong đám linh sang  
7792- Âu-châu đỡ đạn cho phường giặc Tây .

Một giờ đêm, mỏng hai trời sáng ,  
**Lê-Cảnh-Vân** sẽ bắn thần công .  
Bảo cho dân, linh hợp đồng ,  
7796- Nhất tề nổi dậy xung phong chiếm đồn .

Trước, phải dôn giặc vào thế bí ,  
Chiếm xong rồi ta sẽ phát binh .  
Riêng vua tạm phải di hành ,  
7800- Vào vùng **Quảng-Ngãi** lập thành chiến khu .

Theo kế hoạch đánh qua **Mang-Cá**. (504)  
**Trú, Chuong, Hà**, đột phá trung tâm ,  
**Khải, Hàn, Trinh** đánh tòa Khâm ,  
7804- **Cao-Vân** hộ giá men đường quan san .

Áo đỏ sẫm, vai quàng bảo kiếm ,  
Chít khăn đen, lưng quần dải vàng .  
Theo hầu, tay nỏ **Côn-Quang** ,  
7808- Bốn tên thị vệ, lên đường : Vua đi .

Bến **Thương-Bạc**, nửa khuya về sáng ,  
Trên trường thành lấp lánh sao đêm ,  
**Sông Hương** nước vỗ mạn thuyền ,  
7812- Lòng vua cứng lại quay nhìn hoàng cung .

-----  
504- Sau khi nhận xét tình hình cùng Trần-Cao-Vân và Thái-Phiên, vua Duy-Tân đề nghị lấy ngày 2-4 Bình Thịn (1916) làm ngày khởi nghĩa vào lúc 1 giờ sáng. Kế hoạch đặt ra là chiếm 3 tỉnh Thừa-Thiên, Quảng-Nam, Quảng-Ngãi làm bàn đạp tổng tấn công. Tôn-Thất-Đề, Nguyễn-Quang-Siêu có nhiệm vụ trấn giữ hoàng thành, Trần-Cao-Vân phò vua tạm thời vào Quảng-Ngãi. Thái-Phiên làm tổng chỉ huy, Lê-Cảnh-Vân sẽ nổ phát súng thần công để Phạm-Văn-Chương, Lại-Hà, Nguyễn-Đình-Trứ đánh Mang-Cá. Lê-Cảnh-Vân, Đặng-Khánh-Khải, Trần-Đại-Trinh đánh tòa Khâm. ..

Buồn nổi lòng vô cùng thấm thía ,  
Đất nước, chữ ! từ phía ngoại xâm .  
Toàn dân một dạ hờn căm ,

7816- Bối quân cướp nước dã man quá chừng .

Sông **Lợi-Nông**, thuyền bỗng vừa đến ,  
**Nguyễn-Đình-Trứ** (505) bái kiến đức vua .  
Không ai học hết chữ ngờ ,

7820- Tên này phản bội báo cho kẻ thù .

Việc khởi nghĩa bấy giờ bại lộ ,  
Thuyền chở người về ở **Hà-Trung** .  
Dời thuyền lên núi **Ngũ-Phong** ,

7824- Quanh co dốc đá, đôi thông quay về .

Làng **Ngũ-Tây** gần kê **An-Cựu** ,  
Nằm liền bên dãy núi **Thiên-An** .  
Dừng chân tạm với các quan ,

7828- Nhưng **Tây** biết được đón đường bắt vua .

Tin cấp báo về tòa **Khâm-sứ** ,  
Để **Toàn-quyền** vào xử việc ngay .  
Bởi y chẳng thể chuyển lay ,

7832- Trước lời tuyên bố của ngài **Duy-Tân** .

Trước thất bại vì quân phản bội .  
Vua bị bắt cùng với các quan  
Cả **Thái-Phiên** lẫn **Cao-Vân** (506) ,

7836- **Đề, Siêu**, cũng bị tống giam vào tù .

Thực-dân Pháp dự trừ hành quyết ,  
Chúng đem ra giết chết bốn người .  
Để hồng dọa nạt, ra oai ,

7840- Để hồng dập tắt dân đòi Tự-Do .

-----  
505- Nguyễn-Đình-Trứ làm Thông-phán ở tòa sứ là một trong những nhân vật chủ chốt đã phản bội. Sau khi y đón và gặp vua Duy-Tân ở sông Lợi-Nông (sông Lợi Nông là sông An Cựu) theo kế hoạch thay vì vào vị trí chiến đấu ở Mang Cá, y đã đầu thú với Khâm-sứ làm kế hoạch của Trần-Cao-Vân bị bại lộ.

506- Khoảng 2000 người bị án khổ sai, bị đày đi Lao Bảo, Côn-Đảo, 14 người bị chém. ông Lê-Ngung và Cừ sau đã tự vẫn bằng thuốc độc vẫn bị đem thi hài ra chém ở pháp trường Cam-Lộ.

..

Nhưng tử tù hiên ngang chẳng ngán ,  
Giữa pháp trường lên án Thực-dân ,  
Điểm tên, chỉ mặt từng thằng ,

7844- Buôn dân, bán nước, manh tâm hại người ..

Cửa **An-Hòa**, tại nơi bãi chém ,  
Bọn Thực-dân dẫn đến mấy người .  
**Cao-Vân** vẫn nở nụ cười ,

7848- Phát tay viết lại để đời mấy câu :

**“Anh hùng đâu xá chi thành bại ,  
Sử xanh ngàn năm mãi chép biên”**

Mấy lời tâm huyết lưu truyền ,

7852- Ngàn năm gương đó vẫn nguyên để đời .

Vua bị bắt mới mười bảy tuổi ,  
Pháp đày sang hoang đảo Phi-châu .  
Ôm trong lòng mới hận sâu ,

7856- Mất trong tai nạn trên tàu hôi hương .

### ***Cuộc Kháng Chiến Toàn Quốc***

Lúc bấy giờ bốn phương trong nước ,  
Nhiều phong trào của các sĩ phu ,  
Ngấm ngầm thành lập chiến khu ,

7860- Tích trữ lương thực, dự trừ quân trang ,

Tại Thực dân vào lũng **Tự-Đức** (507),

Tìm kho tàng báu vật thời xưa .

Chúng đào đến tận quách vua ,

7864- Nhân tâm xao xuyến thâm thù giặc Tây .

Để trấn an, giặc bày ra kế

Cho dựng nhà **Khai-Trí**, mị dân ,

**Nam-Phong**, (508) báo của việt-gian

7868- Viết bài xã luận nói gần nói xa .

-----  
507- Mahé được cử làm Khâm-sứ Trung-Kỳ. Y nghĩ rằng trong Khiêm-Lãng có nhiều báu vật nên ép bọn quan lại ký vào đơn để đào lũng vua Tự-Đức. Việc này làm cho dân chúng và sĩ phu rất căm phẫn.

508- Hai tên đại việt gian Hoàng-Trọng-Phu làm hội trưởng, Hội Khai Trí Tiến Đức Phạm Quỳnh làm tổng thư ký, cơ quan ngôn luận của Hội là báo Nam-Phong, người điều khiển thực sự là Louis Marty, Chánh Mật Thám Phủ Toàn-quyền .

..

Với mục đích gian tà lừa bịp ,  
Đánh bóng lên : “**Pháp Việt đề huê**” ,  
Ru dân nhằm để dễ bề ,  
7872- Đặt nền thống trị để chia giống dòng .

Trương biểu ngữ : “**Nam Long phun bạc**” .  
Hò : “**Đánh đổ Đức tặc**” mở mào .  
Mười kỳ quốc trái rêu rao ,  
7876- Đền ơn mẫu quốc viết vào **Nam-Phong** .

Lũ lưng cong làm bồi cho giặc ,  
Tu tưởng hèn gieo rắc trong dân ,  
Bọn này lạng lẽ phá thâm ,  
7880- Phong trào cứu quốc thêm phần khó khăn .

Đất **miền Nam** đã thành thuộc địa ,  
Biển **Sài-Gòn** theo phía Tây-phương .  
Nhà thờ, trại lính, sở ‘Đoan’ ,  
7884- Xây thêm dinh thự, mở đường giao thông .

Viện “Pát-To” (*Pasteur*) cử ông “**Can-Mét**” (*Calmette*)  
Nghiên cứu gia về cách lên men (509) ,  
Sản xuất một số thuốc tiêm .  
7888- Đậu mùa, bệnh tả, bệnh điên chích ngừa .

Ông gợi ý nên đưa nguồn lợi ,  
Từ trong tay các hội người **Hoa** ,  
Sản xuất rượu để mạch nha ,  
7892- Tiền thu thêm được rồi ra rất nhiều .

“**Y-Êc-Xanh**” (*Yersin*) men theo đường bộ ,  
Từ **Khánh-Hòa** tới chỗ **Lâm-Viên** ,  
Tìm ra **Đà-Lạt, Cao-nguyên** ,  
7894- **Hoàng triều cương thổ** thuộc quyền thực dân ,

---

509- Năm 1891, Albert Calmette được cử sang Sài Gòn lập viện Pasteur. Ở đây ông nghiên cứu sản xuất ra được một số thuốc ngừa bệnh đậu mùa, bệnh chó dại, tìm được một loại men làm rượu gọi là Amylomyces Rouxii - ông đề nghị bọn thực dân cầm quyền nên giành nguồn lợi nấu rượu từ tay người Trung-Quốc và ông đưa ra được một chi tiết để thuyết phục bọn ấy là nguồn lợi kinh doanh rượu mỗi năm ở Nam-Kỳ là 5 triệu phật lạng một số tiền không phải là nhỏ, đồng thời sản xuất rượu sẽ góp phần làm băng hoại ý thức quốc gia. Bác sỹ Yersin là người tìm ra Đà-Lạt và cao-nguyên để thành ra Hoàng-Triều cương thổ sau này. ...

Hai ông này có công mang đến ,  
Nên y khoa tân tiến Tây-phương  
Đặt nền nền móng xây trường ,  
7900- Được, Y, đại học trên đường văn minh .

Pháp hoạt động thiên hình vạn cách ,  
Chiếm lần hồi toàn đất Đông-Dương ,  
Văn minh, kỹ thuật chủ trương ,  
7004- Cho dân bánh vẽ, quên đường chống Tây .

Chúng cũng bày ra trường **Cao-Đẳng** ,  
Lập **Hội-Đồng Tư-Vấn** (510) lèo dân .  
Cũng cho báo chí rần rần ,  
7908- Phô trương dân chủ, bắt phân lập trường .

Bọn bồi Tây cũng chường mặt mặt ,  
Cũng nhi nhô láo khoét chường tai .  
Chung quy một lũ tay sai ,  
7912- Việt-gian, một nước, một loài sâu dân .

Vua **Duy-Tân** sau lần thất bại .  
Bị bắt về giam tại đề lao ,  
Mấy lần Khâm-sứ ra vào (511),  
7916- Tìm tòi lời lẽ ngọt ngào dỗ vua .

**Hồ-Đắc-Trung**, Thượng-Thư bộ Học (512) ,  
Được **Nam-triều** ủy thác xử vua .  
Dầu thân mang án tử tù ,  
7920- **Cao-Vân** lên gửi mật thư ra ngoài .

“*Trung là ai ? Cân đại võng lọng ,*  
*Cố làm cho thánh thượng sanh toàn*” .  
Mấy lời tâm huyết trời trần ,  
7924- Gởi quan Chánh-án phải bằng cách sao .

---

510- Năm 1907, Paul Bert ký nghị định thành lập Hội Đồng Tư Vấn Bắc Kỳ và thành lập trường Cao Đẳng để phục vụ cho ý đồ nô dịch văn hóa, và làm nơi đào tạo các công chức cao cấp phục vụ cho chế độ thực dân.

511- Thực dân Pháp không thuyết phục nổi vua Duy-Tân nên chúng kỳ hạn trong vòng một tuần lễ phải đưa vụ Duy-Tân ra xử công khai .

512- Trần-Cao-Vân và Thái-Phiên đang ở trong ngục chờ ngày ra pháp trường biết Thượng Thư Bộ Học Hồ-Đắc-Trung sẽ làm chánh án xử vua Duy-Tân. Chánh án Hồ Đắc Trung là tổ phụ bốn đời Hồ Đắc Duy, tác giả tập thơ này.

..

Tội Thực dân lại trao cho sẵn ,  
Xử nhà vua bản án tử hình .  
Nhưng khi tuyên án, thỉnh linh (513),  
7928- Vị quan già ấy lại truyền : “**Tha Vua**” .

Quả bất ngờ với tên **Khâm-sứ** ,  
Bàng hoàng thêm cả lũ tay sai .  
Chúng bèn hạ lệnh giam ngay .  
7932- Quan ngài Chánh-án vào thay chỗ người .

Vua bị đày ra nơi hải đảo ,  
**Đông Phi-châu** ở phía “**Đơ-Ni**” (Denis)  
Ba mươi năm sống cách ly .  
7936- Nhưng lòng luôn vẫn hướng về quê hương .

Ở **Nghệ-An** có ông đầu xứ ,  
Tụ nghĩa binh hùng cứ một phương .  
Lựa thời đột kích đón đường ,  
7940- Đánh cho giặc Pháp cuống cuồng thất kinh .

**Phan-Châu-Trình** và **Ngô-Đức-Kế** .  
**Hüynh-Thúc-Kháng**, còn kể **Tiểu-La** .  
Bị quân giặc **Pháp** đày xa ,  
7944- **Côn-Lôn** lao lý, lệ nhòa mắt dân .

Ở trong Nam có **Phan-Văn-Quế** (514),  
Tự xưng mình **Hoàng đế Xích-Long** .  
Nghe đâu có luyện phép gông ,  
7948- Dựng cờ khởi nghĩa tấn công giặc thù .

Ở **Sài-Gòn** cũng như **Chợ-Lớn** ,  
Tám quả bom mô phỏng kiểu Tây .  
Được đem cài sẵn nơi đây .  
7952- Gắn bên dinh thự, nổi dây giạt mìn .

---

513- Chúng đã thảo ra một bản án tử hình giao cho quan chánh án đọc, nhưng khi công khai tuyên án thì Hồ-Đắc-Trung tuyên án tha bổng vua Duy-Tân. Thực dân pháp bàng hoàng, vô cùng tức giận bèn giam ngay ông chánh án Nam triều. Và sau đó chúng đày vua ra đảo Réunion, thủ phủ là St.-Denis, phía đông Châu Phi. Bốn vị anh hùng chủ chốt bị chém tại bãi chém An Hòa cách thành phố Huế khoảng 4 cây số vào ngày 17-5-1916.

514- Ở Sài Gòn thì Phan-Văn-Quế xưng là hoàng đế Xích-Long, khởi binh đánh Pháp đêm 23-3-1913. Pháp giam Phan-Xích-Long ở khám lớn Sài Gòn, kêu án khổ sai chung thân. Ngày 15-2-1916 các nghĩa quân tấn công khám lớn để cứu vị lãnh tụ này.

Việc bại lộ, giặc tìm bắt bớ ,  
Bắt họ **Phan** giam ở **Sài-Gòn** .  
Kêu tù bản án chung thân ,  
7956- Phá tan sào huyệt ở gần **Hóc-Môn** .

Vây khám lớn, quyết tâm giải thoát .  
Đánh **Nhà-Đền** đông loạt xung phong .  
Nghĩa quân thê chết một lòng ,  
7960- Giải vây chủ tướng thoát vòng lao lung .

Cuộc khởi nghĩa dù không thắng lợi ,  
Nhưng tiếng thom lưu mãi ngàn năm .  
Anh hùng vị quốc vong thân ,  
7964- Là gương nhắc nhở cho dân hiểu rằng .

Không gì quý cho bằng **Độc-Lập** ,  
Không gì hơn **Dân-Tộc** phồn vinh .  
Đuổi đi lũ giặc viễn chinh .  
7968- Cởi ách nô lệ, quyền dành **Tự-Do** .

Ông **Đội-Cán** tên là **Trình-Đạt** (515),  
Người cầm đầu tổ chức chống Tây .  
Cùng **Lương-Ngọc-Quyển** giúp tay ,  
7972- Phất cờ khởi nghĩa lựa ngày khởi binh .

Chọn **Thái-Nguyên**, địa hình nổi dậy ,  
Cùng quân dân chiếm lấy đề lao .  
Tấn công trại lính, phá rào ,  
7976- Đập tan xiềng xích buộc vào dân ta .

Với quân số hơn ba trăm lính ,  
Chỉ một tuần chiếm lĩnh nhiều nơi .  
Giặc đưa tiếp viện ngàn người ,  
7980- Phản công đê bẹp đánh lui nghĩa binh .

---

515- Đội-Cán tên là Trình-Văn-Đạt cùng với Lương-Ngọc-Quyển, Đội-Giá,-Đội-Trưởng, Đội-Xuyên, Trần-Trung-Lập lập ra Quang-Phục-Quân chiếm Thái-Nguyên. Sau 3 tháng lực lượng nghĩa quân yếu dần rút về vùng núi Tam-Đào. Cuối cùng Đội-Cán bị giặc phục kích bắn vào chân ở Phú Sơn, ông dùng súng để kết liễu đời mình, Lương-Ngọc-Quyển tự sát, các đồng chí khác tán mạn. Trần-Trung-Lập chạy sang Trung-Hoa, sau cùng Đoàn-Kiểm-Điểm trở về đánh ở vùng biên thù giáp Trung-Hoa, sau thất bại ông bị xử tử hình ở Lạng-Son vào cuối tháng 12/1940.

..

Quân của mình rút về **Tam-Đảo** ,  
Để tạm thời nương nấu nơi đây .  
Đợi thời phục kích bao vây ,

7984- Dần dần lực cạn, càng ngày càng suy .

**Vua Khải-Định** (1916-1925)

Giặc Pháp đây **Duy-Tân** Hoàng-Đế ,  
Đưa **Bửu-Đào** lên thế ngôi vua ,  
Ấy là **Khải-Định** được cho . (516)

7988- Vì ông thân **Pháp**, về hòa với **Tây** .

Khi lên ngôi tuổi ngoài ba chục ,  
Vợ thì nhiều, tám tức... không con .  
Luôn luôn bên cạnh bàn đèn .

7982- Thân hình bạc nhược gầy còm thảm thương .

Ngôi trên ngai, dung nhan giống hệt (517),  
Theo nhà văn "**Xom-Xét Mỏ-Gam**" (*Somerset Maugham*)  
Trông như pho tượng đồng đen ,

7986- Người không tinh cảm, gầy còm, vô tri .

Năm Nhâm-Tuất, (1922) vua đi sang **Pháp** ,  
Hội chợ phiên ở cấp "**Mác-Xây**" (*Marseille*)  
Công du quá trán vung tay ,

8000- Hết tiền quốc khố phải xoay thêm vàng .

Bày ra chuyện tứ tuần đại khánh ,  
Thông cáo cho bá tánh miền Trung ,  
Bắt dân vàng bạc chúc mừng ,

8004- Dẫu là sinh nhật tuổi tròn bốn mươi .

-----  
516- Nguyễn-Phúc-Bửu-Đào, con vua Đồng Khánh, sinh 1882, mất vì bệnh năm 1925 lúc 43 tuổi. Sau khi đây vua Duy-Tân sang đảo Réunion, thực dân đưa Bửu-Đào là con vua Đồng-Khánh lên ngôi năm 1916. Thực ra khi truất phế Thành-Thái, Pháp cố tình đưa Bửu-Đào làm vua mặc dầu có chống đối của triều đình Huế vì đình thần không muốn đặt lên ngai vàng một người nghiện hút, thiếu tư cách, ngu dần "Bửu-Đào lên ngôi lấy hiệu Khải-Định, lúc ấy 32 tuổi. .

517- Trong một buổi lễ tứ tuần đại khánh (lễ chúc thọ nhân sinh nhật 40) nhà văn người Anh là W. Somerset Maugham đã có nhận xét về Khải Định như sau :  
"Người đứng bất động mặt vàng dài và nhỏ không biểu lộ tình cảm, một người rất gầy giống như một pho tượng... khó mà nhận biết một người đang sống ngồi đó...".  
Thật là một môi nhục cho nước ta và cho triều Nguyễn.

..

Vua bù nhìn ở nơi đất Huế ,  
Bày lăm trò miệng thế chê bai .  
Chửi , cười cả lũ tay sai ,

8008- Cúi đầu lăm lăm mọi cho loài thực dân .

Vua lại sai xây lăng **Khải-Định** ,  
Kiến trúc nom thực chẳng giống ai .  
Nửa Âu, nửa Á nực cười .

8012- Loẹt lòa chỉ để cho đời mỉa mai .

**Phạm-Hồng-Thái**

Làng **Ngọc-Điền** ở ngay **Nghệ-Tĩnh** ,  
**Phạm-Hồng-Thái**, (518) quán định ở đây .

Cha làm Huấn-đạo nơi này ,

8016- Là người chống Pháp trong thời **Cần-Vương** .

Noi tấm gương vì dân, vì nước ,  
Chàng thanh niên dấn bước ra đi .  
Sá gì một buổi chia ly ,

8020- Kể chi một chút nữ nhi thường tình .

Đường cách mạng thênh thênh phía trước ,  
Phải làm cho dân được ấm no .

Phải dùng bạo lực mà đo ,

8024- Ra tay giết sạch kẻ thù mới thôi .

Đã bôn ba chân trời góc bể ,  
Khi **Trường-Son**, khi ở đất **Xiêm** .  
Xuống tàu ra **Thái-Bình-Dương** .

8028- Ghé vào **Thượng-Hải** theo đường **Quảng-Châu** .

Ở nơi đây, gặp **Hồ-Tùng-Mậu** ,  
Cùng bạn bè qua thấu **Đông-Kinh** .  
Chủ trương cổ động tuyên truyền ,

8032- Vào sâu trong giới thanh niên bên ngoài .

-----  
518- Phạm-Hồng-Thái (1896-1924) tên thật là Phạm-Thành Tĩnh, tự Phạm-Đài, cha là Phạm-Thành-Mỹ làm Huấn-Đạo dưới đời Tự-Đức, theo phong trào Cần-Vương. Phạm-Hồng-Thái đã từng làm phu mỏ Hòn-Gai, phụ tài xế. Năm 1918 vượt biên giới sang Xiêm, qua Hương-Cảng đến Quảng-Châu, sau ngày thành lập Tâm-Tâm xã cùng với Hồ-Tùng-Mậu sang Hương-Cảng rồi qua Nhật.

..

“**Tâm-Tâm-Xã**” là nơi hội quán ,  
Chỗ cho người cách mạng vào ra .  
Xiển dương tư tưởng quốc gia ,  
8036- Chủ trương bạo động vẫn là ưu tiên .

Tin **Toàn-Quyền Đông-Dương** vừa đến ,  
Lệnh ám sát được tiến hành ngay .  
**Phạm-Hồng-Thái** (519) nhận việc này ,  
8040- Diệt tên đầu sỏ cho người biết ta .

Tựa **Kinh-Kha**, lên đường quyết tử .  
Ông ngấm ngấm theo kỹ “**Méc-Lanh**” (Merlin)  
Bám từ **Thượng-Hải** theo kèm ,  
8044- **Đông-Kinh** quay lại, ghé miền **Quảng-Châu** .

Nhân buổi lễ ngoại giao đại yến ,  
Nằm ở đường **Sa-Diện, Tô Châu** .  
Đội lốt ký giả lọt vào  
8048- Liệt bom giết lũ cầm đầu thực dân .

Tiếng bom nổ vô vàn dữ dội .  
Là tuyên ngôn đối với thực dân .  
Rằng bay đã đến ngày tàn ,  
8052- Chính sách thuộc địa chẳng còn bao lâu .

**Phạm-Hồng-Thái** đi vào lịch sử ,  
Đã làm tròn nghĩa vụ vinh quang .  
Là người liệt sĩ **Việt-Nam** ,  
8056- Vong thân vị quốc nêu danh cho đời .

**Hoàng-Hoa-Cương** là nơi an nghỉ ,  
Người anh hùng tiết khí ngàn năm .  
Nợ đền, Tổ quốc tri ân ,  
8060- Hi sinh tính mạng, gieo mầm Tự-Do .

-----  
519- Năm 1924, Tâm-Tâm xã quyết định ám sát Toàn-quyền M. Merlin khi tên này đến Nhật. Phạm-Hồng-Thái cùng Lê-Hồng-Son theo dõi Merlin từ Nhật đến khi y ghé lại Quảng-Châu vào đêm 16-6-1924, dự tiệc tại khách sạn Victoria Phạm-Hồng-Thái giả làm phóng viên nhà báo liệng một quả bom giữa đám người dự tiệc. Bom nổ - Merlin bị thương.

Phạm-Hồng-Thái lao mình xuống sông xuống biển. Để trả thù, giặc vớt xác để phơi nắng ở bờ sông mấy ngày mới cho chôn. Dân Trung-Quốc căm phục lòng yêu nước của nhà cách mạng đem chôn ở chân đồi Bạch-Vân, năm 1925 cải táng để ở Hoàng-Hoa-Cương là nơi an nghỉ của 72 liệt sĩ Trung-Hoa.

### **Phan-Châu-Trinh, Phan Bội-Châu**

Năm Ất-Sửu (1925), vì lo vận nước ,  
**Phan-Châu-Trinh** (520) tuy sức đã tàn ,  
Vẫn còn gắng soạn truyền thông,  
8064- Bàn về đạo đức **Tây, Đông** nghị trình .

Vốn là người nặng tình **Dân-Chủ** ,  
Quyết đưa ra tranh thủ vấn đề .  
Quốc gia sở dĩ suy vi ,  
8068- Cũng vì chuyên chế, cũng vì ngu dân .

Cần bỏ kiểu tự thân cổ hủ ,  
Giảm bớt đi lối cũ từ chương .  
Phải đem khoa học vào trường ,  
8072- Dạy cho bọn trẻ biết đường văn minh .

**Phan-Bội-Châu** (521) nhân danh công lý .  
Lên án **Tây**, lũ quỷ thực dân .  
Người Nam sao phải hờn căm ,  
8076- Vì sao đói kém, lầm than mọi bề .

Trong điều trần, ông quy trách nhiệm ,  
Cho bọn **Tây** đã biến nước này ,  
Thành nơi địa ngục đọa đầy ,  
8080- Là nơi quân phiệt ra tay làm giàu .

Kêu gọi dân mau mau đổi mới ,  
Việc quốc gia cần phải canh tân .  
Đập tan đế quốc thực dân ,  
8084- Giành quyền tự chủ non sông về mình .

-----  
520- Năm 1925, ông được trở về nước. Khi đến Sài Gòn, Phan-Châu-Trinh tuy sức đã cùng, lực đã kiệt vẫn cố gắng soạn 2 bài diễn văn để nói trước dân chúng, bản về "Luân lý và đạo đức Đông Tây" "Quân Trí - Dân trí". Đêm 12-2 năm Bính-Dần (1926), cụ trút hơi thở cuối cùng, hưởng thọ 55 tuổi. Đồng bào toàn quốc cử hành lễ truy điệu rất long trọng. Phong trào học sinh bãi khóa suốt từ Nam chí Bắc.

521- Với bản án tử hình, Phan-Bội-Châu bị bắt mang về nước trước hội đồng đề hình 1925. Bride ngồi nghề chánh án, Boyet làm biện lý, Larre và Bonard làm luật sư, Phan- Bội-Châu đã mạnh mẽ kịch liệt lên án lũ thực dân Pháp xâm lược đất nước ta cùng với bè lũ quan lại tay sai. Pháp lên án tử hình ông một lần nữa. Trước sự phản kháng mãnh liệt của nhân dân ta, tên toàn quyền Varenne phải ân xá ông và giam lỏng ông ở Nam-Giao, Huế cho đến mãn đời. ..



Bọn đương quyền mang ông ra xử ,  
Quyết đưa ông xử tử làm gương .  
Ngờ đâu dân Việt kiên cường ,  
8088- Đấu tranh chống lại, xuống đường hô vang .

Viên **Toàn quyền Đông-Dương** mới đổi ,  
Trước cuồng phong phản đối của ta .  
Nhằm lúc **Khải-Định** băng hà .  
8092- "**Va-Ren**" (*Varenne*) đành phải bỏ qua chuyện này .

**Vua Bảo-Đại** (1925-1956)

Vua **Bảo-Đại** (522) lên thay **Khải-Định** ,  
Lập **Hội Đồng Phụ Chánh** điều hành .  
Từ nay coi việc triều đình ,  
8096- Để cho **Vinh-Thụy** chương trình học xong .

Trong ý đồ vô cùng nham hiểm ,  
Đưa sang Tây để biến hoàng thân ,  
Ăn chơi, hủ hóa lâu dân .  
8100- Trở thành quen thói, mất dần khả năng .

Triều đình **Huế** nay dường mất hết.  
Chẳng khác nào một thớt máy xay .  
Chạy theo ngân sách của Tây,  
8104- Vua quan được **Pháp** từng ngày trả lương .

**Viện Cơ-Mật** khi bàn việc nước ,  
Nghị trình phải gửi trước cho **Tây** .  
Bởi vì chúng buộc từ nay ,  
8108- Nhất cử, nhất động báo ngay **Toàn-Quyền** .

Các thành viên **Hội Đồng Cơ Mật** ,  
Chủ Tịch là người **Pháp** chính tông  
Mặc dù nghị luận bàn chung ,  
8112- Nhưng quyền quyết định cuối cùng là **Tây** .

---

522- Pháp đưa Đông cung Hoàng thái tử Nguyễn-Phúc-Vĩnh Thụy lên kế vị, hiệu là Bảo Đại, thoái vị tháng 8-1945. Định cư tại Pháp, mất năm 1998. Triều Nguyễn đến đây chấm dứt, gồm 13 vua trị vì 143 năm (1820-1945). Bảo-Đại được đưa sang Pháp để học từ năm 1922 đến 1932 mới trở về lại Việt Nam. Trong thời gian vắng mặt, Pháp lập ra một Hội đồng Phụ chính thay mặt vua điều hành việc nước. Hội Đồng Cơ Mật hoàn toàn do Pháp nắm giữ. Vua chỉ là một con cờ bù nhìn.

**Việt-Nam-Quốc-Dân-Đảng - Nguyễn-Thái-Học .**

Thời Pháp thuộc, nhiều tay tranh đấu  
Đòi **Tự-Do** bằng máu kẻ thù .  
Đánh tan tất cả mưu đồ ,  
8116- Để giành **Độc-Lập** lại cho nước nhà .

**Nguyễn-Thái-Học** hiểu ra điều đó ,  
Sau nhiều năm trần trở suy tư .  
Lập ra chi-bộ bấy giờ ,  
8120- Cùng nhau bàn tính dự trừ chọn tên .

**Quốc-Dân-Đảng** (523) đã liên kết lại ,  
Đồng chí cùng từng trải bên nhau .  
Lần đầu họp ở **Thế-Giao** ,  
8124- Chỉ trong mấy tháng, người vào khá đông .

Hồn **Cách-Mạng**, giong sông của **Đảng** ,  
Gieo vào lòng tư tưởng vì dân .  
Đảng viên trong nước nhiều lần ,  
8128- Bâu ra **Tổng-Bộ** bao gồm mấy ban .

**Nguyễn-Thái-Học** cử làm **Chủ-Tịch** ,  
**Phó-Đức-Chính** giữ việc chỉ huy .  
Trưởng ban ám sát : **Song-Khê** ,  
8132- **Kỳ-Con, Nhượng-Tổng**, giỏi nghề chế bom .

Biết **Thái-Học** linh hồn của **Đảng** ,  
Pháp cho người đeo đẳng bám theo .  
Năm nghìn, tiền thưởng được treo .  
8136- Chúng dùng tiền bạc để xiêu lòng người .

Há dễ đâu, giết ai chẳng thấy ,  
**Đảng Quốc-Dân** sóng dậy như cồn .  
Phố phường cho rải truyền đơn ,  
8140- Giết **Tây**, ám sát, nổ bom vang rền .

---

523- Việt-Nam Quốc-Dân-Đảng được thành lập do liên minh các nhóm cùng có chí hướng như ở Thanh-Hóa nhóm : Hoàng-Văn-Tùng, Bắc-Ninh : Nguyễn-Thế-Nghiệp, Bắc-Giang: Nguyễn- Khắc-Nhu (Song-Khê) Đệ nhất chi bộ là chi bộ đầu tiên họp ngày lễ giáng sinh năm 1927. Một hội nghị toàn thể tổ chức ở làng Thế Giao, Hà Nội đã khai sinh ra Việt-Nam Quốc-Dân-Đảng. Nguyễn-Thái-Học được bầu làm chủ tịch. Tổng-bộ gồm có 15 người. ..

Giết **Thừa-Mai**, (524) một tên phản đảng ,  
Xử tử **Kinh**, thanh toán **Đội-Dương** .  
Giữ nghiêm luật Đảng, kỷ cương ,  
8144- Tiến hành khởi nghĩa ngày càng nhanh hơn .

Một bản án rộng đường khủng bố ,  
Giết "**Ba-Gianh**" (Bazin) trong sở mộ phu .  
Tên buôn người, kẻ đại thù ,  
8148- Bị đoàn ám sát bắn cho nát đầu .

Một tháng sau, giặc tung thám tử ,  
Quyết truy lùng **Tổng-Bộ Trung Ương** .  
Đảng viên bị bắt cả ngàn ,  
8152 - Nhiều tên phản đảng, việt-gian ra hàng .

Theo chủ trương **Hội Đồng Tổng-Bộ** ,  
Phải tấn công đập đổ quyền hành ,  
**Học** coi cánh ở **Bắc-Ninh** ,  
8156- **Khắc-Nhu** : **Phú-Thọ** ; ngoại thành : **Kỳ-Con** .

Trong **Rừng-Son**, cạnh vùng **Yên-Báy** ,  
**Phó-Đức-Chính** nói với đội viên ,  
Hẹn giờ nơi đánh trước tiên ,  
8160- Tấn công trại lính, chiếm liền các kho .

Giặc yếu thế, thua to trốn chạy ,  
Đội sáng lần quay lại phản công .  
Quân ta cố gắng xung phong ,  
8164- Dần dần hết đạn, rút không vào rừng .

Ở miền xuôi, khoảng chừng **Phả-Lại** ,  
Năm đạo quân vây trại công đồn .  
Bất thành vì sớm một hôm ,  
8188- Cơ mưu bại lộ, chạy sang **La-Hào** .

---

524- Pháp treo một giải thưởng 5000 đồng cho ai bắt, chỉ điểm, giết được Nguyễn Thái Học. Việt-Nam-Quốc-Dân-Đảng đã ra lệnh giết những kẻ phản đảng như vụ giết Bùi-Tiến-Mai. Mai là đảng viên QĐĐ nhưng cũng làm thừa-phái ở Thái-Bình nên còn gọi là Thừa-Mai. Sau khi bị Tây bắt y đã cung khai danh tánh đảng viên của Tổng-bộ và toàn hạt Thái-Bình, và được Tây thăng làm Tri-phủ .

..

Ở **Vinh-Bảo**, (525) xông vào huyện lỵ  
**Hoàng-Gia-Mô** quy lỵ xin tha .  
Huyện thành đã thuộc về ta .  
8172- Nhân dân làm cỏ, bày ra hội mừng .

Máy bay địch trên không trinh sát ,  
Để nhắm chừng oanh tạc phe ta .  
Bộ binh của giặc tràn qua ,  
8176- Đốt thiêu một số cửa nhà của dân .

Chúng truy nã nghĩa quân ráo riết ,  
Các đảng viên bị bắt sạch dần .  
Tin đưa giặc đã hành quân .  
8180- Đánh tan **Hung-Hóa**, vây gần **Lâm-Thao** .

Thành **Hà-Nội** được giao cho **Nghiệp** ,  
Phải làm sao cố triệt thông tin .  
Ném bom công sở, chính quyền ,  
8184- Xung phong chiếm lĩnh **Nhà-Đèn** trung ương .

Quân đối phương tưởng chừng thắng thế ,  
Chúng truy lùng mọi phía của ta ,  
Tịch thu vũ khí tìm ra ,  
8188- Tăng cường trấn áp, soát nhà, lục dân .

Các lãnh tụ **Quốc-Dân** hầu hết ,  
Bị bắt đi, kẻ chết trong tù ,  
Người thì thất thế bơ vơ ,  
8192- Rút vào bóng tối để chờ thời cơ .

Các chi bộ hầu như tan vỡ ,  
Giặc đêm ngày bắt bớ lung tung .  
Biết nơi **Thái-Học** đường cùng ,  
8196- Là ấp **Cổ-Việt**, quanh vùng bắt anh .

---

525- Năm 1930, nhóm Việt-Nam Quốc-Dân Đảng Vinh-Bảo do Trần-Quang-Riệu, tục gọi là Chương-Bạ Riệu, người làng Cồ-Am chỉ huy đánh chiếm huyện lỵ Vinh-Bảo, bắt được tri-huyện Hoàng-Gia-Mô, giết chết vớt xác xuống sông Nhân-Mục. Mô là con Hoàng-Mạnh-Trí, cháu nội Hoàng-Cao-Khải tên việt-gian tay sai đắc lực thời đó. Mô con nổi tiếng là một tên tri huyện tham nhũng, bắt lương nhất trong hàng quan lại đương thời. Pháp ném bom xuống làng Cồ-Am, chết oan một số dân chúng và cháy nhiều nhà cửa .

..

Người lãnh tụ trở thành biểu tượng ,  
Cho linh hồn **Cách-Mạng** nhân dân ,  
Nổi lên chống **Pháp** tham tàn,  
8200- Thoát ách nô lệ, đuổi quân gian tà .

Trên **Yên-Bái**, mười ba liệt sĩ ,  
Tiến lên đài, đường bệ, hiên ngang .  
Một vòng nguyệt quế vinh quang ,  
8204- Mà dân tộc đã khóc dâng cho Người .

Vẫn tươi cười trên đài hành quyết ,  
Hô "**Việt-Nam Vạn Kiếp**" rền vang ,  
Một lời nhắn nhủ quốc dân.  
8208- Trước giờ vĩnh biệt nước non đồng bào .

Nỗi hờn đau thấy trên ánh mắt ,  
Sáng ngời trên gương mặt các anh .  
Giữa rừng, dân chúng bao quanh ,  
8212- Người người xúc động, nghiêng mình tiếc thương .

Bước lên đài đường đường đồng dục ,  
Quắc mắt nhìn lũ giặc ngoại xâm ,  
Một lòng **Vị Quốc Vong Thân** ,  
8216- "*Thành công không được, thành nhân với đời*".(526)

Trống ba hồi, đầu rơi khỏi cổ ,  
Giữa pháp trường máu đỏ thây phơi ,  
Dường như vang vọng bao lời :  
8220- "**Tự-Do, Độc-Lập, muôn đời Việt-Nam**".

Có một người âm thầm theo dõi ,  
Nở nụ cười tạ gửi các anh .  
Ngậm hờn giọt lệ long lanh (527),  
8224- Đã từ lâu đứng vòng quanh pháp trường .

-----  
526- *Thành công không được, thành nhân với đời* ". Lời nói tuyệt mệnh của Nguyễn-Thái-Học trước khi lên đoạn đầu đài .

527- Cô Giang chứng kiến cảnh chồng mình lên máy chém, quay về lại viết một bức thư tuyệt mạng gửi cho cha mẹ và các đồng chí rồi về làng Thổ-Tang tự tử bằng súng. Khi ấy Cô Giang có thai được mấy tháng. Pháp trả thù cái xác Cô Giang bằng cách để thi hài bộc lộ dưới ánh nắng, phó cho ruồi nhặng đến hai ba hôm mới cho mai táng. ...

Giọt lệ thương, lòng đầy sâu thẳm,  
Viết bức thư tuyệt mạng gửi cha ,  
"*Sống thừa ngàn nỗi xót xa,*  
8228- *Đời mà ai biết, người mà ai hay*".

**Nguyễn-Thị-Giang** sau này mới rõ ,  
Là một trang liệt nữ anh hùng ,  
Khăn xô một dải cho chồng ,  
8232- Bài thơ đoạn thể tạ lòng giang san .

### **30 năm chiến tranh (1945-1975)**

Rồi thế giới chiến tranh bùng nổ ,  
Nhật chiếm Trung-Hoa ở Á-Đông .  
Âu châu, Đức chiếm nhiều vùng .  
8236- Thế giới thành bãi chiến trường khắp nơi .

Quân đội Nhật cấp thời chiếm đóng  
Khắp Đông-Dương, Pháp chống sao đang .  
Mặc cho quân Nhật nghênh ngang  
8240- Bắt dân phá lúa để làm ruộng đày .

Đường vận tải biển khơi bế tắc  
Lại mất mùa nguy ngập khôn lường ,  
Nạn đói Ất-Dậu thê lương  
8244- Hai triệu người chết, thảm thương vô vãn.

Việc phải đến, Nhật làm đảo chính  
Pháp đầu hàng chẳng tính thiệt hơn.(09-03-1945)  
Để vua, giữ lại kỷ cương .  
8248- **Quân Chủ Lập Hiến**, theo đường văn minh .

Nội các **Trần-Trọng-Kim** (528) được lập ,  
Dĩ nhiên là do **Nhật** chỉ huy ,  
Bảo-Đại cũng lại làm vì .  
8252- Nội các lúng túng giúp gì được vua .

-----  
528- Tại chính quốc Pháp đầu hàng Đức, lập chính phủ Pétain. Tại Đông-Dương, ngày 09-03-1945 Nhật đảo chính. Pháp đầu hàng ngay trong 24 giờ. Nhật muốn thành lập chế độ Quân-Chủ Lập-Hiến, như của Nhật, vẫn để Bảo-Đại giữ ngôi vua và thành lập chính-phủ do Trần-Trọng Kim làm thủ tướng nhưng chỉ được mấy tháng, chưa làm được việc gì thì Nhật đầu hàng Đồng-Minh.

..

Được mấy tháng, **Nhật** thua **Anh, Mỹ** (529),  
Rắn không đầu, bỏ ngổ chính quyền .

**Việt-Minh** (530) lợi dụng đứng lên ,

8256- Tự xưng giải phóng khắp miền Bắc Nam .

Giao cho vua chức làm (531) **Cố-vấn** ,

Lại bù nhìn mù mắt hơn xưa .

May sao, gặp được thời cơ ,

8260- Trốn sang **Hương-Cảng** sống nhờ ít lâu .

Pháp trở lại lần sau những tướng ,

Đưa về làm quốc trưởng đồ chơi .

Bính-Thân (1956) **Bảo-Đại** hết thời ,

8264- **Ngô-Đình-Diệm** phế, (532) Nguyễn-Triều tiêu vong .

Đến khi Mỹ dùng bom nguyên tử (533)

Sức phá tàn không thể ước lường .

Quân Nhật ở khắp chiến trường

8268- Được lệnh buông súng đầu hàng Đồng-Minh .

**Việt-Minh** sắp đặt thành hàng ngũ ,

Thành lập ngay chính phủ lâm thời .

Toàn dân hồ hởi mừng vui

8272- Quốc gia độc lập hưởng đời tự do .

-----  
529- Nhật đầu hàng Đồng-Minh Anh, Mỹ . Thế chiến chấm dứt , ảnh hưởng rất nhiều đến Việt-Nam. Từ đây là một khúc quanh quan trọng trong lịch sử Việt-Nam bắt đầu bằng một cuộc chiến tranh ý thức hệ đẫm máu suốt 30 năm giết chết hàng triệu dân, hàng triệu thanh niên của cả mấy phe lâm chiến .

530- Việt-Minh là tên tắt của tổ chức Việt-Nam Độc-Lập Đồng-Minh Hội do Nguyễn-Ái-Quốc cán bộ của Cộng-Sản Đệ Tam Quốc Tế cầm đầu, chủ trương giải phóng dân tộc và thực hiện chủ nghĩa cộng sản. Lợi dụng được thời cơ mọi người, kể cả chính phủ lúc đó đang lúng túng trước thời cuộc, tự xưng là giải phóng, Nguyễn-Ái-Quốc đổi tên là Hồ-Chí-Minh nắm được chính quyền một cách rất dễ dàng và thành lập chính phủ dưới danh hiệu Việt-Nam Dân Chủ Cộng-Hòa.

531- Khi Việt-Minh tiếp thu triều đình, Bảo-Đại thoái vị và tuyên bố “*Thà làm dân một nước độc lập còn hơn làm vua một nước nô lệ*”. Việt-Minh cho làm chức cố vấn gọi là “Cố-vấn Vĩnh-Thụy” (đĩ nhiên lại bù nhìn nữa) . Sau đó cố vấn Vĩnh-Thụy trốn sang Hương-Cảng.

532- Kể từ đây chấm dứt triều Nguyễn, với 13 ông vua, trị vì 143 năm .

533- Đức thua Đồng-Minh ở Âu châu. Mỹ ném hai trái bom nguyên tử xuống hai thành phố Nagasaki và Oasaka của Nhật. Nhật đầu hàng Đồng-Minh vô điều kiện. Thế chiến thứ hai chấm dứt .

Cò biết đầu họa to từ đây

Ba mươi năm đây rầy đau thương .

Chiến tranh, chết chóc, kinh hoàng !

8276- Bằng đủ mọi cách quê hương điêu tàn .

**Nguyễn-Ái-Quốc**, (534) là trùm **Cộng sản** ,

Một thành viên cốt cán **Nga-Xô** ,

Cầm đầu chính phủ bấy giờ .

8280- Đổi tên đổi họ là **Hồ-Chí-Minh** .

Tại **Ba-Đình**, mồng Hai, tháng Chín

**Hồ-Chí-Minh** đọc bản Tuyên-Ngôn (535)

Việt-Nam Độc-Lập bắt nguồn

8284- Tự-Do, Hạnh-Phúc để lên hàng đầu.

Lập đoàn thể, dùng câu **Cứu-Quốc** .

Khắp trẻ già cả nước góp tay .

**Cộng-Sản** đảng giải tán ngay,

8288- Toàn dân đoàn kết dựng xây nước mình .

Nhật bị quân **Đồng-Minh** giải giáp .

Anh giúp cho quân **Pháp** theo chân .

Giờ ngay thủ đoạn thực dân

8292- Đưa chiến hạm chiếm **Nha-Trang, Sài-Gòn** (30-10-1945).

Tướng **Trung-Hoa Tiêu-Văn, Lu-Hán**

Được lệnh vào tiếp quản **Bắc-Phần** .

Đúng là một đám tàn quân

8296- Áo quần rách rưới, ống chân sưng phù .

Nhờ có vàng quyền thu dứt lốt

Tướng **Trung-Hoa** bắt hợp tức thời (536)

Các đảng phải kíp chọn người .

8300- Chính phủ liên hiệp ra đời bầu ngay .

-----  
534- Nguyễn-Ái-Quốc thân thật là Nguyễn-Tất-Thành một cán bộ nòng cốt của đệ tam quốc tế cộng-sản, mang mấy chục tên khác nhau. Khi về Việt-Nam năm 1945 dùng cái tên cuối cùng là Hồ-Chí-Minh .

535- Bản tuyên ngôn độc lập Hồ-Chí Minh đọc ngày 02-09-1945 tại công trường Ba-Đình gọi tên nước là Việt-Nam Dân-Chủ Cộng-Hòa với ba tiêu đề Độc-Lập, Tự-Do, Hạnh-Phúc, mở đầu chế độ Cộng-Hòa tại Việt-Nam.

536- Tướng Trung Hoa bắt phải bầu ngay chính phủ . Pháp chiếm Sài-Gòn ngày 30-10-1945. Việt-Minh tổ chức Nam-Bộ Kháng- Chiến chống Pháp . ..

**Hồ Chí Minh**, chân tay sẵn có  
Hơn phiêu nên đặc cử đương nhiên .  
Chủ tịch chính phủ đầu tiên .

8304- Hiệp ước **Trùng Khánh**, Hoa nhìn nhận ngay.

Pháp mượn tiếng đến thay giải giáp ,  
Đưa chiến thuyền vào sát **Hải-Phòng**  
Hiệp định sơ bộ (537) ký xong

8308- Hai bên **Việt, Pháp** cầm chừng tạm thôi .

Hội nghị kéo dài dai mấy tháng  
**Phông-ten-ơ-blo** (*Fontainebleau*) chẳng đến đâu .  
Hai bên rình rập lẫn nhau

8312- Tình hình căng thẳng khác nào lửa sôi .

Việc phải đến tất rồi phải đến ,  
Pháp đưa quân tiến chiếm **Hải-Phòng** (538)  
Mười chín tháng chạp (19-12-1946) nổ bùng ,

8316- Toàn quốc kháng chiến một lòng chống Tây .

Con binh lửa từ đây thảm thiết  
Ba mươi năm bắn giết đau thương  
Thịt rơi, máu đổ khôn lường (1945-1975)

8320- Cả Nam lẫn Bắc, hai phương toi bời.

Chiếm **Hải-Phòng**, đoạn rồi **Hà-Nội** .  
Pháp tính đường trở lại một phen .  
**Việt-Minh** kêu gọi toàn dân

8324- **Trường kỳ kháng chiến** góp phần máu xương.

Rút ra ngoài hậu phương củng cố ,  
Du kích quân quấy phá khắp nơi .  
Trong tay Pháp sẵn lá bài (539)

8328- Cựu-hoàng **Bảo Đại** được mời về ngay .

---

537- Hiệp định sơ bộ ký kết giữa Hồ-Chí-Minh và Sainteny ngày 06-03-1946 Pháp công nhận nước Việt-Nam Cộng-Hòa. Việt-Minh đón tiếp Pháp khi Trung-Hoa rút về .

538- Ngày 19-12-1946 Pháp đưa quân vào chiếm thành- phố Hải-Phòng rồi kéo về chiếm đóng Hà-Nội, mở đầu cuộc chiến 30 năm, được gọi bằng nhiều tên: Pháp-Việt, Nam-Bắc, Quốc-Cộng, Mỹ-Việt, tàn phá Việt-Nam, giết chết mấy triệu người của cả hai, ba, bốn phe lâm chiến .

539- Pháp lại dùng lá bài chính trị Bảo-Đại nhưng không thành công .

**Hạ-Long**, hiệp ước (540) này ký kết  
**Bảo-Đại** và **Bô-Léc** (*Bollaert*) đứng tên .  
Quốc gia quyền chính dựng nên

8332- Khắp nơi làng xã mang tên '**Hội-Tê**' .

Dân thời này ê chề khốn khổ ,  
Bời vì thân một cỏ hai trùng .  
Ban ngày **Pháp** bố vừa xong

8336- Ban đêm du kích truy lùng giết oan .

Hậu phương, **Pháp** đem quân càn quét  
Đi đến đâu đốt, giết thảm thương  
Máy bay oanh kích khắp phương .

8340- Nơi nơi chết chóc, thê lương thấu trời .

Rồi một đám tay sai của **Pháp**  
Cũng lập ra nội các nọ kia .  
Chẳng ai làm được trò gì :

8344- **Văn-Xuân, Văn-Hữu** rồi thì **Văn-Tâm** (541)

Cộng sản **Nga, Hoa** ngầm viện trợ  
Cho **Việt-Minh** võ khí quân nhu .  
Lập thành quân đội chính quy ,

8348- Đối đầu được với mọi khu chiến trường .

Nhiều trận đánh ngựa nghiêng, đáng kể  
Pháp dần dần yếu thế nhiều nơi  
**Nghĩa-Lộ** thất thủ tả tơi (18-10-1953) (542)

8352- Rồi **Điện-Biên-Phủ** (07-05-1954) biến người **Pháp** thua .

Thiếu-tướng Pháp **Cát-Tri** (*Castries*) bị bắt (543)  
Cả hai bên tổn thất nặng nề (544)  
Quốc tế đặt nặng vấn đề

8356- Đưa ra hội nghị **Giơ-ne** (*Genève*) cãi bàn.

---

540- Hiệp ước Hạ-Long ký ngày 07-12-1947  
541- Các chính phủ Nguyễn-Văn-Xuân, Trần-Văn-Hữu, Nguyễn-Văn-Tâm do Pháp đặt ra dưới thời quốc-trưởng Bảo-Đại .  
542- 18-10-1952 Nghĩa-Lộ thất thủ.  
543- 07-05-1954- Điện-Biên-Phủ thất thủ . Tướng Pháp De Castries bị bắt .  
544- Theo tài liệu độc lập thì : **Pháp** : chết 3000, bị thương 6000, 8000 bị bắt làm tù binh. **Việt-Minh**: Chết 8000, bị thương 18000. Tài liệu của Việt-Minh thì: **Pháp** : chết 6000. Bị thương hàng ngàn. Bị bắt 16000. Tài liệu của Pháp thì : **Việt-Minh** chết :25000, bị thương hơn 10000. ...

Điều kiện giữa hai bên tiến triển  
Hiệp định ra đình chiến **Giơ-Ne** (Genève) (545)  
**Việt-Nam** bị cắt đôi bề

8360- Vì tuyến mười bảy hai bờ Bắc Nam .

Sông **Bến-Hải** phân ranh rõ rệt,  
Ba trăm ngày thu xếp hai bên .  
Tự do đi lại hai miền ,

8364- Kiểm soát quốc tế phái đoàn kiểm tra .

Từ **Bến-Hải** trở ra : Miền Bắc  
Lập chính quyền theo chức **Nga, Hoa**  
Cải cách ruộng đất tung ra (546)

8368- Tổ chức đấu tố thật là thảm thương .

Khắp đấu trường, thịt rơi máu đổ .  
Bốn thành phần **Tri, Phú, Địa, Hào**,  
Kẻ thù giai cấp từ lâu

8372- Phải bốc tận rễ, phải đào tận căn .

Cuộc giết chóc kinh hoàng khủng khiếp ,  
Hàng trăm ngàn người chết oan khiên .  
Trước con tang tóc kinh thiên

8376- Hai triệu người chạy vào miền Quốc-gia .

**Ngô-Đình-Diệm** đứng ra chấp chưởng (07-07-1954)  
Lập chính quyền Thủ-tướng tạm thời ,  
Bảo-Đại tụy ở trên ngôi

8380- Làm vua nhưng cũng là ngôi hư danh .

**Ngô-Đình-Diệm** được dân ủng hộ ,  
Được **Hoa-Kỳ** chiếu cố tận tình ,  
Tổ chức quân đội phân minh ,

8384- Vượt qua được lúc tình hình khó khăn .

---

545- Hiệp định chiến Genève ký hồi 2g45 ngày 21-07-1954, nhưng ghi ngày 20-07-1954 giữa tướng Deltiel của Pháp và Tạ-Quang-Bửu Thứ trưởng quốc phòng Việt-Minh.

546- Theo cuốn "Lịch Sử Kinh Tế 1945-2000 do viện Kinh Tế xuất bản tại Hà-Nội thì trong "Cuộc Cải Cách Ruộng Đất", 500.000 người bị quy là địa chủ, Trong số 172.008 nạn nhân thì có 123.266 người được ghi là oan. Địa chủ cường hào gian ác là 26.453 người thì 20.493 oan. Địa chủ thường 82.777 thì 51.480 oan. Địa chủ kháng chiến có 586 người thì 290 người oan. Phú nông 62.192 người thì 51.003 oan. Con số này do chính phủ Hà-Nội công bố, dĩ nhiên có thể đã giảm đi rất nhiều . ..

Bình định được sứ quân mấy cõi ,  
Dàn hoà các giáo phái vài nơi .  
Trật tự dần được văn hồi ,

8388- Ổn định cuộc sống triệu người di cư (547).

Biểu tình truất phế vua **Bảo-Đại** ,  
Dứt thời quân chủ mãi ngàn xưa .  
Lập nên chế độ **Cộng-Hòa** .

8392- Tổng Thống lãnh đạo quốc gia đương thời .

**Ngô-Đình-Diệm** là người đạo đức,  
Nhưng kiến văn, ở mức trung bình .  
Chịu nhiều áp lực gia đình (548)

8396- Để cho vây cánh chung quanh lạm quyền .

Lại dung túng anh em tham nhũng ,  
Làm mất lòng dân chúng, quân nhân .  
Nổi lên chống lại mấy lần ,

8400- Cuối cùng bị giết muôn phần đau thương .

Ba anh em chịu chung số phận ,  
Giòng họ **Ngô** đoán mệnh tiếc thay .  
Quốc gia từ khúc queo này

8404- Chính quyền hỗn độn đến ngày tiêu vong (30-4-1975) .

Sau khi ông **Ngô-Đình-Diệm** chết ,  
Các quân nhân không biết chính tình .  
Chủ tịch : Tướng **Dương-Văn-Minh**

8408- Bộ trưởng hầu hết nhà binh cầm quyền .

Tranh dành nhau mấy lần đảo chánh :  
**Khánh, Phát**, rồi vây cánh **Thiệu, Kỳ** (549) .

Tướng tá cũng chẳng ra gì ,

8412- Trong khi **Bắc-Việt** được thi dấy lên .

---

547- Ông Diệm dẹp các nhóm Bình-Xuyên, Năm Lửa, hòa với các giáo phái Cao-Đài, Hòa-Hảo . Định cư được gần 2 triệu người từ Bắc di cư vào Nam trở nên một hậu thuẫn quan trọng cho ông .

548- Anh cả: Giám mục Ngô-Đình-Thục, em ruột: Ngô-Đình-Cần, Ngô-Đình-Nhu và vợ là Trần Lệ-Xuân, thao túng chính quyền, tham nhũng làm nhiều điều thất nhân tâm .Nhóm quân nhân đảo chánh ngày 01-11-1963 giết cả ba anh em Diệm, Nhu và Cần.

549- Thiếu Tướng Nguyễn-Khánh, Thiếu Tướng Lâm-Văn-Phát, Trung Tướng Nguyễn-Văn-Thiệu, Thiếu Tướng Nguyễn-Cao Kỳ và nhiều tướng lãnh khác .

Khí giới **Nga, Hoa** thêm tiếp viện ,  
Hàng sư đoàn tiến chiếm miền Nam .  
Tình hình quân sự khó khăn  
8416- **Hoa-Kỳ** trực tiếp đưa quân đội vào .

Nửa triệu quân và bao khí giới (550)  
Được cấp kỳ đưa tới vô vàn .  
Bắc tung hàng chục sư đoàn .  
8420- Hai bên chiến đấu ngút ngàn máu xương .

Bao trận đánh đau thương thảm khốc  
Cả hai bên chết chóc khiếp kinh :  
**Đồng-Xoài, Ấp Bắc, Khe Sanh**  
8424- **Hà-Tiên, Quảng-Tri, Kiên Giang, Tháp Mười ....**

Máy bay **Mỹ** khắp nơi oanh tạc ,  
Dọc đường mòn từ Bắc vô Nam .  
Trút xuống hàng triệu tấn bom (551)  
8428- Gây nên chết chóc điêu tàn khắp nơi .

**Miền Bắc** giới trò chơi điệp báo ,  
Cài người vào đầu não miền Nam ,  
Cố vấn Tổng Thống nhiều năm (552)  
8432- Tin tức báo cáo ngọn ngành chẳng sai .

Thế miền Nam ngày ngày suy thoái ,  
**Mỹ** lăm le rút khỏi miền Nam ,  
Lính chết hơn năm chục ngàn ,  
8436- Phong trào phản chiến lan tràn khắp nơi .

Mỹ tính chuyện bỏ rơi **Nam Việt**  
Cho ngoại trưởng là **Kit-Xin-Gơ** (Kissinger)  
Cùng **Lê-Đức-Thọ** bảy giờ  
8440- Cùng nhau họp tại **Pa-Ri** (Paris) hội bàn (1973)

550- Mỹ trực tiếp tham chiến, đưa vào quân số 580.000 người cùng với những phi đoàn khu trục cơ hàng trăm máy bay, với những oanh tạc cơ hạng nặng B29 .

551- Hàng triệu tấn bom được thả xuống nhiều nơi tại Bắc-Việt và đường mòn Hồ-Chí-Minh.

552- Gián điệp Vũ-Ngọc-Nhạ, Huỳnh-Văn-Trọng, Phạm-Ngọc-Thảo nằm ngay trong dinh Tổng-Thống với tư cách cố vấn . Phạm-Xuân-Ấn nằm trong Việt-Tân-Xã. Nguyễn-Hữu-Hạnh cấp chuẩn tướng nằm trong bộ Tổng-Tham-Mưu Quân Đội miền Nam .

Mỹ hoàn toàn rút quân chẳng đoái ,  
Mặc Bắc Nam thắng bại cùng nhau .  
Biển xanh bỗng hóa nương giâu (553)  
8444- Miền Nam thất thế phải đầu hàng ngay (30-04-1975)

Ba mươi tháng tư, ngày lịch sử .  
Bắc hoàn toàn chiếm cứ miền Nam .  
Là ngày thống nhất giang san,  
8448- Sau bao nhiêu nổi tóc tang thảm sầu .

Ba mươi năm khổ đau chinh chiến (1945-1975)  
Mấy triệu người chết uổng thương ôi ! (554)  
Đạn bom vang nổ toại bờ  
8452- Tám mươi triệu tấn, đất trời biết chăng ? (555)

Năm mươi tám ngàn quân của Mỹ  
Vong thân cùng binh sĩ miền Nam .  
Chiến phí được kể rõ ràng  
8456- Là ba trăm tỉ tính bằng mỹ kim (556).

Kể từ đây mở thiên sử mới .  
Thắng bất ngờ tiếp nối ra sao .  
Chính quyền lúng túng biết bao ,  
8460- Phải nên xử trí thế nào với dân.

Nên mắc nhiều lỗi lầm đáng kể :  
Tạo ra nền kinh tế khó khăn .  
Thực phẩm chẳng có đủ ăn .  
8464- Thuế má quá nặng nhân dân than trời .

553- Tổng thống miền Nam Dương-Văn-Minh kêu gọi quân đội buông súng , tuyên bố đầu hàng ngày 30-04-1975.

554- Tổng kết thiệt hại sau 30 năm chiến tranh (1945-1975) Tài liệu miền Bắc công bố: binh sĩ chết : 1.100.000, bị thương không được ghi, số dân thiệt mạng cả 2 miền: 2.000.000 (Lịch sử Việt-Nam 1940-1975 .Trần Nhã-Nguyên trang 705) .

Ước tính của Nam Việt-Nam: chết : binh sĩ 250.000 chết, 750.000 bị thương. thường dân chết 430.000. bị thương : 1.000.000 cán binh cộng sản chết : 900.000 .

555- Tổng cộng số bom đạn trong 30 chiến tranh trên toàn cõi Đông-Dương là 8 triệu tấn, gấp 4 lần tổng số bom đạn các nước đồng minh dùng trong đệ nhị thế chiến . (Lịch sử Việt-Nam 1940-1975 .Trần Nhã-Nguyên trang 705) .

556- Chiến phí của Mỹ tại Việt-Nam trong mấy năm là 300 tỉ mỹ kim. (Lịch sử Việt-Nam 1940-1975 .Trần Nhã-Nguyên trang 705) .

Bắt nhất trăm ngàn người tù tội,  
Đánh, giết, và ngược đãi thảm thương .  
Đuổi đi đến các nông trường  
8468- Vũng kinh tế mới núi rừng hoang vu .

Khoai thay gạo bữa no bữa đói .  
Trâu bò làm ruộng rẫy còn thua .  
Người thương mại, kẻ gốc Hoa ,  
8472- Kiểm kê tài sản, tịch thu gia tài (557).

Công-an trị ai ai cũng sợ ,  
Nơm nớp lo khủng bố tù đầy ,  
Liệu đường cao chạy xa bay .  
8476- Vượt biên là chước rủi may bấy giờ .

Hàng triệu người đổ xô ra biển  
Trên những thuyền tam bản nhỏ nhoi .  
Làm sao chống nổi nạn trời ,  
8480- Phong ba bão tố sức người phải thua .

Cũng có khi gặp cơ đôi khát ,  
Đến đường cùng gửi xác biển sâu.  
Ngút ngàn muôn nỗi khổ đau .  
8484- Tre rừng làm bút kẻ sao hết lời .

Hải tặc **Thái** một loài quý dữ ,  
Hãm hiếp rồi cướp của giết người .  
Nửa triệu mạng chết đập vùi ,  
8488- Trong lòng biển cả làm môi kinh ngư (558).

Tự cổ kim từ xưa chẳng thấy ,  
Động lương tâm thế giới khắp nơi  
Tim phương cứu kẻ lạc loài ,  
8492- Đem tàu rẽ sóng vớt người vượt biên .

-----  
557- Mới cướp được chính quyền, chính phủ lúc đó không có một chương trình an dân nào, mặc cho các cán bộ và địa phương muốn làm gì thì làm nên xảy ra những chuyện đau thương như vậy và trở nên một lỗi lầm rất lớn ghi lại một nét đau thương trong lịch sử Việt Nam và lịch sử nhân loại .

558- Số người vượt biên được cứu vớt vào các trại tị nạn Thái Lan, Mã-Lai, Nam-Dương, Philippines khoảng 1.500.000 người . Số người chết dưới lòng biển ước lượng khoảng 500.000 .

Đem về giúp đỡ cuu mang  
Cho ăn, cho mặc, việc làm sinh nhai  
**Mỹ, Anh, Pháp, Úc**, chẳng nài  
8496- **Canada** rộng, đón người tha hương .

Rồi cuộc sống bình thường ổn địch ,  
Hàng triệu người **Việt**-tịch thành công ,  
Nhưng tình đoàn kết cộng đồng  
8500- Chia năm sẻ bảy khó lòng bảo nhau .

Nên có chuyện hàng đầu đáng ngại ,  
Là kẻ thù lợi hại Bắc phương ,  
Chúng toan tính đủ mọi đường  
8504- Dành dân chiếm đất, thói thường ngàn xưa .

Tổ tiên ta chống ngựa gìn giữ ,  
Mấy nghìn năm hùng cứ một phương .  
Lẽ nào để chúng coi thường  
8508- Bắt ta Bắc thuộc như phường ngựa trâu .

\*\*\*\*

**Dại Việt Sử Lược Diễn Ca tạm ngưng ở câu 8508.  
Sau này ai viết tiếp xin viết từ sau câu này.**

Ít hàng để đời sau nối tiếp .  
Lịch sử còn phải viết muôn đời ,  
Khách quan, trung thực mà thôi .  
8512- Cổ, kim, hay, dở, mọi người soi chung .

-----  
**Bón câu cuối cùng xin dành lại để tiếp mãi mãi về sau .  
Chỉ xin viết trung thực, khách quan, không bẻ cong ngòi  
bút khi viết lịch sử .**

**30-04-2009**

**Kiểm soát và hoàn tất ngày 22-09-2012**

*Nguyễn Bá Triệu và Hồ Đắc-Duy*



Trần trọng . Triệu.

## **ĐẠI VIỆT SỬ LƯỢC DIỄN CA**

## **VIỆT SỬ THI VIỆT SỬ DIỄN CA ĐẠI VIỆT QUỐC SỬ DIỄN CA ĐẠI VIỆT SỬ VẠN VĂN VIỆT SỬ VẠN VĂN ĐẠI VIỆT SỬ LƯỢC DIỄN CA**

*Lịch sử Việt-Nam với 8512 câu thơ liên tục  
từ Hồng-Bàng đến năm 2009.*

*Đề nghị chọn một trong những tên này làm  
tựa đề cuốn sách*

**HỒ-ĐẮC-DUY  
và  
NGUYỄN-BÁ-TRIỆU**

*( xin ý kiến tham khảo)*

ĐVSLDC chưa in . Quý vị nào muốn có một bản thảo xin  
email cho tôi [trieu@ncf.ca](mailto:trieu@ncf.ca)” và địa chỉ, số điện thoại để tôi  
tiện liên lạc .

# **ĐẠI VIỆT SỬ LƯỢC DIỄN CA**

*Lịch sử Việt-Nam với 8512 câu thơ liên tục  
từ Hồng-Bàng đến năm 2010.*

**HỒ-ĐẮC-DUY**  
và  
**NGUYỄN-BÁ-TRIỆU**

# Lời Mở Đầu

8136 câu lục bát từ Hồng Bàng đến Lê Trung Hưng.

Tác giả không rõ tên nhưng nghe văn phong thì biết là một âm sinh ở ẩn vì đi thi mấy lần không đậu

*“Cổ kim vương tướng khôn bì  
Hạ thì Thần-Mỹ, Lê thì Trịnh-Vương .  
Xem khi Nghệ, Tróc làm thương ,  
Cùng khi Mạc tiếm mới tường phân minh .  
Tôi phiến am cỏ lều tranh  
Cha ông đã đội triều đình chút ân .  
Trọn đời đã được ấm ban ,  
Sang giàu đã gặp ở ăn qua đời .  
Tiếc nhẽ ba bận làm chay  
Cô hôn phải đói bởi rầy tòa thiêng .  
Cùng sinh trong đạo thánh hiền ,  
Thi thư cảm sượng, lửa đèn chập suy” .*

Tác giả là con một vị quan lớn trung thành với chúa Trịnh rất khinh miệt chúa Nguyễn, có thể đã viết trong thời kỳ 100 năm Trịnh-Nguyễn đình chiến (1672-1774,).

*“Vẹn thâu núi trát, non cùng,  
Hết ngoài di dịch vào trong vương đồ .  
Chút còn một đất Hóa Chu ,  
Nhà sang mãi việc ruộng dư chẳng nhìn .  
Cây cày súc sỏi chẳng nên ,  
Cỏ lang tươi biếc, lá hiên ó vàng .  
Triều đình chút chẳng thông sang ,  
Nhĩ binh vả lại quyên lương chẳng làm  
.....  
Nay đức Thổng-Đại (Trịnh Căn) khí cương ,  
Ra tay thân vũ sửa sang cõi bờ .*

*Đoái thương chút nghĩa Chúa Bà ,  
Nó là bọt dãi hơi là ngoại tôn .  
Lấy công phép mà dôn  
Giết thời lại dự đau hồn chiêu huân .*

Văn cách thi ở mức bình thường, dùng rất nhiều điển cố  
Bắc phương và rất nhiều câu tối nghĩa, thất vận hoặc sai chính  
sử .

Thiên Nam Ngữ lục

Tại sao ta có thể ngâm nga Truyện Kiều, Chinh Phụ Ngâm  
nghiên cứu thơ Đường, Bạch Cư Dị , Đỗ Phủ, Thôi Hiệu,  
Trường Hận Ca mà không chú ý đến những tập thơ lịch sử  
Việt Nam như Thiên Nam Ngữ Lục, Đại Nam Quốc Sử Diễn  
Ca

## **Đại Nam Quốc Sử Diễn Ca**

**Lê-Ngô-Cát và Phạm-Đình-Toái**

**2054 câu, từ Hồng Bàng đến Tây-Son**

## **Quốc Sử Ngâm Tổng Lục .**

**100 câu của Huấn-đạo Nguyễn Tống San  
viết năm 1938 .**

Đọc quốc sử để mà nhớ Tổ  
Chuyện muôn năm ta có lưu truyền :  
Hồng-Bàng là họ đầu tiên  
004- Làm vua đất Việt nòi Tiên giống Rồng .

Mười tám đời hiệu Hung-Vương cả  
Hai trăm năm lại lẽ sáu trăm  
Văn Lang tên nước chẳng nhằm

008-Lạc-Hầu, Lạc-Tướng quân thần giúp vua .

Đến Thục-Phán làm vua Âu-Lạc  
Xây Loa-thành nhờ được Kim-Quy  
Nỏ rùa nào có ích chi .,

012- Thành tan nước vỡ, ngu si còn truyền .

Đến Võ-Vương dựng liền nhà Triệu  
Chín sáu năm lo liệu mở mang  
Phiên-Ngung đóng quận vẽ vang

016-Đến đời Kiên-Đức giang san thuộc Tàu .

Cuộc đô hộ dãi dầu mười kỷ  
Quân Tàu sang cai trị ác sao  
Mấy phen khởi nghĩa xem nao

020- Trung-Vương, Triệu-Âu lại nào Lý-Bôn .

Vua Tiên-Lý, Long-Biên đóng quận  
Năm mươi năm chưa vững sơn hà  
Ngô Quyền khôi phục nước nhà

024- Cổ-Loa đóng quận mở nhà Ngô-Vương .

Hăm sáu năm Ngô vong , nội biến .  
Các sứ quân lên tiếng tranh cường  
Đinh-Bộ-Lĩnh, Vạn-Thắng-Vương

028- Sứ quân đã dẹp mở đường an dân .

Mười hai năm Đinh quân đã mất  
Phải Đại-Hành đồ bắt lương thay  
Long bào, Dương-hậu trao tay

032- Mặc con Đinh-Toán, gái này tệ sao .

Nhà Tiên-Lê lẽ nào hưng vượng  
Con, Ngoa-Triều dâm dăng vô cùng  
Thực là như nhục ngôi rồng

036- Triều thần oán giận, chỉ mong đời .

Đĩnh băng hà triều thời chọn chúa,  
Tôn Lý-Công, vạn tuế tung hô .  
Tám vua Lý kế cơ đồ

040- Chiêu Hoàng mất nước nhường cho họ Trần .

Tội cũng có, công Trần đuổi giặc  
Phá quân Mông thảo tặc Chiêm Thành  
Vua Trần làm chúa non sông

044- Nổi danh thịnh trị, anh hùng vẽ vang

Đuổi Mông Cổ hét sang quấy rối  
Đánh Chiêm Thành bờ cõi mở mang  
Hai châu Ô, Lý rõ ràng

048- Vua Mân đem đôi lấy nàng Huyền Trân .

Cuối nhà Trần vua thường tửu sắc  
Quyền chính thời vua mặc quần thần  
Quý-Ly ngoại thích cũng gần

052- Vua tin, nó giết trung thần còn ai .

Dời đô về Tây-Giai làm chước  
Hồ-Quý-Ly đã được nhường ngôi  
Bảy năm báo ứng bởi trời

056- Cha con bị bắt hết đời Hồ-Ly .

Việc võ bị lại hay tập luyện  
Đóng thuyền nhiều chinh chiến uy danh  
Cướp châu Đông Ngải Chiêm Thành

060- Quảng Nam, Quảng Ngãi, uy danh nhà Hồ

Trung-Phụ sang lại thì Bắc-thuộc  
Quân Tàu nay bạo ngược muôn vàn  
Lê- Lợi quê ở Lam-Son

064- Thương dân khởi nghĩa tỏ gan anh hùng

Nhờ có nhiều tôi trung tướng giỏi ,  
Nhà Hậu Lê vững chãi một thời .  
Đặng Dung thoán nghịch chiếm ngôi

068- Gọi là triều Mạc năm mươi niên liền .

Được Nguyễn Kim chiêu hiền đãi sĩ  
Lập lại nhà Lê để Trung Hưng  
Con rể : Trịnh Kiểm nổi giòng

072- Vua ngôi làm vị, chúa trông việc triều .

Nguyễn-Hoàng sợ lánh vào Thuận-Hóa

Lập nên thành Nguyễn Chúa trong Nam .  
Hai bên Trịnh Nguyễn phân tranh  
076- Gây nên cuộc chiến nát tan vô cùng .

Vùng lên chống lại bạo cường  
Giành nền độc lập, quê hương thái hòa .

Cuộc xoay vần cũng trong tạo hóa  
Tây-Sơn lên Nguyễn đã trốn rồi  
Lê đồ Trịnh cũng đi đời  
080- Quang Trung nổi tiếng ở nơi Bắc-Hà .

Quân Thanh kéo hơn ba mươi vạn  
Ổ ạt sang tiến đánh nước ta  
Quang Trung chiến thắng Đống Đa  
084- Lên ngôi cử ngũ mở nhà Tây- Sơn .

Nhạc và Huệ anh em lục đục  
Nguyễn Ánh về khôi phục ngôi vương  
Hòa cùng các nước Tây phương  
088- Về sau Minh, Thiệu coi thường ngoại giao .

Pháp bèn đem quân vào chiếm đóng  
Nam Bắc Kỳ nhanh chóng ít lâu  
Quan quân ta ngậm túi sầu .  
Nước ta tứ đó bắt đầu thuộc Tây .

Kể các vua từ ngày Pháp chiếm  
Hiệp(Hòa),Kiến(Phúc),Hàm(Nghi) rồi đến vua Đồng(Khánh).  
Thành Thái lại kế ngôi rông  
096- Duy-Tân, Khải(Dinh), Bảo(Dai), xem trong sử nhà .

Từ dân ta ơn nhờ bảo hộ  
Phải trung thành đừng có nghi ngờ.  
Công to giáo hóa đến giờ  
100- Kể ra sao xiết, còn nhờ ơn sâu .

Đất nước ta hóa ra thuộc địa  
Nhân dân thành bị trị đau thương